

Hoàng Hải Thủy



tìm em nơi
thiên đường

HOÀNG HẢI THỦY

**TÌM EM NƠI
THIÊN ĐƯỜNG**

Truyện dài

NHĀ XUẤT BẢN
TINH HOA MIỀN NAM

Muốn tìm em trong hoa Thiên Đường
Em đã về, muôn kiếp biệt trên gian
Em còn ta ơi, mưa đãỚt...

Thơ M.H.T.

CHƯƠNG I

NGÀY xưa, khi tôi còn nhỏ, Phủ Vĩnh Đức, quê tôi, có riêng một nhà tù để giam tội phạm.

Bây giờ quê tôi không còn nhà tù nữa. Chỗ nhà tù cũ nay được phá vỡ và xây cất lại thành trường học. Mỗi khi có kẻ nào làm tội và phải trả nợ xã hội, người ta đưa y về giam ở Nhà Hỏa Lò Đà Nẵng, hoặc đưa về Huế, sau khi được đem ra xử trước Tòa. Nhưng thời tôi còn nhỏ, sự thê có hơi khác. Tôi còn nhớ, vào một buổi sáng tôi còn là một cậu trai lên mười, tôi được thấy tận mắt một tội phạm treo cổ tự tử chết trong nhà giam ở Phủ Vĩnh Đức. Năm ấy, Dượng Ba tôi làm tri phủ ngay tại sở phủ tại, nên anh em tôi ra vào các công sở tự do như nhà riêng của chúng tôi vậy.

Ké tự tử thắt cổ lủng lẳng trên xà nhà của căn phòng giam chật đến ba ngày mới được hạ xuống, vì người ta còn phải chờ ông bác sĩ từ tỉnh xuống khám nghiệm và làm chứng là y đã tự thắt cổ.

Trong khi chờ đợi, y tòng teng lơ lửng giữa trời và đất. Hoặc nói như anh Huy — người anh con bác, con cháu của tôi — thì y lơ lửng giữa Thiên-Đường và Địa-

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Ngục. Y sẽ không bao giờ lên được tới Thiên Đường và Địa Ngục, cái Địa Ngục mà y được biết khi y còn sống, y đã đánh mất.

Hôm ấy khi đưa tôi vào xem, Huy cầm một cây gậy. Anh lấy cây gậy chọc nhẹ vào chân xác chết. Đến bây giờ, tôi vẫn như còn thấy hiện rõ trước mắt xác chết xoay tròn dưới sợi dây như một thằng bù nhìn, như một hình nhân bằng giấy. Những ngày sống trong phòng giam ẩm thấp làm bộ quần áo của kẻ chết trở nên mục nát và rách bươm ra. Mặt y sưng vù, và tay chân y cũng trương lên, trông thật là dế sợ.

Hôm đó là một buổi sáng mùa đông. Hai anh lính lệ có nhiệm vụ canh gác nhà giam, trong lúc Huy và tôi đứng nhìn xác chết, nói đùa với nhau một câu thô tục liền can đến xác chết rồi thi nhau cười hộc lèn.

Không hiểu tại sao, lời đùa cợt thô tục ấy đối với tôi—một đứa trẻ chưa ngoài mười tuổi—lại là một lời sỉ nhục đau đớn cho phẩm giá loài người. Nhưng tôi không nói gì cả. Huy cố ý đưa tôi đến đây với một mục đích rõ rệt, chắc là để thử xem tôi can đảm hay nhút nhát ra sao; để coi thấy xác chết tôi sẽ bỏ chạy, sẽ cười hay là tôi sẽ khóc. Với tôi, Huy là anh, nhưng anh cũng là người cha tinh thần của tôi, người lo lắng cho tôi tất cả mọi việc, người dậy dỗ tôi cho nên người, vì vậy, Huy thường tìm cơ hội thử thách tôi luôn luôn. Tôi còn nhớ hôm ấy, chúng tôi đi quanh cái xác chết, Huy dùng cây gậy đòn mồi của anh chọc nhẹ xác chết, rồi anh đưa tôi ra sân, đứng châm lửa vào tầu thuốc hút, và đặt tay lên vai tôi :

— Tuấn, em nhìn đây.... Anh nói — Cảnh này là cái cảnh chờ đợi tất cả chúng ta. Dù sớm, dù muộn, sau cùng tất cả chúng ta đều phải chết. Kẻ chết trên chiến

trường, kẻ chết ở trên giường, kẻ chết theo dòng định mệnh riêng biệt cũ: Không một ai thoát được cả. Đó là một bài học mà em càng biết sớm càng tốt. Nhưng cái cảnh chết mà em thấy trước mắt đây là cảnh đặc biệt dành riêng cho những tên sát nhơn. Chúng ta nên lấy đó để tự cảnh cáo, và để sống cho lương thiện.

Đứng bên nhau, chúng tôi nhìn xác chết quay nhẹ nhẹ theo gió. Vài giây sau, Huy nói tiếp :

— Em cần biết rằng chỉ một phút điên rồ thôi cũng đủ kết liễu một mạng người. Em thấy đây là xác anh Ba Dưa, anh ấy biến lanh ít nói... từ những lúc anh say rượu. Chị vợ anh chanh chua lâu điều... và hay kiểm chuyện gáy lộn, chửi rủa ảnh. Nhưng đâu có phải vì vậy mà anh Ba Dưa có quyền giết vợ? Nếu ai cũng giết đàn bà về những cái tính khó chịu của họ thì tất cả đàn ông ở trên cõi đời này đều trở thành sát nhân cả!

Tôi muốn Huy đừng nói đến tên kẻ chết. Tôi lúc đó, kẻ chết đối với tôi vẫn chỉ là một hình thể không có hồn và không có tên. Y sẽ không thể sống lại trong những giấc mơ của tôi, đau đớn và ghê rợn. Nhưng lời giới thiệu của Huy làm cho tôi nhớ rằng kẻ chết đã có một cuộc sống thực. Tôi nhớ đến gã đàn ông đôi mắt đục lò ván đứng bán phở gánh ở bến xe trước cửa phủ đường. Suốt bốn mùa trưa hè cũng như chiều đông, người ta đều thấy gã lom khom cúi mình trên thùng nước phở, hay ngồi thu lu trên vỉa hè. Nhiều lần gã vót những khúc xương bò đã được nấu rục trong thùng nước phở liệng ra đường cho lũ chó đói tranh ăn cắn nhau cơi chơi. Lần cuối cùng tôi trông thấy gã đứng bán phở là một buổi sáng cách đây chừng nửa tháng.

Huy nhìn vào mặt tôi:

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

— Thế nào, Tuấn ? Em nghĩ sao ?

Tôi nhún vai rồi lấy chân đá nhẹ vào cột nhà. Tôi cần phải dấu không cho Huy biết là tôi đang sợ hãi đến có thể chết khiếp đi được. Nếu biết thế, có thể Huy sẽ khinh tôi, Huy — với số tuổi hai mươi bảy của anh — lúc đó là một Thiên Thủ — một Thần Tượng, một Người Hùng Lý Tưởng của tôi. Tôi chỉ sống với một mục đích là được giống như Huy.

— Lần cuối cùng em gặp anh Ba Dura, trông anh có vẻ khỏe mạnh hơn — Tôi đáp — Bây giờ, mặt mũi như thế kia, nếu anh có trở lại bán phở, chắc là phải... ể lầm.

Huy cười, anh heo tai tôi :

— Khá lầm ! — Anh nói — Em triết lý nghe được lắm !

Rồi, trong một phút linh tinh báo cho anh biết có lẽ tôi... bịp, Huy nói tiếp :

— Tuy vậy nếu em thấy khó chịu... vì trước kia, em vẫn khoái ăn phở của anh Ba, em có thể chạy ra tường kia mà... nòn. Anh sẽ không trông thấy, không biết gì hết đâu.

Huy quay đi. Gót giày anh bước nhẹ trên những phiến đá dẫn ra khỏi nhà giam. Thấy anh đi tôi hài lòng quá... Vì tại không còn đủ thời giờ để chạy ra đến tận bờ tường. Tôi... nòn ngồi trên thềm nhà giam. Hai anh lính gác lại cười hộc... nhưng tôi cố liếc nhìn qua nước mắt... Huy vẫn không quay lại.

Sau đó tôi cảm thấy dễ chịu hơn, nhưng lạnh hơn nhiều. Hàm răng tôi đánh vào nhau lập cập. Anh Ba Dura — một lần nữa đối với tôi — lại trở thành một hình thể bất động, vô hồn, vô hại như một cái bị rác. Tôi dám cui xuống cầm một cục gạch, liệng vào xác chết, tôi đứng yên

chờ đợi xác chết làm một cử động, nhưng không có gì xảy ra cả. Cục gạch chạm mạnh vào caye thịt, vang lên một tiếng động mềm, rồi rớt xuống nền gạch ầm. Hỗn loạn vì hành động của tôi, tôi cầm đầu chạy ra khỏi nhà giam để đi theo Huy.

Chuyện ấy xảy ra cách đây đã mười lăm năm. Tôi quên đi trong thời gian mười lăm năm ấy, mãi đến những ngày gần đây, tôi mới nhớ lại. Thật là lạ kỳ trong những giai đoạn nguy nan, gay cấn nhất của cuộc đời, tư tưởng của chúng ta lại hay trở về với những kỷ niệm thời thơ ấu. Tôi nhớ lại anh Ba Dura. Tôi lại thấy anh chết treo với sợi xích sắt vướng mắc ở chân. Thời ấy, tôi không nghe thấy ai nói nhiều về cuộc đời của anh Ba Dura, và bây giờ chắc nhiều người đã hoàn toàn quên anh rồi. Huy chỉ nói cho tôi biết là anh Ba Dura đã giết vợ anh. Thế thôi ! Chính chị vợ của anh gây sự, nhưng đó không phải là một lý do để tha tội cho anh hàng phở. Có lẽ anh ba đã giết vợ trong lúc anh say rượu. Nhưng giết bằng cách nào ? Bằng con dao phở sắc bén của anh hay giết bằng hai tay ? Có lẽ đêm hôm đó, sau khi bán hết gánh phở, anh vào quán nhậu chờ một mạch say đùn rồi khặt khứu về nhà trong gió lạnh của đêm đông. Đêm ấy biển động, nước lớn, sóng vỗ iòn trên ghềnh đá, mặt trăng tròn, sáng, hiện lên mặt biển. Nào ai biết được rằng trong giây phút ấy, anh hàng phở gánh nghề gì, mơ ước những gì và tư tưởng những gì trong bộ óc say sura nồng men rượu của anh ?

Có lẽ đêm hôm ấy, anh Ba Dura ngất ngưỡng trở về căn nhà nhỏ của anh ở sau nhà Thờ — đôi mắt toét ướt lèm nhèm vì gió đêm và hơi rượu — người sặc mùi thịt bò, có lẽ chị vợ anh cắn nhăn nhíếc móc anh vì mấy cút rượu, vì anh bán chịu máy bát phở cho anh bạn kéo xe tay... ? Người đàn bà ấy, với giọng nói nhẹ nhàng như

đãm, và đã làm tan vỡ giấc mơ của anh Ba Dưa, và anh đã giết chị.

Ai biết? Ai biết rõ được tại sao, trong trường hợp nào, anh hàng phở hiền lành có đôi mắt toét và hau-răng cái mà ấy lại nhẫn tâm giết vợ? Nếu sự thực đúng như lời người ta vẫn dậy chúng ta ở Trường học, ở Giáo Đường là con người có linh hồn, và linh hồn vẫn còn sống sau khi thể xác đã chết, tôi sẽ cố tìm cho ra anh Ba Dưa, để hỏi anh về vụ này. Tôi và anh sẽ cùng suy tưởng trong Luyện Ngục. Nhưng anh là người bình dân đã ngoài năm mươi tuổi, còn tôi chỉ là một thanh niên mới hai mươi nhăm. Sự mơ tưởng của hai chúng tôi không giống nhau. Thời anh Ba à... anh nên trả về với cõi u minh của anh đi, anh để cho tôi được bang an. Căn phòng anh treo cổ năm xưa đã bị phá đi rồi, thể xác anh cũng không còn nữa. Trong tuổi thơ đại, tôi đã trót lén một hòn gạch. Mong anh tha lỗi cho tôi.

Ở đời này, chỉ có một sự thật. Đó là việc chịu đựng cuộc đời và sống cuộc đời của mình. Nhưng sống bằng cách nào, nhưng chịu đựng như thế nào? Những công việc thường ngày của tôi chẳng có gì là huyền bí cả. Tôi đi học để trở thành Cử nhân, Tiến sĩ như anh Huy tôi, rồi đến năm ba mươi tuổi, tôi sẽ vào Hội đồng hàng Tỉnh, vào ngòi ghế Thẩm Phán cũng như Huy. Tôi sẽ tiếp tục được trọng, được kính nể, như những người trong dòng họ tôi đã được xã hội kính nể trọng vọng trước tôi, tôi sẽ sống để khai thác cái di sản do ông cha tôi để lại, và lấy vợ, rồi sinh con và nuôi con v.v..., không ai biết đến cái gánh nặng mà tôi phải mang trên vai, không ai ngờ rằng mỗi ngày, bị ám ảnh vì nỗi hoài nghi không dứt, tôi đều tự đặt một câu hỏi không thể trả lời:

— « Cầm Hường và tôi hay là có tội? » Có lẽ tôi chỉ

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

biết rằng Cầm Hường có tội hay vô tội khi tôi ở Luyện Ngục.

Trời ơi, sao tên Nàng lại êm, lại dịu đẽ như thế này khi tôi khẽ gọi — « Cầm Hường ! Cầm Hường ! » tai tiếng « Cầm Hường » lướt nhẹ trên lưỡi tôi, chậm và êm như một con cá. Lời vi gần như hoàn toàn đúng. Tên Nàng trôi từ lưỡi lên đôi môi khô, và từ đôi môi trở lại trái tim. Trái tim tôi nuôi sống thán thè, và nuôi sống cả trí tưởng. Có một ngày nào đó tôi sẽ được giải thoát chẳng ? Trong bốn mươi năm, hay trong năm mươi năm nữa ? hoặc là một tháng ác nào đó của tôi đã bị nhiễm hại, bị đau đớn mãi mãi ? Có thè nào ít nhiều giọt máu của tôi lại không trở về tim ? Nhưng có ai biết chắc rằng tôi muốn quên Cầm Hường hay tôi muốn nhớ Nàng, muốn được đau thương muôn kiếp vì Nàng ? Điều đó, giờ đây, chính tôi cũng không biết chắc.

Giờ đây, tôi chỉ còn tòa nhà này để quý báu theo đúng như ước vọng của Huy. Tôi có thể sửa sang lại những bức tường ẩm, giữ cho tòa nhà đẹp đẽ mãi mãi, tiếp tục nuôi cây, trồng hoa, ươm những hàng thông xanh trên những sườn đồi chịu gió đông. Nếu không đẽ lại cho cõi đời này được gì, ít nhứt, tôi cũng cũng đẽ lại được một vài cảnh đẹp. Nhưng một người đàn ông cõi đơn là một gã khác người và trước sau gì tâm thăn cùng cuộc sống cũng bị rối loạn. Từ rối loạn, sợ hãi, qua đên khùng chảng xa là mây. Tôi đây lại trở về với chuyện anh Ba Dura, với khám tù và sợi dây treo cổ của anh. Trước khi tra đầu vào thông lọng, ai biết anh Ba Dura đầu đòn là chừng nào ?

Mười lăm năm trước đây, Huy đã đi trên con đường có hai hàng cây bao quanh này, và có tôi đi theo anh. Rất co thè ngày xưa, khi đi trên đường này, có

nhiều lần Huy cũng mặc chính chiếc áo mà tôi đang mặc đây : chiếc áo bằng da nâu dùng đe đi săn bắn đã bạc màu và sờn hai khuỷu tay. Tôi trông giống Huy quá. Nhiều người thấy tôi, đi trong cánh đồng hay bãi biển trong những buổi chiều hoàng hôn, vẫn kinh hoàng tưởng rằng họ trông thấy Huy hiện về. Tôi có đôi mắt giống hệt như mắt Huy, khuôn mặt, nét mặt, giọng nói, cử chỉ, dáng đi của tôi cũng vậy. Người thành niên cương nghị đứng cầm gậy đồi mồi chọc vào chân anh Ba Dừa có thể chính là tôi ! Tôi vẫn mơ ước được giống như Huy, được có thân hình như Huy, được có cái lưng hơi gù như anh, ước được giống cả cánh tay dài với đôi bàn tay thoảng vẻ uyượng ngùng, nụ cười hồn nhiên, vẻ do dự của anh trước mặt những kẻ lạ, với cái tính xa lánh những sự giả dối và kiêu cách của Huy. Tôi muốn bắt chước Huy để làm sao cho những kẻ thân thuộc tôi kính mến và yêu thương tôi, cũng như ngày xưa họ đã kính mến và yêu thương Huy vậy. Tôi sung sướng khi nghe người ta nói rằng về điểm trên đây, tôi hoàn toàn không khác gì Huy cả. Chúng tôi còn giống nhau ở một điểm tối hậu : cùng yêu thương một người đàn bà, cùng gặp một tai họa...

Hôm nay, tôi tự hỏi không biết trong những giây phút cuối cùng của cuộc đời, khi Huy sắp từ trần khi tâm trí Huy rối loạn bởi vì nghi ngờ, vì sợ hãi, khi Huy cảm thấy bị bỏ rơi, bị cô độc trong chiếc vi la xa lạ ấy — nơi mà tôi không kịp với anh — linh hồn Huy có rời thề xác Huy để bay về đây nhập vào thề xác tôi, để sống lại trong tôi, để tái phạm những làm lõi cũ, để lại đau đớn, và lại chết một lần nữa ? Việc đó có thể xảy ra lắm ! Tôi chỉ biết rõ một điều : vì những điểm tôi giống Huy — những điểm mà từ trước đến nay, tôi vẫn tự kiêu — đã làm cho đời tôi tan nát. Nếu tôi là một người khác, một

người biết tinh toan thiệt hơn, khéo nói, anh sỏi, sắc sảo... năm vừa qua sẽ chỉ là mười hai tháng trời qua như những năm trước Tôi sẽ sống sung sướng, có thể tôi sẽ cưới vợ, sẽ lập gia đình...

Nhưng tôi không phải là một người như thế Huy cũng vậy. Chúng tôi cùng mơ mộng, cùng không thực tế, ít nói, sẵn lý thuyết, và cũng như tất cả những kẻ mộng khác, chúng tôi cũng mù tịt về cuộc đời. Chúng tôi là hai kẻ chán đời nhưng lại thèm yêu thương, sự nhút nhát ngăn chặn không cho tình cảm của chúng tôi có dịp bộc phát cho đến lúc trái tim của chúng tôi phản động Lúc ấy, chúng tôi lại nồng nàn, say đắm hơn ai hết

Cả hai chúng tôi cùng sống sót nếu chúng tôi chỉ là những người thường, ưa thực tế và không mơ mộng. Cầm Hường sẽ tới đây, Nàng sẽ ở lại đây một vài ngày rồi sẽ tiếp tục đi nốt con đường của Nàng. Chúng tôi sẽ bàn chuyện «áp phe» với nhau, sẽ tìm được một giải pháp thuận tiện và hợp lý, tờ chúc thư sẽ được công bố trước những vị có thẩm quyền và tôi — nắm vững và điều khiển được tình thế — tôi sẽ hoàn toàn thành thạo sau khi quyết định cấp đường cho Cầm Hường một số tiền hàng năm đủ cho một góa phụ như Nàng chỉ dùng.

Nhưng sự việc không xảy ra như thế vì.. tôi có những nét giống như Huy. Vì tánh nết của tôi, vì những tình cảm của tôi cũng giống y như tánh nết và tình cảm của Huy. Ngay buổi chiều đầu tiên, khi nàng rời toa nhà này khi tôi lên phòng Nàng và sau khi gó nhẹ lên cánh cửa tôi đẩy cửa, nghiêng đầu nhìn vào phòng, thấy, chàng đứng dậy từ lòng chiếc ghế bên cửa sổ mở rộng đôi mắt nhìn tôi.. — trước đôi mắt ấy tôi phải hiểu ngay rằng giây phút đó không phải là Nàng nhìn tôi mà chính là Nàng đang nhìn Huy. Lúc đó người thanh niên hiện ra trước mặt Nàng

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

không phải là anh Tôn Đinh Tuấn mà, là một bóng ma.

Lẽ ra, sau lần gặp gỡ đầu tiên đó, Cầm Hường phải gấp rút ra đi. Nàng phải xách vali trở về nơi nàng vẫn sống, về với cái xứ Lào khô khan, nồng bồng của nàng, về với chiếc ví la làm theo kiều Lào, có thèm cao, có hàng dây cửa sổ, có bồn nước của nàng ở Vạn Tượng. Linh tinh phải báo cho nàng biết rằng việc nàng ở lại với tôi sẽ đem đến một tai họa không những cho tôi mà là cho cả nàng.

Tôi tự hỏi rằng khi thấy tôi xuất hiện như một bóng ma trước mặt nàng: nghi ngờ, do dự, khô khát, ngượng nghịu như một chú ngựa non, phải chăng Cầm Hường đã nghĩ thầm – « Hồi còn trẻ, Huy cũng thế này đây. Trước khi gặp mình, Huy là người thanh niên này. Ta chưa được biết Huy qua hình ảnh này ! » Và phải chăng vì nghĩ thế mà nàng ở lại ?

Có lẽ đó cũng là cái lý do làm cho Luật sư Nghiêm Vinh: già Việt lai Miên, lai Tây bạn của Cầm Hường, lần đầu tiên gặp tôi đã phải ngạc nhiên ngàn người ra nhìn, như nhìn một cái gì mịn màng đã thấy trong giấc mơ. Cái ngạc nhiên ấy của Nghiêm Vinh được y che dấu đi ngay trong lúc y đặt cày bút máy Parker xuống bàn và hỏi tôi bằng một giọng nhẹ nhàng – « Ông mời tôi Vientiane ngày hôm nay à ? Nếu vậy, chắc ông chưa gặp bà Tôn Đinh Huy, là chị dâu của ông ? » Linh tinh cũng báo cho Nghiêm Vinh biết cái tai họa ấy, nhưng y phản ứng chậm qua.

Trong cuộc đời, người ta không mấy khi được gặp may mắn đến hai lần. Tôi vẫn còn sống đây, vẫn còn mạnh khỏe, vẫn còn đi trong tòa nhà rộng rãi, sang trọng của tôi, nhưng hời ôi... Tôi không còn bao giờ được sống lại những giây phút êm đềm đã qua ở bên Cầm Hường, không thể nói lại với nàng những câu tôi đã nói... cũng như anh

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Bà Dưa không còn bao giờ có thể đưa chết vợt lên ~~đồi~~
môi dày và nhắm một miếng thịt chó như anh vẫn thường
làm khi anh còn sống.

Cậu Bùa Đoan — ông cha đỡ đầu của tôi — đã nói
với tôi bằng giọng nói chân thành, cương trực của cậu,
buổi tối trước ngày tôi dung hai mươi nhăm tuổi — ngày
ấy chỉ mới cách nay có vài tháng thôi. Nhưng Trời ơi,
tôi thấy như xa xưa lắm lắm...

— Tuấn — Cậu Hai tôi nói — Anh phải biết rằng ở
đời có nhiều người đàn bà, tuy vẫn tốt lành, lương
thiện... nhưng luôn luôn đem tai họa đến cho những
người đàn ông sống gần họ. Đó không phải vì
lỗi tại họ. Nhưng bất cứ chuyện gì có ho dự vào cũng
trở thành thảm kịch. Cậu không hiểu tại sao cậu lại no
với anh chuyện này, nhưng cậu thấy hình như cậu có
đồn phận phải nói cho anh biết!

Nói xong, cậu tôi cầm bút ký lên những tờ giấy tôi
đặt trước mặt cậu.

Không ! Không ai có thể sống lại đã vắng. Người
thanh niên trước ngày vừa dung hai mươi nhăm tuổi,
người đứng dưới cửa sổ phòng nàng, người trẻ tuổi đứng
lại trên ngưỡng cửa vào phòng nàng buổi tối nàng vừa
tối tòa nhà này, người trẻ tuổi đó đã biến mất cũng như
đứa trẻ lèn mười làm tảng ném một viên gạch vào xác
chết của một người treo cổ. Anh Ba Dưa... hình ảnh của
nhân loại dọa dày và khỗ sở, hôm đó, chắc hẳn anh đã
nhìn theo tôi thương hại khi tôi chạy ra khỏi nhà tú đê
đi vào tương lai !

Hôm nay, tôi quay lại để vắng tìm anh, tôi không
còn thấy xác anh mà tôi thấy chính bóng tôi treo dưới
sợi dây oan nghiệt.

CHƯƠNG II

BUỒI chiều mùa thu ấy, trước ngày Huy đi xa, khi nói chuyện với anh, tôi không có một linh cảm gì cả về những việc sẽ xảy ra. Không có gì báo cho tôi biết rằng đó là chuyến đi cuối cùng của Huy, trước khi anh làm một cuộc viễn du về thế giới bên kia, không có gì làm cho tôi có thể ngờ được rằng chúng tôi sẽ không còn gặp lại nhau nữa.

Từ ba năm trước, các bác sĩ đã đồng ý bảo Huy phải đổi gió ở một nơi xa, chàng phải tránh cái lạnh mùa đông ở miền Trung, chàng nên đi vào miền Nam nắng ấm. Vắng Huy, cậu Hai tôi là người tạm thay thế anh giải quyết những việc lặt vặt trong đồn điền. Năm đầu tiên Huy đi vắng, tôi còn học ở Huế, sự vắng mặt của Huy không ảnh hưởng gì nhiều đến cuộc sống của tôi. Qua năm thứ hai, tôi trở về nhà và thay anh điều khiển việc nhà. Tôi ở lại nhà theo đúng ý muốn của Huy. Tôi không tiếc gì quãng đời học sinh của tôi ở Cố-đô.

Tôi chỉ muốn được sống ở đây, ở quê tôi. Tôi không hề ao ước được sống ở một nơi nào khác. Ngoài những năm học ở Tourane, rồi học ở Huế, tôi chưa sống ở một nơi nào khác ngoài nhà tôi. Tôi sống ở đây từ

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

những ngày tôi mới được lên mười tháng, nghĩa là ngay sau ngày ba má tôi qua đời, Huy yêu thương tôi và nuôi nấng, săn sóc tôi như con của anh đẻ ra vậy.

Cuộc sống của chúng tôi ngay từ những năm đầu tiên đã khác thường. Năm tôi lên ba, Huy chờ bà và nuôi tôi nghỉ việc vì bà này đại dột đánh tôi mấy cái bằng giá quạt. Tôi không nhớ gì về chuyện ấy cả, Huy kể cho tôi nghe như sau:

— Lúc ấy, thấy cái chị đàn bà vạm vỡ, lực lưỡng ấy hùng hục đánh em... mà em thi bé tí... vì một cái lỗi vớ vẫn gì đó, anh tức muốn điên lên được. Từ ngày đó, anh dành độc quyền sửa trị em!

Tôi không có điều gì phải hối hận vì quyết định trên của Huy. Không còn ai có thể còng bằng, đại lượng dỗ thương, thông cảm và tận tâm thương yêu tôi như Huy.

Anh dậy tôi học vẫn A, B, C một cách dễ dàng bằng cách cho tôi vỡ lòng bằng những câu chửi — không phải những câu chửi tục — nhưng dù sao, cũng là những câu chửi. Miền quê tôi là địa phương có nhiều câu chửi hay, đẹp, ac và nghe vui tai nhất miền Trung. Lẽ cố nhiên qua những câu chửi ấy, tôi thuộc mặt chữ rất nhanh. Huy cũng dậy tôi là đừng bao giờ dùng những câu ấy trước mặt những người lạ.

Mặc dầu bản tính rất nhã nhặn, Huy rất nhút nhát đối với phụ nữ, nhút nhát và nghi ngờ nữa. Anh thường nói là đàn bà chỉ đem những chuyện lòn xộn vào trong các gia đình êm ám và làm cho cuộc đời thêm lôi thôi. Vì vậy, trong nhà anh chỉ nuôi toàn đầy tớ đàn ông: cả một lô người làm con trai lộc ngọc dưới quyền chỉ huy của anh Công. Anh này làm Quản Gia từ đời Bác tôi.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Què tôi — ngoài việc có đồng đất mầu mỡ, có núi cao, có rừng cây, có biển rộng, có nhiều câu chửi đẹp — còn là một miền có nhiều người hay chữ và dở người nhất miền Trung. Tuy vậy, mặc dầu xa lánh đàn bà và có một lối dạy trẻ con riêng biệt. Huy không phải là một người có tinh dở hơi. Anh được tất cả mọi người kính mến, nhất là những người làm của anh. Mùa đông, anh đi săn trong núi — trước khi anh bị yếu phổi và té thấp — Mùa hè anh đi câu cá ngoài biển. Anh có xuồng máy và là một tay lái thuyền buồm cừ khôi. Mỗi tuần, anh ra Thị Xã Đà Nẵng ăn cơm Tây hai lần, anh sẵn sàng tổ chức các cuộc vui ở Đồn điền và mời các bạn hữu tới dự mỗi khi anh muốn. Sáng chủ nhật anh đi Nhà Thờ, nhưng anh nhàn mặt tỏ dấu phản đối với tôi mỗi lần ông Mục Sư giảng đạo say sưa qua tròn, «lên lớp» chúng tôi quá lâu. Anh cố truyền cho tôi cái thú trồng cây, ươm cây và chơi cây cảnh của anh.

— Trồng cây cũng là một lối sang tác. Có người muốn làm giàu, có người thích để con và nuôi con — Huy thường nói — còn tôi, tôi chỉ thích ươm cây ! Vườn hoa của tôi là con cháu của tôi vậy. Cây và hoa không biết phản phúc, không làm cho người nuôi nấng no phải buồn rầu hay lo lắng !

Lẽ cố nhiên câu nói của anh làm cho cậu Hai tôi và ông Bát — ông Trần Bát, ông Mục sư của chúng tôi — không bằng lòng. Từ lâu cậu Hai tôi và ông Mục sư Bát, cùng nhiều người khác nữa, vẫn khô công thúc giục và làm đủ mọi cách để anh tôi lập gia đình lấy vợ, sanh con và nuôi con và bớt chú ý đến những đóa hải đường trong vườn hoa của anh.

Để đáp lại, anh tôi chỉ chậm rãi nói :

— Tôi đã nuôi dậy thẳng em tôi đây anh véo nhẹ.

vào tai tôi — trong hai mươi năm trời. Nó sẽ là người thay thế tôi để trông nom cái gia sản này. Hủ quá rồi, tôi còn cần gì phải có con nữa? Các ông cứ yên trí... nhà không có đàn bà, xin các ông cứ tự do nói chuyện, cởi giày hoặc đe chàm lên bàn đí, nếu các ông muốn...

Lẽ cố nhiên không có ai làm gì cả. Huy lúc nào cũng giữ thái độ lịch sự, sang cả nhưng thỉnh thoảng chàng thích ăn nói hơi liều như vậy, nhất là những lúc có mặt ông Trần Bát — Ông Mục Sư — Ông này sơ vợ, bị bà vợ sổ mũi và có đến năm sáu cô con gái, cô nào cũng to lớn giống bà mẹ. Sau bữa ăn buổi trưa chủ nhật, khi uống cà phê, Huy vẫn thường đưa mắt cười thầm với tôi khi ông Mục Sư Bát bắt đầu lên giọng giảng cho anh về sự cần thiết phải có vợ con của người đời.

Những hôm ấy, tôi nhờ anh ngồi gần như anh nằm dài trong chiếc ghế hành — tôi cũng có lối ngồi gần như nằm giống anh — cười thầm, đôi mắt sáng long lanh trước giọng nói nghiêm trọng của ông Mục Sư rồi sơ làm phật làm ông khách, anh thận trọng nói qua chuyện khác qua những chuyện quen thuộc với ông Sư Mục và làm cho ông hài lòng.

Năm đầu tiên tôi ra học ở Huế, tôi bắt đầu nhận thấy rõ tất cả những đức tính của Huy.

Nhưng ngày hè bao giờ cũng qua mau, quá mau. Tôi so sánh lối sống, thái độ thanh thản của Huy trước cuộc sống, tình yêu thương của Huy đối với những người sống quanh anh, sự kính mến của anh trước cái đẹp của cuộc sống — với lối sống ích kỷ, thái độ cứng ngắt, lập dị nhỏ nhen của những anh bạn học và các giáo sư của tôi ở Trường. Tôi thấy những người đó không đáng xách dép cho Huy không đứng tới mắt cá chân anh — nói về tinh thần — và gần như không xứng đáng được gọi là người.

— Em đứng bắt chước họ, đứng cho họ là phải là trước — rồi Huy vỗ nhẹ lên vai tôi trong buôc sáng anh đưa tôi ra sân ga Đà Nẵng để lên tàu về Huân bắt đầu một năm học mới, sáng hôm ấy tôi dung dung nước mắt — Việc đi học là một điểm trong chương trình rèn luyện em nên người. Việc ấy rất cần thiết. Khi em học xong ban Tú Tài — những năm học sẽ ngắn làm chờ không dài như em tưởng đâu — anh sẽ đem em trở về đây, ở luôn đây, và dậy em học nghề...

Tôi hỏi :

— Nghè gì hở anh ?

— Em là người thừa kế của anh. Đó là nghẽ mà em phải làm sau này, còn gì nữa ?

Con tàu trôi đi. Tôi thò đầu ra cửa toa, nhìn lại phía Huy đứng — một tay chống cây can, một tay bỏ trong túi áo dạ, miệng ngậm pip — dưới chân anh là hai con chó săn, mái tóc bồng của anh đã hoa râm, tôi tìm lại đôi mắt nhìn chưa chan thòng cảm của anh. Đôi mắt ấy làm cho tôi yên tâm.

Tàu đã ra khỏi sân ga, tuy không trông thấy, nhưng tôi đoán là lúc đó, Huy huyt sáo gọi gió, rồi quay ra khỏi ga. Nước mắt tôi dâng lên, cõi họng tôi nghẹn lại. Tôi cảm thấy những bánh sắt dưới chân tôi nghiến trên đường tàu đưa tôi đi xa Huy — giữa những hàng cây xanh, qua núi non — đưa tôi về trường học, đưa tôi vào cô đơn.

Huy dự định sẽ dậy tôi cách sống và khai thác gia sản họ Tôn nhưng anh không tính trước đến chứng bệnh yếu phổi của anh. Khi tôi hết ban Tú Tài và trở về nhà thì đến lượt anh đi. Anh bảo

— Nếu anh còn sống ở đây một mùa đông nữa, để ngày nào cũng bị hứng nước mưa, có lẽ anh sẽ làm một chuyến đi chơi xa trong một cỗ xe song mã sơn đẹn. Anh

phải đi tìm ánh nắng ở miền Nam, ở những nơi khí hậu khô ráo. Anh không muốn đi xa nhà đâu, nhưng sự bất buộc, biết làm sao? Anh không muốn ở nhà mãi để rồi tê liệt phải nằm một chỗ thì cũng chẳng thú gì. Chuyến đi này của anh cũng chưa phải là hoàn toàn vô ích. Anh sẽ có dịp xem xét tại chỗ những vườn cây ở Lái Thiêu và lấy giống soài và măng, măng cầu về trồng thử ở đây xem sao.

Mùa đông thứ nhứt trôi qua, rồi mùa đông thứ hai.

Tôi tin rằng Huy không đến nỗi buồn lắm trong chuyến viễn du của anh. Anh từ Saigon trở về nhà, đem theo không biết bao nhiêu là cây. Anh có vẻ khỏe hơn, vui hơn, và nhanh nhẹn hơn. Suốt mùa xuân và mùa hạ nǎm ấy anh bận rộn với việc ươm cây, trồng cây và nuôi cây. Tôi không hiểu Huy có thiên tài đặc biệt về nghề làm vườn hay anh là một nhà ảo thuật? Chỉ biết tất cả những loại cây, loại hoa lạ anh đem về trồng trong trại đều sống, không có một cây nào bỏ phi cả.

Ngày tháng qua đi...

Đến mùa đông thứ ba, Huy quyết định qua chơi bên Lào. Chàng muốn đến thăm Vạn Tượng, rồi xuống Nam Vang thăm Angkor Vat. Mùa đông ở Vạn Tượng cũng lạnh vậy, nhưng Huy không quan tâm lắm. Có người cho anh biết là mùa đông trên đó trời không ấm ướt và ít có mưa.

Chúng tôi nói chuyện với nhau nhiều trong buổi tối trước ngày Huy đi. Huy thường thức khuya. Chúng tôi hay ngồi trong phòng đọc sách đến một hai giờ sáng, đói khi nói chuyện, nhiều lúc ngồi yên. Mùa đông Huy cho đốt lò than trong phòng. Chúng tôi gần như nằm dài trong những chiếc ghế bành da ấm và êm, chân ruồi dài trước mặt hai con chó săn nằm bên chân chúng tôi.

Tôi đã nói rằng trước ngày anh đi chuyến du lịch cuối cùng ấy, tôi không có linh tính báo trước gì cả.

Nhưng bây giờ, tôi tự hỏi không biết ngay đó Huy có không biết gì như tôi không? Tôi còn nhớ đêm hôm đó, anh nhìn tôi có vẻ suy nghĩ do dự – vẻ do dự quen thuộc của anh – rồi anh đưa mắt lên nhìn những bức họa trên tường, nhìn lên trần nhà, rồi hạ xuống nhìn ngọn lửa hồng trong lò than, nhìn hai con chó nằm lơ mơ ngủ.

Bỗng nhiên anh nói

— Anh muốn có em cùng đi với anh.

— Nếu anh muốn... Em chỉ cần sửa soạn nữa giờ thôi là đủ hành lý sẵn sàng đi theo anh rồi! Tôi đáp.

Anh lắc đầu, mỉm cười

— Không, anh nói điều đấy Cả hai anh em mình cùng bỏ nhà đi cả đâu có được. Đi vắng lâu chờ có phải là năm ba bốn, nửa tháng đâu. Là điền chủ, chúng ta có trách nhiệm coi sóc ruộng đất và khai thác ruộng đất. Không phải bắt cứ một điền chủ nào cũng thấy mình có trách nhiệm đâu; Tuấn ạ.

— Em có thể cùng đi với anh đến Vạn Tường, rồi anh ở lại, em về trước, cũng được chờ gì?

Anh chậm chạp đáp

— Không, không nên. Thôi, Tuấn quên chuyện đó đi.

— Anh thấy trong người hồi này ra sao — Tôi hỏi — Vẫn mạnh chờ anh? Anh không thấy đau thèm chờ nào chờ?

— Khô lám! Chẳng có làm sao hết — Anh cười — Em tưởng anh ốm nặng, anh « hết đương » rồi hả? Cả năm nay anh có còn nhức xương, có còn ho tiếng nao nữa đâu. Anh buồn là vì... anh không muốn xa nhà mình, thế thôi. Bao giờ em bằng tuổi anh, có thể em sẽ như anh

Anh rời ghế đứng dậy, đến gần cửa sổ. Anh đưa tay vén tấm rèm cửa nhìn ra vườn. Đêm ấy trời sáng trăng,

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

yên lặng. Rừng cây không một tiếng lá rụng. Con chim cũ làm tổ ở cây cò thụ cuối vườn cũng im tiếng.

— Chúng mình chặt hàng cây quanh nhà như thế này thật là phải. Hồi trước dè hàng cây ấy, trong nhà tối qua. Mai sau, em phải phá nốt khu rừng kia để ở nhà mình trông thấy được ra biếu.

Anh ài sao Tôi Hồi — Tại sao lại phải em làm mới được Sao anh không cho phá ?

Huy không trả lời tôi

— Anh làm hay là em làm thì cũng vậy — Sau cùng anh nói — Có khác gì đâu ! Nhưng nếu anh không làm, em phải nhò làm nhé !

Nghe anh nói câu đó, Lu — con chó già của Huy — ngạc đầu lên nhìn chủ. Con Lu đã trông thấy những chiếc rương lớn dề sẵn trong hành lang, và đánh hơi biết chủ nó sắp đi xa. Lu đứng dậy, bước đến đứng gần Huy, hai tai cụp xuống, đuôi dựng đứng, không ve vẩy.

Tôi khẽ gọi, nhưng Lu không trở lại với tôi. Tôi gõ nhẹ tâu thuốc lên thành lò than cho tàn thuốc rớt vào miệng lò. Đồng hồ đánh chuông. Tôi nghe tiếng anh Công mắng một thằng nhỏ ở từ dưới bếp vọng lên.

— Huy.. Anh Huy.. — Tôi nói — cho em đi với anh.

Không quay lại, anh đáp :

— Đừng khùng nữa. Khuya rồi, đi ngủ đi Tuấn.

Rồi thôi. Chúng tôi không dám nói đến chuyện đi nữa. Sáng hôm sau, trong bua ăn điểm tâm Huy dặn tôi vài lời cuối cùng về việc làm mùa sắp tới, và những việc anh muốn tôi làm trong thời gian anh đi vắng. Đột nhiên, anh có ý định đào một cái hố sen ở góc vườn phía Tây. Chỗ có đất thấp và sẵn nước. Anh muốn đào một cái hố sâu chừng 6 thước, rộng chừng 200 thước vuông, một mặt

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

lát đá. Hồ phải rộng dù đê đi thuyền. Anh muốn tôi đào hồ trước mùa mưa.

Giây phút chia ly đã đến. Chúng tôi ăn xong vào lúc 7 giờ. Buổi sáng trời lạnh và ẩm. Chiếc xe ngựa đã chờ sẵn trước thềm nhà. Hành lý của Huy đã được đe cả trong xe.

Huy quay lại, anh đặt tay lên vai tôi :

— Cần thận, đê y coi sóc tất cả, Tuần nhé — Anh khẽ nói — Đừng bỏ rơi anh đấy !

— Anh nói bậy ạ — Tôi đáp — Em có bao giờ bỏ rơi anh đâu ?

— Em hãy còn trẻ quá. Anh đặt lên vai em quá nhiều trách nhiệm. Nhưng.. tất cả mọi cái của anh đều là của em cả. Em biết đấy !

Tôi tin rằng nếu lúc đó, tôi đòi, chắc Huy đã đe cho tôi đi theo. Nhưng tôi không nói gì cả. Tôi và anh Công đưa Huy vào xe. Huy ló đầu ra cửa xe, mỉm cười

— Xong rồi, cho đi đi, anh Công.

Anh Công lén cầm cương ngựa. Chiếc xe khuất sau hàng cây, vừa lúc ấy trời bỗng đổ mưa rào

Ngày tháng đều đền trôi qua, bình thản và trầm lặng cũng như hai taùa đồng trước, khi Huy đi vắng. Tôi cũng buồn vì thiếu Huy như những lần trước, nhưng tôi có nhiều việc phải làm. Khi cần người nói chuyện, tôi bảo thắng ngựa rời một mình phi ngựa qua Trại của cậu tôi — Ông Bửu Đoan — ở cách nhà tôi chừng mươi cây số. Bửu Trang — cô con gái duy nhất của cậu tôi — là bạn chơi đùa với tôi từ những ngày chúng tôi còn nhỏ tí.

Ông Bửu Đoan lấy một bà mẹ của tôi — và cũng là Mẹ của Huy — ông ngao du thân mật với ba tôi, với các bác tôi, nên chúng tôi coi ông như cậu ruột vậy. Bà mẹ tôi mất, không có con. Năm năm sau, ông tục huyễn. Bà sau

cũng sớm qua đời, để lại cho ông một cô con gái. Đó là Bửu Trang. Từ đó, cậu tôi ở vây luôn.

Bửu Trang kém tôi ba tuổi. Tinh Nàng chân thành, thẳng thắn vui vẻ, và trông cũng khá đẹp. Huy vẫn thường nói trêu tôi với Trang luôn, và tiên đoán rằng thề nào sau này, tôi với Trang cũng thành vợ chồng. Nhưng riêng tôi, chưa bao giờ tôi lại tưởng tượng rằng có ngày cô Bửu Trang lại là vợ tôi.

Lá thư đầu tiên của Huy về đến nhà vào khoảng trung tuần tháng mười. Chuyến du hành của anh êm ả, dễ chịu, không xảy ra chuyện gì lạ. Anh chỉ bị khó chịu đôi chút khi xe đi qua dãy núi cao gần Savannakhet. Huy cho biết sức khoẻ anh được dồi dào, và anh dự định làm một chuyến thám hiểm bằng tàu máy đi suối theo dòng sông Mekong, xuống Cao Miên, rồi xuôi về Sài Gòn, Nam Việt.

Nhưng anh không có thời gian để làm trọn chuyến du hành mà anh cho là đầy hứng thú ấy.

Tôi giữ tất cả thư từ của Huy. Khi viết những dòng chữ này, tôi có cả một chồng thư của anh để ở trước mặt.

Không biết trong những tháng sau đó, đã bao nhiêu lần tôi dậy ra đọc từng dòng từng chữ những tờ thư này của Huy? Đã bao lần tôi cầm những tờ thư này gượng nhẹ trong ngón tay, lật đi, lật lại, như để tìm trong sự đọng chạm một cái gì bí ẩn không có ở trong những dòng chữ

Vào khoảng Lễ Giáng Sinh, tôi nhận được lá thư đầu tiên của Huy nói về Cầm Hường :

— «Ở đây, anh vừa gặp một người quen, người ấy có họ xa với gia đình mình. Chắc trước kia, em có nghe anh nói chuyện đến nhà cụ Kinh Lịch Nguyễn Thành Cửu ở Huế đấy nhỉ? Nhà cụ ở bên dòng Hương Giang, nay đã bán sang tay người khác. Bà trèo Đào của chúng mình là

em gái của cụ Kinh Lịch. Về sau, con cháu của cụ qua làm ăn cả ở bên Ai Lao này. Muốn biết rõ hơn, em cứ hỏi cậu Hai khắc biết. Một cô cháu của cụ Kinh Lịch — nếu kề họ thì là chị chúng mình — Sanh trưởng ở Vạn Tượng và kết hôn với một người Việt lai Pháp ở bên này. Tên chị ấy là Cầm Hường. Tên có vẻ đặc biệt sông Hương, nút Ngự dãy chử? Nhưng ông chồng Tây Lai của chị ấy đã chết, nghe đâu vì tự tử thì phải. Lê cổ nhiên chuyện này được dân kin. Ông chồng chết di dẽ lại cho Cầm Hường một số nợ khá vĩ đại và một va li khá rộng. Không có con. Chị Cầm Hường hoặc là bà Kỹ Sư Sangallet, là một thiếu phụ học thức, vui vẻ, lịch thiệp và có duyên. Chị ấy đưa anh đi thăm nhiều khu vườn rất đẹp ở đây ».

Tôi hài lòng khi được biết Huy gặp người quen ở nơi sùi lụ. Nhất là anh lại gặp một người cùng sở thích nuôi cây, trồng hoa với anh. Người thiếu phụ mà Huy gặp đó lại là một phụ nữ Huế. Càng tốt!

Bức thư kể toàn tên các loại kỳ hoa, dị thảo mà Huy khám phá được ở đất Lào. Những loại thảo mộc ấy đường như chiết được rất nhiều cảm tình của Huy. Cả « bà chị lấy chồng Tây Lai » của tôi cũng vậy.

— « Anh bắt đầu thấy qui mến Cầm Hường — Lời Huy viết trong lá thư của anh gửi vào dịp Tết Nguyên Đán — Anh xúc động nhiều khi được biết rõ những nỗi khổ sở mà Nàng đã phải chịu đựng do kỹ sư Sangallet gây ra. Bọn Tây Lai da số đều lưu manh và quỷ quyết. Điều ấy, ngay cả... Tây Lai chân chính cũng không thể chối cãi. Riêng về Cầm Hường, nàng là người Việt Nam thuần túy, cũng Việt Nam như em với anh vậy. Nàng có vẻ Việt Nam, có những thói quen Việt Nam y hệt như một thiếu nữ chưa bao giờ sống xa dòng Hương Giang.

Nàng có học, khéo nói, nhưng nhờ Trời... Nàng biết ghen lèng. Nàng chỉ thích nghe kè chuyện về miền Trung thơ mộng của chúng ta. Nàng không có cái tật nói chuyện kè kè cà, kê, dê, ngỗng của các phụ nữ Việt Nam của thế hệ trước, mà cũng không bị tiêm nhiễm lối giao thiệp giả tạo, đối trả, đòn phép, khêu gợi của những cô gái mới. Nàng tìm được cho anh một căn nhà rất xinh ở bên bờ sông, gần vỉa của nàng. Bây giờ đã là mùa Xuân, khi hậu Vạn Tượng ấm áp rồi, chiều nào anh cũng qua nhà nàng, ngồi chơi ngắm hoa trong vườn. Nhiều lần anh tự hỏi là Cầm Hướng lấy gì để mà sống? Anh chỉ biết là trong thời gian gần đây, nàng đã phải cầm bán nhiều món nữ trang quý giá để trả nợ cho chồng nàng».

Tôi hỏi cậu Bửu Đoan về chuyện con cháu cụ Kinh Lịch Nguyễn Thành Cửu. Cậu tôi cũng chỉ biết qua loa về họ, nhưng cũng đủ để cậu có một quyết định. Họ là những người không được đứng đầu, qui phái gì cho lầm.

— Hồi cậu còn trẻ — cậu tôi nói — cậu có đi học với một người con cụ Kinh Lịch ở Huế. Ông cụ có đến sáu, bảy người con — cả trai lẫn gái — thì phải. Nhưng về sau, họ chơi bời phá của làm giàn tiêu tan hết. Mấy bà con gái lấy Tây, mấy ông con trai thì lấy vợ đầm. Ông nào cũng có máu cờ bạc. Chắc cô Cầm Hướng này là con gái của ông Nguyễn Thành Tích, hình như cả nhà ấy chỉ có ông này là lấy vợ Việt Nam thôi. Anh Huy có nói là cô ấy bao nhiêu tuổi không anh?

— Thưa không — Tôi đáp — Anh Huy con chỉ nói là người đó hãy còn trẻ, anh không nói rõ là bao nhiêu tuổi. Nhưng theo con, con đoán là y thị cũng phải là người có tuổi rồi.

Từ này đến giờ, Trang vẫn ngồi yên nghe tôi và cậu Hai nói chuyện. Nàng xen vào :

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

— Chắc chị ấy phải là người xinh đẹp và có duyên
tầm mới được anh Huy đề ý chứ? Anh Huy có bao giờ
thèm đề ý đến... ai đâu!

Tiếng « ai » mà Trang nói dày dìng để chỉ « đàn bà »
Tôi cười :

— Tôi lại nghĩ khác. Anh Huy thường lãnh đậm;
lạnh nhạt với những người đàn bà đẹp. Vì vậy, tôi đoán
rằng cái nhà cô Cầm Hướng này là một người.. xấu, vô
duyên, ngờ ngần.. nên mới được anh chú ý đến.

Một hay hai bức thư tới sau thời gian đó, được Huy
viết một cách vội vàng, không đem lại một tin mới là
đáng kẽ nào cả. Thư chỉ nói là Huy sắp về nhà chị Cầm
Hướng ăn cơm, hoặc vừa ăn cơm ở nhà Cầm Hướng về.
Huy viết Cầm Hướng không có bạn thân hay người thân
thích nào ở Vạn Tượng cả. Vì vậy, nàng không có ai làm
cố vấn cho nàng một cách hành thực và bất vụ lợi về các
« phe » của nàng. Huy lấy làm thích thú vì anh được
đảm nhiệm chức cố vấn ấy. Cầm Hướng có vẻ biết ơn
Huy nhiều. Theo Huy, nàng sống rất cô đơn, quạnh quẽ...
tuy rằng quen biết nhiều. Cũng theo sự nhận xét của Huy
Cầm Hướng không được hưởng may mắn hạnh phúc nào
trong thời gian chung sống với Kỹ sư Sangallet, và suốt
đời nàng, nàng chỉ mơ ước được kết bạn trăm năm với
người đồng bào — « Tuần ạ, anh có cảm giác là giúp đỡ
Cầm Hướng — Lời Huy viết cho tôi trong thư — anh đã
làm được một việc hữu ích, ngoài việc anh sưu tầm được
nhieu giống phong lan rất lạ mà ở nước ta không có! »

Một thời gian ngắn trôi qua...

Huy không cho biết rõ là bao giờ anh trở về. Trước
khi ra đi anh dự định ngày về của anh sẽ vào khoảng
cuối tháng tư.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Năm nay rét nhiều, Qua mùa xuân mà vẫn còn lạnh
buốt Nhiều cây thực được trong vườn hoa bị ảnh hưởng
vì thời tiết. Tôi hy vọng Huy sẽ sớm trở về để hưởng
những ngày hè ở nơi quê nhà.

Sau lễ Phục Sinh, tôi nhận được một bức thư của Huy.

Thư như sau :

— Em Tuấn, chắc em ngạc nhiên vì sự yên lặng của anh lâm nhỉ? Bức thư này chắc sẽ làm cho em ngạc nhiên. Tuấn ạ, sự thực chính anh cũng không ngờ có ngày lại viết cho em một lá thư thế này. Cuộc đời có nhiều biến chuyen lạ lùng, và ý muốn của Chúa thì không một kẻ trần tục nào có thể biết được. Lúc nào Tysan cũng gần anh, gần về tinh thần, nên anh chắc Tuấn cũng đoán được con bão tố đảo lộn tình cảm của anh hiện nay dữ dội đến là chứng nào. Danh từ bão tố không đúng. Anh phải nói rằng tình cảm anh từ chỗ ngạc nhiên sung sướng chuyền qua sự tin chắc thì đúng hơn. Anh không với vã quyết định đâu. Em biết rõ anh đây, anh không phải là người có thể thay đổi cả cuộc sống của mình vì một ham muốn nhất thời. Nhưng cách đây vài tuần anh hiểu là không còn giải pháp nào khác. Anh khám phá ra một chuyện mà trước đó, anh không được biết: anh không biết « sống ». Đến tận bây giờ, anh vẫn chưa hoàn toàn tin là đúng. Anh nghĩ đến Tuấn nhiều lắm, nhưng mãi đến nay, anh mới thấy tâm hồn anh đủ bình tĩnh để ngồi viết thư cho em. Em cần được báo an rằng chị Cầm Hướng của em và anh... đã kết hôn với nhau cách đây đúng mười lăm ngày. Anh viết thư này cho em ở Angkor Vat, nơi anh chị đang hưởng tuần trăng mật. Từ đây, anh chị sẽ về Nam-Vang ở một tuần rồi trở về Vientiane. Anh không thể báo cho em biết thêm gì hơn nữa về những dự định của anh chị, vì một lẽ dễ hiểu là anh chị

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

chưa dự định gì cả cho tương lai. Trong giờ phút này, anh chỉ chỉ muốn sống cho hiện tại.

Một ngày gần đây, Tuấn ạ, anh hy vọng là một ngày rất gần đây, em sẽ gặp chị Cầm Hướng. Anh có thể viết cho em những lá thư dài, thật dài, tràn giang đại hải, để tả cho em nghe về chị ấy, nhưng anh sợ khi chưa thấy người em sẽ chỉ thấy chán khi đọc thư. Anh có thể kể về lòng tốt của chị, về tánh thành thật, về lòng yêu thương, dịu dàng của chị, nhưng anh muốn dành những cái đó cho chính em nhận xét để chính em tìm thấy. Tại sao chị Cầm Hướng lại chọn anh? Anh... một kẻ ghét đàn bà và ôm mong sống độc thân suốt đời? Chị vẫn trêu anh về chuyện anh muốn sống độc thân và anh phải chịu nhận là anh đã thua. Nhưng chịu thua một người đàn bà như nàng — thực ra — chính là một chiến thắng. Anh sẽ tuyên bố là anh thắng chứ anh không thua nếu thấy rằng lời tuyên bố ấy không làm cho anh lố bịch.

Em hãy báo tin này cho tất cả mọi người, anh gửi lời hỏi thăm và kinh chúc sức khỏe cho tất cả. Và... em hãy nhớ rằng cuộc hôn nhân mùn màng này không làm giảm đi chút nào lòng anh yêu thương, qui mến em. Trái lại, cuộc hôn duyên của anh chị sẽ làm cho em được thêm yêu thương và qui mến. Hiện nay, anh thấy anh là người sung sướng nhất đời; và anh sẽ cố sức làm cho Tuấn cũng được sung sướng hơn xưa. Chị Cầm Hướng sẽ giúp anh nhiều trong việc đem lại cho em hạnh phúc. Em viết thư cho anh ngay nhé, và .. nếu có thể được em nên viết vài lời cho chị dâu của em »

Người anh nào cũng thương yêu Tuấn.

HUY

Bức thư đến nhà vào lúc 5 giờ 30 chiều, tôi vừa ăn cơm xong.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

May thay lúc đó tôi ngồi một mình. Anh Công đem thư từ vào phòng, đặt lên bàn rồi lui xuống bếp. Đọc xong, tôi bỏ lá thư vào túi, lặng lẽ đi ra khỏi nhà. Tôi đi qua canh đồng ra bãi biển. Người cháu trai của anh Công ở trong căn nhà nhỏ bên bìa rừng, chạy ra chào tôi. Nhiều mảng lưới căng phoi trên bãi cát, rung rinh trong gió chiều và nắng chiều. Tôi trèo lên ngồi trên một塊 đá nhỏ ra biển. Chỗ đó, biển ăn vào ghềnh đá thành một cái vũng nhỏ, nước rất trong và êm. Mùa hè, tôi vẫn bơi lội trong vũng. Gần đây là một căn nhà gỗ, và một cái cầu tàu, nơi Huy neo hai chiếc thuyền của anh. Ngồi đây, tôi dở thư ra đọc lại. Nếu tôi chỉ thoáng có một nỗi vui mừng nhỏ bé, nếu tôi có được một ý nghĩ chúc mừng hạnh phúc cho đôi vợ chồng mới cưới... chắc tôi đã hốt ngượng và xấu hổ với chính tôi. Nhưng không, tôi chỉ thấy khó chịu, chỉ thấy bức bối. Tôi không vui mừng một chút nào cả. Tôi ngồi đó, đần đapon, khốn nạn, dương mắt nhìn mặt bờ phẳng lặng. Tôi vừa đầy hai mươi ba tuổi, nhưng tôi cảm thấy tôi có độc khổ sở cũng như nhiều năm trước, tôi thấy tôi một mình buồn rầu ngồi trên chiếc ghế dài trong căn phòng học ở Huế, nơi không có một người nào hiểu lô lòng yêu thương tôi, nơi tôi chỉ thấy quanh tôi một thế giới xa lạ mà tôi không muốn sống.

CHƯƠNG III

TÔI cho rằng trong những ngày tiếp đó, điều làm cho tôi hổ thẹn nhất là sự vui mừng nồng nhiệt, chân thành của những người quen biết Huy, khi họ được tôi báo cho biết tin Huy lấy vợ.

Những lời chúc tụng ríu rít rộn ràng vang bên tai tôi, làm như chính tôi là chú rể không bằng. Tôi phải giả vờ nói, phải gượng mỉm cười, phải gật gật đầu, phải nhún vai, phải nhướng mắt, phải làm những điệu bộ làm cho người ta hiểu làm rằng tôi đã biết chuyện Huy sắp lấy Cầm Hướng từ lâu. Tôi thấy rõ tôi giả dối, phản bội. Huy đã mất bao nhiêu công lao đe dậy tôi thù ghét sự giả dối và từ ngày hiểu biết tời giờ, tôi vẫn thù ghét giả dối. Vậy mà đến nay, bỗng nhiên tôi lại trở thành giả dối. Điều ấy làm cho tôi khổ sở.

— « Thật là tốt quá, đẹp quá ! Không còn gì hơn ! ». Không biết bao nhiêu lần tai tôi đã phải nghe câu nói trên đây, và cũng từng ấy lần, miệng tôi đã phải thốt ra những câu đồng ý. Sau cùng, tôi phải lần tránh mọi người, tôi giả ốm nằm lì trong phòng riêng, hoặc đi vào rừng ngòi để tránh khỏi phải tiếp chuyện những bà già

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Thìm điề, tò mò. Nhưng khi tôi cưỡi ngựa đi ngang qua các xóm nhà, hoặc đi ngang qua Chợ Quận, tôi có muốn tránh thiên hạ cũng không được, trừ phi tôi có thuật tàng hình. Vì thoảng thấy bóng tôi, người ta xúm lại hỏi, tôi bắt buộc phải trả lời. Như một kịch sĩ nhà nghề đã quá thành thuộc với vai trò của mình, tôi nở một nụ cười rắn rüm, da mặt tôi như muôn rạn nứt ra vì phản đối, nhưng tôi vẫn phải vui vẻ cười nói với thiên hạ, vẫn phải dùng cái vể thân mật giả dối mà tôi chúa ghét để tiếp họ, cái vể vui thú mà người ta thường có mỗi lần nói đến chuyện cưới hỏi — « Thưa bao giờ bà ấy về ạ ? » Với câu hỏi này, tôi chỉ có mỗi một câu trả lời — « Thưa tôi cũng chưa được rõ. Anh chị tôi còn đi hướng tuần trăng mật ở Angkor ! »

Người bàn tán nhiều về nhan sắc, tánh nết bà chị dâu của tôi. Tôi chỉ còng bổ những tài liệu vô thường vô phạt — « Chị tôi là người Huế, họ Nguyễn, cháu cu Kinh Lịch Nguyễn Thành Cửu ! Chị tôi hợp tánh với anh tôi lắm. Hai người cùng thích trồng cây, ươm hoa v.v... »

Hay lắm ! Rất tốt ! Rất nên...! Thiên hạ gật đầu tỏ vể đồng ý và hài lòng. Chẳng còn gì hơn. Ông Hai lập gia đình thật là phải nhưng cũng hơi muộn — Huy là Ông Hai, còn tôi là cậu Ba — Sau đó, người ta nói đùa về việc trước kia, Huy nhất định không lấy vợ — « Tưởng ông ấy... tu chờ ? Hè... Hè ! » Rồi người ta quay ra hỏi tôi : « Còn cậu Ba... sao ? Bao giờ cho chúng tôi uống rượu ? » v.v...

Bà Bát — bà vợ béo phúc phịch của Mục Sư Trần Bát — là người bàn ra, tán vò nhiều nhất về việc Huy lấy vợ, như để trả thù Huy vì trước kia, Huy đã kiêu ngạo, đã nói nhiều câu phỉ báng cái « cao đẹp », cái « thiêng liêng » của hôn nhàn của đời sống vợ chồng.

— Chắc khi ông Bà Hai về, có nhiều sự thay đổi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

lầm đấy, Thầy Ba hỉ ? — Bà ta, tức bà Trần Bát nói với tôi câu này đến bầy tám lần—Nhà có bà chủ, hết lòn xòn, hết luộm thuộm hé..? Cái nhà anh Quản Gia nhà thầy làm tảng quá.. phen này chắc là ảnh khó chịu vì bị bà chủ sửa trị a..!

Về việc này Bà Trần Bát nói đúng. Tôi tin rằng chỉ có anh Công là người đồng ý và cảm nghĩ như tôi việc Huy lấy vợ. Nhưng tôi cố dấu không nói gì cho anh biết cả. Tôi còn ngăn không cho anh nói hết khi anh toan phát biểu ý kiến của anh về việc này.

— Bầm cậu nhà ta chắc là sắp có nhiều sự thay đổi — Một hôm, trong lúc tôi đang ăn cơm, anh Công đứng sau lưng tôi, mặt khó đăm đăm khẽ nói — Nhà có bà chủ mới, thè nào cũng lòn xòn hết. Các bà thích thay đổi lắm. Bầm-Cậu, tôi nghĩ có lẽ tôi nên xin về nghỉ để nhường chỗ cho người trẻ trung hơn. Xin cậu làm ơn viết thư thưa chuyện với ông Hai dùm tôi ?

— Tôi bảo anh đừng có nói nhảm, và nếu nhà vắng anh, Huy và tôi sẽ không thể làm ăn gì được. Nhưng anh buồn bã lắc đầu, suốt ngày anh trình bày một bộ mặt bã thảm, đi đi, lại lại trong nhà, anh không bỏ lỡ một cơ hội nào để tiên đoán về tương lai đen tối : Nào là chắc bà chủ không ưa bộ bàn ghế này, bộ bàn ghế này cũ quá, nặng quá, chắc bà chủ ghét lắm, phải quét vôi lại khắp nhà, không thi bà chủ về.. bà chửi cho vv.. Và sau cùng, anh bàn đến việc làm thịt hai con chó.. vì anh quả quyết rằng bà chủ của anh không thích nuôi chó. Những lời tiên đoán của anh, được anh tuyên bố bằng một giọng thê thảm, não nùng, làm cho tôi vui lại được một chút. Khi nghe anh bàn chuyện cho hai con chó vào nồi rusa nán, tôi bật cười : tiếng cười hồn nhiên, thành thật đầu tiên của

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

tôi kể từ phút tôi nhận được bức thư báo tin kết hôn của Huy.

Qua những tả cảnh của anh Công, tôi tưởng tượng ra cả một đoàn người ở — toàn là đàn bà, con gái — tay cầm chổi, miệng nói chuyện ríu rít, tiêu diệt tất cả màng mạng nhện trong các góc trần nhà, dưới cặp mắt phản đối và đôi môi trề khinh bỉ của anh quan già già. Sự bi quan của anh Công làm cho tôi thấy vui vui. Nhưng khi những người khác cũng phát biểu những ý kiến giống y như anh Công — cả đến cô Bửu Trang, người đã biết tôi quá nhiều, quá rõ, lẽ ra Trang phải im lặng đừng nói gì mới phải — những lời đó lại làm cho tôi bức tức.

— Sớm muộn gì, mấy bộ ghế cũ lỗ sĩ ở nhà anh cũng phải xếp vào Viện Bảo Tàng — Trang vui vẻ nói — Bàn ghế cũ như thế mà không chịu thay nệm, không chịu cho đánh «vết ni» lại... cứ để thế mãi được, tôi cũng sợ các ông thật. Nhìn vào nhà cứ tối om om ấy thôi, Vừa về đến nhà, trông thấy bộ màn cửa xanh lè, chắc là chị Huy phải.. khóc thét lên. Tôi sợ chị ấy sửa sang lại cho xong được hai cái phòng khách, phòng ăn nhà anh cũng mệt ạ.

Nàng tiếp tục đưa ra một chương trình sửa đổi, cải tiến cảnh tàn nhà cửa dài dằng dặc. Cho đến lúc tôi phải đột ngột

— Thôi mà cô, tôi xin cô đừng nói nữa. Tôi chịu không nổi.

Nàng ngừng ngay nhìn tôi đăm đăm:

— Anh... ghen hả ?

Nàng hỏi :

Tôi đáp :

— Đừng nói nhảm.

Câu nói của tôi không được ê tai và hợp lệ mấy,

nhung hai chungtoi quen nhau, gần nhau đã quá lâu. Tôi coi Nàng như cô em gái của tôi và thỉnh thoảng, tự cho phép tôi có quyền gắt gỏng những lúc tôi bức tức.

Nàng lặng yên, và từ đó, mỗi lần thấy ai đà động đến cái « chương trình cải tiến thế nào cũng được thực hiện » ở trước mặt tôi, nàng cố đưa đầy câu chuyện qua vấn đề khác. Tôi biết ơn nàng, vì thế tôi thương mến nàng hơn trước.

Cậu Hai tôi — Cha nàng, Ông Bửu Đoan — Cha đầu và là người giám hộ của tôi — lại là người vô tình dang cho tôi một đòn chí tử tối hậu.

Với lối nói thẳng thắn cương trực, một buổi tối, tôi đến nhà ông ăn cơm ông hỏi tôi :

— Sao anh ? Anh đã có quyết định gì chưa ?

Không hiểu ông muốn nói gì, tôi ngần ngại hỏi lại

— Quyết định gì ạ ?

— Anh quyết định ngay bây giờ quả là sớm quá — Cậu tôi nói tiếp — Cậu cũng khuyên anh đợi cho anh chỉ ấy về nhà ở yên rồi hãy hay. Nhưng cậu cũng muốn biết anh đã có ý lựa chọn một căn nhà nào hợp với anh ở Quanh vùng này chưa ?

Tôi vẫn chưa hiểu ông muốn nói gì

— Chọn nhà để làm gì ạ ?

Tôi lại hỏi.

— Hừm... Bây giờ, Huy nó đã có vợ rồi... sự thè cò hơi khắc trước — Ông chậm rãi nói, như người bàn đến một chuyện tự nhiên và hợp lý nhứt đời — Cậu chắc vợ Huy nó sẽ thích ở riêng, thích tĩnh mịt. Ai mà chẳng thích thế. Nếu vợ chồng họ có con...? Anh ở đấy sợ cũng phiền họ chứ ? Huy thì không nói làm gì rồi, nhưng còn vợ nó ? Anh em thương nhau thì thương chứ, lúc có vợ con rồi đâu còn đối xử với nhau như lúc ở một mình nữa ?

Mình phải thông cảm cho nó điều ấy mới được. Sống mỗi người mỗi nhà, chết mỗi người mỗi mồ ! Chung đụng thề nào cũng có phiền nhiễu. Người khôn tránh trước đi là hơn. Anh cũng đừng lo. Cậu chắc Huy nó cũng đã tính xong về anh rồi. Nó sẽ mua cho anh bất cứ tòa nhà nào mà anh thích ở trong vùng này. Hay là anh thích lấy đất xây nhà ? Tự mình làm nhà thì bao giờ cũng vui ý hơn ?

Ông ngồi, kê ra một lô tên đất, tên nhà có thể bán, có thể mua, có thể hợp với tôi ở trong Quận. Nhưng may thay, cậu chỉ nói mà không cần tôi trả lời. Tâm hồn tôi buồn rầu, nặng trĩu làm tôi không thể nói nên lời. Cậu tôi vừa đưa ra một vấn đề hoàn toàn mới lạ đối với tôi, những việc mà chưa hề bao giờ tôi nghĩ tới ! Tôi bối rối đến nỗi — không tìm được một lý do nào chánh đáng hơn — tôi dành kèn nhức đầu để xin phép về. Tôi ghen ? Vâng, Trang nói đúng. Tôi ghen như một đứa trẻ bị bắt buộc phải chia sẻ người thương yêu duy nhất trong đời mình với một kẻ lạ.

Cũng như anh Công, tôi mới chỉ nghĩ đến việc tôi sẽ bắt buộc phải ép mình sống theo những khuôn phép mới và khó chịu, tôi sẽ phải thận trọng trong lúc hút thuốc, không được đồ tro thuốc vào bình hoa, phải vui vẻ góp lời vào những câu chuyện nhạt nhẽo, phải gượng nhẹ để sống chung với một người đàn bà lạ trong nhà. Tôi chỉ mới nghĩ rằng tôi sẽ nhìn thấy tận mắt Huy — Thần Tượng của tôi; Người Hùng Lý Tưởng của tôi — sống ngoan ngoãn như một anh chồng đàn, tôi sẽ phải mặc cờ đứng dậy đi ra khỏi phòng mỗi khi được chứng kiến những hành động chiểu chuộng vợ của anh. Nhưng... chưa bao giờ tôi nghĩ rằng tôi sẽ là một người thừa ở trong nhà, một kẻ mà người ta chỉ muốn tống đi cho khuất mắt. Chưa bao giờ tôi lại tưởng tượng rằng có

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

ngày Huy sẽ có con, có ngày Huy sẽ bồng con đứng trên hiên nhà, và nhát là chưa bao giờ tôi lại ngờ rằng có ngày tôi sẽ phải sống xa Huy.

Nếu bà Trần Bát là người nói cho tôi biết chuyện ấy — chuyện tôi bị mời ra khỏi gia đình Huy — chắc chắn tôi đã cho rằng bà ta nói thế là vì ác ý, và tôi sẽ quên đi. Nhưng cậu Hai tôi — ông cha đỡ đầu, người giám hộ của tôi — nói ra thì lại khác. Cậu tôi là một người chin chắn, hiều biết, ít khi cậu tôi chịu nói nhiều về một vấn đề mà ông cho là không quan trọng. Những lời nói của ông làm cho tôi sâu nỗi quá chừng. Tôi gần như phát ốm vì buồn rầu, vì chán nản và lo ngại.

Tôi không biết tôi nên hành động ra sao? Tôi nên chuẩn bị đi ra ở riêng như lời cậu tôi khuyên chang? Nên cấp tốc đi tìm nhà ư? Tôi không muốn sống ở đâu hết, tôi chỉ muốn sống ở đây, ở tòa nhà này, nơi ba tôi, nơi các chú, các bác, các dì tôi, nơi Huy và tôi đã sống. Huy đã nuôi nấng tôi, dạy dỗ tôi để cho tôi sống ở đây. Tòa nhà này là của tôi. Tòa nhà này là của Huy. Nó thuộc về hai chúng tôi, của riêng hai chúng tôi. Không ai khác có quyền được chia xé...

Vậy mà đột nhiên, tình trạng đỗi khác hẳn... Tất cả đều khác hẳn. Tôi nhớ lại, buổi chiều hôm ấy, từ nhà Bửu-Trang về, tôi đi lờ phờ trong nhà, thơ thẩn trong vườn cây với một đôi mắt khác.

Hai con chó khôn thấy tôi có vẻ khác lạ, cứ luân quẩn đi theo tôi, và dương mắt nhìn tôi dò xét. Cả hai cũng sợ hãi không kém gì tôi.

Căn phòng cũ của tôi, từ năm tôi 14 tuổi tới nay vẫn bờ không — mỗi tuần cứ vào sáng thứ bảy, chị cháu gái của Quản gia Công lại vào mở cửa sổ cho thoáng và quét dọn — hiện ra dưới mắt tôi với một ý nghĩa khác.

Tôi tưởng tượng ra căn phòng được quét vội lại mờ mịt toanh, những hộp đồ chơi của tôi, xếp trên thành giường, bị liệng vào sọt rác.

Chưa bao giờ tôi nhớ tiếc những ngày tôi sống trong căn phòng nhỏ này. Cả tòa nhà vẫn là của tôi mà? Nhưng tới nay, tôi lại chỉ muốn được sống mãi mãi ở trong căn phòng nhỏ này. Nỗi ước muốn ấy càng làm cho tôi xót xa và đau đớn vì tôi thấy rõ ràng dù tôi muốn cũng không thể được.

Tôi tưởng tượng ra cảnh mấy đứa con Huy, bò lê la trong căn phòng này của tôi, đầu đụng cõm cõp vào tường, khóc mếu bèu retch, mũi rãi lòng thòng! Và Huy cúi xuống bế con, dỗ con... mặt méo mó như mặt khỉ. Trời ơi... có thè nào Trời cho Huy sống đẹp, sống vui trong 40 năm đê rồi bắt anh phải khổ sở như thế?

Đến giây phút này, mỗi lần nghĩ đến chị Cầm Hường — tôi nghĩ đến Cầm Hường rất ít, trừ những trường hợp van bát đắc dĩ. thường thường tôi gạt hình ảnh Cầm Hường ra khỏi tâm trí tôi như người cổ tình không chịu nghĩ đến những chuyện làm cho mình khó chịu — tôi vẫn tưởng tượng Cầm Hường là một mụ đàn bà giống như bà Mục Sư Trần Bát. Nghĩa là một người đàn bà to con, vô duyên, mắt sắc như dao, nhìn đâu cũng thấy bụi rác, nhìn góc nhà nào cũng thấy có mục cần phải sửa chữa, phải thay đổi — đúng như lời tiên đoán của anh Công — và, cũng giống như bà Trần Bát, mỗi lần nhà có khách, Cầm Hường sẽ oang oang mắng con, trách chồng làm cho khách khứa phải đỏ mắt vì ngượng thay cho ông chủ nhà.

Đến nay, Cầm Hường lại hiện ra trong óc tôi với những nét khác. Nhiều lúc, tôi tưởng nàng béo ịt như Thị Phùng, chị vợ anh Ba Dưa hàng phở, có lúc tôi

Lại thấy nàng là một người gầy gò xanh xao, ăn nói diết gióng, hai hàm răng xít lại, the thé... quanh năm đau ốm. Khi thì tôi tin rằng Cầm Hường tè béo, khoẻ mạnh và ít nhất là bốn mươi tuổi, khi thì tôi cho rằng nàng là một người khô khan, đen đui và trẻ hơn cả Bửu Trang. Vì vậy, đối với tôi Cầm Hường là một người có đến năm bảy mặt. Bộ mặt nào của nàng cũng khả bỉ và bần tiện. Tôi tưởng tượng ra cảnh nàng bắt Huy phải bò lòm ngõm trên sàn nhà để dơ lung cho con nàng cười, và Huy ngoan ngoãn vâng lời, y như một gã đàn ông đã tự ý từ bỏ hết nhân phẩm. Tôi lại tưởng tượng ra cảnh Cầm Hường đã ăn diện lịch sự, mặt hụ phấn người ngào ngạt mùi nước hoa, làm điệu, làm duyên trước đôi mắt thần phục của anh tôi.

Cho đến tháng Năm, khi nhận được bức thư của Huy cho biết là vợ chồng anh quyết định ở lại Vạn Tường đến hết năm, tôi sung sướng đến nỗi suýt reo lên vì mừng. Tôi thấy tôi là một phản bội khổn nạn hơn ai hết, tôi không muốn cho Huy đưa vợ anh về nhà — nhưng tôi không còn làm cách nào hơn.

— « Chị Cầm Hường của em còn bạn giải quyết hàng trăm thứ việc lôi thôi trước khi có thể về sống vĩnh viễn ở nhà mình — Lời Huy viết cho tôi trong thư — Vì vậy, anh chị quyết định ở lại đây cho đến hết năm nay. Anh chị biết là Tuấn sốt ruột mong anh chị về thăm, nhưng anh chị chưa thể bỏ hết mà về được. Anh chị thường nói chuyện với nhau nhiều về Tuấn, gần như tôi nào chị cũng nhắc đến Tuấn. Anh chị cũng ước giá có Tuấn ở đây thì em biết mấy! »

Phần tiếp đó của lá thư, Huy hỏi tôi về việc ruộng nương, vườn tược, và khuyên tôi những việc phải làm cho vụ lúa chiêm. Lời thư của anh vẫn nồng nàn, tha

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

thiết, thảng thầm, sáng suốt... như con người giàu tình cảm và đức độ, đại lượng của anh. Đọc thư Huy, tôi nghĩ rằng tôi có khùng tận mạng thi tôi mới tưởng tượng rằng một người như Huy lại có thè thay đổi.

Các ông, các bà trong miền đều thất vọng ra mặt khi biết tin là cặp vợ chồng mới cưới không về nhà trước mùa Xuân sang năm.

— Có lẽ—Bà Mục sư Bát hỏi tôi với một nụ cười tăm tăm ra cái điều thông cảm thô tục số một — có lẽ... Ông bà Hai đã có... tin mừng nên ông không dám cho bà đi xa chăng ?

— Tôi không được biết ! — Tôi đáp — Trong thư, anh tôi chỉ nói là từ ngày đi Angkor Vat về, anh chỉ tôi đều bị... té thấp.

Khuôn mặt bè bè của Bà Bát đang tươi rói bỗng sụn xuồng.

— Cả bà Hai cũng bị té thấp à ? Tôi nghiệp...

Rồi vô tình, bà ta đè thốt ra một tư tưởng thảm kín :

— Chắc bà cũng có tuổi rồi !

Khi nghe Bà Bát nói lên câu ấy, tôi khinh bỉ bà ta. Nhưng tôi cũng không hơn gì. Tôi cũng mắc chứng té thấp ngay từ ngày tôi còn nhỏ. Những hôm trời trời, sáng mù, tôi vẫn thấy nhức nhối ở đầu gối bên trái. Tuy vậy, tôi cũng đồng ý với Bà Bát : Chị Cùm Hướng của tôi già đi đến hai mươi tuổi nữa. Mái tóc nàng đã rụng nhiều, đã cằn cỗi và loáng thoáng đầm bạc. Tôi tưởng tượng ra nàng đứng chống néo trên hiên nhà, xia sói, chửi bới với một lô các mẹ người Miền đứng ngoài đường, và trong lõi đó, Huy ngồi bí sì trong ghế, lắng tai nghe mà chẳng hiểu mở tê gi cả.

Tại sao Huy lại không chịu bỏ rơi tất cả những cái thù tục đó để về nhà ?

Khi nghĩ rằng Cầm Hướng không phải là một thiếu phụ trẻ đẹp, duyên dáng, khéo chiều chuộng mà chỉ là một bà nã dòng có bệnh tê thấp hay đau lưng, tôi cảm thấy yên tri hơn. Tôi không tưởng tượng ra một lũ bé con bò lóc nhóc trong căn phòng nhỏ của tôi nữa. Tôi lại tin chắc là căn phòng khách của chúng tôi sẽ biến thành một căn phòng kín mít, cửa sổ và cửa ra vào đều có che bình phong, và vợ Huy ngồi trong góc phòng ngay bên cạnh có một cái ống nhò. Mùa đông, nàng không dám thò mặt ra đến vườn vì sợ lạnh.

Tưởng tượng như thế, tôi lại vui vẻ yêu đời. Những thói quen cũ trẻ lại với tôi những khi phi ngựa ven biển, tôi khe khẽ hát hoặc ngâm thơ, tôi huýt chó săn đuổi bắt mấy chú thỏ lùi trong các bụi rậm ven rừng, buổi chiều tôi đi tắm biển trước khi về nhà ăn cơm, đói ngấu Tôi lại trêu tức Bửu Trang về những cái « mết » trang phục và trang điểm mới mà nàng học được của các cô ở Huế. Với hai mươi ba tuổi, tôi dễ vui hơn dễ buồn. Nhà này vẫn là của tôi. Chưa có ai tranh dành với tôi cả.

Vào khoảng cuối năm, lời lẽ trong thư của Huy gửi về dần dần thay đổi. Sự thay đổi thoát đầu rất chậm, rất ít, làm cho tôi không nhận thấy ngay. Mãi về sau này, khi đọc lại những lá thư ấy tôi mới thấy những lời Huy viết có một vẻ gượng ép, như là anh bị sợ hãi vì một chuyện gì như có một sự đe dọa nào đó dần dần xâm chiếm tâm trí anh. Huy nhớ quê hương, Huy nhớ nhà ? Chắc thế nhưng rõ hơn hết là anh đang bị cô đơn ! Một người vừa cưới vợ được sáu tháng đã thấy mình cô độc là cả một chuyện lạ. Huy viết rằng mùa thu và mùa đông ở Vạn Tượng buồn quá, và trong mùa lạnh ở đây, Huy còn khó chịu

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

nhìn là ở nhà Vila của Cầm Hường — tuy bốn phía đều có
tường rỗng — Nhưng vẫn kín mít làm anh ngôp thở. Huy
viết rằng có nhiều đêm ngọt ngào quá, anh đi dật dờ trong
nhà như một con chó chờ đợi cơn mưa bão, nhưng chỉ có
cơn dông và oi bức chờ không có mưa.

Huy thấy không khí Vạn Tượng trong những ngày
thìa đông nặng trĩu và khó thở như có khói. Lúc nào anh
cũng chỉ muốn trời mưa cho không khí nhẹ bớt, dù có
vì mưa lạnh mà căn bệnh yếu phai của anh bị tái phát;
anh cũng sẵn sàng chịu đựng.

— « Từ trước đến nay, anh chưa bao giờ bị chứng
nhức đầu — Lời Huy viết trong thư — Vậy mà bây giờ anh
bị nhức đầu luôn luôn. Nhiều lúc đau đến mà cả mắt,
tưởng là mù đến nơi chót. Anh nhớ Tuần lắm. Ở đây chán
quá. Anh có nhiều chuyện muốn nói với em, rất nhiều
chuyện. Thư viết không đủ, không thể đủ. Hôm nay vợ
anh đi xuống tỉnh, anh mới viết thư này gửi cho em. »

Đây là lần đầu tiên Huy dùng danh từ « vợ anh ».
Những thư trước, anh chỉ viết « Cầm Hường » hay « chị
Cầm Hường của Tuần » hoặc « Cầm Hường ». Hai tiếng
« vợ anh » gợi cho tôi một cảm giác khô lạnh và nhạt
thảo.

Trong những bức thư mùa đông ấy, Huy không đã động
đi đến chuyện về. Nhưng thư nào cũng đượm một nỗi
trắc muối nồng nàn được biết những tin tức mới,
những chuyện mới xảy ra nơi quê nhà của Huy. Anh
phê bình, xét đoán kỹ lưỡng tất cả những việc tôi viết
cho anh biết, như đó là những việc quan trọng nhất
đời.

Rồi băng cu, vào Lê Phục Sinh, đến cả tháng tôi
không nhận được lá thư nào của Huy. Tôi bắt đầu lo
ngại. Cậu Bửu Đoan, khi được tôi nói nỗi lo ngại của tôi,

đưa ra giả thuyết vợ chồng Huy đi chơi xa, nên Huy không viết thư. Tới nay, Huy cưới Cầm Hướng đã được gần một năm trời, và anh đã đi vắng nhà đúng bốn tháng. Ngày Huy mới cưới vợ, tôi khoan khoái khi thấy Huy ở lại Vạn Tượng, nhưng nay tôi sợ rằng Huy sẽ không bao giờ về nữa. Biết đâu Huy lại chẳng đang ốm nặng? Biết sức khỏe của anh hồi này suy tàn ra sao? Mùa đông vừa qua đã làm cho Huy khỏe sởn nhiều rồi. Liệu anh có thể chịu đựng được một mùa đông nặng nề thứ hai nữa của Vạn Tượng không?

Sau cùng, tới Tháng Bảy, tôi nhận được một thư của Huy, Bức thư ngắn ngủn, lời lẽ lộn xộn làm cho tôi chẳng hiểu Huy muốn viết gì cả. Nét chữ của Huy — trước kia vẫn trang trọng, bay bướm thẳng hàng — nay xiên xéo, rung rung, hầu như lúc viết thư, Huy không cầm vững cây bút nữa.

— *Hồi này, anh sống bức bối, khỏe sở lầm — Lời Huy viết trong thư — Chắc đọc bức thư mới đây của anh. Tuần cũng đã đoán biết được rồi. Chị ấy kiềm soát gắt gao lắm. Anh đã viết nhiều thư cho Tuần, đến năm sáu thư, nhưng không gửi cho Tuần được, ở nhà này, anh chẳng còn tin nổi ai. Muốn gửi thư cho em, anh phải đích thân ra Nhà Bưu Điện bỏ thư, nhưng chị ấy nhất định không để cho anh ra khỏi nhà. Từ hôm bị ốm đến nay, anh chưa đi ra khỏi nhà. Còn bọn Lang Tay ở đây thì tệ lắm. Anh không tin được tên nào hết. Tên nào cũng lèo mép, cũng nói dối thành thắn. Tên mới đến chưa cho anh mấy hôm nay — do Lão Nghiêm Vinh giới thiệu — còn đều hơn tất cả những tên trước. Một thằng ăn cắp. Được Lão Nghiêm Vinh giới thiệu thì lương thiện làm sao được hù em? Dù sao đi nữa, anh cũng không chịu để cho chúng qua mặt.*

Tiếp đó là một dòng chữ bị xóa, tôi đọc không được, rồi đến chữ ký của Huy.

Tôi sai thằng ngựa, phi thằng qua Trại Bạch Lan, đưa thư của Huy cho Cậu tôi coi.

Cậu tôi coi xong thư, cũng tỏ vẻ lo lắng không kém gì tôi :

— Cậu sợ Huy nó bị đau thần kinh — Ông nói — Nếu không, sao nó lại viết như thế này ? Thư này không phải là thư của người sáng suốt, tinh tri. Lạy Chúa, cậu hy vọng...

Ông ngừng nói, môi ông mím lại.

Tôi hỏi :

— Cậu hy vọng.. . gì ạ ?

— Bác Minh anh... chết vì bệnh đau màng óc ? Huy nó có nói cho anh biết rõ chuyện đó rồi chứ ?

Ông hỏi lại tôi. Bác Minh là Ba của Huy Nhưng tôi không biết gì hết về việc Bác chết vì bệnh đau màng óc. Huy không nói cho tôi biết gì hết.

Thấy tôi đáp không, cậu tôi tiếp :

— Bác Minh mất lúc anh chưa ra đời. Gia đình mình cũng muốn giấu nên ít ai nhắc đến chuyện ấy. Cậu không biết bệnh thần kinh có di truyền không ? Cả các bác sĩ cũng chưa biết. Y học hãy còn nhiều thiếu sót lắm !

Ông sửa mục kinh đọc lại bức thư.

Một lát sau, ông bỏ kiển xuống bàn, suy nghĩ :

— Còn một giả thuyết nữa có thể giải thích tại sao Huy nó lại viết một lá thư lộn xộn như thế này... — Ông trầm ngâm — Nhưng cậu sợ không có lý...

— Chuyện gì ạ...

— Cậu nghĩ khi Huy nó viết thư này cho anh, nó say rượu !

Nếu ông không phải là cha đẻ đầu của tôi, nếu ông

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Không... 60 tuổi, có lẽ tôi đã tổng cho ông mấy quả đấm vì ông đã dám nghi bậy cho Huy.

Cơn giận làm cho tôi ngồi yên lặng đi. Sau đó, tôi gằn giọng :

— Cậu nhút lại coi... anh ấy không bao giờ uống rượu đến say cả ! Chưa bao giờ cháu trông thấy ảnh uống rượu đến đỏ mặt, hoặc nói một nửa câu bậy bạ.

— Cậu cũng vậy — Ông đáp — Nhưng giữa hai việc một là Huy nó loạn óc, hai là nó say rượu... cậu muốn tìm rằng nó say rượu hơn là...

Tôi ngồi yên. Lúc đó, tôi đồng ý với cậu tôi. Ông nói đúng. Chẳng thà Huy say rượu còn hơn Huy bị loạn óc.

Một lát sau cậu tôi nói :

— Cậu nghĩ anh nên sang Lào thăm Huy coi sao ?

— Cháu đã quyết định rồi — Tôi đáp — Trước khi đến thăm cậu, cháu đã quyết định đi Lào. Cháu sẽ đi ngay.

Tôi trở về nhà, lòng hoang mang không biết tôi nên tổ chức cuộc đi tìm Huy như thế nào.

Lúc này đang thời kỳ chiến tranh, không có phi cơ sang Ai Lao. Con đường duy nhất mà tôi có thể đi từ Đà Nẵng đến Vạn Tượng là con đường xuyên sơn lên Đông Hà, qua biên giới Trung Việt, đi qua Savannakhet. Với tình trạng đường xá hiện tại, tôi phải đi ròng rã ít nhất là mươi lăm ngày mới tới nơi Huy ở. Lại còn vấn đề giấy thông hành.

Phải hai mươi ngày sau, tôi mới lấy đủ giấy tờ. Tôi cho người làm trong nhà hay là tôi đi Vạn Tượng gấp ông chủ của họ, nhưng tôi không nói gì hết về bệnh tinh của Huy.

Sáng sớm hôm lên đường, cậu tôi và Bửu Trang qua

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

**nha tiễn tôi đi. Tôi hứa khi từ Vạn Tượng về, tôi sẽ mua
cho Trang thật nhiều hàng lụa lèo.**

Khi chiếc xe ngựa đưa tôi ra tới đường cái, tôi trông thấy anh phu trạm dập xe máy đi ngược chiều. Tôi bảo anh Công ngừng xe, gọi anh phu trạm lại hỏi xem có thư từ gì của tôi không? Anh Công cầm một tập thư và vài tờ báo chạy lại xe đưa cho tôi. Trong số, có một thư từ Ai Lao gửi về — Tôi bóc vội ra xem.

Những dòng chữ trong thư nguệch ngoạc gào như không còn hình thù gì:

— «*Tuầnơi, em đến cứu ngay. Họ muốn giết anh. Cảm Hương làm anh khóc. Tuần đến muộn, anh chết mất.*

HUY

Bức thư chỉ có thể Thư không đề ngày tháng. Ngoài phong bì, con dấu nhà Büro Điện Vạn Tượng đã cũ gần 20 ngày.

Tôi ngồi yên trong chiếc xe, tay cầm tờ giấy màu xanh xun run theo nhịp xe lắc lư. Tôi nghĩ rằng không thể có một sức mạnh siêu nhiên nào có thể đưa tôi tới được Vạn Tượng trước ngày 15 tháng Tám.

CHƯƠNG IV

KHI chiếc xe đò phủ đầy bụi đỗ dừng lại giữa thành phố Vientiane thả tôi cùng hơn mươi hành khách khác xuống trước cửa một khách sạn bên hông chợ, tôi có cảm giác như tôi vừa trải qua một thế kỷ dài trên đường trường.

Hôm đó đúng là ngày 15 tháng Tám. Chắc không có một du khách nào đặt chân lần đầu tiên lên xứ Lào lại có thè chán nản hơn tôi. Những tỉnh lỵ, những châu quận, những thôn xóm tôi đã đi qua — trên phần đất Việt cũng như trên đất Lào — đều nghèo nàn, tối tăm, thảm đạm và bần thiú ngang nhau. Khách sạn Ba Tầu nào tôi ngủ cũng ồn ào, tiệm ăn Ba Tầu nào tôi cũng ghé vào ăn cơm cũng đầy đờm rã, rác rưởi dưới đất. Quen sống từ bao nhiêu năm trong một tòa nhà yên tĩnh như Tu Viện — những người làm trong nhà tôi đều ngủ riêng trong một khu — nơi suốt đêm chỉ có tiếng gió rạt rào trong rừng cây và tiếng sóng biển rì rào trên ghềnh đá, sự bần thiú và tiếng ồn ào hồn độn của những nơi xa lạ ấy làm cho tôi bàng hoàng.

Đêm đêm, trong các khách sạn ồn ào, tôi vẫn ngủ

được — ai mà lại không ngủ được khi người ta mời cờ
hai mươi tư tuổi và mỗi ngày phải ngồi mười hai tiếng
đồng hồ trong xe đò ? — nhưng giấc ngủ của tôi tràn đầy
những tiếng động lạ : tiếng cửa đóng, mở, tiếng người gào
thét, tiếng chân đi nhẹ nhàng dưới cửa sổ, và thỉnh thoảng
lại có tiếng chuông nhà thờ đò hòi !

Nếu tôi đi ra ngoại quốc với một mục đích khác,
có lẽ tôi sẽ không có những cảm giác, những đêm ngủ kỳ
đị như vậy. Có thể những buổi sáng trở dậy trong một
khách sạn lạ, tôi đã vui vẻ thò đầu ra ngoài cửa sổ, nhìn
ánh nắng ban mai tóe vàng những góc mái nhà cong vút,
có thể tôi đã cất tiếng cười vang với lũ trẻ chạy quanh
xe khi xe tôi bến và sẵn sàng cầm tiền liệng cho chúng
nhặt, có thể tôi đã say sưa lắng nghe, lắng ghì những
tiếng động lạ, những tiếng nói lạ, có thể những đêm sáng
trắng tôi đã đi thơ thẩn một mình trên những ngõ phố quanh
co, và tôi sẽ cảm thấy yêu mến những cái mới lạ đó.
Nhưng với trang thái tâm hồn của tôi lúc đó, tôi
nhìn những cảnh sắc lạ với một vẻ dửng dưng gần
như là thù ghét. Tôi chỉ vội vã, chỉ muốn mau chóng
được đến gần Huy, việc Huy đang bị đau ốm, đang bị
hành hạ giữa một xứ xa lạ, bên những người xa lạ, làm
cho tôi căm thù tất cả những cái gì xa lạ với chúng tôi,
và bất mãn cả với mặt đất, với mặt trăng, mặt trời !

Mỗi ngày, càng đi sâu vào xứ Lào, khí hậu càng
lạnh lẽo và khô khan. Những con đường đất trắng xuyệt
qua các thung lũng cây cằn cỗi úa... bốc bụi mù trời mỗi
lần có gió lốc. Đèng đất trong những thung lũng khô ráo
như sành. Những thôn xóm lừa thưa, với những căn nhà
sàn khảng khiu, run rẩy bám vào những sườn đồi lớn
chợm sỏi đá. Những đàn bò gầy guộc mệt nhọc đi tìm
cỏ xanh và nước trong. Bọn mục đồng rách rưới đứng

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

bèn lè đường, reo àm lên mỗi lúc có xe hơi đi qua. Trong cơn lo lắng của tôi về bệnh trạng của Huy, tôi nghĩ rằng tất cả người và vật, và thảo mộc ở những nơi tôi đi qua, đều thiếu nước, khát nước và sẽ chết vì thiếu nước.

Việc làm đầu tiên của tôi — khi chiếc xe dừng bánh trước khách sạn, khi các anh lơ xe và mấy anh bồi phòng hi hục di chuyển hành lý của khách — là việc đi qua dãy phố khấp khểnh, ra đến bờ sông nhìn xuống mặt nước. Tôi bần thần và mệt mỏi, người đầy bụi từ ngọn tóc tới ngón chân. Hai ngày du hành sau cùng, tôi tranh chõ ngồi cạnh anh tài xế, nên ngoài bụi cát, người tôi còn sắc sảo mùi dầu mỡ, mùi ét sảng. Cũng như những con bò đi rều trong đồng khô tìm nước mát, tôi cũng mơ ước được thấy sông dài.

Tôi đã thấy sông nước trước mặt tôi, nhưng không phải là làn nước xanh, trong chảy cuồn cuộn và mát rượi ở quê tôi, mà là một dòng nước đục lờ, đặc sệt, mặt nước nhiều chõ lênh láng nâu sậm và đen như mực. Rác rến nồi lèu phèu.

Tôi cúi nhìn mặt nước, đăm đăm, như người bị thôi miên không còn có thể quay mắt nhìn đi chỗ khác. Ánh nắng xiên xuống chân cầu ngay chỗ tôi đứng, và đột nhiên sau lưng tôi có tiếng chuông nhà thờ đỗ hồi : Bày tiếng chuông vang lên. Có một linh hồn đàn ông về chầu trời. Tôi nghĩ ngay đến Huy.

Một người đàn bà sáp lại gần tôi, một tay bồng đứa con nhỏ, tay kia chia ra xin tiền, đôi mắt chị ngược nhìn tôi, van vỉ. Tôi bỏ vào tay thị vài đồng bạc và quay đi, nhưng thị vẫn xán lại gần tôi. Thị còn thò tay ra kéo áo tôi và nói lải nhải. Cho đến lúc có một hành khách thấy vậy quát lèn một tràng tiếng Lào, thị mới thụt lùi về góc phố.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Năm phút sau, khi tôi vào căn phòng trọ của tôi trên lầu khách sạn, ra cửa sổ nhìn xuống đường, tôi vẫn còn trông thấy mụ hành khất bồng con đứng im như pho tượng ở trên miệng cống.

Tôi đi tắm, mở va li lấy dao cạo bộ râu lởm chởm, rồi thay y phục sửa soạn đến vi la Cầm Hướng. Tôi cảm thấy tôi mệt mỏi và chán nản một cách lạ lùng.

Đến giây phút này, tôi đã tới đoạn đường chót của cuộc du hành, một nỗi buồn lạnh lẽo xâm chiếm tâm hồn tôi. Anh Tôn Đinh Tuấn hăng hái lên đường ở Tourane, quả cảm và hăng hái đã biến đâu mất. Thay vào đó là một anh Tôn Đinh Tuấn xa lạ, mệt mỏi, thất vọng. Cả những bức thư nằm trong ngực áo tôi cũng mất gần hết tinh chất quan trọng và khẩn cấp. Những bức thư ấy được viết từ nhiều ngày về trước. Biết đâu từ ngày ấy đến nay lại chẳng có nhiều thay đổi? Biết đâu Cầm Hướng lại chẳng đưa Huy đi nơi khác rồi? Đi Nam Vang hay về Saigon chẳng hạn? Biết đâu ngay sáng mai tôi lại chẳng phải đi theo họ, trong một chiếc xe đò cũn cách, trên những con đường lầm bụi? Đi ~~tối~~ mà không bao giờ thấy?

Biết đâu việc tôi lặp lại lần lại chăng là một sự lầm lẫn? Biết đâu những bức thư Huy viết cho tôi lại chăng là một trò đùa của Huy? Anh làm thế để cho tôi hốt hoảng tới nơi, ngần ngại như những đạo quân chư hầu kéo tới Cô-Tô Đài để nghe tiếng cười của Bao Tụ? Biết đâu khi lừng lững bước vào vi-la Cầm Hướng, tôi lại chẳng thấy trong vườn treo đèn, kết hoa sáng rực và Huy đang ngồi chủ tọa một dạ tiệc đông tân khách giữa những tiếng cười, tiếng nhạc, bên một Cầm Hướng đẹp lộng lẫy

cao sang như một Nữ Hoàng ? Người ta sẽ đưa tôi vào
tiệc và Huy sẽ ngạc nhiên hỏi tôi : « Ông hay chú qua đây
làm chi « zậy ? » Ài biều chú qua đây ? »

Người phu xe dừng chiếc xe kéo trước một khung
công sắt đứng giữa hai bức tường đá, trông âm u và
trang trọng như công vào một Tu Viện. Anh hạ càng xe
xuống via hè, dơ tay chỉ cho tôi thấy tấm bảng đá gắn
trên tường gần công – « Villa Cầm Hường » : cái đích
cuộc du hành của tôi.

Tôi xuống xe, ra hiệu cho người phu ở lại chờ. Đến
gần công, tôi dơ tay với dây chuông treo tòn ten giựt
mạnh. Tôi nghe có tiếng chuông kêu lèng xèng ở phía
tường bên kia.

Tiếng chuông tắt ngấm. Trong vườn, không có một
tiếng động. Tôi giựt lần nữa...

Lần này, tôi nghe có tiếng chó sủa. mắt đưa bé con
tru lên rồi tiếng một người đàn bà quát the thé. Tiếng
chân bước đến gần bức tường đá. Một bộ mặt đàn bà hiện
ra nhìn tôi qua những ô sắt.

Tôi hỏi :

— Ông bà Huy có nhà không ?

Con chó — được xích trong góc vườn — chồm lên
sủa dữ dội. Một con đường sỏi hiện ra trước mắt tôi, đầu
con đường là chiếc vi-la cửa đóng, không hồn. Mụ đàn
bà phát ra một cử động như muốn đóng cánh công lại, con
chó vẫn sủa dữ, đưa bé trong nhà khóc ré lên.

Một bên má mụ đàn bà sưng vù lên như người đau
răng. Một tay mụ cầm mảnh khăn vuông áp vào má để cho
bớt đau.

Tôi bước vào nháy lại — « Ông Huy đâu ? Tôi muốn

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

gặp ông Huy ! » Lần này mụ giục mình như đến lúc đó mụ mới thấy là có tội đứng trước mặt mụ. Hai tay mụ hoa lèn, mụ nói liền lâu một tràng tiếng Lào, mụ chỉ tay về phía thành phố. Sau đó mụ quay vào gọi tên một người.

Một gã đàn ông — chắc là chồng mụ — hiện ra trên ngưỡng cửa nhà nhỏ ở góc vườn. Tay gã bồng đứa con nhỏ đang khóc mếu. Gã phóng chân đá cho con một cái tiếng sủa chót cầm bặt. Gã tiến đến phía tôi, cất tiếng hỏi mụ vợ cũng bằng tiếng Lào. Mụ vợ đáp, tôi nghe loáng thoáng có tiếng « Ông Huy ! » Đến lượt gã đàn ông dường mắt nhìn tôi trưng trưng

Tôi thấy gã đàn ông có vẻ đàng hoàng hơn mụ đàn bà. Mặt gã thành thật hơn, y phục gã sạch sẽ hơn. Trong lúc gã nhìn tôi khuôn mặt gã dần dần tràn đầy một nỗi buồn rầu. Gã nói nhỏ vài tiếng với mụ vợ, mụ này đỡ đứa bé bước lùi về phía căn nhà nhỏ. Mụ bồng con đứng đấy nhìn tôi và chồng mụ, một try mụ vẫn cầm vật khăn vuông bít lèn chỗ má sưng.

— Bầm oong, cháu nói được chút chút tiếng Việt — gã đàn ông cất lời — oong cần hỏi gì ạ ?

— Tôi đến gặp ông Huy — Tôi đáp — Ông bà có nhà chứ ?

— Vẽ buồn rầu trên bộ mặt xanh tái càng tăng thêm. Gã nuốt nước miếng một cách khó nhọc.

— Oong là coong của oong Huy hả ?

— Không ! — Tôi bức tức đáp — Tôi không phải con ông Huy. Tôi là em ông ấy. Ông bà đi đâu ?

Gã lắc đầu, khò sờ :

— Oong ở bên Trung Kỳ mới đến, oong chưa biết chuyện. Cháu biết nói sao giờ ? Buồn, buồn lắm. Oong Huy... mất rồi, chết rồi. Chết cách đây ba chủ nhựt. Đang ốm... chết ngay. Một đêm là chết. Oong đem chôn rồi bà

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

chủ đi ở chỗ khác. Hai chủ nhặt rồi.. không biết bao giờ
bả về.

Con chó lại lòng lên sùa, gã quay lại quát bằng tiếng
Lào,

Tôi cảm thấy như tim tôi dần dần hết máu. Tôi đứng
yên, gần như ngất lịm. Gã đàm ông nhìn tôi, thương hại.
Gã quay lại nói mấy câu tiếng Lào với mụ vợ, Mụ kéo lê
một chiếc ghế ra hàng hiên đặt gần chỗ tôi đứng.

— Mời oong ngồi.

Gã đàm ông dơ tay. Tôi lắc đầu. Cồ họng tôi tắc
ngẹn. Gã đàm ông cũng xúc động, nhưng gã quay lại nói
tia lia với mụ vợ để che giấu sự xúc động của gã. Sau đó
gã lại nói với tôi

— Bầm Oong... mời oong « zô » nhà chơi. Đề cháu
mở cửa oong « zô ». Oong « zô » coi chỗ oong Huy nằm...

Tôi không còn cần biết là tôi đi đâu, tôi làm gì nữa.
Tâm trí tôi nặng chึ, không còn đủ sáng suốt để suy nghĩ
cho liên tục. Gã đàm ông móc túi lấy ra một chùm chìa
khóa, mở chiếc cửa lớn. Tôi lê bước theo gã, hai chân
nặng như chì. Mụ đàm bà bồng đưa bé lệt sệt đi theo tôi.

Tòa nhà tối tăm — đối với tôi — lạnh lẽo, âm u như
một cái nhà mồ. Vào nhà, tôi mới thấy là nhà rộng. Đứng
trên hiên, trông xuống vườn cây, tôi thấy có nhiều pho
tượng trắng đứng bao quanh một bồn nước. Hàng trăm
thứ cây bông mọc trong vườn.

Gã đàm ông vào nhà, liên tiếp mở cửa sổ. Gã đưa tôi
đi hết phòng nào qua phòng khác. Có lẽ gã nghĩ rằng việc
đi thăm nhà — thăm Vi-la Cầm Hướng sẽ làm cho tôi
điều cơn đau đớn đi chăng. Những căn phòng nối tiếp
nhau, trần nhà lát ván, nền nhà đá hoa. Không khí trong
phòng nặng nề, hưng bit sắc mùi âm thấp từ ngàn đời.

Trong nhiều phòng, tôi chỉ thấy có bốn bức tường.

trơ trọi. Nhiều phòng khác có trải thảm dưới sàn. Trong căn phòng tối tăm, âm đậm nhất, tôi thấy một chiếc bàn ăn dài.

Vi-la này đẹp lắm, bầm oong — Gã đàn ông nói — Oong Huy ngày nào cũng ngồi dày, nhưng hòm trời nắng lớn. Ghế này là ghế của Oong.

Gã đưa tay một dáng điệu gần như thành kính, như khi người ta chỉ một vật gì thiêng liêng — chiếc ghế có thành cao và hai tay kê ở đầu chiếc bàn dài. Tôi nhìn những cảnh hiện ra trước mắt tôi như trong một giấc mơ. Tất cả những vật đó hầu như không có thực. Không thể có thực. Tôi không thể nào tưởng tượng được hình ảnh của Huy — anh tôi — sống trong tòa nhà xa lạ này, ngồi trong lòng ghế phản thẩm mỹ này. Anh tôi không thể nào tự do, thoải mái đi lại trong những căn phòng đi với những bước chân êm nhẹ, dễ dàng của anh, dáng đi hơi gù gù dẽ thương của anh cũng không thể hợp với những khung cửa này. Ở đây làm sao anh có thể vừa ngồi vừa khe khẽ ngâm thơ, hoặc nằm dài trên ghế, hoặc gật tan thuốc vào bình hoa? Làm sao anh tôi sống được lũy ba tháng ở trong tòa nhà sặc mùi ẩm mốc như thế này?

Cặp vợ chồng người giữ villa tiếp tục mở các cửa sổ. Bên trái phòng ăn, nơi tôi đang đứng với chiếc ghế được giới thiệu là Huy vẫn ngồi, cũng có một khoảng vườn nhỏ. Giữa vườn có một bồn nước, giữa bồn có một bức tượng đàn bà cao chừng một thước, đứng ôm bình nước trên tay. Cổ đại mọc cả trong những khe đá quanh bồn nước. Trời ơi, tôi chưa thấy một khu vườn nào lại có nhiều đặc điểm Tây Thuộc địa khoe của họ mĩ hĩnh như khu vườn này. Nếu tôi là Huy, nếu tôi là chủ nhân villa này, tôi sẽ bắt đập tan những pho tượng khỏa thân cùng những bồn nước kia thành ra cát bụi.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Vài luống hoa bén dưới cửa sổ, không được tưới nước, héo úa trong bàn hơn là hoa giấy, nhiều cánh hoa trắng đổi sang màu vàng khẽ vì bụi bặm.

Gã đàn ông nói nhỏ vào tai mụ vợ.

Mụ bỗng con ra góc vườn, lùi lui mở chốt máy nước. Chầm chậm, một dòng nước yếu đuối từ miệng chiếc bình trên tay pho tượng chảy ra: thõng thươn rơi xuống bồn nước.

Gã đàn ông đứng yên nhìn theo từng cử động của mụ vợ. Toàn thận gã như co lại: gã chỉ sợ vòi nước không có nước, nghĩa là không có nước chảy. Đến lúc thấy vòi nước xuất hiện, gã mới thở dài, nhẹ nhõm:

— Bầm Oong... — Gã nói — Oong Huy thích ngồi ở đây lắm. Chiều nào Oong cũng ngồi đây mấy giờ để coi bồn nước. Oong thích coi bồn nước. Đêm sáng trăng ngồi dưới cây, trên ghế đá kia. Bầm oong ở đây sáng trăng vườn đèn lâm. Có khi oong Huy ngồi ngoài vườn đến khuya. Bà chủ phải đứng trên lầu kêu oong...

Gã chỉ tay lên trần nhà. Tôi theo gã ra hiên, đứng ở đấy, tôi có thể nhìn thấy khung cửa sổ, nơi mà gã nói là bà chủ của gã thường đứng gọi anh tôi. Mụ đàn bà — nhào một cái, đã bỗng con lên lầu, mụ mở toang cánh cửa sổ sơn màu sám — Trong lúc đó, tia nước trong bồn vẫn chảy, phát ra những tiếng rách rách.

— Bầm oong mùa hè... oong bà Huy chiều nào cũng ăn cơm ở đây. Oong bà vừa ăn vừa nhìn bồn nước. Chỉ có mình tôi hầu oong bà ! Oong bà Huy ngồi đây ! Oong thấy chưa ? — Gã chỉ cho tôi thấy chiếc bàn đá kê trong góc hiên, với hai chiếc ghế mây kiều « Ro-Tanh Cô-Lô Nhần », chỉ có « Tây-Thuộc-địa-trước-khi-sang Đông-Dương làm nghề hót-rác-ở-chính-quốc » mới ưa dùng —

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Bầm Oong, đêm trăng, Oong Huy ngồi một mình ở đây
đêm nào cũng ngồi!

Gã yên lặng, tay gã đặt nhẹ lên thành chiếc ghế.
Một cảm giác ngọt ngạt xâm chiếm lấy tâm hồn và cơ thể
tôi. Chiều rồi, trời bỗng trở lạnh. Góc vườn này lạnh giá,
tê cứng.. như cái lạnh trong một Nghĩa Trang có hàng
ngàn tấm bia đá. Nhưng bầu không khí ở đây vẫn khó
thở, vẫn nặng chề như không khí trong một phòng
giám tử tú kín mít.

Tôi nhớ lại những hình ảnh thư thái, hào hoa
phong nhã của Huy khi anh còn ở nhà chúng tôi. Mùa hè:
Huy mặc áo sơ mi hoa cộc tay, bỏ ngoài, quần màu sam,
chân đi dép, đầu đội nón rơ: tay cầm cây gậy trúc, đi
chơi trong cánh đồng. Tôi như tròng thảy hiện ra trước
mắt tôi đôi mắt sáng trong, tinh anh của Huy, long lanh
dưới vành nón, với hàm răng trắng đẹp của anh nở một
nụ cười tươi. Khi anh đứng trên mũi tàu máy, giơ tay chỉ
cho tôi thấy một con cá lớn vừa quẫy mình phóng lên
khỏi mặt biển xa xa. Tôi nhớ lại kiêu cùi mình xuống
mạn tàu của anh, đè giơ tay kéo tôi lên khi tôi bơi đến
tàu.

— Oong Huy hay ngồi ở đây — Gã đàn ông làm bầm
nói, như người nói một mình — Oong nhìn bờn nước.
Oong thú coi nước chảy...!

Mụ đàn bà đi ngang qua vườn. Đến góc vườn, mụ
khóá vòi nước. Nước ngừng chảy. Tiếng róc rách im bặt.
Quanh tôi, cảnh vật đều bất động và lặng yên. Đứa bé —
được mẹ nó bỏ xuống vườn — lượm mấy hòn sỏi liệng lên
bức tường. Mụ đàn bà đầy con vào căn nhà nhỏ. Mụ vớ
lấy cây chổi quét lá rụng trên lối sỏi. Tiếng chổi quét
quẹt phá vỡ cái im lặng của buổi chiều. Gã đàn ông
chạm nhẹ vào tay áo tôi.

— Oong có muốn coi cái phòng của Oong Huy chết không.

Gã khẽ hỏi.

Vẫn như trong một giấc mơ, tôi lặng lẽ theo chân gã lên cầu thang. Tôi đi qua vài căn phòng âm đậm và trơ trọi hơn cả những căn phòng tôi đã thấy ở dưới nhà. Tôi dừng lại trong một căn phòng lạnh lẽo và nhẵn thín như căn phòng của các vị Tu Khô Hạnh. Chỉ có một chiếc giường sát, đệm bông, kè sát đầu vào thành tường. Dưới chân giường còn có một cái bô và đôi guốc gỗ. Bên giường, đứng đựng tấm bình phong bằng lụa xanh. Trên chiếc bàn ngủ đầu giường có đè một bức tượng Đức Mẹ đang cầu nguyện.

Tôi cúi nhìn chiếc giường. Hai chiếc mền nỉ — m chiếc sám, một chiếc trắng có hoa nâu — được gấp lại nơi cuối giường. Hai chiếc gối bông — không có áo gối — đặt chồng lên nhau trên đầu giường.

— Oong mất chóng lắm — Gã đàn ông hagione, gần như thi thần — Oong yếu lắm, rất yếu. Oong sốt, nhưng hôm trước, Oong còn xuống dìu ri nhà, ngồi coi bờn nước, Bà chủ kêu — « Minh lên lầu nằm nghỉ đi. Minh ngồi lâu lại mệt thôi » Nhưng Oong nhất định không nghe. Oong bướng lắm. Nhà có đốc tờ đến luôn. Oong Luật Sư Vinh cũng tới luôn. Oong Luật Sư khuyên Oong Huy nhiều, rất nhiều, nhưng oong không nghe. Ông gắt, Ông quát dữ tợn lắm, Oong khó tánh như một cậu bé. Lúc không gắt gỏng thì Oong ngồi im, không nói gì hết. Thấy Oong như vậy, cháu thương lắm, nhưng không biết làm sao. Qua sáng hôm sau, sớm lắm... moi có năm giờ sáng, trời còn tối. Bà chủ chạy xuống nhà gọi cháu. Mặt bà trắng bệch như mặt tường này. Bà nói không ra hơi — « Nhà tôi sắp chết rồi, anh Nong ơi. Tôi biết nhà tôi sắp

chết!» Cháu theo bà lèn phòng này, thấy Oong nằm **đầy** Hai mắt nhắm lại. Ông hãy còn thở nhưng nặng nhọc lắm. Không phải là thở như người ngủ. Cháu vội chạy đi gọi Oong Đốc-Tơ, nhưng Oong Huy không tỉnh lại nữa. Oong đã mê mệt rồi. Thế là Oong... chết. Cháu đi mua đèn cầy về nhà thắp quanh giường Oong. Lúc ông cha cau ragazze xong, cháu có trở lại nhìn Oong. Nét mặt Oong lúc ấy thật là đẹp, Oong không còn nhăn nhó hung tợn nữa. Oong nằm yên như người ngủ.

Đôi mắt gã đàn ông tràn đầy nước mắt. Tôi quay đi. Tôi nhìn chiếc giường trống. Cơn bàng hoàng, ngần ngại trước sự đã thực chấn dứt, tâm hồn và trái tim tôi lúc ấy chỉ còn lạnh và rắn như đá.

Tôi hỏi :

— Anh nói Ông Huy... hung tợn ? Ông hung tợn như thế nào ?

— Oong... hung tợn những lúc Oong lên cơn sốt — Gã đau — Mẩy lần. Oong gào la, đập phá... Bà chủ phải bảo cháu ôm lấy Oong, đè ông nằm xuống giường. Giường này... Mỗi lần Oong nỗi hung, Oong lại mệt, mệt... Lại đau ở đây.

Gã lấy tay ẩn vào bụng gã.

— Oong nhiều đau lắm. Đau xòng, Oong nằm như mê, nặng nề dơ tay không nổi. Oong chẳng còn nhớ là Oong nói những gì. Bầm Oong, không biết. Ông Huy đau chứng gì mà kỳ cục quá vậy. Cháu thương oong nhiều.

Tôi quay ra khỏi căn phòng lạnh lẽo và trơ trọi như cái nhà mồ ấy. Tôi nghe tiếng gã đàn ông đóng cửa sổ và cửa ra vào.

Tại sao không ai lo cho ông Huy ? — Tôi hỏi — các bác sĩ không làm được gì cho ông đỡ đau sao ? Thế còn Bà... Cầm Hường ? Bà ấy làm gì mà không săn sóc anh tôi, để anh chết...

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Gã như không hiểu tôi muốn nói gì :

— Oong nói chi ?

— Ông Huy đau bao nhiêu lâu rồi mới chết ? Tôi hỏi.

— Bầm... Ông đau thì lâu, nhưng chết thì chóng lắm — Gã đáp — Từ đầu năm, Ông đã đau bệnh rồi. Ông khác hẳn với năm ngoái. Lúc Ông mới tới đây, Ông Huy khỏe mạnh, Ông vui vẻ lắm, cười nói luôn...

Gã vừa nói vừa tiếp tục mở các cửa sổ gần gã nhất. Sau đó, tôi theo gã ra một thềm hiên sau nhà rộng gấp ba khu vườn trước nhà. Tôi đứng nhìn xuống bồn cỏ cắt xén tròn, vuông, hình tam giác, như những bồn cỏ trong một khu vườn bệnh viện. Ở đây, lại có một bồn nước. Nhìn về cuối vườn, tôi còn thấy ba bồn bức tượng khuất sau hàng cây. Vườn có hàng cây dâm bụt bao quanh.

Tôi đứng hướng về phía hoàng hôn của buổi chiều cuối thu, nhìn xuống một khu vườn yên lặng. Những pho tượng đá có những làn hào quang làm bằng nắng chiều bao quanh. Đứng ở đó tay đặt trên thành hiên đá trắng, tôi cảm thấy một nỗi yên bình mới mẻ vừa kỳ dị vừa xuống bao trùm lên cảnh vật này

Bàn tay tôi, đặt trên mặt đá, dâm dấp mồ hôi làm ấm cả mặt đá. Từ một kẽ gạch dưới chân tôi, một con thằn lằn bò ra, phóng xuống vườn.

— Những đêm sáng trăng — gã đàm ông, đứng lùi sau lưng tôi, như muốn cho tôi thấy sự kính trọng của gã, khẽ nói — vườn này đẹp lắm. Cháu dám nói vườn nhà cháu đẹp nhất tất cả các vi-la ở đây. Nhiều đêm, bà chủ cháu bảo mở tất cả các máy nước cho nước trong bồn chảy ra ngoài. Ông Huy và bà chủ cháu ra đây ngồi chơi. Hồi đó, Ông Huy chưa đau, năm ngoái... Ông hãy còn khỏe.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Tôi nhìn bờn nước và vài lá sen héo trong bờn.

— Bầm Oong — gã đàn ông chậm chạp nói — cháu chắc bà chủ cháu không trở lại đây nữa đâu. Ba cháu buồn. Nhiều chuyện buồn lắm. Oong Vinh cho cháu biết là vi-la này sẽ cho mướn, hoặc là bán.

Lời nói của gã kéo tôi trở lại thực tại — cảnh tĩnh mịch của khu vườn rộng, với buổi chiều hoàng hôn yên lặng, với mùi cỏ hoa phảng phất, đã làm cho tôi quên lặng thực tại trong khoảnh khắc. Nhưng hết rồi.

— Ông Nghiêm Vinh là ai ? Tôi hỏi.

Gã đàn ông đi theo tôi về phía hiên **đằng** trước tòa nhà ;

— Bầm.. Oong Vinh là Luật sư — gã đáp — Oong lo liệu hết mọi việc cho bà chủ cháu — Tiền bạc, giấy tờ, nhiều việc lắm. Oong Vinh quen bà cháu từ lâu, lâu lắm rồi.

Gã cùn mày, trừng mắt nhìn mụ vợ, tay bồng con, đứng trước mặt gã trên nương bực thèm đá. Có lẽ gã thấy chướng mắt vì mụ vợ cứ đi lờ phờ quanh gã và tôi để nhìn trộm và nghe lỏm.

Mụ đàn bà lớn vào nhà. Mụ bắt đầu đi hết phòng này, qua phòng khác để đóng cửa sổ.

Tôi nói

— Tôi muốn gặp ông Vinh.

— Bầm đê cháu biện Oong số nhả. Oong Vinh nói tiếng Pháp bảnh lắm.

Tôi đứng trên hiên, đợi gã chạy vào căn nhà nhỏ lấy giấy bút. Tôi rút thuốc lá ra hút, thở khói vào bóng chiều lạnh mờ.

Gã đàn ông trở ra, đưa tờ giấy cho tôi bằng cả hai tay. Tôi dút vào tay gã vài tờ giấy trăm.

Mắt gã lại rung rung :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Cảm ơn oong. Cảm ơn oong nhiều...

Ô cửa sổ cuối cùng đã đóng kín. Mụ đàn bà và đứa bé lại xuất hiện trên hàng hiên dài. Căn nhà đóng cửa kín mít buồn thảm hơn bao giờ hết.

— Còn quần áo của ông Huy đâu? — Tôi hỏi — Những đồ dùng riêng của ông, giấy má, sách vở, đồng hồ của ông đâu?

Gã đàn ông có vẻ hoảng hốt. Gã quay lại hỏi mụ vợ. Hai vợ chồng nói với nhau bằng tiếng Miền. Miệng mụ đàn bà méo xệch.

— Bầm oong — gã đàn ông quay lại, nói — nhà cháu có dọn đồ cho bà chủ khi bà chủ cháu đi. Nó bảo bà cháu đem đi hết đồ đặc của oong Huy. Quần áo của oong bỏ đầy cái rương lớn. Sách vở của oong Huy cũng thế. Bà mang đi hết. Không còn để lại thứ gì...!

Tôi nhìn thẳng vào mắt hai vợ chồng. Họ chịu đựng được cái nhìn của tôi. Tôi hiểu là họ nói sự thật.

— Anh không biết bà Cầm Hường đi đâu à? Tôi hỏi
Gã đàn ông lắc đầu

— Bà cháu chỉ nói là bà cháu đi xa. Không biết là đi đâu. ! ưa đám oong Huy xong, qua hôm sau, bà chủ cháu đi ngay.

Gã đầy cánh cửa sắt, tôi bước ra đường :

— Ông Huy được chôn ở đâu?

Tôi hỏi câu ấy bằng một giọng nhẹ nhàng, thản nhiên xa lạ.

— Bầm oong..! chôn ở Đất tinh lành. Ở đó chôn nhiều người Việt-Nam lắm.

Gã như muốn làm cho tôi yên lòng bằng cách nói cho tôi biết rằng Huy không phải nằm một mình trong nghĩa trang lợ. Và trong những nấm mồ tối đen, anh vẫn có nhiều hồn ma đồng bào đi lại chuyện trò.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi không thể chịu đựng được cái nhìn của người đàn ông ấy. Cái nhìn đó giống như cái nhìn của một con chó khôn và có nghĩa.

Trong lúc tôi quay đi, bỗng mù đàm bà kêu lên một tiếng. Tôi đứng lại. Mù chạy vào nhà, mở một cánh tủ nào đó, lấy chiếc mũ. Người chồng đỡ lấy chiếc mũ trong tay vợ, hấp tấp đem ra cho tôi. Bộ mặt từ nãy vẫn buồn rầu của anh sáng lên một niềm vui:

— Bây giờ... bà chủ cháu chỉ bỏ quên lai có mỗi một cái nón này của oong Huy. Chúng cháu xin trao lại oong.

Đó là chiếc mũ da rồng vành của Huy. Chiếc mũ đã cũ, đã méo mó, nhưng H. vẫn thích đội trong những ngày nắng lớn ở quê tôi. Chiếc mũ quá rộng, không ai có thể đội vừa. Tôi cảm thấy hai đôi mắt của cặp vợ chồng người gác vi-la đầm đìu nhìn tôi, chờ đợi ở tôi một lời nói trong lúc tôi cầm chiếc mũ —di vật của người đã chết— xoay xoay trong tay

CHƯƠNG V

TÔI không nhớ gì hết về chuyến đi của tôi từ vi-la Sangallet — tức vi-la Cầm Hường — về trung tâm thành phố Vạn Tượng, ngoài việc trời ở đây sụp tối rất chóng. Hoàng hôn ở đây không kéo dài như ở quê tôi. Trong những bụi rậm hai bên đường, tiếng côn trùng kêu rì rả. Thỉnh thoảng, tôi lại gặp vài người đàn bà Miên đi chân đất, đầu đội lu nước, b땐 áo màu, váy sám, đi ven theo lề đường. Thành phố, mới vào khoảng 6 giờ tối, đã chập chờn say ngủ.

Tôi bảo dừng xe trước công trường Nhà Thờ Tin Lành. Trong giáo đường, nhiều ánh đèn nến lung linh. Trước khi ý thức được rằng tôi muốn làm gì, chân tôi đã bước theo gót các giáo hữu vào iáo đường. Đầu mắt sáng lồng lên trong bóng tối, tôi đến đứng sau một cột lớn, nhìn lên bàn thờ.

Tôi vẫn cầm chiếc mũ của Huy trong tay. Và, trong tòa giáo đường rộng lớn, trang nghiêm ấy, ở giữa một thành phố xa lạ, lần đầu tiên tôi nhận thức được rằng tôi đã mất Huy, rằng anh tôi đã chết. Tôi sẽ không bao giờ còn được nhìn thấy anh. Huy đã xa tôi mãi mãi. Không bao giờ tôi còn được thấy hàm răng anh nở dưới làn môi duyên dáng, không còn bao giờ nữa tai tôi được nghe

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

tiếng cười trong lành của anh. Bàn tay thương yêu, che chở của anh ngàn đời không còn đặt trên vai tôi. Và muôn năm muôn kiếp, tôi sẽ chẳng còn bao giờ được nhìn thấy dáng anh đứng trên bờ biển tay chống cản, nhìn ra xa khơi, hoặc thấy anh ngồi gần như nam dài trong chiếc ghế da kê bên tủ sách.

Tôi nhớ lại cảnh trơ trọi, lạnh lẽo của gian phòng — nơi anh chết — trong vi-la Cầm Hương, với chiếc giường sắt và bức tượng Đức Mẹ Cầu Nguyên đẽ trên mặt bàn ngủ. Có một cái gì ở trong căn phòng ấy cho tôi biết rằng ngay cả trước phút tắt thở, linh hồn Huy đã thoát ra khỏi căn phòng ấy, thoát khỏi thành phố này, thoát khỏi quốc gia này, đẽ bay về quê anh, phiêu diêu trên biển xanh của anh, trên đồi cỏ của anh, trong tòa nhà mà anh yêu thương, trong khu vườn cỏ mướt, nơi mà linh hồn anh có thể suốt ngày đêm nghe tiếng sóng biển.

Tôi ra khỏi Nhà Thờ. Trên công viên, khi đứng nhìn những mái nhà công cắt nền trời xám, tôi sực nhớ rằng suốt ngày hôm nay, tôi chưa ăn một miếng gì vào bụng. Tâm trí tôi tạm rời sự chết để nghĩ về thực tại. Tôi tìm được một quán ăn trông sạch sẽ bên chợ, tôi bước vào. Cơm đói được giải quyết, tôi đi tìm nhà Luật Sư Nghiêm Vinh.

Nhờ tờ giấy ghi địa chỉ của người gác vi-la Cầm Hương, tôi tìm được nhà Nghiêm Vinh. Y ở một phố vắng gần ngay khách sạn tôi trú, ngay bên bờ sông. Mặt sông ở đây sạch hơn, và yên lặng hơn mặt sông trước cửa khách sạn. Con đường cũng ít người đi lại. Những căn nhà cửa đóng im im. Tiếng giày tôi gõ vang trên via hè mờ sương.

Đến trước cửa nhà, tôi bấm chuông điện. Một người đầy tờ ra mở cửa ngay khi tiếng chuông vẫn còn ngân.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Y đưa ngay tôi vào nhà. Tôi nháy mắt trước làn ánh sáng điện đột兀 của gian phòng. Sau đó, tôi thấy một người đàn ông ngồi trong một chiếc ghế hành bên cạnh cái bàn gỗ mun, đang dở xem một tập giấy. Hắn đứng dậy khi thấy tôi vào phòng và hơi nhíu mày nhìn tôi.

Người hắn không cao bằng tôi, có thè hắn vào khoảng 40 tuổi. Khuôn mặt dài, trắng và gầy, gần như không có màu sắc, mũi hắn cao, nhô lên, trên hai gò má, môi hắn mỏng và dài, mắt cũng dài. Mặt hắn có vẻ kiêu căng kin đáo, thái độ của hắn có vẻ khinh thị. Trong hắn, người ta có thè biết là hắn không có tánh kiên nhẫn với những kẻ ngu si, hoặc với những kẻ thu của hắn. Nhưng cái làm cho tôi chú ý nhất là đôi mắt của hắn: dài, sâu, đen tinh nhanh. Đôi mắt ấy — giây phút vừa thấy tôi vào — chợt sáng lên như nhìn thấy người quen. Nhưng khoảnh khắc ấy trôi qua, ánh mắt tắt đi ngay.

— Ông Nghiêm Vinh? Luật Sư Nghiêm Vinh..? — Tôi hỏi — Tôi là... Tuấn! Tôn Đinh Tuấn.

— Chào ông Tuấn! — Hắn nói — Mời ông ngồi.

Giọng nói của hắn lạnh và sắc, hơi ngọt, nghe lơ lớ như tiếng nói của người thượng du Bắc Việt. Hắn đứng dậy đầy ghế mời tôi ngồi trước bàn.

— Chắc ông ngạc nhiên khi thấy tôi đến đây lắm? — Vừa nói, tôi vừa quan sát thật kỹ diện mạo Nghiêm Vinh — Chắc ông không biết là tôi tới Vientiane?

— Không! — Hắn đáp — Tôi không được biết ông tới đây.

Tôi cảm thấy hắn có vẻ đắn đo trong câu nói. Nhưng tôi cho rằng có lẽ vì hắn không quen nói tiếng Việt, nhất là với một người lạ hắn mới gấp lần đầu.

— Nhưng ông biết tôi là ai chứ? Tôi hỏi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Thưa vâng. Tôi có được nghe nói chuyện về ông. Ông là em; hay là cháu của ông Tôn Đinh Huy nhỉ ?

— Tôi là em — Tôi đáp.— và là người hưởng gia sản.

Hắn cầm cây viết máy Parker lên tay, ngắm nghia, rồi thận trọng đặt xuống bàn, như muốn kéo dài thêm thi giờ.

— Tôi đã tới vi la Cầm Hường — Tôi nói tiếp — Tôi đã được nhìn thấy căn phòng, nơi anh tôi mất. Người gác vi la kè cho tôi nghe tất cả những chi tiết liên can đến cái chết của anh tôi. Y bảo tôi nếu muốn biết gì hơn thì đến đây hỏi ông.

Không biết có phải là tại tôi tưởng tượng không ? — Ngay sau khi tôi nói câu ấy, tôi thấy đôi mắt của Nghiêm Vinh đột nhiên thoảng vẻ sợ hãi :

— Ông tới Vientiane từ bao giờ ? Hắn hỏi.

Tôi mới đến được nửa ngày. Từ trưa hôm nay.

— Ông mới tới Vientiane ngày hôm nay à ? Nếu vậy, chắc ông chưa gặp Bà Tòn Đinh Huy, bà chị dâu của ông ?

Bàn tay đặt trên 'cây viết từ từ mở ra.

— Vâng. Tôi chưa được gặp. Người gác vi la có cho tôi biết rằng chị tôi đã đi khỏi nhà ngay sau ngày đưa đám anh tôi.

— Hôm đó, bà Cầm Hường đi khỏi vi la Sangallet — Hắn nói — Nhưng đi chưa khỏi Vientiane ngay.

— Chị tôi vẫn còn ở đây ư ?

— Thưa không ! Bà ấy mới đi được một tuần nay. Bà ấy muốn tôi cho mướn vi-la, hoặc là tìm mồi bán.

Cử chỉ của Nghiêm Vinh cứng và rất chậm chạp. Tôi tưởng như mỗi lời nói ra với tôi đều được y cẩn chắc. suy nghĩ kỹ lưỡng.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi hỏi

— Ông có biết hiện bấy giờ bà chị tôi ở đâu không?

— Rất tiếc tôi không được biết — Y nói — Bà ấy đi đột ngột lắm. Bà ấy không tính trước gì cả. Có lẽ chính bà ấy cũng chưa biết là sẽ đi đâu, ở đâu. Bà ấy có hẹn là bà sẽ viết thư cho tôi sau.

Tôi hỏi dò

— Hay là chị tôi ở nhà một người bạn nào?

— Có thể lắm — Y đáp — Nhưng tôi không tin lắm.

Tôi có cảm giác rằng ngay ngày hôm nay — hoặc là mới chiều hôm qua — Cầm Hường còn ngồi với Nghiêm Vinh trong căn phòng này, và Nghiêm Vinh biết nhiều về Cầm Hường nhưng y không chịu nói.

— Ông Nghiêm Vinh — tôi tiếp — chắc ông cũng thông cảm nổi xúc động của tôi, khi tôi đây, tôi mới biết tin anh tôi mất qua miệng một người làm công. Mọi việc xảy ra với tôi như trong một cơn ác mộng. Tôi muốn biết có những gì đã xảy đến cho anh tôi? Tại sao không ai báo cho tôi biết là anh tôi ốm nặng?

Nghiêm Vinh nhìn đăm đăm vào mắt tôi

— Ông Huy từ trần rất đột ngột — Y nói — Tất cả chúng tôi đều xúc động. Trước đó, ông Huy có đau ốm, nhưng chúng tôi thấy không có gì nguy kịch lắm.

Người Việt nào mới tới đây trong thời gian đầu cũng bị sốt nóng. Ông Huy chỉ kêu nhức đầu và mệt mệt. Thỉnh thoảng, Bà Ký sú... Xin lỗi, tôi muốn nói bà Huy... cũng lo lắng cho ông nhiều lắm, nhưng ông Huy không phải là một người bệnh dễ chiều. Ông có thành kiến, có ác cảm ngay với các bác sĩ ở đây và không chịu để cho ai chữa cả. Chúng tôi không hiểu tại sao ông lại có thái độ kỳ lạ như thế. Bà Huy vẫn hy vọng rằng ông chồng tôi sẽ khỏe nên không muốn làm cho ai phải lo ngại.

— Nhưng... càng không được tin đính xác, chúng tôi càng lo ngại — Tôi nói — Vì vậy, ngày hôm nay, tôi mới đến đây. Anh tôi có viết cho tôi hai bức thư này.

Việc làm của tôi quá bạo, có thể là hơi đại dột, nhưng tôi bất chấp. Tôi đặt lên bàn hai bức thư cuối cùng của Huy gửi cho tôi. Nghiêm Vinh đọc kỹ hai bức thư, nhưng nét mặt y không hề biến đổi.

Đọc xong, y đưa lại tôi

— Vâng.. — Giọng nói của y rất bình thản, không chút gì là bối rối hoặc ngạc nhiên — Thưa vâng, bà Huy vẫn sợ rằng ông ấy sẽ viết những bức thư như thế này. Nhưng chỉ mới mấy tuần sau đây, khi thấy ông Huy trở nên kỳ dị, ít nói và bí mật, các bác sĩ mới sợ và báo cho bà Huy biết về căn bệnh của ông.

Tôi hỏi, vô tình, giọng nói của tôi lên cao :

— Bệnh gì ?

— Bệnh đau óc — Y đáp — Các bác sĩ nói rằng ông Huy bị sưng màng óc. Chỗ đau mới phát đã trầm trọng ngay. Việc đó chứng minh sự qua đời đột ngột của ông.

Một cảm giác tuyệt vọng xâm chiếm tâm hồn tôi. Giả thuyết của cậu Bửu Đoan hóa ra đúng sự thật. Trước thi Bá Án tôi, rồi bây giờ đến Huy. Nhưng... nhưng tại sao anh chàng luật sư này lại cứ nhìn tôi dò chừng như vậy ?

— Các bác sĩ nói rằng anh tôi vì bị sưng màng óc mà mất ur ?

— Thưa vâng ! — Y đáp — Vì vậy, ông mới hay bị nhức đầu và khó tính. Chúng tôi nhờ những hai vị bác sĩ danh tiếng ở đây chữa cho ông. Nếu ông muốn, tôi có thể mời các vị ấy tới để ông biết thêm về những chi tiết. Ông có thể hỏi các ông ấy về tất cả mọi việc liên can đến bệnh trạng của ông Huy.

— Thôi — Tôi chậm chạp nói — Không cần...

Nghiêm Vinh mở ngăn kéo lấy ra một tập giấy :

— Tôi có sẵn đây một bản sao tờ Chứng Nhận của Bác Sĩ. Cả hai bác sĩ cùng ký vào bản này. Mời ông coi. Chúng tôi đã gửi một bản này cho ông, một bản khác gửi cho Ông Thi Hành Chúc Thư của ông Huy, tức là ông Bửu Đoan, cũng ở Đà Nẵng.

Tôi nhìn tờ chứng nhận nhưng không thèm đọc :

— Tại sao ông biết ông Bửu Đoan là người thi hành bản Chúc Thư của anh tôi ?

— Tôi biết vì ông Tôn Đinh Huy có bản Chúc Thư phụ ở đây — Nghiêm Vinh đáp — Tôi có đọc bản văn ấy nhiều lần.

— Ông được đọc Di Chúc của anh tôi sao ?

— Có chứ — Ý đáp — Với tư cách là Luật sư của Bà Kỹ sư của Bà... Huy, lẽ tự nhiên tôi được quyền biết về bản di chúc của chồng bà ấy. Việc ấy có gì lạ đâu. Chính ông Huy đã cho tôi coi bản di chúc của ông sau ngày ông thành hôn với Bà Cầm Hường. Tôi còn giữ một bản sao đây. Nhưng tôi không có quyền đưa cho ông coi. Ông Giám Hộ của ông tức ông Bửu Đoan, mới là người có quyền cho ông biết về bản di chúc ấy. Khi ông về đến Tourane, ông sẽ biết.

Nghiêm Vinh biết rằng ông Bửu Đoan là Cha đỡ đầu của tôi. Y còn cho biết thêm rằng cậu tôi cũng là người giám hộ của tôi nữa. Điều sau này chính tôi cũng không biết. Có thể là y làm. Quá 21 tuổi người ta không còn bị giám hộ nữa, mà tôi, năm nay 24 tuổi rồi. Nhưng cần gì tôi phải cải chính về chuyện đó. Điều quan trọng là Huy với căn bệnh kỳ lạ của anh, là Huy với cái chết của anh.

Tôi cao giọng :

— Hai bức thư này không phải là thư của người bệnh, mà là thư của một người có nhiều kẻ thù mà người bị hăm hại, một người bị nhiều kẻ bất lương bao vây...

Luật sư Nghiêm Vinh nhìn tôi không chớp mắt

— Ông Tuấn, ông cũng dự biết rằng đây là thư của một người bị loạn trí — Y đập lòi tội — Xin lỗi ông, tôi đã dùng đến một danh từ hơi bạo để chỉ bệnh trạng của ông Tôn Đinh Huy, nhưng tôi là kẻ đã thấy tận mắt những ngày cuối cùng của ông Huy, còn ông thì không. Cái chết của ông Huy không đem lại vui mừng hay lợi lạc cho ai cả, nhất là với bà Cầm Hướng. Tôi lấy danh dự mà chứng nhận với ông rằng bà Cầm Hướng săn sóc ông Huy rất tận tâm. Suốt đêm, suốt ngày bà luôn luôn ở bên ông. Không một phút nào rời. Nếu là một người dàn bà nào khác, chắc ông Huy phải vào nằm nhà thương hoặc có nữ y tá đến trông nom, nhưng với bà Cầm Hướng thì không. Bà ấy muốn tự bà, một mình bà, săn sóc ông chồng.

— Những lời ông nói đó không thể làm cho tôi hết thắc mắc. Ông coi đây, tại sao anh tôi lại viết như thế này — « Họ muốn giết anh — Cầm Hướng làm anh khổ » Ông giải thích sao hai câu này, ông Vinh ?

Trong cơn xúc động, giọng nói của tôi lên quá cao. Nghiêm Vinh lặng lẽ đứng khỏi ghế. Y ra cửa, cất tiếng gọi. Một lát sau người đầy tờ hồi nãy ra mở cửa cho tôi bưng vào phong một khay, trên có hai cái ly và ba chai rượu khác nhau. Nghiêm Vinh mời tôi uống nhưng tôi từ chối

— Ông nói sao ?

Tôi lại hỏi

Y không trả lại ghế ngồi. Y đến gần tủ sách cuối phòng lấy ra một quyển :

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Ông Tuấn, ông có hay nghiên cứu nhiều về y học không ? Y hỏi tôi.

Tôi đáp :

— Không !

— Ông có thể tìm thấy trong quyển sách này câu trả lời sự thắc mắc của ông — Y nói tiếp — Hoặc ông có thể đến hỏi các vị bác sĩ đã chữa chạy cho ông anh của ông. Tôi sẵn sàng cho ông biết địa chỉ của các ông ấy. Ông đi tìm họ ngay đêm nay càng tốt. Bệnh đau óc phát hiện với rất nhiều trạng thái lạ. Chẳng hạn như người bệnh tưởng rằng mình bị thù ghét, bị những người sống gần mình dò xét và hâm hại. Nếu người bệnh có vợ, người đó hay nghi ngờ là bà vợ phản bội, không trung thành, hoặc muốn chiếm đoạt tài sản của mình. Đã có nhiều người chết trong những trường hợp tương tự, ông anh của ông không phải là người thứ nhì. Khi người bệnh đã nghi ngờ, thì người vợ có yêu thương, có tận tâm, có đau đớn đến mấy cũng vô ích. Nếu ông không tin tôi, nếu ông không tin các bác sĩ ở đây, ông nên hỏi các vị bác sĩ ở nước ông xem có đúng không ? Hoặc là ông có thể đọc cuốn sách này

Sao y có thể nói hợp lý, bình thản, lạnh lùng và tự tin đến như vậy được ? Tôi tưởng ra cảnh Huy — anh tôi — nằm trên chiếc giường sắt trong cái vi-lai ẩm mốc kia, anh đau ốm, khò sờ, sợ hãi... Và gã đàn ông này lạnh lung, tàn nhẫn dò xét từng cử chỉ, từng thái độ, từng ý nghĩ thầm kín của anh. Có khi y núp sau bức bình phong ba lá để dò xét anh tôi. Tôi không biết y có lỗi hay không. Tôi chỉ biết rõ là tôi thù ghét y thậm tệ.

— Tại sao chị tôi không gọi tôi đến ? — Tôi hỏi — Nếu anh tôi không tin nàng nữa, sao nàng không gọi tôi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đến đây với anh tôi? Chắc nàng cũng phải biết tôi với anh tôi thân nhau lắm chứ?

Nghiêm Vinh đột ngột gập cuốn sách lại và ~~vào~~ vào tủ

— Ông hãy còn trẻ lắm. Phải không, ông Tuấn?

Tôi ngạc nhiên nhìn Nghiêm Vinh, không hiểu y muốn nói gì?

— Ông nói như vậy là ý nghĩa gì?

Tôi hỏi lại.

— Một người đàn bà giàu tình cảm và biết tự trọng không bao giờ chịu nhờ đến người khác săn sóc chòng minh — y nói — Ông có thể gọi người đó là ngu, là ích kỷ, là... bất cứ một thứ gì đi nữa, nhưng ông đừng quên rằng người ta là đàn bà, và đàn bà chỉ làm theo tình cảm chứ không bao giờ nghe lý trí. Đàn bà nghĩ và làm không giống như đàn ông. Họ có thể để cho người họ yêu thương phải chết, để rồi họ đau đớn suốt đời, hơn là họ nhờ đến bất cứ người nào khác thay thế họ bên cạnh người họ yêu thương. Họ bám chặt lấy những người họ yêu thương, níu chặt lấy những cái họ muốn, chỉ có cái chết mới có thể làm cho họ buông thả. Càng ta biết chiến đấu, chúng ta biết không ai倜傥 người chúng ta yêu thương cho ai thì đàn bà họ cũng vậy.

Y nhìn tôi với đôi mắt lạnh và vắt của y. Tôi hiểu rằng tôi không còn điều gì để nói với y nữa

— Nếu có tôi ở đây, anh tôi chắc chắn đã không chết.

Tôi đứng dậy đi ra phía cửa — Người đây từ đưa tôi vào nhà hồi nãy lại xuất hiện để đưa tôi ra khỏi nhà.

Nghiêm Vinh đi theo tôi

— Tôi đã viết thư kẽ rõ tất cả mọi chuyện về ông

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Huy cho ông Bửu Đoan rõ. Tôi có thể giúp ông được gì không ? Ông ở lại Vientiane này chừng bao lâu ?

— Tôi về ngay — Tôi đáp — Tôi ở lại đây làm chi ?

— Nếu ông muốn đi coi mộ — y nói tiếp — Tôi xin viết mấy chữ cho người gác Nghĩa Trang Tin Lành. Mộ của ông Huy chưa có mộ chi. Chúng tôi đã đặt làm.

Y quay lại bàn, viết vài dòng trên tờ giấy, trao cho tôi.

— Tôi muốn biết có ghi những chữ gì trên mộ chi ?
Tôi hỏi.

Y im lặng một lát, hình như y suy nghĩ. Trong lúc đó, người đàn bà đứng chờ bên cánh cửa mở, tay cầm sẵn chiếc mũ của Huy để đưa cho tôi.

— Bà Cầm Hướng chỉ muốn ghi mấy chữ như thế này — Y đáp — « Nơi đây nằm yên nghỉ TÔN ĐÌNH HUY, chồng của NGUYỄN THỊ CẦM HƯỜNG » Và lẽ cố nhiên có ghi ngày, tháng ông Huy mất.

Tôi hiểu rằng tôi không muốn đi tới Nghĩa Trang, tôi không muốn nhìn nấm mộ, không muốn nhìn ngắm mảnh đất nơi người ta chôn Huy. Họ có thể dựng lên đây cả một tòa nhà mồ bằng ngọc thạch, nếu họ muốn, Huy sẽ không bao giờ biết đến chuyện ấy và sẽ không thèm biết. Anh đã về sống với tôi trong miền đồng tươi, đồi non, cỏ xanh, sông dài, núi cao và biển rộng ở quê anh.

❖ Nhìn thẳng vào mặt Nghiêm Vinh, tôi nói chậm chạp :

— Khi nào bà Cầm Hướng về đây, nhờ ông nói lại với bà ấy là tôi có tới đây, tôi có tới Vi-la Sangallet và tôi đã nhìn thấy chỗ anh tôi chết. Ông cũng có thể nói cho bà ấy biết về những bức thư anh tôi viết cho tôi !

Nghiêm Vinh đỡ tay bắt tay tôi : tay y cũng lạnh

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

cứng ngắc như con người của y. Vừa xiết nhẹ tay tôi, đôi mắt y như thoảng hiện một vẻ mơ màng :

— Bà Cầm Hường là người rất đa cảm — Y nói — Khi đi khỏi Vientiane, bà ấy đã đem theo tất cả của cải. Tôi sợ bà ấy không bao giờ trở về đây nữa.

Ra khỏi nhà, tôi đi vào phố tối. Tôi có cảm giác như có đôi mắt sắc của Nghiêm Vinh nhìn theo tôi sau khung cửa sổ. Tôi đi trên những vỉa hè lòi lõm không đều, Tôi đi qua một cái cầu nhỏ. Và trước khi trở về khách sạn, nơi mà tôi biết rằng suốt đêm nay, tôi sẽ không thể nào ngủ được, tôi dừng lại ven sông.

Thành phố im ngủ. Tôi là người khách cuối cùng lảng vảng ở ngoài đường. Cả côn trùng và run rẩy cũng im tiếng. Không gian không có tiếng gì khác, ngoài tiếng nước chảy ven bờ sông. Nước về đêm hinh như chảy mạnh hơn ban ngày.

Tôi đứng nhìn dòng nước uốn mình rồi trôi vào bóng tối. Có một chấm sáng, phản chiếu ngọn đèn điện, ánh lên nơi sông xa. Bỗng... Tôi trông thấy xác một con chó chết trôi, bốn chân dơ lên, trôi từ từ qua chỗ tôi đứng.

Đêm ấy, tôi đã thè nguyên với chính tôi trong một thành phố Vientiane im lìm.

Tôi nguyên rằng : bao nhiêu nỗi khổ đau mà Huy đã phải chịu trước khi anh chết, tôi sẽ bắt người đàn bà gây ra những nỗi khổ đau ấy của anh phải chịu. Tôi không tin lời tên Nghiêm Vinh, cũng như Huy đã đề phòng y vậy. Tôi chỉ tin ở hai bức thư nam trong ngực áo tôi. Hai bức thư cuối cùng của Huy

Một ngày mai, tôi quyết sẽ bắt Cầm Hường phải đau khổ như Nàng đã làm cho Huy đau đớn.

CHƯƠNG VI

Tôi về đến quê tôi vào tuần lễ đầu Tháng Chín. Tin Huy từ tràn về đến Đà Nẵng sớm hơn tôi. Nghiêm Vinh không đổi trả khi ý nói rằng y đã gửi thư cho cậu Bửu Đoan. Cậu tôi đã báo tin Huy mất cho đám gia nhân trong Đồn Điền, cho các Trại chủ và thân hữu trong vùng, Thằng Cầu, gã con trai của anh Công ra đón tôi tại Ga xe Lửa Đà Nẵng với chiếc xe ngựa. Bờm hai con ngựa có mang vải đen đè chở, cả vành nón của Thằng Cầu cũng vậy. Nét mặt của nó được ve buôn râu và quan trọng.

Nỗi vui được trở về quê nhà của tôi mạnh mẽ đến nỗi, trong giây lát, nỗi buồn đau trong tôi chợt dịu đi. Có thể chuyến đi mệt mỏi, bần thỉu của tôi vừa qua đã làm cho mọi giây tình cảm của tôi bị tê liệt. Tôi còn nhớ cử động đầu tiên của tôi khi trông thấy mặt Thằng Cầu là mím cười, rồi đến vỗ về hai con ngựa và hỏi thăm chuyện nhà có gì lạ. Lúc đó tôi giống như một cậu con nhà giàu đi học xa trở về. Nhưng đáng điệu của Thằng Cầu có một vẻ gì mới mẻ và cung kính hơn trước.

— Bầm ống, buôn quá ạ !

Thằng Cầu trả lời tôi khi tôi hỏi đến anh Công và những người ở nhà. Nó gật gù cái đầu hói móng lừa, và

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯƠNG

như một nhà tư hành, nó cho tôi biết là ở nhà tôi « ai cũng buồn ».

Từ lúc được tin chẳng lành — Cầu kề lề — người ta chỉ bàn tán đến chuyện ấy ở trong miền Nhà thờ được treo màn đèn suốt một ngày chủ nhật. Cả ngôi Nhà Thờ riêng của gia đình tôi ở trong Đôn Đỉen cũng vậy. Nhưng chuyện làm người ta buồn nhất là khi người ta được ông Bửu Đoan cho biết là ông Huy được an táng ở mãi tận bên Xứ Lào chứ không được đem về táng tại Nghĩa Trang nhà, giữa những người thân của ông.

— Bầm ông Ba — gã nói — Cháu sợ làm như vậy không phải. Có khi ông Hai chẳng bằng lòng.

Tôi không biết phải nói sao về việc ấy. Tôi lặng lẽ lên xe về nhà.

Những xúc động, những mệt mỏi của những tuần lễ dài dằng dặc vừa qua, tan biến đi ngay như dưới một phép ta khi mắt tôi nhìn thấy bóng tòa nhà cũ. Tất cả những cảm giác bó buộc, bức tức đều không còn nữa. Mặc dù vừa qua những giờ du hành dài, tôi vẫn thấy nhẹ nhàng, khoan khoái. Lúc ấy vào buổi chiều, ánh nắng chiều tó vàng mái nhà phía Tây, và trên những góc tường sám khi chiếc xe đưa tôi về chạy trên con đường ven biển dẫn về Đôn Đỉen. Bây chó khôn đã chờ sẵn ở đấy để đón tôi. Anh Công tay áo anh cũng mang một miếng vải đen đeo chở bao khóc nức nở khi tôi xuống xe nắm tay anh.

— Ông Ba đi lâu quá — Anh giọng nói — Thiệt ạ. Chúng tôi chỉ sợ ông cũng bị đau ở bên ấy như ông Hai.

Anh hầu tôi ăn cơm, cung kính và kin đáo. Tôi biết ơn anh vì anh đã không hỏi tôi gì hết về chuyến đi vừa qua của tôi, về chứng bệnh và cái chết của ông chủ của

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

anh, nhưng anh nói nhiều những việc xảy ra ở nhà, khi được tin Huy mất. Nhà Thờ kéo chuông báo tử liên tiếp suốt một ngày, bài điếu văn của Mục Sư Trần Bát, những vòng hoa điếu tang của các ông, các bà trong tỉnh gửi đến. Lời nói và dáng điệu, cử chỉ của anh đều tràn đầy cung kính đối với tôi. Tôi đã trở thành « Ông Ba » chứ không còn là « cậu Ba » như trước nữa. Tất cả mọi người trong nhà đều cung kính hơn trước. Tôi ngạc nhiên khi thấy lòng tôi bỗng dung ám lại.

Ăn cơm xong, tôi lên phòng tôi trên lầu đứng nhìn quanh một lúc. Sau đó, tôi xuống ngồi hút thuốc lá trong phòng đọc sách rồi đi ra cánh đồng. Tôi cảm thấy tôi sung sướng một cách kỳ dị: một thứ hạnh phúc mà tôi không ngờ là tôi lại có thể được hưởng sau cái chết của Huy. Tôi đi khỏi Vientiane buồn rầu, đau tủi như một kẻ khốn nạn nhất đời. Trên đường về, tôi không còn hy vọng, không còn ước mơ gì nữa. Suốt con đường dài, tôi bị ám ảnh vì những hình ảnh mà tôi không thể nào quên đi được. Tôi trông thấy hiện ra trước mắt cảnh Huy ngồi một mình trong vườn vi-la Cầm Hường, nhìn bồn nước chảy. Tôi trông thấy anh nằm trong căn phòng lạnh lẽo, trợt trui, má áp trên mặt gối, khó nhọc thở hổn hển.

Và ở gần tôi, trong tầm mắt tôi có thể trông, trong tầm tai tôi có thể nghe, lúc nào cũng có hình ảnh Cầm Hường. Bà Kỹ sư Sangallet, một mụ đàn bà đáng thù, đáng ghét mà tôi chưa từng thấy mặt. Dưới cái tên bà Kỹ sư, nàng có quá nhiều bộ mặt khác nhau trái hẳn với hình ảnh đầu tiên tôi tưởng tượng nàng là một người giống như bà Mục sư Trần Bát.

Từ ngày tôi đến Vientiane, Cầm Hường đã trở thành một thứ Quái-Vật không lồ. Đôi mắt nàng đen như hang

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

sâu, mắt nàng dài như là liễu, mũi nàng cao gấp bốn mũi Nghiêm Vinh. Nàng đi lại trong những phòng vi-la ấm mõc, lặng lẽ và uốn éo như một con rắn độc.

Tôi tưởng như tôi nhìn thấy Cầm Hường — lúc Huy sắp thở hơi cuối cùng — gom góp hết y phục của Huy nhét vào những chiếc hộp lớn, nàng lấy hết sách vở của Huy — những đồ vật cuối cùng của anh — Huy chưa chết hẳn nàng đã thoát ra khỏi nhà, đôi lần môi mím chặt, hai mắt lóe lên trong bóng tối. Nàng đi về Saigon, nàng đi sang Băng Cốc, hoặc là nàng trốn trong một căn nhà nào đó ở Vientiane, mỉm cười sau riềng cửa sổ.

Những hình ảnh ấy theo tôi về mãi đến Huế. Nhưng đến nay, đến giây phút tôi về đến nhà tôi, chúng tan biến đi như những cơn ác mộng trước ánh bình minh. Niềm cay đắng của tôi cũng dịu đi. Huy lại sống gần tôi, Huy không bị người ta hành hạ, Huy không còn khổ sở nữa. Anh chưa bao giờ đi Ai Lao, anh chưa bao giờ sống ở Vientiane. Tôi tưởng như Huy từ trần ở ngay trong tòa nhà này, trong tòa nhà của anh, và anh đang nằm yên nghỉ trong Nghĩa Trang cỏ mướt với cha mẹ anh, với cha mẹ tôi. Nghĩ thế, nỗi đau thương của tôi nhẹ đi. Tôi vẫn còn buồn, nhưng không còn bi thương.

Trong cánh đồng, dân quê đang gặt vụ mùa. Người ta chất lúa lên xe bò. Thấy tôi đi ngang, họ ngừng tay làm việc. Tôi đến gần trò chuyện với họ. Ông Cai Bình, một nông dân già, người từ trước đến giờ vẫn quen gọi tôi là cậu, dơ chiếc khăn nâu lên lau mồ hôi trên trán khi tôi đến gần. Bà Cai và cô gái út chào tôi :

— Bầm ông, ông đã về. Chúng tôi tưởng vụ gặt này không có ông ở nhà.

Năm ngoái, rất có thể tôi đã vui vẻ săn tay áo mượn một cái liềm, cúi xuống gặt với họ một lúc. Nhưng

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

bây giờ, có một cái gì đó cho tôi thấy rằng tôi làm như vậy là không nên.

— Tôi cũng muốn về nhà lâm chung — Tôi đáp — Tôi đau buồn lắm vì cái tang anh tôi, cũng như ông vậy. Nhưng bây giờ... chúng ta phải làm việc, theo đúng như ý muốn của anh tôi.

— Bầm vang. Ông rất phải.

Ông Cai lại đưa chiếc khăn nâu lên lau mặt.

Tôi dừng lại đây vài phút, rồi gọi con Lu rồi quay đi.

Đợi cho tôi đi khuất vào hàng cây bên đường, Ông Cai mới bảo đám thợ gặt tiếp tục làm việc.

Khi về đến rặng thông gần nhà, tôi quay lại nhìn. Hàng xe bò in hình trên nền trời chiều. Đoàn thợ ấy chỉ còn là những hình người hoạt động nồi trên sườn đồi nhưng những bờ lúa vàng phản chiếu nắng chiều vàng ánh. Sau lưng tôi, mặt biển xanh chuyển thành màu tím quanh những ghềnh đá. Nước thủy triều đang lên. Đoàn thuyền đánh cá rời bến đi lặn ra khơi đón gió Nam. Tòa nhà của tôi chìm trong bóng tối, chỉ có góc mái phía Tây là còn phản ánh vàng. Tôi chậm chạp đi qua vườn cỏ, vào nhà.

Nhiều ô cửa sổ vẫn còn chưa mở. Chắc anh Công chưa kịp ra lệnh cho người làm trong nhà. Khác hẳn với đây cửa sổ đóng kín trong ghê rợn và u ám ở vi-la Cầm Hướng, đây cửa sổ khép kín trên mặt tiền tòa nhà của tôi làm cho lòng tôi chan hòa một niềm vui khó tả. Tôi nghĩ đến những căn phòng quen thuộc sau những ô cửa sổ ấy. Mái nhà bếp có khói bốc lên. Bóng, con chó già, vì yếu mệt nên không chạy theo tôi, nằm dài trên bức cửa thấy tôi về đứng dậy vẫy đuôi mừng.

Từ phút được tin Huy mất, đây là lần đầu tiên tôi nhận thức một cách rõ rệt rằng tất cả mọi thứ tôi thấy quanh

tôi đây đều thuộc về tôi, đều là của tôi. Không bao giờ tôi phải chia sẻ với bất cứ một ai hết. Những bức tường này, những ô cửa sổ kia, mái nhà sám.. tất cả đều là của tôi. Cỏ mướt dưới chân tôi, những thân cây bao quanh tôi, những ngọn đồi sau lưng tôi, những cánh đồng xanh, những rừng cây và cả đến những đàn què đang gặt hái, tròng trọt kia cũng là một phần trong cái gia sả mà tôi vừa được thừa hưởng.

Vào nhà, tôi bước vào phòng đọc sách, dựa lưng vào thành cửa sổ, hai tay bỏ vào túi áo dạ. Đàm chó khôn theo tôi vào phòng như mọi ngày. Chúng nằm dưới chân tôi. Anh Công vào phòng. Anh hỏi tôi về những công việc cần phải làm trong ngày mai. Tôi có muốn đi đâu không? Đề anh sửa soạn xe. Không — tôi đáp — không có chuyện gì đặc biệt cần phải làm ngày mai cả. Nếu muốn đi đâu, sáng mai tôi sẽ cho anh biết. Sớm mai, anh cứ đánh thức tôi dậy đúng 6 giờ sáng như thường lệ. Anh nói — « Bầm Ông vâng! » và đi ra. Cậu Ba đã đi khỏi căn nhà này — Ông Ba đã trở về. Cảm giác đó mới là cảm giác lạ lùng. Tôi vừa cảm thấy khiêm tốn, vừa thấy kiêu hãnh. Tôi thấy tôi có một sức mạnh, một sự tự tin mà trước đó, tôi chưa có, một niềm vui mới. Cái cảm giác của tôi lúc đó cũng giống như cảm giác của một anh binh khi được trao quyền chỉ huy cả một Tiều Đoàn, như tinh thần trách nhiệm của một sĩ quan từ ngày ra trường chỉ được giữ những chức vụ phụ tá. Nhưng khác với một binh sĩ, tôi không bao giờ phải giao quyền chỉ huy của tôi cho bất cứ một người nào khác. Tôi có cái quyền đó trọn đời tôi. Sự ý thức được cái quyền đó — trong giây phút đó — đem lại cho tôi một khoái cảm mà trước đó tôi chưa từng được

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

hướng, và có lẽ sau đó, tôi sẽ không còn bao giờ được sung sướng đến như thế.

Sự sung sướng đến đột ngột, và ra đi cũng nhanh chóng không kém. Một vài tiếng đồng làm cho tôi tĩnh cơn xuất thần có thể là tiếng con chó dưới chân tôi cựa mình, tiếng lá reo ngoài vườn, tiếng chân của một anh người nhà nhẹ nhàng đi lên lầu. Tôi chỉ còn nhớ rằng đêm hôm đó tôi yên tâm đi ngủ sớm. Tôi ngủ ngon, không mơ mộng.

Sáng hôm sau, Cậu Bửu Đoan và Trang qua nhà tôi.

Ông đem theo bản chúc thư của Huy, và đọc cho một mình tôi nghe trong phòng sách. Trong lúc đó, Trang đi chơi xem hoa ngoài vườn cây.

Ngoài những số tiền nho nhỏ cho người làm trong nhà, và giúp Quỹ các Hội Từ Thiện, tất cả gia sản đều thuộc về tôi. Mặc dù những danh từ pháp lý lời lẽ chúc thư rất dễ hiểu. Trừ một điểm làm tôi hơi thắc mắc-Húng như lời Luật Sư Nghiêm Vinh nói với tôi ở Vienna : Cậu Bửu Đoan được Huy chọn làm giám hộ tài sản của tôi. Đến năm tôi đủ 25 tuổi, gia sản mới hoàn toàn thuộc về tôi.

Đọc xong, cậu tôi bỏ mục kính xuống bàn. Ông đưa bản chúc thư cho tôi :

— Đó là ý muốn của Huy. Nó vẫn cho rằng người ta phải qua hai mươi nhăm tuổi mới có thể biết chắc được là mình muốn gì, và mới có thể tự chủ được hành động của mình. Biết đâu anh chẳng được sanh ra đời với bản tính ra... cờ bạc, uống rượu hoặc mê gái ? Điều buộc anh phải đợi quá hai mươi nhăm tuổi mới làm chủ được gia sản chỉ là một sự đề phòng. Chính cậu đã giúp

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Huy làm bản chúc thư này năm anh hãy còn đi học ở Huế, và... mặc dầu cả Huy và cậu cũng biết chắc rằng anh không có những tật xấu Huy vẫn ghi điều này vào chúc thư. Huy vẫn thường nói với cậu — « Tuần nó sẽ không giận cháu vì chuyện này đâu. Điều này chỉ làm cho Tuấn nó thêm khôn ngoan ! » Ý Huy đã muốn thế, chúng ta không thể thay đổi được. Hai nữa, điều này cũng không làm cho anh khó chịu nhiều trừ trường hợp anh phải hỏi lấy tiền ở cậu, mỗi lần anh có việc phải chi tiêu cho công việc. Từ trước đến giờ, anh vẫn quen lấy tiền ở cậu mà. Anh chỉ còn phải nhờ cậu có bảy tháng nữa thôi. Qua tháng tư sang năm, anh đã dùng hai mươi nhăm ! Phải không ?

— Cậu phải biết rõ hơn cháu chứ ? — Tôi hỏi lại ông — Cậu là cha đỡ đầu cơ mà ?

Cậu tôi mỉm cười

— Cậu còn nhớ ngày đầu tiên anh về đây, trong anh khâu khỉnh như con cúp bể vậy. Anh mở mắt tròn xoe nhìn con ngựa trắng của Huy. Huy nó cũng vừa đi học về nhà. Nó bóp mũi anh cho anh khóc, làm ba má anh phản đối lèm lên. Rồi nó thách ông già anh đua ngựa với nó. Gặp trời mưa, hai người về nhà ướt như chuột ! Anh cũng không khéo lắm vì bị mồ côi sớm chứ, Tuấn ? Nhiều lúc, cậu vẫn nghĩ... cậu vẫn sợ anh thiếu tình thương...

— Có khéo hay không, cháu cũng chẳng biết — Tôi đáp — Cháu cũng không nghĩ đến chuyện ấy nhiều. Từ trước đến giờ, cháu chỉ cần có Huy. Ngoài ra, cháu không thấy cần ai cả.

— Mặc dù... — Cậu tôi lắc đầu — cậu vẫn thấy là Huy nó nuôi anh một mình nó như thế là không phải. Lẽ ra, trong nhà ít nhất cũng phải có một người đàn bà.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Cậu vẫn bảo Huy như thế, nhưng nó không chịu nghe Lê ra, anh phải có một bà cô, bà dì nào, họ xa cũng được về ở nhà nuôi anh. Hoặc cùng lâm là một cô giáo. Anh nhòn lên ở trong nhà này như trong một nhà tu... toàn đàn ông. Anh chẳng biết gì về đàn bà hết. Mai sau, cậu sợ người nào được làm vợ anh, sẽ khổ vì anh. Sáng nay, cậu có nói chuyện ấy với em Trang.

Ông ngừng lại, hơi như có vẻ ngượng. Vì ông ít nói và thận trọng từng lời nói, nên tôi ít khi thấy ông phải ngượng vì lời lời. Có lẽ ông cho rằng lúc đó ông nói với tôi như vậy là quá nhiều.

— Mặc chử—Tôi nhún vai—Vợ cháu nó sẽ chiều cháu những cái gì nó có thể chiều được. Còn thì được đến đâu hay đến đấy. Trong khi còn chờ đợi, và nhất là trong lúc cháu chưa có ý muốn lấy vợ, nói đến chuyện vợ con làm chi vội ? Cháu có tánh giống anh Huy cháu. Hôn nhân là cái gì ? Cứ xem như... anh Huy cháu đây thì đủ biết.

Cậu tôi không trả lời. Tôi kè cho ông nghe cuộc viếng thăm Vi-la Cầm Hướng của tôi ở Vientiane và lần tôi tìm gặp Luật Sư Nghiêm Vinh. Đến lượt cậu tôi đưa cho tôi xem bức thư Nghiêm Vinh gửi cho ông. Bức thư đó lời lẽ đúng như tôi tưởng tượng : lịch sự, khò khè, lạnh và sáo. Trong thư, bằng một giọng đặc biệt thày kiện, y kể lại chứng bệnh của Huy, cái chết của Huy, về nỗi buồn của y, và nỗi đau đớn thê thảm của nàng sương phụ Cầm Hướng, nỗi đau đớn không thể nào với được theo thời gian » Nguyên văn của « Văn Sĩ » Nghiêm Vinh.

Tôi cười nhạt :

— Hừ... đau đớn. Cô à đau đớn đến nỗi anh cháu vừa chết hôm trước, qua hôm sau cô à đã chuồn đi mất đem theo tất cả quần áo, sách vở của anh cháu, chỉ còn bỏ

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

quên có mồi một chiếc mũ này lại. Chắc tại vì cái mũ đã cũ quá rồi nên cô ấy không thèm đeo đi chàng?

Cậu tôi ho lên mấy tiếng. Đôi lòng mày rậm của ông cau lại

— Anh không muốn trách cứ người ta về vài quyền sách và dám bộ quần áo ấy chứ? — Ông nói — Tuấn, anh nghĩ coi... Người ta chỉ được có thể thôi.

— Chỉ được có thể thôi? — Tôi nhắc lại — Cậu nói vậy là nghĩa thế nào?

— Cậu đã đọc cho anh nghe bản di chúc của Huy. Bản di chúc ấy dày. Đó vẫn là cái bản di chúc cậu đã giúp Huy làm từ mười năm trước đây. Không có khoản phụ chủ nào liên can đến cuộc hôn nhàn của Huy cả. Không có một điểm nào nói về quyền lợi người vợ của Huy. Trong mấy năm gần đây, cậu vẫn chờ một bức thư của Huy gửi về, bảo cậu ghi thêm điều chia sản cho người vợ của Huy. Việc làm đó rất hợp lý và hợp pháp. Có lẽ Huy chờ đến lúc đưa vợ về đây, nó sửa lại chúc thư cũng chưa muộn. Nó tưởng thế. Rồi Huy nó bị bệnh bất ngờ. Cậu chỉ lấy làm lạ rằng Luật Sư Nghiêm Vinh, người mà anh ghét cay, ghét đáng ấy lại không có một lời hỏi gì về quyền lợi của thân chủ của ông ta, tức là Bà... Huy. Người ta lịch sự và kín đáo lắm đây chứ?

Tôi kêu lên

— Lịch sự? Chết chửa... Cậu còn muốn cho người đàn bà ấy đòi hỏi những gì nữa. Ai mà không biết chính y đã giết chết anh cháu?

— Không ai biết về chuyện đó hết — Cậu tôi nghiêm giọng, ngắt lời — Nếu anh còn dùng cái giọng đó đè nói về bà chị dâu của anh, tôi không thèm nói chuyện với anh nữa.

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

Cậu tôi đứng dậy, xép giấy tờ vào cặp da.

— Cậu tin ở cái chuyện đau máng óc đó ư ?

Tôi hỏi.

— Lẽ có nhiên — Ông đáp — Đây là bức thư kẽ rõ chuyện ấy của Luật Sư Nghiêm Vinh, và đây là bản chứng thực có chữ ký của hai ông bác sĩ. Tôi biết rõ về cái chết của bác Ân anh, còn anh thì không biết gì hết. Các triệu chứng của hai cha con đều giống nhau. Anh nên nhớ lại trước khi anh đi Vientiane, tôi đã nói với anh là tôi nghĩ Huy bị đau máng óc rồi. Anh nói với Huy quá chậm là một việc đau buồn mà chúng ta phải gánh chịu. Nhưng sau khi tôi suy nghĩ lại... việc anh không được gặp Huy chia sẻ đã là một việc đáng buồn. Có khi đó lại là một việc đáng mừng. Nếu thấy Huy đau đớn tôi sợ anh cũng sẽ bị ảnh hưởng.

Nếu ông Bửu Đoan không phải là ông cậu tôi, chắc chắn tôi đã phải thoi cho ông mấy quả.

— Những câu không đọc bức thư cuối cùng của Huy — Tôi nói — Bức thư ấy được gửi tới đây vào buổi sáng hôm cháu đi. Thư đây, cậu đọc đi.

Tôi vẫn còn giữ bức thư. Lúc nào tôi cũng giữ là thư ấy của Huy trong túi áo trước ngực, ngay cả những lúc đi ngủ.

Tôi lấy thư ra đưa cho cậu tôi. Ông đeo kính, mở thư ra đọc.

Đọc xong, ông nói :

— Tôi rất tiếc, bức thư viết quá lộn xộn này không làm cho tôi đòi ý kiến về bệnh trạng của Huy. Chúng ta phải nhìn nhận những sự việc có thật. Không thể hồ đồ. Anh yêu thương Huy, tôi cũng vậy. Nó chết đi, tôi mất một người bạn thân nhất đời. Tôi cũng đau đớn như anh khi tôi nghĩ rằng Huy nó đã khô sở nhiều trước khi

chết. Có lẽ tôi còn đau đớn hơn anh nữa, vì tôi đã được chứng kiến một cái chết tương tự. Nhưng, có điều là anh không chịu nhìn nhận rằng người mà chúng ta biết là hào hoa, phong nhã, hào hùng... đã không còn hào hoa phong nhã và hào hùng nữa khi hắn chết. Không thể bắt một người loạn óc chịu trách nhiệm về những lời hắn viết, hoặc những việc hắn làm. Nhất là không thể căn cứ trên những bức thư của hắn để mà kết tội người khác.

— Cháu vẫn không tin — Tôi lắc đầu — Cháu không thể nào tin được chuyện Huy bị loạn óc.

— Anh không muốn tin thì đúng hơn. Nếu anh đã không muốn tin, chúng ta không còn điều gì để nói với nhau nữa. Nhưng vì tôn trọng hương hồn của Huy, vì tất cả những người có cảm tình với Huy, vẫn quý mến Huy và quý mến cả.. anh nữa, tôi yêu cầu anh hãy giữ kín những ý nghĩ của anh, đừng phê bình gì hết về cái chết quá đau thương của Huy. Sư nghi ngờ tàn nhẫn của anh chỉ làm cho những người mến Huy thêm buồn rầu. Hai nữa, nếu có tin đồn đến tai người người vợ góa của Huy, nàng chắc sẽ không còn coi trọng anh được nữa. Có thể nàng sẽ kiện anh về tội vu cáo và phi báng. Nàng có quyền kiện lắm. Nếu tôi là Luật sư của nàng, như ông Vinh chẳng hạn, chắc chắn tôi sẽ khuyến khích cho nàng kiện.

Chưa bao giờ tôi thấy cậu tôi nói hăng và dữ như vậy. Đúng như lời ông nói, chúng tôi không còn điều gì cần phải nói thêm trong vụ này. Tôi đã lanh đù bài học của tôi. Tôi sẽ không bao giờ trở lại vấn đề này nữa.

Tôi lắng chuyện :

— Em Trang cháu đâu rồi nhỉ? Cháu mời cậu và em Trang ở lại đây xơi cơm. Đã lâu lắm cháu không được ăn cơm với cậu và em.

Cậu tôi ngồi yên lặng suốt bữa cơm. Dáng chừng ông vẫn còn bất mãn vì những câu tôi vừa mới nói. Trang hỏi tôi nhiều về chuyến đi, về đời sống ở bên Lào. Những câu trả lời nhát gừng của tôi không làm cho cho óc tò mò của nàng được thỏa mãn. Nhưng nàng linh ý biết ngay là có chuyện gay cấn vừa xảy ra.

Sau bữa cơm, cậu tôi hội họp anh Công và đám gia nhân lại để báo cho họ biết những số tiền họ được lui cho trong bản di chúc.

Tôi và Trang rút vào phòng khách.

— Cậu đang giận anh đấy!

Tôi kẽ cho Trang nghe tại sao.

Nàng nhìn tôi, cái nhìn dò hỏi, phê bình đặc biệt của nàng.

Tôi đã quá quen thuộc với cái nhìn ấy. Đầu nàng nghiêng sang một bên, cầm ngực lên.

Khi tôi ngừng kẽ, nàng nói:

— Em sợ anh có lý hơn là Ba em. Rất có thể là anh Huy với chị Càm Hướng sống với nhau không có hạnh phúc, nhưng anh Huy vì tự ái, không chịu viết thư cho anh biết. Mãi đến lúc bị đau đén độ nguy kịch, anh mới gọi anh đến thì đã muộn. Biết đâu anh chị ấy lại không cái nbau luôn luôn? Bọn người làm nói về chị ấy ra sao anh? Chị ấy già hay trẻ, người... thế nào?

— Anh không hỏi đến chuyện ấy — Tôi đáp — Cần gì phải hỏi? Điều cần là việc anh Huy không tin cô ta, không yêu thương cô ta lúc anh sắp chết.

Nàng gật đầu :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Chắc lúc chết, anh ấy có độc và khὸ sở lầm !

Lòng tôi tràn đầy niềm thương mến Trang. Có lẽ vì Trang cũng trẻ như tôi nên nàng sáng suốt hơn cậu Hai tôi chăng ? Cậu tôi già quá rồi — Tôi nghĩ thầm — Chắc ông bắt đầu làm cầm.

— Lẽ ra, anh phải bảo cái nhà ông Luật Sư gì đó... đưa ảnh chị Cầm Hường cho anh coi, và lấy luôn cái ảnh của chị ấy đem về đây. Nếu là em thì em phải hỏi xem ảnh chị ấy trước nhất. Lại còn cái vụ... ông Kỹ Sư chồng trước của chị ấy nữa ? Em nghe nói ông chồng trước của chị ấy tự tử chết ? Phải không anh ? Sao ông ấy lại tự tử ? Vì chị ấy có nhàn tinh chăng ?

Tôi chưa bao giờ tưởng tượng rằng Cầm Hường có tinh nhàn, và ông Tày Thuộc địa Sangallet — người thích chơi bồn nước và dựng tượng khỏa thân trong vườn cây — lại có thể tự tử chết vì tinh. Tôi chỉ tưởng tượng nàng độc ác và quỷ quyết như một con nhện cái.

Dù thù ghét Cầm Hường, tôi cũng không khỏi mỉm cười vì câu nói của Bửu Trang :

— Phụ nữ các cô nhìn đâu cũng thấy... ngoại tình. Đúng là tâm lý đàn bà. Giả Trang sống vào thời Trung Cổ ở bên Âu châu thì phải. Trang sẽ hợp với bóng tối, những đường ngầm trong các tòa lầu đài, những bộ xương người chôn dấu giữa hai bức vách dày ba thước tây, những trận đấu kiếm dưới ánh trăng trước đôi mắt đẹp của gai nhàn... vân vân ! Nếu biết Trang như thế, tôi đã đưa Trang cùng đi Vientiane với tôi, chắc Trang đã được biết được nhiều chuyện hay lạ hơn tôi.

Nàng đỏ bừng mặt lên. Tôi lấy làm lạ vì tinh tế của các cô gái. Ngay cả Bửu Trang là người thản với tôi từ nhỏ mà nàng cũng không biết là tôi nói đùa :

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Mục đàn bà đó có cả chục, cả trăm thằng nhân tình hay là không—Tôi nói tiếp—Tôi không cần biết, y có thể trốn ở Vientiane, ở Nam Vang hay ở Saigon... Điều đó tôi cũng không cần biết. Tôi chỉ biết có một ngày tôi sẽ tìm ra y và ngày đó, đời y sẽ khốn nạn.

Đúng lúc đó, cậu tôi ra tới nơi. Tôi không nói thêm gì nữa.

Cậu tôi có vẻ vui hơn trước. Chắc anh Còng và những người nhà đã tỏ ra sung sướng vì những số tiền thừa tự nhỏ nho nhở của họ, và cậu tôi cảm thấy khoan khoái vì ông có công ơn đối với họ.

Trong lúc đỡ Trang lên xe, tôi bảo nàng :

— Em chịu khó qua thăm anh luôn nhé. Có em, cuộc đời ở đây cũng đỡ tẻ.

Bửu Trang lại đỏ hồng đôi má. Nàng liếc nhìn ông già xem ông có thái độ ra sao về câu nói của tôi. Nàng làm như là từ ngày chúng tôi còn thơ ấu cho tới nay, chưa có bao giờ nàng qua đây thăm tôi cả.

Biết đâu nàng lại chẳng xúc động — cũng như những người khác, vì cái địa vị mới của tôi. Biết đâu — đối với Bửu Trang — tôi cũng sẽ chẳng đột ngột hóa thành ông Ba chớ không còn là anh Tuấn gọn lõn của nàng như trước nữa ? Tôi bước trở vào nhà, cười thăm với ý nghĩ là cô Bửu Trang — người con gái mà cách đây chưa lâu, tôi còn tối tối — những buổi tối mùa hè nhiều dom đóm và ve kêu — đưa ra góc đa sau nhà rồi kêu là có ma và dọa bỏ nàng lại đây để chạy về trước — bây giờ đã đổi với tôi một cách kinh phục. Nhưng sau đó, tôi quên ngay nàng, cũng như tôi quên cậu tôi, vì tôi có nhiều việc phải làm sau hai tháng trời đi vắng.

Tôi tưởng tôi sẽ không gặp lại cậu tôi ít nhất là sau một tháng, vì tôi bận nhiều với vụ gặt và nhiều việc khác.

Nhưng chưa đầy một tuần sau, cậu tôi đã cho anh người nhà đi ngựa qua mời tôi sang nhà ông có chuyện cần nói với tôi.

Chắc rằng chẳng có chuyện gì quan trọng, qua ngày hôm sau tôi mới sang ông.

Lúc đó vào buổi chiều. Tôi thấy ông ngồi một mình trong phòng việc. Bửu Trang về Tourane. Chắc nàng đi học Anh Văn. Tôi thấy ông có vẻ khác lạ, khó nghĩ và rối. Hình như đang có điều gì làm ông xúc động.

Thấy tôi vào phòng, ông nói ngay :

— Bây giờ, đến lượt anh phải quyết định. Anh cho tôi biết anh sẽ nghĩ sao ? Người ta đã về Huế rồi đấy !

— Cậu bảo... ai đã về Huế ạ ?

Tuy thế, nhưng hình như tôi đã biết rõ « người ta » mà ông nói đó là ai rồi.

Ông đưa cho tôi một tờ giấy ông đang cầm ở tay.

— Đây là thư của chị dâu anh, chị Cầm Hương.. vừa gửi về...

CHƯƠNG VII

TÔI đã lấy bức thư. Trước khi nhìn xuống trang giấy, tôi tưởng tượng không biết tôi sắp nhìn thấy những nét chữ bay bướm hoa hòe hoa sói, hay cựt ngắn, thô lỗ ra sao.

Khi nhìn xuống, tôi thấy những nét chữ của Cầm Hướng cũng giêng những nét chữ đàn bà khác. Chỉ có nét chữ cuối là bay lên làm cho người lạ khó đọc một chút.

— Chắc khi ấy chưa biết là ở đây chúng ta đã biết tin buồn về Huy — Cậu tôi chậm rãi nói — Chắc chỉ ấy đi khỏi Vientiane trước ngày ông Luật Sư Nghiêm Vinh viết thư báo tang cho chúng ta. Nhưng... anh cứ đọc thư đi đã. Tôi sẽ nói ý kiến của tôi cho anh biết sau...

Tôi mở thư ra đọc. Thư mang địa chỉ một khách sạn ở Huế, đề ngày thứ mười ba tháng chín.

Kính gửi Ông Bửu Đoan

Thưa ông,

Khi anh Huy nói chuyện với cháu về ông, cháu không bao giờ ngờ rằng bức thư đầu tiên của cháu gửi ông lại mang nặng những đau buồn như thế này. Cháu vừa từ Saigon tới Huế sớm nay, trong một tình trạng hồn xác đau

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

dớn, buồn rầu, và .. cháu chỉ về miền Trang mến yêu này có một mình.

Thưa ông, nhà cháu đã mất tại Vientiane ngày 20 tháng bảy sau một cơn bệnh bạo phát ngần nhưng dù dại. Cháu đã làm hết cách để chạy chữa cho nhà cháu, nhưng các vị bác sĩ được cháu nhờ cậy đã không thể cứu sống được anh. Nhà cháu bị yếu sau một trận sốt rét hồi đầu xuân, nhưng các bác sĩ cho rằng anh bị một chứng bệnh đau óc ngấm ngầm từ nhiều năm trước. Trong nhiều năm, bệnh không có triệu chứng, nhưng bệnh bạo phát, không còn gì có thể chịu nổi. Nhà cháu hiện nằm yên nghỉ trong Nghĩa Trang Cơ Đốc tại Vientiane, trong một khu yên tĩnh rất đẹp. Mồ anh nằm dưới hàng cây theo dòng như ý muốn của anh. Cháu không muốn nói gì về nỗi buồn riêng của cháu, cùng nỗi vắng lạnh của đời cháu hiện nay, ông chưa biết cháu mà cháu không muốn làm ông buồn lây vì nỗi buồn của cháu.

Cháu chỉ nghĩ nhiều đến chú Tuân Chủ ấy là người được nhà cháu yêu thương nhất. Chắc chắn ông cũng đau thương không kém gì cháu. Ông luật sư của cháu — Ông Nghiêm Vinh, ở Vientiane. — hứa với cháu là ông sẽ viết thư báo tin để ông và chú Tuân biết tin buồn. Nhưng cháu nghĩ ngại thư từ đi lại giữa Ai-Lao và quê ta có khi hai ba tháng chưa chắc đã tới, nên hôm nay cháu mới về đây. Cháu về trước là để thăm quê hương luôn dịp cháu đem về cho chú Tuân tất cả những vật dụng, y phục và sách vở của nhà cháu! Những thứ mà cháu chắc là chú ấy sẽ muốn giữ lại, những thứ từ nay thuộc về chú ấy. Xin ông làm ơn cho cháu biết cháu phải làm cách nào để gửi những thứ ấy cho chú Tuân bấy giờ? Cháu có nên viết thư cho chú Tuân không? Mong ông cho cháu biết gấp. Cháu xin mang ơn ông nhiều.

Cháu rời Vientiane ra đi thật cách đột ngột. Cháu đi theo một ý muốn nhất thời, nhưng không hối tiếc gì cả. Cháu không thể ở lại Vientiane lỡ một ngày sau khi anh Huy cháu đã ra đi. Về những dự định cho tương lai thì cháu chưa có. Sau cái tang quá đau đớn này, cháu cần được nghỉ ngơi một thời gian. Cháu tưởng cháu về tới Huế sớm hơn, nhưng con tàu cháu đi bị hư phải đậu lại Saigon sửa chữa. Cháu chắc rằng họ Nguyễn cháu cũng còn vài người ở Huế, nhưng cháu không được quen biết ai cả và cháu cũng không muốn làm phiền họ. Cháu muốn được sống một mình. Cháu sẽ nghỉ ở bên bờ Hương Giang ít lâu rồi cháu sẽ tinh sau.

Cháu chờ ông cho biết ý kiến về những vật dụng của nhà cháu.

Kinh thư

NGUYỄN-THỊ CẨM-HƯỜNG

Tôi đọc bức thư đó một lần, hai lần... có thể là ba lần trước khi đưa trả lại Cậu tôi Ông chờ phê bình Nhưng tôi không nói gì cả.

— Anh nghĩ sao, anh Tuấn? — Cậu tôi lại hỏi — Anh có thể viết thư cho chị Huy hay không? điều đó tùy ý anh. Cậu chắc anh không muốn gặp mặt người ta, vì vậy... nếu người ta nhận lời mời của cậu để về đây ở ít lâu, cậu thấy anh cũng chẳng cần phải tới đây trong thời gian ấy. Nhưng ít nhất anh cũng nên viết vài chữ cảm ơn người ta về những đồ vật của Huy mà người ta đã có công đem về cho anh. Nếu anh ngại, cậu có thể viết dùm anh vài chữ vào bức thư của cậu.

Rời cửa sổ tôi quay lại nhìn ông:

— Sao cậu lại nghĩ rằng cháu không muốn gặp người ta? — Tôi lại hỏi — Trái lại, cháu muốn gặp bà chị đầu thân niến của cháu lắm chứ? Nếu chị ấy là người giàu tình cảm và chỉ biết có tình cảm — như lời

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Nếu ngọt ngào trong bức thư này — thì cháu cũng là một tên giàu tình cảm không kém. Nếu không phải là người đa cảm, cháu có vất và đi Vientiane làm chi?

— Bây giờ anh muốn thế nào?

Đôi lông mày rậm của cậu tôi cau lại. Đôi mắt ông lộ vẻ nghi ngờ, đề phòng.

— Khi cậu viết thư về Huế cho bà Cầm Hường — Tôi nói tiếp — Cậu viết thêm dùm cháu là thằng Tuấn — chú Tuấn — nó đã biết tin anh nó chết từ lâu rồi. Nó đã đến tận Vientiane sau khi nhận được hai bức thư cuối cùng kêu cứu của anh nó. Nó đã đến thăm Vi-la Sangallet, đã được thấy tận mắt chỗ anh nó chết, đã được trò chuyện thân mật với ông bạn Nghiêm Vinh khả kính. Và bây giờ nó đã về đây rồi.

Sau cùng, ông bắt đầu :

— Anh thấy đó... Người ta không giữ một vật gì của Huy cả. Từ một cái áo đến một quyển sách của Huy cũng đều là của anh.

Tôi không trả lời.

— Người ta cũng không đòi được về thăm nhà — Ông nói tiếp — tòa nhà đáng lẽ ra là của người ta nếu Huy còn sống. Nếu không có chuyện gì buồn xảy ra, chuyện gì vừa rồi của chị ấy sẽ khác hẳn. Vợ chồng Huy sẽ cùng nhau về nhà. Anh thấy không? Khác nhau nhiều lắm chứ? Người nhà sẽ tung bừng chào đón chị ấy, khách khứa sẽ từ khắp nơi rộn rịp tới thăm. Vậy mà giờ đây người ta phải sống lùi trùi trong một khách sạn ở Huế. Chị ấy là người hiền lành hay kiêu kỳ? Cậu không biết, vì cậu chưa được gặp người ta lần nào. Chỉ có một điều rõ rệt là : chị ấy không đòi hỏi, không cầu xin gì hết. Vậy mà... chị ấy vẫn là bà Tôn Đinh Lụy.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Cậu xin lỗi anh. Cậu biết rõ ý kiến của anh về việc này, cậu cũng biết là anh không bao giờ thay đổi ý kiến' nhưng... với tư cách là bạn thân của Huy, và cũng là người thi hành chúc thư của Huy, cậu không thể yên lặng khi người vợ góa của Huy một mình về đây, cô đơn và không bạn hữu. Nhà cậu rộng, lại sẵn phòng rộng. Cậu sẽ mời vợ Huy về đây ở cho tới khi nào chị ấy muốn đi nơi khác.

Tôi tiến lại gần cửa sổ. Trang vẫn ở nhà hay là nàng vừa đi học về? Một chiếc lồng mây mắc ở tay, nàng đang đi cắt những bông hoa tàn trong vườn hoa. Nàng ngược nhìn lên. Thấy tôi, nàng mỉm cười giơ tay vẫy. Tôi tự hỏi không biết cậu tôi đã cho nàng đọc bức thư của Cầm Hường chưa?

— Cậu làm ơn viết thêm cho người ta biết rằng thằng Tuấn là một gã ít học, chất phác. Nó sống rất đơn giản và tầm thường. Nó không biết kiêu cách, không biết ăn nói huè mĩ, không quen nói chuyện với đàn bà và không cần nói chuyện với bất cứ ai hết. Nhưng nếu chị Cầm Hường thân mến muốn về thăm nhà.. ta thì thằng Tuấn nó rất hân hạnh được chào đón chị..

Tôi cúi xuống, tay đặt vào ngực, chỗ trái tim.

— Cậu không thể ngờ có ngày anh lại trở nên tàn nhẫn đến thế! — Cậu tôi chậm chậm nói — Tại sao vậy?

— Chẳng tại sao cả! — Tôi đáp — Chỉ tại cháu thấy, ngửi thấy mùi máu tươi, tại cháu đánh hơi thấy sự giàn dối. Cậu quên rằng trong họ nhà ta có nhiều người làm mật thám à?

Tôi ra vườn tìm Trang. Những tin mới nhận được còn làm cho nàng bối rối hơn tôi nhiều. Tôi nắm tay nàng, đặt nàng vào vườn ươm cây. Chúng tôi ngồi ở đấy chuyện trò, bí mật như hai kẻ âm mưu.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Bên nhà anh không thể tiếp đón ai được —
Trang nói ngay — nhất là tiếp đón một người lịch sự như bà kỹ sư. Anh thấy không, chính em cũng bị ảnh hưởng, em cũng sợ chị Huy là bà kỹ sư. Em nói thật đây anh Tuấn ạ. Từ hai mươi năm nay, bên nhà không có qua một người đàn bà nào đến ở cả. Anh định dành cho chị ấy căn phòng nào ? Em thấy phòng nào cũng không thể ở được. Âm thấp, bụi bặm quá. Cả phòng khách cũng vậy.

Tôi sốt ruột, lắc đầu :

— Nhà cửa có gì là quan trọng. Nếu sợ bụi, cô ta cứ việc quét, tha hồ quét. Cô ta càng khó chịu, anh càng thích. Vì có thể cô ta mới hiểu được rằng trước kia anh Huy và anh sống sung sướng, tự do, dễ dãi là đường nào. Nhà anh khác hẳn cái villa tây-thuộc-địa của cô ta.

Trang kêu lên

— Khổ lắm. anh nói thế đâu có được. Anh chả nên để cho người ta tưởng anh là... nhà quê. Chỉ nội điều đó cũng đủ làm anh thua kém người ta rồi, còn ăn nói làm sao được nữa ? Anh đừng nên quên rằng chị ấy là người lịch sự, qui phái, quen sống sang trọng theo lối Âu Tây từ lâu. Nay về đây, chắc chắn chị ấy sẽ mang theo nhiều y phục, nhiều nữ trang, lại còn bao nhiêu là đồ đặc của anh Huy. Chị ấy nghe anh Huy nói nhiều về nhà mình chắc chị ấy tưởng nhà mình phải đẹp phải sang lắm. Về đây thấy nhà mình bẩn quá... hôi như chuồng bò... chị ấy nghĩ sao ?

Tôi giận quá :

— Cô nói cái gì mà... hôi như chuồng bò ? Bộ chúng tôi ở bẩn đến thế sao ? Nhà tôi là nhà của những người sống giản dị, khỏe mạnh không phiền toái, giả dối. Nhà tôi sẽ

mãi mãi như thế. Ai không thích thì mặc. Anh em chúng tôi không thích bày đặt trang hoàng gì hết.

Trang dẽ thương ở chỗ nàng biết tỏ ra sợ hãi vì lỡ lời và tủi thân vì bị nói nặng

— Em xin lỗi anh — Nàng nói — Em không muốn làm anh giận, nhưng thực tình... nhà cửa bên anh bê bối quá. Anh với anh Huy chẳng chịu thay đổi, sửa sang gì cả. Có lẽ chỉ tại nhà thiếu đàn bà.

Tôi tảng lờ như không nghe rõ câu sau cùng của nàng. Tôi nhớ đến căn phòng khách sáng sủa, ngăn nắp, căn đối do Trang bày biện cho ông cậu tôi. Trong căn phòng khách ấy, kẻ nào liệng một mẩu thuốc lá xuống sàn nhà cũng như bị coi là kẻ phạm một trọng tội. Trong giây phút ấy, tôi biết tôi muốn gì và tôi cũng biết là nàng muốn gì.

— Càng tốt — Tôi đáp lời Trang — Nếu Huy sống ở căn nhà đó được, anh cũng sống được. Và bà Kỹ sư cũng phải sống được, trong mấy ngày bà hạ cổ đến ở đây.

Nàng nhìn tôi lắc đầu

— Anh khó chịu lắm. Anh không chịu nghe ai cả. Nếu chị Cầm Hường là một người đúng như là em tưởng tượng, thì khi đến nhà... chị ấy chỉ đứng nhìn một lát rồi bỏ ra Đà Nẵng ở hay ra qua nhà em.

Tôi nói :

-- Tôi sẽ không năn nỉ bà Kỹ sư ở lại sau khi tôi đã thanh toán với bà.

Trang tò mò :

— Liệu anh có dám hỏi thẳng chị ấy không ? Nếu hỏi anh sẽ bắt đầu như thế nào ?

Tôi nhún vai :

— Anh chưa thể biết trước được anh sẽ liệu với cô ta ra sao trước khi anh gặp cô ta. Có thể cô ta sẽ làm tảng,

sẽ nói láo, có thể cô ta sẽ khóc lóc, sẽ rèn rỉ. Nhưng... nếu có ai thương hại cô ta thì chắc chắn người đó không phải là tôi.

— Em không tin chị ấy lại làm tàng hay nói bậy — Trang suy nghĩ — Rất có thể chị ấy sẽ đến nhà, rồi ở lại và sai bảo tất cả mọi người, như là bà chủ. Em tin rằng chị ấy là người như thế. Anh đừng quên rằng chị ấy vẫn quen sai bảo người khác.

— Ở đâu thì được chờ ở nhà tôi thì đừng hỏng.

— Tôi nghiệp anh Công ! Không biết rồi lúc bị bà chủ mắng mỏ, anh ấy sẽ ăn nói ra sao. Các bà có chồng Tây là bạo ăn bạo nói lắm. Em nghe nói thế...

Tôi mỉm cười :

— Anh Công đâu có phải là trẻ con dại cho đàn bà bắt nạt. Hai nứa, rất có thể khi cô ta tới Đà Nẵng, trời sẽ mưa dầm và cô ta sẽ phải nằm liệt giường vì bệnh té thấp.

Chúng tôi cười vui như hai đứa trẻ trong căn nhà ướm cây. Nhưng trong lòng, tôi không được yên tâm lắm như ngoài mặt. Tôi gửi lời mời Cầm Hướng về nhà như một sự thách thức. Ngay lúc ấy tôi đã hối hận vì quyết định rời, nhưng tôi không nói gì cho Trang biết. Về đến nhà, khi nhìn quanh, tôi mới lại càng hối hận. Lạy chúa ! Tôi đã làm gì vậy ? Sự tôn trọng nhân phẩm không cho phép tôi trở lại nhà cậu Bửu Đoan, yêu cầu ông đừng viết thư mời Cầm Hướng về tòa nhà này.

Tôi mời người đàn bà ấy về đây làm chi ? Tôi sẽ nói gì với nàng. Tôi sẽ đối xử với nàng ra làm sao ? Nếu Luật Sư Nghiêm Vinh là người lúc nào cũng có sẵn những câu trả lời cho tất cả mọi việc, Cầm Hướng còn tinh nhanh và thủ đoạn hơn thế nhiều. Sự tổ cáo thẳng thắn của tôi đối với nàng, chắc chắn không có hiệu quả. Nếu nàng tỏ

ra tầm thường, nói nhiều, chanh chua, đanh đá... tôi sẽ có cách làm Nàng phải câm miệng. Nhưng nếu nàng ngọt ngào ý tú, nếu ngực nàng đầy, mắt Nàng trong, hồn nhiên, chân thành? Tôi sẽ đổi phó với nàng ra sao?

Dù sao đi nữa, tôi cũng không ngán nàng. Ngọt ngào hay chanh chua, tôi cũng có cách làm cho nàng phải cúi mặt xuống, phải đau đớn, tủi nhục. Tôi tin ở tôi, nhưng vụ sưa soạn tiếp đón nàng ở trong nhà — những trò hè giả dối và tro trêu về phép lịch sự trước khi cầm chày đập vào đầu nhau — làm cho tôi phát mệt.

Tôi ngạc nhiên nhiều khi thấy anh Công không tỏ ra. khó chịu gì cả về cuộc vắng thăm sắp tới của Cầm Hướng Hình như anh đang chờ đợi cuộc viếng thăm ấy. Bằng vài câu ngắn ngủi, tôi báo cho anh biết là vợ Huy về đến Huế. Nàng đem về những vật dụng cũ : y phục, sách vở, của người đã khuất, và rất có thể, nàng sẽ tới nhà ở chơi ít lâu vào khoảng cuối tuần này. Đôi môi của anh Công không trề ra như những lúc anh bất mãn. Anh đứng yên nghe tôi với một vẻ nghiêm trọng

— Bầm ông — Anh nói — Ở đây, ai cũng mong được gặp mặt bà Huy

Vừa quẹt diêm đốt tàn thuốc lá, tôi vừa nhìn anh, buồn cười vì đáng diệu quan trọng của anh :

— Anh Công — tôi nói — Tôi tưởng anh cũng giống tôi, nghĩa là anh không thích có đàn bà ở trong nhà. Nếu tôi nhớ không lầm thì trước kia, khi tôi báo tin cho anh biết là ông Hai lấy vợ và anh sắp có bà chủ, hình như anh có một thái độ khác hẳn bây giờ thì phải!?

Anh có vẻ khó chịu. Lần này, môi anh mới trề ra :

— Bầm ông, trước kia khác, bây giờ khác. Bây giờ có chuyện buồn. Bà ấy bây giờ thành góa bụa. Chắc Ông Hai muốn cho tất cả mọi người ở đây phải giúp đỡ bà ấy,

phải sốt sắng với bà, nhất là... — Tới đây, anh khúc khắc ho nhẹ vài tiếng — nhất là bà ấy không được hưởng gì cả trong bản di chúc.

Tôi tự hỏi không biết tại sao anh lại biết rõ chuyện ấy ! Tôi hỏi anh, anh đáp :

— Bầm ông, ở đây, ai ai cũng nói đến chuyện ấy. Ông được hưởng tất cả, bà Huy chẳng có gì hết. Bầm ông, tôi tưởng đó cũng là sự sơ thát. Theo tục lệ thì trong mọi gia đình, ai cũng như nghèo, người vợ góa bao giờ cũng được hưởng một phần gia tài, dù nhỏ.

Tôi nghiêm giọng :

— Anh mà cũng về hùa với người ta phê bình nợ kia sao ?

Anh đáp lời tôi, nghiêm giọng không kém :

— Bầm ông, đây không phải là chuyện phê bình. Việc gì xảy ra trong họ Tôn cũng quan trọng như là việc xảy ra trong dòng họ chúng tôi. Chúng tôi chỉ là người làm mà ông Huy còn không quên chúng tôi nữa là.

Tôi tưởng tượng ra cảnh những gia nhân thuộc loại « gạo cội » — tức là Ông Tám làm vườn, Ông Bột nuôi ngựa, cùng vài ông già làm rẽ nữa — hội họp trong căn nhà mà người ta trịnh trọng gọi là « Nhà Việc » ở gần bếp. Buổi họp đặt dưới quyền chủ tọa của anh Công. Bọn gia nhân trẻ không được tham dự. Trong buổi họp đó, người ta bàn về bản di chúc của ông chủ với những bộ mặt nghiêm trọng và những cái gật đầu khó hiểu y như những nhà chánh khách bàn về vận mạng thế giới.

Tôi nghiêm mặt bảo anh

— Không có chuyện quên hay bỏ rơi ai hết. Anh tôi đi xa, lại đau ốm bất ngờ, nên không kịp sửa đổi lê những quyết định của anh. Anh tôi đâu có tưởng

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

rằng mình sẽ chết bên xứ người? Nếu anh tôi còn về đây kịp, mọi việc sẽ khác!

— Bầm vang, chúng tôi cũng nghĩ thế.

Mặc xác họ. Tha hồ cho họ bàn tán về những lý do tại sao, tại sao? v.v.. Sự thắc mắc của họ không có ảnh hưởng gì đến thái độ của tôi đối với Cầm Hường cả. Nhưng, trong một giây cay đắng, tôi tự hỏi không biết người ta sẽ đối xử với tôi ra sao nếu... tôi không được thừa hưởng gia sản này? Họ có còn cung kính với tôi nữa không? Họ có còn trung thành với tôi nữa không? Tôi sẽ ra sao nếu tôi chỉ là Cậu Ba, một cậu em nghèo ở nhở trong một căn phòng nhỏ.

Tàu thuốc đắng quá. Tôi gõ tro tàn vào chiếc chậu sứ gần bên tay. Tôi tự hỏi không biết tôi có được mấy người yêu thương tôi vì tôi là Tuấn chờ không phải là ông chủ.

— Được rồi, anh Công — Tôi nói để cắt đứt câu chuyện — Tôi sẽ cho anh biết ngay nếu bà Huy nhận lời đến nhà mình. Anh nghĩ trước dùm tôi nên dọn phòng nào cho bà ấy ngủ?

Như một kẻ ngạc nhiên nhất đời, anh nói ngay:

— Bầm ông, còn phải chọn gì nữa à? Xin để bà Hai về ngủ trong phòng ông Hải.

Tôi cau mày nhìn anh khó chịu, bức tức đến nỗi tôi ngồi lặng đi vài giây đồng hồ. Sau cùng, sợ anh thấy rõ sự bức bối của tôi, tôi quay mặt đi:

— Không! — Tôi nói — Không được. Tôi đang định dọn vào ở trong phòng của ông Huy. Tôi cũng đang muốn nói với anh về chuyện ấy. Tôi vừa quyết định mấy hôm nay.

Tôi nói dối. Tôi không nghĩ gì đến chuyện ấy trước khi nghe anh Công nói.

— Bầm ông, nếu vậy... xin đề đơn cho bà Hai cẩn phòng sơn xanh có phòng tắm. Bà Hai ở đây cũng tiện.

Nói xong, anh lui ra.

Trời đất! — Tôi nghĩ thầm — Cho người đàn bà ấy vào ngủ trong phòng riêng của Huy? Đó là một chuyện làm tủi nhục vong linh người chết. Tôi ngồi yên trên ghế, rắng cắn chặt lấy ống thuốc. Tôi cảm thấy bực bối bối rối, vướng víu vì câu chuyện này. Tôi khùng nên moi nhò cậu tôi viết giấy mời người đàn bà ấy về đây, về tọa nhà này. Tại sao tôi lại làm thế?

Lời moi được nàng nhận. Nàng viết thư trả lời cho cậu tôi. Việc làm ấy chắc cũng được anh Công cho là hoàn toàn hợp lý. Vì lời moi không phải là do tôi gửi đi, nên sự nhận lời cũng phải gián tiếp. Nàng đề nghị để nàng tới Huế bằng xe lô. Nhưng ai lại để nàng phải vất vả thế? Qua sự trung gian của ông Bửu Đoan, chúng tôi đi tới một kết luận. Sáng Thứ sáu, tôi sẽ cho xe hơi ra Huế đón nàng, nàng sẽ về tới đây vào buổi chiều. Chắc chắn như vậy rồi, không con thay đổi gì nữa.

Ngày thứ sáu đến chóng qua. Một ngày u ám có nhiều gió lốc. Vào khoảng cuối Tháng Chín, quê tôi thường có nhiều ngày như thế. Mây xám, nặng và trời thấp trên nền trời. Máy bay từ hướng Tây Nam lại, đe dọa những trận mưa lớn trong buổi chiều. Tôi hy vọng trời sẽ mưa nhiều, thật nhiều. Mưa ngập trời ngập đất, và nếu cần, trời giáng cho một trận bão. Đây là lời chào mừng sương phụ Cầm Hương của đất trời, Đà Nẵng. Tôi đã cho thằng Cầu lái xe đi Huế đón Cầm Hương.

Từ lúc tôi báo tin cho mọi người trong nhà biết về tin Cầm Hương đã nhận lời về nhà, trong nhà tôi đột nhiên có một sự hoạt động, nhộn nhịp khác lạ. Cả bầy chó khôn

cũng nhận thấy sự khác lạ ấy. Chúng quanh quẩn đi theo tôi suốt ngày.

Anh C ng làm cho tôi tưởng tượng ra một ông thầy tu già – sau nhiều năm ngừng hành lễ, nay lại bắt đầu trình trọng làm những điều bộ mà mình đã quên gần hết. Ông đi đi lại lại trong nhà, những bước chân rón rén, yên lặng, nét mặt tràn đầy nghiêm trọng và bí mật. Ông vừa mua một đôi giày Ba Ta để kể mời tinh đè đặc biệt dùng vào dịp long trọng này. Nhiều bộ đũa bát cỗ ly bát bit bạc mà tôi chưa từng được trông thấy bao giờ đua nhau xuất hiện. Những thứ còn lại từ đời Ông Nội tôi hoặc là được mua sắm từ đời bác Án. Lại còn những cây nến bằng bạc to tò bối, những bình cẩm hoa từ đời Khang Hy, những chiếc bình bạc đẽ đựng trái cây lớn bằng cái chậu thau rửa mặt.

Thấy anh Công bày biện những thứ đó với một vẻ nghiêm trọng đẽ sợ quá, tôi hỏi anh :

— Anh hành lễ từ hồi nào vậy ? Còn bình hương với Nước Thánh của anh đâu ?

Nét mặt của anh vẫn nghiêm trang. Không một thớ thịt nào trên bộ mặt ấy chuyền động cả. Anh lùi lại để ngắm những thứ anh vừa bày biện

— Bầm ông — Anh nói — tôi có bảo anh Tâm chọn một số hoa thật đẹp đem lên bày cho vui nhà. Anh Tâm đang lựa hoa ngoài vườn. Cần phải có hoa trong phòng khách, phòng ăn và trong phòng riêng của bà Huy.

Anh cau mặt nhìn một thằng nhỏ đang khẽ ném bung hai cây nến khác vào phòng.

Bầy chó ngạc nhiên tôi. Một con chui xuống nằm dưới gầm ghế dài kè ngoài lối đi. Tôi lên lầu, vào căn phòng sơn xanh. Không biết tôi vào căn phòng này lần cuối cùng cách đây đã bao nhiêu lâu. Chúng tôi không

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

bao giờ có khách đến chơi nên chẳng lần nào phải dùng đến căn phòng này. Căn phòng được ghi vào ký ức của tôi cùng với một ngày tôi chơi đi trốn với Trang.

Ngày ấy xa xưa lắm rồi. Hình như vào một ngày Lê Nô Ein, Trang và cậu tôi qua đây chơi. Ngày ấy, tôi còn nhớ — tôi lén vào căn phòng yên lặng này và chui xuống nấp dưới gầm giường. Tôi còn nhớ mang máng có một lần Huy nói rằng đây là phòng của Di Phấn. Hồi còn ở nhà, Di Phấn ở trong căn phòng này. Sau Di ra Thanh Hóa và mất ở Thành.

Bây giờ, không còn dấu tích gì của Di Phấn nữa. Bọn người nhà — dưới quyền chỉ huy của anh Công — đã quét Di Phấn và cát bụi ra khỏi căn phòng. Những ô cửa sổ được mở rộng nhìn ra vườn. Ánh nắng ban mai lùa vào phòng. Mọi vật trong phòng đều được lau chùi sáng choang như mới. Những tấm rèm cửa sạch sẽ một cách kỳ lạ.

Tôi nghe có tiếng bánh xe nghiến trên lối sỏi. Đó là xe Trang. Nàng đến bằng xe ngựa, do chính nàng cầm cương. Bên nàng có một giỏ hoa tươi mới cắt.

Thấy tôi bước ra trên thềm, nàng nói lớn :

— Em đem hoa đến bày phòng khách. Đỡ việc cho anh Công.

Anh Công — lúc đó đang long trọng cùng với đoàn đệ tử của anh đi qua hành lang — có vẻ bất mãn vì câu nói đó của Trang. Anh dừng lại, người đứng rất thẳng, trong lúc Trang bưng giỏ hoa vào nhà.

— Phiền cô quá — Anh Công nói — Tôi và anh Tám ở bên này đã lo xong vấn đề hoa rồi à. Chúng tôi đã cho hái nhiều hoa.

— Thế thì đè tôi bày cho — Trang nói — Người làm của anh đến đánh bè hết bình hoa thôi. Mà bên này có bình hoa không thế ? Hay là lại lấy lọ tương đè cắm hoa đây.

Bộ mặt của anh Công biếu lộ một tinh trạng nhân vị bị xúc phạm đến mức độ cao và nặng nhất. Tôi vội đưa Trang vào phòng đọc sách và đóng cửa lại.

Trang hạ giọng nói

— Em nghĩ có lẽ... em nên ở lại đây đè coi sóc mọi việc dùm anh và tiếp đón chị Cầm Hường. Lẽ ra ba em cũng qua, nhưng hôm nay, ông vẫn còn đau. Anh nghĩ sao ? Cho em ở lại nhé.

Tôi cũng hơi bức mình khi thấy rằng Trang và Cậu tôi làm như tôi là một gã con nít không đủ sức tiếp đón một bà khách. Làm gì mà phải quan trọng quá như thế ? Tôi đã bức mình nhiều vì sự quan trọng thái quá của lão Công từ ba ngày hôm nay, bây giờ lại còn có Bửu Trang và Ông Câu qua kèm nữa thì tôi chịu làm sao nổi ?

Tôi bảo nàng :

— Cám ơn em muốn giúp anh, nhưng có gì đâu mà phải nhờ đến em ? Anh đón đủ rồi.

Nàng có vẻ thất vọng. Chắc nàng đang nóng ruột muốn được gặp mặt bà khách của tôi. Tôi không nói cho nàng biết rằng tôi không tinh ở nhà khi Cầm Hường tới.

Trang nhìn quanh gian phòng nhưng không thể phê bình gì cả. Có lẽ nàng thấy cần phải sửa lại nhiều thứ lầm, nhưng nàng có nhã ý đ𝐞 mặc.

— Nếu Trang muốn lên lầu xem căn phòng xanh thì mời Trang.

Tôi nói thế để làm che nàng dịu nỗi thất vọng.

Nàng hỏi lại :

— Phòng xanh nào hở anh ? Phải cái phòng của

TÌM EM NGÀI TƯUỀN ĐƯỜNG

Đi Phấn trước phải không ? Sao anh không đề chí ấy ở phòng anh Huy ?

— Không — Tôi nói — Phòng anh Huy bây giờ là phòng anh.

Lạ thật ! Không hiểu tại sao ai cũng muốn cho Cầm Hướng vào ngủ trong phòng Huy ? Câu nói của Trang lại làm cho tôi phát bực.

Tôi đi ra cửa :

— Nếu cô muốn bày hoa, cò bảo anh Công đem bình hoa lên mà bày. Tôi còn có nhiều việc phải làm Chắc tôi phải đi vắng nhà cho đến tối

— Anh sốt ruột lắm hả ?

— Tôi chẳng sốt ruột gì cả. Tôi chỉ muốn đừng ai quấy rầy tôi.

Nàng đỏ mặt lên và quay đi. Tôi bỗng cảm thấy lương tâm cắn rứt cũng như mỗi khi tôi làm phật lòng người khác.

Tôi lại gần Trang, vỗ nhẹ lên vai nàng :

— Xin lỗi Trang. Em đừng đề ý tôi anh.

— Thế bao giờ em lại gặp anh để anh kể chuyện chí Cầm Hướng cho em nghe ? — Nàng hỏi — Anh biết là tánh em tò mò đến thế nào rồi. Nếu ba em bót đau, sảng chũ nhụt em với ba em sẽ đi Nhà Thờ.. Nhưng còn suốt ngày mai, em muốn biết ..

— Em muốn biết gì ? — Tôi hỏi lại nàng — Em muốn biết là đêm nay anh sẽ... liệu xác Cầm Hướng xuống vực hay là anh đem chôn phải không ? Có thể anh sẽ trói cùi ả lại rồi ngâm sống vào bồn át xít cho cô ả tan ra thành nước. Em yên trí. Đến chiều mai anh sẽ đi ngựa qua đồi Hoàng Mai vào lúc 4 giờ chiều để báo cáo cho em biết mọi chuyện gay cấn. Em bằng lòng chứ ?

— Thế thi nhá.. Mai bốn giờ, em chờ anh. Trời
có mưa, anh cũng đến nhé !

Nàng mỉm cười rồi ra mở cửa gọi anh Công cho
người đem bình đựng hoa vào phòng.

Tôi đi khỏi nhà suốt buổi sáng. Hai giờ trưa tôi
mới về đến nhà. Bụng đói ngấu vì cuộc đi ngựa vừa qua.
Trang đã về nhà nàng. Anh Công và bọn người nhà ăn cơm
dưới bếp. Tôi ăn một miếng bánh mì thịt khá lớn với một
chai la ve lạnh. Tôi ngồi ăn một mình trong phòng đọc
sách. Đây có lẽ lần ăn một mình cuối cùng của tôi, tôi
nghĩa thầm. Chiều nay, nàng đã tới đây. Và tối nay, hoặc
nàng sẽ ngồi trong phòng riêng của nàng, hoặc nàng sẽ
ngồi trong phòng khách, sự có mặt khác lạ của nàng sẽ
đè nặng lên những bức tường này, sẽ gây khó chịu cho
tòa nhà yên lành này. Nàng đến nhà tôi như một kẻ bị
thù ghét. Tôi không muốn nàng tới. Tôi không muốn nàng,
hoặc bất cứ một người đàn bà mắt sắc, giọng nói tham
lạm nào khác đến làm rộn sự yên tĩnh của riêng tôi. Tòa
nhà này lúc nào cũng yên lặng và yên lành. Tôi là một
phần của cái yên lành ấy. Tôi thuộc về nó cũng như ngày
xưa Huy đã thuộc về nó, và ngay cả bây giờ nữa, anh
cũng còn thuộc về sự yên lành của tòa nhà êm vắng này.
Tôi và Huy không cần ai đến làm rộn.

Tôi nhìn cảnh vật quanh tôi — một cái nhìn gần như
là vĩnh biệt — rồi tôi ra khỏi nhà, đi sâu vào rừng cây.

Tình trước rằng xe đón Cầm Hướng sẽ về tới nhà
vào 5 giờ chiều, tôi quyết định đi lang thang trong rừng
đến đúng 6 giờ mới trở về. Anh Công đã nhận được lệnh
phải đợi tôi về đến nhà mới dọn cơm. Nếu Cầm Hướng...
đói, nàng phải ráo nhín cho đến lúc ông chủ về mới
được ăn. Tôi thù vị khi tưởng tượng đến cái cảnh Cầm
Hướng bụng đói meo, ngồi một mình trong căn phòng xa lì,

nhấp nha nhấp nhòm thấy chân ai đi qua hành lang cũng tưởng là ông chủ về.

Tôi đi chơi lang thang trong rừng cây tiêu điều cuối thu, trong cơn mưa tầm tã và gió lạnh. Tôi đi ngược lên tới Ngã Tư Mã Đá, đi mãi lên phía Bắc, tới mõm địa đầu gia đình của tôi. Đứng trên ghềnh đá nhìn biển động đến nửa giờ, tôi đi qua rừng cây, đến thăm những trang trại nhỏ ở bìa rừng. Với mục đích kéo dài thi giờ, tôi dừng lại đây, trò chuyện với các trại chủ. Sau đó, tôi đi vòng ra biển, men theo đường đồi xa nhất để về nhà. Lúc tôi đến công sát, trời đã tối mịt. Tôi mỏi mệt, người sưng nước và toàn thân lạnh giá, nhưng không sao.

Tôi đẩy cửa bước vào nhà. Tôi chờ đợi. Thấy bày ra trước mắt cảnh bừa bộn khi nhà có khách từ xa mới đến và li ngòn ngang, giấy gói đồ và giấy cột đồ vương vãi trên lối đi. Nhưng tôi không thấy gì cả, cảnh vật trong nhà vẫn nguyên như cũ.

Trong phòng đọc sách, đèn thấp sáng choang, nhưng không có ai cả. Trong phòng ăn, trên chiếc bàn dài chỉ bày có mỗi một bộ bát đĩa. Tôi kéo chuông gọi anh Công.

— Sao ? Tôi hỏi.

Anh Quản Gia của tôi càng có vẻ quan trọng hơn bao giờ hết. Anh nói với tôi bằng cái giọng trịnh trọng của một ông đầy tờ Nhà Quan Tông Đốc Đại Thần :

— Bầm ông, bà Hai đã tới.

— Tôi biết bà tới rồi — Tôi lại hỏi — Đã bày giờ tôi rồi còn gì. Bà có mang nhiều hành lý về không ? Anh xếp đồ của bà vào đâu ?

— Bầm ông, bà Hai không mang nhiều đồ về. — Anh đáp — Những toàn là đồ cũ của ông Hai. Tôi đã cho xem hết cả lên phòng ông.

Lại gần lò than, tôi lấy mũi giày đập một khúc gỗ vào lò. Tôi không muốn cho ai biết là hai tay tôi run run.

— Thế bây giờ bà đâu?

Tôi hỏi:

— Bà nghỉ trong phòng ạ. Bầm ông, bà bị mệt nên có cáo lỗi với ông là bà không xuống ăn cơm tối. Tôi đã cho bụng cơm lên phòng bà hồi 6 giờ.

Nghe anh nói thế, tôi thấy dễ chịu, nhưng cũng hơi thất vọng.

Tôi hỏi:

— Xe qua đèo Hải Vân bình yên chứ?

— Bầm ông, Cầu nó nói trời xấu, lại có mưa lớn nên xe đèo đèo rất nguy hiểm. Nhưng xe nhà lúc ra Hué cung như lúc về, đều bình yên.

Tôi quay lưng lại lò sưởi. Bộ y phục sũng nước của tôi bốc khói.

Anh Công tiếp:

— Ông đi mưa ướt hết. Xin ông đi thay đồ, kẻo cảm lạnh.

Tôi đáp:

— Tôi đi thay đây

Rồi tôi nhìn quanh

— Mấy con chó đi đâu cả rồi?

— Bầm ông, có lẽ lũ nó theo bà Hai lên cả trên lầu. Hồi nãy, tôi thấy con Bòng ở trên phòng bà, còn mấy con kia chạy đâu, tôi cũng không thấy.

Tôi đứng gác chân lên thành lò than để sưởi. Anh Công đứng đó, lồng trọng « thuyết trình » về tính chất của loài chó để kéo dài câu chuyện.

Tôi ngắt lời anh:

— Tôi đi tắm. Anh bảo chúng nó đem nước nóng
lên cho tôi. Tắm xong tôi mới ăn cơm.

Tối hôm ấy, tôi đang ngồi ăn cơm một mình trước, một cái bàn ăn trải khăn trắng tinh và một bình hoa tươi mon mòn. Anh Công đứng hầu sau ghế tôi, nhưng chúng tôi không nói với nhau câu nào cả. Sự yên lặng — trong buổi tối hôm đó — đối với anh Công là cả một hình phạt nặng nề, vì anh đang có nhiều chuyện muốn nói và cần nói về người mới đến. Mặc anh, lát nữa đây, xuống dưới Nhà Việc, tha hồ cho anh ba hoa.

Lúc tôi gần ăn xong, thằng Cầu rón rén bước vào phòng. Nó đến nói nhỏ với anh Công một câu gì đó. Anh này dặng hắng vài tiếng rồi mới đến gần tôi

— Bầm ông, bà Hai có cho nói khi mà ông sơi cơm xong, mời ông lên phòng bà. Bà chờ ông trên phòng.

Tôi gật đầu :

— Được đê tôi lên.

Khi anh Công và thằng Cầu ra khỏi phòng, tôi làm một việc mà ít khi tôi làm, trừ những hôm tôi mệt nhiều và phi ngựa, đi săn, hay đi thuyền buồm với Huy: tôi đến mở tủ rượu, uống một ly rượu mạnh. Sau đó, tôi chậm chạp lên lầu, đến gõ cửa căn phòng Di Phấn,

CHƯƠNG VIII

MỘT giọng nói trầm, rất nhỏ, mời tôi vào phòng. Mặc dù đêm đã xuống trong phòng tôi đã thấp đèn, nhưng những ô cửa sổ trong phòng vẫn chưa đóng, nàng ngồi bên cửa sổ, nhìn ra vườn. Nàng quay lưng lại phía tôi, hai tay chắp lại trên đầu gối. Chắc nàng tưởng người vào là một anh người làm trong nhà, nên nàng không quay lại nhìn. Con Bông nằm sưởi ấm trước lò than, hai con chó nhỏ nằm hai bên. Không có gì thay đổi trong căn phòng, không có những ngăn tủ mở chưa kịp khép, không có quần áo, đồ vật rơi rải trên bàn, trên ghế. Nghĩa là không có gì báo hiệu rằng căn phòng vừa có người từ xa đến.

— « Chào chị... » Tôi nói. Giọng nói của tôi vang lên gượng ép và mất tự nhiên trong căn phòng nhỏ. Nàng quay lại, và đứng ngay lên để tiến tới gần tôi. Việc ấy xảy ra nhanh chóng quá, làm cho tôi không kịp nhớ lại những hình ảnh khác nhau — mà tôi đã tưởng tượng về nàng trong vòng mười tám tháng vừa qua. Người thiếu phụ đã ám ảnh tôi đêm ngày, đã làm cho tôi thao thức mất ngủ, đã gây ra cho tôi những mộng mị... trong giờ phút này đang đứng trước mặt tôi. Cái cảm giác đầu tiên của

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

tôi là một cảm giác ngạc nhiên : Vì nàng mảnh mai, bé bỏng quá. Nàng chỉ đứng đến vai tôi. Nàng không cao lớn, này nở như Bửu Trang.

Nàng bận y phục đen. Mầu đen ấy làm cho da mặt nàng gần như trắng xanh. Mái tóc nàng đen như nhung và dài. Tóc nàng chải rất đường ngòi ở giữa, và búi lại trên gáy. Nét mặt nàng thanh và tinh có vẻ hiền. Chỉ có đôi mắt nàng là lớn. Đôi mắt trong đen ấy, thoát đầu mở rộng nhìn tôi — như là đã quen tôi từ trước — đôi mắt ngạc nhiên như mắt một con nai tor, rồi chuyển từ ngạc nhiên sang kinh sợ, từ kinh sợ sang buồn rầu, gần như là hãi hùng. Tôi thấy rõ đôi gò má nàng bừng hồng lên, rồi tái đi. Chắc tôi cũng làm nàng xúc động ngang như nàng làm tôi xúc động vậy. Khó có thể nói được rằng giữa hai chúng tôi ai xúc động hơn ai, hoặc là ai bình tĩnh hơn ai.

Tôi cúi xuống nhìn nàng. Nàng ngồi lên nhìn tôi. Một khoảnh khắc thời gian trôi đi trước khi chúng tôi nói được với nhau. Và khi nói, cả hai chúng tôi cùng nói.

— « Tôi chắc chị không mệt lắm ! » Tôi nói, giọng cứng ngắt. Và nàng — « Xin lỗi chú, tôi không xuống ăn cơm... ! » Rồi nàng vội vã đáp lời hỏi thăm của tôi — « Cám ơn chú, tôi không mệt lắm ! » Nàng trở lại gần lò sưởi. Nàng ngồi xuống ghế, giơ tay mời tôi ngồi xuống chiếc ghế trước mặt nàng. Con Bông ngó đầu dậy, ngáp... rồi đặt đầu lên thành ghế của nàng.

Nàng đặt nhẹ tay lên đầu con Bông ;

— Đây là con Bông, phải không chú Tuấn ? — Nàng nói — Nó mười bốn tuổi, nhỉ ?

— Vâng ! — Tôi đáp — Nó ra đời sau tôi đúng mười

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

năm.. Sinh nhật của nó trước ngày sinh nhật của tôi một tuần.

— Chủ tìm thấy nó trong một cái giỏ mây mà chủ ~~tưởng~~ giỏ bánh mì để trên bàn ăn điểm tâm, trong ngày Sinh nhật của chủ — Nàng nói — Huy có kè chuyện đó chờ tôi nghe. Lúc đó, Huy nấp sau khe cửa nhìn chủ mở chiếc giỏ. Anh nói với tôi là ảnh không bao giờ quên được vẻ ngạc nhiên của chủ khi chủ thấy con chó thò đầu trong giỏ bánh nhìn ra. Ngày đó, chủ lên mười tuổi và là ngày Mồng Một Tháng Tư.

Nàng ngừng nói, để nhìn tôi mỉm cười. Nhìn nàng vuốt ve con Bông, tôi bỗng bàng hoàng khi thấy đôi mắt nàng long lanh ẩn lè...

— Tôi phải xin lỗi chủ vì tôi đã không xuống ăn cơm chiêu nay với chủ — Nàng tiếp — Chủ đã mất nhiều thời giờ sửa soạn tiếp đón tôi. Chắc hôm nay chủ bận nhiều việc lắm. Vậy mà chủ cũng về sớm vì có tôi. Nhưng hồi nãy, tôi mệt quá. Tôi biết tôi là một người khách không được vui mای. Tôi sợ chủ muốn ăn cơm một mình.

Tôi nhớ lại cảnh dầm mưa đi khắp nơi, cố tình làm cho nàng phải chờ đợi. Tôi không nói gì cả. Một con cho liếm tay tôi. Tôi vuốt nhẹ lên đầu nó cho đỡ ngượng.

Nàng tiếp :

— Anh Công có nói cho tôi biết về những công việc rất bận của chủ. Tôi xin nói trước là tôi rất không muốn việc tôi làm lại làm thay đổi đến công việc hay thói quen của chủ. Tôi có thể sống một mình và dù lại một mình ở đây được. Tôi muốn chủ đừng thay đổi gì vì tôi cả. Tôi chỉ muốn chủ nghe tôi nói một điều. Cảm ơn chủ. Chủ đã cho phép tôi được nói đây. Việc ấy đối với chủ chắc không phải là dễ.

Nàng đứng dậy, đi ra khép cửa sổ. Bên ngoài mưa rơi. Mưa đập nhẹ vào khung gỗ. Lẽ ra, tôi phải ra đóng cửa thay cho nàng. Tôi đứng dậy, làm một cử chỉ ngượng nghịu biểu lộ ý định tiến ra đóng cửa của tôi. Nhưng quá chậm, tôi đứng yên.

Nàng trở vào. Chúng tôi lại ngồi xuống ghế :

— Tôi có cảm giác lạ — Nàng nói — Khi tôi ngồi trong chiếc xe chạy qua vườn nhà, đến nơi có anh Công đứng đón tôi. Tôi đã qua nhiều lần tưởng tượng đến cảnh ấy, chú Tuấn à. Tất cả đều xảy ra đúng như cảnh tôi tưởng tượng. Thêm nhà, hành lang, phòng khách, phòng sách, những bức họa treo trên tường..! Đồng hồ trong nhà đánh 5 tiếng lúc tôi vừa dừng lại trước thềm. Tôi quen thuộc với cả tiếng chuông ấy nữa.

Tôi vẫn vuốt ve con cho. Tôi không nhìn nàng.

— Buổi tối, ở Vientiane — Nàng tiếp, giọng êm và nhẹ — vào mùa hạ và mùa thu năm ngoái, khi anh chưa đau, chúng tôi nói chuyện nhiều về ngày trở về. Những lúc ấy là lúc anh Huy tỏ ra sung sướng nhiều. Anh chủ kè cho tôi nghe nhiều về những cảnh rừng và những ngọn đồi ven con đường từ nhà ta ra biển. Tôi và anh chủ đã đồng ý về Huế trước, rồi mới về nhà mình, theo đúng con đường mà tôi vừa đi. Trong những chuyến về tưởng tượng trước đây, tôi cũng được người cho xe ra đón tận Huế. Một lần nữa, tôi xin thành thực cảm ơn chú.

Tôi thấy tôi hơi đần và rõ ra là nhà quê. Nhưng tôi không biết nên nói gì cho phải.

— Tôi sợ hôm nay gặp mưa bão, đường khó đi...

— Không sao chú à. Cầu nó lái xe khá lắm. Lúc qua đèo Hải Vân, tôi ngắm được phong cảnh. Trời mưa đèo càng đẹp.

Giọng nói của nàng đã bình tĩnh và trầm xuống. Về

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

bối rối trong phút đầu tiên của nàng đã tan đi. Tôi thấy như nàng chưa từng bao giờ bối rối cả. Nay giờ, tôi thấy rõ là nếu ở trong tòa nhà này có một kẻ nào bối rối, sợ hãi và phạm lỗi, thì kẻ đó phải là tôi. Vì tôi thấy tôi thừa thãi, ngượng nghịu, đần độn trong căn phòng xinh xắn này. Khi người ta ngồi không được ngay ngắn đàng hoàng, người ta không thể làm điều bộ hay là ăn nói chuyện được.

— Lúc đi qua, Cầu nó có chỉ cho tôi thấy nhà ông Bửu Đoan — Nàng nói — tôi toan ghé vào chào ông. Nhưng trời mưa lại sắp tối, hai nũa... tôi sốt ruột muốn được về đây.. về nhà...

Nàng dừng lại một khoảnh khắc trước khi nói tiếng « nhà ». Tôi có cảm giác là nàng muốn nói « về nhà ta » nhưng ngừng lại được.

— Anh chú kè cho tôi biết rõ hết — Nàng tiếp — Từ cửa vào cho đến tất cả mọi góc cạnh trong nhà. Anh có vẽ cả họa đồ cho tôi coi nữa. Tôi tưởng bây giờ chủ có bịt mắt tôi lại, tôi vẫn đi lại được khắp nhà như thường.

Ngừng lại một lát, nàng tiếp :

— Chủ giỏi quá. Chủ thông cảm được ý muốn của anh chú và tôi khi chủ dành cho tôi căn phòng này. Anh chú đã định khi về đây, chúng tôi sẽ ở căn phòng này, còn căn phòng của anh sẽ nhường cho chủ. Anh Công có nói cho tôi biết là chủ đã dọn vào ở trong phòng của anh rồi. Chắc anh bằng lòng chủ lắm.

— Tôi hy vọng chị sẽ thích căn phòng này — Tôi nói — Từ đời Di Phấn, phòng này vẫn không có người ở.

— Di Phấn yêu một ông giáo nghèo, nhưng hai người không lấy được nhau — Nàng cười — Di Phấn

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

định vào nhà Tu Kín... nhưng ông Thượng không bằng lòng. Chú có biết chuyện ấy không ?

— Không !

Tôi liếc nhìn nàng.

Nàng nhìn lò than bồng, làn môi mềm cười. Chắc nàng đang nghĩ đến Di Phán. Hai tay nàng chắp lại trên đầu gối. Tôi chưa từng thấy một bàn tay đàn bà nào lại nhỏ nhắn đến thế. Đôi bàn tay rất trắng, rất thanh, có những ngón búp măng quá đẹp. Đẹp như bàn tay vẽ trong bức họa của một nhà danh họa.

Tôi hỏi nàng.

— Chuyện Di Phán... rồi sao nha ?

— Di Phán ra ngoài Thanh Hóa... Hai mươi năm, sau, Di gặp một ông giáo khác. Di lại yêu... Lần này Di được toại nguyện, nhưng lúc đó, Di đã bốn mươi tuổi rồi. Di kết hôn với ông giáo thứ hai...

— Rồi hai người sống sung sướng bên nhau cho đến trọn đời ?

— Không, chú ạ. Lấy chồng được ba tháng thì Di Phán qua đời. Có lẽ Di mất vì... hạnh phúc.

Nàng quay lại phía tôi, làn môi nàng mấp máy nhưng đôi mắt nàng vẫn nghiêm trang. Tôi bỗng thấy hiện ra trước mắt tôi hình ảnh Huy lúc anh kể câu chuyện này cho Cầm Hường nghe. Huy ngồi nghiêm vắt một chân lên thành ghế, vai anh rung lên vì cười trong lúc Cầm Hường ngược đôi mắt nhung đen nhìn anh và cố nín cười như là nàng đang nhìn tôi trong giây phút này. Không thể dừng được tôi mềm cười với Cầm Hường. Có một cái gì đó thay đổi trong đôi mắt nàng, và nàng cũng mềm cười :

— Tôi chắc chị bày đặt ra chuyện ấy...

Tôi bảo nàng, ông hối tiếc vì nụ cười vừa qua.

— Không đâu chú ạ — Nàng vội đáp — Chắc anh Công

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

cũng biết rõ chuyện đó. Chẳng tin chú cứ hỏi anh ấy mà xem.

Tôi lắc đầu :

— Anh Công trọng nguyên tắc lắm. Hỏi anh ấy không được đâu. Nhất là lại hỏi ảnh về một chuyện do chị kè tôi nghe. À... tôi quên không hỏi anh Công đã bưng cơm lên chị rồi chứ ?

— Đã chúa ạ. Cơm có thịt gà với canh nấm. Ăn ngọt lắm.

— Chắc chị cũng biết là nhà này không có đứa ở gái. Vì vậy chị sẽ không có người hầu riêng.

— Càng tốt ! Bạn ở gái hay tờ mờ và nhiều chuyện lắm. Tôi sẽ giặt ủi lấy quần áo. Đồ tang có nên cũng không có gì phiền. Tôi có đem theo vài đôi giày để cao su đỗ đi ngoài đồng đây.

— Nếu ngày mai, trời cũng mưa như thế này. — Tôi nói — Chị phải ở nhà không đi đâu được. Tủ sách của nhà có nhiều sách kha lắm. Tôi thì ít đọc sách, nhưng chắc chị có thể tìm được nhiều cuốn hợp với chị.

Làn môi nàng lại thoáng vẻ rung vui trong lúc ~~đôi~~ mắt nàng vẫn nghiêm trang nhìn tôi :

— Tôi có thể ở nhà suốt ngày đè chùi những bộ bát đĩa bằng bạc — Nàng nói — Sao nhà mình có nhiều chất đồ bằng bạc thế ? Anh Công có bảo tôi là gió biển bạc chóng sỉn lại.

Qua nét mặt của nàng tôi có thể đoán chắc là nàng biết rằng anh Công cho trình bày tất cả những đồ gia bảo cổ lỗ sĩ ấy là cốt để khoe với nàng, và tất cả những món ấy đều được móc từ những ngăn tủ kín mít mà ~~cả~~ một phần tư thế kỷ này không ai mó tới. Và, sau ~~đôi~~ mắt chung của nàng, Cầm Hường cười thầm chế riếu tôi.

Tôi quay nhìn đi chỗ khác. Tôi đã cười với nàng

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

một lần rồi. Tôi muốn thà chết còn hơn là cưới với nàng một lần nữa.

— Ở vi-la, trong những ngày mùa hạ nắng lớn—Nàng tiếp—buổi chiều, tôi với anh chủ thường ngồi bên một bờn nước. Anh thường bảo tôi nhắm mắt lại, lắng nghe tiếng nước chảy và tưởng tượng đó là tiếng mưa ở đây. Anh chủ một lý thuyết hay lắm. Anh quả quyết rằng sống ở đây, trong cái khí hậu ẩm ướt của miền Trung, tôi sẽ chịu lạnh không nỗi và người tôi sẽ teo lại. Anh bảo tôi là một thứ cây đặc biệt chỉ sống được trong những nhà ấm và cần được săn sóc đặc biệt. Anh bảo tôi là dân thành thị—một sản phẩm của thành thị chứ — và tôi sẽ sống lạc lõng ở đồng quê.

Một hôm ở Vientiane, thấy tôi mặc áo mỏng quá, anh bảo tôi mà đem áo ấy về quê thì tôi chết rét. Anh bảo — « Về quê ta, em phải có áo len và khăn len ! » Tôi vẫn nhớ lời khuyên của anh. Nên hôm nay, tôi cần thận đem cả khăn len và vớ len về.

Tôi nhìn. Nàng nói đúng. Nàng có một chiếc khăn len màu nâu — màu hợp với màu áo tang của nàng — vắt trên thành ghế nàng ngồi.

Tôi nói :

— Ở miền Trung, và nhất là ở đây, thời tiết quan trọng lắm. Người ở gần cửa biển bao giờ cũng phải coi trọng thời tiết. Đất ở đây cũng không được màu mỡ lắm, lại có mưa nhiều và ẩm ướt nên nhà nồng cần có nắng. Chắc ngày mai trời thế nào cũng phải nắng. Chị sẽ được đi chơi thăm cảnh.

— Tôi sẽ được đi coi Cồn Ong, coi Hòn Rùa, coi Đàm Trâu, Đồi Nai, tôi sẽ đi qua Ngã Tư Mã Đá đè tới Miếu Dơi.

Nghe nàng nói câu đó, tôi nhìn nàng ngạc nhiên :

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Sao chị biết những tên ấy ?

Nàng đáp :

— Từ hai năm nay, tôi thuộc lòng những tên ấy rồi
chú ạ.

Tôi yên lặng. Tôi còn nói gì được nữa ?

Sau đó một lát :

— Đường khó đi lắm. Đàn bà lại càng khó đi.

Tôi nói, giọng hơi nặng.

Nàng đáp

— Tôi có giày đế cao su.

Nàng đứng dậy đi lấy cho tôi một đôi giày bằng
gót, loại giày dành cho các cô gái quá cao đi ở thành
phố. Đôi giày đóng băng da nau nhẹ và mỏng đến
đến gió thổi cũng bay.

Tôi hỏi

— Đôi giày này ấy à ?

Nàng vội đáp

— Tôi còn vài đôi nữa, chắc chắn hơn nhiều.

Tôi không thể tưởng tượng được, nàng tung tăng
chạy nhảy trong cảnh đồng với những đôi giày như thế
này. Tôi hỏi :

— Chị có biết đi ngựa không ?

— Không chú ạ.

— Nếu có người dắt ngựa cho chị, chị có chắc chị
ngồi vững không ?

— Tôi chắc được. Nhưng chú phải kiểm cho tôi
cái yên nào có tay vịn mới được. Nhà có cái yên nào có
tay vịn không chú ?

Nàng nói câu đó với một giọng nghiêm trọng.
Nhưng một lần nữa, tôi cảm thấy nàng đang cười thầm
và đang muốn tôi bật lên cười với nàng.

Tôi đáp, giọng cứng ngắc :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Không chắc ở nhà đã có yên ngựa đàn bà. Đề mai tôi bảo thằng Cầu nó tìm xem.

— Biết đâu trước kia, Di Phán lại chẳng giải sầu bằng cách đi ngựa? — Nàng tiếp — biết đâu chẳng là vì thế mà Di quên được Ông Giáo?

Có những âm thanh vui trẻ vang lên trong giọng nói của nàng.

Tôi không chống cự lại được. Nếu nàng thấy tôi cười tôi sẽ thua nàng. Tôi quay mặt đi chỗ khác.

— Được — Tôi nói — Đề mai tôi bảo Cầu nó tìm xem nhà có chiếc yên ngựa đàn bà nào không. Nếu chỉ cần, tôi có thể lục soát các ngăn tủ xem Di Phán có để lại bộ y phục đi ngựa nào của Di không.

— Tôi không cần đâu chú ạ. Chú dắt ngựa cho tôi đi chầm chậm là được rồi.

Đến đó, anh Công gõ nhẹ lên cửa rồi bước vào phòng. Anh bưng một cái khay bằng đồng mồi cần bạc vĩ đại trên có đè một ấm trà và hai cái ly cò hé tí siu. Tôi chưa từng bao giờ được trông thấy những thứ bảo vật đó, tôi không hiểu là anh Công tìm chúng ở đâu ra và anh đem chúng tới đây với mục đích gì.

Cảm Hường nhận thấy vẻ ngạc nhiên của tôi. Tôi không muốn làm anh Công bất mãn, nhưng trước những cử chỉ trang trọng, kính cần của anh, có một làn sóng cười vô hình dâng lên trong tôi, nhưng sóng ngầm nhô lên trong lòng biền rộng. Tôi phải đứng dậy đi ra cửa sổ, giả vờ đứng nhìn ra trời đêm mưa rơi.

— Xin mời bà sơi trà.

Anh Công nói :

— Cảm ơn anh.

Cảm Hường đáp lại, giọng cũng trịnh trọng không kém.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Lũ chó đánh hơi thấy mùi lạ; nhồm cả dậy
Chúng cũng ngạc không kém gì tôi.

Anh Công tặc lưỡi gọi chúng:

— Bông... đi ra, cả hai con kia nữa. Thưa bà, đê tôi.
cho lũ này xuống nhà. Sự có khi chúng làm đồ khay trà.

— Phải lắm, anh Công ạ.

Trong giọng nói của nàng lại lần có tiếng cười.
May mà tôi quay lưng đi.

— Thưa bà, xin bà cho biết về bữa điểm tâm sáng
mai — Anh Công hỏi — Ông Ba tôi dùng điểm tâm vào
lúc 7 giờ sáng, dưới phòng ăn.

— Tôi muốn ăn sáng trong phòng này — Nàng đáp —
Ông Huý có nói là đàn bà nên dậy sớm nhưng chẳng bao
giờ nên xuất hiện trước 8 giờ sáng. Tôi dùng điểm tâm
trong phòng có điều gì phiền anh quá không?

— Thưa bà không ạ. Xin phép bà. Bông... ra đây.

Anh bung tay gọi lũ chó. Bọn này miễn cưỡng theo
anh ra khỏi phòng.

Yên lặng. Một lát sau, nàng khẽ nói:

— Chú uống trà chứ? Chắc ở đây có cái luật uống
trà vào lúc 8 giờ tối chó gì.

Tôi không còn giữ kiểu cách được nữa. Trở lại gần
bàn, tôi nói:

— Tôi phải thú được với chị một điều tôi chưa
từng bao giờ trông thấy cái khay và bộ đồ trà tí hon này.

— Tôi cũng nghĩ như thế! — Nàng nói — Lúc anh
Công bung bộ đồ trà này vào phòng, tôi thấy chú có vẻ
ngạc nhiên lắm. Tôi còn nghi là cả anh Công cũng chưa lần
nào nhìn thấy chúng trước ngày hôm nay. Đây là những
bảo vật thường được dấu kín một chỗ. Chắc là anh ấy
vừa đào lên được.

Tôi hỏi:

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Trong những nhà thanh lịch, người ta có lệ uống trà buổi tối hay sao?

Nàng gật đầu :

— Có chứ ạ. Khi nào nhà người ta có khách quý.

Tôi tiếp

— Ở đây không có cái lệ ấy. Những tối có Cận Büro Đoan và ông bà Mục Sư Trần Bát đến ăn cơm, tôi chẳng thấy ai cho uống trà mà cũng chẳng thấy ai đòi uống trà.

— Có lẽ anh Công không cho những vị đó là khách quý — Nàng cười — Tôi rất hân diện được anh ấy tiếp đãi trọng vọng như thế này. Tôi thích uống trà lắm. Tôi chỉ uống trà thôi, nhường bánh cho chú hết đấy.

Bên ấm trà còn một đĩa bánh ngọt. Bánh rất ngon, bột mềm vừa chạm vào lưỡi đã tan. Không biết là anh Công cho đi mua hay là nhà làm lấy bánh này? Nếu bọn đàn em của anh mà làm được bánh ngọt đến như thế này thì quả là một sự lạ.

Nàng nâng ly trà nghi ngút khói lên môi, uống từng ngụm nhỏ.

Đôi mắt nhuộm của nàng nhìn tôi qua ly trà

— Nếu chú muốn hút thuốc, xin cứ tự do. Nàng nói.

Tôi nhìn nàng, ngạc nhiên :

- Ai lại hút thuốc trong phòng kín của đàn bà bao giờ? — Tôi nói — Ở đây, mỗi ngày chủ nhật, khi có bà Mục Sư Trần Bát đến chơi, không ai dám hút thuốc trong phòng khách.

Nàng đáp :

— Nhưng đây không phải là phòng khách, chú ạ. Mà tôi cũng không phải là bà Trần Bát.

Tôi nhún vai rồi móc túi lấy tẩu thuốc :

— Anh Công chắc sẽ phản đối vụ này dữ lắm.

Ngày mai, chắc anh sẽ ngửi thấy mùi khói.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

— Tôi sẽ mở cửa sổ cho gió thổi bay hết mùi thuốc trước khi đi ngủ.

— Nhưng nếu chị mở cửa sổ, nước mưa sẽ hắt vào nhà. Còn lôi thôi nữa !

— Mưa hắt vào thì lấy khăn lau đi — Nàng cười — Sao chú cần thận quá thế, kỹ hơn là ông già.

— Tôi tưởng là đàn bà hay chú ý đến những chuyện ấy ?

Nàng gật đầu :

— Chú nói đúng. Nhưng họ chú ý khi nào họ không có việc gì làm kia.

Ngồi yên trong phòng Di Phẩn, với tầu thuốc lá thở khói xanh trên môi — đến lúc đó — tôi mới chợt thấy là trước đó hai giờ đồng hồ, tôi không có ý định ngồi yên lành như thế này. Tôi đã sắp sẵn một vài câu lạnh nhạt, đe dọa để nói rồi đột ngột ra ngay khỏi phòng, để cho người đàn bà này phải sợ hãi và ngạc nhiên.

Tôi nhìn nàng. Nàng uống xong ly trà, đã để ly xuống khay. Tôi lại thấy đôi bàn tay nhỏ nhắn rất trắng, rất xinh của nàng. Tôi tự hỏi không biết Huy có cho đôi bàn tay ấy là một sản phẩm của đô thị không. Tay nàng mang hai chiếc nhẫn. Cả hai đều có mặt ngọc. Cả hai đều hợp với bộ y phục tang chế của nàng. Không có vật trang sức nào của nàng lại lạc chỗ hoặc rợ mắt khó cởi cả. Nhờ có tầu thuốc lá gấp trên môi để cho hai hàm răng có vật cắn chặt, tôi mới cảm thấy rằng tôi vẫn còn là tôi, chứ tôi không phải là một gã mộng du nào lạc đến phòng này trong một giấc mơ.

Có những việc mà tôi cần làm, phải nói, có những câu mà tôi cần nói, phải nói... vậy mà tôi vẫn ngồi yên lành như một anh... ngốc. Tôi không thè nào tập trung tư tưởng và cảm giác của tôi vào bất cứ một vấn đề gì.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Ngày hôm nay — một ngày rất dài, rất chậm, rất nặng — đang êm đềm chầm dứt. Tôi không thể nói quyết rằng ngày hôm nay có hại hay là có lợi cho tôi. Nếu bà khách của tôi có một vài điểm giống với những hình ảnh mà tôi đã tưởng tượng, tôi đã có cách đối phó với nàng. Nhưng bây giờ khi nàng đã ở trước mặt tôi — bằng da, bằng thịt — những hình ảnh cũ tôi tưởng tượng về nàng đều là những hình ảnh vô lý. điên khùng và đều tan biến đi trong bêng đêm.

Ở đâu đó trên cõi đời này có một mụ đàn bà gầy gò ốm yếu, già cắc, thích làm bạn với các luật sư, và ở gần đây có một bà Trần Bát phục phịch, hay gây chuyện, ăn to, nói lớn... Nhưng những người đó hiện không có ở trong căn phòng yên ấm này. Ở đây, sự giận dữ hình như không có đất đứng, cả sự thù hận cũng vậy. Còn sự sợ hãi ? Làm sao người ta có thể sợ được một người đàn bà bé bỏng, chỉ đứng tới vai mình, làm sao người ta có thể sợ được một người có đôi bàn tay xinh xinh và giọng nói duyên dáng, dễ thương như thế kia ? Phải chăng chính vì thế mà có người đã phải tự tử vì nàng ? Và phải chăng cũng vì thế mà một người đàn ông khác đã phải viết cho tôi những lời cầu cứu — « Chị ấy giết anh ! »?

Lúc gần ngủ lịm đi trước lò than hồng tí tách, tôi còn cố nghĩ thầm — « Đi bộ đến hai mươi cây số mà còn uống rượu thì chém chết cũng ngủ. Không còn nói năng gì được ! » Tôi đến căn phòng này để sỉ nhục người thiếu phụ kia, vậy mà tôi chẳng mở miệng ra nói được câu nào cho ra hồn. Nàng nói gì về chuyện Di Phấn nhỉ ?

Một giọng nói rất trầm và êm dịu vang lên bên tai tôi :

— Tuấn... chú Tuấn... Chú ngủ đấy à ?

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi mở choàng mắt. Nàng ngồi đó, nhìn tôi, hai bàn tay đặt trên gối. Tôi vụng về đứng dậy, tí nữa thì làm đỗ khay trà :

— Xin lỗi chị — Tôi nói -- Chắc tại ngồi gần như gặp đôi người trên cái ghế này làm tôi buồn ngủ... Thường thường, trong phòng đọc sách tôi ngồi cái ghế lớn hơn...

' — Hôm nay, chú đi nhiều lắm mà ?

Giọng nói của nàng rất vô tư, hồn nhiên nhưng mà... nàng muốn nói gì vậy ? Tôi cau lông mày nhìn nàng, nhất định không trả lời.

— Nếu ngày mai trời nắng ráo — Nàng tiếp — Chú chọn cho tôi một con ngựa hiền và dẫn tôi đi xem đèn điền. Phải không chú ?

— Vâng ! — Tôi đáp — Nếu chị muốn.

— Tôi không muốn làm phiền chú. Hay là để Cầu nó đưa tôi đi cũng được.

— Không được. Để tôi đưa chị đi. Tôi có bận gì đâu ! Tại sao chị lại không muốn để tôi đưa chị đi ?

— Chú quên là sáng mai thứ bảy... chú phải cho người nhà đem hàng đi chợ bán ư ? Chúng mình bắt đầu đi chơi vào chiều mai thì tiện hơn.

Tôi nhìn nàng ngạc nhiên :

— Trời.. tại sao chị lại biết sáng thứ bảy tôi bận ?

Trước sự bối rối của tôi, tôi thấy đôi mắt đẹp của nàng sáng lên, chớp long lanh ướt, như là khi nàng nói đến Ngày Sinh Nhật năm tôi lên mười. Và giọng nàng trở nên cứng rắn hơn :

— Nếu chú không biết tại sao thì chú chậm hiểu lắm. Chú ở lại đây đã, tôi có món quà tặng chú.

Nàng mở cửa đi sang phòng ngủ, nàng trở lại ngay, tay cầm một cây gậy ngắn :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Đây — Nàng nói — Quà của chú đây. Vật này là của chú. Những thứ khác chú có thể xem sau, nhưng tôi muốn tự tay tôi đưa cho chú vật này, ngay tối nay.

Đó là chiếc « can » của Huy. Chiếc « can » anh vẫn thường dùng luôn luôn, khi anh còn sống. Nơi tay cầm của chiếc gậy gỗ này có gắn một cái đầu chó bằng ngà, và dưới đó là một cái nhẫn vàng.

— Bây giờ... chú đi đi. Đi mau đi.

Nàng đẩy tôi ra khỏi phòng và đóng cửa lại,

Tôi đứng trên lối đi, cầm gậy cầm trong tay. Nàng không để cho tôi có thi giờ nói một câu cảm ơn nàng.

Không có một tiếng động nhỏ nào vang ra từ căn phòng xanh, tôi chậm chạp đi men theo thành tường về phòng tôi. Tôi nhớ lại đôi mắt của nàng khi nàng trao cây gậy này cho tôi. Mời ngày nào cách đây chưa lâu, tôi đã nhìn thấy một đôi mắt tương tự. Đó là đôi mắt của thiếu phụ hành khất người Miên ở trên bờ sông Cửu Long.

CHƯƠNG IX

SÁNG hôm sau, tôi dậy sớm. Ngay sau bữa ăn sáng, tôi xuống chuồng ngựa. Gọi thằng Cầu, tôi và nó cùng vào phòng chứa đồ sau chuồng ngựa.

Trong phòng có đến 5 chiếc yên ngựa của đàn bà. Từ trước đến nay, tôi chưa bao giờ nhận thấy chung.

Tôi bảo anh Bột :

— Bà Huy không biết đi ngựa. Anh phải chọc con ngựa nào thật hiền cho bà cưỡi.

— Bầm Ông, xin để cho bà cưỡi Xuân Hồng — Người nuôi ngựa già của tôi đáp — Từ trước đến nay, con Xuân Hồng chưa được chở một bà nào cả. Nhưng chắc nó cũng không đến nỗi làm cho bà ngã đầu. Những con kia thì không thể tin được.

Xuân Hồng là con ngựa được Huy luyện từ nhiều năm trước. Từ mấy năm nay, kể từ ngày Huy đi vắng, nó ít khi được cưỡi. Thỉnh thoảng anh Bột lại dượt cho nó chạy trong cánh đồng cỏ.

Mấy chiếc yên ngựa được gác trên cao, thằng Cầu phải bắc thang trèo lên lấy xuống. Anh Bột và anh Công cãi nhau về chiếc yên ngựa : cái thì cũ quá, cái thì nhỏ

không vừa lòng con Xuân Hồng. Thắng Cầu bị anh Công mắng một trận vì một màn lưới nhện mắc trên một chiếc yên. Tôi cười thầm khi nghĩ rằng cả anh Bột lẫn anh Công đều chẳng ai nhìn nhõi gì đến mấy chiếc yên ngựa vứt đi này cả từ mấy chục năm nay. Tôi bảo anh Bột là nếu anh chịu khó lấy « xi-ra » đánh chừng nữa tiếng đồng hồ thì cái yên sẽ bóng loáng như mới và bà Huy sẽ tưởng là chiếc yên vừa được mua về.

— Thưa ông, mấy giờ hôm nay bà chủ đi chơi à ?

Anh Bột hỏi tôi. Tôi nhìn anh một lát, ngạc nhiên vì danh từ « bà chủ » mà anh dùng.

— Hai giờ trưa — Tôi đáp, giọng hơi nặng — anh đưa con Xuân Hồng ra cửa trước. Tôi sẽ đưa bà đi.

Tôi trở lại nhà, vào phòng làm việc ngồi tính sổ những món gửi đi chợ bán hôm nay. Bà chủ ? Họ gọi nàng là bà chủ ? Họ đây là những người trong nhà tôi như anh Bột, anh Công và tất cả những người khác. Với những người làm trong nhà, họ gọi nàng là bà chủ có thể là một sự tự nhiên. Nhưng tôi thấy rằng bọn đàn ông, nhất là bọn đàn ông làm đầy tớ, thường dễ bị quen tri trước một người đàn bà. Như anh Công chẳng hạn. Tôi bắt gặp cái nhìn kính phục của anh tối hôm qua, khi anh bưng khay trà vào phòng, và nhìn Cầm Hướng, với những cử chỉ trịnh trọng của anh khi anh đặt khay trà trước mặt nàng, như một tín đồ dâng rượu lễ trước mặt một Nữ Thần. Lại còn sáng nay nữa, anh để thắng Cầu đứng hầu tôi vì anh « còn bận bưng điem tâm lên phòng bà chủ ». Böyle giờ, đến lượt anh Bột hi hục giữ lấy việc đánh bóng chiếc yên ngựa cho bà chủ.

Tôi kết liễu việc tính sổ, trong lòng sung sướng và tự hào khi thấy rằng khác với mọi người, tôi rất dung dung với sự có mặt của Cầm Hướng ở trong nhà. Kê từ

ngày Huy đuổi bà vú nuôi tôi cách đây hơn hai mươi năm, tôi không cần và không sợ một người đàn bà nào hết. Lúc đó, tôi nhớ lại những lời nàng nói với tôi tối hôm qua, khi tôi chợp ngủ trong phòng nàng — « Chú Tuấn, chú ngủ đấy à ? ». Câu nói đó có thể là câu nói của bà vú nuôi tôi hai mươi năm về trước.

Vào lúc 10 giờ sáng, tôi phát lương cho mọi người trong nhà. Không thấy anh Tám đứng trong số gia nhân, tôi hỏi, và được biết anh đang ở ngoài vườn với bà chủ. Tôi không hỏi thêm một câu nào về chuyện ấy cả.

Lãnh lương xong, đám gia nhân giải tán. Không hỏi tôi cũng thừa biết chỗ Cầm Hướng đang đứng trong khu vườn bao la. Tôi đoán không sai. Cầm Hướng đang ở trong nhà ươm cây nơi cuối vườn.

Tôi không biết nhiều về việc trồng cây, trồng hoa, nên bao nhiêu công việc vườn tược, tôi đều giao trọn cho anh Tám. Lúc bước gần cửa căn nhà nhỏ, tôi nghe thấy tiếng Cầm Hướng đang nói về phân bón, về cách tưới nước, về nhiệt độ và hàn độ trong nhà ươm cây v.v.. Khi vào nhà, tôi thấy anh Tám đang cung kính đứng nghe bà chủ nói, hai tay anh cầm chiếc mũ rơm. Đôi mắt anh cũng nhìn bà chủ một cách kính phục không kém gì mắt anh Công.

Thấy tôi vào, nàng mỉm cười và rũ áo đứng dậy. Nàng ngồi nghiên cứu mấy mầm cây vừa nở trong một cái thùng gỗ.

— Tôi xuống nhà từ lúc 9 giờ — Nàng nói — Tôi đã tìm chủ để xin phép chủ đi thăm nhà, nhưng không được gặp chủ, nên tôi đánh liều xuống đây làm quen với anh Tám. Tôi chỉ sợ anh Tám không tiếp tôi chứ...

Anh Tám bối rối phản đối :

— Bầm bà...

— Chú Tuấn ạ — Nàng tiếp — tôi có lựa tất cả

những thứ hoa do anh chủ sưu tầm được ở Vientiane để đem về đây. Số cây ấy sẽ có xe vận tải chở tới đây sau. Tôi có đem về cả bức họa đồ của anh chủ, trong có ghi những chỗ anh muốn trồng thứ hoa nào ở vườn. Tôi tưởng tôi nên bàn tịnh chuyện đó với anh Tâm trước, sợ khi số cây được gửi tới thì tôi không còn ở đây nữa.

— Nên làm — Tôi đáp — Hai người biết rành về việc trồng trọt hơn tôi, xin cứ tiếp tục.

— Chúng ta nói chuyện như vậy là xong, phải không anh Tâm? — Nàng hỏi — Tôi gửi lời cảm ơn chị Tâm đã có nhã ý tặng tôi bó hoa hồng sáng nay đẹp quá. Tôi chắc chị Tâm sẽ chóng hết đau răng, nếu anh bảo chị ấy chịu khó nghe tôi ngâm muối thiệt lâu, chừng nửa tiếng đồng hồ.

— Cảm ơn bà

Anh Tâm đáp. Tôi không được biết rằng chị vợ của anh bị đau răng. Với một vẻ bối rối, anh thợ vườn già nua đứng yên nhìn tôi, chiếc nón cối xoay tròn trong hai bàn tay giàn guốc, sạm nắng :

— Bàm ông Ba — Anh nói — Tôi thật không ngờ bà Hai lại biết nhiều về công việc vườn tược quá. Buổi sáng nay, bà dậy tôi nhiều điều rất hay mà tôi chưa bao giờ được nghe nói.

— Anh lại quá khen tôi đi — Cầm Hường cười — tôi chỉ biết qua loa về mấy cây hoa thôi, còn mấy cây ăn trái thì tôi có biết gì đâu nào? Anh đừng quên là anh chưa dẫn tôi đi coi khắp vườn đấy nhé. Ngày mai, anh phải mất công đưa tôi đi một buổi à.

— Bàm bà vàng. Bà muốn đi coi lúc nào cũng được.

Cầm Hường và tôi đi trở lại nhà. Tôi nói với nàng :

— Nếu chị đã làm nhiều việc từ sáng đến giờ, chiều

nay chị phải nghỉ ở nhà thôi. Đề tôi bảo thằng Cầu nó đừng thằng ngựa nữa.

— Nghỉ là thế nào? — Nàng hỏi lại tôi — Ai nő đến chuyện nghỉ đây nhỉ? Từ sáng đến giờ tôi chỉ sống để chờ đợi cuộc đi chơi chiều nay. Chú đưa tôi đi hay là chú muốn đề Cầu nó đưa tôi đi nào?

— Tôi đưa chị đi. Nhưng tôi nói trước cho chị biết là chị có thể dậy cho anh Tâm biết thêm về loại hoa phong lan, nhưng chị không thể dậy cho tôi biết gì thêm về thóc lúa được đâu.

— Tôi có thể phân biệt được lúa nếp với lúa tẻ nàng nói — Chú không ngàn tôi à?

Tôi nhún vai

— Ai mà không biết phân biệt lúa nếp với lúa tẻ. Cái đó có gì mà phải ngàn! Hai nữa, chị sẽ không có dịp trồ tài, vì mùa gặt đã xong từ lâu rồi.

Vào đến nhà, tôi thấy anh Công đã dọn bữa trưa: bánh mì ăn với thịt nguội. Anh làm như từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ, tôi chỉ quen ăn cơm Tây.

Chúng tôi cùng ngồi vào bàn. Cảm Hường ăn qua loa vài miếng. Khi đứng dậy, nét mặt và giọng nói của nàng vẫn nghiêm trang, nhưng ánh mắt của nàng long lanh một ý tình cười cợt.

— Chú hãy còn trẻ, chú còn đang sức lớn... — nàng nói — Chú cần phải ăn thật nhiều đi. Chú nên gói một miếng bánh có nhiều thịt bò vào túi, khi lên đến đỉnh đồi, tôi sẽ hỏi xin chú. Böyle giờ, tôi phải đi sửa soạn đồ ngựa.

Ngoài lại ăn một mình ngon lành. Tôi nghĩ thầm về nàng. Ít ra, nàng cũng không cần chờ đợi ai phải mời chào nàng. Nàng có một tinh thần tự tin gần như khác hẳn với nữ tính. Điều làm cho tôi khó chịu nhất là nàng sẵn

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG.

sàng và vui vẻ tiếp nhận thái độ của tôi đối với nàng : một thái độ mà tôi muốn nàng phải thấy là thật sắc cạnh. Nàng coi những lời mỉ mai của tôi như những lời khòi hài.

Tôi ăn vừa xong thì con Xuân Hồng đã được đưa tới cửa trước. Con ngựa già đã được trang điểm một cách đặc biệt trang trọng. Toàn thân nó sạch boong, cá bốn vò cũng bóng loáng. Con Bạch Phong của tôi chưa từng được người ta trau chuốt, sửa soạn đến như thế bao giờ.

Hai con chồ nhảy tung tăng bên vó ngựa. Con Bông yên lặng đứng trên thềm nhà nhìn xuống. Bông đã quá tuổi chạy theo con ngựa trong những chuyến đi chơi của chủ

Tôi ra hiên sau, dặn anh Công là tôi và Cầm Hường sẽ về nhà sau bốn giờ chiều.

Khi trở lại, tôi đã thấy Cầm Hường nồi trên yên ngựa, anh Bột đang lùi húi gò lại dây cương.

Nàng mặc quần dạ đen, áo dạ đen, đi giày da nâu băng gót. Mái tóc dài của nàng nằm gọn trong một chiếc khăn dáng ten màu xanh. Nàng đang nói chuyện với anh Bột. Tôi chỉ nhìn thấy nét nghiêm của khuôn mặt nàng và làn môi thanh tú của nàng mấp máy, cùng vài sợi tóc bay trên má nàng. Không biết tại sao, lúc đó, tự dung tôi lại nhớ đến một câu nàng nói với tôi tối hôm qua : Huy bảo rằng nàng là một sản phẩm của đô thị. Tôi có cảm giác như tôi thông cảm được ý muốn diễn tả của Huy qua câu nói ấy. Khuôn mặt của Cầm Hường giống như khuôn mặt của những người thiếu nữ vẫn thường được vẽ trong tranh : những hình ảnh đẹp mà người ta không được trông thấy người thật bao giờ.

Ngồi trên lưng Xuân Hồng, Cầm Hường không còn nhỏ bé nữa. Người thiếu phụ mà tôi đã đánh giá là tầm

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯƠNG

**thường — Ngoại trừ đôi bàn tay đẹp và đôi mắt tươi.
tinh tú — đã trở nên khác hẳn khi nàng ngồi cao hơn tôi.
Nàng hình như cao kỵ hơn, xa xôi hơn... và xa lạ hơn.**

**Nghe thấy tiếng chàn của tôi, nàng quay lại. Vẻ cao
xa xôi, và xa lạ biến đi ngay. Tôi thấy nàng giống y như
trước.**

**— Sẵn sàng chưa nào? — Tôi hỏi — Chỉ không sợ
tê nhào chứ?**

Nàng đáp :

**— Tôi đặt hết lòng tin của tôi vào chú và con
Xuân Hồng.**

— Được lắm, thế thì chúng ta đi.

Cầm lấy dây cương, tôi đưa nàng ra khỏi vườn.

**Gió từ đêm qua đã đổi chiều thời về Bắc, đem
theo mưa và mây mù. Từ trưa, đã có bóng mặt trời le
lói. Đến bây giờ, trời trở nên trong sáng. Trong không
khí như có một cái gì khô lạnh và mặn mặn làm cho
cảnh vật thêm tươi. Tiếng sóng biển vỗ vào ghềnh đá
nghe rõ hơn bao giờ hết. Ở đây, vào mùa thu, chúng tôi
thỉnh thoảng lại có một ngày đẹp như thế này. Đây là
những ngày đặc biệt không thuộc về mùa nào hết. Chúng
đem lại cho cảnh vật một sắc thái thơ mộng, ấm áp
không còn là mùa hạ, chưa phải là mùa đông, nhưng cũng
không phải là mùa thu!**

**Chúng tôi làm một chuyến du hành rất đẹp. Từ nhà
tôi đưa Cầm Hướng đi ngang Đồi Nai, qua Trại Ba Bát.
Trại này được giao cho vợ chồng anh Bạch trông nom. Tôi
phải từ chối mãi mới không bị vợ chồng anh Bạch níu
kéo vào nhà uống nước ăn bánh. Vợ chồng anh chỉ đe**

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

cho chúng tôi đi khi tôi hứa rằng tuần sau, tôi và Cầm Hường sẽ trở lại trại ăn cơm.

Từ Trại Ba Bát trở ra, tôi dắt con Xuân Hồng và Cầm Hường đi về bờ biển.

Trại Ba Bát trông ra Hòn Rùa. Trên mõm núi nhô ra biển này, từ bốn mươi năm trước. Bác Án tôi có cho xây một tháp hải đăng. Đêm đêm, tháp vẫn có đèn chiếu ra biển. Đỡ Cầm Hường xuống ngựa, tôi đưa nàng trèo lên tháp. Đứng ở nơi cao đó; trong gió lộng của biển cả một chiều sóng lớn, Cầm Hường nhìn được gần hết đất ruộng, nhà cửa, rừng cây, bờ biển, ruộng muối, sông hồ của Họ Tộn. Tòa nhà lầu của họ Tộn hiện ra rõ rệt trước mắt nàng, với hàng cây xanh bao quanh.

Nhớ lại câu chuyện nàng nói với tôi tối hôm qua, tôi thử hỏi nàng về các tên đất và các đường đi, lối lại, cùng những đặc điểm trong miền, nhưng nàng đều đối đáp được trôi chảy, đúng đắn ra đáy. Nàng thuộc lầu tất cả những tên đất, tên nhà ở quê tôi. Nàng thuộc cả đến tên họ và tuổi tác của những trại chủ, những nông dân làm rẽ ruộng đất của dòng họ tôi. Nàng biết rõ cả số con cái của nhiều người, nàng biết rằng người cháu của anh Công ngụ ở căn nhà ven biển và giữ nhiệm vụ đốt đèn trên cây hải đăng. Sự thực, nàng không có ý muốn khoe khoang những điều hiểu biết ấy của nàng. Sở dĩ nàng nói ra là vì tôi tè mè gợi cho nàng nói mà thôi.

Tôi ngạc nhiên nhiều vì sự hiểu biết quá tường tận ấy của nàng. Khi từ trên ngọn hải đăng bước xuống, nàng bảo tôi :

— Chú muốn tôi và anh chú nói với nhau những chuyện gì ở Vientiane? Anh chú yêu mến tòa nhà và quê hương anh nên tôi cũng yêu mến hely. Nếu chú lấy vợ, chú

cũng mong lấy được một người yêu mến những cái chủ
yêu mến chờ?

— Vì tôi chưa lấy vợ, nên tôi chưa thể trả lời chị
câu ấy được — Tôi đáp — Nhưng tôi tưởng sống quá lâu
ở ngoại quốc, chị phải có những sở thích khác chứ?

Nàng gật đầu :

— Chú nói đúng. Tôi cũng có nhiều sở thích riêng
cho tới lúc tôi gặp anh Huy.

— Trừ cái sở thích trồng bông, ươm cây?

— Vâng, trừ sở thích trồng hoa, ươm cây, làm vườn.
Tôi có sở thích ấy từ lâu lắm rồi. Khu vườn trong vi-la
của tôi ở Vientiane cũng khá đẹp, nhưng cảnh này...

Nàng ra hiệu cho tôi dừng lại :

— Nhưng cảnh này... cái cảnh mà từ bao lâu nay
tôi vẫn mơ ước được thấy... cảnh này lại khác...

Nàng yên lặng một lát, mặt nghiêng về biển :

— Ở Vi-la — Nàng tiếp — Ngày tôi còn trẻ... Ngày
tôi mới lấy chồng — không phải là... mới lấy anh Huy đâu —
Ngày ấy, tôi không được sung sướng mấy, tôi tìm cách
giải buồn bằng cách làm vườn, trồng cây. Tôi chịu khó đọc
những sách về thảo mộc và dạy cách làm vườn. Tôi còn
vẽ lại khu vườn nhà tôi theo như óc tưởng tượng của tôi
nữa.

Hình như tôi nghe thoáng có tiếng nàng thở dài.

Tôi ngược lên nhìn nàng.

Mặt nàng nghiên về phía biển. Nàng không biết là
tôi đang nhìn nàng.

Nàng muốn nói gì qua những câu ấy? Tại sao nàng
lại nói thế?

Ông cậu tôi chưa viết thư cho nàng biết là tôi đã
tới Vientiane và tôi đã thấy tận mắt cái Vi-la có nhiều bờ
nước của nàng hay sao?

Tôi bỗng nghi ngờ. Tôi nhớ lại thái độ của nàng tôi hôm qua, trong những giây phút đầu tiên nàng gặp tôi: sự bối rối thoát đầu của nàng, rồi đến vẻ tự nhiên, dễ dàng ngay sau đó. Với thái độ ấy, nàng không nói gì đến việc tôi tới Vientiane là cả một sự lạ. Phải chăng ông cậu tôi đã đề cho tôi cái quyền được nói chuyện ấy với Cầm Hướng? Tôi lên án cậu tôi là hèn và lầm chuyện, nhưng trong thâm tâm, tôi biết chính tôi mới là hèn nhát. Nếu tôi thẳng thắn nói chuyện đó với Cầm Hướng ngay tối hôm qua? Có phải là dễ dàng biết bao nhiêu không? Bây giờ thì khó quá mất rồi. Nàng sẽ hỏi tại sao tôi lại không nói ngay chuyện đó với nàng? Đây chính là lúc tôi cần phải nói — « Tôi đã thấy những bông hoa của chị. Tôi mới tới Vientiane. Chị không biết à? » Nhưng nàng đã bước xuống vồ về con Xuân Hồng:

— Chúng ta đi có thể theo bãi biển này rồi đi qua rừng về nhà được không chứ?

Nàng hỏi :

Tôi đã bỏ lỡ dịp. Chúng tôi đi trên đường về. Khi đi qua rừng, nàng nói với tôi những điều nhận xét hay hạy của nàng về lá cây, thân cây.. nhưng sự vui vẻ, dễ chịu của tôi từ trưa đến giờ đã tan mất. Tôi khó chịu vì sónm hay muộn, tôi cũng phải nói với nàng về chuyến đi Vientiane của tôi. Nếu tôi không nói, nàng sẽ biết chuyện ấy qua lời anh Công, hoặc qua lời ông cậu tôi. Nếu anh Công không nói thì đến mai—chúa nhụt—thì nào ông Bửu Đoan cũng nói cho Cầm Hướng biết. Ngày mai, ông sẽ qua nhà tôi ăn cơm.

Càng về đến gần nhà, tôi lại càng ít nói và làm ll.

— Tôi làm chủ mệt nhiều — nàng nói — Tôi ngồi trên ngựa như một bà Hoàng, còn chủ, chủ phải đi bộ như một người hành hương. Cám ơn chủ Tuấn nhé. Tôi

sung sướng quá. Chú không thể nào biết được rằng ngày hôm nay tôi sung sướng đến là ngàn nào...

— Không, tôi không mệt... — Tôi đáp... — Chỉ cần... chỉ cần chị được vui thôi !

Tôi không thể nhìn thẳng được vào đôi mắt chân thật và dò hỏi của nàng.

Anh Bột đã đứng chờ sẵn ở trước hiên nhà để đỡ Cầm Hướng xuống ngựa. Nàng đi thẳng lên phòng nghỉ ngơi và thay y phục để xuống ăn cơm tối.

Tôi vào ngồi trong phòng khách, đốt lầu thuốc hút, lòng ngàn ngờ tự hỏi không biết sẽ làm cách nào để nói cho nàng biết về chuyến đi Vientiane của tôi.

Có điều làm tôi bức mình nhất là nếu ông Cậu tôi đã viết chuyện tôi đi Vientiane trong thư trả lời Cầm Hướng thì bây giờ, chính nàng là người phải nói chuyện ấy trước chờ không phải là tôi. Và tôi chỉ ngồi yên để chờ nàng nói về việc ấy.

Nhưng trong tình trạng hiện tai, chính tôi là người phải nói. Nếu Cầm Hướng giống như hình ảnh người đàn bà tôi đã tưởng tượng — tức là một mụ nạ dòm gian trá, điêu ngoa, miệng nói lem lem — việc tôi nói sẽ chẳng có gì là quan trọng. Tại sao nàng lại khác hẳn với hình ảnh người mà tôi tưởng tượng để làm cho bao nhiêu chương trình của tôi đều bị đảo lộn như thế này ?

Tôi đi rửa mặt và thay y phục để xuống ăn cơm. Tôi đe hai bức thư cuối cùng của Huy vào túi áo.

» Khi vào phòng ăn, tôi tưởng là Cầm Hướng đã ngồi chờ tôi ở đây rồi. Nhưng không, phòng vẫn vắng. Anh Công, đi ngang qua hành lang, báo cho tôi biết là « Bà Chủ » đang ở trong phòng đọc sách.

Bây giờ đây, khi nàng không còn ngồi trên lưng con Xuân Hồng nữa; khi nàng đã cởi chiếc khăn sam và

chải dẹt mái tóc xuống, tôi còn thấy nàng nhỏ nhắn và yếu đuối hơn trước nhiều.

Dưới ánh đèn, làn da của nàng trắng xanh hơn và màu áo tang của nàng còn thâm đậm hơn nữa.

Thấy tôi vào phòng, nàng vui vẻ:

— Chú cho phép tôi được ngồi trong phòng này mỗi buổi tối chứ ? Ban ngày, tôi thấy thích ngồi ở phòng khách hơn, nhưng buổi tối... khi đèn thấp lèn, tôi lại thấy căn phòng này ấm cúng nhất. Vói lại, trước kia, tôi nào anh Huy và chú cũng ngồi nói chuyện với nhau trong phòng này.

Đây có lẽ là cơ hội tôi đang chờ đợi. Đây là lúc tôi nói — « Vâng. Ở vi-la của chị ở Vientiane không có phòng nào giống như thế này ! » Nhưng, tôi vẫn yên lặng. Bầy chó theo nhau vào phòng. Câu chuyện xoay qua hướng khác. Tôi nghĩ thầm — « Ăn xong mình nói cũng chưa muộn. Đè ăn xong mình nói càng tốt. Mình sẽ không uống một giọt rượu nào cả ! »

Trên bàn ăn, anh Công đặt chỗ cho Cầm Hướng ngồi bên tay phải tôi. Chính anh đứng sau lưng Cầm Hướng để hầu cơm. Thằng Cầu, con anh, đứng tận ngoài cửa. Cầm Hướng khen các món ăn ngon, và khen bình hoa đẹp. Tôi chỉ sợ trong lúc đó, đột nhiên tôi nghe thấy anh Công nói — « Bàm bà, ngày Ông Ba tôi đi sang Lào ! »

Tôi sốt ruột mong cho bữa ăn chóng xong, để tôi được ngồi một mình với nàng, tuy rằng giây phút ấy làm cho tôi sợ hãi.

Ăn xong chúng tôi qua phòng đọc sách, ngồi uống nước trà bên chiếc bàn tròn. Cầm Hướng mở chiếc giò khâu của nàng — đã đem xuống đầy từ trước — lấy ra một chiếc áo len đan dở. Tôi ngồi yên nhìn những ngón tay búp măng của nàng lướt nhẹ trên những sợi len.

Được một lát sau, nàng khẽ nói :

— Chú Tuấn, chú nên nói cho tôi biết chú buồn
hực vì chuyện gì đi. Chú đừng chối, chú đừng dối tôi.
Tôi sẽ biết ngay là chú không nói thật. Anh Huy có nói
rằng tôi là con người có linh tinh đoán biết ngay khi có
người ở bên tôi bị bức mình, khó chịu hay là buồn bức.
Tôi biết tối nay chú đang có chuyện gì khó chịu.
Nói cho đúng ra, chú chỉ mới khó chịu từ hồi trưa cho
tới bây giờ. Tôi có nói điều gì thất thố làm cho chú
phải buồn không, chú ?

Cơ hội đã đến. Hoặc ít nhứt, nàng cũng mở cho tôi
một con đường :

— Chị không nói điều gì làm cho tôi phải buồn cả
— Tôi đáp — Nhưng một câu nói của chị làm cho tôi
thắc mắc đôi chút. Tôi muốn được biết trong bức thư ông
Bíru Đoan gửi ra cho chị ngoài Huế, ông viết những gì ?
Chị có thể nói cho tôi biết nội dung bức thư ấy được
không ?

— Sao lại không ạ ? — nàng nói — Ông viết cảm
 ơn tôi, và cho tôi biết là ông và chú đã được biết về cái
 tang của nhà tôi qua thư của ông Vinh. Ông viết rằng
 chú mời tôi tới đây ở chơi ít ngày. Ông còn đề nghị là
 tôi nên qua nhà ông ở chơi một ít lâu sau những ngày tôi
 ở đây với chú.

— Chỉ có thế thôi ư ?

— Vâng. Bức thư của ông không dài lắm.

— Ông không viết gì về chuyện tôi đi... xa ư ?

— Không.

— Tôi hiểu rồi !

Tôi thấy lòng tôi ấm hẳn lên, như trong cơ thể tôi
có một làn sóng ấm dâng lên. Trong lúc đó, nàng vẫn
ngồi thản nhiên đan.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯƠNG

Sau đó, tôi nói :

— Ông Bửu Đoan đúng khi ông viết cho chị biết rằng ông và những người ở đây biết cái tang của Huy qua bức thư của Luật sư Nghiêm Vinh, nhưng riêng tôi thì lại khác. Tôi biết.. Huy mất tại Vientiane, tại vi-la của chị, do một người làm của chị nói.. !

Nàng ngừng đầu lèn nhìn tôi. Lần này, tôi không thấy trong đôi mắt trong đen của nàng có nước mắt, cũng không có những ý vui. Đôi mắt nàng nhìn tôi rất lâu, nặng nề những dò xét. Tôi thấy trong đôi mắt ấy tràn đầy những nỗi niềm trách móc và thương hại.

CHƯƠNG X

CHÚ đến Vientiane hỏi nào ?

Tôi tưởng giọng nói của nàng sẽ run, nhưng không.
Tuy vậy, tôi cũng cảm thấy là nàng bị xúc động. Có lẽ vì
nàng thấy là tôi dấu diếm nàng.

— Tôi đến Vientiane ngày 15 Tháng Tám..

— Ngày 15 Tháng Tám ? Tôi mới đi khỏi Vientiane
ngày hôm trước ? Tại sao chú lại không nói ngay chuyện
đó cho tôi biết ?

— Tôi tưởng ông Bửu Đoan có viết chuyện ấy trong
thư cho chị rồi !

Câu trả lời của tôi không làm cho chính cả tôi
thỏa mãn :

— Tôi chỉ ở lại Vientiane có mỗi một đêm. Đêm 15
tháng Tám...

— Chuyện ấy không thể xảy ra được.

Tôi thấy giọng nàng run run, và trong đôi mắt
đẹp của nàng, thoáng hiện sự tưởng nhớ :

— Không những chuyện chỉ có thể xảy ra mà thôi.
Đó còn là chuyện thực.

Tôi đáp, cố lấy giọng bình thản.

Mảnh áo len đan dở rơi từ trên tay nàng xuống lòng.
Đôi mắt nàng lại hiện vẻ nghi ngờ :

— Lẽ ra chú phải nói cho tôi biết chuyện ấy ngay từ tối hôm qua.

— Đến bây giờ, chị biết rồi...

Một chút hèn nhát còn sót lại trong tôi hy vọng rằng câu chuyện đến đây là kết thúc, và nàng lại tiếp tục đan. Nhưng sự thực không giống như thế.

— Chú đến vi-la — Nàng khẽ nói, như người nói một mình — Vợ chồng Kron mở cửa cho chú vào nhà, Thấy chú, họ sẽ tưởng là..

Nàng ngừng lại, đôi mắt rưng rưng lệ...

— Chú Tuấn, tôi muốn chú kè lại cho tôi nghe tất cả những việc đã xảy ra.

Không nhìn tôi, nàng nói.

Tôi thò tay vào túi áo. Những ngón tay của tôi chạm vào hai tờ thư cuối cùng của Huy :

— Đến mấy tháng, đột nhiên chúng tôi ở đây băng tin tức của Huy — Tôi nói — Tôi không nhớ rõ là đến mấy tháng, nhưng tôi có giữ tất cả thư từ của Huy ở trên lầu. Tôi lo lắng vì quá lâu không có thư từ của Huy gửi về. Ngày tháng qua... Đến tháng bảy, tôi nhận được thư. Thư chỉ có một trang giấy. Thư viết nguêch ngoạc và lộn xộn lắm. Tình Huy trang trọng chưa bao giờ tôi thấy Huy chịu viết một bức thư bê bối như thế. Tôi đưa thư ấy cho cậu Hai coi. Ông đồng ý với tôi là tôi nên cấp tốc đi Vientiane ngay để gặp Huy. Hôm tôi lên đường, tôi lại nhận được một thư nữa của Huy. Đó là bức thư cuối cùng. Tôi có sẵn cả hai bức thư ấy đây. Chị có muốn coi không ?

Nàng không trả lời ngay. Nàng đã ngồi quay lưng lại và nhìn thẳng vào mặt tôi. Đôi mắt nàng trở nên dịu hiền,

êm ái, như nàng thông cảm nỗi khổ tâm của tôi, như là nàng biết những nguyên nhân nào tôi lại không muốn nói với nàng chuyện ấy.

Nàng khẽ nói :

— Tôi sẽ coi sau. Lát nữa...

Từ đôi mắt của nàng, tôi nhìn xuống tay nàng. Đôi bàn tay ấy chấp lại với nhau trên đầu gối, nhỏ nhắn và bất động. Tôi thấy rằng tôi có thể nói được dễ dàng hơn nếu tôi dừng nhìn vào mắt nàng, vì vậy, tôi chỉ nhìn đôi bàn tay của nàng.

— Khi đến Vientiane — Tôi nói — Tôi vào một khách sạn ở chợ mướn phòng rồi trong buổi chiều tôi đến ngay vi-la của chị. Người đàn bà... người vợ... ra mở cửa cho tôi. Chị ta không biết nói tiếng Việt, nhưng hình như nghe thì hiểu. Khi thấy tôi hỏi Huy.. chị có vẻ sợ hãi lắm. Chị ta gọi anh chồng ra tiếp tôi. Anh chồng ra và cho tôi biết rằng Huy đã chết, còn chị thì đi khỏi Vientiane rồi. Anh ta đưa tôi đi coi vi-la. Tôi có vào căn phòng... nơi Huy chết. Lúc tôi ra về, chị vợ mở tủ lấy cho tôi chiếc mũ dạ của Huy. Cái mũ đó là vật duy nhất của Huy mà chị bỏ lại...

Tôi ngừng, mắt tôi vẫn nhìn hai bàn tay của nàng, những ngón tay bên phải chạm nhẹ vào chiếc khăn mặt ngọc nằm trên ngón tay bên trái. Nàng xoay nhẹ vòng khăn.

— Chú kè nữa đi.

Nàng nói.

— Tôi trở lại Vientiane. Anh gác vi la cho tôi biết địa chỉ của Luật Sư Nghiêm Vinh. Tôi đến nhà Nghiêm Vinh. Ông ta có vẻ ngạc nhiên khi thấy tôi xong ông điềm tĩnh lại ngay. Ông Vinh cho tôi biết rõ những chi tiết về căn bệnh của Huy, cùng những ngày cuối cùng của Huy, và

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

đưa cho tôi một bức thư giới thiệu với người coi Nghĩa Trang Cơ Đốc, nơi chôn Huy... để tôi tới đó thăm mộ Huy. Nhưng tôi không tới. Tôi có hỏi chị hiện ở đâu, Nghiêm Vinh nói không biết. Chỉ có thể thôi. Sáng hôm sau, tôi lên đường trở về.

Hai chúng tôi cùng yên lặng. Một hồi sau, những ngón tay của Cầm Hướng ngừng lại trên chiếc nhẫn.

— Chú làm ơn cho tôi coi thư.

Rút hai bức thư ra khỏi túi, tôi đưa cho nàng.

Tôi cúi nhìn xuống sàn. Có tiếng giấy sột soạt. Im lặng một lúc khá lâu. Sau cùng, tiếng nàng nói :

— Đây là hai thư cuối cùng ?

— Vâng, đây là hai thư cuối cùng.

Chắc nàng đã đọc đi, đọc lại những dòng chữ ấy, và đã thuộc lòng những lời Huy viết trong thư, cẳng như tôi vậy.

Nàng đưa trả lại tôi :

— Chắc chú thù ghét tôi lắm nhỉ ?

Nàng chậm chậm nói.

Tôi ngạc nhiên nhìn nàng. Và... trong lúc chúng tôi nhìn nhau, tôi thấy rằng hình như nàng đã biết rõ tất cả những giấc mộng của tôi, biết tất cả những điều tôi tưởng tượng về nàng. Tôi biết tôi không thể chối, và cái còn vô lý hơn. Những chướng ngại ngăn cách tôi và nàng đã được phá đỗ. Cái cảm giác của tôi lúc đó thật là kỳ dị.

Tôi chỉ đáp :

— Chị nói đúng, tôi đã thù ghét chị... nhiều !

Nói xong câu ấy, tôi thấy dễ chịu, thấy nhẹ cả người. Có lẽ đó là cái cảm giác mà những người theo Gia Tô Giáo thường có khi họ xung tội. Tôi như người trút được một gánh nặng.

Nàng hỏi :

— Nếu vậy, chú còn mời tôi tội đây làm chi ?

— Đề kết tội chị !

— Chú muốn kết tôi tội gì ?

— Tôi chưa biết rõ là tội gì ! Có thể là tội làm cho Huy khổ. Làm cho Huy đau đớn khi chết.

— Rồi sau đó ?

— Tôi chưa nghĩ được rằng sau đó tôi sẽ làm gì, và sự việc sẽ ra sao. Tôi chỉ biết rằng tôi muốn làm cho chị phải đau đớn, khổ sở... Muốn được thấy chị đau đớn... Rồi tôi sẽ đề cho chị đi,,,

— Chú đại lượng quá. Tôi không đáng được chú đối xử tốt đẹp như thế. Bây giờ.. chú nhìn tôi đi... Nhìn tôi chờ đã đi,,,

Có một cái gì đó thay đổi trong đôi mắt của nàng, khi nàng nhìn tôi lúc đó. Khuôn mặt nàng bất động, rất trắng. Nếu tôi dẫm nát được khuôn mặt ấy, nếu tôi có thể làm khuôn mặt ấy của nàng tan ra thành tro bụi, tôi vẫn nhớ mãi đôi mắt của nàng. Nhớ đến không bao giờ quên. Đôi mắt ấy long lanh nước mắt, nhưng nước mắt không tràn ra ngoài, không chảy xuống má...

Tôi đứng dậy đi ngang qua phòng:

— Huy có nói rằng tôi không thể nào làm Chánh Án... vì tôi không biết kết tội ai cả. Xin chị về phòng đi... Hoặc đi đâu thì đi, nhưng xin chị đừng ngồi khóc. Mẹ tôi mất từ năm tôi còn nhỏ... Tôi không nhớ mẹ tôi khóc ra làm sao. Cũng chưa bao giờ tôi trông thấy một người đàn bà nào khóc...

Tôi mở cửa để cho Cầm Hướng ra đi. Nhưng nàng vẫn ngồi yên chỗ.

Tôi nói :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Chị Cầm Hường...

Tôi không biết lúc ấy giọng nói của tôi ra sao : nặng hay sắc. Chỉ biết nghe tôi nói câu ấy, con Bông đang nằm lơ mơ ngủ bỗng nhởm dậy. Nó nhìn tôi bằng đôi mắt của một con chó ngoan và có nghĩa, rồi bước đến gần gần ghế Cầm Hường, mõm nó đặt lên chân nàng.

Đến lúc đó, Cầm Hường làm một cử động : Nàng giơ tay vuốt nhẹ đầu con chó già. Tôi đóng cửa lại và trở vào giữa phòng.

Tôi cầm hai bức thư quét riết đốt.

— Vô ích thôi, chú ạ — Nàng nói — Vì chúng ta cũng không bao giờ quên được những lời viết trong thư.

— Tôi có thể quên được, và chị cũng có thể quên... nếu chị muốn — Tôi nói — Lửa đốt cháy tất cả. Không có gì còn lại sau lửa. Tro tàn không kề.

— Nếu chú nhiều tuổi hơn chút nữa — Nàng nói — Hay nếu chú có một cuộc đời khác, nếu chú là một người khác... và không yêu thương Huy quá như chú đã yêu thương, tôi có thể nói với chú về những bức thư của Huy. Nhưng không, tôi sẽ không nói. Tôi muốn để chú thù ghét tôi, chú lên án tôi còn hơn... Để thế chúng ta đổi xử với nhau dễ hơn. Nếu chú cho phép tôi được ở đây đến thứ hai, tôi sẽ ra đi... và không bao giờ chú còn phải thắc mắc vì tôi nữa. Mặc dù chú không muốn.. tôi đã được sung sướng nhiều trong buổi tối hôm qua và suốt cả ngày hôm nay. Tôi cảm ơn chú và cầu xin Chúa ban phước lành cho chú.

Tôi lấy chân dẫm nát đống tro tàn của hai bức thư.

— Tôi không kết tội chị — Tôi nói — Chị không phải là người như tôi tưởng. Những sự việc xảy ra cũng không giống như sự tưởng tượng của tôi. Tôi không thể thù ghét mãi một người đàn bà không sống thực.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Nhưng tôi, tôi sống thực.

— Chị không phải là người mà tôi thù ghét. Có thể thôi.

Nàng vẫn vuốt ve con Bông. Con chó đặt mõm lên đầu gối nàng.

— Người đàn bà mà chú thù ghét đó — Nàng hỏi — chú đã tưởng tượng ra y từ trước khi chú đọc những bức thư của Huy hay là sau ?

Tôi suy nghĩ một lát. Sau đó, tôi thú thật tất cả trong một câu trả lời dài. Đã thanh toán thì thanh toán cho hết, còn đè dành làm chi.

Tôi chầm chậm nói :

— Có từ trước. Những bức thư của Huy chỉ làm cho tôi cảm thấy dễ chịu, vì chúng làm cho tôi có lý do đe thù ghét chị. Những lý do mà trước đó tôi không có. Vì thế, tôi thấy hổ thẹn với chính tôi.

— Tai sao chú lại hổ then ?

— Vì tôi thấy rằng không có gì xấu xa, đe tiện cho bằng khi con người ghen ghét...

— Chú ghen ư ?

— Vâng..! Bây giờ, tôi có thể nói là tôi ghen. Thật là kỳ lạ, ngay từ phút đầu tiên, khi được tin Huy lấy,... chị, tôi đã ghen. Rất có thể là trước đó... tôi đã nhen nhúm... ghen rồi. Tất cả mọi người ở đây đều mừng cho Huy và tưởng rằng tôi cũng mừng cho Huy như họ. Nhưng tôi không thể mừng được. Có lẽ cái ghen của tôi... — đối với chị — trẻ con và vô lý lắm ? Điều đó có lẽ đúng... Đó là lòng ghen của một đứa trẻ được nuông chiều từ nhỏ. Đến nay, tôi vẫn còn là một đứa trẻ được nuông chiều. Có điều tai hại cho tôi là từ trước tới giờ, tôi chỉ có biết yêu thương một mình Huy mà thôi.

Tôi nói ra thành tiếng những ý nghĩ thầm kín của

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯƠNG

tôi, không cần biết đến chuyện nàng nghĩ về tôi ra sao. Tôi dám nói ra những ý nghĩ mà từ trước đến nay, tôi vẫn chối không nhận nhận.

Nàng nói :

— Chú tưởng điều ấy không tai hại cho cả Huy hay sao ?

Tôi hỏi lại :

— Chị nói thế nghĩa là sao ?

— Chú mới có hai mươi bốn tuổi, chú Tuần ạ — Nàng trả lời tôi, bàn tay rời đầu con chó Bông để đặt lên lòng — Chú còn cả một cuộc đời dài và tươi đẹp trước mặt chú, chú còn nhiều năm tươi sáng và hạnh phúc... Chủ sẽ có một cuộc hôn nhân đẹp đẽ với một thiếu nữ diễm lệ mà chủ yêu thương... Chủ sẽ có những đứa con khát khính. Mỗi tình của chú đối với Huy không giảm đi, nhưng nó sẽ lùi xa, sẽ mất chỗ. Còn Huy... thì Huy không thể... Huy chỉ có chú. chỉ yêu thương có một mình chú. Huy lấy vợ quá muộn.

Tôi bật riết châm tàu thuốc :

— Tại sao chị lại nói là quá muộn ?

— Khi Huy tới Vientiane — Nàng đáp — Huy đã bốn mươi ba tuổi. Tôi chỉ mới gặp Huy cách đây có hai năm. Chủ biết rõ lối sống của Huy như thế nào. Chủ biết rõ lối nói của Huy, điệu cười của Huy... Lối sống ấy, lối nói và điệu cười ấy, chủ đã biết từ ngày chủ mới hiểu biết. Nhưng chủ không thể thông cảm được cái cảm giác vì lối sống ấy gây ra với một người đàn bà mà cuộc đời không được êm đẹp lắm...

Tôi không nói gì cả. Nhưng tôi tin là tôi hiểu nàng muốn nói gì.

Nàng tiếp :

— Tôi không hiểu tại sao Huy lại chú ý đến tôi và yêu thương tôi. Nhưng sự việc đó đã xảy ra... Những sự việc đó vẫn thường xảy ra nhưng không thể giải thích được. Tại sao người đàn ông này lại yêu thương người đàn bà kia? Ai trả lời được câu hỏi ấy? Trong huyết quản của hai người đó có một cái gì làm cho họ tim nhau, gần nhau và yêu nhau? Ai biết? Với tôi, một thiếu phụ góa chồng, cô đơn, đã đau khổ nhiều và lo sợ tương lai. Huy đến với cuộc đời tôi như một vị cứu tinh, như một hình ảnh tượng trưng cho tất cả những điều tôi ước muốn. Tôi chưa từng bao giờ được gặp một người đàn ông cao thượng, phong nhã như Huy. Tôi nghĩ về Huy như thế, nhưng còn tôi với Huy...

Nàng ngừng nói. Đôi lông mày hơi cau lại. Mấy ngón tay nàng lại xoay xoay chiếc nhẫn.

— Huy như một người ngủ say từ lâu, bỗng dung tĩnh dậy và thấy cuộc đời, thấy những cái đẹp và cả những nỗi buồn của cuộc đời. Thấy cái đói, cái khát. Tất cả những điều mà Huy chưa từng tưởng tượng, chưa từng biết... đột hiện ra trước mặt Huy. Tất cả được thè hiện trong một người, và người đó — chủ muôn gọi là ngẫu nhiên hay là định mệnh, tùy ý chú — lại là... tôi. Luật sư Nghiêm Vinh — người mà Huy rất ghét, có lẽ cũng ghét như chú ghét Nghiêm Vinh vậy — một lần có nói với tôi rằng Huy tìm thấy tôi như một vài người tìm thấy một cái đạo — Huy mê tôi cũng như mê đạo vậy. Nhưng một người mê đạo có thể vào một Nhà Tu và có thể suốt đời qui gối, cầu nguyện trước một Tượng Nữ Thần trên bàn thờ. Các Thần Tượng bằng gỗ đá không thay đổi. Nhưng đàn bà thì khác. Tánh nết đàn bà thay đổi từng ngày, từng đêm và có khi thay đổi từng giờ, cũng như tánh nết

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đàn ông vậy. Chúng ta chỉ là người. Đó là lỗi của chúng ta.

Tôi không hiểu những lời Cầm Hướng nói về đạo giáo. Có lẽ nàng muốn nói rằng Huy coi nàng như một Nữ Thần, một Thần Tượng, một người đàn bà hoàn toàn đáng kính, đáng yêu. Và sau một thời gian chung sống với nhau, Huy đã khóc vì thấy nàng đòi khác.

— Chị muốn nói rằng Huy đòi hỏi ở chị nhiều quá?.. Tôi hỏi — Huy đã đặt chị lên một bức đá, một ngai thờ hay sao?

— Không — Nàng đáp — Sau những ngày sống vất vả, khóc sướt của tôi, tôi sẵn sàng đứng trên một ngai thờ, nếu tôi có thể. Được mang vòng hào quang nữ thần trên đầu cũng hay, nếu đòi khi, người ta có thể bỏ rù xuống để trở lại thành trần tục.

— Thế thì tại sao?

Nàng thở dài. Hai bàn tay nàng rơi xuống lòng. Đột nhiên, nàng có vẻ mệt mỏi. Nàng dựa lưng vào thành ghế, nhắm mắt lại:

— Sự tìm được đạo giáo không làm cho con người tốt hơn được bao nhiêu — Nàng nói — Việc bông dung nhận thấy cuộc đời cũng không có lợi cho Huy. Cái đó chỉ làm cho tánh nết của Huy thay đổi.

Giọng nói của nàng rất trầm rất buồn. Cơ lẽ đó là lúc nàng đang thú tội. Nàng đặt hai mu bàn tay lên mắt.

— Thay đổi? — Tôi hỏi — Huy thay đổi như thế nào?

Tôi thấy trái tim tôi bị xúc động — một sự xúc động kỳ dị — như là khi người ta còn nhỏ, lần đầu tiên người ta được biết thế nào là cái chết, thế nào là sự độc ác của đời.

Cầm Hướng nói tiếp:

— Về sau, các bác sĩ cho tôi biết rằng bệnh tinh cũ. Huy đã gảy ra cho chàng những tánh nết kỳ lạ như vậy. Không phải lỗi tại chàng. Đó là lỗi tại bệnh. Nhưng tôi vẫn nghi ngờ... Nếu không có tôi; nếu không gặp tôi chưa chắc Huy đã thay đổi như thế. Trong tôi có một cái gì đó làm cho Huy thay đổi. Sự có mặt của tôi làm cho đời chàng tươi sáng, yên tĩnh được một thời gian, sau đó là tai họa. Chú có lý khi chú thù ghét tôi. Nếu Huy không qua Vienna, nếu Huy cứ sống ở đây với chú, có lẽ bây giờ Huy vẫn còn sống.

Tôi hổ thẹn, ngượng ngùng. Tôi không còn biết nói sao.

Như để an ủi nàng, tôi nói :

— Nếu sống ở đây, rất có thể Huy cũng sẽ đau nặng. Và tôi sẽ là người phải chịu trách nhiệm chứ không phải là chị.

Nàng ngừng đầu lên, nhìn tôi, mỉm cười :

— Huy yêu chủ lầm — Nàng nói — Yên hơn là cha yêu con, Huy rất kiêu hãnh vì chú. Huy có thể nói được suốt ngày về chú : Tuấn nó thế này, Tuấn nó thế kia.. Tuấn nó bảo, nếu Tuấn nó thấy v.v... Nếu chú ghen ghét tôi trong mười tám tháng trời Huy chung sống với tôi, thì trong mười tám tháng ấy... Tôi cũng ghen ghét chú không kém. Thế là chúng ta hòa...

Tôi nhìn lại nàng và cũng chậm chạp mỉm cười.

— Nhưng chị có tưởng tượng gì về tôi không ? Tôi hỏi.

— Tôi cũng tưởng tượng nhiều lắm — Nàng đáp — Nhưng tôi không thể nghĩ xấu gì được về chú. Chú là một thanh niên... đẹp trai, học giỏi, con nhà giàu, chú viết cho Huy những bức thư dài mà Huy chỉ đọc cho tôi nghe từng đoạn, nhưng không bao giờ chịu đưa cho tôi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đàn ông vậy. Chúng ta chỉ là người. Đó là lỗi của chúng ta.

Tôi không hiểu những lời Cầm Hướng nói về đạo giáo. Có lẽ nàng muốn nói rằng Huy coi nàng như một Nữ Thần, một Thần Tượng, một người đàn bà hoàn toàn đáng kính, đáng yêu. Và sau một thời gian chung sống với nhau, Huy đã khờ vì thấy nàng đòi khác.

— Chị muốn nói rằng Huy đòi hỏi ở chị nhiều quá?.. Tôi hỏi — Huy đã đặt chị lên một bức đá, một ngai thờ hay sao?

— Không — Nàng đáp — Sau những ngày sống vất vả, khờ sờ của tôi, tôi sẵn sàng đứng trên một ngai thờ, nếu tôi có thể. Được mang vòng hào quang nữ thần trên đầu cũng hay, nếu đòi khi, người ta có thể bỏ rò xuống để trở lại thành trần tục.

— Thế thì tại sao?

Nàng thở dài. Hai bàn tay nàng rời xuống lòng. Đột nhiên, nàng có vẻ mệt mỏi. Nàng dựa lưng vào thành ghế, nhắm mắt lại:

— Sự tìm được đạo giáo không làm cho con người tốt hơn được bao nhiêu — Nàng nói — Việc bỗng dưng nhận thấy cuộc đời cũng không có lợi cho Huy. Cái đó chỉ làm cho tánh nết của Huy thay đổi.

Giọng nói của nàng rất trầm rất buồn. Có lẽ đó là lúc nàng đang thú tội. Nàng đặt hai mu bàn tay lên mắt.

— Thay đổi? — Tôi hỏi — Huy thay đổi như thế nào?

Tôi thấy trái tim tôi bị xúc động — một sự xúc động kỳ dị — như là khi người ta còn nhỏ, lần đầu tiên người ta được biết thế nào là cái chết, thế nào là sự độc ác của đời.

Cầm Hướng nói tiếp:

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Thật ư chú ? Nàng hỏi.

— Hai nữa, xe chở cây sắp tới. Chị phải ở lại chỉ bảo cho anh Tâm trồng cây chứ ? Lại còn những thùng đồ chị mang về chưa được mở ra xem.

Nàng nói :

— Tôi tưởng một mình chú mở xem cũng được.

Tôi hỏi lại :

— Tại sao lại chỉ một mình tôi, trong lúc cả hai chúng ta đều có thể làm việc ấy ?

Tôi đứng dậy, đi ra mở cửa sổ nhìn ra vườn, vươn vai hít một hơi dài. Tôi đóng cửa, trở vào, lấy chân đá nhẹ vào con Bông — « Dậy mày, nằm đấy mà ngày thế à ? Lười vừa chứ ! » Con chó đứng dậy rู้ lòng. Nàng ngược nhìn tôi, vẻ mặt nàng lạ lùng, bỡ ngỡ. Y như lúc đó, nàng tưởng tôi là người khác.

— Chị vậy ? Tôi hỏi.

— Không — Nàng đáp — Chẳng có gì cả. Chú làm ơn soi đèn cho tôi lên lâu chứ ?

— Xin mời chị đi.

Ngoài cửa phòng, trên chiếc bàn nhỏ bên cửa, anh Công có đẽ săn một cây đèn dầu. Tôi cầm đèn đưa Cầm Hướng lên thang lâu. Nhưng việc làm của tôi là thừa, vì anh Công có treo một cây đèn ba dây trên đầu cầu thang.

— Thôi được rồi, cảm ơn chú.

Nàng dừng lại trên một bậc thang. Dưới ngọn đèn, mái tóc nàng ánh lên, nhưng mặt nàng khuất trong bóng tối. Một tay nàng vén nhẹ tà áo, tay kia nàng cầm giỏ may.

Nàng hỏi tôi :

— Chú không còn thù tôi nữa chứ ?

Tôi lắc đầu :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Không ! Tôi đã nói với chị là tôi thù ghét một người đàn bà khác. Người ấy không phải là chị.

— Chú có chắc thế không ?

— Rất chắc !

— Thế thì tốt. Chúc chú ngủ ngon vậy.

Nàng quay mình, toan đi. Nhưng tôi đặt tay tôi lên cánh tay nàng, để giữ nàng lại :

— Khoan đã — Tôi nói — Đến lượt tôi muốn hỏi chị một điều...

— Chuyện gì thế, chú Tuấn ?

— Chị còn ghen với tôi nữa thôi ? Hay là chị cũng ghen một người nào khác không phải là tôi ?

Nàng cười, tay nàng buông xuống nắm lấy tay tôi. Nàng đứng cao hơn tôi hai bậc trên thang lầu, tôi thấy nàng duyên dáng và minh màng uyển chuyển lạ lùng. Đôi mắt nàng, phản chiếu ánh đèn nơi tay tôi, hinh như to hơn, đen hơn và sáng hơn :

— Tôi ghen ghét một cậu con nhà giàu, ích kỷ và lèn tàng — Nàng đáp — Nhưng cậu Ấm ấy đã lui đi đâu mất ngay từ tối hôm qua, khi chú bước vào phòng Di Phấn.

Đột nhiên, nàng cúi xuống hôn phớt lên má tôi.

— Chắc đây là chiếc hôn yêu thương đầu tiên của đời chú — Nàng nói — Nếu chú không thích, chú có thể tưởng tượng rằng không phải tôi hôn chú, mà là một người đàn bà khác.

Nàng lên thang, đi xa tôi. Bóng nàng in dài trên thành tường lạnh.

CHƯƠNG XI

NGÀY chúa nhụt, chúng tôi có một Thời Khắc Biêu nhất định. Chúng tôi dậy sớm hơn mọi ngày một tiếng đồng hồ — Tôi và Huy — Bây giờ sáng, anh Công đánh xe ngựa đưa tôi và Huy đi nhà thờ. Đám gia nhân của chúng tôi đi bộ. Lễ xong, chúng tôi đi ra Đà Nẵng ăn sáng. Huy đi thăm vài người bạn, tôi vào các hiệu sách hay đi chơi ven biển. Mười một giờ, chúng tôi trở lại chỗ đậu xe để về nhà.

Chiều hôm ấy, vào khoảng ba giờ, cậu Hai tôi và Trang sang chơi. Vào lúc bốn giờ, ông bà Mục Sư Trần Bát và 4 cô con gái chưa chồng... chồng chất nhau trên một chiếc xe đầy nhóc, tới nơi. Trong lúc Huy, cậu Hai, ông Trần Bát và tôi ngồi nói chuyện trong phòng khách thì Bửu Trang tiếp 4 mẹ con bà Bát.

Từ ngày Huy đi vắng, tôi không đi xe đến Nhà Thờ dự lễ mỗi buổi sáng chúa nhụt nữa, tôi một mình phóng ngựa qua cánh đồng. Lễ xong, tôi phi ngựa ra biển hoặc đi lang thang trong rừng cây. Việc làm này - của tôi — không biết tại sao — hình như bị nhiều người trong miền phê bình.

Chúa nhụt hôm ấy — vì nhà có thượng khách, tức là có Cầm Hường — tôi bảo anh Công chuẩn bị xe song mã để đi Nhà Thờ như ngày xưa.

Cầm Hường, được anh Công báo trước, nén xuống nhà dưới vào lúc bảy giờ sáng.

Từ tối hôm qua, sau buỗi nói chuyện với Cầm Hường tôi lại cảm thấy dễ chịu và thoải mái. Nhìn nàng, tôi có cảm giác là từ nay tôi có thể nói với nàng tất cả những điều gì tôi muốn nói. Tôi không có lý do gì để ngăn ngại hoặc là để dấu điểm bất cứ một chuyện gì với nàng. Giữa tôi và nàng, không còn có mảy may nghi kỵ không còn sợ sệt, và cũng không còn những sự khách sáo.

Sau khi khen nàng,.. đẹp và dậy sớm, tôi bảo nàng:

— Tôi thấy cần phải báo trước để chị biết.. tất cả mọi người ở Nhà Thờ sáng nay sẽ nhìn chị, và tất cả sẽ chờ đợi để thấy mặt chị. Cả những giáo hữu lười nhất vẫn thường lợi dụng chũ nhụt để ngủ trưa sáng nay cũng chịu khó tới Nhà Thờ để nhìn mặt chị. Họ sẽ đứng đằng nhà thờ, và sẽ kiêng chân nhòm chị như nhòm,.. cô dâu khi chị đi qua.

— Chú làm tôi sợ — Nàng nói — Tôi không dám đi nữa đâu.

— Nếu chị không đi tức là chị đã phạm imột trọng tội. Cả hai chúng ta sẽ cùng bị lên án.

Nàng nhìn tôi, đôi mắt đẹp tràn đầy nghiêm trọng :

— Tôi sợ lắm, chú Tuần ạ. Tôi có đạo Gia Tô, tôi không quen lễ Cơ Đốc.

Tôi chặn lời nàng :

— Chị hãy dẫu kín, đừng nói cho ai biết chuyện. Ở đây, người ta không ưa những người theo đạo Giáo Hoàng. Còn việc dâng lễ thì chị chỉ cần nhìn tôi và làm theo tôi. Tôi sẽ không làm gì rắc rối để chị phải cuống cuồng.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

**Chiếc xe hai ngựa đã chờ chúng tôi ở trước thềm,
Anh Công : bận đồ lớn, áo vét đen, quần đen, giày da bóng
loáng, lại đội cả mũ dạ đen cẩn thận, đứng chờ chúng tôi
bên cửa xe.**

Tôi đỡ Cầm Hương lên xe rồi lên ngồi cạnh nàng. Nàng bận một chiếc măng-tô màu đen ở ngoài. Mái tóc vẫn cao, chít khăn san màu nâu, đặc biệt có một chiếc mạng đen che quá nửa mặt.

Xe chạy, tôi bảo nàng :

— Chị nên nhớ là người ta muốn được thấy rõ mặt chị !

Nàng hỏi lại :

— Chú bảo tôi phải làm sao bây giờ ?

— Chị chưa hiểu rõ ý tôi muốn nói. Dân chúng ở đây ít có dịp được trông thấy các bà lạ mặt. Có thể nói là từ ba mươi năm nay, đây là lần đầu tiên nhà ta mới có một bà đi lễ nhà thờ. Các ông các bà lão chắc còn nhớ Di Phấn và mẹ tôi, nhưng còn những người trẻ.. họ chưa bao giờ được thấy một bà nào trong họ Tôn hết, nhất là những bà lấy chồng họ Tôn lại càng kiêng quá. Nếu đến nhà thờ mà chị lại che mạng như thế kia, chắc người ta sẽ tưởng chị là.. đầm đen.

Nàng khẽ nói :

— Chú có im đi không ? Anh Công anh ấy nghe được, anh ấy cười cho đấy !

— Tôi không im. Câu chuyện này quan trọng lắm, tôi không thể im được. Tôi biết trước phản ứng của người ta ra sao nếu chị không chịu bỏ cái mạng che mặt quá.. đầm ấy đi. Trưa nay, người ta sẽ đồn àm lên là Bà Huy là đầm đen và... chột mắt.

— Đến nhà thờ, tôi sẽ bỏ mạng che mặt — Nàng đáp — Vào đèn ghế ngồi tôi mới bỏ, tôi không bỏ trước

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

đâu. Đến lúc ấy, ai muốn nhìn thì tha hồ. Nhưng họ
nhìn tôi thế là bậy, họ phải nhìn vào Sách Kinh chứ ?

— Họ nhà ta có chỗ ngồi riêng trong Nhà Thờ.
Chỗ nhà mình ngồi giống y như một cái «lò» trong rạp
hát, không ai trông thấy chúng mình đâu. Nếu qui gối
thì lại càng kín hơn nữa. Chị có thể chơi bi hay là bẩy
giờ may ra khẩu vá cũng chẳng ai trông thấy. Hồi nhỏ, tôi
tới đánh bi một mình dưới chân ghế.

— Xin chú đừng nói về hồi nhỏ của chú nữa đi. Tôi
biết tất cả những chuyện chú làm khi chú còn nhỏ rồi.
Năm chú lên ba, Huy đuôi bà vú nuôi chú, Huy dậy chú
cưỡi ngựa từ năm chú lên năm. Cùng năm ấy, Huy đem
chú ra biển quẳng chú xuống nước cho chú tập bơi...
Rồi Huy dậy chú học 24 chữ cái bằng những câu... những
câu... ghê gớm. Tôi không ngạc nhiên lắm khi nghe chú
nói là chú đánh bi trong nhà thờ. Tôi tưởng chú còn làm
nhiều chuyện kinh khủng hơn thế nữa chứ ?

— Có chứ ! — Tôi đáp — Có một lần, tôi đem hai
con chuột bạch của tôi đến nhà thờ. Tôi bỏ chúng trong
túi. Ở nhà, chúng vẫn ngoan, thế mà đến nhà thờ chúng
nó lại chạy... Làm cho cả nhà thờ nhốn nháo cả lèn.

— Chú nghịch thế mà Huy không đánh chú à ?

— Không.. vì chính Huy đập cho chúng nó chạy.

Cầm Hường đưa mắt cho tôi nhìn chiếc lưng của
anh Công. Chắc anh ta nghe rõ những câu tôi vừa nói,
vì lưng anh như rùm lại, và hai tai anh đỏ tia lèn.

Nàng tiếp:

— Nếu hôm nay, chú không chịu ngồi yên, tôi sẽ
kêu àm lên cho mà xem...

— Nếu chị làm như thế, người ta sẽ tưởng là chị bị
Quỷ ám... Ông Bửu Đoan và Bửu Trang sẽ sợ lắm... Trời
ơi...

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Chợt nhớ ra, tôi đập nhẹ tay lên thành xe.

— Chi vậy chú ?

— Tôi vừa mới nhớ ra, Chiều qua, tôi có hẹn với Trang là tôi sẽ qua đồi Hoàng Hoa gặp nàng. Thế mà tôi quên khuấy đi mất. Chắc Trang chờ tôi suốt buổi chiều.

— Chú không lịch sự chút nào. Tôi hy vọng cô Bửu Trang sẽ không thèm nhìn chú nữa.

— Tôi sẽ nói với nàng rằng lỗi tại chị — Tôi nói — Đó là sự thật. Vì chị đòi tôi đưa chị đi xem cảnh suốt buổi chiều hôm qua.

— Tôi không đòi chú đưa đi nếu tôi biết là chú có hẹn với người khác. Tại sao chú không nói cho tôi biết là chú có hẹn ?

Tôi cười nhẹ :

— Sự thực, tôi cũng quên khuấy đi mất.

— Nếu tôi là cô Bửu Trang, tôi sẽ bất mãn về chuyện này, nhất là bất mãn vì cái lý do đưa ra để xin lỗi của chú. Không có gì làm cho người đàn bà giận bằng câu — « Tôi có hẹn với cô nhưng tôi quên khuấy đi mất ! »

Giọng nói trịnh trọng của Cầm Hướng làm cho tôi thấy ngại ngại. Tôi cãi :

— Bửu Trang chưa phải là một người đàn bà. Nàng còn trẻ hơn tôi nhiều, còn kém hơn tôi bốn, năm tuổi.

Rồi tôi tiếp, như đề viện ra một cái lý do chính đáng để tôi có quyền được « quên khuấy » :

— Trang cũng như em gái của tôi vậy. Tôi biết Trang từ những ngày nó còn nhỏ tí teo.

Cầm Hướng lắc đầu :

— Đó không phải là một lý do Nàng cũng có những tình cảm riêng của nàng chứ ?

Muốn chấm dứt câu chuyện không có lợi mấy cho tôi về Bửu Trang, tôi nói :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

—Ồ...cũng chẳng sao đâu. Trưa nay, về nhà ăn cơm, Trang sẽ ngồi cạnh tôi, tôi sẽ khen nàng bày hoa đẹp. Thế là nàng hết giận ngay đấy mà...

— Hoa nào hở chú?

— Hoa bày ở trong phòng chị là hoa của Trang mang từ Trại Bạch Lan sang đó. Hôm kia, Trang sang nhà mình cả một buổi sáng để bày hoa.

— Cô ấy cần thận quá.

— Trang nó không tin tưởng ở tài bày hoa của anh Công.

— Nàng có lý đẽ mà nghi ngờ. Tôi hoàn toàn đồng ý với nàng — Cầm Hường hạ giọng như nói thầm vào tai tôi đẽ anh Công khỏi nghe tiếng — Đàn ông khéo léo đến đâu thì khéo, cũng khó mà bày hoa cho đẹp được. Bốn chậu phong lan nàng bày trên cửa sổ phòng tôi, và bình thươnđược trong phòng đẹp lắm. Tuy chưa gặp cô ấy, nhưng chỉ nhìn qua cách bày hoa, tôi cũng biết cô ấy là người dễ thương và có duyên.

— Đẽ tôi phải « báo cáo nguyên văn » câu khen tặng của chị cho Trang biết mới được.

Tôi nhìn Cầm Hường, mỉm cười. Tôi thấy đôi mắt đẹp của nàng — dưới tấm mạng — cũng cười với tôi. Nhưng trong lúc đó, nàng lắc đầu.

Chiếc xe của chúng tôi, chạy hết con đường ven biển, đã rẽ vào Quận. Nhà Thờ Cơ Đốc của chúng tôi nằm ngay trước một công viên hướng ra phía biển.

Như tôi đã nói trước với Cầm Hường, có một số người khá đông đứng sẵn trước cửa Nhà Thờ. Tôi quen biết và quen mặt nhiều người, nhưng trong số đó cũng có nhiều kẻ hiếu kỳ, không có đạo, nhưng cũng tới đứng quanh đó để nhìn mặt bà khách của tôi.

Đám người chuyền động nhẹ nhè, có một tiếng rẽ rào nồi lên, khi chiếc xe của chúng tôi dừng lại trước cửa nhà Thờ, như mộ đám lúa chín vàng gấp một làn gió thu thổi qua.

Tôi xuống xe trước, tay phải cầm mũ, tay trái đưa ra cho Cầm Hường vịn. Tôi chưa đưa tay cho một người đàn bà nào vịn bao giờ, nhưng tôi đã nhiều lần trông thấy Cậu Hai tôi làm như thế với Bửu Trang.

Chúng tôi đi bên nhau trên con đường trải sỏi dẫn lên bức thềm đá nhà thờ, trước mắt nhìn của mọi người. Trước đó năm phút, khi vừa trông thấy nóc tháp chuông nhà thờ, tôi đã tưởng tượng là vai trò mà tôi sắp sửa đóng cạnh Cầm Hường sẽ lố bịch và làm cho tôi ngượng lắm. Nhưng không, sự thực lại khác hẳn. Tôi lấy làm kiêu hãnh, tự tin và sung sướng lạ lùng. Tôi đi bên nàng, mắt nhìn thẳng. Trên đường chúng tôi đi, người ta ngả nón, cùi chào.. Nếu chỉ một mình tôi đi lễ, chắc chắn tôi không được người ta tiếp đón long trọng đến như thế.

Quang cảnh nhà thờ hôm nay đúng là cảnh một ngày trọng đại.

Chúng tôi vào Nhà Thờ trong tiếng chuông vang. Những người đã ngồi sẵn trên ghế quay hết cả lại để nhìn chúng tôi. Lại có tiếng rì rầm lướt nhẹ trên những hàng ghế. Tôi đưa Cầm Hường lên hàng đầu. Chúng tôi đi qua hàng ghế của ông Bửu Đoan để vào hàng ghế dành riêng cho gia đình họ Tôn. Tôi trông thấy ông cậu tôi, đôi lông mày rậm cau lại, có vẻ suy nghĩ. Chắc ông đang tìm hiểu và tự hỏi trong 36 tiếng đồng hồ vừa qua, tôi đã đối xử như thế nào với Cầm Hường. Vì phép lịch sự, ông không dám nhìn thẳng vào mặt hai chúng tôi để dò xét.

Trang ngồi bên ông già., Nàng ngồi thẳng minh, mắt

nhìn lên bàn thờ, dáng điệu kiêu sang như một bà Công Chúa Chỉ cần nhìn qua kiều ngời của Trang, tôi cũng biết là nàng đang giận tôi vì chuyện hôm qua.

Nhưng khi tôi lùi lại để nhường cho Cầm Hường bước vào ghế, tánh tò mò của Bửu Trang chiến thắng được sự giận dỗi của nàng. Trang ngược lên nhìn Cầm Hường và thấy tôi đang nhìn nàng. Một bên lòng mày của nàng nhếch lên, hỏi tôi. Nhưng tôi giả vờ không trông thấy và theo Cầm Hường bước vào ghế. Các giáo hữu qui xuống cầu nguyện.

Có một người đàn bà bên cạnh tôi, trong giáo đường, gày cho tôi một cảm giác kỳ lạ. Tôi nhớ lại ngày tôi còn thơ ấu, Huy đưa tôi đến giáo đường này, trên hàng ghế này. Những lần đi lễ đầu tiên, tôi phải đứng lên ghế mới nhìn thấy bàn thờ. Sau đó, tôi bắt chước Huy: tôi cầm cuốn sách kinh trên tay, sách cũng mở như sách của mọi người, nhưng phần nhiều, đều được cầm ngược. Khi mọi người đọc câu trả lời, tôi cũng mấp máy mòi như Huy, nhưng không biết là Huy nói gì cả. Sau đó, khi đã lớn lên một chút, tôi ngồi xem ông mục sư hành lễ và bọn trẻ con phụ lễ.

Về sau, khi tôi đã đi học ở Huế, mỗi lần về nhà và đi Nhà Thờ, tôi cũng ngồi khoanh tay trước ngực như Huy, và cũng lim lim đôi mắt mơ màng như Huy mỗi lần ông Mục Sư lên giảng quá lâu. Từ khi tôi trưởng thành, nhà Thờ, đối với tôi, trở thành một nơi để cho tôi suy nghĩ. Tôi phải thú thực rằng tôi không đến Nhà Thờ để suy nghĩ về những lỗi lầm của tôi, mà là để nghĩ về những việc tôi sắp làm và cần làm trong tuần việc gieo mạ, trồng cây, phá rừng, việc chài lưới và bán cá, ướp cá v.v... Ngồi một mình rèn

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

chiếc ghế này, tôi như kẻ sống riêng trong một thế giới không có ai đến quấy rầy tôi hết. Tôi tự do suy nghĩ về đủ mọi thứ chuyện. Do thói quen, tôi cũng hát những bài Thánh Ca, cũng đọc kinh như mọi người.

Nhưng sáng chủ nhật hôm nay khác hẳn với mọi sáng chủ nhật trước trong đời tôi. Cầm Hường ở bên cạnh tôi, mỗi giây mỗi phút Tôi không có một chút về việc nàng không hiểu những phép lễ của đạo tôi. Trông nàng, người ta phải tưởng tượng rằng nàng là người có đạo Cơ đốc từ thuở lọt lòng. Nàng ngồi yên, trang trọng, mắt nhìn đăm đăm về phía ông Mục Sư. Khi nàng qui, tôi nhận thấy nàng qui thẳng trên hai gối, không nửa qui, nửa dựa vào thành ghế như tôi và Huy vẫn thường làm. Nàng không xoay xòa, không quay nhìn hai bên như là mẹ con bà Trần Bát. Đến phút hát Thánh Ca, nàng vén chiếc mạng che mặt lên, và môi nàng cũng hát theo nhịp ca, nhưng tôi không nghe rõ lời hát của nàng. Nàng lại buông chiếc mạng xuống khi chúng tôi ngồi xuống nghe giảng.

Tôi tự hỏi không biết ai là người đàn bà cuối cùng đã ngồi dày, trên tấm ghế dành riêng này của họ Tôn ? Có thể người đó là Di Phấn — vừa ngồi nghe giảng vừa tương tư Ông Giáo — có thể người đó là Bác Án, mẹ của Huy. Tôi không được biết bác Án. Ba tôi chắc đã ngồi trên chiếc ghế này trước khi lên Thượng Du Bắc Việt nhậm chức và chết ở nơi rừng thiêng, nước độc ấy. Mẹ tôi — Huy cho tôi biết là lúc đó, bà hãy còn trẻ nhưng rất yếu — cũng từ trần sau ba tôi một thời gian ngắn. Tôi không nghĩ nhiều về ba mà tôi, vì có Huy, tôi có đủ tình mẫu tử và phụ tử.

Nhưng bây giờ khi ngồi gần Cầm Hường, nhìn Cầm Hường, tôi nghĩ đến mẹ tôi. Mẹ tôi có qui như Cầm

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Hường không, mẹ tôi có ngồi, hai tay đặt lên đùi, chàm chát nghe giảng như Cầm Hướng không? Sau lễ, khi về nhà, mẹ tôi có ôm chàm lấy tôi và bồng tôi lên tay?

Trong giọng nói òm òm của ông Mục Sư Trần Bát, tôi tưởng tượng đến những cảm giác của tôi, khi tôi còn thơ ấu và được mẹ tôi bế ấm, nâng niu. Mẹ tôi có vuốt tóc tôi, có hôn lên má tôi trước khi mỉm cười đặt tôi vào nôi? Đột nhiên, tôi xôn xao muốn biết tất cả những điều đó. Tại sao trí nhớ của trẻ thơ lại chỉ ghi nhận được những sự việc từ một khoảng thời gian nào đó trở lại mà thôi? Về thời thơ ấu, tôi chỉ nhớ rằng tôi là một đứa bé tung tăng chạy theo Huy, kêu Huy dừng lại chờ. Trước đó, tôi không nhớ gì hết.

— Nhận danh Cha, và Con và Thánh Thần...

Nghe lời đọc kinh của ông Mục Sư, tôi đứng phát dậy. Suốt bài giảng vừa qua, tôi không nghe được một câu nào. Tôi cũng không nghĩ được một điều gì về những công việc phải làm trong tuần. Tôi đã thả hồn bay mơ mộng trong lúc mắt tôi nhìn sóng mũi dọc cửa và làm môi của Cầm Hướng.

Cầm lấy chiếc nón, tôi chạm nhẹ vào tay Cầm Hướng:

— Chị giỏi lắm — Tôi nói khẽ vào tai nàng — Nhưng bây giờ mới đến lúc người ta hạch hỏi chị, và chị phải trả tài giao thiệp!

— Cám ơn chú — Nàng cũng khẽ nói — Chú cũng hoàn toàn lắm...

Hai chúng tôi ra khỏi nhà thờ và bước vào ánh nắng. Nhiều người đứng chờ chúng tôi bên thềm; các trại chủ, các nhà buôn ở chợ Quận, những gia đình thân hữu trong

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

vùng. Trong số người chờ có bà Mục Sư Trần Bát và bốn cô con, cùng cậu Bửu Đoan và Bửu Trang. Từng người một, họ tiến lên chào Cầm Hướng và đề được tôi giới thiệu với nàng. Quang cảnh lúc đó như cảnh quần thần được trình diện với một Nữ Hoàng trong phim xi nè.

Cầm Hướng vén chiếc mạng che mặt để trò chuyện với họ. Tôi nhủ thầm là tôi sẽ trêu nàng nhiều về chiếc mạng che mặt quá « đậm » của nàng, khi chúng tôi về nhà.

Trong lúc chúng tôi đi qua công viên đè ra đường, nơi xe đậu, Cầm Hướng nói một câu trước mặt mọi người làm tôi hết đường từ chối :

— Chú Tuấn, chú đưa cô Trang về nhà đè tôi đi xe của ông Hai nhé. Tôi cần nói chuyện với ông Hai.

Tôi đáp, hơi miễn cưỡng :

— Chị muốn thế cũng được.

Ông cậu tôi nhanh nhều giơ tay ra cho nàng vịn và đắt nàng; về phía xe của ông. Tôi chỉ còn có nước lùi thui lên chiếc xe của tôi với Trang. Anh Công quất ngựa. Chiếc xe chạy ra khỏi quận ly.

— Trang à..! — Tôi bắt đầu — Hôm qua, anh sai hẹn với em. Bực mình quá... Nhưng không biết làm sao bỏ đi được. Suốt buổi hôm qua, anh bận. Chị Cầm Hướng đòi đi coi Cồn Ông thành ra anh phải đưa chị ấy đi,

— Ô... anh khỏi cần phải xin lỗi — Nàng đáp — Hôm qua, em chờ anh mất đến ba giờ đồng hồ, nhưng trời không mưa, em lại hái được một giỏ sỉm ..

— Bực quá...

Tôi chắc lưỡi.

— Em cũng đoán anh bận vì chị Cầm Hướng — Trang tiếp — Nhưng em cũng mừng vì không có xảy ra

chuyện gì lôi thôi giữa chị ấy và anh cả. Em biết rõ anh nghĩ sao về chị Cầm Hướng và anh định làm gì chị ấy rồi. Suốt ngày hôm qua, em cứ hồi hộp sợ phải thấy chị ấy đột ngột qua bên em, vừa khóc vừa nểu. Thế nào anh? Anh thanh toán nội vụ với chị ấy ra làm sao? Kè hết cho em nghe đi...

Tôi kéo vành mũ sụp xuống mắt và khoanh hai tay lại trước ngực:

— Trang muốn nói « kè hết » là kè thế nào chứ?

— Là kè... hết tất cả chờ còn gì nữa? Anh nói những gì với chị ấy? Chị ấy trả lời làm sao? Chị ấy có sợ hãi không hay là chối hết.

Trang nói thật khẽ. Anh Công không thể nghe được tiếng nàng, tuy vậy, tôi cũng cảm thấy khó chịu. Ai lại chọn chỗ này, lúc này và hỏi về chuyện ấy bao giờ? Các giọng lục ván của Trang mới chối tai làm sao?

— Hôm qua anh và chị Cầm Hướng chưa có thời giờ để nói chuyện nhiều với nhau — Tôi nói — Tôi đầu tiên nàng mệt nên đi ngủ sớm. Ngày hôm qua bạn suốt: buổi sáng thì thăm nhà, buổi chiều đi thăm quanh vùng.

— Nghĩa là... anh chưa nói chuyện gì đúng đắn với chị ấy cả?

Tôi cố gắng giữ hòa nhã và giữ bình tĩnh để không phải cao giọng:

— Trang nói thế nào là đúng đắn? Anh chỉ có thể nói cho Trang biết rằng chị Cầm Hướng là một người khác hẳn với người đàn bà mà anh tưởng. Anh chắc Trang cũng nhận thấy điều ấy.

Trang im lặng. Nàng không ngồi dựa lưng lên nệm xe như tôi. Lưng nàng rất thẳng, hai tay đặt ngay ngắn lên chiếc sắc tay trên lòng.

Sau cùng nàng khẽ nói:

— Chị ấy đẹp quá..!

Tôi quay lại nhìn nàng :

— Đẹp..? Người như thế mà em cho là đẹp quá à ?

Thế thì những người đẹp hơn chị ấy, em gọi là gì ?

Trang mỉm cười.

— Nếu anh không cho là em nói đúng, anh thử hỏi bà em, hay hỏi bất cứ ai đến chào chị ấy hồi nãy anh sẽ thấy... Anh không nghe thấy tiếng người ta ò lên lúc chị ấy gỡ chiếc mạng che mặt xuống hay sao ? Có anh quen coi thường đàn bà nên anh mới không nhận thấy gì cả.

Tôi cũng mỉm cười :

— Chưa bao giờ anh nghe ai khen tặng ai quá đáng như em khen Cầm Hường. Có thể đôi mắt của nàng hơi đẹp... nhưng còn những vẻ khác thì tầm thường hết. Anh thấy nàng là một người đàn bà tầm thường nhất đời. Với nàng, anh có thể nói về tất cả mọi chuyện, anh có thể làm tất cả mọi việc trước mặt nàng, mà nàng chẳng biết gì hết.

— Em tưởng anh với chị ấy chưa có thì giờ đề nói chuyện nhiều với nhau ?

— M đừng hỏi anh với cái giọng đó.

Tôi quay đi, nhưng thấy mình vô lý, tôi lại dịu giọng :

— Lẽ cố nhiên là anh chưa nói chuyện gì nhiều với Cầm Hường, nhưng mà lúc ăn cơm, với lúc đi chơi, cũng phải nói vài câu với nhau chứ ? Anh chỉ muốn nói với em rằng vì Cầm Hường là một người đàn bà tầm thường, nên anh coi nàng như là không có !

— Hắn rồi !

Chưa bao giờ tôi thấy bức bối vì giọng nói « đồng ý toàn diện » của Bửu Trang bằng lúc ấy. Nhưng biết rằng tôi mà nói giận bấy giờ là tôi mắc mưu nàng và chỉ thêm khó ăn, khó nói cho tôi. Vì lát nữa đây, về đến nhà tôi...

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

không lẽ tôi với Trang lại làm li hay là làm như không quen nhau ?

Vì vậy, tôi tăng lờ nói tiếp :

— Còn về cái đẹp quá xá của Cầm Hướng thì anh chẳng thấy có gì đặc biệt cả ! Khô lãom. . Nếu người ta chú ý nhìn Cầm Hướng chỉ vì nàng là vợ của Huy... !

Trang gật đầu.

— Anh nói đúng. Nhưng người ta nhìn chị ấy không phải chỉ vì chị ấy là vợ anh Huy mà thôi đâu anhạ. Dù sao đi nữa—dù chị ấy có tầm thường hay là không—ai cũng phải nhìn nhận chị ấy là người rất khéo và rất đáng yêu, tuy chị ấy đã có tuổi rồi. Em đoán chị ấy độ ba mươi hai tuổi ? Anh thấy thế nào ? Chắc là ít hơn ?

Tôi hử :

— Anh cần gì biết chị ấy bao nhiêu tuổi ? Nếu bây giờ em nói rằng chị ấy bảy mươi tuổi, anh cũng ừ.. !

— Anh nói chuyện vò lý. Đàn bà bảy mươi tuổi ai lại có nước da mịn như chị ấy, ai lại có đôi mắt đẹp như mắt chị ấy ? Chị ấy lại biết cách ăn mặc nữa. Chiếc áo tang của chị ấy cắt đẹp lắm, sang lắm, không phải là áo tang... tầm thường đâu !

Nàng dồn mạnh và kéo dài hai tiếng «tầm thường».

Tôi thở dài :

— Chết thật... Nghe Trang nói mà anh lại cứ tưởng là bà Trần Bát nói. Anh không ngờ Trang lại tắt mặt đến thế !

— Còn em em chưa từng bao giờ thấy anh dễ dãi và vui vẻ như ngày hôm nay. Thế là chúng ta hòa. Trong bốn mươi tám tiếng đồng hồ qua, anh thay đổi nhiều quá. Ít cũng có một người vui mừng khi thấy anh thay đổi... Người ấy là ba em. Sau những

lời đe dọa ghê gớm của anh, ba em cứ yên tri là
thê nào cũng có xảy ra sự... đòn máu. Ai ngờ lại... em
đến thế!

Đến một đoạn đường dốc ven biển, tôi và Trang
xuống xe đi bộ một quãng cho ngựa đỡ mệt. Tôi cảm
thấy đỡ bức tức. Thái độ của Bửu Trang hôm nay sao
mà kỳ cục quá. Lẽ ra nàng phải mừng vì cuộc viếng
thăm của Cầm Hướng đã diễn ra một cách êm đẹp thì
ngược lại, nàng lại lấy làm bức bối. Như vậy là nghĩa lý
gì? Bộ nàng thích thấy người khác cãi lộn, thù ghét nhau
mà sao? Không ngờ cô à thế mà đoảng. Từ nay
trở đi, tôi phải đề phòng nàng mới được.

Lên khỏi dốc, tôi và Trang lại lên xe ngồi bên nhau
nhưng suốt từ đó về đến nhà, chúng tôi không nói với
nhau một tiếng nào nữa. Vô lý quá, nàng nhất định không
chịu hé môi nói gì cả, còn tôi thì tôi không muốn nói.
Chuyện gì của tôi vui bao nhiêu thì chuyện về này
buồn tê bát nhiêu.

Tôi tự hỏi không biết Cầm Hướng và ông Bửu Đoan
trò chuyện với nhau ra sao trên chiếc xe kia. Hình như
hai người vui vẻ lắm thì phải. Xe chúng tôi về đến nhà
trước. Tôi và Trang xuống xe đứng chờ trên thềm nhà.
Tôi thấy cậu tôi và Cầm Hướng ngồi trên xe nói chuyện
với nhau tự nhiên và vui như một đôi bạn quen biết
nhau từ lâu. Ông cậu tôi, mọi khi vẫn thận trọng, ít nói...
thế hôm nay nói nhiều lạ lùng. Miệng ông nói, tay ông
còn làm điều bộ nữa. Khi chiếc xe của ông đến gần, tôi nghe
loáng thoáng mấy câu ông nói.., « chấn hưng.. bài trừ...
giữ vững v.v.. »! Chỉ cần nghe có thể, tôi cũng dư biết
biết là ông cậu tôi đang diễn thuyết về một vấn đề mà
ông thích thú nhất — « Vấn đề chấn hưng đạo đức và
bài trừ những tệ đoan xã hội ».

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

Nhìn về mặt rạng rõ của ông, tôi ngồi rắng hồi mẩy, khi xe lên dốc, ông đã tò ra lịch sự bằng cách xuống xe đi một mình để cho Cầm Hướng ngồi trên xe,

— Thế nào, cô chú về vui chứ à.

Cầm Hướng cất tiếng hỏi chúng tôi. Mắt nàng tìm tia mắt tôi, vành môi nàng rung rung.

Tôi dám quả quyết rằng Cầm Hướng đã nhận thấy mắt tôi và mắt Bửu Trang khó dăm dăm, và nàng đã đoán biết có những chuyện gì vừa xảy ra rồi.

— Thưa chị, vui lắm ạ...

Trang lẽ phép trả lời, và lùi lại một bước cho Cầm Hướng bước vào nhà.

Nhưng Cầm Hướng nắm lấy tay Trang :

— Cô lên phòng tôi nghỉ một chút đã đi. Tôi muốn cảm ơn cô về mấy bình hoa đẹp quá...

Tôi và ông Bửu Đoan chỉ mời kịp vào ngồi trong phòng khách hút thuốc và trao đổi với nhau vài câu xã giao, cả gia đình Mục Sư Trần Bát đã kéo nhau tới.

Tôi có nhiệm vụ phải hướng dẫn ông Mục Sư và các cô con gái của ông đi xem vườn. Ông Mục Sư thì hiền lành « vô thường, vô phạt » rồi, nhưng các cô con của ông thì vô duyên không thè tả được. Bà mẹ của các cô — tức là bà Bát — đã thót lên lầu để vào căn phòng xanh chuyện trò. Bà ta chưa bao giờ đặt chân vào căn phòng này.

Các cô con gái họ Trần không tiếc lời ca tụng Cầm Hướng và cũng giống y như Bửu Trang, các cô cũng đồng thanh cho rằng Cầm Hướng « đẹp quá xá là đẹp ». Tôi lại có dịp thản nhiên nói cho thiên hạ biết rằng tôi chỉ thấy Cầm Hướng thấp bé và tầm thường. Các cô lao xao phản đối tôi, trong lúc ông Mục sư gật gù đứng ngắm một bồn hoa hồng :

— Bà ấy không tầm thường đâu, ông Tuấn ạ — ông

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

ta nói — Tôi thấy bà ấy không phải tầm thường, nhất định không là người tầm thường. Tôi không nói như các cháu nó rằng bà Huy là một người có sắc đẹp, tôi chỉ nói rằng bà Huy là một người có nhiều nữ tính.

Cô con gái lớn nhất của ông ngạc nhiên, kêu lên :

— Thưa Ba, bà Huy là phụ nữ thì lẽ tự nhiên, bà phải có nữ tính chờ ạ ?

Mục Sư Trần Bát trả lời cô con bằng một giọng « phi-lô-zôp ».

— Con ạ, con không thấy rằng ở đời, có nhiều người đàn bà không có nữ tính hay là thiếu nữ tính hay sao ?

Nghé giọng nói của ông, tôi nghĩ ngay đến bộ mặt ngựa và tướng đi huỳnh huých của bà Trần Bát. Tôi vội lên tiếng trình bày về một loại dừa đặc biệt do Huy lấy giống ở Bến Tre đem về giống từ mấy năm trước. Các nhân vật lớn bé, già trẻ trong gia đình Trần Bát đã được nghe thuyết trình về loại cây này đến năm, bảy lần rồi, nhưng họ cũng giả vờ chưa biết để đứng yên chăm chú nghe. Sau đó, tôi hài lòng khi thấy là tôi đã mau tri khôn đưa đầy câu chuyện.

Trở vào phòng khách, chúng tôi thấy Bà Bát đang oang oang kè cho Cầm Hướng nghe câu chuyện chị gái ở cửa bà bị một anh lơ xe đò quyến rũ trốn nhà đi Sè-Goòng chung sống.

Kể từ ngày Huy đi khỏi nhà — từ hai năm về trước — chưa bao giờ tôi lại thấy một ngày chúa nhọt trôi nhạnh như ngày hôm nay. Ngay cả hồi Huy còn ở nhà, có nhiều ngày chúa nhọt cũng dài lê thê. Huy không chịu nói bà Trần Bát, Huy không cần biết gì đến các cô con gái nhà này. Huy chỉ chịu đựng có Bửu Trang, vì Trang gần như em gái chúng tôi. Bởi vậy, anh chỉ

thích mời có ông Mục Sư và Cậu Hai tôi đến chơi Tuy vậy, dời khi, cũng có bà Bát và các cô đến theo. Khi có đàn bà đến nhà, mỗi giờ đối với chúng tôi dài như là một ngày.

Nhưng hôm nay lại khác hẳn.

Bữa ăn trưa dọn ra, linh đình và tĩnh soạn như một đại tiệc. Tôi ngồi đầu bàn—mọi khi của Huy — Cầm Hướng ngồi trước mặt tôi. Như vậy, thành thủ Bà Trần Bát ngồi ngay bên tay mặt tôi, nhưng hôm nay, bà ta không làm cho tôi bức minh chút nào. Bộ mặt dài và to lớn của bà luôn luôn quay về phía bàn bên kia tức là quay về phía Cầm Hướng. Bà ta cười, nói, ăn, uống... và quên dòm chừng ông chồng. Mọi khi trong bữa ăn, bà ta vẫn làm những dấu hiệu bí mật—nhưng mà ai cũng biết—để « tốp » ông chồng khi bà ta thấy ông này uống hơi nhiều, hoặc là nói điều gì mà bà không bằng lòng.

Hôm nay có lẽ là lần đầu tiên ông Trần Bát được tự do—ông nói nhiều, cao hứng ngâm cả thơ và lèy Kiều.

Mặt mũi những người trong gia đình Mục Sư Trần Bát tươi như những đóa hoa hồng. Cả Cậu Hai tôi nữa, chưa bao giờ tôi thấy ông vui và nói nhiều đến thế.

Chỉ có một mình Bửu Trung là ít nói nhất. Nàng ngồi im thận trọng quan sát tình hình. Tôi cố tìm hết cách để làm cho Trang vui, nhưng vô ích. Nàng ngồi bên trái tôi, nói ít và ăn ít. Mỗi lần nuốt một miếng, nàng khó nhọc như người nuốt một cục gạch. Nếu nàng định làm mặt giận thì được lắm. Đó là quyền của nàng.

Còn tôi, hôm nay tôi cũng vui đủ để không cần phải để ý đến nàng. Ngồi dựa lưng trên ghế. Tôi vừa cười vừa nhìn Cầm Hướng khuyến khích ông Trần Bát ngâm thơ. Bữa ăn này — theo ý tôi — có lẽ là một bữa ăn vui nhứt trong tòa nhà này từ 15 năm nay. Nếu bữa ăn

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯƠNG

mày mà có Huy nữa thì nỗi sưng sướng của tôi thật là hoàn toàn.

Sau khi ăn tráng miệng, tôi tự hỏi không biết, tôi có nên đứng dậy như mọi khi đi ra mở cửa mời khách qua phòng khách hay là tôi nên để nhường cho Cầm Hướng làm việc ấy ?

Một phút yên lặng trôi qua. Cầm Hướng nhìn tôi, mỉm cười. Tôi mỉm cười đáp lại. Trong một khoảnh khắc, chúng tôi mỉm với nhau, chỉ còn biết có nhau. Thật là lung tôi chưa từng thấy cái cảm giác đó bao giờ.

Sau đó, cậu tôi nói, giọng ông trầm và dữ :

→ Chị Huy nhỉ, chị trông Tuấn có giống anh Huy không ?

Lại có một khoảnh khắc yên lặng trôi qua. Cầm Hướng đặt chiếc khăn ăn lên bàn. Nàng nói

— Thưa ông, giống lắm ạ. Nhiều lúc, cháu cứ tưởng rằng hai người chỉ là một...

Nàng đứng dậy, bà Trần Bát và bốn cô con đứng dậy theo. Tôi bước ra mở cửa phòng. Khi Cầm Hướng Bửu Trang và 5 mẹ con bà Trần Bát đã ra khỏi phòng rồi, khi tôi trở lại ghế ngồi, cái cảm giác kỳ dị của tôi, vẫn còn nguyên.

CHƯƠNG XII

VÀO khoảng bốn giờ chiều, khách nhà tôi ra về hết. Ông Mục Sư phải về nhà thờ làm lễ buổi chiều. Trong khi chia tay, bà Trần Bát ân cần mời Cầm Hướng thế nào cũng bớt chút thì giờ đến chơi nhà bà, bốn cô con gái cũng sốt sắng mời không kém bà mẹ. Cô thì muốn nàng tới đè dậy cắt áo dài, cô thì muốn nàng dậy mấy mẫu thêu, một cô dậy học A, B, C, ở Trường Quận năn nỉ nàng đến thăm trường, đè cho « bạn học trò chúng nó thấy mặt ».

Trong khi đứng chờ xe trên thềm nhà, bà Trần Bát nói :

— Bà Huy ạ, ở đây có nhiều người muốn được làm quen với bà lắm. Thưa bà, nếu bà chịu khó đi thăm hết tất cả, thì tôi sợ bà phải mất đến ba tháng.

Ông Cậu tôi tiếp :

— Nếu chị qua Trại Bạch Lan ở thì tiện hơn, vì ở bên gần trung tâm và tiện đường đi lại hơn là ở bên này nhiều. Chắc cũng chỉ một hai ngày nữa, chị cũng qua bên tôi chờ gi ?

Ông nhìn tôi. Tôi vội cắt ngang cái chương trình đi chuyên Cầm Hướng qua Trại Bạch Lan của ông :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Thưa cậu, qua làm sao được a? — Tôi nói — Chị Huy còn phải ở đây để đi thăm đất và các trại chủ. Hôm qua chúng cháu đã đến thăm Trại anh Bạch... Nếu không qua thăm các trại khác, sợ người ta giận..

Tôi thấy Trang mở rộng đôi mắt nhìn tôi, nhưng tôi không cần đề ý đến nàng.

Đến lượt ông cậu tôi ngạc nhiên. Nhưng ông nói :

— À... thế thi tốt lắm, phải lắm. Cậu cũng định đề nghị hướng dẫn chị Huy đi thăm đất, nhưng nếu anh đưa chị ấy đi được thì càng hay — Ông quay sang nói với Cầm Hướng — Nhưng... nếu chị mà thấy ở bên này... bất tiện, nghĩa là... nếu chị thấy ở bên này không đủ tiện nghi... — Chị dừng sờ anh Tuấn anh ấy giận tôi, vì ở đây, từ lâu... vẫn không có đàn bà ở, nên tự nhiên là không đủ tiện nghi — Hai nữa nếu chị cần có bạn để chuyện trò cho đỡ buồn thì chị nên qua bên nhà với em Trang. Hai chi em có ban lẽ tư nhiên là vui hơn.

Bà Trần Bát đòn đả :

— Nhà chúng tôi cũng có phòng trống, nếu bà Huy qua sống với chúng tôi được vài ngày thì vui biết mấy.

Ông Mục sư chồng bà cũng biểu đồng tình :

— Đúng a! Nếu tệ xá được bà chiếu cố, thì thật là vạn hạnh, vạn hạnh...

Nghé ông nói câu đó, tôi không ngạc nhiên mấy khi thấy ông ngâm tiếp một bài thơ Đường luật nhan đề là «mừng Cầm Hướng» hoặc là ông hát bài: «zui, mừng zui, khoái zui-zui như zày mới thiệt là zui!»

Cầm Hướng cười tươi

— Cám ơn các ông, các bà và các cô nhiều lắm. Ông, bà và các cô tốt với tôi quá. Xin để tôi đi thăm ở đây xong, tôi sẽ xin thưa lại...

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Cuộc chia tay rộn lên tiếng cười, tiếng chào, tiếng i é của bốn cô gái « yêu điệu thanh tân bộ sút cắp ». Sau đó, hai chiếc xe khuất dần sau hàng cây.

Tôi và Cầm Hướng trở lại phòng khách.

Ngày chủ nhụt hôm nay là một ngày vui. Nhưng khách khứa ra về hết rồi, tòa nhà trở lại yên lặng, tôi vẫn thấy thích hơn.

Chắc Cầm Hướng cũng nghĩ như tôi, vì nàng đứng yên, nhìn quanh một lát, rồi nói :

— Tôi thích sự yên lặng của một căn phòng khách sau buổi tiếp tân. Bàn ghế, mềm ghế xô lệch, mát hàng, ly cốc đè rái rác trên bàn... Tất cả chứng tỏ rằng khách của chúng ta đã vui vẻ cười đùa. Và chúng ta trở lại căn phòng vắng sung sướng vì công việc chấm dứt, sung sướng vì sắp được nghỉ ngơi và nói — « Người ta đi hết rồi. Bây giờ, chỉ còn có chúng ta ! » Ở Vientiane có một lão Huy nói với tôi là anh sẵn sàng chịu đựng khách đến làm rộn chỉ để sau đó, anh được sung sướng khi thấy khách ra về, Huy nói đúng quá.

Tôi đứng nhìn nàng kê lại một chiếc ghế và lấy tay vỗ nhẹ lên mặt nệm.

— Chị khỏi cần phải làm việc ấy — Tôi nói — Đề lát nữa, bọn trẻ chúng có dọn.

— Tôi làm vì thói quen của đàn bà — Nàng đáp — Chú đừng nhìn tôi. Chú cứ ngồi xuống, cởi giày ra cho thoải mái và lấy tầu thuốc của chú ra hút đi... Hôm nay, chú vui chứ ?

— Vui chứ ! — Tôi ngồi xuống chiếc ghế hành, ruỗi dài chân trước mặt — Không biết tại sao hôm nay tôi lại vui. Những ngày chủ nhụt phải tiếp khách, tôi vẫn chẳng ngãy. Vì sao chị biết không ? Vì tôi không biết nói chuyện và không thích nói chuyện. Tôi ăn nói không có duyên.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Nhưng hôm nay, tôi không cần phải nói gì hết. Tôi chỉ cần ngồi yên để chị nói thay cho tôi.

— Đàn bà hợp với những việc như vậy — Nàng nói — đàn bà có giáo dục phải biết cách nói chuyện. Đàn bà có thiên tính báo cho biết nên làm gì và cần làm gì khi câu chuyện sắp đi tới chỗ tệ nhạt.

— Chị nói đúng. Nhưng có chị, câu chuyện không tệ nhạt một giây đồng hồ nào cả. Hôm nay, bà Trần Bát cũng khác với mọi khi. Bà ấy có tật nói nhiều và lại chỉ thích nói. Những chúa nhọt trước không ai nói được câu nào. Chỉ mình bà ấy nói hết. Thế mà hôm nay, bà ấy cũng ngồi yên nghe chị nói. Kè cũng lạ... không hiểu tại sao hôm nay ai cũng dễ chịu, cái gì cũng vui...

— Vui hả chú?

— Vui ! Tôi đã nói với chị là vui rồi mà ?

— Nếu vậy thì chú còn đợi gì mà không cưới cô Trang của chủ đi ? Có cô ấy về nhà thì k hòng những chỉ có ngày chủ nhọt, mà là ngày nào chú cũng được vui như thế.

Tôi đứng bật dậy nhìn nàng.

Nàng thản nhiên sửa lại mái tóc trước tấm gương.

— Cưới Bửu Trang ? — Tôi nói — Chị nói chuyện vô lý quá. Tôi không muốn cưới ai hết. Hai nữa, Bửu Trang không phải là « của » tôi.

— Thế à ? Tôi cứ tưởng chú với cô Trang đã hứa hôn với nhau chứ ? Ông Bửu Đoan có nói cho tôi hiểu là... chuyện đó như vậy là đã định xong.

Nàng ngồi xuống ghế, cầm lấy chiếc áo đan dở tiếp tục đan. Đúng lúc đó, thằng Cầu vào phòng đóng cửa sập. Tôi ngồi yên, nhưng bức mình hết sức. Ông Bửu Đoan lấy quyền gì để làm cho người khác hiểu là rằng tôi sẽ cưới cô con gái của ông. Vô lý quá !

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Đợi cho thẳng Cầu ra khỏi phòng, tôi hỏi :

— Cậu tôi nói với chị những gì ?

Nàng đáp :

— Tôi không nhớ rõ ràng từng câu của ông. Tôi chỉ

thấy rằng qua những câu nói của ông, tôi đoán rằng cuộc nhân duyên của chú và cô Trang đã được định. Ngồi trên xe trên đường từ Nhà Thờ về đây, ông Bửu Đoan nói cho tôi biết rằng cô Trang có mang hoa tới đây bày, vì bên này không có đàn bà. Ông có nói rằng chú là người sinh trưởng trong một nhà không có đàn bà, vì vậy chú có nhiều thiếu sót trong việc giao thiệp với phụ nữ và chú càng có vợ sớm để có người lo cho chú càng tốt. Ông nói rằng chú với cô Trang hợp tánh nhau lắm. Chắc hời nãy, chú có xin lỗi cô Trang về việc chú sai hẹn với cô ấy hôm thứ bảy ?

— Tôi có xin lỗi, nhưng cũng không cứu vãn được gì. Chưa bao giờ tôi thấy Bửu Trang lai khó chịu bằng ngày hôm nay. Nhân tiện, tôi xin nói cho chị biết là Bửu Trang khen chị đẹp lắm. Cả bốn cô con gái bà Trần Bát cũng ca tụng chị hết lời.

— May quá !

Nàng cười.

— Nhưng ông Mục Sư không đồng ý...

— Thật hả chú ?

— Nhưng ông thấy chị là người có nhiều nữ tính. Có rất nhiều nữ tính.

— Tôi không hiểu ông ấy nói như vậy nghĩa là làm sao ?

— Nghĩa là... ông ấy thấy chị khác nhiều với bà Trần Bát. Chắc thế chứ gì ?

Nàng bật cười, và ngược mắt lên nhìn tôi :

— Chú nghĩ sao về việc ấy hở chú ?

TÌM ÈM NƠI TÌUEN ĐƯỜNG

— Việc gì?

— Việc nữ tính của tôi khác với nữ tính của bà Trần Bát?

Tôi lấy mũi giày đá nhẹ vào chân ghế:

— Về việc ấy, tôi thú thực là tôi không biết gì hết. Tôi chỉ thấy rằng tôi thích nhìn chị, tôi thích nghe chị nói, nhưng tôi không thích nhìn bà Trần Bát, không thích nghe bà ấy nói. Thế thôi.

Nàng mỉm cười:

— Cầu trả lời của chú thành thuộc và dễ hiểu lắm; Cám ơn chú.

Tôi có thể nói thêm một câu tương tự về hai bàn tay của nàng. Tôi thích đôi bàn tay nhỏ nhắn, trắng muốt của nàng. Hai bàn tay của bà Trần Bát giống như những khúc dồi thịt được gắn vào hai tảng bánh đúc.

Tôi nói tiếp.

— Còn về việc Bửu Trang thì chẳng có gì đúng với sự thực hết. Tôi mong chị quên chuyện đó đi. Tôi không bao giờ coi Trang như người vợ tương lai của tôi, và tôi cũng chưa bao giờ có ý định là tôi hứa hôn với nàng.

— Tôi nghiên cứu Trang!

— Ông Bửu... anh nghĩ thế thật là vô lý!

Nàng lắc đầu:

— Không vô lý làm đâu, chú Tuấn ạ. Khi có một đôi người trẻ ngang tuổi nhau, gặp nhau luôn và thích được gặp nhau, lẽ tự nhiên là người ta đoán rằng hai người đó sẽ kết hôn với nhau. Hai nũa, cô Trang xứng đáng với chú lắm. Cô ấy xinh, ngoan, khéo, có học... Chắc chắn cô ấy sẽ trở thành người vợ hiền của chú.

Chị Cầm Hướng, chị có bỏ ngay cái ý nghĩ đó đi không?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯƯƠNG

Một lần nữa, nàng lại ngược mắt lên nhìn tôi và mỉm cười.

— Còn một chuyện nữa tôi cũng yêu cầu chị đừng bao giờ nghĩ đến... Đó là chuyện chị dọn hành lý đi ở chỗ khác. Đi sang Trại Bạch Lan, hay là đi ở nhờ nhà bà Trần Bát chẳng hạn. Chị bất mãn với nhà này, với tôi làm hay sao ?

Nàng đáp :

— Từ giây phút đặt chân về nhà tôi nay, tôi chưa bất mãn gì hết.

— Thế thì...

— Tôi sẽ ở lại đây cho đến lúc nào anh Công chán tôi.

— Anh Công không có ăn thua gì hết — Tôi cau mày — Cả anh Tám lẫn anh Bột cũng không có quyền gì hết. Tôi là chủ ở đây, chỉ có tôi có quyền.

— Chú muốn tôi làm gì, tôi sẽ làm theo ý chú. Bà bà có giáo dục bao giờ cũng thế.

Nghi ngờ, tôi nhìn nàng xem nàng có chế riếu tôi không. Nhưng nàng đã chăm chú nhìn xuống chiếc áo len đan dở, tôi không trông thấy đôi mắt của nàng.

Vài phút sau, tôi nói tiếp :

— Ngày mai, tôi sẽ lập làm một bản danh sách những người mà tôi và chị phải đi viếng. Theo thứ tự, chúng mình sẽ đi viếng những người nào làm việc với nhà mình lâu năm nhất, dần dần đến những người mới. Chúng mình sẽ khởi đầu bằng nhà anh Bạch, như tôi đã hứa hôm qua. Mỗi ngày, chúng ta sẽ bắt đầu ra đi vào lúc hai giờ trưa, cho đến lúc đi thăm hết mọi nhà mới thôi.

— Vâng !

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Chị phải viết thư xin lỗi bà Trần Bát vì tuần té chị bận suốt tuần, không đến thăm bà ấy được.

— Vàng ! Sáng mai tôi sẽ viết thư cho bà Trần Bát.

— Khi chúng ta đã đi thăm hết những người làm cho nhà mình, mỗi tuần chị phải ở nhà ba ngày, ba buổi chiều... để tiếp khách đến thăm.

— Chiều thứ mấy, thứ mấy ạ ?

— Chiều thứ ba, thứ năm và thứ bảy thì tốt hơn.

— Sao chú lại biết rằng ba chiều ấy tốt hơn những những chiều khác ?

— Vì ba chiều ấy, người ta đi chơi nhiều hơn. Tôi vẫn thường nghe bà Trần Bát và Bửu Trang họ bảo nhau như thế.

— Tôi hiểu. Nhưng tôi sẽ tiếp khách một mình trong phòng khách hay là có chú ?

— Chị tiếp họ một mình. Họ đến thăm chị chứ không phải là đến thăm tôi. Hai nứa, việc tiếp khách không phải là công việc của đàn ông.

— Nếu họ mời tôi đến nhà họ ăn cơm, tôi được phép nhận lời không ạ ?

— Sẽ không có ai mời chị đâu, vì chị đang có tang. Nếu cần phải mời ăn, chúng ta sẽ mời. Nhưng chỉ mời nhiều lắm là bốn người một lần thôi.

— Ở miền ta, chỉ có lệ mời ăn có bốn người một lần thôi à ?

Tôi đáp :

— Chẳng có lệ luật gì cả. Huy và tôi không bao giờ sống theo lệ. Chúng tôi đặt ra lệ.

Tôi thấy nàng cúi đầu xuống giỗ may. Tôi đoán chắc là nàng cúi xuống để giấu không cho tôi biết là nàng đang cười. Nhưng nàng cười gì ? Tại sao nàng lại cười ? Điều đó tôi không hiểu. Một lát sau nàng mới nói

không có gì phiền chủ, chủ làm ơn viết cho tôi một bản liệt kê những việc tôi phải làm và những việc tôi không nên làm, để cho tôi học thuộc lòng. Tôi chỉ sợ tôi làm điều gì trái luật của chủ thì mắc cõi chết...

— Chị muốn nói gì cũng được, chị muốn làm gì cũng được nhưng chị phải nói, phải làm trong nhà mình. Tôi chỉ yêu cầu chị có thể thôi. Và mỗi khi có khách đến thăm, tuyệt đối chị đừng để cho ai vào phòng đọc sách.

— Tại sao ạ? Có gì bí mật ở trong phòng đọc sách mà chủ lại cấm thế?

— Vì tôi sẽ ngồi trong phòng đọc sách, hai chân gác lên bàn.

— Chiều nào cũng thế à?

— Không chiều thứ năm tôi ra Đà Nẵng, đến nhà Băng và thanh toán những công việc cần giao dịch trong tuần.

Nàng giơ chiếc áo đan vào gần ngọn đèn. đã xem lai một mắt đan lỗi. Sau đó, nàng cuộc chiếc áo lại, bỏ vào giỏ mây.

Tôi nhìn đồng hồ. Hãy còn sớm. Nàng không muốn ngồi nói chuyện với tôi nữa hay sao? Tôi cảm thấy bất mãn,

— Và khi tất cả mọi người trong miền đã tới thăm tôi hết rồi — Nàng hỏi — Tôi sẽ làm gì ở chủ?

— Đến lúc đó, chị sẽ phải đi thăm già lê họ. Đi thăm già lê tất cả mọi người. Tôi sẽ bảo anh Bột lo xe cho chị đi mỗi chiều. Xin lỗi, không phải mỗi chiều mà là các buổi chiều thứ ba, thứ năm, thứ bảy...

— Tôi sẽ đi một mình?

— Chị sẽ đi một mình.

— Thế còn những ngày thứ hai và thứ tư thì tôi làm việc gì ạ?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Thứ hai và thứ tư thì.. thì...

Tôi suy nghĩ. Óc tưởng tượng tôi không giúp cho tôi nghĩ ra được một việc gì cả. Không lẽ tôi lại bao nàng ở nhà dọn dẹp nhà cửa.

Nàng đứng dậy :

— Tôi sợ chú vừa lập cho tôi một cái Thời Khắc Biều không mấy thích hợp với tôi. Có lẽ tôi không nên ngồi nhà chờ đợi người ta đến thăm, tôi nên ra chợ mua một lop dậy tiếng Pháp.

Tôi cũng đứng dậy :

— Bà Tôn Đinh Huy mà lại đi dậy tiếng Tây để kiếm ăn sao ?

Giả vờ bị chạm lòng tự ái, tôi nói.

— Người ta còn coi danh giá họ Tôn Đinh ra cái thế thống gì nữa. Chỉ những cô gái già không có ai nuôi mới phải đi dậy học để kiếm sống.

Nàng hỏi :

— Thế còn những người đàn bà góa nghèo và không có ai nuôi thì đi làm gì để sống hởчу?

Không suy nghĩ, tôi nói ngay :

— Đàn bà góa thì... tái giá, hoặc là bán đàn các nữ trang trong khi chờ đợi.

— Thật ư chủ? Nhưng riêng tôi tôi không có ý định làm như chú vừa nói. Tôi muốn đi dậy học hơn.

Nàng vỗ nhẹ lên tay tôi rồi bước ra khỏi phòng.

Tôi cảm thấy mặt tôi đỏ bừng lên. Trời, tôi vừa cao hứng và đại dột nói những gì với nàng vậy? Tôi quên mất những điều kiện sống hiện nay của nàng, tôi quên mất nàng là ai và đã có những gì xảy ra trong cuộc đời nàng. Chưa bao giờ tôi lại thấy rõ là tôi vò

luyên bằng giây phút ấy. Nói mà không ngã. Bây giờ là
lấy chồng khác? Bán nữ trang đi mà ăn? Trời đất, nàng
sẽ nghĩ về tôi ra sao?

Chắc nàng sẽ cho rằng tôi là một gã thô tục, ăn nói
« dùi đục chấm mắm cáy », vũ phu mà cứ tưởng mình
phong nhã! Tôi ngượng chín cả người. Bây giờ sự đã kín
rồi, nếu tôi xin lỗi nàng, tôi chỉ khêu cho nàng giận thêm.
Đành làm lơ cho câu chuyện trôi qua và hy vọng rằng
nàng sẽ sớm quên chuyện ấy đi. Cũng còn may là lúc tôi
nói những câu trên, chỉ có tôi với Cầm Hương ở trong
phòng. Nếu có mặt cậu Hai tôi ở đó, chắc chắn ông sẽ
hoảng hốt lắm và sẽ hết lời trách móc tôi. Nếu tôi lỡ nói
câu đó trong bữa ăn, đè cho anh Công hay là thằng Cầu
nghe được thì tôi còn xấu hổ đến là chừng nào — Lấy
chồng khác! Bán nữ trang! Vô lý quá. Hèm nay, tôi
đến hối hận mà trần trọc suốt đêm, không thè ngủ. Và
suốt đêm, tôi sẽ nghe văng vẳng bên tai câu trả lời
nhanh và gọn của nàng — « Riêng tôi, tôi không có ý
định làm như chú vừa nói. Tôi muốn đi dạy học hơn! »

Suốt bữa cơm tối, tôi ngồi im, nín khe... không dám
gọi chuyện nói gì cả — nhưng Cầm Hương vẫn vui và
thản nhiên — Sau bữa ăn, tôi gọi con Bông, cùng đi ra
vườn cây.

Trong chuyến đi một mình trong khu vườn rộng tràn
đầy bóng tối ấy, cái lối làm của tôi đáng lẽ phải dịu hót
lại càng tăng thèm trước mắt tôi. Tôi vụng về ngốc nghênh
quá! Điều đó là lẽ dĩ nhiên nhưng ý Cầm Hương muốn
nói gì khi nàng tự dung đ𝐞 cập đến chuyện đi dạy học?
Nàng nói dừa hay là nói thật? Có thè nào nàng tung thiều
đến nỗi phải tinh chuyện đi dạy học để kiếm ăn? Tôi
nhớ lại bức thư nàng viết cho cậu tôi: Nàng chủ ý về đây
nghỉ ngơi một ít lâu cho đến lúc nàng có quyết định mới.

Tôi lại nhớ đến câu Nghiêm vịnh nơi với tôi ở Vientiane — « Bà ấy bắt buộc phải bán vi-la ». Tất cả những chuyện đó làm cho tôi nhớ đến một chuyện khác, gần gũi và rõ rệt với tôi hơn. Đó là chuyện Huy để hết gia sản cho tôi. Trong chúc thư của Huy, không có một khoản nào nói tới Cầm Hướng cả. Tất cả mọi cái của Huy, từ một đồng bạc, đến một sào ruộng, đều được để lại cho tôi. Cầm Hướng, không có một đồng nào. Huy đã làm hẳn chúc thư ấy trước ngày cưới Cầm Hướng. Lẽ ra sau đó anh phải sửa lại. Tôi nghĩ đến những lời bàn tán của đám gia nhân — « Bà Huy không được hưởng gì cả.Bạn mình còn được ông cho mỗi người một số bạc kia mà ? Sao bà ấy lại không có gì hết ? » Đám gia nhân trong nhà tôi, các trai chủ, các ông, các bà trong miến... sẽ nghĩ sao nếu bây giờ người vợ già của Huy phải ra đây học kiếm ăn ?

Hai hoặc ba ngày trước đó, nếu có ai đặt câu hỏi trên đây với tôi, chắc tôi đã hoàn toàn đứng vững và thản nhiên. Cách đây vài ngày, Cầm Hướng có chết đói cũng mặc nàng. Người đàn bà mà tôi thù ghét ấy rất xứng đáng bị chết đói. Nhưng bây giờ thì lại khác. Sự việc đã thay đổi hẳn. Tôi thấy cần phải làm một việc gì cho thích hợp với tình thế mới. Nhưng tôi cần phải làm gì bây giờ ?

Tôi không thể bàn chuyện này với Cầm Hướng. Chỉ nghĩ đến chuyện đem việc tiền bạc ra bàn với nàng, tôi lại thấy ngượng chín cả người. Sau đó, tôi lại cảm thấy đôi phần dễ chịu khi tôi nghĩ rằng cái gia sản họ Tôn trước pháp luật chưa thuộc hẳn về tôi. Tôi còn phải chờ đợi sáu tháng nữa. Nghĩa là đến ngày kỷ niệm sinh nhật sắp tới của tôi. Như vậy có nghĩa là tôi chưa cần phải bàn triền việc này. Ông cậu tôi là người có nhiệm vụ thực

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

hiện chúc thư của Huy, ông phải nghĩ đến chuyện dán xép với Cầm Hướng và lo cho nàng một số tiền cấp dưỡng hàng tháng. Ngày mai, tôi phải qua thăm ông mới được. Tôi sẽ không dính dán gì đến vụ này. Việc cấp dưỡng cho Cầm Hướng là việc làm hoàn toàn do sáng kiến của ông Bửu Đoan, một việc hợp với pháp luật và phong tục. Thế thôi. Tôi đã tìm được một giải pháp hợp lý cho vụ này.

Tâm hồn vơi nhẹ, tôi trở về nhà. Nhưng tôi vẫn chưa quên được những câu tôi nói với Cầm Hướng hồi chiều — « Tái giá ! Bán nữ trang ! » tôi bước nhẹ trên con đường sỏi, miệng khe khẽ huýt sáo. Những viên sỏi lạo xao dưới chân tôi. Tôi nghe có tiếng người hỏi :

— Chú hay đi chơi vườn ban đêm lắm ư ?

Người hỏi tôi đó là Cầm Hướng. Nàng ngồi trong cánh cửa sổ phòng nàng, nhìn xuống vườn. May sao trời tối, nàng không trông thấy mặt tôi.

Tôi đáp :

— Lúc nào tôi có chuyện gì khó nghĩ... tôi vẫn đi tản bộ một mình...

— Chú nói như vậy nghĩa là đêm nay, chú có chuyện khó nghĩ phải không ?

— Vâng ! — Tôi đáp — Vì những chuyện khó nghĩ ấy, tôi phải đi bộ để suy nghĩ, và tôi đã tìm ra được một kết luận rất hợp lý.

— Kết luận gì thế chú ?

— Tôi kết luận là chị có lý khi ghét đến cả cái tên tôi trước khi gặp tôi. Chị có lý khi cho tôi là một anh con trai hồn hào, tự kiêu và được nuông chiều. Tất cả những điều đó đều đúng với sự thật.

Nàng nhô người ra cửa sổ, tay đặt lên thành cửa :

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Nếu vậy, chú đi tản bộ suốt đêm trong rừng cũng không ích gì — Nàng nói — Hai nữa, câu kết luận của chú vô lý lắm.

— Chị Hường...

— Chị vậy chú ?

Nhưng tôi không biết nói cách nào để xin lỗi nàng. ~~Hồi~~ nãy, khi thốt ra những câu sống gượng với nàng, sao tôi nói dễ dàng thế? Đến bây giờ, khi cần phải nói những câu xin lỗi, sao lười tôi lại như cứng ra. Tôi đứng dưới cửa sổ phòng nàng, không nói năng gì được. Bỗng, tôi thấy nàng nghiêng mình, với tay ra đằng sau, rồi nàng quay lại vung tay vứt cho một vật gì. Vật đó rơi ngang má tôi và rớt xuống lối sỏi. Tôi cúi xuống nhặt lên. Đó là một bông hồng.

Nàng nói xuống :

— Đừng có bày đặt lộn xộn, chú Tuấn. Về đi ngủ đi...

Nàng đóng cửa sổ lại. và buông rèm che cửa xuống. Không hiểu tại sao tôi thấy hết cả ngượng ngùng, hết cả hối hận vì lỡ lời, tôi không giận tôi nữa. Tim tôi nhẹ bồng bềnh...

Mấy ngày sau đó, tôi không có dịp nào sang được Trại Bạch Lan. Phần vì tôi bận vì cái chương trình đi thăm những trại chủ mà tôi đã định sẵn cho Cầm Hường, phần vì tôi không thể sang Trại Bạch Lan một mình mà không đưa Cầm Hường đi theo để nàng thăm Bửu Trang.

Mãi đến sáng Thứ Năm tôi mới có dịp đi một mình. Ngày hôm trước, một chiếc xe vận tải chở hàng trăm cây ươm tới nhà tôi. Tảng sáng hôm sau, Cầm Hường đã xuống dưới vườn để đốc thúc việc trồng cây. Sáng đó, tôi ăn sáng một mình.

Khi ra vườn, tôi thấy nàng bận toàn đồ đen, trên

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

mái tóc cheàng chiếc khăn san hô. Trông nàng vẫn chả
chuốt, gọn ghẽ và thanh lịch.

Tôi cất tiếng hỏi nàng trước :

— Chị ra đây làm gì mà sớm quá vậy ? Tôi tưởng
chị theo đúng lời dặn của anh Huy, tức là « không một
người đàn bà lịch sự nào được quyền xuất hiện ngoài
phòng riêng trước 10 giờ sáng » cơ mà ?

Nàng cười tươi :

— Việc trồng cây là một việc khẩn cấp. Những luật
lệ thời bình được tạm hủy bỏ. Hai nữa, tôi không phải
là đàn bà. Từ 6 giờ sáng hôm nay, tôi là chuyên viên làm
vườn. Thời chú vào đi, anh Tám và tôi còn bận nhiều
việc quan trọng.

Nàng vui vẻ hơn hờ như một đứa trẻ sắp được
thưởng đồ chơi.

Tôi hỏi :

— Chị đếm từng cây một ư ?

— Không những chỉ đếm thôi — Nàng đáp — Mà
còn phải lựa những cây tốt nhất đem trồng ngay và cứu
những cây sắp chết. Những cây lớn, mạnh, chúng ta có
thể trồng sau, nhưng còn những cây nhỏ thì phải thanh
toán xong ngay sáng nay.

Tôi thấy nàng sờ tay vào một đôi bao tay da : loại
bao tay của đàn ông dùng để đi xe máy dầu. Đôi bao
tay đã cũ. Tôi tự hỏi phải chăng nàng đã đem đôi
bao tay ấy theo nàng từ Vientiane về đây.

— Chị không đích thân cuốc đất đầy chứ ?

Tôi hỏi nàng.

— Cuốc chữ sao lại không chữ ? Làm gì có thợ
vườn mà lại không cuốc đất ? Sợ tôi còn cuốc giỏi hơn
chú nữa. Chú cứ ăn điềm tâm trước đi. Để mặc tôi ăn

sau. Phải trồng cây trước khi trời nắng. Đất còn hơi sương tốt lắm.

Tôi quay vào nhà. Nhưng tôi gọi nàng qua khung cửa sổ phòng khách :

— Chị Cầm Hường...

Nàng không quay lại :

— Gi vây chú ?

— Có lẽ Huy lầm về chuyện phụ nữ thanh lịch không nên ra khỏi phòng trước 10 giờ. Tôi thấy có nhiều người mới 7 giờ sáng đã đi làm mà trông vẫn đẹp và sang lắm.

Cùng một giọng như giọng nói của tôi, nàng đáp

— Chú lầm, anh chú không nói là trước 10 giờ, mà anh nói là trước 8 giờ sáng. Đây là đàn bà ở tinh thành còn đàn bà ở bãi biển thì được.

Tôi cười lớn, quay vào. Tôi trông thấy Công đang đứng dọn bàn ăn sáng. Đôi môi anh trề ra. Chắc anh đang bất mãn vì một việc gì đó. Sáng nay, Cầm Hường bận việc, càng tốt. Tôi có dịp đi một mình. Tôi bảo đóng yên cương con Bạch Phong. Tám giờ sáng hôm ấy, tôi đã phi ngựa trên đường qua Trại Bạch Lan.

Cậu tôi ngồi trong phòng giấy. Tôi nói ngay với ông mục đích cuộc viếng thăm hôm nay của tôi :

— Chắc cậu hiểu ý cháu — Tôi nói — Chúng ta phải làm một cái gì, và phải làm ngay. Nếu đè cho cậu chuyện lọt ra đến ngoài... Nghĩa là... cháu muốn nói nếu bà Trần Bát biết được rằng Cầm Hường có ý định đi dạy, học kiếm tiền thì lôi thôi to. Chỉ nửa ngày, cả Đà Nẵng sẽ biết hết...

Đúng như tôi dự đoán, cậu tôi có vẻ buồn và lảng ra mặt :

— Anh nói đúng. Lời thôi lầm. Mang tiếng hết..
Nhưng cũng phải suy tính kỹ.

Tôi bắt đầu sốt ruột. Tôi đã biết quá rõ cái tánh thận trọng quá của cậu tôi. Là một luật gia, ông làm gì cũng phải hợp với pháp luật, dù là một việc nhỏ mọn nhất. Rất có thể ông sẽ suy nghĩ về việc này đến cả tháng !

— Chúng ta không còn thì giờ để suy nghĩ lâu nữa —Tôi nói—Cậu chưa biết tánh Cầm Hường bằng cháu. Nàng rất có thể nói một cách vô cùng tự nhiên với một bà trại chủ nào đó về việc đó. Đến lúc đó chúng ta mới sửa chữa thì quá muộn. Hơn nữa, cháu đã nghe người ta đồn đại nhiều về việc này. Tất cả mọi người đều biết rằng nàng không được hưởng gì trong chúc thư cả. Ta cần phải sửa ngay lại sự thiếu sót ấy.

Ông tỏ ra suy nghĩ; tay ông cầm bút chì gỗ nhẹ xuống bàn :

— Ông Luật Sư gì đó ở Vientiane lại không cho cậu biết qua một chút gì cả về tình trạng tài chánh của Cầm Hường. Cậu cũng vô ý, giá cậu viết thư hỏi ông ta về chuyện ấy ngay từ lúc Cầm Hường chưa về đây thì phải, không biết gia sản của chị ấy ở Vientiane còn được bao nhiêu ?

— Cháu chắc có bao nhiêu tiền, Cầm Hường đã phải trả nợ hết cho ông chồng trước. Chắc chỉ còn có cái vi-la đó thôi. Trong thư của Huy, anh cháu cũng có nhắc đến chuyện ấy. Vợ chồng Huy không về nhà ngay từ năm ngoái cũng chỉ là vì Cầm Hường thanh toán chưa xong những rắc rối về tiền bạc của nàng. Có lẽ vì thế mà nàng phải tinh chuyện bán vi-la. Chắc nàng chẳng còn tiền đâu nữa. Nếu chúng ta giúp nàng thì phải giúp ngay bây giờ.

Cậu tôi soạn lại những tờ giấy trên bàn :

TÌM EM NGƠ THIỀN ĐƯỜNG

— Cậu rất mừng khi thấy anh đòi ý, Tuấn ạ — Ông ta mục kính xuống sông mũi đề nhìn tôi — Trước khi chị Huy tới đây, cậu lo lắm.. Vì cậu thấy anh nhất quyết tỏ ra khó chịu, tàn nhẫn và lạnh lùng với chị ấy..,

— Cháu làm cậu ạ. Chúng ta nên quên chuyện đó đi.

— Càng tốt ! Cậu càng mừng khi nghe anh nói thế. Vậy thì... để cậu viết hai bức thư : một thư cho chị Huy, một thư gửi cho Ngân Hàng của mình. Trong thư, cậu sẽ giải thích những quyết định của gia đình mình. Việc giản tiện nhất là mở cho chị Huy một chương mục tại Ngân Hàng và mỗi tam cá nguyệt gửi vào đấy một số tiền. Anh định cho chị ấy mỗi kỳ độ bao nhiêu ?

Tôi suy nghĩ một lát và nói một con số.

Cậu tôi nói :

— Anh rỗng rã quá. Gần như là quá đáng..! Chị ấy cần gì phải tiêu nhiều đến thế !

—Ồ... cháu xin cậu — Tôi nói — Nếu chúng ta làm việc này, chúng ta nên làm như Huy đã làm, nếu Huy còn sống... Hoặc không thì thôi.

Cậu tôi chỉ thốt ra một tiếng không ra phản đối mà cũng chẳng phải là đồng ý :

— Hừm !

Ông viết vài con số lên tờ giấy :

— Chắc khi nhận được thư này, chị Huy có vui lắm... — Ông nói — Việc này sẽ đền bù lại sự thất vọng của chị ấy khi đọc chúc thư của Huy.

Sao Cậu tôi, nhiều lúc, lại có thể tỏ ra hẹp hòi, tàn thường và tàn nhẫn đến như vậy được ? Lúc nào ông cũng nghĩ đến luật pháp. Ngòi bút trong tay ông di chuyển gạch thành những con số, cộng rồi trừ, tính từng chục bạc, từng đồng... để xem việc giúp đỡ Cầm Hướng làm thiệt hại cho gia sản họ Tôn là bao nhiêu.

Giây phút đó, tôi thù ghét đồng tiền biết là chừng nào.

— Xin Cậu xúc tiến công việc lên một chút—Tôi nói —Cậu làm ơn viết thư luôn đi. Cháu đi ra Ngân Hàng có việc ngay bây giờ, cháu cò thè đem ngay thư của cậu theo. Cầm Hường có thè nhận được tiền ngay ngày mai.

— Sao anh gấp thế? Anh làm cái gì cũng muốn làm ngay tức khắc. Chị Huy đâu đến nỗi tùng tiền đến như thế. Anh lúc nào cũng sôi nổi.

Ông thở dài và mở ngăn kéo lấy tờ giấy viết thư để lên bàn.

— Chị Huy có lý lắm, khi chị ấy nói rằng anh giống Huy như hệt.

Cậu nói tiếp.

Trong lúc cậu tôi viết thư, tôi đứng ngay cạnh ông nhìn xem ông có viết đúng như lời ông nói không, và để biết chắc là ông viết cho Cầm Hường với lời lẽ ra sao. Ông không nhắc đến tên tôi trong thư. Ông chỉ nhân danh gia sản Tôn Đinh mà nói chuyện với nàng. Gia sản Tôn Đinh thấy có bồn phận phải chu cấp đầy đủ cho một góa phụ của giòng họ. Gia sản đã quyết định mỗi tam cá nguyệt dành cho nàng sương phụ một số tiền.

Tôi coi chừng ông Bửu Đoan như một con diều hâu.

— Nếu anh không muốn xuất hiện trong vụ này — Cậu tôi nói — cậu khuyên anh đừng nên đích thân cầm thư ra Ngân Hàng. Chiều nay, Ông nó sẽ đem cả hai thư đi. Như thế có lẽ tiện hơn.

— Vâng! Thế cháu ra tinh. Chiều nay, cậu nhớ cho Ông nó đem cả hai thư đi. Cầm ơn cậu.

Cậu tôi dặn với theo :

— Trang nó có nhà đầy anh ạ. Anh nên gấp nó một chút rồi hãy đi...

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi sốt ruột quá nên nếu không có lời dặn của cậu tôi, tôi cũng miễn luôn cả việc đi tìm Trang để trò chuyện với nàng đôi câu. Nhưng bây giờ, tôi không thể làm lơ được nữa.

Hai nữa Trang ở ngay trong phòng khách mà tôi thì bất buộc phải đi qua cửa phòng khách :

— Em nghe thấy tiếng ai giống anh—Nàng nói— Anh ở lại đây ăn cơm trưa với ba em chứ ?

— Cảm ơn Trang... — Tôi đáp — Anh phải đi ngay bây giờ. Anh đang có việc bận. Anh chỉ đến để nói chuyện với cậu.

— Nếu vậy thì...

Nàng bỏ hững câu nói.

Vẻ vui tươi và hồn nhiên của Trang vụt biến đi. Thay vào đấy là vẻ lạnh lùng y hệt như nàng đã lạnh lùng suốt buổi chiều chủ nhật vừa qua ở bên nhà tôi.

Nàng hỏi :

— Chị Huy mạnh khỏe không ạ ?

— Chị Cầm Hướng vẫn mạnh — Tôi đáp — Chị ấy bận nhiều việc lắm. Số cây chị ấy gửi xe từ Vientiane về đã tới nơi. Sáng nay chị ấy bắt đầu trồng cây trong vườn với anh Tám.

— Sao anh không ở nhà giúp chị ấy mà lại đi ?

Tôi không hiểu ý tứ của Trang ra làm sao. Tôi chỉ biết rằng giọng nói và lối nói của nàng làm cho tôi rất khó chịu. Tôi chợt nhớ lại một vài thái độ của nàng ngày xưa khi chúng tôi đang chạy chơi trong rừng cây, khi tôi đang đùa vui hết sức, nàng bỗng dừng lại lắc đầu — « Không Trang không đùa nữa ! ». Và đúng là đấy nhìn tôi hờn dỗi.

— Trang cũng biết rằng tôi không biết gì về việc làm vườn cả.. !— Tôi đáp, rồi như muốn trêu cho nàng

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

bực đè trả thù, tôi tiếp — Từ chủ nhụt đến giờ mà cô vẫn chưa hết khó chịu ư ?

Nàng đứng ngay dậy, má đỏ bừng :

— Em khó chịu hồi nào ?

— Có.. cô khó chịu suốt một ngày chủ nhụt. Chuyện đó thấy rõ lắm. Tôi lấy làm lạ rằng mấy cô con gái nhà bà Bát lại không cô nào đè ý thấy.

— Các cô nhà bà Bát còn bạn đè ý một chuyện khác hay hơn nhiều..

— Chuyện gì hay vậy ?

Nàng lạnh lùng :

— Chuyện một bà lịch sự, qui phái như bà Huy uốn nắn dậy đỡ một cậu con trai như là anh..

Tôi quay ra khỏi phòng. Lẽ ra, tôi phải tát cho cô à vô duyên mấy cái.

CHƯƠNG XIII

TÙ Trại Bạch Lan, tôi phi ngựa thẳng ra đường cái. Tôi phóng ngựa ra Đà Nẵng rồi trở về nhà. Khoảng đường con Bạch Phong vừa chạy dài tới 60 cây số. Về đến nhà, tôi đói ngấu. Buổi trưa, tôi chỉ tạt vào một tiệm ăn Đà Nẵng uống một chai la-ve, và ăn qua loa cho xong bữa.

Cho con Bạch Phong vào đến chuồng, không mai cho tôi, tôi lại gặp anh Bột đứng ở đấy, chờ không phải là thằng Cầu.

Thấy con Bạch Phong mình ướt đầm mồ hôi và hai mũi bốc khói, anh chắc lưỡi và lắc đầu.

— Ông bắt con Bạch Phong chạy quá sức, có hại cho nó...

Từ trên mình ngựa xuống đất, tôi cảm thấy có lỗi và ân hận như những ngày xưa, khi đi học ở Huế về nhà nghĩ hè, tôi làm một việc gì lỗi.

Anh Bột tiếp :

— Ngựa mà bắt chạy ra mồ hôi như thế này sợ nó cảm lạnh. Con Bạch Phong lại không phải là ngựa đi săn...

— Tôi có mang súng đi đâu mà săn với bắn — Tôi đáp — Sáng nay tôi sang bên ông Hai có việc rồi tôi đi ra tĩnh. Cứ kè tôi bắt nó chạy cũng hơi nhiều, nhưng không biết làm sao hơn. Liệu nó có ốm không anh...

Nghe giọng nói, hối hận của tôi anh Bột diu giọng :

— Bầm chắc không sao. Ông đè tôi lo cho nó.
Anh tháo yên cương cho con Bạch Phong và lấy
khăn lau nhẹ mồ hôi trên sườn nó.
Tôi vào nhà. Chưa năm giờ, nhưng trời tối sớm.
Trong phòng đọc sách đã thắp đèn sáng. Tôi gọi anh
Công.

Khi anh vào phòng, tôi hỏi :

— Bà Huy đâu anh ?

— Bầm ông, bà nghỉ ở trên phòng. Bà làm việc
ngoài vườn đến 3 giờ trưa mới ngừng. Thưa ông, anh Tâm
có nói rằng bà giỏi về cách trồng rau lẩm. Anh Tâm chưa
từng gặp một bà nào giỏi như bà nhà.

Tôi nói :

— Chắc bà mệt lảm nhỉ ?

— Bầm vâng, tôi có khuyên bà nên nằm nghỉ nhưng
bà đòi nước nóng đè tắm. Bầm ông, ông cho phép tôi tìm
con bé cháu tôi đến hầu bà. Tôi có thưa chuyện ấy với
bà nhưng bà không chịu...

— Việc ấy anh hỏi ý kiến bà Hại lại xem. Còn bây
giờ tôi cũng cần tắm cho lại sức. Hôm nay, tôi đi nhiều
quá. Anh bảo tại nhỏ dọn phòng tắm cho tôi. Tôi đổi
lảm rồi đấy. Tôi nay tôi ăn cơm sớm nghe.

— Bầm vâng. Chừng năm giờ rưỡi, ông soi cơm à.

— Nếu có thể được !

Tôi lên lầu, vừa đi vừa huýt gió, thường thức trước
cái thú vị sắp được cởi quần áo vứt bừa xuống đất, và
ngồi đầm mình trong bồn nước nóng.

— Lũ chó xuất hiện trên hành lang. Lũ chúng từ
trong phòng Cầm Hương chạy ra. Chúng đều quen với bà
khách của tôi và theo nàng đi khắp nơi. Đứng trên đầu
eầu thang, con Bông vầy đuôi mừng tôi.

— Bông ! Xoa đầu nó, tôi khẽ nói — Mày bỏ rơi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

tao đè chạy theo nàng hả ?

Còn chó liếm tay tôi và mở rộng đôi mắt nhìn tôi
như muốn cải chính những lời tôi vừa nói.

Hai anh nhỏ khiêng một nồi nước nóng vào phòng.
Đi mệt về nhà được tắm nước nóng thật là sướng. Ngồi
trong bồn nước, hai chân xếp bằng tròn, tôi vừa kỳ cọ
vừa cất tiếng hát một điệu nhạc. Hơi nước bốc lên quanh
tôi.

Tắm xong, khi trở ra đến chiếc bàn ngủ gần giường
lấy thuốc lá hút, tôi thấy trên mặt bàn có
đặt một lọ hoa. Vài bông hồng chung chen lẫn với hai
bông thược dược trắng muốt. Từ hai mươi năm
nay — nghĩa là từ ngày tôi biết nhận thức cho tới
nay — chưa có ai bày hoa trong phòng tôi cả. Chắc chắn
đây không phải là nhã ý của anh Công, hoặc là của bọn
nhỏ con trong nhà. Nhất định đây là hoa của Cầm Hường.
Máy bông hoa làm cho nỗi vui sẵn có của tôi tăng lên
gấp bội. Cả ngày hôm nay, nàng bận rộn về việc trồng
cây, vậy mà nàng vẫn còn nghĩ đến tôi và vẫn còn thì
giờ thu xếp cho tôi một lọ hoa.

Một lát sau, lòng tưng bừng như mở hội, tôi đến
gõ cửa phòng Cầm Hường.

— Ai đấy ?

Tiếng nàng từ bên trong vọng ra.

— Tôi... Tuấn đây, chị ạ — Tôi đáp — Tôi đến báo
đè chị biết rằng tôi nay, chúng ta sẽ ăn cơm sớm hơn
lệ thường sáu mươi phút đồng hồ. Tôi đòi là cả người đi
rồi, và tôi nghĩ chị cũng đòi nếu hôm nay chị làm việc
nhiều đúng như lời đồn của thiên hạ. Hôm nay, chị làm
gi đến nỗi phải gội đầu thế ?

Giọng cười trong như pha lê của nàng — tiếng cười
gọi vui, rất hay lay — vang lên trả lời tôi:

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Tôi với anh Tám đào đất như là có hẹn với chuột.
Giọng nàng nói vang qua cánh cửa.

— Bộ chỉ có đất lén tận đầu sao?

— Nhiều đất lắm. Nhưng bây giờ thì hết rồi. Tôi đang ngồi đợi tóc khô để xuống đón chú về và ăn cơm đây. Mái tóc tôi dày những kẹp. Trông tôi giống Di Phấn lắm. Mời chú vào.

Tôi đầy cửa bước vào phòng nàng.

Nàng đang ngồi trên chiếc ghế thấp trước chiếc gương lớn. Trong một khoảnh khắc, tôi ngạc nhiên không nhận ra được nàng.

Không bận đồ tang, trông nàng khác quá. Nàng bận một bộ đồ ngủ trắng, trông thật sang và gọn. Tóc nàng cuốn hết cả lên thành từng lọn nhỏ, mỗi lọn có cắm một cái kẹp trắng. Trông nàng khác hẳn với khi nàng chải tóc rẽ giữa, hai mái dệt xuống và hất về đằng sau.

Tuy không biết mặt Di Phấn, nhưng tôi thấy Cầm Hướng không giống Di Phấn một chút nào. Nàng cũng không giống bất cứ một bà di nào ở trên thế giới.

Tôi đứng sững trên ngưỡng cửa để nhìn nàng.

Nàng cười :

— Chú vô đây ngồi chơi nào? Làm gì mà lạ thế?

Tôi đóng cửa, bước vào ngồi trên chiếc ghế gần nàng.

— Xin lỗi chị — Tôi nói — Tôi phải thú thực với chị là chưa bao giờ tôi được trông thấy ai uốn tóc.

Nàng lắc đầu :

— Đây không phải là uốn tóc. Chỉ cuốn kỹ lại thôi. Muốn uốn tóc phải có điện chín. Ngày trước, hồi tôi còn nhỏ, tôi vẫn nghịch uốn tóc bằng cây đũa nướng lửa cho nóng. Nhưng bây giờ thì tôi quá xa với cái tuổi ngày xưa đó rồi.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯƠNG

Nàng giơ hai tay lên cuộn nốt vài lọn tóc và gài
kẹp :

— Chú đã hai mươi bốn tuổi rồi — Nàng tiếp —
Đã đến lúc chú nên biết rõ đàn bà sửa sang mái tóc ra làm
sao chứ ? Thấy tôi như thế này, chú có ngượng không ?

Tôi ruỗi dài hai chân và khoanh tay lại trước ngực
Vẫn nhìn nàng tôi nói :

— Không ngượng chút nào cả. Có là thì có.

Nàng cười, rồi ngậm một cây kẹp trên hàm răng,
hai tay nàng thoăn thoắt cuốn lọn tóc cuối cùng. Công
việc ấy được nàng làm trong vài giây đồng hồ là xong.

Ngạc nhiên, tôi hỏi nàng :

— Tôi nào chị cũng phải kẹp tóc như vậy à ?

Nàng hỏi lại tôi :

—Ồ... chú còn phải học nhiều quá. Chú chưa bao
giờ được trông thấy cô Trang của chú sửa lại tóc à ?

— Chưa, mà tôi không thích coi...!

Nhớ lại những lời nói của Trang hồi sáng khi nàng
gặp tôi ở Trại Bạch Lan tôi tiếp :

— Tôi đã nói với chị rằng cô Bửu Trang không phải
là « của tôi » cơ mà ?

Cầm Hường cười. Rồi nàng đứng dậy, liêng một
cái kẹp tóc lên lòng tôi :

— Kỷ niệm của chú đấy — Nàng nói — Chú đem về
đè lên gối của chú để cho sáng mai, anh Công anh
khó nghĩ...

Nàng bước sang phòng ngủ, nhưng vẫn đè cửa mở.

Từ phòng bên, nàng nói vọng sang:

— Chú cứ ngồi đây nói chuyện nhé.

Tôi liếc nhìn lên chiếc bàn nhỏ, nhưng không thấy
dấu vết gì về bức thư của cậu tôi gửi cho Cầm Hường.
Tôi tự hỏi không biết có chuyện gì xảy ra ? Cậu tôi vừa

chó người đem thư sang cho Cầm Hường ngay từ chiều kia mà ? Rất có thể là Cầm Hường đã nhận được thư rồi. Rất có thể là nàng không muốn nói gì với tôi về chuyện ấy, vì nàng coi đó như một chuyện riêng giữa nàng với ông cậu tôi. Tôi hy vọng sự việc xảy ra êm đẹp như thế.

Nàng hỏi tôi :

— Hôm nay chú đi những đâu ? Kèm cho tôi nghe nào ?

— Tôi đi ra tỉnh thăm vài người quen.

Tôi không muốn đả động gì đến việc tôi ra Ngân Hàng.

— Anh Tám làm khéo lắm — Nàng nói tiếp — Anh lại chăm và chịu khó nữa. Có ít cây hư chắc phải bỏ đi lắm chứ ạ. Nhưng như thế cũng chưa xong đâu. Vườn nhà mình còn phải sửa sang nhiều lắm. Phải trồng lại hàng cây bờ rào này, phải đặt lại máy con đường đi trong vườn để lấy thêm đất trồng hoa. Nếu chịu khó sửa thì ba năm nữa, chú sẽ có một vườn hoa đẹp nhất miền Trung.

— Chị nói đúng — Tôi đáp — Huy cũng có ý định sửa sang lại như thế.

-- Muốn được đẹp mình phải nghiên cứu kỹ lắm mới được mình. Phải làm láy chờ không thể giao phó hết cho anh Tám. Anh ấy chịu khó và tận tâm nhưng sự hiểu biết của anh chỉ có chừng thôi. Tại sao chú không chịu nghiên cứu về việc ấy nhỉ ?

— Tôi kém về việc ấy lắm. Trước kia Huy có dậy tôi nhiều nhưng tôi quên hết.

— Chú hay quên thì phải tìm người biết nhiều để giúp chú chứ ? Chẳng hạn như chú nhờ các kiến trúc sư vẽ cho chú một họa đồ cứ đúng như thế mà sửa lại vườn..

Tôi không trả lời nàng. Tôi không muốn giao thiệp

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

với một kiến trúc sư nào hết. Tôi chắc chắn Cầm Hướng là người biết nhiều về vườn tược hơn ai hết.

Có bóng anh Công hiện ra ngoài hành lang.

Tôi hỏi ra :

— Chi vậy anh Công ? Cơm xong rồi hả ?

— Bầm ông chưa ạ — Anh đáp — Bầm có anh Đông người nhà của cụ Hai, đem thư sang cho Bà.

Tìm tôi thắt lại. Gã đưa thư khốn kiếp ấy chắc đã dừng lại một quán ăn nào đè nhậu nên mới đến chậm thế. Nay giờ đây, tôi bắt buộc phải chứng kiến cái cảnh, nàng đọc bức thư ! Phiền quá..! Tôi liếc nhìn anh Công đến gõ nhẹ vào cánh cửa khép hờ rồi đưa bức thư cho Cầm Hướng.

Tôi vội nói :

— Tôi xuống chờ chị dưới phòng ăn nhé ?

— Chú đừng đi vội. Tôi xong rồi. Để tôi cùng xuống với chú, Không biết ông Bửu Đoan gửi thư đến có chuyện gì đây ? Ông mời cả tôi và chủ chũ nhật này qua Trại Bạch Lan ăn cơm chắc.

Anh Công đi ra khỏi phòng. Tôi muốn đi theo anh, nhưng Cầm Hướng đã nói thế, tôi đành đứng dậy đi đi, lại lại trong phòng. Bỗng nhiên, tôi thấy khó chịu và hồi hộp. Từ phòng ngủ không có một tiếng động nào phát ra cả. Chắc nàng đang đọc thư. Thời gian nặng nề trôi qua, dài như những thế kỷ.

Sau cùng, nàng bước ra cửa phòng, tờ thư đã mở cầm trong bàn tay buông thõng. Nàng lại bận bộ y phục đại tang.. Có lẽ vì màu áo đen tương phản cho nên làn da của nàng mới trắng bệch đến như thế.

— Tại sao chú lại làm thế này ?

Nàng hỏi tôi giọng nàng lạc đi, gần như là nghe lại trong cõi họng.

— Tôi ?... Tôi có làm gì đâu ? Sao chị lại hỏi tôi thế ?

— Chú đừng nói dối, chú Tuấn. Chú không biết nói dối mà ?

Đứng thẳng người giữa phòng, dáng điệu khô sờ, khổn nạn, tôi cúi mặt xuống đè khỏi phải nhìn đôi mắt dò xét và kết tội của nàng.

— Chú vừa đi sang Trại Bạch Lan — Nàng nói — Chú sang gặp ông Đoan.

Nàng nói đúng. Tôi không biết nói dối, nhất là nói dối nàng.

Tôi gật đầu :

— Rất có thể là tôi đi sang Trại Bạch Lan, nhưng làm sao chứ ?

Chính chú bảo ông Đoan viết thư này cho tôi phải không ?

Tôi chối :

— Không — Tôi nuốt nước miếng — Tôi chẳng bảo ông ấy làm gì hết. Tự ông viết thư cho chị. Tôi với ông nói chuyện với nhau về công chuyện làm ăn. Trong khi nói chuyện, chúng tôi có bàn đến một vài việc...

— Và chú kè cho ông ấy biết rằng người chị đâu chú có ý định đi dậy tiếng Pháp để kiếm tiền ! Có phải thế không ?

Cùng một lúc, tôi cảm thấy nóng ran cả mặt vừa thấy lạnh toát cả tay chân. Tôi nói :

— Không đúng hẳn như thế.

Nàng hỏi :

— Chắc chú cũng biết rằng khi tôi nói với chú, tôi định đi dậy học là tôi đùa chứ ?

Nếu nàng nói đùa thì tại sao bây giờ nàng lại giận ôi quá như thế này ?

— Chú không biết cái hậu quả của việc chú làm. Chú làm tôi đến chết vì xấu hổ.

Nàng quay lưng lại tôi và đi ra cửa sổ.

— Nếu chú muốn làm nhục tôi, chú đã thành công hoàn toàn rồi đó !

Tôi thở dài :

— Tôi không hiểu tại sao chị lại tự kiêu quá như thế ?

Nàng quay phắt lại :

— Tự kiêu à ?

Đôi mắt nhung của nàng mở rộng, sáng rực, nhìn tôi giận dữ :

— Tại sao chú dám bảo là tôi tự kiêu ?

Tôi nhìn nàng, ngạc nhiên không hiểu bằng cách nào một người đàn bà vừa mới mấy phút trước cười đùa, vui vẻ với tôi... lại đột nhiên trở thành giận dữ đến như thế. Rồi... tôi ngạc nhiên vì thái độ của chính tôi nữa. Sự ngượng nghẹn của tôi chợt tan đi. Tôi bước lại gần nàng !

— Phải... tôi bảo là chị tự kiêu... Tôi còn dám nói là chị kiêu ngạo một cách quá đáng nữa. Chuyện này làm cho tôi nhục nhã thì đúng hơn. Chị đâu có nói đùa khi chị nói rằng chị muốn đi dậy tiếng Pháp kiếm ăn ? Câu ấy đâu phải là câu nói đùa ? Chị cũng đừng chối nữa, chị muốn đi dậy học thật...

— Nếu tôi muốn đi dậy học thật thì đã sao ? Chú cho rằng việc đi dậy học kiếm tiền là xấu lắm sao ?

— Với người khác thì không — Tôi thẳng thắn đáp
— Nhưng với chị thì khác. Bà Sương Phụ Tôn Đinh Huy phải đi dậy học kiếm ăn là một điều nhục nhã cho gia đình họ Tôn. Việc ấy làm cho người ta thấy rằng ông chồng của người góa phụ đã không chịu lo lắng gì cho số phận của vợ. Còn tôi, tôi là Tôn Đinh Tuấn... người thừa kế của ông Tôn Đinh Huy... tôi không chịu đựng việc ấy. Chị

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

không được đi dạy học. Chị phải nhận số tiền này mỗi tam cá nguyệt. Và khi chị nhận tiền, chị nên nhớ rằng đó không phải là tiền của gia sản họ Tôn, cũng không phải là tiền của tôi, mà chính là tiền của ông chồng quá cố của chị.

Lúc đó tôi cũng giận dữ không kém gì nàng. Càng nói, cơn giận của tôi càng tăng lên. Tôi không thích phải chịu thua người đàn bà bé bỗng, yếu đuối, khi người nàng đứng thẳng trước mặt tôi, trừng mắt nhìn tôi và kết án tôi là làm nhục nàng. Tôi cũng không thể chịu được thái độ của nàng, khi nàng không nhận tiền... số tiền mà nàng có quyền được hưởng.

Tôi hỏi nàng

— Chị có hiểu những lời tôi vừa nói với chị không?

Trong một giây đồng hồ, tôi tưởng là nàng sẽ tắt tôi!

Nàng đứng thẳng người, đứng yên, mắt nhìn tôi dăm đăm. Rồi đôi mắt tràn đầy nước mắt, nàng lặng lẽ đi ngang mặt tôi để vào phòng ngủ. Nàng đóng sập cửa lại...

Tôi xuống lầu.

Vào phòng ăn, tôi cho anh Công biết là có lẽ bà Huv sẽ không xuống ăn cơm. Tôi rót một ly rượu Bordeaux và ngồi xuống ghế, một mình ở đầu chiếc bàn rộng thênh thang — «Thật là kỳ cục» — Tôi nhủ thầm — «Tình nết đàn bà họ lạ lùng như vậy ư?» Chưa bao giờ tôi lại cảm thấy bức tức, giận dữ, chán nản cho bằng lúc ấy. Những ngày dài làm việc ngoài đồng trong mùa gặt, những cuộc tranh luận với những tá điền thiều lúa gốp, những vụ phân xử các vụ tranh tụng lặt vặt giữa những người làm ăn trên phần đất họ Tôn... tất cả những sự vất vả đó, đem so sánh, vẫn không làm cho tôi mệt và bức bối bằng năm phút tôi nói chuyện với một người đàn bà vừa phút trước tươi vui mà ngay sau đó đã trở thành thù

ghét. Phải chăng vô khí cuối cùng của người đàn bà bao giờ cũng là nước mắt? Vì đàn bà họ biết rõ mảnh lực của nước mắt đối với khán giả, tức là đối với những kẻ đứng nhìn họ khóc.

Tôi uống ly rượu thứ hai. Anh Công lẩn quẩn sau lưng tôi. Tôi muốn tống anh đi đến tận cùng thế giới cho khuất mắt.

Anh hỏi tôi :

— Bầm ông, bà Hai mệt ạ?

Tôi muốn nói cho anh biết là « Bà Hai của anh » chỉ mệt vì nỗi khùng bất tử, và rất có thể trong vài phút đồng hồ nữa, bà sẽ năng nắc đòi xe đè đi ngay về Huế.

Nhưng tôi chỉ nói :

— Không, anh ạ. Vì tóc bà chưa ráo nên bà không muốn xuống nhà. Anh bảo thẳng Cầu nó bụng cơm lên lầu cho bà.

Đây chính là cái số phận chờ đợi những người đàn ông có vợ. Một tiếng cửa đóng sân, rồi yên lặng, một bữa ăn cô đơn. Sau một ngày làm việc mệt nhọc, viễn ảnh một bữa cơm ngon miệng, một tối vui chuyện trò, ấm cúng đột nhiên u buồn tan biến đi.

Lúc bạn quần áo đè xuống ăn cơm, lúc đi trên hành lang đến gõ cửa phòng nàng, tôi vui biết là chừng nào..! Khi thấy nàng ngồi trước gương, mái tóc vẫn lên đầy những kẹp, ai biết là lòng tôi tung bùng ra sao. Lúc ấy, chúng tôi nói chuyện với nhau vui vẻ, thông cảm và hồn nhiên quá. Vậy mà bây giờ tôi phải ngồi một mình trước đĩa thịt bò vô duyên mà tôi thấy là dai như chão rách.

Còn nàng, nàng đang làm gì? Nàng còn khóc nữa hay thôi? Nàng nằm trong giường, đèn tắt hết, phòng tối om? Hay là nàng đã đổi khác rồi? Nàng điềm nhiên

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

ngồi ăn cơm, đôi mắt rao hoảnh ? Tôi đâu có thể biết được là nàng đang làm gì, hiện giây phút này, nàng ra sao ? Mà tôi cũng không cần biết. Huy có lý khi chàng nói rằng đàn bà chỉ đem phiền nhiễu đến cho đàn ông. Có một điều chắc chắn là Tôi sẽ không bao giờ lấy vợ !

Ăn xong, tôi qua ngồi trong phòng đọc sách. Tôi đốt tàn thuốc và đặt hai chân lên một chiếc ghế con trước mặt, sửa soạn nằm lơ mơ một lúc trước khi đi ngủ thực sự. Mọi tối, tôi vẫn thích nằm mơ màng, suy nghĩ vẫn vơ như thế này, nhưng tối nay... tôi thấy không còn thú vị gì nữa.

Tôi đã quen thấy Cầm Hướng ngồi trong chiếc ghế hành trước mặt tôi, ánh sáng của ngọn đèn măng sét treo trên trần rọi xuống mái tóc, soi rạng hai bàn tay của nàng, và con chó Bông nằm dưới chân nàng. Tối nay, chiếc ghế hành kia có vẻ trống rỗng ghê gớm và thà thả quá.

Bậy quá ! Để cho một người đàn bà làm cho mình mất vui là một chuyện rất bậy. Tôi đứng dậy, đến tủ sách lấy một cuốn sách ra bàn ngồi xem.

Sau đó, hình như tôi chợp ngủ đi một lát, vì khi tôi ngược mắt nhìn lên, đôi kim đồng hồ đã chỉ 11 giờ đêm. Đi ngủ thôi, còn ngồi đây làm gì nữa.

Lên đến phòng riêng, tôi cởi chiếc áo vét nhung vứt lên thành ghế. Bỗng, tôi thấy một tờ giấy được chèn dưới bình hoa trên mặt bàn ngủ. Tôi cầm lên coi. Đó là thư của Cầm Hướng :

— « Chú Tuấn — Nàng viết — Nếu có thể, xin chú tha thứ cho tôi cái lỗi dã vò lẽ với chú tối hôm nay. Tôi đối xử với cháu như thế, ngay trong nhà của cháu, thật là bậy hết sức. Tôi chỉ còn có thể tự bào chữa được rằng lúc đó tôi đã mất trí khôn. Tôi vừa viết thư cho ông Bầu Đoan

dè cảm ơn bức thư ông và xin nhận số tiền trợ cấp. Ông Bửu Đoan và chú đã nghĩ đến tôi quá nhiều. Cảm ơn chú.

CẨM HƯỜNG

Tôi đọc bức thư ngắn ấy hai lần, rồi bỏ vào túi áo. Lòng kiêu căng của nàng đã tan biến theo cơn giận của nàng? Phải chăng những tình cảm của nàng đã mềm đi theo nước mắt? Việc nàng nhận tiền trợ cấp đã làm cho tôi trút được một gánh nặng. Tôi đã tính đến chuyện phải đến Ngân Hàng một lần nữa để giải thích cho họ biết về việc hủy bỏ quyết định mở Trương Mục cho bà Cầm Hướng, rồi đi gặp ông Cậu tôi và sau những cuộc bàn cãi khó chịu, mọi chuyện sẽ kết liễu bằng sự ra đi của Cầm Hướng. Nàng sẽ về Huế mướn một căn nhà nào đó và mở « cua » dậy « Phẳng-xe ».

Bức thư ngắn này có làm cho Cầm Hướng phải khổ sở nhiều lắm không? Tâm hồn nàng chuyên động ra sao khi đang từ trạng thái liên hành nàng đổi sang khiêm cung và biết hơn. Tôi buồn khi nghĩ rằng nàng đã phải hy sinh nhiều tự ái để viết bức thư này. Từ ngày Huy mất đi đây là lần đầu tiên tôi cho rằng anh có lỗi. Lẽ ra anh cần lo cho tương lai. Vì bất cứ ai cũng có thể bị bạo bệnh, gặp tai nạn chết bất ngờ. Huy phải biết rằng vì anh không lo xa, không liệu trước, anh đã xô đẩy người vợ già của anh vào chỗ phải nhờ vả lòng thương của người khác, dù người đó là tôi đi chăng nữa. Chỉ cần một bức thư của Huy viết cho ông Bửu Đoan là tương lai của Cầm Hướng được bảo đảm chắc chắn ngay. Tôi tưởng tượng ra cảnh Cầm Hướng ngồi một mình trong phòng Di Phán, viết cho tôi những dòng này. Không biết nàng có còn ngồi ở phòng không hay là đã vào giường nằm rồi. Do dự một lát, tôi đi sang phòng nàng.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Cửa phòng ngoài hé mở, cửa phòng ngủ khép kín.
Tôi góp nhẹ lên cánh cửa phòng ngủ. Nàng không trả lời
ngay. Vài giây sau, tôi nghe tiếng nàng hỏi :

— Ai đó ?

Không trả lời, tôi cầm cây đèn đặt trên bàn đầy cửa
bước vào phòng. Cửa sồ đóng, bóng tối tràn đầy. Với làn
ánh sáng từ cây đèn trên tay tôi chiếu ra, tôi trông thấy
nàng nằm dưới chiếc mền trắng, sau hai cánh màn hé mở.

— Tôi vừa đọc thư của chị — Tôi nói — Tôi muốn
xin lỗi chị và mong chị quên những câu tôi vừa nói...

Tôi tưởng nàng sẽ trở dậy và bật riết thấp giọng
đèn đặt trên bàn ngủ, nhưng không... nàng không làm gì
cả. Nàng vẫn nằm yên trên gối, sau cánh màn.

Tôi nói tiếp :

— Tôi cũng muốn nói để chị biết cho rằng tôi không
có ý định làm mặt thương hại chị. Mong chị hiểu tôi.

Giọng nói thoát ra từ tâm mèn mới dịu dàng và an
phận làm sao :

— Tôi không bao giờ nghĩ thế đâu, chú ạ.

Hai chúng tôi cùng yên lặng. Một lát sau, nàng mới
mói :

— Tôi không giận chú vì chú bảo tôi là kiêu ngạo đâu,
tôi chỉ giận vì chú trách rằng tôi đi dậy học là làm xấu
thanh danh họ Tôn Đinh...

— Về việc đó, tôi nói thật.. Nhưng chị chả nên nghĩ
gi về việc đó nữa. Chúng ta nên quên đi là hơn.

— Chú tốt với tôi quá nhiều. Chỉ có chú mới sờ
sáng với tôi như thế mà tôi thì lại không biết ơn chú...
Tôi giận tôi quá....

Giọng nói ấy — một lần nữa — lại nghẹn ngào như
tràn đầy nước mắt, làm cho tôi xúc động. Có một cái gi
thất lại trong cõi họng tôi và ngực tôi bỗng nhiên đau nhói.

Tôi nghĩ thăm — « Tôi muốn chỉ đánh tôi hơn là chị khóc ! »

Tôi nghe tiếng nàng động đất trong giường. Nàng luôn tay lấy chiếc khăn mùi xoa dưới gối, đưa lên hì mũi. Cảm động ấy chỉ là những cái gì tự nhiên, rất thường; nhưng đoán trong bóng tối, nghe thấy trong bóng tối... lại làm cho lòng tôi nôn nao.

Nàng nói :

— Tôi xin nhận kheo trợ cấp, nhưng... tôi thấy tôi không có quyền ở lại đây làm phiền lâu hơn nữa. Tôi xin phép chủ cho đến thứ hai sau tôi đi. Có lẽ tôi sẽ về Huế.

Khi nghe nàng nói câu đó, tôi choáng váng như bị chong mắt.

— Về Huế ? — Tôi hỏi — Nhưng tại sao chị phải về Huế..? Chị về Huế làm chi ?

Nàng đáp :

— Tôi chỉ có + tôi đây thăm chủ và ở lại vài ngày thôi. Tôi ở lại thế này cũng đã lâu quá rồi.

— Nhưng chị đã gặp tất cả mọi người, chị đã làm hết những việc chị định làm ở đây đâu ?

Nàng hỏi lại tôi :

— Những việc ấy có cần làm hết không chủ ? Bây giờ... tôi thấy hình như tất cả chỉ là vô ích.

Chưa bao giờ tôi được nghe giọng nói chân nắn và thất vọng ấy của nàng.

Tôi nói :

— Tôi tưởng rằng chị thích đi thăm cảnh, chị thích đi gặp những người ở đây. Mỗi lần đi chơi, tôi vẫn thấy chị vui vẻ. Như hôm nay chẳng hạn... chị vui vẻ, sôi sục làm việc suốt ngày với anh Tâm... Tôi nhận xét làm hay là... chị giả vờ vui ?

Nàng không trả lời tôi ngay, nhưng sau cùng, nàng cũng nói :

— Chú Tuấn ạ, thật chú chẳng hiểu gì về đàn bà hết...!

Điều đó có thể là đúng. Bị chạm tự ái, tôi lại bức muôn quay ra ngay lập tức:

— Được lắm! — Tôi nói — Nếu chị không muốn ở thi chị cứ đi. Để mặc cho người ta bàn tán...

— Nhưng... tôi sợ rằng nếu tôi ở lại, người ta còn bàn tán nhiều hơn nữa...!

— Chị ở lại mà người ta bàn tán? — Tôi hỏi — Chị nói vô lý. Chị không thấy rằng đây là nhà chị, là chị có quyền ở đây... Nếu Huy không vò ý... thì tòa nhà này là của chị chứ?

Bỗng nàng kêu lên :

— Lậy Chúa... Chú tưởng vì sao mà tôi lại về đây?

Tôi lại phạm vào một lỗi lầm mới. Tôi vụng về, thô lỗ... tôi chuyên môn nói ra những điều không được phép nói. Trong giây phút ấy, tôi bỗng thấy tất cả những cái kém cỏi tầm thường của tôi.

Tiến đến gần giường, tôi vén màn nhìn vào. Nàng nằm dựa lưng lên gối, hai tay chắp lại trước ngực. Nàng mặc chiếc áo ngủ bằng lụa trắng, có viền đăng ten quanh cổ, mái tóc đen huyền của nàng được quàng lại bằng một dây nhung xanh, như sợi dây mà Trang vẫn thường buộc trên tóc khi Trang còn nhỏ.

Tôi ngạc nhiên và xúc động khi thấy nàng còn bé quá.

Đứng nhìn nàng, tôi nói rõ ràng từng tiếng một :

— Nay chị... Tôi không hiểu tại sao chị lại về đây. Tôi cũng không hiểu vì những lý do gì chị đã làm những việc vừa qua. Tôi không biết gì về chị cũng như tôi không

'biết gì về bất cứ một người đàn bà nào khác. Tôi chỉ biết rằng tôi sung sướng khi có chị ở đây, và tôi không muốn chị đi. Chuyện đó có gì là phút tạp lôi thôi lắm không?

Hàng giờ hai tay lén trước mặt, như là để tự vệ, như nàng sợ rằng tôi sắp làm điều gì đau đớn đến thân thể nàng.

Nàng khẽ đáp:

— Lôi thôi lắm chứ ạ...

— Tại chị làm ra lôi thôi chờ không phải tại tôi...

Tôi khoanh hai tay trước ngực, đứng nhìn nàng với một dáng điệu tự nhiên giả tạo. Có lẽ việc tôi đứng thẳng, cao và mạnh, trong lúc Cầm Hương nằm trong giường cho tôi có cái cảm giác là tôi hơn nàng về tất cả mọi mặt. Tôi không thể tưởng tượng được rằng một thiếu phụ yếu đuối nhỏ nhắn, tóc sõa, lại có thể cãi lý với tôi.

Tôi thấy đôi mắt của Cầm Hương trở nên xa xôi. Phắc nàng đang suy nghĩ đang tìm một lý do nào đó để ra đi. Trong một phút tôi bỗng nghĩ ra một kế hoạch kinh kỳ diệu :

— Hồi tối nay, chị có bảo tôi nên nhờ một nhà trang trí sửa lại vườn. Anh Huy cũng có ý định ấy từ lâu rồi. Nhưng tôi không quen ai có thể làm giúp tôi việc ấy cả. Còn việc nhờ một người lạ, một ông trang trí... đến nhà này là một việc mà tôi không bao giờ nghĩ tới. Tôi không thể chịu đựng được sự có mặt của một người đàn ông lạ trong nhà mình. Nếu chị có một chút cảm tình với tòa nhà này — dù chỉ là một chút thôi — Nếu chị biết Huy yêu thương nơi này đến là chừng nào, chị nên ở lại đây lấy vài tháng... và sửa sang lại mảnh vườn cho tôi.

Câu nói của tôi nỗi một mũi tên, cảm trúng vào

dịch. Nàng nhìn thẳng ra trước mặt, mấy ngón tay phải xoay xoay chiếc nhẫn trên ngón tay trái. Tôi nhận thấy rằng mỗi khi có chuyện gì suy nghĩ, Cầm Hường thường quen tay xoay xoay chiếc nhẫn như vậy.

Tôi tấn công tiếp

— Tôi không thể sửa lại khu vườn nhà mình theo như ý muốn của Huy, anh Tám còn bết hơn nữa. Anh Tám biết cách trồng cây... nhưng ảnh phải làm theo sự chỉ bảo, theo ý muốn của người khác. Bất anh phải có sáng kiến thì ảnh chịu chết. Đã nhiều lần, ảnh hỏi ý tôi muốn sao về việc sửa vườn... nhưng tôi có biết gì đâu mà nói. Nếu chị chịu ở lại đây... cho đến hết mùa xuân... mùa trồng cây... thì hay lắm. Tôi không còn mong gì hơn...

Nàng xoay chiếc nhẫn trên ngón tay :

— Tôi muốn hỏi ý kiến ông Bửu Đoan xem ông nghĩ sao về việc này ! Nàng bảo tôi.

Tôi ngắt lời :

— Việc này không có dính dáng gì đến ông Bửu Đoan cả. Nếu chị không muốn ở, tại sao chị không nói thẳng với tôi ? Chị coi tôi ra sao ? Tôi đâu có phải là trẻ con và chị phải nói chuyện với người lớn. Tôi chỉ cần biết có một điều : chị có muốn ở lại đây hay không ? Nếu chị không muốn ở thì chị cứ đi. Tôi giữ chị làm sao được ?

Bangs một giọng rất nhỏ, nàng nói lên một sự việc hoàn toàn xa lạ đối với tôi :

— Tại sao chú lại hỏi tôi như thế ? Chú biết là tôi muốn ở đây mà ?

Nàng muốn ở đây ? Lạ nhỉ, thế mà nàng lại làm đủ mọi cách để cho tôi hiểu làm, rằng nàng muốn đi. Làm sao tôi biết được là nàng muốn & lại.

TÌM TÌM HỘI THIỀN SƯ THÔNG

— Thế chị chờ ở lại một ít lâu chứ ? — Tôi hỏi —
Nhưng vậy là xong rồi, chị không nói đi, nói lại nữa nhé ?

Nàng đáp :

— Tôi ở lại một ít lâu vậy !

Tôi phải cố gắng nhiều để ngăn môi tôi nở một mỉm cười hài lòng.

Đôi mắt nàng nghiêm và xa xôi quá. Nàng như người vừa quyết định một sự việc quan trọng đến cả một đời mình. Tôi sợ rằng nếu tôi cười lúc đó, rất có thể nàng sẽ đổi ý. Nhưng tôi cũng không ngăn được tâm hồn tôi rạo rực, vì tôi đã chiến thắng.

— Thế thì nhất — Cố làm ra vẻ thản nhiên, tôi nói — Tôi xin rút lui để chị ngủ. Còn bức thư chị viết cho ông Bửu Đoan đâu ?

Nàng đáp :

— Tôi đưa cho anh Công rồi chú ạ.

— Chị không còn giận gì tôi nữa chứ ?

— Không, tôi có giận gì chú đâu.

— Có..! Có lúc tôi tưởng là chị muốn đánh tôi chứ...

Nàng ngược mắt lên nhìn tôi :

— Nhiều lúc, tôi thấy chú.. ngốc quá đi mất —
Nàng nói — Rồi cũng có ngày, tôi đánh mất thôi. Chú lại gần đây...

Tôi đến gần. Hai đầu gối tôi chạm vào thành giường.

— Cút xuống ! Nàng khẽ nói.

Hai tay nàng đặt lên mặt tôi, nàng hôn tôi lên trán.

— Thôi bây giờ chú về ngủ ngoan đi. Đừng nghĩ gì nữa.

Nàng đẩy tôi ra, và buông hai cánh màn xuống.

Tôi ra khỏi căn phòng xanh, loạng choạng như người say rượu. Cây đèn trong tay tôi chao đi, đầu óc tôi choáng váng, ngây ngất. Cái mặt cảm được hơn Cầm Hường, được mạnh hơn nàng, khi tôi đứng khoanh tay nhìn nàng nằm trong giường, đã biến đi đâu mất. Nàng vẫn thằng tôi. Nàng vẫn là người nói câu cuối cùng và làm hành động cuối cùng. Cái vẻ thiếu nữ ngày thơ, yếu đuối và chiếc áo trắng có viền đăng ten của nàng đã làm cho tôi lầm lạc. Lúc nào nàng cũng vẫn là thiếu phụ. Tuy vậy tôi vẫn sung sướng. Sự hiều làm đã tan, nàng đã hứa ở lại. Nội vụ không có thêm một giọt nước mắt nào hết.

Không về phòng ngủ, tôi đi xuống phòng đọc sách, ngồi vào bàn lấy giấy viết cho ông cậu tôi một lá thư. Tôi báo cho ông biết là mọi việc xảy ra đều êm đẹp. Ông không cần biết gì vì những chuyện sóng gió xảy ra giữa tôi với Cầm Hường trong sáu tiếng đồng hồ vừa qua.

Tôi cầm bức thư ra bỏ vào gác đựng thư từ ngoài hành lang. Sáng mai anh Công sẽ cho thằng Cầu đem thư từ trong giỏ đi đưa các nhà quanh vùng, hoặc đem ra nhà Büro Điện.

Trong giỏ có hai lá thư. Tôi lấy ra xem. Một thư Cầm Hường gửi cho ông Büro Đoan. Bức thư thứ hai của nàng gửi cho Luật Sư Nghiêm Vinh, ở Vientiane.

Tôi đứng nhìn bức thư sau này một lát, rồi bỏ nó trở vào giỏ thư.

Tôi thắc mắc về bức thư này thật là vô lý và ngu ngốc. « Người đàn ông đó là bạn của Cầm Hường. Tại sao nàng lại không có quyền viết thư cho y » ? Tuy vậy, khi lên lầu về phòng riêng đi ngủ, tôi cũng có cảm giác như là Cầm Hường đã đánh tôi một cái tát vào mặt.

Sáng hôm sau...

Khi Cầm Hường xuống nhà dưới, và khi tôi gặp nàng

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

ở trong vườn, người hì dâu của tôi tò ra sung sướng, hồn nhiên và vò tay mèo chưa từng có chuyện gì gay cấn xảy ra giữa tôi và nàng cả. Tôi chỉ thấy nàng khác ở điểm nàng địu hiền với tôi hơn, nàng trêu ghẹo tôi ít hơn, nàng cười khi thấy tôi cười, và cười những cái tôi, cười chờ không cười chể riết như trước. Nàng hỏi tôi nhiều về ý kiến của tôi về việc sửa sang vườn cây. Nàng hỏi không phải vì tôi biết nhiều về cách trang trí, mà là hỏi xem tôi thích khu vườn như thế nào.

— Chị muốn làm sao thì làm — Tôi bảo nàng — Chị cho người đốn hết cây, phá hàng rào, đào vài chục cái ao tù trong vườn cũng được. Tôi chẳng biết thế nào là đẹp là xấu đâu.

Nàng lắc đầu :

— Không được đâu, chú Tuấn ạ. Tất cả những thứ ấy là của chú. Chú sẽ sống ở đây đến hết đời chú. Sau đó, các con cháu sẽ làm chủ nơi này. Chú thử nghĩ coi.., nếu tôi sửa sang mà làm phật ý chú thì làm sao.

Tôi đáp :

— Không có việc gì chị làm mà tôi lại phật ý cả. Một lần nữa tôi yêu cầu chị đừng nói gì đến con cháu tôi nữa. Tôi đã quyết định sống độc thân suốt đời !

— Nếu chú quyết định như vậy thì chú ích kỷ lắm — Nàng nói — Ích kỷ mà còn vô lý nữa.

— Tôi không tin như thế — Tôi nhún vai — Ích kỷ thì có lẽ, nhưng vô lý thì chưa chắc. Vì sống độc thân, tôi tin chắc là tôi đỡ ấp những chuyện khổ tâm và bẽ bàng...

— Nhưng chú có biết là chú sẽ bị thiếu những gì không ?

— Tôi biết lắm chứ. Chị muốn nói tôi sẽ thiếu hạnh phúc gia đình chứ gì ? Nhưng cái mà người ta gọi là

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

hạnh phúc gia đình thường chỉ làm cho người ta lo âu, khờ nǎo nhiều hơn là sung sướng. Nếu chỉ lấy vợ đì có người săn sóc cơm nước và quần áo thì cần gì... Riêng tôi, tôi chỉ cần được sống trong tòa nhà ấm này và làm những việc tôi vẫn làm thường ngày, thế là tôi có đủ hạnh phúc rồi.

Tôi ngạc nhiên khi thấy nàng cười... Nàng cười tiếng trong như pha lê. Nàng cười mãi làm anh Tám và bọn trẻ con đang làm việc từ góc vườn bên kia cũng phải quay lại nhìn.

Cố nén cười, nàng nói :

— Mai sau, khi chú yêu cô nào... và cứ nhất định đòi cưới cô ấy làm vợ, tôi sẽ nhắc lại câu chủ vừa nói cho chú nghe. Mới hai mươi tư tuổi mà đã... đám nói là chỉ cần sống với tòa nhà ấm và không cần có vợ thì ghê thật.

Giọng cười trong suốt và tươi vui của nàng lai vang lên.

Tôi thấy không có gì đáng cười cù.

— Tôi hiểu chị muốn nói gì lắm ! — Tôi làm bộ thản nhiên — Nhưng rất tiếc, tôi chưa hề biết yêu là gì..!

— Lẽ tự nhiên — Nàng nói — Vì chú chưa yêu ai bao giờ nên chú mới nói câu ấy chứ. Chắc chú đã làm cho nhiều cô đau khổ lắm. Như cô Trang...

Nhưng tôi không muốn bị nàng lôi kéo vào một cuộc thảo luận về cô Trang, hoặc về bất cứ một cô gái nào khác. Chấm dứt cuộc nói chuyện về tình yêu, về hạnh phúc gia đình, tôi chuyển qua việc sửa sang khu vườn.

Tháng mười tới, khí hậu ấm áp và có nhiều nắng.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Trong ba tuần lễ đầu, trời Đà Nẵng gần như là không có mưa. Vì thế, dưới sự chỉ huy sảng suốt của Cầm Hướng, anh Tâm và bọn trò hoàn thành công việc sửa lại vườn cây trước hạn định. Tôi và Cầm Hướng cũng dần dần đi thăm hết các nhà trại chủ và tá điền trong vùng theo như chương trình dự định của tôi. Dũng như sự dự đoán của tôi, cuộc viếng thăm ấy làm cho tất cả mọi người đều hãi lồng. Tôi biết rõ những nông dân ở đây, vì tôi gần họ từ những ngày tôi còn thơ ấu. Lớn lên, công việc và bồn phận bắt tôi phải đến thăm họ luôn. Nhưng đối với Cầm Hướng — sinh trưởng ở bên Lào — cuộc sống cũng những tập quán, phong tục của họ là cả một sự lạ — Đối với những người làm cho gia đình họ, thái độ của Cầm Hướng là một sự duyên dáng, hòa nhã, vui vẻ, đúng chừng mực. Ngồi nhìn và nghe nàng nói chuyện với những cặp vợ chồng nông dân thật là một việc thích thú. Về qui phái và thân mật của Cầm Hướng làm cho các gia chủ vừa kính mến vừa không sợ hãi. Nàng hỏi họ những câu nên hỏi, và trả lời những câu đứng đắn. Nàng lại được người ta yêu mến và tin cậy nhiều vì nàng biết rành về các chứng bệnh lặt vặt của con cái họ, và có những phương thuốc Nam rất rẻ tiền và sẵn có để mách họ — « Ngoài việc thích trồng trọt — Nàng nói với họ — Tôi còn biết chữa các bệnh vặt nữa. Ở bên Ai Lao, tôi có học nhiều về thuốc Nam ». Nàng làm được cả một thứ rượu thuốc đè xoa bóp trừ bệnh té thấp rất hiệu.

Khi thấy nàng trò tài bà lang, tôi bảo nàng :

— Chị coi chừng... không khéo chị trở thành một bà Lang Trọc ở Đà Nẵng mất. Rồi người bệnh từ khắp nơi dù lượt kéo đến xin thuốc chị cho mà xem. Lúc ấy, chị có muốn đuổi họ đi cũng không được.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Chữa những bệnh vặt cho đồng bào trong vùng
thì có gì là khó hở chú — Nàng đáp — Có tốn kém gì
đâu. Chỉ vài thứ lá cây và mất công một chút...

Giọng nói đầy tự tin của nàng về thuốc men của
nàng làm cho tôi sợ.

— Người ta sẽ ghép chị vào tội làm lang băm... và
hành nghề y-sĩ bất hợp pháp cho mà xem. Chị đừng có
dại.

Nàng nhún vai :

— Thế chú bảo đè cho người nghèo khổ sở, đau
đớn vì bệnh tật là phải hay sao ?

Thỉnh thoảng, các bà, các cô trong miền đến thăm
nàng vào buổi chiều. Việc này cũng xảy ra đúng theo
như lời tôi đè nói trước với nàng. Cầm Hường được cảm
tinh của các bà « sang trọng » — theo lời anh Công —
cũng như được sự kính mến của giới bình dân nông
gia lao động trong vùng.

Người hành diện nhất vì Cầm Hường chính là anh
Công. Mỗi lần nhà có xe của khách đến trước cửa thềm;
anh đứng chờ sẵn bên cửa, trong bộ áo đen của anh,
mặt mũi nghiêm nghị, dáng điệu quan trọng. Trông anh
đúng là một ông quản gia của một vị Tông Đốc Đại
Thần. Thằng Cầu giữ việc mở cửa cho khách, còn anh
Công giữ trọng trách hướng dẫn tân khách từ cửa vào
phòng khách.

Trước đó, anh và bà chủ của anh đã mở một cuộc
thảo luận về « thân thế và sự nghiệp » của những bà
khách có thể đến thăm. Nghĩa là anh Công làm một cuộc
thuyết trình về lý lịch cùng tánh nết các bà khách đè bà
chủ của anh tài liệu nói chuyện khi các bà này đến chơi.
Anh tiên đoán rất trúng về các cuộc viếng thăm sắp tới.
Chẳng hạn anh nói « Bầm bà, chiều nay tôi sợ có bà

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Phù Tánh đến thăm bà lão thì ý như rằng chiều đó, có bà Phù Tánh cùng cô con gái đến. Lớp già nhàn thường có một hệ thống truyền tin nhanh, chắc chắn và đích xác mà giới chủ nhân không thể cản, Trung tâm liên lạc và truyề tin của họ là quán chợ.

Mỗi chiều nhà có khách, tôi thường lân quẩn ở trong rừng, ngoài đồng cho đến khi thấy xe của khách ra khỏi vườn mới về nhà. Cầm Hướng thường có sẵn một vài chuyện vui vui để kể cho tôi nghe và chúng tôi cũng cười vui với nhau. Nàng sửa lại mái tóc trước gương, hoặc xếp lại mấy chiếc nệm ghế bị xê lệch trong lúc tôi ngồi uống nước trà nóng đợi cơm. Cầm Hướng tỏ ra vui thích được gặp, được trò chuyện, được tìm hiểu mọi người. Nàng nói với tôi — « Chú không thể hiểu được rằng tôi muốn được biết lối sống của đồng bào mình đến là chừng nào. Trong bao nhiêu năm ở Vientiane, tôi chỉ mơ đến cuộc sống ở quê hương ». Nhiều khi tôi quên mất rằng nàng là người inh trưởng ở xứ lạ.

Tôi chậm lừa vào tàu thuốc.

— Lối sống của những người ở đây thì bình dị, chán hết. Suốt đời phẳng lặng có gì đâu mà tìm hiểu ? Nông dân ở đây thì cũng có một lối sống thế thôi !

— À... chứ thi lúc nào cũng.. thế thôi. Chú chỉ biết có chú, còn người khác thì chú chẳng cần biết đến ai hết — Nàng đáp — Chú cứ sống ích kỷ thế này mãi rồi chú sẽ trở thành một ông trọc phú chỉ biết nghĩ tò thó..

Tôi ngồi xuống chiếc ghế hành, và đặt cả hai chân ti giày định giàn bùn lên chiếc ghế thấp trước mặt. Tôi ắt làm thế để nàng phản đối, nhưng nàng không nói gì cả. Nàng cứ tăng lờ như không biết.

— Chị kể tiếp đi — Tôi nói — Trong tuần này, ở quê mình có xảy ra những chuyện gì lạ nào ?

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

Nàng hỏi lại

— Kè cho chú nghe làm chi nhỉ ? Chú có cần biết gì đến ai đâu ?

— Tôi không muốn biết về chuyện người khác, nhưng tôi muốn nghe chị kè.

Thế rồi, trước giờ qua phòng ăn, nàng kè cho tôi nghe những chuyện mới nhất vừa xảy ra trong miền : chuyện cưới xin, đau ốm, chuyện sanh nở... Nàng hiểu biết về tình hình trong vùng sau nửa giờ nói chuyện với một người hơn là tôi mất công tìm hiểu trong mười năm.

Nàng bảo tôi :

— Đúng như tôi nghĩ... chú làm cho tất cả các bà mẹ có con gái lớn ở đây phải thất vọng.

— Tại sao vậy ?

— Tại vì chú không chịu nhìn nhõi gì đến con gái của các bà ấy hết. Một cậu công tử đẹp trai, học giỏi con nhà giàu lại chưa có vợ như chú mà cứ sống khờ hạnh như một nhà tu hành thì ai mà chẳng bức... các bà ấy trách chú lạnh lùng, khinh người đấy...

— Thế chị bảo chưa cho tôi ra sao ?

— Tôi có nói rằng tại tánh chú ít giao du đó thôi, không phải là chú khinh người đâu. Tại vì chú tìm thấy đầy đủ hạnh phúc và tất cả những thứ chú cần trong bốn bức tường này...

Một lát sau nàng tiếp :

— Tôi nói thế sợ có khi các bà ấy hiểu lầm. Lần sau, tôi phải cẩn thận mới được.

— Chị có thể nói với các bà ấy tất cả những câu chị muốn, tôi chỉ cần chị đừng nói hoặc làm điều gì bắt buộc tôi phải giao thiệp với các bà ấy thôi. Tôi không muốn phải gặp các cô con gái của mấy bà...

Nàng cười :

TÌM EM NOI THIẾN ĐƯỜNG

— Sự thực... cũng không có bà nào ôm mộng được chú xin làm rè đầu. Các bà ấy điều đồng ý kè cò Bùa Trang là người có hy vọng chính phục được chú nhất. Nhưng cũng có vài bà cho rằng cô Ngọc Tú... ái nữ thứ ba của bà Mục Sư Trần Bát cũng có nhiều hy vọng...

Tôi kêu lên :

— Cô Ba Tú con bà Trần Bát ấy à ? Chết chưa... Tôi thà chết còn hơn. Nguy quá... chị phải che chở cho tôi chứ ? Sao chị không nói với các bà ấy rằng tôi là một tên keo kiệt, bùn xỉn, tôi... nghiện thuốc phiện và chỉ thích nằm làm thơ ? Chị cứ nói thế không chừng các bà ấy nản...

— Không có gì làm cho các bà ấy nản đâu — Nàng đáp — Chú là một thanh niên khỏe mạnh, học thức lại sống cô đơn và không tai tiếng gì... Từng ấy ưu điểm đủ làm cho chú trở thành một... chú rể lý tưởng rồi. Bảo chú nghiện thuốc phiện thì nhất định là không ai tin. Còn bảo chú hay thơ thì các cô ấy còn mê chú gắt nữa...

Tôi ngắt lời :

— Các cô ấy khôn thì nên đề sức mà mê người khác. Kè cũng lạ, sao đàn bà lại cứ hay bàn tán về chuyện cưới hỏi đến thế. Cứ có hai bà ngồi với nhau, là thế nào cũng có chuyện mồi mai, gán ghép...

— Họ không có gì nhiều đẽ nói với nhau, chú ạ...

Giọng nói nàng thản nhiên và vẫn nghiêm trang y như nàng không phải là đàn bà..

— Các vấn đề mà họ có thể trò chuyện với nhau được đâu có nhiều. Ngay cả tôi, tôi cũng không thoát được chuyện cưới xin nữa là chú. Các bà ấy đề nghị với tôi một danh sách các ông già vợ đang cần tục huyền ở khắp miền Trung để tôi lựa chọn. Các bà ấy bảo có một Ông Phủ ở Hội An tư cách đáng hoàng xứng đáng với tôi lắm-

Ông ấy năm mươi tuổi, một con trai hai cô con gái cũng đang đến tuổi lấy chồng...

Tôi giật mình:

— Có phải lão Phủ Duy không đấy?

— Phải đấy chứ ạ. Tôi nhớ rồi, đúng ông ấy là ông Phủ Duy... Các bà ấy bảo ông ấy tánh nết hiền lành, dễ thương lắm.

— Hừ... Lão Phủ Duy mà dễ thương à? Chết thật... Mỗi bữa cơm mà không có một lit rượu để cho lão ấy nhậu thì lão phả làng phá xóm, lão còn cái tật hay sàm sỡ với đứa ở gái. Năm ngoài anh Công có một đứa cháu gái vào làm việc ở nhà lão ấy... chịu không nổi phải bỏ mà về...

Đôi lòng mày của Cầm Hường nhếch lên:

— Không biết ai nói chuyện tặt mặt hơn ai nhỉ? — Nàng thở dài, giả vờ thương hại — Tôi nghiệp ông Phủ Duy... có lẽ ông uống rượu vì buồn phiền. Nếu ông mà có vợ thì ông đâu còn sàm sỡ với bọn đàn tớ trong nhà làm chi. Chỉ cần có một bà vợ yêu thương đồng thành.

Tôi nghiêm giọng:

— Dù sao đi nữa, chị cũng không thể tái giá với cái lão dở hơi ấy được.

Đôi mắt nàng sáng long lanh. Tôi nhận thấy rằng mỗi khi nét mặt nàng nghiêm trang, giọng nàng nói trịnh trọng, nhưng đôi mắt nàng sáng long lanh như vậy tức là nàng nói đùa:

— Chú cũng nên mời ông ấy tới đây cho tôi coi mặt xem sao. Mắt mát gì đâu mà sợ. Chúng ta nên tổ chức một bữa tiệc lớn mời tất cả mọi người đến. Các cô gái chưa chồng thì đè chú tiếp, còn các ông già góa vợ thì đè tôi. Nhưng nếu cần phải tái giá.. chắc

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

tôi không chọn ai xa lạ đâu... chủ ạ, tôi sẽ ưng lấy ông Bửu Đoan... Ông có vẻ là người chân thực và đáng hoài tiếc...

Có lẽ nàng cố tình nói câu ấy để đùa tôi, nhưng tôi mắc mưu nàng.

Tôi kêu lên :

— Chị không nói thiệt đấy chứ ? Bậy quá... ai lai lấy ông cậu tôi bao giờ ? Ông ấy đã gần sáu mươi tuổi rồi, lại mắc bệnh tê thấp, cứ trở trời là rên hừ hừ...

— Điều đó chứng tỏ rằng ông không tìm thấy hạnh phúc trong bốn bức tường ấm của nhà ông.

Đến lúc đó, tôi mới biết chắc là nàng nói đùa. Tôi cười với nàng. Nhưng sau đó, mỗi lần nghĩ tới chuyện ấy, tôi thấy hơi lo lo. Từ ngày có Cầm Hường, ông cậu tôi chịu khó qua nhà tôi luôn luôn. Ông và Cầm Hường lại có vẻ hợp tánh nhau. Trong những bữa ăn, ông nói nhiều và khôi hài ra trò. Trước kia, ông nói tiếng là người ít nói và không bao giờ khôi hài.

Nhưng ông cậu tôi ở góa đã từ mươi năm nay. Chắc chắn ông không dám ôm mộng « làm lại cuộc đời » với một thiếu phụ trẻ đẹp như Cầm Hường. Người như Cầm Hường chắc cũng chẳng bao giờ chịu « rõ rá cạp lại » với một ông chồng quá già như ông Bửu Đoan. Chỉ nghĩ thế, mặt tôi cũng đỏ bừng lên vì thẹn. Cầm Hường về làm bà chủ Trại Bạch Lan. Cầm Hường là vợ góa của ông Tôn Định Huy rồi trở thành bà Bửu Đoan ? Việc ấy gớm ghieo quá. Nếu thật sự ông Bửu Đoan lại làm cầm muốn xin cưới Cầm Hường khi nàng đoạn tang thì nhất định tôi sẽ không bao giờ thèm nhìn mặt ông nữa. Nhưng bây giờ, nếu đột nhiên mà tôi đoạn giao với ông thì thật là vô lý quá.

Vì vậy, tôi vẫn cứ phải sống như ngày xưa. Nhưng

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

qua chúa nhụt tuần sau, trong bữa ăn thường lệ, khi thấy ông cậu tôi — ngồi cạnh Cầm Hường — ghé cái tai gần điếc của ông về phía Cầm Hường để nghe nàng nói một câu gì đó, rồi bật ngửa người ra trên ghế mà cười và nói — « Hay ! Hay thiệt ! »... tôi bực tức không hiểu họ nói chuyện gì với nhau, và chuyện .i có thể làm cho họ vui vẻ đến thế.

Chúa nhụt hôm nay, Cầm Hường đẹp và vui vẻ hơn mọi hôm nhiều. Nàng ngồi giữa, ông Bửu Đoan ngồi bên phải và ông Trần Bát được vinh hạnh ngồi bên trái nàng. Ba người chuyện trò nghe ròn tai. Hai ông già lầm cầm thi nhau ra sức ngâm thơ Tàu và thơ Tây. Ông Trần Bát trội hơn ông Bửu Đoan ở mục kè thơ La Tinh, nhưng ông Bửu Đoan nói có duyên hơn và làm cho Cầm Hường cười nhiều hơn. Bỗng nhiên, tôi cảm thấy giận dữ vô cớ. Rồi tôi ngồi sì ra, y như là Bửu Trang đã ngồi sì si suốt bữa ăn hôm chúa nhật đầu tiên Cầm Hường ở nhà này.

Vì vậy, góc bàn của tôi và Bửu Trang cùng cò Ngọc Tú ngồi buồn hiu và nặng như nhà có đám ma. Trang cúi nhìn xuống bát cơm của nàng, tôi cúi gầm mặt xuống bát cơm của tôi. Khi tôi đột ngột nhìn lên, thấy đôi mắt cá vàng tròn soe của cô Ngọc Tú nhìn tôi, tôi nhớ lại lời đồn của thiên hạ về cuộc nhân duyên có thể thành được giữa tôi và cô Ngọc Tú... thế là tôi lại càng bức.

Sự yên lặng của chúng tôi làm cho Cầm Hường càng phải nói nhiều, cười nhiều. Nàng cười nói thế cho tôi, cho Bửu Trang, cho Ngọc Tú... Hai ông già lầm cầm lại càng tưởng là họ ăn nói có duyên, càng thi nhau trò tai văn thơ, trong lúc tôi càng giận dỗi. May sao hôm nay, bà Trần Bát bị cảm nên không đến được. Cô Ngọc Tú là

TRÌM BÌNH NGHỆ THIỀN ĐƯỜNG

một nhân vật không đáng kể. Còn Bửu Trang thì tôi ~~chắc~~
thì miễn phải nói chuyện với nàng.

Khi khách ra về hết rồi, Cầm Hướng nói riêng với tôi :

— Khi tôi tiếp khách dùm chú — Nàng nói — Chú cũng phải sốt sắng giúp tôi với chứ Sao vậy ? Sao suốt bữa ăn, chú cứ làm li cậy răng cũng không nói thế ? Tôi nghiệp cô Trang và cô Tú... cả tiếng đồng hồ, tôi chẳng thấy chú nói với các cô ấy lấy một tiếng...

Nàng nhìn, nhíu mày tỏ vẻ bất mãn.

Tôi đáp :

— Tại chị nói chuyện vui quá, thành ra tôi thấy không cần phải nói thêm gì nữa. Lại còn hai cái nhà ông già làm cầm ấy nữa, cứ tranh nhau nói... cứ tưởng làm có duyên lắm...

Nàng cười :

— Chú này hav nhỉ ? Các ông ấy có nói gì đâu nào ? Chỉ có ông Bửu Đoan bảo tôi rằng đêm trăng mà lên ngọn hải đăng ngắm biển thì đẹp lắm. Ông mời tôi tối hôm rằm này đi chơi ngắm trăng...

Tôi cao giọng

— Tôi cấm không cho ông ấy leo lên tháp ~~hết~~
đèng. Tháp ấy là của tôi. Ông ấy có muốn ngắm trăng ~~và~~
cứ việc ra cái bãi sậy của ông ở gần đây. Cái bãi của
ông chỉ có xương rồng với kiến lửa...

Tôi giờ chán đạp mạnh cái ghế trước mặt, hy vọng
cái đạp ấy sẽ làm cho Cầm Hướng khó chịu.

— Sao hôm nay chú khó chịu thế ? — Nàng hỏi tôi —
Chú không biết thê nào là nói rõn cho vui à ?

Nàng vỗ nhẹ lên vai tôi rồi lên lầu.

Nói chuyện với đàn bà thường có cái bực như thế :
Họ lúc nào cũng thắng mình, bao giờ họ cũng nói được

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

châu cuối cùng. Họ làm cho mình tức điên lên, như lửa cháy, dầu sôi, rồi họ lặng lặng bỏ đi, như không có chuyện gì xảy ra cả.

— « **Đàn bà không bao giờ có lỗi !** » — Đó là một câu mà tôi đã được nghe người ta nói đến nhiều lần. Trước kia, tôi không tin câu đó là đúng, nhưng bây giờ tôi tin. Câu đó đúng, nhưng chỉ đúng một phần nào thôi. « **Đàn bà không bao giờ chịu nhận là họ có lỗi** ». Trước những cái lỗi không thể nào chối cãi được, họ lập tức chuyển qua chuyện khác, hoặc trút lỗi đầu người khác.

Đã biết rằng tôi ghét nghe nói đến chuyện nàng đã chơi **Cầm Hường** vẫn cứ nói.

Nàng nói rất tự nhiên. Nhưng nàng không nói thẳng đến chuyện ấy...

Nàng nói đến một cách gián tiếp.

Chẳng hạn như nàng hỏi tôi rằng đi ra biển coi trăng rằm, nàng có nên mặc áo len hay là không.

Nếu tôi tỏ ra căm kinh, làm li và không chịu bắt chuyện, tức là tôi đã mắc mưu nàng.

Nàng sẽ thản nhiên nói chuyện ấy với anh Công.

Việc làm đó của nàng lại càng làm cho tôi thêm bức tức, khó chịu.

Nhưng sau đó, ngồi một mình với tôi trong phòng đọc sách, nàng thòi không nhắc đến chuyện ấy nữa. Nàng vẫn thản nhiên, nhưng cái thản nhiên của nàng tràn đầy dịu dàng, cảm mến. Nàng làm lơ không để ý đến sự xấu nết của tôi. Nàng lấy ra nhiều bản mẫu thêu bảo tôi lựa chọn, nàng muốn thêu cho tôi một cặp áo gối thật đẹp.

Dịu dàng, kièn nhẫn, ngọt ngào nàng hỏi tôi về những việc làm trong ngày. Thế là cơn giận của tôi tan đi dần dần. Tôi lại cảm thấy dễ chịu và sung sướng được ngồi gần bên nàng, được ngồi trong nhà tôi. Nhìn những

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

ngón tay rơm rớm mướt của nàng vuốt trên những sợi chỉ màu, sửa soạn màu chỉ thêu, tôi tự hỏi tại sao nàng lại cứ thích trêu cho tôi tức, thích gây những chuyện lộn xộn để rồi lại ve vuốt, nàng níu, an ủi? Hình như cơn bức bộ giận dỗi của tôi làm cho nàng thích thú? Tại sao nàng lại thích? Điều đó tôi không thể tìm hiểu được.

Tôi chỉ biết rằng khi nàng cố ý trêu tôi, tôi buồn, tôi khóc, và tôi ghét việc làm của nàng. Nhưng khi nàng tỏ ra dịu dàng, tôi sung sướng và yêu đời trở lại.

Vào khoảng cuối tháng trời bỗng đổ mưa phùn...

Trời mưa liền trong ba ngày không ngừng... Công việc sửa vườn phải tạm gián đoạn.

Tôi cũng phải tạm ngừng những chuyến đi thăm ruộng trong miền, vì trời mưa suốt ngày, người và ngựa lạnh thấu xương.. Nhà tôi cũng tạm vắng khách đến thăm vì mọi người cũng ở nhà, như tôi và Cầm Hướng ở yên trong nhà vậy.

Anh Công là người nhắc cho tôi và Hướng nhớ lại một chuyện mà cả hai chúng tôi cùng cố ý quên. Đó là việc mở các hộp đồ đặc, y phục của Huy ra soạn lại và cất đi.

Một buổi sáng, trong lúc tôi và Cầm Hướng ngồi nhìn mưa trắng đà trời qua khung cửa sổ phòng đọc sách, anh Công kinh cần bước vào phòng.

Đúng lúc ấy, tôi đang nói với Cầm Hướng :

— Hôm nay, tôi lại bắt buộc phải ở nhà đọc sách. Còn chị? Chị lại ngồi thêu hay là đan áo? Hôm qua, tôi thấy có người đem đến cho chị mấy bao giấy lớn? Chắc lại là áo mới?

— Không phải áo mới đâu chứ ạ — Nàng đáp — Hàng tôi gửi mua ở Huế và đã làm lại mèo cửa nhà mình xưa cũ quá rồi. Chắc là may từ đời Di Phản chưa đ

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

lấy chồng. Hai nứa, chú gọi phòng tôi là căn phòng xanh nhưng nó chẳng xanh chút nào. Phải gọi nó là phòng xám mới đúng. Tôi cũng chọn cho chú một bộ màn cửa và khăn trải giường khác.

Anh Công — vô đến cửa, giả vờ ho khúc khắc đánh tiếng — rồi thưa :

— Bầm ông, mấy hôm nay trời mưa, bọn trẻ không có việc làm nên tôi định xin phép ông cho cháu dọn dẹp, lau chùi lại khắp nhà. Bầm ông, căn phòng của ông hồi này bè bội quá, nhưng còn mấy rương đồ của ông Huy đè đầy nên không lau chùi, dọn dẹp gì được.

Tôi nhìn Cầm Hướng, sợ câu nói vô ý của anh Công làm cho nàng buồn.

Nhưng không, nàng vẫn thản nhiên :

— Phải làm, anh Công ạ — Nàng nói — Còn mấy cái rương lớn bày ở giữa phòng thì dọn dẹp làm sao được. Phải thanh toán chúng đi chứ...

Nàng nhìn tôi :

— Chúng ta đã đ𝐞 quá lâu không mở mấy cái rương đó rồi. Sáng nay, ta chịu khó làm một buổi cho xong đi chứ? Chú nghĩ sao?

— Nếu chị muốn — Tôi đáp — Anh Công bảo bọn trẻ nó thắp đèn trên phòng đi. Chúng tôi lên soạn đồ đây...

Tôi cho rằng lúc ấy, cả tôi và Cầm Hướng cùng cố che dấu những tình cảm thật của chúng tôi. Tôi và Cầm Hướng cùng cố tình vui vẻ và thản nhiên. Lẽ cố nhiên tôi dễ giả vờ hơn Cầm Hướng. Còn nàng, nàng muốn dấu nỗi buồn của nàng để cho tôi khỏi buồn lây. Và tôi cố vui đ𝐞 làm cho nàng khỏi buồn.

Căn phòng — kè từ nhà đồng nón ngoài không

được thấp đèn. Không được mở cửa — sắc mùi âm mộc và lạnh lẽo. Lúc tôi mở cửa vào phòng, mưa rơi rào rào đậm mạnh vào khung cửa kính, trên trần có một chỗ đột nước loang thành một vòng tròn ó vàng.

Năm chiếc rương nằm bên nhau giữa phòng, chờ đợi bàn tay người đến mở nắp. Trên nắp một chiếc rương, tôi thấy chiếc vali da cá sấu quen thuộc của Huy. Trong ô cài danh thiếp, vẫn còn tấm thiếp của Tôn Đinh Huy.

Nhìn chiếc vali ấy, tôi chợt nhớ lại buổi sáng hôm nào, khi Huy đi sang Lào, tôi đã sách vali ra xe cho Huy.

Cánh chia ly hôm ấy như hiện ra rõ rệt trước mặt tôi. Đó là lần cuối cùng tôi được nhìn thấy Huy, được nghe tiếng nói của Huy.

Cầm Hường phá tan sự yên lặng của gian phòng lạnh :

— Sao chú ? Chúng mình bắt đầu soạn rương quần áo nhé ?

Giọng nói của nàng được cố ý ngụy trang cho trở thành khô khan và vô tình.

Tôi đưa nàng xâu chìa khóa.

— Tùy ý chị.

Tôi nói.

Nàng lục chia, tra vào ổ khóa, xoay nhẹ, rồi phắc nắp rương lên.

Chiếc áo dạ của Huy nằm ở trên cùng. Tôi quen thuộc với chiếc áo này lắm. Áo bằng dạ nâu, Huy dùng để mặc trong nhà. Đôi dép da đi trong nhà của Huy xếp ngay bên chiếc áo. Nhìn hai vật ấy, tôi tưởng như tôi đang sống ở một buổi sáng trong ánh nắng. Sáng hôm ấy, Huy bập chiếc áo này, đi đôi dép này, anh đầy cửa vào...

tay vẫn còn cầm chiếc khăn mặt — « Này Tuấn, anh vừa nghĩ được chuyện này, hay lắm...

Cầm Hương cầm chiếc áo và đôi dép ra khỏi rương :

— Chung ta làm gì bây giờ hở chú ?

Giọng nói của nàng — vừa phút trước khô khan và vô tình — bỗng trở lại dịu dàng hiền, êm ái.

— Tùy chị quyết định — Tôi đáp — Thế nào cũng được...

Nàng hỏi

— Nếu tôi cho chú chiếc áo này, chú có bạn không ?

Thật là lạ lùng. Tôi đội mũ của Huy, tôi dùng cây gậy của Huy tôi bạn chiếc áo vét bằng da đã sờn hai khuỷu tay của Huy... những thứ mà anh đã bỏ lại cõi đời này để làm một cuộc viễn du không bao giờ trở về. Nhưng với chiếc áo dạ này, với đôi giép này... lại khác. Tôi có cảm giác như là tôi vừa mở nắp áo quan của Huy ra và nhìn xác Huy.

Bởi vậy tôi đáp :

— Không..! Có lẽ tôi không mặc đâu...

Cầm Hương không nói gì cả. Nàng đặt chiếc áo dạ lên giường. Rồi nàng cầm lên một bộ đồ mỏng, loại hàng dùng để mặc khi trời nóng. Tôi chưa bao giờ trông thấy bộ đồ này của Huy — chắc anh may ở Vientiane — nhưng Cầm Hương có vẻ quen thuộc với nó lắm. Bộ áo nhau nát vì bị xếp nằm quá lâu trong rương.

Nàng để áo lên giường bên chiếc áo dạ :

— Bộ này phải ủi lại.

Nàng khẽ nói. Sau đó nàng tiếp tục lấy quần áo ra xếp lên giường. Nàng không dở từng cái ra xem nữa.

— Nếu chú không bạn — Nàng nói — Chúng ta nên

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

chia quần áo của Huy cho những người trong nhà. Chắc họ thích lắm... Chú bảo nên cho anh Công những bộ nào...

Nàng không nhìn xuống tay nàng. Khi chiếc rương đã rỗng không, nàng ngừng lại.

— Còn cái rương? Chú giữ lại mấy cái rương chứ?
Có khi chú dùng đến...

Nàng ngược mắt lên nhìn tôi, giọng nàng nghèn nghẹn:
Thế rồi bỗng nhiên... nàng ôm chầm lên tôi. Minh mang gọn trong vòng tay tôi, mà nàng áp vào ngực tôi:

— Tuấn... Xin lỗi Tuấn... lẽ ra tôi không nên lên dây.

Thật là kỳ lạ. Lúc đó, tôi có cảm giác như tôi đang ôm một đứa bé, một con vật bị thương. Tôi vuốt nhẹ lên mái tóc nàng, và áp má tôi lên tóc nàng.

— Không sao đâu Cầm Hướng ạ — Tôi khẽ nói —
Đừng khóc Hướng xuống phòng ngồi đi. Để tôi soạn nốt cho.

— Không! — Nàng lắc đầu — Vô ích thôi, tôi yếu đuối quá. Việc này làm cho tôi buồn thì cũng làm cho Tuấn buồn. Tuấn cũng yêu thương anh ấy nhiều.

Mỗi tôi chạm nhẹ trên tóc nàng. Một cảm diệu phát ra từ sự cọ sát ấy làm cho tâm hồn tôi chayen động...

Tôi nói :

— Đàn ông có thể chịu đựng được sự khổ đau ấy.
Nhưng đàn bà thì khó... cứ để cho tôi làm, Hướng đi xuống đi.

Nàng lui xa tôi, đưa khăn tay lên chạm nước mắt:

— Thôi, chú ạ — Nàng nói — Tôi khá rồi. Để tôi lấy hết quần áo trong rương ra, nhờ chú chia cho các anh em trong nhà. Món gì chú thích thì chú giữ lại mà dùng.
Chú đừng ngại trông thấy những thứ đó tôi lại buồn.. tôi không buồn đâu..

Hai rương đựng sách của Huy đặt gần bên giường. Tôi kéo chiếc ghế lại gần, mở nắp rương, lấy ra từng quyển một.

Đến lúc đó, nhớ lại những phút vừa qua, tôi mới nhớ rằng đây là lần đầu tiên, tôi không gọi nàng bằng chị, mà là bằng tên nàng... Cầm Hường. Tôi hy vọng nàng sẽ không để ý đến việc ấy. Chính tôi, cũng không nhận ngay thấy sự lạ ấy. Tôi không hiểu tại sao tôi lại gọi nàng như thế. Có lẽ tại vì đứng ôm nàng trong tay, thấy nàng nhỏ nhắn và yếu đuối quá, tôi chỉ thấy nàng như là em tôi.

Những cuốn sách không gợi cho tôi nhớ lại Huy bằng những bộ y phục của chàng. Tôi tìm thấy nhiều quyển sách mà Huy thích. Những quyển ấy đi đâu Huy cũng đem theo. Tôi sẽ đọc lại những quyển ấy và bầy trên ngăn tủ đầu giường tôi.

Cầm Hường tìm ra hợp đựng khuy gài « măng-xét », cùng chiếc đồng hồ, cặp mắt kiếng và cặp bút máy của Huy. Nàng đưa những thứ ấy cho tôi.

Trong hai rương sách, có nhiều quyển Huy mua ở Saigon, hoặc mua ở Vientiane, có quyển Huy gửi mua từ bên Pháp sang. Cầm Hường giờ cho tôi xem những quyển Huy thích, nàng biết rõ cả những đoạn nào Huy thích nhất và nhớ cả những đoạn mà Huy đã đọc cho nàng nghe. Nét mặt nàng sáng lèn trên một trang sách, đôi mắt nàng — đã khô ráo lè — long lanh trước một bức tranh. Nàng đã quên nỗi buồn vừa qua. Chúng tôi xếp sách lại thành từng chồng lên sàn. Nàng đi tìm chiếc khăn lau đến lau bụi trên gáy sách.

Nàng tìm thấy một quyển sách chữ Pháp dày về cách làm vườn

— Quyển này có thể có ích cho chúng mình đây...

Nàng cầm cuốn sách quay sang ngọn đèn đặt trên chiếc bàn đầu giường, giờ ra xem qua.

Tôi cầm một quyển sách khác lên giờ xem...

Một tờ giấy gấp tư từ trong sách rơi ra. Tôi mở xem. Nét chữ của Huy hiện trong giấy. Tờ giấy gần giống như một bức thư viết dở rồi bị bỏ quên trong sách. Tôi đọc thấy Huy viết :

— « Đó là một cái tật. Chắc chắn nàng mắc tật Kleptomanie, một tật di truyền từ ông già của nàng. Nàng bị cái tật kỳ lạ này từ bao giờ? Anh không biết rõ, nhưng rất có thể là nàng bị từ ngày nàng còn nhỏ. Điều đó giải thích tại sao anh lại bị bối rối, khó hiểu vì thái độ của nàng ngay từ phút đầu tiên gặp nàng. Rắc rối quá em ạ. Nay giờ, anh chỉ biết rõ một điều là anh sẽ không bao giờ để cho nàng có quyền hành trong việc tiền bạc của anh. Nếu không thi gia sản họ Tôn nhà mình đến tiêu tan hết vì nàng. Anh sẽ nói rõ cho ông Bửu Đoan biết ý muốn của anh, trong trường hợp...

Chữ viết của Huy ngừng lại ở đây. Tờ giấy không có ngày tháng. Nét chữ của Huy rất đều và đẹp, chứng tỏ lúc viết, tâm thần Huy không bị náo loạn.

Cùng lúc đó, Cầm Hướng gấp cuốn sách. Nàng quay lại...

— Tôi vò vội tờ giấy...

— Cái gì thế chú...

— Chả có gì...

Tôi rút bật lửa đánh lửa châm vào tờ giấy, rồi giờ mồi lửa lên châm tàn thuốc. Cầm Hướng nhìn tờ giấy cong lại rồi rót xuống thành tro tàn. Nàng đã nhận ra nét chữ của Huy hiện trên tờ giấy :

— Chữ của Huy hả chú? — Nàng hỏi — Cái gì vậy chú? Thư của Huy à?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Không phải thư... — Tôi đáp — Chỉ là một tờ giấy Huy ghi vài câu hay hay trong cuốn sách.

Tôi cảm thấy hai mà tôi nóng ran lên...

Tôi cầm một quyển sách khác giờ xem. Cầm Hướng cũng làm theo tôi. Chúng tôi tiếp tục ngồi soạn sách bên nhau, nhưng sự yên lặng đè nặng lên vai chúng tôi.

Khi chúng tôi soạn xong hai rương sách, thằng Cầu lên phòng mời chúng tôi xuống ăn cơm, và hỏi chúng tôi có cần mang gì xuống dưới nhà không?

Tôi nói :

— Mày gọi một đứa nữa đem chỗ sách này xuống phòng dưới nhà cho tao. Còn quần áo thì cứ để ở đây, tao sẽ bảo ba mày lừa sau.

— Em mang dùm tôi chởng sách nhỏ này vào phòng tôi nhé

Cầm Hướng khẽ nói. Đây là câu nói đầu tiên của nàng kể từ lúc tôi châm lửa đốt tờ giấy.

Nàng hỏi tôi :

— Chủ cho tôi giữ chỗ sách dậy làm vườn này nhé?

Tôi đáp :

— Sao chị còn phải hỏi? Tất cả đều là của chị mà?

— Không! — Nàng nói — Tôi chỉ mượn chủ mấy cuộn dây tròng cây, ướm hoa này thôi.

Nàng đứng dậy, vuốt lại vạt áo, và đưa chiếc giẻ lau cho thằng Cầu.

— Mời ông bà xuống sơi cơm.

— Cám ơn em, dọn cơm cho ông Ba sơi đi. Tôi không đói, tôi không xuống ăn đâu...

Tôi hỏi :

— Chị mệt hả chị?

— Không chút ạ... Tôi chỉ không thấy đói...

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi đứng do dự bên khung cửa mở, khi bạn trai đã
đã ôm hết sách xuống lầu.

— Lát nữa chị cũng xuống giúp tôi xếp sách vào
tủ chứ?

— Không chắc tôi xuống đâu chủ ạ...!

Nàng ngừng lại, như muốn nói tiếp một câu gì đó,
nhưng lại thôi.

Nàng đi trên hì hì lang, phía dẫn về phòng nàng

CHƯƠNG XIV

T

Tôi ăn cơm một mình trong căn phòng rộng, vừa
ăn vừa nhìn mưa rơi ngoài cửa sổ.

Mưa mỗi lúc mỗi lớn.

Giờ đất này có điên thì mới tinh chuyện đi ra khỏi
nhà.

Tôi nên dành nốt ngày hôm nay vào việc soạn lại
quần áo của Huy với sự phụ lực của anh Công.

Lẽ cố nhiên tôi sẽ dành cho cha con anh Công một
phần lớn y phục của người đã khuất. Nhưng tôi cũng hỏi
ý kiến của anh về việc chia số đồ còn lại cho những người
khác. Nên cho anh Bột những bộ nào, bao nhiêu bộ, nên
cho anh Tám những thứ gì ? Còn những tá điền ? Phải
tinh làm sao cho ai cũng có phần, và ai cũng hài lòng.
Cho người ta mà làm cho tất cả mọi người đều vui không
phải là một việc dễ làm. Làm cho xong việc ấy cũng phải
hết trọn cả ngày hôm nay.

Tôi cố ý để tâm trí vào việc chia quần áo, nhưng
ác hại thay... hình ảnh những nét chữ của Huy viết trong
tờ giấy cứ lởn vởn trước mắt tôi.

Tôi như người đau răng, muốn quên nổi đau ray
rứt – lúc đau, lúc không – mà không thể nào quên được.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tại sao Huy lại bỏ quên tờ giấy trong quyền sách ?
Tại sao Huy không gửi nó cho tôi ? Tờ giấy nằm trong
cuốn sách từ bao giờ ? Sáu tháng, một năm trước hay là
lâu hơn nữa ?

Huy có muốn gửi thư ấy cho tôi hay là chàng có ý
định hủy đi mà quên ? Chỉ có một tờ giấy đó mà thôi hay
là còn cả chục tờ giấy tương tự vẫn đang nằm chờ tôi
trong các quyền sách khác ?

Vì lý do gì Huy viết mà lại để trong sách, không gửi
ngay về đây cho tôi ?

Nhớ lại những nét chữ của Huy, tôi đoán rằng Huy
đã viết nó trước ngày anh đau, vì nét chữ rất thẳng, rất
ngay ngắn, rất rõ. Như vậy thì chàng viết nó vào khoảng
cuối năm ngoái, vào mùa đông, hoặc có thể là mùa thu.

Tôi bỗng cảm thấy xấu hổ và tự khinh.

Tôi có quyền gì để trở lại lục lợi trong quá khứ,
để tìm tòi về một bức thư không được gửi cho tôi ?

Dù Huy có viết cả ngàn tờ giấy như thế rồi bỏ
quên trong hàng trăm cuốn sách đó vẫn là việc riêng của
Huy không liên can gì đến tôi cả.

Nhưng ác thay, tôi lại tìm thấy nó và tôi đã đọc nó.
Tôi có tật hay quên, nhưng không hiểu tại sao... tôi lại
nhớ kỹ những lời Huy viết trên tờ giấy không có chữ ký,
không để ngày tháng ấy đến như vậy ? Nét chữ như đã
in bằng sắt nóng bỏng vào tâm trí tôi.

Suốt buổi chiều, tôi và anh Công bận rộn chọn lựa
quần áo xếp ra từng món nhỏ.

Trong lúc anh Công và thẳng Cầm lấy giấy gói quần
áo lại thành từng bọc, tôi ngồi viết tên những người được
nhận quà lên từng tờ giấy để dán lên các bọc đồ gửi đi
phân phát.

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

Anh Công đề nghị nên gửi đồ đi tặng cho mọi người vào dịp Lễ Nô-En. Tôi thấy đó là một sáng kiến hay. Nhận được quà của chủ vào dịp Chúa Giáng Sanh, chắc chắn người ta sẽ cảm động và quí hơn là nhận được quà trong ngày dung.

Khi thanh toán xong ba rương y phục, tôi trở xuống phòng đọc sách xếp đặt lại những cuốn sách mới lên các giá sách.

Tôi ngạc nhiên khi bắt gặp chính tôi cầm tàng quyền sách rũ xem bên trong có tờ giấy nào không, trước khi xếp chúng lên giá. Khi làm công việc ấy, tôi có cảm giác là tôi đang có một hành vi xấu xa quý quyết, gian bièm... «Kleptomanie..! Kleptomanie!» Danh tự ấy vang lên như một lời ca bên tai tôi. Tại sao Huy lại nghĩ là Cầm Hường có tật «Kleptomanie»?

Mở một quyển Tự điển, tôi tìm nghĩa chữ Kleptomanie. Sách giảng như sau : «Kleptomanie : Tật ăn cắp của những người không cần phải ăn cắp để sống ! Kleptomanie : ăn cắp vật ! Bệnh «cầm nhầm» của những kẻ thấy vật gì hay hay, lạ lạ của người khác thì thích, nhưng khi lấy rồi thì lại vứt đi vì không cần dùng ! Cầm Hường mà có tật «ăn cắp vật» à ? Vô lý ! Hoàn toàn vô lý !

Nếu ngay bây giờ, có một kẻ nào xông vào phòng kết tội tôi giết vợ hắn, hoặc bảo tôi là mọi đen, hay bảo cho tôi biết rằng mà tôi vừa sống lại và đang chờ tôi trên lầu... tôi cũng không lấy thể làm vô lý hơn là việc Huy kết Cầm Hường vào tội «ăn cắp vật». Nếu Huy cho là Cầm Hường tiêu xài hoang phí thì may ra tôi còn có thể tin được. Nhưng từ ngày nàng về đây, tôi thấy Cầm Hường không hoang phí một chút nào. Hai nửa Huy là người rộng rãi, hào hoa phong nhã, đời nào chàng lại bùn xỉn về tiền bạc, nhất là bùn xỉn với vợ chàng ?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi vừa đặt ~~sách~~ Tự Điển lên chỗ cũ của nó trong tủ sách thì cánh cửa mở. Cầm Hướng bước vào phòng

Tôi ngạc ngùng và hổ thẹn y như là nàng bắt được quả tang tôi đang ăn cắp.

— Tôi xếp đặt sách vở đâu vào đấy cả rồi...

Tôi khẽ nói, và tự hỏi không biết giọng nói của tôi lúc đó già dối đến bực nào.

— Vâng...

Cầm Hướng khẽ đáp. Nàng ~~đến~~ ngồi trên chiếc ghế trước mặt tôi, chỗ ngồi quen thuộc của nàng,

— Tôi cũng soạn xong tất cả y phục — Tôi nói tiếp —... và phân chia xong cả rồi. Chúng mình sẽ gửi đi biểu cho mọi người vào dịp Nô-En. Chị đồng ý chứ? Đó là sáng kiến của anh Công.

Nàng gật đầu :

— Nên lắm chú ạ. Anh Công cũng vừa nói cho tôi biết về chuyện ấy.

Tôi không hiểu rằng lời tại tôi hay là tại Cầm Hướng, tôi chỉ biết rõ rằng thái độ, lời nói của cả hai chúng tôi cũng có một vể gì già dối đáng ghét.

Tôi nhìn ra cửa sổ :

— Trời lại mưa lớn. Mưa suốt ngày hôm nay mất thôi.

Nàng cũng nhìn theo tôi :

— Vâng... Trời mưa đậm...

Tôi cúi xuống nhìn bàn tay tôi lấm bụi vì bìa sách :

— Tay tôi dơ quá..! Tôi phải đi rửa tay để sửa soạn xuống ăn cơm thôi.

Ra khỏi phòng đọc sách, tôi đi thẳng lên lầu, phòng riêng của tôi.

Khi tôi trở xuống, trời đã tối mịt. Cầm Hướng ngồi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

chờ tôi trong phòng ăn. Chúng tôi ngồi ăn, yên lặng suốt bữa.

Khi bữa ăn gần xong, anh Công — đứng hầu chúng tôi — mới hắng giọng rồi nói :

— Bầm bà... Ông Ba tôi đã coi những tấm màn cửa bà mới sắm chưa à ?

— Chưa anh à — Nàng đáp — Ông Ba chưa có thời giờ. Lát nữa, nếu Ông muốn coi, tôi sẽ nhờ em Cầu nó đem xuống...

Ngạc nhiên, tôi hỏi :

— Cái gì, màn cửa nào ?

— Chú không nhớ à ? — Đôi mắt trong đen của Cầm Hướng mở rộng nhìn tôi — đã nói với chú là tôi vừa gửi mua hàng để may bộ màn cửa trong căn phòng xanh ?

— À... tôi nhớ rồi !

Anh Công trầm trồ :

— Thưa Ông, hàng bà mua đẹp lắm à. Tôi chưa bao giờ được thấy những bộ màn cửa đẹp và sang đến thế !

Cầm Hướng mỉm cười :

— Tôi phải nhờ người ta gửi mua từ Sài Gòn ra đây anh à.

Nàng nhìn tôi :

— Chú có muốn coi để tôi bảo Cầu nó đem xuống nhé ?

Nàng hỏi tôi câu ấy bằng một giọng lả lơi : chưa chan hy vọng và cũng run run sợ sệt. Nhưng nàng sợ rằng việc xem vải sẽ làm cho tôi khó chịu.

Không hiểu tại sao tôi đỏ mặt :

— Tôi thích coi lắm chứ ! — Tôi đáp — Chị cho nó đem xuống.

Chúng tôi rời phòng ăn để qua phòng đọc sách.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Anh Công đi theo chúng tôi, và vài phút sau, thằng Cầu
trịnh trọng đem mấy súc hàng mới mua về vào phòng.

Anh Công nói đúng. Tôi chưa từng trông thấy ở bất
cứ một nhà sang trọng nào có những bộ màn cửa đẹp đến
như thế này. Đó là loại hàng thêu và satin mà người ta chỉ
có thể thấy ở trong các phim ảnh.

— Bầm ông, hàng này là loại thượng hảo hạng đấy
ạ...

Anh Công cúi khom khom, giọng anh trầm xuống,
như khi anh nói trong nhà thờ.

— Tôi định lấy chỗ hàng màu xanh này để làm nệm
gối cho chú — **Cầm Hướng** nói — Chú nghĩ sao ạ.

Nàng nhìn tôi, gần như là lo lắng.

Tôi không biết trả lời nàng ra sao.

— Chú không thích ư ?

Nàng hỏi.

— Tôi thích lắm chứ, nhưng mà...

Tôi ngừng lại, và một lần nữa, tôi cảm thấy đỏ mặt.

— Nhưng mà.., những thứ hàng này chắc là đắt
lắm... ?

Nàng gật đầu.

— Vàng ạ... đắt lắm. Loại hàng này thì phải đắt rồi.
Nhưng mà đẹp và bền, có thể dùng được hàng chục năm.
Con cháu chú còn có thể dùng được...

Như muốn tìm một người bạn đồng minh, nàng
ngược lén hỏi anh Công.

— Có phải không ? Anh Công nhỉ ?

Anh Công vội vã:

— Bầm bà vàng.

Nàng tiếp:

— Điều cần là chú thấy thích...

— Chắc chắn rồi — Tôi đáp — Đẹp thế này thì phải thích chứ...

— Nếu vậy, tôi xin biểu chúa. Anh Công, làm ơn gọi em Cầu, cho nó mang dùm tôi lên phòng đi. Ngày mai, tôi sẽ bắt đầu cắt mày.

Anh Công và thằng Cầu chia nhau ôm hai súc hàng ra khỏi phòng.

Tôi cảm thấy đôi mắt của Cầm Hường nhìn tôi dăm dăm. Để tránh khỏi phải nhìn lại nàng, tôi rút tẩu thuốc ra, nhồi thuốc chậm hơn mọi khi.

— Chủ có vẻ lo buồn ? — Nàng khẽ hỏi — Có chuyện gì vậy chủ ?

Tôi vẫn không biết phải trả lời nàng làm sao bây giờ. Tôi không muốn nói điều gì làm chậm lòng tự ái của nàng làm che nàng buồn, nhưng nếu tôi không nói...? Nàng sẽ biết là tôi cố ý dấu nàng một chuyện gì...

Ngượng nghẹn tôi nói :

— Chị chẳng nên biểu tôi món quà đắt tiền như thế. Tốn tiền của chị...

— Tôi muốn thế. Chủ đã cho tôi quá nhiều. Số tiền ấy so với... tiền chủ cho tôi có là bao nhiêu đâu ?

Giọng nàng êm dịu gần như là van nài.

Khi tôi ngược lên, tôi thấy trong đôi mắt nhung đen của nàng biếu lộ rõ rệt sự đau đớn.

Tôi nói :

— Chị có lòng với tôi nhiều. Nhưng tôi vẫn nghĩ rằng chị chẳng nên làm thế.

Tôi cảm thấy bối rối, ngượng ngùng... Không phải tôi bối rối, ngượng ngùng vì nàng biếu tôi vài chục thước sa-tanh. Vật ấy, nếu nàng cho tôi chiều hôm qua, tôi sung sướng nhận ngay, không may suy nghĩ... Nhưng từ

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

giây phút tôi đọc được tờ giấy tố cáo ghê gớm của Huy thì lại khác... Tôi hiểu rằng Huy dùng chữ « Kleptomanie » chính là để nói rằng Cầm Hường tiêu hoang, xài phí, và coi tiền như rác. Tôi chỉ hiểu có lờ mờ thế thôi.

Một lát sau, nàng nói :

— Mấy cuốn cuốn sách Pháp dày về làm vườn ở trên phòng tôi có lợi cho công việc của chúng mình lắm chú ạ. Trong số đó có mấy quyển do chính tôi mua ở Vientiane để tặng cho Huy. Chú nên coi những bức hình các khu vườn kiều mẫu chụp trong sách. Chúng minh không thể theo đúng được những kiều vườn ấy, nhưng có thể áp dụng được vài cảnh. Tôi có nghe Huy nói trước kia, Huy muốn đào một cái hò ở góc vườn phía Tây ? Nếu bây giờ, chú cũng đồng ý làm một cái hò thì hay lắm... Tôi vừa tìm thấy trong sách một kiều hò thật đẹp..!

Không hiểu tại sao, giọng nói của tôi bỗng trở lại tự nhiên :

— Chị sống ở Vientiane từ ngày nhỏ hở chị ?

— Vàng — Nàng đáp — Huy chưa viết hết cho chú biết về tôi à ? Gia đình họ ngoại tôi lập nghiệp ở đất Lào từ hai trăm năm nay. Còn ba tôi là một người thích giang hồ phiêu lưu. Tôi không hiểu sao ông ác cảm với xứ Huế và ghét những người ở Huế. Vì vậy, trong những năm thanh bình xưa, khi sự đi lại hãy còn dễ dàng, ông cũng nhất định không cho tôi về thăm quê. Ba tôi chỉ thích sống ở Paris. Cả má tôi cũng thế. Nhưng có điều phiền làm cho ông bà không được toại nguyện là vẫn đe ... tiền. Gia đình tôi thiếu hụt về tiền bạc luôn luôn. Lúc còn nhỏ, tôi không khỏe lắm về sự thiếu thốn ấy, nhưng khi tôi lớn thì khác...

Tôi hỏi :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Böyle giờ ông bà mất cả rồi?

— Vâng, ba tôi mất năm tôi mười sáu tuổi. Mẹ con tôi sống với nhau trong năm năm, cho đến ngày tôi cưới Jean Sangallet. Năm năm thiếu hụt, giật gấu và vai, nợ nần nheo nhóc nhưng vẫn phải sống lịch-sự, vẫn phải làm ra vé có tiền... Những ngày dậy thì của tôi đen tối lắm chúa, tôi không được sung sướng mấy đâu. Mới đây, ngay trong chúa nhụt tuần qua, tôi còn ao ước được sống như cô Trang.

Như vậy nghĩa là Cầm Hường lấy chồng năm nàng hai mươi mốt tuổi. Cũng bằng tuổi Trang năm nay vậy. Tôi tự hỏi không biết nàng và bà mẹ sống ra sao trước khi nàng kết hôn với kỹ sư Sangallet. Rất có thể là trong thời gian đó, nàng đi kèm trẻ học trong một nhà giàu nào đó ở Vientiane.

— Má tôi đẹp lắm, rất đẹp, đẹp—Nàng nói—Tôi không giống bà mấy. Có lẽ tôi chỉ giống bà ở nước da mà thôi. Má tôi cao lớn... đẹp như tượng. Nhưng cũng như nhiều người đàn bà đẹp như tượng khác, đột nhiên má tôi trở mập và mặt hẵn sắc đẹp. Cũng may là lúc đó ba tôi mất rồi, nếu không... thấy má tôi thay đổi mau lẹ như thế, chắc ông buồn lắm. Hai nữa, về sau... bà cũng làm nhiều chuyện bê bối, đáng xấu hổ lắm. Tuy thương bà, nhưng tôi cũng khinh sở và oán bà nhiều về những việc bà làm...

Giọng nói của nàng dịu dàng và thản nhiên không nhuốm chút cay đắng và oán hận. Tuy vậy, khi nhìn nàng ngồi yên ổn hiền lành dưới ánh đèn trong căn phòng ấm cúng này, tôi cũng phải tự nhận là tôi không biết gì, và sẽ mãi mãi không biết gì về những ngày sống cũ của nàng, những ngày cuộc đời của nàng chưa có tôi.

Nàng vừa nhắc đến cuộc sống đầy đủ, trong sáng, có bảo đảm của Bửu Trang, nàng nói đúng, cuộc đời của

TÌM EM NGÀY TƯƠI ĐƯỜNG

Bàu Trang về sau này không biết ra sao, nhưng từ trước đến nay thật là đẹp. Tôi lại thấy rằng cảm-nết của Cầm Hường cũng đúng với cuộc đời của chính tôi nữa. Tôi hai mươi bốn tuổi, nhưng ngoài sáu năm trời đi-học ở Huế, tôi chẳng biết gì về cuộc đời, chưa sống ở nơi nào hết ngoài năm trăm mẫu tây đồng đất này. Khi một người như Cầm Hường sống thiếu thốn, khổ cực ở nơi xúi lụ; khi nàng lấy chồng rồi lại... lấy chồng... Nàng nghĩ những gì xúc cảm ra sao? Nàng có xép kỷ niệm cũ của nàng vào một căn phòng tối rồi đóng cửa lại, không bao giờ nghĩ tới nữa, hay là lúc nào nàng cũng bị những kỷ niệm ấy ám ảnh.

— Ông ấy có nhiều tuồi hơn chị Iầm không? Tôi hỏi.

— Chú hỏi Jean? Nàng ngược mắt nhìn tôi — Jean hơn tôi đến mươi tuổi. Thời gian đầu người ta đánh cuộc xem là Jean sẽ hỏi cưới má tôi hay là cưới tôi. Ông ấy cũng thắc mắc mãi trước khi chọn lựa. Ông là bạn cũ của ba tôi. Sau khi tôi lấy chồng, sắc đẹp của má tôi phai tàn ngay. Cái cáp phe lấy chồng mà tôi tưởng là có lời ấy, sự thực... không đem lại những kết quả mong muốn! Nhưng tôi chắc Huy cũng đã viết cho chú biết những chuyện đó rồi chứ gì? Nói tóm lại, tôi khđ nhiều trong những ngày ấy...

Tôi đã định nói — « Không, Huy kín đáo nhiều hơn là chị tướng. Khi một chuyện gì làm Huy phật ý, hoặc là làm Huy ghét, Huy cố tránh không nói đến. Huy làm như là không biết. Huy không viết gì về chị trước khi Huy cưới chị làm vợ. Ngoài việc cho tôi biết rằng chị là gái Huế, và chồng chị tự tử chết. Nhưng tôi nín lặng kịp thời. Ngay phút đó, tôi hiểu rằng cả tôi nữa, chính tôi nữa, tôi cũng không muốn biết gì hết về những chuyện

VĨNH BÌNH NỘI THIẾN ĐƯỜNG

liên can đến ông kỹ sư Jean Sangallet cũng như tôi không muốn nghe tai nói đến bà mẹ của Cầm Huống cùng cuộc sống của họ ở Vientiane. Tôi muốn đóng một cánh cửa gỗ lim trên những chuyện ấy và xony ba lùn khóa cửa.

— Vâng..! — Tôi nói — Huy có viết...

Nàng thở dài và sửa lại chiếc nệm ghế:

— Ô... những chuyện đó bây giờ xa quá rồi. Người thiếu phụ sống những năm xa ấy là một người đàn bà nào khác không còn là tôi nữa. Cuộc sống ấy kéo dài trong năm năm. Tôi muốn nói cuộc đời làm vợ ông kỹ sư Sangallet của tôi kéo dài trong năm năm. Nếu bây giờ tôi có thể trở lại mươi tuổi... nhưng bắt buộc phải sống lại một ngày trong năm năm trời ấy tôi cũng không chịu. Cuộc đời tôi hư hỏng vì những ngày ấy...

Tôi cười:

— Chị nói như là một bà già chín mươi ba tuổi không bằng...

Nàng giơ tay lên vuốt mấy sợi tóc:

— Tôi đã ba mươi rồi. Với một người đàn bà biết suy nghĩ thì ba mươi tuổi cũng như là chín mươi.

Nàng nhìn tôi, mỉm cười.

Tôi ngạc nhiên :

— Ưa... tôi tưởng chị nhiều tuổi hơn chứ.

Nàng vẫn cười

— Nhiều người đàn bà cho câu chà vừa nói đó là một câu sỉ nhục, riêng tôi, tôi coi đó là một lời khen tặng. Cám ơn... Tuần...

Từ sáng đến giờ, đây là lần thứ hai nàng gọi tên tôi..! Tuần ! Tôi chưa được nghe ai gọi tên êm dịu và hiền hòa đến như thế.

Nếu mẹ tôi còn sống chắc tiếng gọi « Tuần » của

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

mẹ tôi cũng êm, hiền như thế — hoặc là êm, hiền hơn thế
một chút — là cùng.

Khó g đẽ cho tôi kịp nói một câu trả lời, nàng tiếp:

— Sáng nay... Tuấn đọc những chữ gì viết trong tờ
giấy thế ?

Cuộc tàn công đột ngột của nàng làm cho tôi lặng
người đi.

Tôi ngây ra nhìn nàng.

Muốn kéo dài thi giờ, tôi hỏi lại :

— Tờ giấy nào nhỉ ?

— Chú dư biết là tôi muốn hỏi tờ giấy nào rồi —
Nàng đáp — Tờ giấy có chữ viết của Huy mà chú tìm
thấy trong cuốn sách rồi chú đốt ngay đi không cho tôi
coi...

Nghĩ rằng chẳng thà nói thật một nửa còn hơn là
nói dối cả, tôi vẫn chịu đựng cái nhìn của nàng, mặc dầu
tôi thấy nóng mặt :

— Đó là một đoạn thư của Huy... Huy viết cho tôi
nhưng không đẽ ngày tháng. Trong vài dòng lộn xộn
Huy nói rằng... Huy tiêu nhiều tiền quá. Sở dĩ tôi vội đốt
nó đi là vì tôi sợ rằng nếu biết Huy than phiền như thế,
chị sẽ buồn...

Tôi ngạc nhiên — và cũng mừng thầm — khi thấy
đôi mắt trong đen đang nhìn tôi đăm đăm, chợt dịu đi.
Những ngón tay nắm chặt chiếc khăn cũng lỏng ra. Hai
bàn tay nàng từ từ đặt xuống lòng.

— Chỉ có thể thôi ư ? — Nàng hỏi — Tôi tưởng là
chuyện gì ? Tôi lo quá...

Cám ơn Chúa ! Nàng tin lời giải thích của tôi là sự
thật.

— Tôi nghiệp Huy — Nàng tiếp. — Tôi biết việc tôi

tiêu tiễn quá nhều làm cho Huy lo, nhưng tôi không biết làm sao hơn. Vì tôi đã quen với cuộc sống đài các, hào nhoáng bì ngoài và hoang phi ấy rồi. Huy không quen, và sẽ mãi mãi không thè nào quen với cuộc sống phũ phiếm ấy. Tôi vẫn tự nguyện sẽ thay đổi lối sống, nhưng cần phải có thời gian và hoàn cảnh để đổi thay. Như ở nhà ta đây chẳng hạn, chả có bắt tôi tiêu xài cũng chẳng được. Huy vẫn cho tôi là người có tật hoang phi, Huy tưởng đã trả hết các món nợ cũ của... chồng tôi, của kỹ sư Sangallet, nhưng Huy không biết đó là một phần ba số nợ thực thụ. Tôi không trách gì Huy đâu. Bao nhiêu lỗi đều ở tôi cả.

Tôi ngồi yên, nhưng trong lúc vừa hút thuốc lá vừa nhìn nàng, vừa nghe nàng nói như thế, tôi bỗng thấy trái tim tôi nhẹ hẳn đi. Lời « nói thật một nửa » của tôi đã thành công, và Cầm Hường đã trở lại hồn nhiên, tuy vẫn còn buồn.

— Trong những ngày đầu tiên khi tôi và Huy mới gặp nhau, Huy vui vẻ và rộng rãi lắm, chả ạ. Chú không thè tưởng tượng được rằng ngày đó, tôi kính mến Huy, và sung sướng tin tưởng ở Huy đến là chừng nào, Huy là người tôi có thè tin được, có thè nhờ cậy được. Huy có thè bảo vệ được tôi, bảo đảm được cuộc sống của tôi, và qui báu hơn nữa. Huy là người mà tôi có thè yêu thương thờ kính được. Ngày ấy tôi tin rằng Huy có thè cho tôi tất cả những thứ Huy có, nếu tôi ngỏ lời xin. Vì vậy, khi Huy đau ốm.,.

— Đôi mắt đẹp của nàng chợt như mờ sương:

— Tôi ngạc nhiên, không hiểu tại sao.. và tôi đau đớn... đau đớn...

— Chị muốn nói là về sau... Huy không rộng rãi nữa hay sao?

— Không phải thế đâu chú à. — Nàng đáp — Huy vẫn còn rộng rãi.. Nhưng không như cũ nữa. Huy có một thái độ rất khác rất lạ... Huy vẫn cho tôi nhiều tiền, vẫn mua sắm cho tôi những nữ trang quý giá, nhưng.. với một vẻ như là thử xem tôi ra sao. Tôi không thể giải thích được thái độ kỳ lạ ấy của Huy, vì.. nhìn tôi đã nói.. tôi không hiểu tại sao Huy lại thay đổi như thế. Có nhiều lúc Huy mua cho tôi những món nữ trang thật đắt, mà tôi không cần, nhưng cũng có khi.. Huy lại từ chối không chịu cho tôi tiền để chi dùng trong nhà. Những lần ấy Huy nhìn tôi nghi ngờ. Huy hỏi tôi rằng tôi lấy tiền làm gì, chi dùng những gì... Tôi có cho ai tiền không ? Về sau, nhiều lúc tưng quát tôi phải hỏi vay tiền Luật Sư Nghiêm Vinh để chi tiêu, hoặc là để trả tiền người bao mướn trong nhà.

Nàng ngừng lại và ngồi yên nhìn tôi.

Tôi hỏi :

— Huy có biết chị vay tiền Nghiêm Vinh không ?

— Có chú à — Nàng đáp — Trước đó, Huy đã thường có ác cảm với Nghiêm Vinh rồi. Đến khi biết rằng tôi vay tiền Nghiêm Vinh, Huy cảm không cho Nghiêm Vinh đến nhà nữa. Chắc chú không tin tôi đâu nhưng sự thực là có nhiều khi tôi phải lén đi gặp Nghiêm Vinh để mượn tiền về chi dùng trong nhà.

Bỗng nàng đứng dậy :

— Trời... tôi kề cho chú nghe những chuyện buồn ấy làm chi nhỉ ? Tôi không muốn...

Nàng đến gần cửa sổ, vạch tấm màn nhin ra ngoài trời mưa.

Tôi hỏi :

— Tại sao chị không muốn kề ?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Vì tôi muốn **chú giữ nguyên hình ảnh** của Huy khi Huy sống ở đây với chú. Những hình ảnh cuối cùng của Huy là của riêng tôi, tôi không muốn chia sẻ với ai hết. Nhất là với chú !

Tôi cũng không muốn nàng chia sẻ với tôi những chuyện ấy.

Tôi muốn nàng khép kín tất cả những cánh cửa nhìn vào dĩ vãng của đời nàng, như người ta đóng những khung cửa sổ.

Quay lại nhìn tôi nàng nói :

— Chắc chú biết tại sao chúng ta phải nói với nhau những chuyện này chứ ? Chỉ tại chúng ta đại dột cùng nhau đi mở những chiếc rương của Huy trên lầu. Lẽ ra chúng ta không nên liều dụng chạm tay những kỷ vật. Tôi cảm thấy là chúng ta làm ngay từ phút đầu tiên, khi mở rương ra thấy bộ áo ngủ và đôi dép của Huy. Làm việc đó, tức là chúng ta đã cố ý khơi lại những chuyện cũ, những chuyện cay đắng...

Khuôn mặt nàng trắng xanh dưới ánh đèn. Hai tay nàng chắp lại trước ngực :

— Tôi vẫn không quên được những bức thư mà chú đã đốt — Nàng tiếp — Tôi cố không nghĩ đến những bức thư ấy nữa, nhưng hôm nay, sau phút mở nắp rương, tôi có cảm giác như là tôi vừa đọc từng dòng những bức thư ấy...

Tôi đứng dậy, đến đứng dựa lưng vào thành cửa sổ. Tôi không biết tôi nên nói nàng những gì. Nàng đi đi, lại lại trong phòng :

— Trong một bức thư viết cho chú — Nàng khẽ nói — Huy có viết là tôi dò xét Huy. Điều đó đúng. Tôi dò xét, dòm chừng Huy là cốt đề giữ cho Huy đừng làm điều gì đại dột có hại cho chính Huy. Nhiều người có

khuyên tôi nên mượn nữ y tá đến nhà chăm nom, săn sóc cho Huy nhưng tôi không chịu. Nếu có nữ y tá tới nhà, Huy có thể nỗi khùng đập phá và đuổi người ta ra khỏi nhà. Đến cả các bác sĩ, Huy cũng chẳng coi ra gì. Huy đuổi hết những người làm trong nhà. Sau cùng, chỉ còn vợ chồng anh người làm mà chú đã gặp đây thôi. Huy chỉ tin có mỗi một anh đó thôi. Ngay cả chú, cũng thấy là anh ta có đôi mắt như mắt một con chó trung thành...

Nàng ngừng lại và quay mắt đi. Tôi nhớ đến người gác vi-la khi anh đứng nhìn tôi trong vườn, đến giọng nói không được sồi lầm của anh, và vẻ lo buồn, sợ hãi của anh khi anh thấy tôi nghi cho vợ chồng anh cất dấu đồ đạc của Huy. Cũng như tôi, Huy đã tin tưởng ở đôi mắt trung thành của người đàn ông ấy. Như tôi đã gặp anh ta lần đầu, mà tôi đã tin.

Tôi nói với Cầm Hường

— Bây giờ, chị còn nhắc lại những chuyện ấy làm chi nữa ? Những chuyện ấy không có lợi gì cho Huy và chỉ làm cho chị buồn. Còn với tôi, những chuyện xảy ra giữa chị và Huy không liên can gì đến tôi cả. Những chuyện ấy đã qua, thì chúng ta nên quên đi, kè cả những hạnh phúc. Chiếc vi-la... ở Vientiane không phải là nhà riêng Huy, nó cũng không còn là nhà của chị từ phút chị làm vợ Huy. Nhà chị là ở đây.

Nàng quay lại nhìn tôi.

— Đôi khi — Nàng nói thật chậm — tôi thấy chú giống Huy quá. Giống đến nỗi tôi thấy sợ. Mắt chú nhìn tôi đôi khi giống hệt như mắt Huy... Nhiều khi, tôi có cảm giác là Huy chưa chết... và tôi sắp phải đau khổ một lần nữa, y như tôi đã đau khổ vì Huy trước kia. Tôi không thể chịu đựng được cái cảm giác ấy. Nó ám ảnh tôi đêm ngày..

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Trong lúc nàng nói, tôi như trông thấy rõ ràng quang cảnh vi-la Sangallet hiện ra trước mắt tôi. Tôi thấy khu vườn có bồn nước và những bức tượng đá, nở đầy hoa vàng vào mùa xuân. Tôi trông thấy chiếc ghế hành Huy vẫn ngồi. Tôi cảm thấy, cái yên lặng nè, đèn tối của hàng hiên dài ấy. Tôi ngửi thấy mùi âm mốc của những căn phòng kín, tôi trông thấy vòi nước trong bồn đá chảy rỉ từng giọt một và lần đầu tiên người thiếu phụ đứng trên bao lớn nhìn xuống vườn không còn là một sản phẩm do óc tôi tưởng tượng nữa, mà chính là Cầm Hường. Nàng cũng nhìn Huy bằng đôi mắt van nài, đau đớn như nàng nhìn tôi.

Bỗng nhiên, tôi cảm thấy như tôi rất già, rất khôn ngoan, và rất mạnh. Tôi giơ hai tay cho nàng :

— Cầm Hường..! Lại đây...

Tôi nói.

Nàng đến gần đặt đôi bàn tay bé nhỏ của nàng vào hai tay tôi.

— Trong tòa nhà này không có buồn rầu, không có cay đắng — Tôi bảo nàng — Tòa nhà này là nhà tôi. Nỗi cay đắng tan biến đi với những kẻ cay đắng khi họ chết. Tất cả y phục của Huy đã được thanh toán. Từ nay trở đi, những thứ đó không còn can dự gì đến cuộc sống của chúng ta nữa. Từ nay trở đi, chúng ta sẽ nhớ đến Huy như tôi vẫn nhớ Huy, tức là theo cái hình ảnh của một người phong lưu, hào hoa tên là Tôn Đinh Huy đã sống rất đẹp trong tòa nhà này. Đây là nhà của Huy, là nhà tôi và cũng là nhà của chị. Chị phải sống ở đây, như tôi và Huy đã sống. Tòa nhà này là cửa chung của ba chúng ta. Chị hiểu tôi muốn nói gì chứ ?

Nàng ngược mắt lên nhìn tôi.

Đôi bàn tay của nàng vẫn nằm yên trong tay tôi.

TÌM EM NOI THIÊN ĐƯỜNG

— Vâng ! — Nàng nói.

Tôi bỗng thấy xúc động một cách kỳ dị. Tôi có cảm giác như tất cả những việc tôi làm hôm nay, tất cả những lời tôi nói hôm nay... đều đã được định sẵn từ trước, có sức mạnh thiêng liêng và huyền bí nào đó bắt tôi vừa làm, bắt tôi phải nói những lời tôi vừa nói. Cũng trong lúc đó, có một giọng nói mơ hồ văng đến cho tôi biết rằng — « Tuấn.. không bao giờ Tuấn còn được sống lại những giây phút này. Không bao giờ.. mãi mãi »...

Tôi và nàng đứng trước mặt nhau, cầm tay nhau..

Nàng hỏi tôi :

— Tại sao Tuấn tốt với tôi thế ?

Tôi nhớ lại rằng mới sáng nay, nàng đã khóc và ngả đầu vào ngực tôi. Và tôi, trong giây phút, đã ôm lấy nàng và đặt nhẹ môi tôi lên tóc nàng. Tôi muốn làm lại việc đó. Tôi muốn nàng lại khóc, lại ngả đầu vào ngực tôi, và tôi lại được ôm thân hình nàng trong vòng tay, lại được đặt nhẹ môi tôi lên tóc nàng...»

Nhưng, tôi nay nàng không khóc nữa, nàng không ngả đầu vào ngực tôi nữa. Nàng đứng nhìn tôi tay nắm tay tôi :

— Tôi không tốt với Cầm Hướng đâu — Tôi nói — Tôi chỉ muốn cho Hướng được sung sướng.

Nàng lùi xa tôi.

Ra tôi gần cửa, nàng dừng lại :

— Cám ơn Tuấn..! Xin Chúa ban phước lành cho Tuấn. Rồi một ngày mai có thể Tuấn sẽ sung sướng như tôi sung sướng hôm nay...

Tôi nghe tiếng chân nàng nhẹ nhàng lèn thang lầu. Tôi ngồi xuống ghế, nhìn đăm chiết vào ngọn đèn. Tôi thấy rõ ràng nếp trong tờ nhà này còn là quất một nỗi niềm cay đắng... Thị không phải là Cầm Hướng cay đắng,

không phải là hương hồn Huy, mà chính là tôi. Niềm cay đắng ấy vẫn nấp trong tim tôi. Tôi sẽ không bao giờ nói Cầm Hướng biết niềm cay đắng ấy của tôi, và nàng sẽ không bao giờ biết.

Tôi... ghen..! Tôi không ghen với Cầm Hướng vì Cầm Hướng được Huy yêu thương như trước nữa..., nhưng bây giờ tôi ghen.. Huy, vì Huy đã được Cầm Hướng yêu thương. Tôi ghen với người mà từ ngày hiểu biết đến nay, tôi đã yêu thương, kính mến hơn tất cả trên đời.

CHƯƠNG XV

THÁNG Một và Tháng Chạp trôi qua rất nhanh. Hoặc là cũng trôi qua rất nhanh đối với tôi.

Những năm trước đây, vào những ngày mùa đông tết muộn cuối năm, trời tối sớm — mới bốn giờ chiều trong nhà đã phải thắp đèn — tôi thấy buồn tối dài lè thè. Tôi cũng thích đọc sách, nhưng không thích lâm đến có thể mãi mê đọc để quên hết mọi sự. Tôi cũng không thích đi săn, và nhất là không thích giao du với ai hết. Vì vậy, tôi sống rất chán, rất buồn suốt những ngày mùa đông và chỉ mong mùa xuân sớm trở lại, đem theo những ngày nắng ấm. Ở đây, mùa xuân tới sớm. Chưa tới Tết Nguyên Đán mà các cánh đồng cỏ đã nở đầy hoa dại, và rừng mai rực một màu vàng.

Nhưng năm nay... mọi sự khác hẳn. Mùa đông là tung... mưa phùn. Trời màu chỉ u ám, đất bùn, biển sám nồi sóng, gió bắc gào trong rừng cây. Nhưng tôi vẫn vui trước những cảnh u buồn ấy.

Cảm Hưởng và tôi có một thời dụng biều thường trực, nhưng vẫn tùy thời thay đổi. Buổi sáng, những ngày không mưa, nàng bận rộn ngài vườn cây chỉ bảo anh Tâm cùng những người thợ mới mượn về đẽ sửa

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

lại vườn và xúc tiến việc đào một cái hò. Trong lúc đó, tôi đã thăm ruộng và các nông trại trong vùng. Chúng tôi gặp lại nhau trong bữa ăn trưa, lúc 12 giờ 00. Đó là lần gặp gỡ đầu tiên trong ngày của tôi và Cầm Hướng, vì nàng thường ăn sáng trong phòng riêng của nàng, và ăn rất ít.

Dù tôi đang cưỡi ngựa đi qua cánh đồng, hoặc là tôi đang ngồi trong phòng đọc sách, tiếng chuông nhà thờ đỗ hời vang vang trên đồi núi bao giờ cũng làm cho lòng tôi rộn lên một niềm vui!

Cái công việc tôi đang làm lúc đó, đối với tôi, chót mất hết ý nghĩa. Nếu tôi đang ở trong rừng, hoặc đang ở trong cánh đồng, khi nghe tiếng chuông nhà thờ ngân vang...— tiếng chuông nhà thờ ngân đi rất xa, có khi xa tới sáu, bảy cây số cũng nghe tiếng nếu thuận theo chiều gió — tôi vội vã giật cương cho con Bạch Phong quay đầu trở về nhà, như là tôi sợ mất những giây phút quý báo của bữa ăn trưa. Nếu đang ngồi trong nhà, tôi cũng vội vã y như vậy. Tôi nhìn những tờ giấy đặt trước mặt, tôi buông dây bút xuống bàn và ngồi ngả người trên ghế... và tất cả những dòng chữ tôi đang viết bỗng trở thành nhạt nhẽo. Bức thư này có thể chờ đến chiều tiếp.Những con số này khỏi cần phải kiểm soát lại, cái việc này để đến hôm khác cũng chẳng sao..! Nghĩ như thế, tôi bỏ hết để vội vã bước sang phòng ăn.

Thường thường Cầm Hướng đã chờ sẵn tôi ở đấy, nàng thường đặt một bông hoa mới cắt ngay chỗ tôi ngồi trên bàn ăn, và mỗi ngày.. nàng mời tôi uống một thứ trà lạ, do chính tay nàng pha chế với những thứ lá cây mà chỉ có nàng biết. Nàng hiết làm đến hàng trăm món ăn khác nhau, mà món nào cũng ngon đặc biệt cả.

Cầm Hướng về sống với tôi đã nhiều tuần lễ. Một

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

buổi trưa, anh Công mới đưa tay lên che miệng để tiết lộ một chuyện bí mật. Từ nhiều ngày nay, bọn trẻ dưới nhà bếp mỗi buổi sáng vẫn lên gấp bà chủ để bà ra món ăn chờ đi chợ, vì vậy các món ăn bọn chúng làm hồi này mới ngon và đặc sắc như thế!

— Bà chủ không muốn cho ông Ba biết việc ấy —
Anh long trọng tiếp — vì bà sợ ông ba cười...

Tôi cười, nhưng tôi không nói gì về sự khám phá ấy cho Cầm Hướng biết. Nhưng thỉnh thoảng giữa các bữa ăn, tôi lại giả vờ ngạc nhiên kêu lên — «Lạ quá bọn bếp nhà này học được ở đâu mấy món ăn cừ thế này? Ngon hơn là cơm Tây ở Đà Nẵng!» Mỗi lần thấy tôi ngạc nhiên như thế nàng vẫn hỏi tôi bằng một giọng ngày thơ — «Thật ư chủ? Chủ thấy món này ngon à?»

Tất cả mọi người trong nhà tôi đều gọi Cầm Hướng là bà chủ. Tôi không còn bức mình, hay khó chịu vì việc ấy nữa. Trái lại mỗi lần nghe ai gọi nàng là bà chủ, tôi còn thấy thích thú và kiêu hãnh nữa là khác.

Ăn trưa xong, nàng lên phòng riêng nằm nghỉ. Tôi cũng vậy. Rồi buổi chiều, thường thường vào những chiều thứ ba và thứ năm, tôi bảo anh Bột thăng xe cho nàng đi thăm một vài nhà trong miền. Những buổi chiều, khi có việc phải đi cùng một đường, tôi cưỡi ngựa đi bên xe nàng một quãng rồi mới chia tay.

Mỗi lần đi thăm ai, Cầm Hướng sửa soạn rất kỹ. Nàng cần thận ngắm nghia từng chiếc áo, từng đôi dép, đắn đo cả từ một sợi tóc lả trên trán. Những chiều ấy, tôi buộc cho con Bạch Phong chạy theo xe, và lên xe ngồi với nàng. Tôi ngồi đối diện với nàng, để nhìn nàng. Như muốn trêu tôi, nàng thường quay mặt đi.

Đến chỗ cần phải xuống xe, tôi bảo nàng:

Y

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Thôi... từ đây trở đi, chỉ phải đi một mình. Nhiệm vụ hộ vệ của tôi đến đây là chấm dứt.

Nàng thường giữ tay tôi lại :

— Hôm nay chú nên đi với tôi. Có đi nghe các bà ấy phê bình chú, chú mới giác ngộ được.

— Chỉ có cho tôi bạc triệu tôi cũng chẳng dám đi. Tôi này, chỉ về kể cho tôi nghe những lời các bà ấy chỉ trích tôi là đủ rồi.

Tôi cưỡi ngựa đứng bên đường nhìn theo cho đến lúc chiếc xe đi khuất. Cầm Hường thò tay ra ngoài cửa xe, phắt chiếc khăn mùi xoa trắng, vầy tôi.

Từ đó cho đến sáu giờ tối, tôi mới gặp lại nàng.

Những giờ khắc trôi qua trong thời gian ấy chỉ là những phút giây chờ đợi buồn tôi. Đi đâu, làm việc gì, nói chuyện với ai, lúc nào tôi cũng mong cho trời chóng tối. May giờ rồi nhỉ? Tôi nhìn mặt chiếc hò đeo tay Huy mua cho tôi một ngày năm xưa: mới có bốn giờ chiều. Khi trở về nhà theo lối cửa sau đè vào chuồng ngựa, tôi biết ngay là Cầm Hường đã về nhà hay là chưa. Nếu nàng đã về, tôi sẽ thấy chiếc xe ngựa đè ở đấy, và hai con ngựa vừa đi về đang được anh Tám săn sóc.

Khi vào nhà, nếu tôi đi qua phòng khách và phòng sách mà không thấy ai cả, tôi hiểu là Cầm Hường đã lên lầu nằm nghỉ. Trước bữa ăn tối, bao giờ Cầm Hường cũng nằm nghỉ một lúc.

Tôi đi tắm, thay y phục, rồi xuống đợi nàng dưới phòng đọc sách. Sự bồn chồn, nóng nực của tôi tăng dần theo hai mũi kim đồng hồ di chuyển đến gần sáu giờ. Tôi đè ngửa cửa phòng chú ý để nghe tiếng chân nàng xuống thang lầu.

Trước hết, bày chò khôn xuống thang lầu trước — bọn này luôn luôn quấn quýt bên nàng, chúng không còn

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

nhòm ngó gì đến tôi nữa — rồi đến tiếng dép của nàng đặt nhẹ lên trên những bậc thang gỗ bóng. Đối với tôi, giây phút đó có lẽ là giây phút sung sướng nhất trong ngày của tôi. Trong giây phút chờ đợi ấy có một cái gì đó làm cho tôi hồi hộp, náo nức... và cái cảm giác kỳ dị ấy mất đi khi nàng hiện ra trước mặt tôi. Dù nàng mặc áo trắng, hoặc áo đen, dù nàng tươi cười hay nghiêm trang, căn phòng sách đang buồn tẻ và già cỗi ấy cũng sáng rực lên một niềm vui mới.

Một làn ánh sáng êm dịu mới tỏa ra từ ngọn đèn. Tôi có thể nói là ánh sáng ban mai, và những tia nắng của buổi chiều đều là để dành cho công việc, đến bây giờ... bóng tối đã tràn đầy... khi các cánh cửa đã đóng lại, ngăn cách gió lạnh, quanh mình Cầm Hường như sáng lên một ánh hào quang thần diệu.

Da nàng như trắng hơn, má nàng như mịn hơn, môi nàng như hồng hơn, mắt nàng như trong hơn, sâu xa hơn, và mái tóc nàng như đen hơn. Đáng điệu nàng duyên dáng hơn khi nàng dở nhẹ những trang sách, hoặc khi nàng cúi xuống vuốt ve con Bông nằm dưới chân. Trong mỗi cử động của nàng như có một cái gì quyến rũ bắt mắt tôi phải nhìn, phải theo dõi.

Những lúc đó, tôi tự hỏi không biết tại sao trước kia, tôi lại dám cho nàng là một người đàn bà tầm thường.

Anh Công sang bảo bữa ăn đã dọn xong, chúng tôi qua phòng ăn. Tôi ngồi ở đầu bàn, nàng ngồi bên phải tôi.

Tôi tưởng như từ bao nhiêu lâu nay, tôi và nàng vẫn ngồi như thế, như tôi chưa từng bao giờ ngồi ăn cơm một mình — bận chiếc áo dạ cũ, một quyền sách mở đằng trước mặt đê khỏi phải đáp chuyện anh Công —

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

trong căn phòng này. Nhưng, nếu từ trước tôi nay, tôi vẫn được ngồi ăn cơm với Cầm Hướng như thế này có lẽ bây giờ tôi đã không rạo rực sung sướng mỗi lần đến giờ ăn cơm.

Sự sung sướng của tôi không hề giảm đi với thời gian. Trái lại, nó còn tăng lên nữa. Đến nỗi trong những buổi chiều có việc đi xa nhà, tôi thường kiêm cả về nhà thật sớm. Về chỉ để hy vọng được gặp Cầm Hướng thêm vài phút trước những phút được gặp nàng trong bữa cơm.

Những lần ấy, nếu gặp may mắn, tôi sẽ gặp nàng tha thướt đi trong hành lang, hoặc đang ngồi trong phòng khách. Thấy tôi về quá sớm, nàng sẽ ngạc nhiên:— «Kia chú Tuấn, sao chú về sớm thế?» Câu hỏi của nàng bắt buộc tôi phải bầy đặt ra một lý do.

Còn về việc làm vườn, trước kia tôi ngồi không nàng chă̂n khi Huy nói chuyện với tôi về cây và hoa v.v.. Nay tôi lại thấy thích thú khi được cùng Cầm Hướng bàn luận với anh Tám về việc nên trồng hoa như thế nào, nên đào rãnh ra sao v.v...

Buổi tối, tôi ngồi xem các sách dạy về trang trí vườn tược của Pháp, để tìm những kiểu vườn ưng ý nhất. Thủ thực rằng nếu Cầm Hướng có đề nghị xây một cái chùa trong vườn — may tôi là người Cơ đốc Giáo — hoặc đắp một ngọn núi giả ngay trước thềm nhà, tôi cũng gật đầu, ưng thuận ngay, không ngần ngại, vì tôi thích được nói chuyện với nàng, dù là về bất cứ vấn đề gì, và tôi thích được ngắm nét mặt đăm chiêu của nàng, khi nàng nghiêng đầu nhìn lên trang sách, tôi thích được thấy những ngón tay muốn muốt của nàng nhẹ nhàng lấp ló từng trang, từng trang...

Không phải buổi tối nào chúng tôi cũn, ngồi trong

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

phòng sách. Thỉnh thoảng nàng lại mời tôi lên phòng Đิ Phấn — tức là lên phòng nàng — chúng tôi ngồi bên nhau, trên sàn gác, giữa những tập sách báo ngoại quốc. Nếu ở trong phòng sách tôi là chủ, thì ở đây Cầm Hướng là chủ. Tôi thích được ngồi bên nàng, trong phòng nàng hơn là ngồi trong phòng sách. Ở đây, chúng tôi bỏ hết những kiều cách. Không còn ai đến quấy rầy chúng tôi nữa, kể cả anh Công.

Những buổi tối êm đềm ấy trôi qua rất mau, quá mau. Đến mười giờ, nàng gấp cuốn sách và đứng dậy— « Muộn quá rồi » — Câu nói ấy của nàng cho tôi biết là đã đến giờ tôi phải rút lui.

Dù tôi có ngồi nán lại vài phút, dù tôi có đứng vờ vắn lại bên cửa để nói thêm về một chuyện gì đó, trước sau gì tôi cũng phải tạm xa nàng. Đôi khi nàng giơ tay bắt tay tôi. Đôi khi nàng ghé má cho tôi hôn, cũng có đôi khi nàng vỗ nhẹ lên cánh tay tôi như vỗ về một đứa em nhỏ.

Nhưng không bao giờ nàng đến sát gần tôi, không bao giờ nàng giở tay lên đỡ mặt tôi và hôn tôi lên trán như đêm hôm nào nàng đã hôn tôi. Tôi không chờ đợi việc ấy, tôi không hy vọng nàng sẽ làm như thế, nhưng sau khi tạm biệt nàng, khi về đến phòng riêng và khi ra đứng bên cửa sổ nhìn ra trời đêm, nghe tiếng sóng biển rì rào vọng về, tôi bỗng cảm thấy tôi cô đơn một cách lạ lùng, cô đơn và buồn như một đứa trẻ sau ngày hội.

Buổi tối êm đềm, được xây dựng lên từng giờ, từng phút trong suốt một ngày dài đã chấm dứt. Đối với tôi, thời gian từ đêm nay đến sáu giờ chiều mai sao mà dài quá. Cả tâm hồn lẫn thè xác tôi đều không thè nghỉ ngơi.

Ngày trước, khi chỉ có một mình tôi ở nhà, sau bữa ăn tối, tôi thường ngồi hút thuốc và ngủ gật trong phòng

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đọc sách. Những tối mùa đông, tôi bảo anh Công đốt một lò than nhỏ và ngồi ngáp dài bên lò than. Sau đó tôi chậm chạp lên lầu, sung sướng được nằm dài trong chiếc giường êm ám và ngủ thẳng một mạch cho đến bảy giờ sáng mai. Nhưng bảy giờ, tôi không thể ngủ dễ dãi như thế được nữa. Tôi có thể đi lang thang suốt đêm, hoặc có thể nói chuyện đến sáng. Việc đi lang thang là một việc vô lý, còn việc nói chuyện là một việc bất khả... Vì vậy, tôi chỉ nằm mơ màng trong chiếc ghế hành kệ trước cửa sổ, vừa hút thuốc vừa nhìn xuống vườn cây. Có nhiều đêm, tôi ngồi mơ màng như vậy đến một, hai giờ sáng mới vào giường ngủ.

Đến những đêm tháng chạp, trời đêm tối om lại hoặc chỉ có sang trăng suông. Những đêm thức của tôi trở nên nặng nề và buồn nản. Đêm cuối năm ở quê tôi có một vẻ đẹp buồn và lạnh đến nỗi nung làm tê giá trái tim, và đôi khi, làm cho người ta phải lạ lùng tự hỏi : « Tại sao đêm nay trời đất lại có vẻ đẹp đến như thế này? »

Dưới cửa sổ phòng tôi, bãi cỏ dài mấp dân trong bãi cát trắng, và bãi cát mấp dân trong biển xanh. Tất cả chìm trong màn sương mờ mờ hư ảo. Những hàng cây viền quanh vườn nồi lên đèn sâm và bất động. Vài con thỏ chạy nhảy trên cỏ, rồi biến mất trong những bụi cây. Bỗng, giữa bầu trời đêm yên lặng ấy, tôi bỗng nghe thấy tiếng cú rúc, hoặc một tiếng kêu nho nhỏ của một thỏ bị cáo bắt, rồi bóng một con cáo lùi trên cỏ xanh. Những đêm sáng trăng, bãi cỏ lóng lánh sương mai như một tấm thảm xanh có vương nhiều hạt kim cương. Không có một vật gì cử động trước mắt tôi, hoặc quanh tôi. Những phút ấy tôi tự hỏi không biết Cầm Hường đang làm gì? Nàng đang say ngủ trong căn phòng xanh hay là nàng cũng đ𝐞 mở cửa sổ đè ngồi nhìn trăng như tôi đang nhìn?

Tiếng chuông đồng hồ điểm mười tiếng khi đưa tôi về phòng ngủ, lai điểm một hoặc hai tiếng đè đưa tôi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

từ cửa sổ vào giường. Tôi tự nhủ rằng những đêm êm đẹp như thế này.. giá có một người chia sẻ với mình thì sung sướng biết bao nhiêu !

Những con người tầm thường chỉ nhìn thấy những cảnh vật hồn đòn, phồn tạp của cuộc đời. Cảnh êm đẹp của những đêm xanh là một cái gì huyền diệu dành riêng cho những người biết thưởng thức, và số người ấy rất ít. Tôi không muốn giữ riêng sự huyền diệu ấy cho một mình tôi.

Cũng như thời gian lửng lờ giữa nửa đêm và sắp sáng, tôi cũng vẫn vơ giữa nửa chừng mệt mỏi và sáng suối. Những lúc ấy, tôi có thức luôn tới sáng khi nghĩ đến chuyện Cầm Hường có thè ra đi. Tôi nhớ lại câu nói chỉ tới đây nghỉ ít lâu của nàng. « Ít lâu » của nàng là bao nhiêu lâu ? Nàng còn ở lại đây bao lâu nữa ? Nếu sau ngày lễ Nô - En sắp tới. Nàng bảo tôi — « Chú Tuấn ạ, tuần sau tôi về Huế ! » tôi sẽ nghĩ ra sao, sẽ nói gì với nàng ? Qua Lễ Nô En, việc trồng cây trong vườn đã được hoàn tất từ lâu. Việc đào hòe chắc còn lâu, nhưng các công nhàn cứ theo mẫu vẽ sẵn mà làm. Không còn việc gì cần phải có sự có mặt của Cầm Hường nữa. Nàng có thè ra đi bất cứ ngày nào mà tôi không tìm được bất cứ một lý do nào để giữ nàng lại.

Ngày xưa, khi Huy còn ở đây, cứ mỗi năm đến dịp Lễ Nô En Huy lại tổ chức một bữa tiệc mời tất cả tá điền và trại chủ trong miền đến dự.

Năm qua vì Huy đi vắng nên nhà tôi không có dạ tiệc Nô-En. Năm nay tôi quyết định sẽ làm lại cái lê ấy. Tức là tôi sẽ tổ chức một dạ tiệc Nô-En, chỉ vì cái lý do là năm nay có Cầm Hường.

Trong những ngày tôi còn nhỏ, dạ tiệc Nô-En vẫn là ngày vui nhất trong một năm của tôi. Các tá điền, mỗi

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

năm cứ ra một người đem đến nhà tôi một cây thông thật lớn. Ngọn thông thường chấm đến trần nhà. Cây thông thường được đem tới nhà tôi trước lễ Nô-En chừng ba, bốn ngày và được cất dấu trong nhà ướm cây. Theo đúng nguyên tắc, tôi không được quyền biết rằng trước đêm lễ mấy ngày mà nhà đã có cây thông. Nhưng vào những buổi trưa, khi nhà vắng vẻ, tôi vẫn lỉnh qua vườn lên vào nhà ướm cây để nhìn ngắm cây thông đó trước. Tôi đứng yên tưởng tượng ra cảnh cây thông được treo đèn kết hoa. Mãi đến năm tôi mười lăm tuổi và đã bằng Thành Chung, tôi mới được hợp tác với anh Công trong việc trang hoàng cây Nô-En. Đó là một bước tiến lớn của tôi trong hệ thống gia đình. Ngày nhỏ, trong bữa tiệc tôi ngồi bên cạnh Huy. Nhưng bắt đầu năm tôi 15 tuổi, Huy cho tôi ngồi riêng một đầu bàn tiệc. Lần đầu tiên được ngồi chủ tọa một bàn tiệc như thế, tôi thấy lớn hẳn lên.

Năm nay, tôi là chủ dạ tiệc này. Tôi bảo anh Công làm tiệc theo đúng ý tôi. Tôi đi với anh Tám vào rừng thông để chọn một cây thông cho anh đào đem về.

Cầm Hướng có vẻ vui thích và sung sướng lắm. Có lẽ cả năm, không có ngày lễ nào làm cho nàng vui thích cho bằng lễ Nô-En.

Nàng mở những cuộc thảo luận quan trọng với anh Công, nàng mở cuộc kiểm soát các ngăn tủ để làm một bản thống kê về số bát, đĩa, muỗng, cùng nồi niêu, soong, chảo phải dùng vào việc tổ chức bữa tiệc. Nàng đặt một bản kê khai các thực phẩm cần dùng, nàng đi kinh lý các chuồng nuôi gà, vịt, heo trong nhà. Vì sự yêu cầu trong trường hợp đặc biệt của nàng, có hai cô gái được

anh Công chấp thuận cho đến nhà làm bánh dưới chỉ huy của bà chủ. Tất cả mọi việc nàng làm đều là chuyện bí mật và quan trọng. Tôi không muốn cho nàng trông thấy cây Nô-En trước đêm lễ, và nàng cũng nhất định dấu không cho tôi biết bữa tiệc nửa đêm có những món ăn gì trước phút tôi ngồi vào bàn tiệc.

Nhiều gói lớn, gói nhỏ được bí mật gửi đến, hoặc do anh Công sai người đi chợ mua về cho nàng. Mỗi lần có đồ mua về, Cầm Hường cho mang ngay lên phòng riêng của nàng. Khi tôi lên gỗ cửa phòng nàng, lần nào tôi cũng nghe bên trong có tiếng vò giấy sột soạt, tiếng lịch kịch, rồi đến cả giờ đồng hồ sau mới có tiếng nàng vọng ra — « Ai đó, cứ vào ! » — Khi tôi vào phòng, tôi thấy nàng quì trên sàn gác, một chiếc mền dạ phủ kín những đồ vật nàng vừa mua về bày trước mặt nàng, và trước hết, nàng yêu cầu tôi đừng đòi xem có những vật gì được nàng dấu dưới chiếc mền.

Tôi trở lại với những ngàv thơ ấu của tôi : những ngày tôi lén chạy chân không lên xuống cầu thang để rình nghe người lớn nói chuyện về bữa tiệc, trở lại với những giây phút hồi hộp đứng nép sau cánh cửa để được Huy lôi ra và cười — « Có đi ngủ ngay không ? Anh lại đập cho một trận bảy giờ ! »

Có một việc làm cho tôi bối rối. Tôi mua quà gì để tặng cho Cầm Hường ? Tôi để trọn một buổi sáng đi lục lại khắp mấy nhà sách ở Đà Nẵng để tìm mua cho nàng quyển sách dày làm vườn, nhưng không được toại ý. Những cuốn sách mà nàng mang từ Vientiane về đẹp hơn tất cả những cuốn sách mà tôi tìm thấy ở các hiệu Đà Nẵng.

Tôi không biết nên mua gì và phải mua gì để tặng bà. Cậu tôi, ông Bửu Đoan, mỗi lần muốn làm cô con

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

hài lòng, thường cho tiền để cô con may áo. Nhưng Cầm Hường đang đè tang, tôi không thể mua nhung lụa để tặng nàng. Chợt nhớ lại có một lần đi Huế về, cậu tôi mua cho Bửu Trang một chuỗi hạt ngọc. Bửu Trang có vẻ sung sướng lắm vì món quà tặng ấy. Chuyện ấy làm cho tôi biết rõ tôi phải tìm món quà gì để tặng cho Cầm Hường.

Trong số những nữ trang, châu báu và bảo vật của dòng họ tôi để chắc chắn phải có một món gì xứng đáng với Cầm Hường. Chắc phải có món gì thật đẹp mà tôi có thể tặng nàng.

Số nữ trang, bảo vật này không được cất giữ ở nhà tôi. Huy gửi nó trong tủ sắt của Ngân Hàng. Huy thấy rằng đem số của báu ấy đi gửi Ngân Hàng như vậy tiện và có bảo đảm hơn, vì có đẽ ở nhà, cũng chẳng có ai dùng đến. Chính tôi, tôi cũng chưa biết rõ số nữ trang và bảo vật đem gửi ấy có những gì.

Tôi chỉ nhớ có một hôm, khi tôi còn nhỏ, tôi theo đến Ngân Hàng và thấy Huy cầm một chuỗi hạt ngọc lên tay đưa cho tôi xem. Huy mỉm cười nói với tôi rằng chuỗi hạt ngọc ấy là của bà nội tôi, và mẹ tôi đã mang chuỗi ngọc đó trong ngày cưới. Nhưng mẹ tôi chỉ được mượn chuỗi hạt trong ngày cưới thôi, vì những bảo vật của gia đình đều phải đền lại cho người thừa kế chánh thức. Huy còn nói rằng nếu tôi ngoan và chịu khó học, sau này, khi tôi lấy vợ, Huy sẽ cho tôi chuỗi ngọc ấy để vợ tôi mang.

Đến nay, tất cả những nữ trang và bảo vật tàng trữ ở Ngân Hàng đều là của tôi. Hoặc sẽ là của tôi trong ba tháng nữa. Khoảng thời gian ba tháng chẳng có gì đáng kể.

Ông Bửu Đoan chắc phải biết rõ, trong số nữ trang

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

của họ Tôn gửi ở Ngân Hàng có những món gì, nhưng tuần này, ông đi Huế vì công vụ, đến Nô-En ông mới về. Tôi quyết định tới Ngân Hàng một mình và bảo họ cho tôi coi số nữ trang gửi ở đấy.

Ông Văn Quát, người Giám đốc Chi Nhánh Ngân Hàng và Bảo Hiểm tại Thị Xã Đà Nẵng, đón tiếp tôi với vẻ nhã nhặn, trọng vọng thường lệ của ông. Ông mời tôi vào căn phòng và nghe tôi ngỏ ý.

Ông hỏi lại :

— Thưa ông, chắc cụ Bùi Đoan cũng đồng ý việc này chứ ạ ?

Hơi sốt ruột, tôi đáp :

— Lẽ có nhiên. Cậu tôi hoàn toàn đồng ý...

Tôi nói như vậy không được đúng lắm. Nhưng.. đã hai mươi tư tuổi, đã làm chủ những sản nghiệp, mà lại phải xin phép để coi những bảo vật của mình thì thật là trẻ con và lố bịch. Tôi bức mình vì câu hỏi của Văn Quát.

Văn Quát gọi một ông thư ký già vào phòng, bao mở tủ sắt.

Số bảo vật của dòng họ Tôn được đ𝐞 trong một cái hộp sắt nhỏ, bên ngoài có dán giấy niêm phong cẩn thận.

Văn Quát xé giấy niêm phong, mở nắp hộp sắt, lấy chiếc khăn nhung phủ trên ra trình trọng trải rộng trên mặt bàn rồi lấy ra từng món nữ trang đặt lên khăn.

Tôi không ngờ trong hộp lại có nhiều món đẹp đến thế. Nhẫn, bông tai, vòng đeo tay... Mỗi thứ có tôi cả chục cái. Nhiều thứ lại hợp với nhau thành từng bộ ba cái một như chuỗi hạt, bông tai, và nhẫn. Nhiều món bằng ngọc, nhiều món gắn kim cương. Tất cả sáng chói trên mảnh nhung xanh. Nhìn lấy vẻ trịnh trọng của Văn Quát, tôi cũng thản trọng cầm từng món lên ngắm nghía.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Chợt nhớ rằng Cầm Hướng đang để sang, nàng không mang những món nữ trang có gắn hồng ngọc hoặc bích ngọc. Nếu tôi tặng nàng một món nào trong số nữ trang nhiều màu sắc này chắc là nàng sẽ không mang, và món quà tặng này của tôi sẽ trở thành vô ích trong ngày vui sắp tới.

Ông Quát mở một chiếc hộp riêng, lấy ra một chuỗi hạt bạch ngọc. Tôi nhận ra ngay đó là chuỗi hạt mà cách đây hơn mươi năm Huy đã cho tôi xem.

Nhìn chuỗi hạt tôi nói :

— Tôi thích chuỗi bạch ngọc này nhất. Chuỗi này đẹp nhất tất cả. Trước đây, anh tôi có cho tôi xem.

— Vâng! — Ông Quát nói — Ông quí chuỗi hạt này cũng phải. Theo tôi biết, chuỗi hạt này là bảo vật của gia đình ông từ hai trăm năm nay.

Với một giọng tự đắc, viên Giám đốc tiếp :

— Tôi biết rõ cả trường hợp tao thành của nó nữa. Ngày trước, Tô, phụ ông cầm quân đi dẹp giặc Chiêm Thành, thắng trận nên được Nhà Vua ban thưởng cho mươi hai viên ngọc quí. Hai viên được Tô phụ ông cầm vào mũ và đeo kiêm, mươi viên còn lại được làm thành chuỗi hạt này. Về sau, khi quân Pháp hạ thành Huế, chiếc mũ và cây kiêm bị thất lạc. Bà cụ cổ nội ông đã mang chuỗi hạt này ngày cưới, rồi đến Cụ Án Bà. Cụ Thân mẫu của ông là nàng đầu cuối cùng của họ Tôn có hận hạnh mang chuỗi hạt này ngày cưới.

Ông ta nâng chuỗi hạt trong hai bàn tay, giơ lên. Ánh sáng từ cửa sổ hắt vào làm cho những viên ngọc tròn sáng lèo láng.

— Vâng — Ông Quát tiếp — Chuỗi hạt này quả là có đẹp. Trên hai mươi năm nay, chưa có một bà nào mang nó ra ánh sáng. Nằm trong bóng tối trong bao nhiêu

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

năm, nước ngọc hinh như càng sáng hơn. Tôi có được
hân hạnh dự đám cưới thân mẫu ông. Bà cụ thật là đẹp.
Bà cụ mang chuỗi hạt này thật là hợp.

Tôi giơ tay đỡ lấy chuỗi ngọc này.

— Từ nay tôi giữ chuỗi ngọc này.

Tôi nói, và đặt ngay chuỗi ngọc vào hộp nhung.

Ông Quất có vẻ bối rối :

— Không biết tôi có nên đề ông giữ không ? Nếu ông
đề mất thì lôi thôi lắm.

Tôi đáp giọng nặng và gọn :

— Không mất đâu.

Ông Quất hình như không hài lòng. Tôi vội cáo từ
đề cho cho ông ta không có thì giờ phản đối :

— Nếu ông sợ Cậu Hai tội phiền trách gì ông thì
ông đừng lo. Tôi bảo đảm với ông về việc này. Cậu tôi
sẽ không nói gì ông đâu.

— Tôi cũng hy vọng như vậy — Ông Quất đáp lời
tôi — Nhưng nếu ông cụ có mặt ở đây hôm nay, hay là
tôi có mấy chữ của ông cụ thì tốt cho tôi hơn. Vì...

Ông ta ngập ngừng

— Chắc ông cũng biết rằng hiện nay số của báu này
hãy còn được đặt dưới quyền giám hộ của cụ Bửu Đoan
Đến Tháng Tư sang năm, khi ông đã hoàn toàn làm chủ
tài sản rồi, thì ông chỉ cần nói một tiếng, tôi cũng xin nộp
trả ông tất cả chỗ chầu báu này để ông muốn làm gì thì
làm.

Tôi bắt tay ông, nói vài câu cảm ơn rồi vội vã trở
ra lèn ngựa phi về nhà với chiếc hộp gỗ quý đựng chuỗi
hạt trong túi áo. Tôi vui vẻ vô cùng, vì có đi khắp nước
Việt Nam tôi cũng không thè tim đâu ra được một món
quà tặng xứng đáng với Cảm Hưởng như chuỗi hạt này.
May quá, mười viên ngọc lại toàn là bạch ngọc. Nàng có

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

thì mang nó trên áo tang màu đen của nàng. Nỗi vui mừng của tôi càng tăng khi tôi nghĩ rằng mẹ tôi là người cuối cùng mang chuỗi hạt này, rồi kể mẹ tôi là đến ngay Cầm Hường. Tôi sẽ nói cho nàng biết chuyện đó. Đêm Nô-En năm nay sẽ là một đêm vui hoàn toàn trong đời tôi

Chỉ còn phải chờ đợi có hai ngày nữa thôi. Trời đẹp. Khi hậu mát lạnh, khô... Nô-En năm nay sẽ không có mưa. Trong nhà tôi, bọn gia nhàn, đầy tờ bận rộn, tấp nập hơn bao giờ hết.

Buổi sáng gày đại lễ, ba dãy bàn dài đã được bày trong phòng việc. Tiệc Nửa Đêm của nhà tôi năm nào cũng được tổ chức tại căn phòng rộng này.

Cây Nô-En được đem từ nhà ướm cây vào căn phòng đã được treo đèn kết hoa. Tôi nhớ anh Công cùng bọn trẻ tiếp tay với tôi trang hoàng cho cây thêm đẹp. Anh Quản gia của tôi trở thành ông Trưởng Ban Nghi Lễ có hạng. Anh đứng giơ tay như một vị Nhạc Trưởng.

— Bầm ông, bày cây chõ này tôi thấy chưa ổn — Anh long trọng nói — Phải dịch về bên trái một chút, một chút siu thôi. Thôi, đừng thích quá. Vậy được rồi. Cảnh cây thứ hai ở bên phải hơi chõi một chút. Cầu, mày nhắc cảnh cây thứ hai lên coi. Nhẹ thôi.. Sao mày nặng tay quá vậy ? Bầm ông Ba... xin ông đừng dừng chạm đến cây nữa. Được lắm rồi...

Chưa bao giờ tôi lại thấy anh Công tỏ ra giàu nghệ sĩ tinh và lâm khiếu thẩm mỹ đến thế.

Anh lùi lại vài bước, đứng nghiêm người, mắt nhéo lại ngắm nghia. Vài giây sau, anh long trọng bảo tôi :

— Bầm ông, đẹp đẽ nhất này là nhất rồi. Không còn làm sao có thể đẹp hơn được nữa !

Nghe anh nói thế, bọn trẻ nháy nhau cười.

Theo chương trình đã định trước từ nhiều năm,

TÌM EM NỘI THIỀN ĐƯỜNG

bữa tiệc mở đầu vào lúc sáu giờ tối. Khách mời dự, ngoài gia đình Ông Bửu Đoan và gia đình Mục sư Trần Bát, đều là ta điện làm việc cho gia đình tôi và các trại chủ trong vùng.

Trên các bàn, tôi đã bảo anh Công viết các tấm thiếp đề tên mỗi người để tránh sự lộn xộn. Tôi ngồi chủ tọa bàn giữa, đối diện với tôi là ghế của Cầm Hướng. Anh Công và anh Bột ngồi chủ tọa hai bên kia.

Như thường lệ, những người đến dự tiệc tụ tập trong sân từ bốn hoặc năm giờ. Đúng sáu giờ, khi tất cả mọi người đã vào phòng ngồi yên chỗ, Huy và tôi mời vào phòng. Tiệc xong, Huy và tôi cùng đứng ra phát quà Nô-En. Theo tục lệ, đàn ông được tặng tiền, đàn bà được tặng vải vóc. Các món quà ấy năm nào cũng chỉ có thể, và tất mọi người đều hài lòng.

Năm nay, tôi nhờ Cầm Hướng giúp tôi việc chia quà tặng cho mọi người.

Trước khi bạn y phục xuống dự tiệc, tôi gọi thằng Cầu, bảo nó mang hộp đựng chuỗi bạch ngọc sang phòng Cầm Hướng.

Trong hộp nhung, tôi có đặt thêm một tấm thiếp viết mấy chữ như sau — « Mẹ tôi đã mang chuỗi hạt này trong ngày cưới. Từ giây phút này, chuỗi hạt là của Cầm Hướng. Tôi mong Cầm Hướng sẽ mang nó tối hôm nay và mãi mãi. »

Tôi đi tắm rồi thay y phục... Sáu giờ thiếu mươi lăm phút, tôi đã sẵn sàng.

Ông Bửu Đoan, Bửu Trang và ông bà Trần Bát cùng các ái nữ thường vào thẳng phòng tiệc. Họ nói chuyện với các trại chủ và làm cho bầu không khí thêm phần vui vẻ.

Năm nay là năm đầu tiên nhà tôi mở tiệc Nô-En

mà không có Huy. Nhưng đây là năm đầu tiên có Cầm Hường. Tôi và nàng sẽ đi qua hiên, qua vườn. Để vào phòng tiệc.

Tôi xuống đợi nàng trong phòng khách.

Tôi hồi hộp và xúc động nhiều, vì tôi chưa bao giờ tặng nữ trang cho một người đàn bà nào cả. Biết đâu tôi lại chẳng làm lỗ. Một tặng phẩm đắt giá quá có thể làm phật lòng Cầm Hường ? Rất có thể trong những dịp lễ lạc như thế này, tôi chỉ có quyền tặng nàng một bó hoa, hoặc một thứ vật dụng thông thường nào đó ? Nếu nàng lại giận tôi như hôm nay tôi tặng nàng số tiền gấp đôi số đó thì sao ? Biết đâu nàng lại chẳng cho rằng tôi tặng nàng chuỗi hạt ấy là tôi sỉ nhục nàng ? Trong trường hợp đó tôi sẽ ăn nói ra sao ? Sự nghi ngại ấy làm cho tim hồn tôi rối loạn. Mỗi giây phút qua càng làm cho tôi thêm lo sợ và thêm bồn chồn, nóng nảy.

Sau cùng, trên thang lầu có tiếng người đi xuống. Tôi nay, bấy chó đã được nhốt lại nên không còn con nào đi trước nàng.

Nàng đi chậm và nhẹ, tà áo nàng chạm vào nhau phát ra những tiếng sột soạt quen thuộc, đến gần... đến gần...

Cánh cửa hé mở...

Nàng hiện ra trước mặt tôi. Đúng như tôi dự đoán: nàng mặc y phục đen. Nhưng tôi chưa từng thấy bộ áo nhung đen này của nàng lần nào. Màu đen của chiếc áo làm nổi bật làn da trắng muốt của nàng. Màu nhung loáng tuyêt phản chiếu ánh đèn sáng lên óng ánh. Trên vai nàng có choàng một mảnh khăn thêu cũng màu đen. Mái tóc nàng búi lên cao hơn mọi ngày. Chuỗi hạt nắm gọn quanh cổ nàng. Toàn thân nàng, ngoài chiếc nhẫn

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

cười nơi ngón tay, nàng không còn mang một món nữ trang nào khác. Những viên ngọc tỏa hào quang trên nền nhung đen. Chưa bao giờ tôi thấy Cầm Hường đẹp và sung sướng đến thế. Bửu Trang và các cô con gái ông bà Trần Bát nói đúng : Cầm Hường là một người đàn bà rất đẹp.

Nàng dừng lại, nhìn tôi giây lát, rồi dơ hai tay ra, nàng gọi tôi—« Tuần!.. ». Tôi lại gần. Nàng đặt hai tay lên vai tôi, ôm nhẹ lấy tôi. Tôi nay, đôi mắt nàng cũng long lanh ngắn lè, nhưng không phải là lè thảm. Một bàn tay nàng giơ lên, chạm nhẹ vào tóc tôi.

Rồi nàng hôn lên má tôi... chiếc hôn này khác hẳn với chiếc hôn đêm hôm nọ. Trong giây phút đó, tôi nghĩ thảm — « Huy không chết vì lạ thủy thồ, Huy không chết vì bệnh đau màng óc... Huy chết vì những chiếc hôn như thế này đây ! »

Tôi cũng hôn nhẹ lên má nàng. Chuông đồng hồ đánh sáu tiếng. Nàng không nói gì cả, tôi cũng không nói. Nàng nắm lấy tay tôi. Chúng tôi đi bên nhau ra khỏi phòng, đi bên nhau qua hiên, qua vườn... Chúng tôi đi bên nhau về phía dãy nhà sáng rực ánh đèn và rộn tiếng cười nói.

CHƯƠNG XVI

TẤT cả mọi người đều đứng dậy khi chúng tôi vào phòng. Tiếng ghế chạm xô trên mặt sàn xi măng, tiếng nói chuyện òn ào ngừng bặt — tất cả mọi người trong phòng đều quay mặt cả về phía chúng tôi.

Cầm Hường ngừng lại trên ngưỡng cửa — chắc nàng không ngờ rằng bữa tiệc hôm nay lại đông người đến thế — sau đó, nàng trông thấy cây Nô-En, và làn môi nàng thốt ra một tiếng ngạc nhiên thích thú. Sự yên lặng của căn phòng rộng bị xáo trộn bởi những tiếng rì rào vui vẻ nồi lên từ bốn phía.

Chúng tôi đến chỗ ngồi của chúng tôi. Cầm Hường ngồi xuống, chúng tôi ngồi theo nàng. Tiếng nói chuyện vang lên cùng với tiếng kéo ghế và tiếng bát đũa chạm nhau. Người ta thi nhau nói đùa với những người ngồi bên. Người bên tay mặt tôi là Bà Giáo Đức. Bà này tối nay diện sắc sỡ và trội hơn tất cả những bà khác ngồi cùng bàn — trừ Cầm Hường — Bà Trần Bát ngồi bên trái tôi. Tôi nhận thấy bà Trần Bát nhìn bà Giáo Đức bằng một đôi mắt nặng nhưng ác cảm và một vẻ mặt hầm hầm không cần che đậy. Trong lúc sắp đặt khách khứa

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

ngồi bàn vì quá chú trọng đến địa vị và chức phận của mỗi người, tôi — và cả cố vấn của tôi là Anh Công — đã quên mất rằng bà Trần Bát và bà Giáo Đức giận nhau từ ba năm nay. Hai bà không thèm chào hỏi nhau vì chuyện mua tranh nhau một con gà mái ở ngoài chợ hay vì một chuyện mua bán gì tương tự. Mặc hai bà, tôi nay tôi phải tỏ ra lịch thiệp và niềm nở với tất cả mọi người.

Rượu vang được rót vào ly. Tôi nâng ly mời tất cả mọi người rồi bắt đầu đưa mắt kiểm soát các món ăn bày trên bàn.

Bữa tiệc Nô-n năm nay thịnh soạn quá. Chưa bao giờ tôi thấy nhà tôi có một bữa tiệc Nô-En sang và trang trọng đến như thế này : Bò câu quay, bò câu hàm măng, heo bào tử quay ăn với bánh bao, gà rán, cá hấp v.v... và còn hàng chục món ăn khác mà tôi không biết tên. Trước mặt mỗi người bày ba cái ly khác nhau, cứ bốn người lại có một bình hoa.

Những nụ cười sung sướng nở tươi trên các khuôn mặt vui. Càng những góc bàn xa, người ta lại càng cười nói nhiều.

Đến lúc đó, tôi mới nhận thấy trên bàn, đè cạnh bát ăn, mỗi người có một gói quà nhỏ đ𝐞 tên mình. Nét chữ viết là nét chữ của Cầm Hường.

Cùng một lúc, tất cả mọi người đều tạm quên các món ăn thịnh soạn để mở các hộp quà. Tiếng giấy sột soạt vang lên.

Trước khi mở gói quà của tôi, tôi nhìn quanh. Trong một phút xúc động, tôi thông cảm cái tác dụng sâu xa, tốt đẹp của công việc Cầm Hường vừa làm. Tất cả mọi người — đàn ông cũng như đàn bà — có mặt trong bữa tiệc hôm nay, đều được nàng tặng một món quà nhỏ. Chính tay nàng gói những món quà ấy. Trong mỗi gói

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

còn có một tờ giấy ghi vài lời chúc của nàng. Những món quà của nàng không đắt tiền, không phải những đồ vật hữu ích, nhưng làm cho ai cũng thích. Đây là kết quả cả một tuần lễ sửa soạn bí mật của nàng.

Đến bây giờ tôi mới hiểu...

Khi mọi người ngồi quanh tôi đã cầm đũa bắt đầu ăn, tôi mới mở gói quà của tôi.

Tôi cầm gói quà mở trên lòng, dưới gầm bàn. Tôi muốn tôi là người duy nhất được biết Cầm Hương tặng tôi vật gì.

Đó là chiếc bật lửa hiệu Ronson, thật đẹp và đặc biệt. Trên mình bật lửa có hai chữ HƯƠNG TUẤN.

Tôi bỏ ngay bật lửa vào túi. Rồi tôi nhìn nàng mỉm cười.

Nàng cũng đang nhìn tôi đăm đăm.

Tôi nâng ly rượu lên mời nàng. Nàng cũng nâng ly Trời ơi, sao giày phai áy iòng tôi hàn hoan, sung sướng đến thế!

Bữa ăn tròn qua, vui và ồn ào. Thực khách của tôi nam nay hình như ăn nhiều, uống nhiều và nói nhiều hơn mọi năm. Những bát thịt đầy, những rổ bánh mì vĩ đại, những đĩa bánh bao, bánh hỏi cao có ngọn, tuần tự biến đi rất nhanh. Các ly rượu đầy rồi vời, vời rồi lại đầy... Người ta ép nhau uống rượu. Có vài ông say phát lên cười hả hả và đứng dậy hát. Bà Giáo Đức bảo tôi rằng lông mi tôi dài quá, trông như mắt con gái. Tôi rót thêm rượu cho bà ta uống.

Sau cùng, nhớ lại những dáng điệu của Huy, tôi chọn đúng lúc để vỗ hai tay vào nhau ra hiệu.

Người ta im tiếng, tất cả các bộ mặt đỏ gay đều hướng về phía tôi.

Đứng dậy, tôi dõng dạc nói lớn :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Xin cảm ơn tất cả các ông, các bà đã vui lòng tới dự bữa tiệc tối nay. Xin mời quý vị tự tiện rời bàn tiệc. Trong năm phút nữa, tôi và bà Tôn Đinh Huy sẽ kính gửi quý vị các tặng phẩm. Một lần nữa, xin cảm ơn quý vị...

Người ta — đa số là các anh trẻ con — rùng rùng xô nhau ra cửa. Sau bữa ăn quá no đú, người ta cần đi lại và cần hít thở khí trời ngoài vườn cây. Anh Công, với một vẻ long trọng đặc biệt, đứng giữa phòng chỉ huy bọn đàn em dọn bàn.

Hồi còn nhỏ, tôi cũng chạy ra vườn nô đùa với bọn trẻ con. Nhưng tối nay, tôi đứng gần cây Thông với các vị thượng khách. Trong số có vợ chồng ông Mục sư Trần Bát, bốn cô con gái, ông cậu, tôi Bửu Trang, ông bà Giáo Đức, ông bà Huyện Cung. Bà Trần Bát nói một nụ cười để lộ nguyên một hàm răng vàng : — « Bữa tiệc hôm nay đặc biệt quá. Ngon hơn cả bữa tiệc năm ngoái ở nhà cụ Tuần Quỳnh ! » Đó là câu tuyên bố của bà Trần Bát.

Bốn cô con gái họ Trần đang bận làm duyên với một cậu sinh viên trường thuốc mới về nghỉ Lễ Giáng Sinh.

Tôi nói

— Cám ơn bà quá khen.

Quay lại Cảnh Hường, tôi hỏi nhỏ :

— Còn chị ? Chị có vui không ?

Nhìn vào mắt tôi, nàng đáp khẽ :

— Vui, Tuấn ạ. Vui đến có thể khóc được.

Đôi mắt trong của nàng mỉm cười.

Tôi cúi chào ông cậu tôi.

— Xin chúc cậu và em Trang một lễ Nô-En thật vui

— Tôi nói — Sao cậu, cậu đi Huế có gì vui không ạ !

— Chả có gì vui — Ông đáp, giọng lạnh lùng — Ngoài ấy rét và mưa nhiều.

TÌM EM NGƠI THIÊN ĐƯỜNG

Hình như tối nay ông không được vui.

Ông đứng thẳng người, một tay đặt ngoéo sau lưng, một tay giơ lên vuốt râu mép. Tôi tư hỏi hay là trong bữa tiệc vừa qua có chuyện gì làm cho ông bất mãn chẳng? Hay là ông thấy tôi đãi rượu quá nhiều?

Tôi thấy ông đưa mắt nhìn Cầm Hường. Mắt ông nhìn chăm chú vào chuỗi hạt ngọc nằm trên cổ nàng. Thấy tôi nhìn, ông vội quay mặt đi chỗ khác.

Tôi hổng có cảm giác như hồi tôi còn học Đệ-Tứ ở Huế, một hôm, tôi bị ông thầy bắt gấp dở bài coi trộm trong kỳ thi tam-cá-nguyệt. Tôi nhún vai. Böyle giờ, tôi không còn là cậu học trò nữa. Tôi đã là ông Tôn Đinh Tuấn, tôi đã hai mươi bốn tuổi. Không ai có quyền bắt lỗi tôi, hay là ra chỉ thị cho tôi phải làm việc này, không được làm việc kia. Không ai có quyền — kè cả ông Giám Hộ Büro Đoan lâm chuyện — có thè cấm không cho, tôi tặng quà Nô-En. Ngoài ông Büro Đoan ra tôi chắc bà Trần Bát là người thứ hai thắc mắc nhiều đến chuỗi bạch ngọc quá đẹp, quá lộng lẫy trên ngực Cầm Hường. Nhưng bà ta không thè nào đoán được đó là vật gia bảo của dòng họ Tòn, vì một lẽ giản dị là bà ta chưa có cái hân hạnh được trông thấy chuỗi hạt ấy bao giờ. Chuỗi hạt được Huy cất vào tủ Ngân Hàng trước ngày bà ta theo ông chồng tới xứ này làm việc chuẩn bị cho linh hồn thiên hạ vào Thiên Đường. Nhưng Trang thi nàng biết rõ chuỗi hạt nằm trên ngực Cầm Hường, rồi căng như ống bồ, khi thấy tôi dè ý, nàng vội vã cuộn xuống.

Khách của tôi trở lại phòng. Những bước chân nặng nề vang trên sàn sít măng. Người ta vừa cười, vừa nói vừa đùa nhau đến vây quanh cây Nô-En, tức là chỗ tôi và Cầm Hường đứng.

LỊCH SỬ NƠI THIỀN ĐƯỜNG

Chung tôi đứng sát lại gần nhau bên cây thông. Tôi gỡ các gói tặng phẩm treo trên cành cây, đọc lớn tên người bên trên giấy rồi giao cho Cầm Hướng. Nàng chuyền lại cho người được tặng. Mọi người lần lượt đi qua trước mặt nàng.

Nàng đứng nghiêng người, mắt sáng, má hồng, tươi cười... Mãi nhìn nàng, có khi tôi quên cả đọc tên người ghi trên các gói quà tặng — « Cám ơn ông ! » — Người ta cúi đầu nói với tôi, rồi nói với Cầm Hướng — « Xin bà. Cám ơn bà ! »

Chúng tôi đứng phân phát quà tặng đến một tiếng đồng hồ. Với mỗi người, hoặc tôi, hoặc Cầm Hướng, lại nói với họ một câu. Khi người cuối cùng đã nhận quà, căn phòng rộng đột nhiên yên lặng. Tất cả đều chờ đợi tôi nói một câu gì.

— Chúc tất cả các ông, các bà một đêm Giáng Sinh thật vui...

Một tiếng ò nời lên rồi người ta vỗ tay hoan hô tôi.

Tôi nhìn Cầm Hướng. Đôi mắt trong của nàng long lanh ngắn lẻ. Tôi mỉm cười với nàng. Nàng cũng mỉm cười, nhưng chớp mắt để cho giọt lệ khỏi té xuống má. Nàng giơ tay nắm tay tôi. Ông Bửu Đoan đứng nhìn chúng tôi, đôi môi ông mím chặt lại. Tôi nhớ lại câu nói của Huy — « Không bằng lòng thì rán mà chịu ! » Tôi nhớ đến câu khác — « Tức đấm ngực mà chết ! »... Tôi vội mỉm cười và dắt tay Cầm Hướng bước vội ra khỏi phòng.

Các thượng khách theo chúng tôi vào phòng khách. Tại đây, bọn trẻ đã bày nước ngọt, bánh ngọt và hoa quả. Nhưng không ai dụng đến những thứ này, trừ cậu sinh viên Trường Thuốc và bốn cô con gái nhà Mục Sư Trần Bát. Các cô, các cậu này đang tuổi ăn.

Câu chuyện êm đềm trôi qua về những mục trời

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

mưa, trời nắng. Bỗng, bà Trần Bát — như đè xứng đáng với cái danh hiệu là « người được Chúa sành ra đè mà phá đám, đè làm thiên hạ lộn xộn, đè quấy rối người khác — thốt lên một câu chua chua như dấm :

— Xin lỗi bà Hai nhé...! Bà có chuỗi hạt đẹp quá. Tôi chưa từng bao giờ được trông thấy chuỗi ngọc nào đẹp đến thế.

Cầm Hướng mỉm cười.

Nàng giơ tay lên ngực, chạm nhẹ vào chuỗi hạt :

— Thưa vâng, chuỗi hạt thật đẹp.

Ông Bửu Đoan chém vào một câu cộc lốc :

— Đẹp mà còn đắt tiền nữa.

Tôi chắc chỉ có tôi và Cầm Hướng nhận thấy giọng nói cẩn cẩn của ông.

Cầm Hướng quay nhìn ông Bửu Đoan. Nét mặt nàng lộ rõ vẻ ngạc nhiên.

Nàng quay lại nhìn tôi, toan nói. Nhưng tôi chặn trước lời nàng :

— Chúng ta nên sửa soạn đi dâng lễ...

Tôi đến đứng gần bên cửa ra vào.

Bà Trần Bát mọi khi vẫn giả đui, giả điếc. Khi cần phải cáo biệt chủ nhà đe ra về, nhưng tối nay, trước thái độ quyết liệt và rõ rệt của tôi, bà ta cũng hiểu ngay là bà không thể nào nán lại được.

Tôi đi theo ông bà Trần Bát và bốn cô con gái đến tận thăm nhà. May mắn sao, chiếc xe ngựa của họ đã chờ sẵn ở đấy. Cậu sinh viên Trường Thuốc « bị » mới lên xe về cùng. Cậu ta ngồi lọt thỏm giữa hai cô gái « diều bồ ». Khi chiếc xe của họ Trần chạy khuất nơi cửa, chiếc xe của ông Bửu Đoan tiến lên chờ sẵn trước thăm.

Khi trở vào, tôi chỉ còn thấy một mình cậu tôi ngồi trong phòng khách.

TÌM EM NƠI TÌNH YÊU

Tôi hỏi :

— Em Trang cháu đâu rồi ạ ?

Cậu tôi đáp :

— Trang và chị Huy lên lầu rồi. Hai người xuống
ngay đây. Cũng hay; cậu đang muốn nói chuyện riêng với
anh một lát.

Tôi đến gần cửa sổ, đứng chắp tay sau lưng chờ đợi

— Thưa... chuyện gì ạ ?

Ông không trả lời tôi ngay. Tôi thấy rõ là ông bối
rối :

— Trước khi đi Huế, vì cậu bạn quá nên không kịp
nói với anh cậu chuyện này. — Ông ngừng lại, giơ tay
soán máy sợi râu mép — Anh Tuấn ạ, cậu vừa được
Ngân Hàng của mình cho biết một tin làm cậu hời lo.

Tôi nghĩ thầm — « Lại chuyện chuỗi ngọc chờ gí ?
Thì ông cứ nói thẳng ra nào. Việc gì mà phải ấp úng thế ? »
Dù sao đi nữa, chuỗi ngọc cũng là của riêng của tôi và
tôi muốn làm gì thì làm chứ ?

Tôi hỏi :

— Chắc tin của ông Quất ? Phải không cậu ?

Ông gật đầu :

Phải ! Ông ấy bảo cho cậu biết — bồn phận của
ông ấy phải làm như thế — rằng... chị Huy đã lấy ra khỏi
Ngân Hàng gần hết số tiền anh chia gia tài cho chị ấy.
Số bạc chị ấy lấy ra trong vòng tháng nay đã lên tới hơn
400.000 đồng ?

Tôi lạnh người.

Tôi nhìn ông, rồi tĩnh trí lại và mặt tôi đỏ bừng lên.

Nhưng tôi chỉ mới thoát ra được một câu :

— Vâng ạ !

Cậu tôi đi đi lại lại trong phòng :

— Cậu không hiểu chị ấy tiêu những gì mà phải lấy

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đến nhiều tiền như thế ?—Ông nói—Ở đây với anh, chị ấy có phải dùng đến tiền làm gì đâu nào. Chỉ có một điều giờ thích được chuyện đó là... chị ấy gửi tiền ra ngoài quốc.

Tôi vẫn đứng bên cửa sổ, nhìn tôi ròn rập đập trong lòng ngực :

— Chị ấy rộng rãi lắm — Tôi nói — Như hôm nay đây thì cậu biết, chị ấy tặng cho mỗi người một món quà.

Cậu tôi quay lại :

— Chỗ quà tặng tôi nay chỉ đáng 4.000 bạc. Còn số tiền chị ấy lấy ra gấp những 40 lần như thế ! Cậu cũng biết chị ấy ăn tiêu rộng rãi lắm, nhưng đâu có phải vì mấy món đồ lặt vặt mà chưa đầy một tháng đã hết nửa triệu bạc.

— Có lẽ chị ấy lấy ra để chi vào việc sửa sang nhà cửa, vườn tược. Chắc cậu chưa biết, chị ấy có mua nhiều loại hàng quý để làm lại các rèm che cửa... Những cái đó cũng tốn tiền chứ...

Cậu tôi đáp :

— Lẽ cổ nhiên rồi. Nhưng cũng đâu có thể hết được số tiền nửa triệu ? Số tiền ấy... chắc anh cũng biết... nhiều gấp ba số tiền mà anh cấp dưỡng cho chị ấy mỗi tam cá nguyệt. Nếu chị ấy lấy tiền ra quá số tiền cấp dưỡng, chúng ta phải trả lại cho Ngân Hàng, vì chúng ta bao đảm vô điều kiện cho chị ấy... Anh tính sao bây giờ ?

— Cháu tính sẽ tăng tiền cấp dưỡng cho chị ấy lên gấp ba, gấp bốn...! Vì việc này thấy rõ ràng chị ấy cần tiền và thiếu tiền..!

Cậu tôi kêu lên :

— Đâu có được ! Anh nói vô lý... Phải làm sao chứ..!

Vài phút sau, tôi nói :

— Chị ấy có thể có nhiều món nợ mà chúng ta không được biết. Có lẽ Cầm Hường gửi về Vientiane để trả nợ.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Chuyện đó không có liên can gì đến chúng ta cả. Cậu làm ơn nói với Ngân Hàng cứ đề cho chị ấy lấy tiền, và lần sau cậu tăng số tiền cấp dưỡng chị ấy lên gấp đôi...

Đứng trước mặt tôi, đôi môi của cậu tôi mím lại. Tôi muốn kết thúc vụ này càng sớm càng tốt. Tôi sợ Cầm Hường từ trên lầu trở xuống nghe tiếng. Tai tôi lắng nghe những tiếng động từ cầu thang vắng xuống.

— Còn một chuyện nữa — Cậu tôi tiếp, giọng ngượng nghịu — Đó là chuyện anh kh ng có quyền lấy chuỗi ngọc ra khỏi Ngân Hàng. Chắc anh cũng biết rằng chuỗi ngọc đó là của gia bảo, anh không có quyền được lấy ?

Tôi đáp

— Của gia bảo tức là của cháu chờ còn của ai nữa ?

— Chưa hẳn là của anh. Còn ba tháng mới là của anh.

Tôi nhún vai :

— Thì đã có sao, cậu ? Ba tháng nữa có là mấy ? Từ nay đến hết ba tháng, chuỗi ngọc vẫn còn đó. Đâu có mất được mà sợ ?

Cậu tôi cúi nhìn xuống :

— Cậu không chắc...

Cậu nói đầy ác ý và hiếu nghec của ông làm tôi giận điên lên :

— Lậy chúa ! Cậu muốn nói gì chứ ? Sao cậu lại không chắc ? Cậu sợ Cầm Hường lén bán chuỗi ngọc đi chăng ?

Cậu tôi đứng lặng yên một lát. Sau đó ông mới nói :

— Ở Huế... Cậu có nghe được nhiều chuyện... không mấy hay về Cầm Hường!

Tôi nghiêm giọng :

— Cậu muốn nói gì... xin cứ nói thẳng ra đi...

Cậu tôi đi ra cửa, nhìn về phía cầu thang, rồi trở lại :

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

— Cậu gặp vài người bạn cũ — Ông nói — Những ông bạn có tuổi, anh không biết đâu. Các ông ấy có ở bên Ai Lao... mời về. Có ông quen biết với chị Cầm Hướng của anh lúc chị ấy còn là bà Ký sư Sangallet.

— Rồi sao ?

— Hai vợ chồng Sangallet ăn chơi, tiêu xài hoang phí nỗi tiếng ở Thủ đô Vạn Tượng. Họ là những người có nhiều tai tiếng, nhiều nợ nần... Người ta đồn rằng Ký sư Sangallet tư tú.. có lẽ vì buồn chuyện già ơi nh.. Lúc nghe tin Huy cưới bà vợ góa của Sangallet, mấy ông bạn của cậu ngạc nhiên lắm. Họ tiên đoán rằng Cầm Hướng sẽ xài phá hết của cải của Huy trong hai năm.. Nhưng chuyện ấy không xảy ra. Vì Huy mất trước khi Cầm Hướng có dịp phá của. Cậu rất buồn phải nói với anh những chuyện này... nhưng cậu không biết làm sao hơn. Cậu thấy cần phải nói cho anh biết.

Ông lại bắt đầu đi bách bộ trong phòng.

— Cháu thật không ngờ một người đàng hoàng như cậu lại đi hạ mình nghe những lời đồn đại đàn bà mách leo như thế. Những người bởi móc đời tư của Cầm Hướng là ai ? Họ có dám nói những chuyện đó trước mặt Cầm Hướng không ?

Cậu tôi cũng nghiêm giọng :

— Họ có dám nói hay không điều đó tôi không cần biết và cũng không có gì là quan trọng. Điều tôi lo là... chuỗi ngọc. Tôi rất tiếc... Tôi còn phải làm nhiệm vụ giám thủ tài sản của tôi trong tháng nữa... Vì vậy, tôi bắt buộc phải nói với... người ta trả lại chuỗi ngọc. Bao giờ tôi hết nhiệm vụ và trao trả anh tất cả những món ấy thì tùy anh muốn làm gì thì làm.

Bây giờ, lại đến lượt tôi đi đi, lại lại trong phòng.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi bối rối loạn cả người. Lúc đó, tôi không còn biết nên làm gì, nên nói gì...

— Trả lại chuỗi ngọc?

Tôi nhắc lại câu đó như một anh chàng đần độn nhất đời:

— Trả lại chuỗi ngọc? Cậu muốn tôi đòi nàng trả lại chuỗi ngọc? Tôi đòi lại làm sao được? Tôi nay, tôi vừa tặng Cầm Hường chuỗi ngọc ấy. Tôi tặng nàng, biểu nàng luôn làm quà Nô-En... Tôi không thể nào mở miệng ra đòi lại được.

Ông lạnh lùng:

— Nếu anh không đòi được, tôi sẽ phải đòi dùm anh.

Tôi bỗng ghét cay, ghét đắng bộ mặt lì lì, dâng người cứng ngắc cùng vẻ lạnh lùng đặc sệt hoàn toàn xa lạ với những chuyện thuộc về tình cảm của ông Bùa Đoan.

Tôi kêu lên:

— Ông không làm thế được.

Giây phút đó, tôi muốn thấy ông đột nhiên tan biến trước mặt tôi.

Tôi muốn được thấy ông ta ngã lăn ra chết.

Bỗng, ông đòi giọng:

— Tuấn, cậu biết anh hãy còn trẻ, anh dễ bị xúc động... Cậu hiểu lòng muốn tặng cho chị Cầm Hường một món quà xứng đáng để biểu lộ lòng kính mến của anh. Nhưng các báo vật gia tộc không phải là những món quà có thể tặng...

Tôi nói:

— Cầm Hường có quyền được mang chuỗi ngọc ấy. Nếu trong dòng họ tôi hiện giờ có một người xứng đáng được mang chuỗi ngọc ấy, người ấy nhất định là Cầm Hường.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Ông Bửu Đoan gật đầu :

— Anh nói đúng, Cầm Hường có quyền giữ chuỗi ngọc đó nhưng... nếu Huy còn sống kia. Bây giờ, nàng không có quyền nữa. Những món nữ trang của dòng họ Tôn phải được để dành cho vợ anh, cho người anh lấy làm vợ sau này, và phải được dành cho con cháu anh. Các bảo vật không được di ra ngoài dòng họ, trừ những trường hợp bất khả kháng, như khi anh bị khánh tận tài sản chẳng hạn. Hơn nữa, chuỗi ngọc ấy có một giá trị đặc biệt trong dòng họ Tôn. Tất cả những người về làm dâu họ Tôn từ hai trăm năm nay, đều mang nó trong ngày cưới. Đó là một tục lệ của dòng họ, anh không được quyền... và không nên hủy bỏ nó. Nếu bây giờ anh đem chuỗi ngọc ấy đi, người ta sẽ bàn tán nhiều. Nếu chỉ Cầm Hường biết rõ như thế, chắc chỉ ấy cũng chẳng chịu nhận...».

Nóng nảy, tôi đáp :

— Cậu đừng suy bụng ta ra bụng người như thế. Tại sao cậu lại không nghĩ rằng tất cả mọi người ở đây đều cho rằng Huy đã cho Cầm Hường chuỗi hạt ngọc ấy trong ngày cưới và từ ngày đó, Cầm Hường đã là chủ chuỗi ngọc.. Nó chỉ là một chuỗi ngọc... Có cái gì quan trọng quá đâu mà người ta phải đồn đại...?

— Tôi không suy bụng tôi ra bụng ai hết — Ông cắt ngang lời tôi — Tôi chỉ biết có một điều... chuỗi ngọc phải trả về nhà Ngân hàng. Chuỗi ngọc ấy hiện nay chưa phải là của anh, anh không có quyền đem nó ra khỏi nhà băng không có sự ưng thuận của tôi. Tôi nhắc lại... anh phải trả lại chuỗi ngọc. Nếu anh không có cao, cầm tôi sẽ bắt buộc phải đổi thay cho anh.

Trong lúc to tiếng không còn tự chế được, cả tôi và ông Bửu Đoan cùng không thấy chán đì và tiếng ta áo sít soạt trên thang lầu Khi chúng tôi biết thì đã muộn

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

tôi, Cầm Hường — có Bửu Trang theo sau — đã bước vào phòng.

Cầm Hường dừng lại. Nàng nghiêng đầu nhìn ông Bửu Đoan.

Ông này đang đứng ngay trước mặt tôi.

— Tôi xin lỗi — Nàng nói — Tôi lỡ nghe trộm câu chuyện của ông và chú Tuấn. Thật tình, tôi không muốn cho ông và chú Ba phải... bất đồng ý kiến vì tôi. Chú Ba có lòng tốt cho tôi mượn chuỗi ngọc để mang đêm hôm nay, nhưng chỉ là.. đêm hôm nay thôi. Ông Hai lấy lại là phải lắm...

Chúng tôi — Tôi, ông cậu tôi, và Bửu Trang — cùng đứng im.

Nàng tiếp :

— Thưa ông, chuỗi ngọc dày ạ...

Nàng giơ tay lên cổ, bấm nút chuỗi ngọc.

— Chị đừng làm thế !

Tôi giơ tay ra chặn nàng.

Nàng chỉ khẽ nói :

— Chú Tuấn...

Nàng tháo chuỗi ngọc ra khỏi cổ, đưa cho ông Bửu Đoan.

Ông cậu tôi còn đủ lịch sự để tỏ ra hơi ngượng, mặc dầu ông có vẻ yên trí và vui mừng lộ ra mắt.

Tôi thấy Bửu Trang nhìn tôi, thương hại.

Tôi quay mặt đi.

Cậu tôi bỗng nói, giọng ông vẫn là cái giọng nói đột ngột và thẳng thắn thường ngày.

— Cám ơn chị. Chắc chị cũng biết là chuỗi ngọc này thuộc về số nữ trang của họ Tôn và anh Tuấn không có quyền lấy nó ra khỏi Ngân Hàng. Nhưng anh sơ ý... Những người trẻ tuổi vẫn thường sơ ý.

TÌM EM NƠI THIÊN HƯỜNG

— Thư ông, tôi hiểu lắm ạ.— Cảm Hường đáp,
giọng nàng vẫn dịu dàng — Xin ông đừng nhắc đến chuyện
ấy nữa. Ông có cần lấy cà hộp đựng để tôi đi lấy...

— Thôi, chị ạ... Tôi bọc nó bằng khăn tay cũng đ
đi...

Nói xong, cậu tôi rất khẩn tay rờ trán lên bàn, bọc
chuỗi ngọc lại rất cẩn thận.

Xong, ông bỏ gói đồ quí báu ấy vào taton túi ngực.

Quay lại, ông nói :

— Bây giờ, ba con tôi xin về. Cảm ơn anh Tuấn và
bữa tiệc hôm nay. Xin chúc chị Huy và anh Một Lè Giang
Sinh vui vẻ...!

Tôi không đáp. Tôi chỉ đưa tay ra cùa và lăng
lăng giơ tay đỡ Bửu Trang lên xe.

Bửu Trang xiết nhẹ tay tôi để biếu lô cầm tinh của
nàng. Nhưng tâm hồn tôi đang bấn loạn nên tôi không
lâm qua một cử chỉ gì đáp lại nàng.

Ông cậu tôi lên xe ngồi cạnh cô con. Chiếc xe chuyền
bánh rồi đi khuất sau hàng cây.

Tôi chậm chậm trở lại phòng khách.

Cảm Hường đứng im nhìn ngọn đèn, không còn
chuỗi ngọc, cô nàng như tràn trề, như một cành hoa
trại lá.

Tôi dừng lại, và tôi cũng đứng im nhìn nàng, đau
khô và giận dữ.

Thấy tôi, nàng quay lại,, giơ hai tay ra. Tôi đi lại
gần nàng. Lúc đó, tôi chỉ như là một đứa trẻ lên mười,
chỉ cần ai nói thêm một câu nữa là tôi khóc.

Giọng nói của nàng ấm, êm và trong, và chứa chan
lưu mến :

— Đừng Tuấn ạ.. Tuấn đừng buồn... Tôi xin Tuấn..

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi xin... Tôi rất kiêu hãnh vì Tuấn đã cho tôi mang chuỗi ngọc đó trong đêm hôm nay.

— Tôi muốn tặng nó luôn cho Cầm Hường.— Tôi nói — Tôi muốn Cầm Hường sẽ mang nó mãi mãi. Ông già làm cầm...

Chúng tôi đứng gần nhau. Nàng giơ tay lên miệng tôi :

— Áy... Tuấn đừng nói thế...!

Lúc đó, tôi giận đến nỗi tôi có thè chạy băng qua cánh đồng, chạy xuyên qua rừng ra thẳng nhà Ngân Hàng lấy hết tất cả số nữ trang gửi ở đây về cho nàng, cho nàng hết... Luôn cả tiền của Nhà Băng nữa.

Tôi có thè cho nàng tất cả vũ trụ.

— Thế là hỏng hết — Tôi khờ sở nói — Đêm Nô-en năm nay thật là buồn...

Nàng nắm lấy vai tôi. Và nàng cười...

— Tuấn như một đứa trẻ con chạy đến tôi với hai bàn tay trắng. Tôi nghiệp..

Tôi lùi lại và nhìn nàng :

— Tôi không phải trẻ con — tôi nói — Tôi đã hai mươi nhăm tuổi rồi. Chỉ còn ba tháng nữa là tôi hai mươi nhăm tuổi. Ba tháng khổ nạn... Mẹ tôi mang chuỗi hạt ấy trong ngày cưới... Trước mẹ tôi là bà nội tôi.. Cầm Hường biết tại sao tôi lại muốn cho Cầm Hường mang chuỗi ngọc đó chứ ?

Nàng choàng hai tay lên vai tôi và hôn tôi :

— Tôi hiểu lắm chứ — Nàng nói — Vì vậy tôi mới nói là tôi sung sướng và kiêu hãnh. Tuấn muốn cho tôi mang chuỗi ngọc ấy vì Tuấn hiểu rằng nếu Huy cưới tôi ở đây chớ không cưới Vientiane, Huy đã cho tôi chuỗi ngọc ấy trong ngày cưới rồi.

Tôi không nói gì cả.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Cách đó vài tuần trước, Cầm Hướng có trách là tôi thiếu linh cảm. Điều đó đúng. Lẽ ra tôi hôm nay, chính tôi là người phải nói như nàng vừa nói. Một lát sau, nàng mỉm cười với tôi rồi lặng lẽ đi lâu.

Tay tôi chạm vào chiếc bật lửa trong túi tôi. Chiếc bật lửa Cầm Hướng vừa tặng cho tôi. Ít nhất, trong giây phút này, chiếc bật lửa ấy cũng là của tôi, của riêng tôi:

CHƯƠNG XVII

NGÀY Nô-En là một ngày vui của chúng tôi. Cầm Hướng làm hết sức nàng để cho tôi được vui. Chúng tôi cùng đi một vòng khắp trong vùng, đến các nhà nghèo phai các gói quần áo của Huy theo đúng như chương trình đã định. Tới mỗi nhà, chúng tôi lại bắt buộc phải xuống xe vào nhà uống nước, ăn một miếng bánh ngọt. Vì vậy, buổi chiều, khi về đến nhà, tôi và Cầm Hướng cùng no. Không ăn cơm tối, chúng tôi ngồi nướng hạt dẻ trong phòng khách.

Đêm nay, cũng như mọi năm, trời rất lạnh.

Sau đó, tôi như trẻ lại hai mươi tuổi, nàng bắt tôi nhắm mắt lại, rồi lên phòng riêng của nàng mang xuống trước mặt tôi một cây thông nhỏ. Trên các cành cây, nàng có treo những lá cờ nhỏ, cũng kết hoa và buộc nhiều món đồ lặt vặt. Tôi hiểu rằng ngay đêm qua, trong lúc tôi buồn bực, Cầm Hướng đã thức cặm cụi làm cây Nô-En này cho riêng tôi, vì nàng muốn cho tôi quên câu chuyện hực bội về chuỗi nادoc tối qua. Nhưng tôi không thể quên được chuyện ấy, cũng như tôi không thể nào tha thứ được cho ông Bửu Đoan. Câu chuyện xảy ra trong tối hôm qua đã vĩnh viễn chia xa tôi và ông Bửu Đoan, tôi

không còn bao giờ có thể vui vẻ với Ông ta được nữa. Chuyện ông ta đã nghe những lời đồn đại đùa dem về kè lại cho tôi nghe đã là một chuyện bẩn thỉu, đáng khinh rồi, tôi còn giận ông thêm nữa là vì Ông cứ nhất định đem luật pháp ra áp dụng, để bắt tôi phải phục tùng cái quyền giám hộ nực cười của Ông trong ba tháng nữa. Nếu Cầm Hường tiêu nhiều hay là lấy tiền gửi về Ai Lao thì đã làm sao chưa ? Ông Bửu Đoan biết gì về đời tư của nàng, ông đâu có biết nàng cần tiền chi tiêu những gì ? Nàng tiêu hoang đâu có phải là một trọng tội ? Mà nàng đâu có tiêu đến tiền của Ông Bửu Đoan mà ông ta lo cuồng lên ! Rõ chán ! Đúng là một lão « bảo hoàng hơn vua ». Bác Án Minh tôi — Ba của Huy — ngày xưa cũng tiêu xài huy霍c đáy thi đã sao ? Chỉ tại Huy và tôi không ăn tiêu gì cả nên ông Bửu Đoan mới có có để lên án Cầm Hường là người tiêu xài hoang phí nhất đời. Sự « nhảy chồm chồm vào đời tư người khác » của ông Bửu Đoan làm cho tôi tức lộn ruột và làm cho tôi này ra cái ý định tiêu xài hết tất cả tài sản của tôi trong một thời gian kỷ lục để cho ông ta trống mắt ra.

Ông Bửu Đoan đã lên án Cầm Hường tiêu xài hoang phí ? Được lắm, ông ta sẽ có dịp kinh hoàng khi thấy tôi tiêu xài hoang phí bằng mười Cầm Hường. Tôi quyết định bắt đầu từ ngày mồng một dương lịch sắp tới, sẽ mở một đợt cải tiến thật dữ dội trong đồn điền của tôi. Tôi sẽ đào hố, đắp đường, đồi tàu máy mới để di chuyển trên biển, mua một chiếc xe hơi Huê-kỳ v.v...

Tôi sẽ sửa chữa lại tòa nhà này suýt từ trên xuống dưới. Tôi sẽ đặt một máy phát điện và một máy bơm nước. Nhà tôi sẽ có vòi nước chảy vào bồn tắm, có máy thâu thanh máy hát... như một biệt thự lớn ở giữa tĩnh vắng. Từ sáu mươi năm nay nhà này chỉ được ra sang

những cái nho nhỏ, như thay vài cánh cửa sổ mộc, đổi vài viên ngói bè trên mái v.v... Đây đã đến lúc tôi cần phải sửa sang lại toàn diện. Mặc cho ông Bửu Đoan sốt ruột cộng tiền, tôi cóc cần.

Tôi làm theo đúng như ý muốn của tôi. Đầu tiên từ trung tuần tháng giêng tây, nhà tôi có chừng hai mươi người vừa thợ mộc, thợ nề đến sửa chữa. Nhiều bức tường trong nhà được phá đi để xây lại, nhiều trần nhà được phá đi để thay bằng xi măng cốt sắt. Tôi cảm thấy hả dạ khi nghĩ đến bộ mặt bí xị của ông Bửu Đoan khi ông bị người ta đến đòi trả tiền tôi sửa nhà.

Tôi viện cớ sửa nhà để khỏi phải tiếp khách. Nhờ vậy, tôi chấm dứt được cái lệ phải dài cơm khách mỗi buổi chiều chủ nhật. Bỏ lệ dài cơm khách, tôi miễn phải gặp ông Bửu Đoan, và miễn luôn cả Bửu Trang, cùng Mục sư Trần Bát và gia quyến. Tôi và Cầm Hướng sống yên tĩnh và sung sướng bên nhau suốt một mùa đông rất đẹp. Phòng Di Phấn – Cầm Hướng vẫn quen gọi phòng riêng của nàng là phòng Di Phấn – được chọn làm nơi trú ẩn của chúng tôi. Sau bữa cơm, tôi và nàng trở lên phòng nàng. Tôi lại ngồi hút thuốc, nàng lại khâu, đan dưới ánh đèn. Buổi tối êm đềm trôi qua. Đêm dần tối. Tôi ngồi nhìn nàng, từ ngày xảy ra chuyện chuỗi ngọc đến nay, trong giọng nói của Cầm Hướng, trong cử chỉ và tia mắt của nàng, có một cái gì dịu dàng rất lạ. Vẻ dịu dàng ấy nhiều lúc làm cho xác động gần như không thể nào chịu đựng được.

Tôi tin rằng Cầm Hướng không nhận thấy những xúc cảm của tôi. Những bàn tay thon nhỏ kia, chợt đặt trên vai tôi, hoặc chạm nhẹ vào mái tóc bồng của tôi khi nàng đi ngang qua chỗ tôi ngồi, trong lúc nàng nói đến

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

một chuyện gì đó, làm cho trái tim tôi náo loạn, một sự náo loạn mà tôi không thể nào tĩnh tinh được.

Tôi sung sướng nhìn ngắm từng cử chỉ của nàng. Nhiều lúc tôi tự hỏi phải chăng nàng cố ý đứng dậy, đi ra cửa sổ, nhìn xuống vườn rồi lại trở về ghế ngồi chỉ vì nàng biết tôi đang nhìn nàng ? Nàng gọi tên tôi—« Tuân » — với cái giọng chỉ có nàng mới có thể gọi được. Với những người khác, Tuân là một tiếng gọn và sắc, nhưng tiếng Cầm Hướng kéo dài tiếng « uân » sau cùng đem đến tai tôi một âm thanh mới lạ mà tôi rất thích. Hồi nhỏ, tôi muốn tên tôi là Huy... Nỗi ước muốn ấy còn mãi với tôi cho đến năm ngoái. Nhưng bây giờ, tôi lại kiêu hãnh vì tên tôi là Tuân, một cái tên mà tôi cho rằng đẹp hơn tên Huy. Khi thợ nề xây lại xong chiếc cổng sắt và giàn phiến đá có ghi tên tôi lên cổng, tôi thấy kiêu hãnh một cách lạ lùng khi tôi đứng nhìn hàng chữ « Tôn Định Tuân » khắc trên mặt đá. Tôi có cảm giác như tôi vừa để lại cho tương lai một cái gì rất quý.

Đứng bên tôi, Cầm Hướng khẽ nói :

— Đến nay, tôi mới biết rõ là Tuân tuy kiêu lâm. Nhưng tôi yêu cái tự kiêu của Tuân.

Vâng, tôi nhiều kiêu hãnh, nhưng cái kiêu hãnh ấy vẫn không đủ làm đầy sự trống trải trong lòng tôi.

Công việc sửa chữa tiễn đều trong nhà tôi và trong vườn cây. Rồi mùa đông qua và những ngày đầu xuân dần dần xuất hiện. Những buổi sáng mùa xuân trở nên mát dịu... Tiếng chim ca bên cửa sổ đánh thức tôi và Cầm Hướng trở dậy. Khi gặp nhau quanh bàn điamond, tôi và nàng nói chuyện với nhau về tiếng chim.

Ánh nắng ban mai chiếu vào phòng sáng trước, hô một tia vàng trên mặt gối của nàng. Khi tôi đã rửa mặt xong và đang thay y phục, ánh nắng mới đánh phồng tôi.

TÌM LẠI NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi ra đứng bên cửa sổ, nhìn ra trời trong, cỏ mịn và biển xanh. Những cánh chim hải âu bay lượn trên biển xa, trên bãi cỏ xanh phia đầu rừng, nhiều con quạ khoang nghiêm trọng đậu trên lưng những con bò vàng gặm cỏ. Không khí mát và như mằn mặn dưới ánh nắng.

Trong một buổi sáng đẹp như thế, anh Công vào phòng báo cho tôi biết là ông Bảo, một người tá điền già nhất của tôi, đang bị đau nặng. Ông Bảo mời tôi đến nhà ông vì ông có một chuyện quan trọng muốn nói với tôi.

Lạm bàn về chuyện này, anh Công cho rằng ông Ba Bảo chắc phải có một chuyện gì quan trọng lắm nên mới mời tôi đến nhà như vậy.

Tuy không cho lời bàn của anh Công là đúng lắm, vì tôi biết quá rõ tánh tình của các nông dân quê tôi, Họ thường quan trọng hóa các sự việc. Một việc nhõ nhặt nhất nhưng liên can đến họ, cũng trở thành tối quan trọng. Rất có thể là ông Bảo mời tôi đến nhà chỉ cốt hỏi ý kiến tôi về việc gả chồng cho cô con gái hay là việc cưới vợ cho anh con trai. Tuy vậy, ngay buổi chiều hôm ấy, vào khoảng bốn giờ chiều, tôi cũng lững thững đi bộ trên con đường ven biển để đến nhà ông Bảo ở gần ngã tư Mã Đá.

Ông tá điền của tôi ốm, đang nằm trong giường, nhưng tôi vừa vào tới công, bầy chó vừa xồ ra sủa vang, thì ông đã chống gậy ra đứng đón tôi trên thềm nhà.

Tôi theo ông vào nhà, Trong gian nhà giữa được dùng làm chỗ tiếp khách, tôi thấy bộ quần áo dạ của Huy — bộ quần áo tôi chia cho ông Bảo hôm Nô-En — được trịnh trọng treo trên một cái giá áo trước ngay bàn thờ. Đó là bộ quần áo dạ đèn mà Huy may ở Huế hồi anh sắp đi.

— Sao ông Ba? — Tôi hỏi — Ông đau yếu ra làm sao? Tại ông tham công, tiếc việc làm nhiều quá chớ gì?

Tôi đã bảo ông để cho các anh, các chị ấy làm đỡ cơ mà?

Ông Bảo ho sù sù :

— Bầm ông, nhà cháu bị cái chứng hổ... Thỉnh thoảng đổi trời, nó lại trở lại... Nhà cháu cũng nhiều tuổi quá rồi, cũng muốn được đi êm cho rảnh.

Ông Bảo vẫn quen xưng với tôi là « nhà cháu ». Trước kia, ông cũng xưng với Huy như vậy.

-- Ông chỉ nói bậy... — Tôi lấy giọng trách ông — Ông hãy con khỏe lắm mà. Ông còn phải sống với tôi hai mươi năm nữa !

Ông Bảo buông bã, lắc đầu :

— Bầm ông, nhà cháu không dám nói sai đâu ạ. Ông già cháu trước cũng chết vì bệnh ho. Đêm nằm ngủ, cơn ho nỗi lên... Thế là chết. Nhà cháu rồi cũng đến thế thôi, Bầm ông, cũng như Cụ Án và ông Hai... Cụ Án cũng mất vì bệnh đau óc, ông Hai cũng mất vì cái bệnh ấy. Chả có thuốc nào trị được.

Tôi không đáp. Tôi chỉ ngạc nhiên không hiểu tại sao ông ta diễn của tôi lại biết rằng Huy chết vì bệnh đau óc ?

Tôi có nói cho ai biết về chuyện ấy đâu ? Những người nông dân thường có hệ thống lấy tin xác thực dễ sơ thật.

Vài giây sau, tôi nói :

— Sao ông không bảo chị nào tới phà Xứ bà Hai thuốc ho về mà uống ? Tôi thấy bà Hai có mấy món thuốc Nam trị ho hay lắm.

— Bầm ông, nhà cháu đã được Bà cho thuốc uống rồi. Hôm nay, nhà cháu đỡ lắm. Chiều hôm qua, nhà cháu còn không nói được lấy một tiếng.

Ông ha giọng trầm trồ và nghiêm trọng :

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

— Bầm ông, hôm nay nhà cháu mời ông đến trình với ông về chuyện lá thư.

Tôi chăm chú nhìn ông :

— Thư nào, ông bảo ?

Như người sắp sửa kể một câu chuyện dài dòng, ông ta lên giọng :

— Bầm ông, hôm lễ Chúa Giáng Sinh, ông và bà Hai có lòng tốt cho nhà cháu một bộ quần áo của ông Hai. Bầm ông, bộ quần áo ấy đây.

Ông ta kính cẩn giơ tay lên chạm nhẹ vào chiếc áo của Huy treo gần chỗ ông ngồi. Cái cử chỉ kính cẩn đó, tôi đã trông thấy ông làm hôm tôi và Cầm Hường đến tận đây trao cho ông bộ quần áo này.

— Bầm ông, hôm ấy — Ông tiếp — Nhà cháu có nói với mấy đứa nhỏ rằng bộ quần áo đẹp quá, nhà cháu không dám bận, nhà cháu muốn mua một cái tủ kính để cất bộ áo đó vào tủ... Con bé nhà cháu nó cản nhà cháu, nó bảo ông bà cho nhà cháu bộ áo là để nhà cháu mặc chứ không phải là để cất đi. Bầm... nhưng thực là bộ áo ông bà cho đẹp quá, nhà cháu không có dịp nào xưng đáng để mặc nên vẫn cất đi, thỉnh thoảng mới mở ra xem. Bầm ông, thế rồi đến hôm nhà cháu đau... trời lại trở rét, nhà cháu thèm mặc áo ấm. Nhà cháu mới lấy chiếc áo của ông Hai ra nhà cháu bận. Bận áo mà vẫn ngồi trong giường. Sáng hôm qua, nhà cháu mới bận nó lần thứ nhất. Sáng hôm qua, nhà cháu mới tìm thấy bức thư.

Ông ngừng lại, thò tay vào túi áo, lấy ra một bức thư :

— Bầm ông... nhà cháu tìm thấy bức thư này ở trong túi áo ngực của ông Hai. Vì là thư mỏng nên lúc gấp áo lại để gói, không ai để ý. Nhưng lúc bận áo, thấy sot soat, nhà cháu biết ngay. Bầm ông thư này là thư của ông Hai viết gửi cho ông, có dán lại và đề tên ông. Nhà cháu biết

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

nét chữ của ông Hai mà. Chắc ông viết cho ông nhưng chưa kịp gửi đi.

Ông đưa cho tôi lá thư.

Ông nói đúng. Đó là thư của Huy viết gửi cho tôi. Nhìn những nét chữ quen thuộc, tôi bỗng thấy đau nhói nơi trái tim.

Cám ơn ông! — Tôi nói — Ông cho gọi tôi đến đây moi trao thư thế này là rất phải.

— Bầm ông, có gì đâu ạ. Nhà cháu chỉ nghĩ rằng... Không chừng ông Hai biết trước là ông sẽ cho nhà cháu chiếc áo này, nên ông mới dẽ lá thư lại dày, dẽ nhờ tay nhà cháu đưa cho ông. Vì vậy, nhà cháu mới dám mời ông tới đây cho không dám cho lũ nhỏ đem lên nhà đưa ông.

Tôi cảm ơn ông một lần nữa. Sau khi cất thư vào túi, tôi ngồi lại nói chuyện với ông thêm vài phút. Một tình cảm mà tôi không hiểu tại sao và không thể giải thích được, làm cho tôi dặn ông Bảo rằng ông đừng nên nói cho ai biết về chuyện bức thư này, ngay với cả chị con gái của ông. Ông ta xin hứa ngay. Sau đó, tôi từ biệt ra về.

Không về thẳng ngay nhà, tôi rẽ ngang vào rừng dè đi lên một con đường dẫn từ ngã tư Mã Ha đến một con suối ven núi gọi là Suối Phong Lan, vì có nhiều cây hoa mọc ven thành đá. Con đường đó là con đường mà trước kia, Huy thích đi chơi nhất. Suối Phong Lan là điểm tận cùng của phần đất nhà tôi về phía Tây, cũng như ngọn hải đăng là điểm tận cùng của phần đất nhà tôi về phía Đông.

Đứng ở bên Suối Phong Lan, Huy và tôi có thể nhìn xuống thấy nhà tôi, và xa nữa là Tháp Hải Đăng.

Ngay bên bờ suối một tảng đá xanh — đá rất lạ, nhiều lúc có ánh mặt trời chiếu vào, sáng lên như đà

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

ngũ sắc – trên mặt tảng đá vuông, được dựng lên như một tấm mờ chì ấy, Huy có chính tay cầm búa khắc tên anh và năm sinh của Huy vào đó. Một buổi sáng hồng năm tôi lên 12 tuổi, Huy dẫn tôi đến đấy, chỉ cho tôi thấy tên anh trên tấm đá, rồi nửa đùa, nửa thật, bảo tôi :

— Tấm đá này là mộ chí của anh. Mai sau khi anh chết, mỗi lần Tuấn muốn thăm anh thì lên đây chờ đừng đến nghĩa trang nhà mình, Tuấn nhé !

Tôi còn nhớ rõ từng câu, từng tiếng Huy nói với tôi sáng ấy. Hôm đó Huy không ngờ rằng mai sau anh lại không nằm yên nghỉ trong nghĩa trang của họ Tôn, mà lại nằm cô đơn trong một Nghĩa Trang Cơ Đốc ở mãi tận Vạn Tượng.

Trên mặt sau của phiến đá, Huy có khắc một câu thơ do chính Huy làm. Đó là một câu thơ khôi hài vẫn làm cho Huy và tôi phải cười vang mỗi lần chúng tôi lên đây chơi. Mác dấu việc khắc tên, ghi thơ ở đây — một việc làm mà Huy gọi là « để lại cho hậu thế » — có thể là một chuyện đùa của Huy, nhưng tôi đoán rằng khi làm việc ấy, thực sự Huy cũng có xúc động và muốn để lại một cái gì cho tôi sau này. Vì vậy, suốt mùa đông năm ngoái đây, khi Huy đi xa nhà, tôi vẫn một mình chiều chiều lên đây, để ngồi bên phiến đá này nhớ đến Huy, và để ngắm những cảnh vật mà Huy vẫn hằng yêu mến.

Khi lên tới nơi, tôi đặt tay lên phiến đá, đứng lặng một lúc lâu không quyết định được một việc gì. Dưới chân tôi một làn khói xanh tỏa lên từ căn nhà gỗ nhỏ của anh gác rìng. Có tiếng chó sủa từ căn nhà đó, thỉnh thoảng lại vẳng lên vài tiếng. Ánh nắng chiều đã tắt, trời lạnh nhiều. Dưới xa, tôi trông thấy đàn bò của tôi thủng thỉnh

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đi từ Đàm Trâu trở về nhà. Mặt biển, hết ánh nắng, trở thành xám đặc như chì. Gió từ biển thổi lên, làm lay động những ngọn cây dưới chân tôi.

Ngoi xuống bên phiến đá, tôi lấy bức thư của Huy ra, để lên đầu gối. Mặt triện tròn, màu đỏ — con dấu của Huy, vẽ hình một con ó ngậm cành hoa — nhìn tôi từ góc phong thư. Phong bì thư rất mỏng. Trong phong bì đựng một tờ thư mà tôi không muốn đọc. Tôi không hiểu có may mắn cảm nào đó giữ tay tôi lại, có một sức mạnh nào đó với giục tôi chôn vùi lá thư xuống đất. Huy đã chết rồi, đế vương cũng đã chết với Huy. Tôi còn cuộc đời riêng của tôi — sống, tôi còn những ý muốn riêng của tôi cần thực hiện. Rất có thể bức thư này sẽ nói đến nhiều chuyện mà tôi không muốn biết. Nếu trong bức thư này, Huy kết tội Cầm Hường hoang phi, thì bây giờ, nếu Huy còn sống, Huy sẽ kết tội tôi hoang phi đến đâu? Và Huy có lý biết chừng nào. Vì chỉ trong ba tháng, tôi đã tiêu nhiều tiền hơn Huy tiêu trong ba năm. Trước đây một giờ đồng hồ, tôi chưa hề bao giờ nghĩ rằng tiêu nhiều tiền vào việc sửa chữa nhà cửa như thế, tôi đã phản bội Huy.

Đừng đọc thư..! Nếu tôi không đọc bức thư này thì Huy nói sao? Nếu tôi xé thư ra cả ngàn mảnh vụn, vứt theo chiều gió tung bay và không biết trong thư viết gì cả, Huy có kết tội tôi không? Tôi cầm bức thư trong tay như người cầm một lá bài. Học hay không đọc? Tôi muốn mất tất cả để khỏi phải chọn một quyết định.

Trong nhà, tôi có Cầm Hường là bạn. Nếu ngồi trong phòng Di Phấn với nàng, được nhìn khuôn mặt kiều diễm của nàng, đụng ngắm đôi tay trắng muốt của nàng, được thấy nàng cười, được nghe giọng nói dịu dàng, đầm ấm của nàng, không một bức thư nào ở trên cõi đời có

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

thì làm tôi bối rối. Nhưng ở đây, ở giữa rừng, ở ven suối, ở trên đầu núi, ở bên phiến đá mà nhiều lần tôi với Huy đã cùng ngồi, cùng vui.. Huy là người mạnh hơn. Cũng như đứa trẻ cầu xin Thượng Đế cho trời nắng đẹp trong ngày hội để nó được đi chơi, tôi cũn ; cầu xin Chúa cho tôi đừng phải đọc một điều gì tai hại trong bức thư này cả. Sau đó, tôi mở thư. Thư được đề một ngày tháng Tư năm ngoái. Tức là Huy viết thư này ba tháng trước ngày Huy mất.

Em yêu mến,

Nếu anh không viết thư nhiều cho Tuấn, không phải là anh quên không nghĩ đến em đâu. Có lẽ trong những tháng gần đây, anh nghĩ đến em nhiều hơn bao giờ hết. Nhưng thư từ có thể thất lạc, hoặc có thể bị lọt vào tay kẻ khác. Anh không muốn đề cho chuyện ấy xảy ra. Vì vậy anh không viết, hoặc là khi viết, anh viết rất ít. Anh đang đau. Anh bị sốt và khóc đầm kinh khủng. Hiện nay, anh đã đỡ. Nhưng không biết là anh được tạm yên trong bao lâu. Anh có thể bị sốt lại, hoặc sẽ lại bị nhức đầu. Khi anh đau, anh sẽ không còn tự chủ được những lời anh nói hoặc anh làm. Điều đó là một sự chắc chắn.

Có một điều chưa được chắc chắn lắm, đó là nguyên do gây ra bệnh trạng của anh. Tuấn à, anh lo sợ lắm. Nói là lo sợ thì chưa đúng hẳn, anh kinh hoàng thì đúng hơn. Hồi gần Tết, anh có viết cho em một lá thư dài, nhưng sau đó, anh bị đau nặng nên anh quên mất không biết anh có gửi thư đó cho em không? Lúc đau, anh có thể hủy bức thư ấy đi lắm! Trong thư, hình như anh có viết cho em biết về tánh nết của chị Cầm Hướng, những điều khám phá về chị ấy làm cho anh buồn rầu. Những tật xấu của chị ấy có phải là di truyền không, hay là ảnh hưởng của một gia đình xấu? Câu hỏi đó anh không thể trả lời chắc

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

chắn được. Nhưng anh tin là ~~và~~. Anh cũng tin rằng việc chị ấy xây mảnh cát thai đã làm cho chị thay đổi tinh nết rất nhiều.

Anh chưa viết gì cho Tuấn biết về việc xây thai, vì trong lúc đó, anh chị đều buồn quá. Về phần anh, anh đã có Tuấn rồi, nên anh cũng đỡ buồn. Nhưng dàn bà họ khác. Với dàn bà, việc xây thai làm họ buồn khổ hơn dàn ông nhiều. Từ khi có thai, chị đã tinh nhiều chung^n xây dựng trong tương lai, chị còn tinh nếu là con trai sẽ cho đi học ở trường nào, và nếu là con gái, sẽ cho đi học ở trường nào nữa! Vì thế, đến khoảng bốn tháng, khi cái thai bị hư, và bác sĩ bảo chị sẽ không bao giờ có con được nữa, chị đau đớn và thất vọng lắm. Chị buồn đau và tuyệt vọng, còn anh cũng buồn, nhưng chỉ là buồn thôi. Bắt đầu từ ngày ấy, thai độ của chị dần dần đổi khác.

Chị bắt đầu tách hoang, rồi anh thấy chị có khay nh hướng muốn thay đổi cuộc sống, anh thấy chị bắt đầu nói dối và xa anh. Thái độ đó trái ngược hẳn với vẻ nồng nàn tha thiết, say đắm của chị khi chị mới gặp anh. Càng ngày, anh càng thấy rõ là chị càng gần người dàn ông mà anh đã cho em biết trong các thư trước. Hắn là luật sư, tên hắn là Nghiêm-Vinh. Hắn là bạn thân của Kỹ sư Sangallet và cũng là cố vấn pháp luật của Sangallet. Chị gần hắn và hỏi ý kiến hắn về mọi chuyện chờ không hỏi anh nữa. Chắc tên Luật sư đó có ảnh hưởng xấu tới chị. Anh nghĩ hắn đã yêu trộm, dấu thầm Cầm Hướng từ lâu, có thể là yêu từ ngày kỹ sư Sangallet còn sống. Từ trước đến lúc đó, anh vẫn hoàn toàn tin tưởng ở lòng chung thủy của chị, nhưng từ khi thấy chị cố ý xa anh để gần Nghiêm Vinh, anh dám ra hỏi nghi hết. Khi có ai nhắc đến tên Nghiêm Vinh trước mặt chị và anh, anh thấy nét mặt chị có vẻ khác lạ, đôi mắt chị như mất biển đổi màu làm cho anh rất nghi.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Sinh trưởng trong một gia đình có một lối sống không được rèn nếp, gia giáo và qui phái gì cho lần, rồi trót khuấy chồng, chỉ ấy đã cùng bà mẹ sống một cuộc đời mà cả anh lẫn chị đều không muốn nhắc lại, chỉ ấy làm cho anh thấy rằng quan niệm về cuộc sống của chị ấy khác với quan niệm nhân sinh của anh và Tuần rất xa. Với chị ấy tình nghĩa vợ chồng không chắc đã được coi là thiêng liêng như chúng ta hằng nghĩ. Anh nghĩ — thực ra, anh có bằng cớ chắc chắn — rằng tên Nghiêm Vinh vẫn cho chị ấy tiền! Tiền! Anh rất đau buồn mà phải nói rằng bây giờ Cầm Hướng chỉ biết có tiền. Với nàng, tiền là trên hết. Nhưng... nếu cái thai của chị không bị hư, nếu anh chị có với nhau một đứa con chắc chị ấy không bị đổi khác đến như thế. Anh rất tiếc hồi ấy anh đã quá nghe lời bác sĩ nên không cho chị ấy đi xa. Nếu anh cho chị về nhà mình ngay từ hồi đầu năm thì chuyện này đâu có xảy ra. Nếu anh đưa chị về từ ngày ấy thì bây giờ anh, chị, và em, chúng ta đã sống vui với nhau, và cả ba chúng ta cùng sung sướng.

Cũng có đôi khi, anh thấy chị bỗng trở lại như, ngày xưa. Và mọi sự lại êm đẹp như không có gì xảy ra cả. Đẹp đến nỗi làm cho anh tưởng rằng anh vừa qua một cơn ác mộng và anh tỉnh dậy lại vẫn thấy anh sung sướng như những ngày đầu anh chị mới gặp nhau. Thế rồi, chỉ cần một tiếng nói, một cử chỉ... tất cả cái êm đẹp đó lại tan vỡ hết. Anh vừa thò đầu ra tới hiên nhà đã chạm trán với tên Nghiêm Vinh. Thấy anh ra, Cầm Hướng và hắn đang nói chuyện bỗng im bặt. Thái độ của họ làm cho anh thắc mắc muốn biết họ vừa nói với nhau những gì?

Một hôm, anh ngồi một mình với Nghiêm Vinh, Cầm Hướng còn đang bận việc gì đó trong nhà, hắn đường đột hỏi thẳng anh về bản di chúc của anh. Hắn đã được biết

qua về bản di chúc ấy trong thời gian anh và Cầm Hướng sắp kết hôn. Hắn nói rằng theo như sự hiểu biết của hắn về tinh thần của bản di chúc của anh thì nếu anh qua đời, vợ anh sẽ không được hưởng gì cả. Việc đó anh càng biết, và cũng chính vì thế, anh đã viết một bản di chúc khác, và anh sẽ sẵn sàng ký trước mặt những nhân chứng nếu không bị do dự vì sự tiêu xài quá hoang phí của Cầm Hướng. Anh còn chờ xem sự tiêu hoang chí ấy là do chí buồn phiền mà sinh ra, hay là bản tính của chí ấy như thế.

Theo bản di chúc mới của anh, nhà cửa và của cải của anh được để lại cho chí ấy hết, nhưng chỉ trong thời gian chí ấy còn sống thôi. Nghĩa là khi chí ấy chết tài sản sẽ trở về Tuân. Vì trong suốt đời chí ấy, em sẽ là người quản thủ tài sản của chí ấy. Em là người có quyền quản thủ tài sản họ Tôn. Chí ấy muốn tiêu gì, làm gì, mua bán gì cũng phải có sự đồng ý của em mới được.

Nhưng cho tới nay, vì lý do kể trên đây, anh vẫn chưa hạ bút ký bản di chúc ấy.

Em nên đề ý rằng chính Nghiêm Vinh là người thứ nhất đã gợi đến chuyện bản di chúc của anh chính Nghiêm Vinh đã nhẫn mạnh ở điểm thiểu sót của bản di chúc ấy. Cầm Hướng không nói gì với anh về chuyện ấy cả. Nhưng biết đâu nàng chẳng nói chuyện đó với Nghiêm Vinh và nhờ hắn gọi lên dùm nàng? Những lúc anh không có dó, họ nói nhũng gì với nhau?

Vấn đề di chúc được gợi lên vào tháng Ba. Trong tháng đó, anh bị đau nặng, bị nhức đầu đến gần như mù cả mắt. Có lẽ Nghiêm Vinh nhắc đến chuyện đó, là vì y nghĩ rằng anh sắp chết. Có thể lắm. Cũng có thể là Nghiêm Vinh tự ý gợi lên chuyện đó, vì hắn là Luật Sư chờ không phải là Cầm Hướng nhờ hắn! Điều đó anh không thể nào biết được. Bây giờ, nhiều lần, anh bắt

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

gặp nàng nhìn anh một cách kỳ dị. Những lúc anh gần nàng, nàng hình như nàng có vẻ sợ. Nàng sợ gì, sợ ai chứ ?

Cách đây hai hôm — đây là việc chính mà anh muốn nói với em trong thư này — anh lại bị một trận sốt dữ dội cõng giồng như trận sốt đã quật ngã anh hồi Tháng Ba. Cơn sốt đến đột ngột. Anh đau đớn và nóng gần phát điên. Sau cơn làm dữ đó, cơn sốt dịu đi, anh bỗng thèm ngủ. Anh ngủ lịm đi suốt ngày. Anh nhớ là ba anh ngày xưa không bị thèm ngủ như thế. Ba anh nhức đầu thì có, nhưng sau cơn sốt, ông không thèm ngủ và không ngủ mệt như anh.

Tuần, em là người duy nhất ở trên trái đất này mà anh có thể tin cẩn được. Em hãy nói cho anh biết tại sao anh lại đau đớn và khổ sở như thế này ? Và nếu có thể được, em nên đến đây với anh ngay. Em đừng nói gì về chau Âu này cho ông Bỉn Đoan biết. Ông nói gì cho ai biết hết. Và cũng đừng viết thư cho anh. Em đến ngay với anh là đủ rồi. Có em đến, anh không còn sợ gì hết.

Tuần à, anh đang sợ... không biết có phải là họ định đầu độc anh không ?

HUY

Tôi gấp lá thư lại.

Con chó xích trong căn nhà của người gác rừng ngang sườn núi đã ngừng tiếng sủa. Tôi nghe tiếng anh gác trở về, mở cửa sổ, và con chó hí lên mừng. Tôi nghe tiếng người nói lao xao trong nhà nhỏ, tiếng thùng nước chạm nhau, tiếng đóng cửa. Từ rặng cây bên trái tôi, một bầy quạ đen bay lên, cất tiếng kêu sào sạc. Bầy quạ bay như một đám lửa đen về phía biển.

Tôi không xé bức thư.

Tôi đào một cái hố nhỏ ngay dưới chân tảng đá

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

xanh. Rút chiếc ví da của tôi ra, tôi lấy hết giấy tờ của tôi bỏ vào túi, rồi cho bức thư của Huy vào trong ví, tôi chôn chiếc ví xuống đất.

Lấy tay phủ đất lại xong, tôi xuống núi. Đi qua rừng, tôi ra đường cái. Khi đi vòng qua khu vườn sau nhà, tôi nghe tiếng cười nói của đám thơ săn nhà tôi trên đường về Quận. Lúc đó đã hơn sáu giờ chiều. Tôi đứng lại nhìn theo họ đi khuất sau hàng cây. Những dàn gỗ do họ dựng lên dọc theo tường nhà, trong bóng chiều xuống, trông mới trơ trọi và tối tăm làm sao.

Tôi vào nhà bằng cồng sau. Khi đi qua sân, tiếng giày của tôi vang lên mặt đá lạnh. Anh Công từ trong nhà việc chạy ra. Mặt anh lộ vẻ hốt hoảng

— Bầm ông, bà chủ sai người đi tìm ông. Tôi có bảo cháu nó qua nhà anh Bảo tìm ông mà không thấy.

— Có chuyện gì đấy anh ?

Tôi dừng lại.

— Bầm Ông con Bông bị tai nạn...

Con chó Bông già của tôi gặp tai nạn ? Con chó mà gặp tai nạn cái gì ? Giá lúc khác, nghe anh quản gia của tôi long trọng nói một câu như thế chắc tôi đã cười lên. Nhưng tôi nay, tôi không thể cười được. Tâm hồn tôi nặng trĩu những lo âu vô cớ.

Tôi vội hỏi lại anh, giọng cũng nghiêm trọng không kém :

— Chết chưa... ?

Anh Công chỉ tay lên mái nhà :

— Bầm Ông.. nó đang nằm ở trên hiên thì có một khúc cây ở chỗ sửa nhà trên mái rót xuống trúng ngay lưng nó. Bầm sợ nó bị gãy xương sống. Chết mất. Nó không cựa quậy được nữa.

Tôi vào phòng đọc sách. Cầm Hường đang ngồi dưới

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đất, đầu con Bông đặt trong lòng nàng. Thấy tôi vào, nàng **ngứng** đầu nhìn lên :

— Họ giết chết nó — Nàng khẽ nói — Sao Tuấn đi đâu lâu thế ? Nếu tuấn ở nhà, nó đã không chết.

Lời nói của nàng gợi lại trong lòng tôi một tiếng vang xa xôi được quên lãng từ lâu. Nhưng tiếng vang của tiếng gì, tiếng vang lời ai nói ? Tôi không còn nhớ rõ.

Anh Công lặng lẽ đi ra khỏi phòng, để cho hai chúng tôi ở lại bên con Bông.

Những giọt lệ tràn đầy trong đôi mắt Cầm Hường từ từ chảy trên đôi má nàng.

— Con Bông là con chó được Tuấn quý nhất — Nàng nói — Nó sống với Tuấn từ ngày còn nhỏ. Tôi không thể chịu được cảnh nó chết.

Tôi đến ngồi xuống sàn, ở bên nàng. Bỗng, tôi thấy rằng tâm trí tôi không nghĩ đến bức thư của Huy chôn ở trên núi, tôi cũng không nghĩ gì đến con Bông đang nằm liệt bên tôi. Tôi chỉ nghĩ tới một điều : đây là lần đầu tiên kể từ ngày Cầm Hường về nhà tôi, nàng không khóc vì Huy, mà là nàng khóc vì tôi.

CHƯƠNG XVIII

CHÚNG tôi thức bên con Bông suốt buổi tối.

Tôi ăn cơm, nhưng Cầm Hường không ăn gì cả. Vào khoảng nửa đêm, con Bông tắt thở. Tôi đem xác nó ra khỏi phòng đọc sách, lấy chiếc mền cũ bọc nó lại, đợi sáng mai sẽ đem nó ra chôn dâng sau vườn.

Khi tôi trở lại, căn phòng vẫn lặng không người Cầm Hường đã lên lầu. Tôi đi theo hành lang, đến phòng Di Phẩn.

Nàng ngồi trước đèn, đôi mắt ướt đầm.

Tôi gợi chuyện :

— Nó chết cũng dễ không đau đớn gì lắm.

— Tôi đang nghĩ đến một cậu bé con tìm thấy nó trong một buổi sáng cách đây mười lăm năm... — Nàng nói — Một buổi sáng năm cậu bé vừa lên mười tuổi. Con Bông là quà sinh nhật tặng cậu bé đó. Suốt buổi tối hôm nay, tôi chỉ nghĩ đến chuyện ấy.

Tôi gượng cười :

— Chỉ còn ba tuần nữa là lại đến ngày sinh nhật của tôi. Ngày ấy tôi sẽ đúng hai mươi nhăm tuổi. Chị có thể đoán trước được có những chuyện gì xảy ra ngày đó không ?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Nàng đáp :

— Trong ngày sinh nhật, người ta có thể thực hiện trọng vẹn tất cả những điều mà người ta mong ước. Mẹ tôi vẫn thường nói như vậy, khi tôi còn nhỏ. Còn Tuấn, Tuấn mong ước những gì ?

Tôi không trả lời nàng ngay. Cũng như nàng, tôi chăm chú nhìn ngọn đèn :

— Tôi chưa thể biết được. Đến ngày đó mới biết.

Bàn tay nàng, chỉ có một chiếc nhẫn, trắng và mát, nắm im trên tay tôi.

— Khi tôi đúng hai mươi nhăm tuổi—Tôi nói tiếp — tài sản của tôi không còn bị ai giám hộ nữa. Tất sẽ là của tôi, và tôi có thể làm tất cả những điều tôi muốn. Đến ngày đó, tôi có thể cho chị chuỗi ngọc và tất cả số nữ trang hiện ở Nhà Băng.

Nàng lắc đầu :

— Không, tôi không nhận đâu Tuấn ạ. Số nữ trang ấy phải để dành cho vợ của Tuấn. Nay giờ thì Tuấn không muốn lấy vợ, nhưng biết đâu sau này, Tuấn lại chẳng đòi ý ?

Tôi biết rõ những câu tôi muốn nói với nàng. Nhưng tôi không dám. Tôi chỉ cúi xuống hôn tay nàng, rồi tôi lùi ra xa nàng.

Một lát sau, tôi nói :

— Nếu số nữ trang đó ngày hôm nay không phải là của chị, đó chỉ là một sự lầm lẫn. Lẽ ra, không những chỉ số nữ trang ấy là của chị mà thôi, chị còn làm chủ tòa nhà này, làm chủ tất cả tài sản của họ Tân. Chị công nhận điều ấy chứ ?

Nàng tỏ vẻ buồn khóc. Thôi không nhìn ánh lửa nữa. Nàng uất ngả người trong lòng ghế. Những ngón tay phải của nàng lại bắt đầu xoay xoay chiếc nhẫn :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Chúng ta nói đến chuyện đó làm chi ? Nếu có sự làm lắn, tôi đã yên phận chịu từ lâu rồi.

— Chị chịu đựng, nhưng tôi thì không.

Tôi đứng dậy, quay lưng ra cửa sổ, đứng nhìn nàng. Lúc đó tôi hiểu rõ những việc tôi có thể làm, và không ai có thể ngăn cản tôi được.

— Tuấn nói vậy là ý gì ?

Nàng hỏi tôi, một ánh buồn rầu thoáng hiện trong đôi mắt đẹp.

Tôi đáp :

— Chị chưa cần biết vội. Ba tuần lễ nữa chị sẽ biết.

Nàng khẽ nói :

— Ba tuần nữa, sau lễ sinh nhật của Tuấn, tôi phải từ biệt Tuấn thôi.

Nàng vừa nói đến câu mà tôi sợ phải nghe. Nhưng bây giờ khi tôi đã có một chương trình định sẵn ở trong đầu, tôi thấy việc nàng đi không còn quan trọng lắm nữa.

Tôi hỏi :

— Tại sao ?

Nàng đáp :

— Tôi ở đây đã quá lâu rồi...!

Tôi tiếp ngay :

— Cầm Hường nghe kỹ câu tôi nói đây. Nếu Huy sẽ lại một chúc thư... cho Hường tất cả của cải và gia sản này trong suốt đời Hường, với điều kiện, tôi được quản trị tài sản của Hường ? Hường tính sao ?

Đôi mắt nàng rời tôi để trở lại nhìn ánh lửa.

Nàng lại hỏi :

— Tính sao à ? Tuấn hỏi như vậy là ý gì chứ ?

— Chị có ở lại đây không ? Chị có đuổi tôi đi nơi khác không ?

Nàng kêu lên :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Đuối Tuần đi à ? Đây là nhà của Tuần, mà ? S^ti^t tôi có thể đuối Tuần đi được ? Sao Tuần lại có thể hỏi tôi một câu vô lý như thế ?

Tôi hỏi lại nàng :

— Nghĩa là Cầm Hường sẽ ở lại đây chứ gì ? Cầm Hường sẽ ở trong tòa nhà này, và sẽ dùng tôi để quản trị tài sản của Cầm Hường ? Tức là chúng ta sẽ cùng ở đây, như bây giờ ? Phải không nào ?

Nàng gật đầu :

— Vâng, có lẽ thế. Có lẽ. Nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện ấy ? Nhưng nếu thế thì lại khác hẳn. Tuần không thể nào hiểu được...

— Khác những gì nào ?

Nàng phác một cùi chỉ với hai bàn tay

— Tôi giải thích làm sao cho Tuần hiểu được ? Chắc Tuần cũng biết rằng sống ở đây, tình cảnh của tôi thật là khó xử ? Chỉ vì tôi là một người đàn bà ? Ông Bửu Đoan chắc chắn sẽ cho là tôi có lý. Bây giờ thì ông không nói gì đâu, nhưng chắc chắn ông nghĩ rằng đã đến lúc tôi cần phải ra đi. Nếu tòa nhà này là của tôi và chú ở đây coi sóc cho tôi như chú nói đó thì lại khác hẳn.

Tôi sẽ là bà Tôn Đinh Huy và chú sẽ là người hưởng gia tài của tôi. Còn hiện nay, chú là ông Tôn Đinh Tuần còn tôi chỉ là một bà chị dâu góa chồng, nghèo nàn đến sống nhờ. Hai cảnh đó khác nhau, khác nhau xa lắm, Tuần à...

— Tôi hiểu.

— Nếu vậy, chúng ta đừng nên nói đến chuyện đó nữa.

Tôi lắc đầu :

— Không, tôi nghĩ trái lại. Chúng ta nên nói đến chuyện đó. Chuyện đó quan trọng lắm. Tờ di chúc của

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Huy đâu rồi ?

— Tờ di chúc nào à !

— Tờ di chúc mà Huy làm ở Vientiane, nhưng Huy chưa ký. Tờ di chúc trong đó Huy đề lai hết gia sản cho chị ?

Tôi thấy về lo sợ dần dần xâm chiếm đôi mắt đẹp của nàng :

— Tại sao Tuấn lại biết tờ di chúc ấy ? Tôi có nói gì cho Tuấn biết về tờ di chúc đó đâu ?

Tôi nói dối :

— Tôi vẫn tin chắc rằng Huy có làm một bản di chúc mới nhưng Huy chưa ký. Vì vậy, tờ di chúc đó mới không có giá trị. Tôi còn tin chắc rằng chị còn đem theo tờ di chúc đó về đây nữa !

Câu nói của tôi như một mũi tên bắn vu vơ, nhưng ại trùng đích. Đôi mắt của nàng tự động nhìn về phía chiếc tủ thấp kê ở góc phòng, rồi trở lại nhìn tôi :

— Tuấn muốn dò hỏi gì tôi đây ?

Nàng hỏi.

— Cầm Hướng hãy nhận là có tờ di chúc đó đã.

Nàng do dự, rồi nhún vai

— Có — Nàng đáp — Nhưng có gì khác đâu ? Tờ di chúc đó không có chữ ký.

— Cầm Hướng cho tôi coi có được không ?

— Coi đẽ làm gì, Tuấn ?

— Tôi cần được coi. Cầm Hướng nên tin tôi.

Nàng nhìn tôi, rất lâu. Có lẽ nàng bối rối và lo sợ nữa. Nàng đứng dậy, lến gần ngăn tủ, ngần ngại, rồi lại nhìn tôi :

— Tại sao đột nhiên lại có chuyện này ? — Nàng hỏi — Sao chúng ta không đẽ cho dễ vắng được yên nghỉ Khoi lại những chuyện cũ có ích gì ? Tuấn đã hứa

RÌM EM NỜI THIÊN ĐƯỜNG

với tôi là Tuấn sẽ quên hết chuyện cũ cơ mà ? Tuấn còn nhớ không ? Buổi tối ở trong phòng sách ?

Tôi đáp :

— Tối hôm ấy Cầm Hường có hứa với bà Hường sẽ trả lại !

Nàng có tự do, có toàn quyền muốn đưa cho tôi coi bản di chúc của Huy hay là không. Tôi nhớ lại sự lựa chọn của tôi hồi chiều bên tảng đá xanh cạnh suối Phong Lan. Tôi đã đọc lá thư, bất chấp tất cả mọi việc có thể xảy ra. Nay giờ, Cầm Hường cũng phải lựa chọn. Nàng cũng phải có một quyết định.

Nàng tới mở ngăn tủ, lấy ra một cái hộp gỗ nhỏ, trên có khâm sa cù, đ𝐞 lên mặt bàn.

Nàng lựa một chiếc chìa khóa tra vào ổ khóa mở hộp.

Nàng lấy trong hộp ra một tờ giấy trao cho tôi.

Nàng nói

— Nếu Tuấn muốn đọc, Tuấn cứ đọc...

Tôi cầm tờ giấy giơ gần ngọn đèn. Nét chữ trên giấy là chữ của Huy, bay bướm và sáng, sáng và rõ hơn là nét chữ của Huy trong bức thư tôi đọc hồi chiều.

Tờ di chúc được viết vào Tháng 10 năm Huy và Cầm Hường kết hôn. Trên đầu tờ giấy, Huy viết một hàng chữ lớn : « Ý MUON CUỐI CÙNG VÀ DI CHỨC CỦA TÔN ĐỈNH HUY ». Những điều khoản Huy viết trong di chúc cũng giống y những lời chàng viết cho tôi trong thư. Nghĩa là : gia sản của Huy được giao hết cho Cầm Hường trong suốt đời nàng, sau khi nàng chết, gia sản được giao lại cho đứa con trai của họ. Trong trường hợp họ không có con, gia sản sẽ được giao cho tôi. Dù Cầm Hường hay là con trai của Huy làm chủ gia sản, tôi cũng vẫn là người quản thủ gia sản họ Tôn.

TÌM EM NGƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi hỏi :

— Tôi có thể chép lại bản di chúc này được không?

Nàng đáp :

— Tùy chủ.

Trông nàng xanh xao và có vẻ lo lắng. Nàng như người không chú ý gì đến câu chuyện :

— Câu chuyện đã qua rồi, Tuấn còn trở lại mãi làm chi nữa?

Nàng thầm thở hối tôi.

— Hường nên giao tờ giấy này cho tôi giữ ít lâu. Tôi chép một bản sao ngay đây.

Ngồi vào bàn viết của nàng, tôi lấy giấy, cầm bút chép ngay. Cầm Hường trở lại ghế ngồi, tay chống lên má.

Tôi cần có một tài liệu làm bằng chứng cớ để chứng nhận những sự việc Huy viết trong thư là đúng. Tôi thù ghét cái vai trò mà tôi đang làm, nhưng tôi cũng cố hỏi dò Cầm Hường.

Tôi cố ý chép thật chậm. Việc chép lại bản di chúc chỉ là một việc làm lấy cớ để tôi khỏi phải nhìn nàng.

Không nhìn nàng, tôi dò hỏi nàng dễ hơn.

— Huy viết tờ di chúc này, vào tháng Mười—Tôi hỏi—Hường có biết tại sao Huy lại chọn đúng tháng này để viết di chúc không? Hai người kết hôn với nhau từ tháng Tư kia mà?

Câu trả lời của Cầm Hường đến chậm chậm. Trong giây phút đó, tôi tưởng tượng được cái cảm giác mà một bác sĩ giải phẫu phải thấy khi xem xét một cái ung nhọt chưa lành.

— Tôi không biết tại sao Huy lại viết tờ di chúc này vào tháng Mười—Nàng nói—Trong thời gian đó, chưa ai nghĩ đến chuyện Huy có thể đau rời chết. Trái lại, tháng

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Đó là tháng mà chúng tôi sung sướng nhất trong 18 tháng chúng tôi chung sống với nhau.

Tôi chọn một tờ giấy khác.

— Điều đó tôi biết. Huy có viết thư cho tôi.

Tôi nghe tiếng nàng xoay mình trong chiếc ghế để quay lại nhìn tôi

Tôi vẫn viết.

— Huy viết thư cho Tuấn về chuyện ấy à ? Tôi đã xin Huy đừng viết gì về chuyện ấy cho Tuấn biết cả cơ mà. Tôi sợ Tuấn sẽ buồn khi biết là Huy sống sung sướng với tôi. Nếu biết chuyện đó, lẽ cố nhiên Tuấn cho rằng Tuấn là người bị Huy bỏ quên, bị thiệt hại về mặt tình cảm. Huy đã hứa với tôi là Huy sẽ không viết gì cho Tuấn về chuyện ấy hết. Về sau, mọi sự đổi khác cả... đến nỗi chuyện ấy không còn quan trọng gì nữa !

Giọng nàng nói không còn hồn, không có tình. Khi bị một bác sĩ mổ một cái ung nhọt, người bệnh chắc cũng phải dùng cái giọng vô hồn, cảm giác ấy để tỏ rằng mình không đau.

Trong bức thư được chôn dấu dưới tảng đá, Huy có viết một câu : « Đàn bà khác đàn ông. Đàn bà đau khổ về những chuyện ấy hơn đàn ông nhiều ! ». Tôi chợt thấy rằng tôi vừa viết câu nói của Cầm Hướng lên mặt giấy. Nghĩa là lẽ ra phải chép những lời Huy viết trong tờ di chúc không ký tên đè bên cạnh, tôi lại viết câu « không còn quan trọng..! » Không còn quan trọng !

Tôi xé tờ giấy chép dở đi, và bắt đầu viết lại tờ khác.

Tôi nói :

— Thế mà... Huy vẫn không ký bản di chúc này cho xong đi.

Tiếng nàng :

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

— Không Tuấn ạ. Huy chỉ viết, rồi bỏ đáy...

Viết xong, tôi gấp tờ di chúc và bắn sao lại, bỏ vào túi áo ngực, nơi mà mấy giờ đồng hồ trước, tôi đã bỏ bức thư của Huy.

Sau đó, tôi đến gần chiếc ghế Cầm Hướng ngồi. Tôi quay xuống ôm nàng — Tôi không ôm nàng như ôm một người đàn bà, tôi ôm nàng như ôm một đứa trẻ thơ — Tôi hỏi :

— Cầm Hướng... Tại sao Huy không ký bản di chúc?

Nàng không động đậy, nàng cũng không lui lại. Chỉ có bàn tay của nàng đặt trên vai tôi là đột nhiên nắm chặt lại.

Tôi lại nói :

— Nói cho tôi biết đi, Cầm Hướng... nói cho tôi biết đi..

Giọng nói đáp lời tôi rất yếu và xa xôi. Tôi chỉ nghe thấy như tiếng thi thoảng bên tai :

— Tôi không được biết tại sao — Nàng nói — Tôi và Huy không bao giờ nói chuyện ấy. Tôi cho rằng khi Huy biết rằng tôi không bao giờ có con với Huy được nữa, Huy sẽ hết tin tưởng ở tôi. Huy hối tiếc... chắc chỉ vì thế...

Quay trước mặt nàng, ngay sát mình nàng như vậy, tôi nghĩ đến là thư nằm trong chiếc ví da của tôi, chôn dưới chân tấm đá xanh. Lá thư ấy cũng viết về chuyện mà Cầm Hướng vừa nói, nhưng bằng những lời khác : Huy kết tội Cầm Hướng chán Huy vì nàng không còn bao giờ có con nữa, ngược lại... Cầm Hướng cho là Huy mất tin tưởng ở nàng vì Huy biết là nàng không thể có con. Tôi tự hỏi không hiểu sao hai người cùng chung thủy, cùng trong sạch, cùng yêu thương nhau, cùng buồn đau vì một chuyện, mà lại có thể hiểu

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

mầm nhau, nghi ngờ nhau và xa nhau đến như Huy và Cầm Hướng.

Tôi hỏi :

— Chắc lúc ấy, Hướng khóc sở lầm !

Nàng thở dài :

— Chỉ khóc thôi ư Tuấn ? Tôi gần như điên lên vì khóc. Tôi có thể chết được vì khóc !

Tôi tưởng tượng ra cảnh Huy và Cầm Hướng ngồi bên nhau ở trong khu vườn của họ ở Vientiane, một cái bóng mờ kỳ dị bao phủ họ, cái bóng tối ấy dựng lên bằng chính những nghi kỵ, những sợ hãi của Huy và Cầm Hướng. Nguyên do của sự nghi kỵ và sợ hãi ấy ở đâu mà ra ? Có tự bao giờ ? Không ai có thể biết và không ai có thể tìm biết.

Phải chăng nguyên nhân vì cuộc sống cũ mà Cầm Hướng đã sống với Sangallet ? Phải chăng Huy nghi kỵ Cầm Hướng vì trước kia, Cầm Hướng đã yêu thương Sangallet ? Còn Cầm Hướng nàng sợ hãi vì nàng sợ mất tình yêu thương của Huy khi nàng không còn sanh nở được nữa. Nếu thật sự thế, nàng đâu có biết gì nhiều về Huy, và nếu cũng thực như thế, thì Huy cũng biết về Cầm Hướng quá ít.

Tôi có thể nói cho Cầm Hướng về bức thư của Huy được tôi chôn bên suối. Nhưng cũng không có ảnh hưởng gì. Vì họ hiểu làm nhau xâu xa quá.

Tôi hỏi nàng :

— Như vậy tức là.. chỉ vì một sự lầm lẫn mà Huy không ký tờ di chúc này ư ?

Nàng đáp :

— Tuấn có thể gọi đó là một sự lầm lẫn, nếu Tuấn muốn.. Việc ấy, bây giờ chẳng còn quan hệ gì nữa.

Giọng nàng trầm xuống :

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

— Sau khi Huy viết tờ di chúc này được ít lâu thì tánh nết của Huy đổi khác nhiều lắm. Cả người Huy cũng đổi khác, Huy bắt đầu bị nhức đầu, nhiều cơn đau dữ dội làm cho Huy như bị mù cả hai mắt. Những cơn đau ấy làm cho Huy như phát điên lên. Khi thấy Huy đau đớn như thế, tôi tự hỏi không hiểu tôi có những trách nhiệm gì trong bệnh trạng của Huy, nghĩa là có phải vì tôi mà Huy phải đau đớn đến như thế không? Mỗi lần nghĩ thế, tôi lo sợ...

— Hường không có ai là bạn ở Vientiane sao?

— Tôi chỉ quen thân với Nghiêm Vinh. Nhưng chính Nghiêm Vinh cũng chưa từng bao giờ được nghe những chuyện mà tôi nói với Tuấn đêm nay.

Tôi nhớ lại bộ mặt lạnh lùng, thản nhiên đanh gắt như là tàn nhẫn của Nghiêm Vinh, đến đôi mắt sắc và luôn luôn dò xét áy của hắn. Huy nghi ngờ một kẻ như Nghiêm Vinh là phải. Nhưng Huy là chồng Cầm Hường kia mà? Tại sao Huy lại kén tin ở mình đến như vậy? Đàn ông phải biết rõ khi mình được đàn bà yêu thương chứ? Nhưng nếu đàn ông không biết?

— Khi Huy đau nặng — Tôi hỏi tiếp — Hường có hay mời Luật Sư Nghiêm Vinh đến nhà chơi như trước nữa không?

Nàng lắc đầu :

— Tôi không dám, Tuấn không thể hiểu được rằng đến thời gian đó, tánh nết của Huy đã đổi khác như thế nào. Tôi không muốn Tuấn biết về chuyện ấy. Tuấn đừng hỏi tôi nữa! Xin Tuấn...

— Huy nghi ngờ Cầm Hường về... chuyện gì?

— Nghi tất cả. Huy nghi tôi... không chung thủy, và còn nghi nhiều chuyện ghê gớm hơn nữa!

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

— Còn có gì ghê gớm hơn là... việc không chung thủy của đàn bà nữa ?

Bỗng, nàng dồn nhẹ tôi ra, rồi đứng dậy, nàng đã ra cửa.

Nàng mở cửa

— Chẳng còn gì ghê gớm hơn được nữa — Nàng nói — Thôi, Tuấn đi đi. Cho tôi được ngồi một mình.

Tôi chậm chậm đứng dậy và đến đứng gần nàng, bên cửa

— Xin lỗi Cầm Hướng — Tôi nói — Tôi không muốn làm Cầm Hướng giận...

— Tôi có giận gì đâu..,

Nàng đáp.

— Từ giây phút này trở đi, tôi sẽ không hỏi Cầm Hướng một câu nào nữa về các chuyện cũ. Những câu hỏi đêm nay là câu cuối cùng. Tôi xin thề với Hướng như thế.

Nàng khẽ nói :

— Cám ơn...

Mặt nàng xanh xao, mệt mỏi. Giọng nói của nàng lạnh nhạt.

— Đêm hôm nay, sở dĩ tôi cố tình hỏi Cầm Hướng về những chuyện ấy là vì tôi có một lý do. Cầm Hướng sẽ biết cái lý do ấy trong ba tuần lễ nữa.

— Tôi có hỏi Tuấn tại sao Tuấn lại hỏi tôi những câu ấy đâu ? Tôi chỉ yêu cầu Tuấn cho tôi được ngồi một mình...

Nàng không chào tôi, cũng không giơ tay tôi bắt. Tôi gật đầu chào nàng và ra khỏi phòng. Nàng lạnh lùng và xa lạ với tôi biết là chừng nào ? Vậy mà trước đó năm phút, nàng đã cho tôi quí bên gối nàng, cho tôi ôm lấy mình nàng. Tại sao nàng lại thay đổi đột ngột quá đến như thế ? Nếu Huy là người ít hiểu biết về đàn bà, tôi lại

là người ít hiểu biết về đàn bà hơn Huy. Lạ thật, sao đàn bà lại có thể tỏ ra dịu dàng, âu yếm làm cho đàn ông xúc động, rồi đột nhiên vò cớ — trong một chớp mắt — trở thành lạnh lùng, xa cách đến như thế? Có những ý nghĩ gì hon độn, vô lý chợt đến thúc đẩy đàn bà trở nên giận dữ, xa cách hoặc nồng nhiệt, hoặc dịu dàng, dễ dãi ? Ảnh nét đàn bà thật là khác đàn ông. Đàn ông chắc rõ rệt, có thay đổi thì cũng chậm chạp, còn đàn bà thì thay đổi như một sợi tơ bay trong trời rộng.

Sáng hôm sau khi Cầm Hường xuống nhà dưới, nhìn lại trở lại dịu dàng, hiền vui và âu yếm đối với tôi. Nàng không nhắc gì đến câu chuyện trao đổi giữa chúng tôi đêm hôm qua nữa.

Chúng tôi đem chôn con Bông ở góc vườn phía Tây bên hàng dương liễu. Tôi sai thằng Cầu lấy đá sỏi về dắp trên mộ con Bông.

Tôi và Cầm Hường không nhắc gì đến ngày kỷ niệm Sinh Nhật thứ 10 của tôi, hôm tôi được Huy cho con chó. Chúng tôi cũng không nhắc gì đến ngày kỷ niệm Sinh Nhật thứ 25 sắp tới của tôi.

Qua ngày hôm sau nữa, dậy sớm hơn thường lệ, tôi bão thang ngựa đè tôi ra Đà Nẵng có việc.

Tôi và con Xuân Hồng ra khỏi trại vào lúc 6 giờ, khi mặt trời chưa lên trên mặt biển.

Tới Đà Nẵng, tôi đi ăn sáng trong một tiệm ăn ở gần biển. Sau đó, tôi ngồi uống cà phê, hút thuốc, ngâm biển. Đến 8 giờ 30, tôi trở ra, lèn ngựa đến văn phòng của một Luật sư ở gần chợ, tên là Trần Oanh.

Trần Oanh là luật sư quen nhiều thương gia, điền chủ, nghiệp chủ ở Đà Nẵng, nhưng không phải là người được gia đình họ Tôn nhờ cậy, vì nhà tôi đã có Luật sư Bửu Đoan.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Tôi giải thích cho Trần Oanh nghe là sáng nay, tôi đến nhờ ông ta một việc riêng, một việc rất gấp: tôi muốn ông ta lập cho một bản nhượng quyền đúng với các thủ tục pháp lý. Tôi nhượng cho Bà Sương phu Tôn Đinh Huy, nhũ danh là Nguyễn thị Cầm Hường tất cả tài sản mà tôi được thừa hưởng từ ngày mồng một tháng Tư sắp tới.

Tôi cho Trần Oanh coi bản di chúc của Huy để lại, nhưng Huy không ký. Tôi nói cho biết rằng vì Huy bất ngờ bị đau nặng, rồi mất... nên Huy mới không ký bản di chúc. Tôi yêu cầu ông ta cho vào bản văn nhượng quyền sở hữu chủ của tôi một vài điều khoản ghi trong bản di chúc của Huy, nhất là khoản gia sản sẽ trả lại tôi nếu Cầm Hường qua đời, và tôi sẽ là người quản trị gia sản trong đời nàng. Trong trường hợp tôi từ trần trước Cầm Hường thì gia sản sẽ được giao về tay một người em họ của tôi ở Huế. Nhưng chỉ khi nào Cầm Hường cũng qua đời, người em họ của tôi mới được hưởng thừa tự.

Trần Oanh hiểu ý của tôi ngay. Vẫn có ác cảm với ông Bửu Đoan — họ cạnh tranh nghề nghiệp Trần Oanh tố ra rất hân hịnh khi được tôi đến nhờ làm một việc quan trọng như vậy.

Trần Oanh hỏi tôi

— Ông xem có nên thêm một điều khoản ghi rõ về vấn đề ruộng đất khôngạ? Nếu không soạn kỹ, bà Tôn Đinh Huy sẽ có quyền bán một phần đất nếu bà ấy muốn. Như vậy sợ sẽ có sự tổn hại cho gia sản, và gia sản sẽ không còn được nguyên vẹn.

— Cũng nên — Tôi đáp rất chậm — Ông nên cho thêm một khoản cấm bán ruộng, luon thề... cấm bán tất cả mọi bất động sản và bảo vật.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Trần Oanh lại hỏi :

— Chắc ông có nhiều nữ trang, nhiều bảo vật giá
đinh ? Ông nghĩ sao về những thứ đó ?

Tôi đáp :

— Về những thứ đó, tôi muốn giao trọng cho bà
Cầm Hường. Bà muốn làm gì thì làm, tùy ý.

Trần Oanh mời tôi ngồi chơi. Tôi hút chưa tàn đầu
thuốc, ông ta đã tháo xong một bản **Chuyên Nhượng Chủ
Quyền** và đọc cho tôi nghe.

Tôi thấy không cần phải thèm bớt gì cả.

— Còn một chuyện nữa—Ông ta nói—Chúng ta chưa
tính đến trường hợp bà Cầm Hường tái giá ?

Tôi gượng đáp :

— Trường hợp đó không chắc đã xảy ra...

— Không chắc... không phải là không thể xảy ra...

Chúng ta vẫn phải tính trước...

Lúc đó Sư Oanh chăm chú nhìn tôi, bàn tay cầm cây
viết dừng lại trong không gian :

— Bà chỉ đâu của ông hình như hãy còn trẻ lắm ?—
Ông ta tiếp—Rất có thể là có ngày bà ấy tái giá chứ ?

Lúc đó, tôi bỗng nghĩ đến cái nhà ông Đốc Phủ góa
vợ nghiện rượu, bè bối mà có ngày Cầm Hường đã nói
cho tôi biết là người ta làm mối cho nàng.

Tôi vội nói :

— Nếu bà Cầm Hường tái giá, tất cả gia sản sẽ trở
lại là của tôi. Ông nên ghi rõ điều ấy.

Trần Oanh viết thêm một điều khoản vào bản văn
rồi đọc lại cho tôi nghe.

— Thưa ông, ông muốn bản Nhượng Quyền này
được hoàn tất vào ngày Mồng Một Tháng Tư sắp tới ?

Tôi đáp :

— Ông làm gấp dùm tôi. Ngày đó là ngày sinh nhật

TÌM EM NGƠI THIÊN ĐƯỜNG

của tôi, và cũng kể từ ngày đó, tất cả tài sản của anh tôi
đề lại sẽ hoàn toàn thuộc về tôi. Không ai có quyền lôi
thôi vào đây nữa.

Trần Oanh gấp tờ giấy lại, cất vào ngăn tủ, và
mỉm cười với tôi :

— Ông vừa làm một việc đại lượng đáng phục vô
cùng. Ông đem nhường tất cả gia sản cho bà chị dâu ngay
trong ngày ông được làm chủ gia sản.

Chỉ tay vào bản di chúc, tôi nói :

— Gia sản họ Tôn sẽ không bao giờ thuộc về tôi nếu
anh Huy tôi ký vào bản di chúc này.

Trần Oanh gật đầu :

— Vẫn biết vậy, nhưng việc làm của ông là ít có.
Tôi chưa từng thấy ai xử sự quá đẹp như ông. Chắc ông
muốn giữ bí mật vụ này cho tới ngày Mồng Một Tháng
Tư ?

— Vâng ! Tôi muốn giữ hoàn toàn bí mật.

— Bầm vang. Tôi xin làm đúng theo lời ông dặn. Từ
nay đến ngày đó, nếu có gì thay đổi, xin ông làm ơn cho
tôi biết ngay.

Trần Oanh đưa tiễn tôi ra cửa và hứa với tôi là bản
Nhượng Quyền sẽ được làm xong và đưa cho tôi nội trong
ngày 31 Tháng Ba.

Tôi trở về nhà với một cảm giác tự do m ênh mang.
Tôi tự hỏi không biết ông Bửu Đoan có bị chết ngất đi
khi ông được tin là tôi nhường hết gia sản cho Cầm
Hường không ? Nhưng ông Bửu Đoan có chết ngất hay
chỉ mếu, hoặc cười khì... cũng chẳng có ảnh hưởng gì
đến tôi hết. Tôi không muốn ông gặp những chuyện
không may sau khi tôi đã hết phải thuộc quyền giám hộ
của ông. Nhưng tuy vậy, tôi cũng thú vị nếu ông bị đau
với tôi một đòn nặng.

TÌM EM NGƠI THIÊN ĐƯỜNG

Còn Cầm Hường ? Nàng sẽ không thể nào bỏ khà cửa của nàng ở Vientiane hay là đi bất cứ một nơi nào hết. Những lý lẽ nàng nêu ra đêm qua sẽ không còn đứng vững được nữa. Nếu nàng thấy việc tôi sống chung nhà với nàng là phiền thi được lầm tôi sẽ ra Đà Nẵng ở, và ngày ngày, tôi sẽ vào đồn điền làm việc. Tôi sẽ gặp bà chủ mỗi buổi sáng, để nhận lệnh cùng với anh Công, anh Tám và anh Bột. Tôi sẽ đứng, kinh cần ngã mũ xuống cầm tay.

Nếu tôi trẻ lại mười lăm tuổi, chắc tôi đã nhảy cõn lên vì thích thú. Nhưng tôi đã hai mươi lăm rồi, tôi chỉ còn có thể biều lộ sự thích thú của tôi bằng cách thúc ngựa nhảy qua một rặng cây thấp bên đường. Hành động liều lĩnh ấy làm cho tôi chút siu nữa thi té lộn từ lưng ngựa xuống đất. Gió mát và nắng tháng ba làm cho tôi sung sướng gần như điên người. Tôi muốn hát lớn lên, nhưng tôi không nhớ được một bài hát nào cả.

Vào khoảng 1 giờ trưa, tôi về đến nhà.

Trên con đường vào vườn, tôi trông thấy một chiếc xe hơi, loại xe lô, đậu trước thềm nhà.

Tôi ngạc nhiên, vì mọi khi, khách của Cầm Hường thường đến chơi bằng xe ngựa, hoặc xe nhà, không có ai đến chơi bằng xe lô.

Chiếc xe đầy bụi đất, như là vừa qua một đoạn đường xa, rất xa. Có anh tài xế và một chú lợ đang lui cui coi lại máy xe, nhưng tôi không quen họ.

Tôi cho ngựa đi vòng ra đầu nhà để vào chuồng ngựa. Anh Bột không có đáy. Thằng bé ở ra đỡ lấy cương ngựa trong tay tôi không biết là có ai đến thăm bà chủ

Tôi không trông thấy ai ngoài hành lang cả, nhưng

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

tôi nghe có tiếng người nói chuyện trong phòng khách vọng ra.

Tôi định nhẹ bước đi thăng lén lầu, nhưng khi tôi vừa tới chân cầu thang thì cánh cửa phòng khách bật mở. Cầm Hương hiện ra trên nương cửa. Nàng đang cười, mặt hãy còn nhìn vào phòng.

Nàng có vẻ vui, sung sướng, tươi như hoa.

Thấy tôi, nàng nói, đôi mắt nhung của nàng sáng lên :

— Tuấn ? Hay quá, Tuấn đã về. Mời Tuấn vào đây. Tôi có một người khách từ xa đến thăm...

Nàng tươi cười tiến ra nắm lấy tay tôi, đưa tôi trở lại phòng khách.

Một người đàn ông đang ngồi trong phòng. Thấy tôi vào, y đứng lên tay giơ ra bắt tay tôi:

— Xin lỗi ông Tuấn — Y nói — Chắc ông không ngờ là hôm nay có tôi tới đây thăm ông. Nhưng lần trước khi ông tới Vientiane gặp tôi, tôi cũng không ngờ là có ông tới.

Người đàn ông đó là Nghiêm Vinh.

CHƯƠNG XIX

T

Tôi không biết lúc đó, nét mặt tôi có biều lộ những ác cảm những khó chịu trong tim tôi một cách rõ rệt không ? Tôi chắc là có. Vì không dễ cho tôi kịp đáp, Cầm Hướng vội nói xen vào chuyện.

Nàng cho Nghiêm Vinh biết là tôi chăm làm việc và ưa hoạt động lắm, tôi cưỡi ngựa đi suốt ngày ở ngoài đồng, tôi sống như những nhân vật trong xi-nê v.v...

— Tuần làm việc còn khắc khổ hơn là các nông dân ở đây — Nàng nói — Tuần biết rõ từng thửa ruộng, từng gốc cây trong đồn điền.

Nàng đứng bên tôi, bàn tay phải của nàng vẫn đặt trên cùoh tay trái của tôi, như kiều đứng của một cô giáo lúc trình diện một chú học trò của mình với ông Đốc Học đến khám trường.

— Ông có một khu gia vien đẹp quá — Nghiêm Vinh nói, hắn quay nhìn ra cửa sổ — Vườn cây đẹp như thế này làm gì mà bà Cầm Hướng chẳng quên Vientiane ? Tôi thấy bà có vẻ mạnh khỏe và tươi trẻ lắm.

Đôi mắt của Nghiêm Vinh — đôi mắt mà tôi nhớ rất kỹ, rất rõ : sâu, đen nhò, mi mắt nặng, vô hồn — nhìn Cầm Hướng một lát rồi quay sang tôi.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

— Khi hậu ở đây — Hắn tiếp — Chắc là hợp với bà Cầm Hướng hơn là khi hậu Vientiane.

Tôi nhìn thẳng vào mặt hắn

— Nơi đây là quê hương của chị tôi — Tôi nói — Về đây tức là chị tôi trở về quê.

Hắn cười, nếu người ta có thể gọi cái nhếch mép nhạt nhẽo, vô duyên của hắn là cái cười.

Sau đó hắn quay sang Cầm Hướng :

— Ông em của bà quên rằng bà là người sinh trưởng ở Vientiane và cụ thân mẫu của bà cũng là người sinh trưởng ở Vientiane. Hai nũa, bà giống cụ thân mẫu của bà lắm. Chúng ta cần phải chọn xem đâu mới thật chính là quê hương của bà.

Ngay phút đầu tiên, hắn đã khiêu khích tôi. Qua câu nói ấy, tôi biết ngay là hắn muốn — và hắn chỉ cốt tới đây để tìm cách — đưa Cầm Hướng về Vientiane vì theo hắn, Vientiane mới chính là quê hương của nàng là chỗ để cho nàng sống.

Tôi muốn nói lại hắn một câu thật nặng, một câu si và bợn người mất gốc, nhưng Cầm Hướng đã đỡ lời :

— Tôi chỉ được giống mẹ tôi có khuôn mặt thôi. Còn về tánh nết và dáng người thì khác lắm. Mẹ tôi cao lắm đâu có thấp bé như tôi thế này ?

Rồi nàng nói ngay sang chuyện khác :

— Tuấn ạ... ông Nghiêm Vinh đòi ra ngoài khách sạn ngoài tỉnh. Nhưng tôi không chịu... Nhà chúng ta thiếu gì phòng riêng cho khách ? Phải không chú ?

Tìm tôi se lại khi tôi nghĩ đến chuyện sống chung với một kẻ mà tôi ghét cay, ghét đắng ngay dưới mái nhà của tôi. Nhưng Cầm Hướng đã nói thế, tôi không còn có thể từ chối :

— Lẽ cố nhiên — Tôi đáp — Chị giữ ông ấy ở lại

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đây là phải lắm. Đề tôi cho người dọn phòng trên lầu, và cho xe lô về tĩnh, vì ông Vinh không còn cần đến xe nữa.

— Chiếc xe lô ấy đưa tôi từ Đông Hà tới đây đây a — Nghiêm Vinh nói — Xe trông bề ngoài không được tốt, nhưng chạy khá lắm. Tôi phục tài các ông tài xế Việt Nam khi họ qua đèo Hải Vân. Giỏi lắm..: Hôm nào về, giá tôi mượn được một ông tài lái vững như ông này đưa tôi về Vientiane thì hay biết mấy!

Cầm Hướng lắc đầu :

— Anh còn thiếu gì thi giờ ? Mới đến nơi đã nghĩ ngay đến chuyện về làm chi vội ? Anh phải ở lại đây với chúng tôi ít nhất là một tuần mới đủ thi giờ di xem phong cảnh. Hai nữa, chúng ta còn có nhiều chuyện cần bàn với nhau.

Tôi ra khỏi phòng khách và gọi anh Công bảo dọn cho Nghiêm Vinh một căn phòng trên lầu. Tôi bảo dọn cho hắn ngu vào căn phòng rộng, cửa mở ra hướng Tàu, từ lầu vẫn bỏ trống ở đầu nhà. Tôi thấy căn phòng đó thật là hợp với một ông khách như Nghiêm Vinh.

Sau đó, tôi lên phòng riêng, tắm và thay y phục để xuống ăn cơm tối.

Qua cửa sổ phòng, tôi trông thấy Nghiêm Vinh bước ra sân móc ví đểm tiền trả người tài xế xe lô. Khi đi trở lại, hắn đứng dừng lại ở giữa lối sỏi, và đảo mắt nhìn quanh vườn với một vẻ ưng chịu. Tôi có cảm giác như qua cái nhìn bao quát ấy, Nghiêm Vinh đã đánh giá tất cả vườn cây, bồn hoa, tòa nhà và từng phiến đá trên thềm nhà tôi. Khi lên thềm, tôi thấy hắn dừng lại ngắm con lân bằng đá đặt trước thềm. Có lẽ Cầm Hướng đã bước ra hiên theo hắn, vì tôi nghe tiếng nàng cười. Hồi cả hai người nói tiếng Lào chen lẫn tiếng Pháp. Cảnh cửa ra vào đóng lại. Họ đã theo nhau vào nhà.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Lúc đó, tôi có ý muốn ở lại trong phòng tôi, không xuống nhà dưới nữa, và bảo thằng Cầu bưng cơm lên phòng cho tôi ăn riêng. Nếu Cầm Hướng và Nghiêm Vinh quả có nhiều chuyện cần bàn cãi với nhau, sự có mặt của tôi chỉ làm họ mất tự do.

Nhưng... tôi là chủ nhà, tôi vẫn là chủ nhà. Tôi không có quyền tỏ ra bất lịch sự với khách, dù người khách đó là một người mà tôi thù ghét. Tắm xong, tôi bận quần áo ngồi hút hết một tầu thuốc rồi mới miễn cưỡng và chậm chạp xuống nhà dưới.

Trong phòng ăn, tôi thấy anh Công và thằng Cầu đang lúi tít chưng đọn. Từ ngày sửa nhà đến nay, tôi và Cầm Hướng không ăn cơm ở phòng này nữa. Nhưng hôm nay, trần nhà lại được sửa vừa xong, tôi không còn lý do gì để bảo dọn cơm ở phòng khác.

Cũng giống như hôm Cầm Hướng mới về nhà, một bộ bát, đĩa cồ nhất, quí nhất đã được bày ra bàn, cả những cây nến bằng bạc, và những bình rượu, ống tăm bằng bạc. Căn phòng ăn trông rõ là một căn phòng sắp có đại tiệc.

— Anh bày vé làm gì quá thế này? — Tôi hỏi anh Công — Khách quen, ăn ở trong phòng đọc sách cũng được mà?

— Bàn ông, bà chủ có cho lệnh dọn cơm ở đây!

Anh Công trịnh trọng đáp lời tôi. Sau đó, anh nghiêm nghị bắt thằng Cầu phải đi lấy ngay tấm khăn trải bàn viền đăng ten quí nhất xuống trải.

Tôi bật riết châm tầu thuốc rồi đi ra vườn. Buổi tối mùa xuân, trời chưa lên nhưng trời rất sáng. Phòng khách thấp đèn sáng choang. Cả căn phòng của Cầm Hướng trên lầu cũng có đèn sáng. Từ dưới vườn

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

nhìn lên, tôi thấy bóng nàng đi đi, lại lại giữa khung cửa sổ. Chắc nàng đang trang điểm.

Tối nay, lẽ ra lại vẫn là một tối tôi và Cầm Hướng ngồi riêng với nhau trong phòng Di Phán : Tôi lặng lẽ hưởng thụ cai thú vị đi Đà Nẵng gặp Luật sư Trần Oanh hôm nay của tôi, nàng dịu dàng kề lại cho tôi nghe những chuyện xảy ra trong ngày.

Nhưng tối nay, cảnh êm đềm ấy không thể có. Khắp nhà rộn rã. Cả ánh đèn sáng trong phòng khách, trong phòng ăn, Cầm Hướng và Nghiêm Vinh tối nay sẽ ngồi gần nhau, sẽ nói với nhau những câu chuyện mà tôi không có liên can. Tôi nay, tôi khó chịu vì sự có mặt của kẻ mà tôi khinh ghét và trên tất cả, tôi bị khinh sở vì cái cảm giác nghi ngờ rằng kẻ đó tôi đây không phải chỉ là để thăm viếng suông mà là có mục đích nhất định.

Cầm Hướng có bết trước là Nghiêm Vinh sẽ tới đây thăm nàng không ? Và nếu biết thì nàng biết từ hôm nào ? Tại sao nàng không nói gì cho tôi biết trước ?

Nỗi thích thú vì việc làm trong ngày của tôi ở Đà Nẵng đã tiêu tan. Tôi không còn là cậu học trò vồ tư và nghịch ngợm hồi trưa nữa.

Từ vườn cây, tôi trở lại nhà, lòng nặng trĩu những phiền muộn và nghi ngờ. Bất giác, tôi cảm thấy mệt mỏi và chán nản.

Nghiêm Vinh đứng một mình trong phòng khách. Y đang nhìn ngắm đôi thống sứ cổ từ đời Khang Hy của gia đình tôi bày gần bộ sa lông.

Thấy tôi vào, bằng một giọng sành sỏi, y nói :

— Đôi thống này đẹp lắm, ông Tuấn ạ. Nhà ông có nhiều đồ cổ quý giá lắm. Nhiều và quý không kém gì nhà cụ Thượng Lê.

Tôi miễn cưỡng nói với y.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Trên lầu nhà tôi còn một đôi giỗng như đôi này nữa. Cũng cồ lắm...

— Vâng, tôi có trông thấy rồi. Đôi thống trên ấy cũng đẹp, nhưng không thể bằng đôi này. Bây giờ, nếu gặp người sành chơi đồ cồ, người ta có thể năn nỉ để mua lại đôi thống này với giá 60.000đ.

Tôi không nói gì cả. Tôi lắng nghe tiếng dép của Cầm Hướng đi trên thang lầu.

— Mới tháng trước đây — Nghiêm Vinh nói tiếp — Trước khi đi khỏi Vientiane, tôi có bán được hai cái lọ cồ của bà Cầm Hướng cho một ông Mỹ. Ông ấy là chuyên viên khảo cổ, sang Á-Đông sưu tầm các đồ cổ cho các Bảo Tàng Viện bên Mỹ. Ông Mỹ ấy mà được thấy đôi thống này chắc là thích lắm. Trước kia, nhà bà Cầm Hướng cũng có nhiều đồ sứ cồ lắm, nhưng về sau... rất tiếc... bị thất lạc cả. Hôm đến vi-la, chắc ông cũng đề ý thấy những chiếc lọ cồ bày trong phòng khách.

Tôi đáp lửng lơ :

— Dạ !

Cầm Hướng bước vào phòng. Hàng bận chiếc áo nhung đen mà nàng đã bận đêm Nô-En trên vai nàng có thêm một tấm voan mỏng, màu trắng phớt hồng.

Thấy nàng bận chiếc áo đêm Nô-En, lòng tôi tự nhiên ấm lại.

Đôi mắt Cầm Hướng nhìn tôi, rồi chuyền qua nhìn Nghiêm Vinh, như muốn xét đoán qua nét mặt của tôi và Nghiêm Vinh xem chúng tôi đang nói chuyện gì với nhau, hoặc chúng tôi có vui vẻ với nhau không ?

Nghiêm Vinh vén tay vào chiếc thống sứ :

— Tôi đang kè cho ông Tuấn nghe chuyện tôi bán đôi lọ cồ ở nhà cho một ông Mỹ. Bán thì được giá, nhưng cũng tiếc...

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Nàng cười :

— Chúng mình đã quen với những chuyện bán cháo quá rồi còn gì ? Nếu tiếc... thì còn thiếu gì thứ đáng chờ chúng mình tiếc hơn ?

Tôi ngạc nhiên khi tôi thấy trái tim tôi nhói lại, và tôi giận Cầm Hướng, vì hai tiếng « chúng mình » quá thân mật mà nàng vừa nói với Nghiêm Vinh.

Tôi chợt hỏi :

— Ông đã bán được vỉ la chưa ?

— Chưa ông ạ — Nghiêm Vinh đáp — một phần cũng là vì việc bán hay là giữ lại vỉ la mà hôm nay, tôi phải tới đây để gặp bà Cầm Hướng. Có lẽ chúng tôi sẽ cho mướn vỉ la, lấy tiền chừng 2 năm một. Bây giờ, vì có nhiều cơ sở ngoại quốc đến thành lập tại Vientiane, nên việc cho mướn các vỉ la lớn cũng được giá. Cho mướn thì đỡ hơn là bán hẳn. Vì nếu cho mướn, khi bà Cầm Hướng muốn trở về Vientiane láy lại nhà dễ hơn...

— Hiện bây giờ thì tôi chưa có ý định trở về đâu...

— Vâng. Nhưng biết đâu mai sau...

Đôi mắt sắc và lạnh của Nghiêm Vinh theo dõi từng bước đi, từng cử chỉ, từng cái chuyện mỉm của Cầm Hướng khi nàng đi lại trong phòng. Thấy thế, tôi ước gì tôi có quyền bảo Cầm Hướng ngồi ngay xuống ghế. Chiếc ghế Cầm Hướng vẫn thường ngồi hôm nay lại được đặt lui qua gần tường. Nếu nàng đi đi, lại lại trong phòng tức là nàng muốn khoe với Nghiêm Vinh chiếc áo đẹp của nàng.

Tôi nhích một chiếc ghế lên mời nàng ngồi, nhưng nàng vẫn không ngồi.

— Chủ Tuần ạ — Nàng nói — Anh Vinh tôi đây màanh không chịu viết thư hay gửi điện tín báo trước cho tôi biết. Lúc thấy anh Công vào báo là có Luật sư

TÌM EM NGI THIEN ĐƯỜNG

Nghiêm Vinh đến, tôi ngạc nhiên quá đi mất. Chắc anh ấy giận gì tôi nên không thèm cho biết trước.

Nàng cười với Nghiêm Vinh, khuôn mặt nàng nghiêng về phía y. Y nhún vai:

— Tôi muốn dành cho chị một « surprise » nên mời cô tinh không báo trước. Chỉ có những ngạc nhiên bất ngờ thích thú hay làm cho người ta khó chịu. Thế thôi. Chị còn nhớ không ? Có một đạo chị ở Luang-Prabang, tôi và Albert bất ngờ đến gặp chị đúng lúc chị vừa trang điểm xong để đi dạ hội ? Tôi hôm ấy, tôi biết chị bức mình lắm.

Cầm Hướng cười :

— À... hôm đó tôi bức mình nhưng tôi có lý do. Nếu anh quên là tại sao tôi lại khó chịu với anh hôm ấy thì... anh rán chịu, tôi không nhắc lại đâu.

— Tôi không quên — Y nói, giọng như trầm xuống — Tôi còn nhớ cả màu áo chị bạn hôm ấy nữa kia. Áo màu hồng đào ! Phải không nào ? Trong phòng chị có một lẵng hoa « lay-zon » của một người tên tắt là V.T. gửi đến. Chắc chị quên lẵng hoa đó rồi !

Anh Công bước vào trịnh trọng báo tin bữa cơm tối đã xong, Cầm Hướng đi qua phòng ăn trước, theo sau nàng là Nghiêm Vinh. Tôi đi sau cùng.

Vừa đi, Cầm Hướng vừa vui vẻ nhắc lại những chuyện đã xảy ra tại Luang-Prabang trong những ngày mà nàng và Nghiêm Vinh gặp nhau. Chưa bao giờ tôi lại cảm thấy khó chịu và thừa thãi cho bằng lúc ấy. Suốt bữa ăn, hai người nói với nhau rất nhiều về những người, những việc mà tôi không quen, không biết. Thỉnh thoảng, Cầm Hướng lại giơ tay về phía tôi — như là giơ tay ngăn một đứa trẻ cho nó khỏi ngồi buồn sinh ra nghịch ngợm — Nàng nói — « Xin lỗi Tuấn nhé. Tôi và

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

anh Vinh lâu quá mới gặp nhau nên chúng tôi có nhiều chuyện cần nói với nhau quá.

Trong lúc đó, Nghiêm Vinh yên lặng nhìn tôi bằng đôi mắt sắc và lạnh của y, và đôi môi mỏng của y nở một nụ cười mơ hồ.

Trong bữa ăn, có một vài lần họ nói với nhau bằng tiếng Lào. Nghiêm Vinh đang kè cho Cầm Hướng nghe một chuyện gì đó, bỗng y dừng lại để tìm một danh từ — Sau một cử chỉ xin lỗi hướng về phía tôi — Y bắt đầu diễn tả ý nghĩ của y bằng tiếng Lào. Nàng cũng dùng tiếng Lào để nói với y. Trong lúc tôi ngồi yên nghe những âm thanh mà tôi không hiểu nghĩa, thốt ra mau và cao hơn là lúc nàng nói với tôi bằng tiếng Việt, trên làn môi nàng, tôi thấy hình như toàn thân Cầm Hướng như đổi khác. Nàng tỏ ra nhanh nhẹn hơn, sắc sảo hơn, nhưng cũng gay gắt hơn. Lúc đó nàng có nhiều vẻ mặt lạ lùng mà tôi không thích.

Tôi có cảm giác như hai người ngồi trước mặt tôi đó là hai người hoàn toàn xa lạ với tôi : họ như hai kẻ lọt vào căn phòng ăn cổ kính của dòng họ tôi bằng cách leo qua cửa sổ. Chỗ của họ không phải là ở đây. Lẽ ra, họ phải ngồi ăn với nhau ở Vientiane, ở Luang Prabang, ở Savannakhet... Quanh họ lẽ ra phải có những anh hầu nước da tái tái, tóc quăn. Họ phải sống trong những khung cảnh chưa từng bao giờ có tôi. Việc họ ngồi trong căn phòng này để cho anh Công — trịnh trọng và chậm chạp — hầu cơm họ là một sự việc quái dị.

Tôi ngồi cúi gù lưng trên ghế, bức bối, chán nản. Tôi trở thành một kẻ bị bỏ rơi ngay trong nhà tôi. Ăn xong, tôi vứt mạnh chiếc khăn lau xuống bàn để với nỗi bất mãn. Đến lúc uống rượu, Cầm Hướng vẫn ngồi lại.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Sự thực, Nghiêm Vinh và Cầm Hướng uống rượu chờ tôi lại không.

Nghiêm Vinh móc túi lấy ra một hộp đựng thuốc lá bằng vàng, y rút ra một điếu 555 và nhìn tôi bật lửa châm tàn thuốc của tôi một vẻ khoan dung :

— Hạnh như các ông ở đây chỉ thích hút « pip » —
Tôi nói — Người ta bảo hút « pip » tốt cho sự tiêu hóa hơn.
Điều đó không biết có đúng không ? Chỉ có một điều chắc chắn là hút « pip » miệng hôi hơn là hút thuốc lá nhiều.

Tôi nói ngay :

— Cũng như là uống rượu nhiều... ngu dần và ăn mồi lợn xộn vậy !

Tôi nhớ lại con Bông vừa mới chết — giờ này, con chó của tôi đang nằm lạnh dưới dàn hoa — trước kia mỗi lần đi theo tôi quanh vùng, con Bông vẫn còn sù sìng, nhe răng, thẳng đuôi... mỗi lần nó gặp một con chó mà nó ghét. Nó tung tới ngoạm cổ con vật nọ ngay, không cần đợi con kia khiêu khích. Bây giờ, tôi mới hiểu tại sao con Bông nó làm như thế.

Cầm Hướng đứng dậy :

— Xin lỗi chú Tuấn nhà, tôi với anh Nghiêm Vinh có nhiều việc cần bàn với nhau. Anh cũng có mang nhiều giấy tờ tôi để tôi xem và ký tên. Chúng tôi lên phòng nói chuyện tiện hơn. Lát nữa, chú qua phòng tôi chơi nhé ?

— Chắc tôi không qua được đâu — Tôi đáp — Hôm nay, tôi đi vắng và ngày nay cũng có nhiều giấy tờ, số sách cần nem.

Nàng đi ra khỏi phòng tôi, Nghiêm Vinh đi theo nàng. Tôi nghe tiếng chân họ lén thong lén. Tôi vẫn còn ngồi yên đó khi anh Công và thẳng Cầu vào dọn bàn.

Sau đó, tôi ra khỏi nhà, đi lang thang trong vườn cây. Ngày mai nhìn lên, tôi thấy có ánh đèn trong

phòng Cầm Hường, nhưng khung cửa kính được đóng chặt và kéo màn che. Bây giờ đây, họ ngồi riêng một chỗ với nhau, chắc họ nói chuyện toàn bằng tiếng Lào. Nàng ngồi trên chiếc ghế thấp, dưới ngọn đèn. Y ngồi bên nàng. Tôi tự hỏi không biết nàng có nói cho y biết hay là không về câu chuyện xảy ra giữa tôi và nàng tối hôm qua : chuyện tờ d. chúc không ký của Huy, chuyện tôi chép lại và giữ luôn tờ di chúc ấy ? Nếu nàng nói, không hiểu y sẽ khuyên nàng ra làm sao, y đem tới cho nàng ký những tờ giấy gì ? Công việc xong xuôi rồi, họ có nói nhiều với nhau về những người và việc ở Vientiane nữa hay thôi ? Nàng có pha trà đặc biệt cho y uống như là nàng vẫn thường pha cho tôi uống chăng. Nàng có cố tình đi đi, lại lại trong phòng cho y nhìn chăng ? Tôi tự hỏi không biết đến mấy giờ đêm nay mới chịu về phòng. Và lúc họ từ biệt nhau nàng có gio tay bắt tay y không ? Y có đà đạn đứng lại bên khung cửa kiểm một chuyện vở vẫn nào đó để nói và để được đứng lại gần nàng thêm vài phút nữa như tôi đã làm không ? Hoặc là họ quen nhau đã lâu, đã thân mật nàng sẽ cho y ngồi lại đến khuya ?

Tôi đi hết vườn cây, tới góc vườn phía Tây, tôi mở cổng đi ngang chiếc cầu gỗ ra phía rừng. Từ đó tôi đi ra Ngã Tư Mã Đá rồi trở lại. Tôi đi vòng tròn như vậy không biết là bao nhiêu lượt mãi đến lúc tôi nghe tiếng chuông đồng hồ trong nhà điềm mười một tiếng. Mọi đêm giờ đó là giờ người ta vẫn nhắc tôi nên về phòng. Nhưng người ta có áp dụng cái thông lệ ấy với Nghiêm Vinh không ? Tôi đến đứng ở góc vườn, nhìn lên cửa sổ. Phòng nàng vẫn còn sáng đèn.

Tôi chờ đợi. Mãi sau, lâu lắm, ánh đèn vẫn chưa tắt. Cuộc đi bộ vừa qua làm cho mạch máu của tôi chạy mạnh, người tôi nóng ran, nhưng trời đêm đã trở lạnh,

TÌM ĐIỂM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

nhất là dưới hàng cây, Tôi bắt đầu thấy lạnh hai tay và
tôi chấn.

Đèn đèn sì, không có gì là thơ mộng. Không có ánh
trăng xanh vẫn trên những ngọc dương lơ lửng.

Đến mươi hai giờ đêm, ngay sau tiếng chuông đồng
bồ cuối cùng vỡ tắt, ánh đèn trong phòng phút tắt. Tiếp
đó, ánh đèn xanh mờ hơn, xuất hiện trong phòng ngủ
của Cầm Hướng.

Tôi đứng dưới vòm cây vài giây nữa rồi, tôi rảo
cảng bước vội ra đầu nhà, đi vòng ra sau bếp. Tới đây,
tôi thở ra một hơi dài khoan khoái khi thấy trong phòng
Nghiêm Vinh có đèn sáng. Nhưng cửa sổ phòng y đóng
chặt. Tôi trông thấy ánh đèn le lói qua các khe cửa.

Tôi vào nhà, đi thẳng lên phòng tôi. Vừa cởi chiếc
áo dạ quang lên ghế, tôi nghe có tiếng dép của Cầm
Hướng đi nhẹ ngoài hành lang, rồi một tiếng gõ nhẹ lên
cánh cửa.

Tôi mở cửa.

Nàng đứng trước mặt. Nàng vẫn còn bận nguyên
bộ áo nhung đen lúc ăn cơm tối. Chiếc voan mỏng vẫn
choàng trên vai nàng.

Nàng mỉm cười.

— Tôi đến chúc chủ ngủ ngon.

— Cảm ơn chị — Tôi đáp — Tôi cũng chúc chị ngủ
ngon,

Nàng nhìn tôi và thấy giày tôi lấm đầy bùn ướt.

Nàng hỏi :

— Chú đi đâu từ tối đến giờ ?

— Tôi đi chơi trong vườn !

— Sao chú không qua phòng tôi uống trà như mọi
khí ?

Tôi đáp :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Tôi nay, tôi không thích uống trà.

— Tuấn lòn xộn lắm — Nàng bước vào phòng, đến gần tôi—Suốt bữa ăn tối nay, Tuấn giận dỗi, khó khăn cự như là một cậu học trò hư đáng đánh đòn ấy thôi.

Tôi lạnh lùng :

— Tôi xin lỗi chị.

— Nghiêm Vinh là bạn thân của tôi. Chúng tôi biết nhau từ lâu. Điều đó chắc Tuấn đã biết. Chúng tôi có nhiều chuyện cần nói với nhau. Tuấn phải hiểu che tôi như thế...

Tôi hỏi :

— Có phải vì hắn là... bạn thân mà chị cho hắn ngồi trong phòng chị đến tận mười hai giờ đêm, trong lúc chị chỉ cho tôi ngồi đến mười một giờ thôi ư ?

— Đã mười hai giờ đêm rồi cơ à ?—Nàng hỏi lại tôi

— Tôi không để ý đấy...!

Yên lặng.

Tôi hỏi nàng :

— Hắn còn ở lại đây lâu không ?

— Việc đó tùy ở Tuấn. Nếu Tuấn nhã nhặn và mời người ta ở lại, có lẽ anh ấy ở độ ba ngày. Nhưng không lâu hơn đâu. Anh ấy có việc phải đi Huế.

— Tôi sẽ mời hắn ở lại, bởi vì chị muốn tôi mời.

— Cám ơn Tuấn.

Bỗng nhiên, nàng ngược mắt nhìn tôi. Đôi mắt của nàng bỗng chan chứa dịu dàng, tràn mến. Làn môi nàng thoáng hiện một nụ cười :

— Có chuyện gì vậy Tuấn ? — Nàng hỏi — Tại sao Tuấn lại trả con thế ? Đêm tối mờ mờ. Tuấn đi ra vườn làm gì ? Đi bắt trộm à ? Hay là đi bắt ếch ?

Tôi có thể trả lời nàng câu hỏi ấy với cả ngàn lý do :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

tôi không ưa Nghiêm Vinh, sự có mặt của hắn ở trong nhà làm cho tôi khó chịu, tôi chỉ mong ước tôi với nàng được sống êm ái với nhau như xưa.

Lẽ ra tôi phải nói như thế, nhưng tôi chỉ hỏi đột ngột :

— Cái nhà ông Albert gửi hoa « lay đơn » cho chị ở Luang-Prabang là ai ?

Tiếng cười trong thoát ra từ làn môi hồng của nàng. Nàng choàng hai tay lên cõi tôi :

— Chuyện đó lâu lắm rồi, hắn là một ông Tây vừa già vừa béo. Tôi yêu Tuấn lắm nhưng Tuấn trẻ con vừa vữa chử ! Trẻ con quá không ai chịu được đâu...

Nàng hôn nhẹ lên má tôi rồi quay ra khỏi phòng.

Nhưng tôi biết chắc rằng chỉ hai mươi phút sau khi ra khỏi phòng tôi, nàng đã ngủ yên, trong lúc tôi nằm thao thức, nằm nghe chuông đồng hồ điểm mãi đến tận bốn giờ sáng mới ngủ đi trong giấc ngủ chập chờn nặng nề của những kẻ mất ngủ. Đến bảy giờ sáng; theo đúng thông lệ, thẳng Cầu vào phòng đánh thức tôi dậy.

Nghiêm Vinh không ở lại nhà tôi ba ngày, mà là ở lại bảy ngày. Trong bảy ngày ấy, tôi không tìm được một lý do gì để có thể đòi ý kiến của tôi về hắn. Cái mà tôi ghét nhất ở hắn có lẽ là cái vẻ « đàn anh » của hắn đối với tôi. Khi nhìn tôi, lúc nào hắn cũng có một cái cười nửa miệng. Hắn làm như tôi là một anh con trai mới lớn, ngô nghênh mà hắn bắt buộc phải giao thiệp. Bất cứ tôi làm những công việc gì trong ngày, hắn cũng hỏi và cũng phê bình như việc tôi làm đều là việc trẻ con.

Mấy ngày sau đó, tôi không ăn trưa ở nhà nữa.

Buổi chiều, vào khoảng bốn giờ, khi trở về, tôi thấy hắn và Cầm Hướng đang ngồi nói chuyện với nhau

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

bằng tiếng Lào trong phòng khách. Mỗi lần thấy tôi xuất hiện, câu chuyện của họ ngừng ngay.

— À... ông chủ trại đã về..!

Nghiêm Vinh nói câu đó. Hắn ngồi chỉnh chẽ trong chiếc ghế mà tôi vẫn thường ngồi trước mặt Cầm Hướng. Hắn hiu hiu tự đắc nói tiếp :

— Trong lúc ông chủ trại của chúng ta chạy đây, chạy đó... coi xem các luống cày trên ruộng của ông có đi đúng đường lối không, tôi và chị ngồi đây... nhưng tâm trí của chúng ta đi rất xa, xa lắm. Vậy mà thân thể của chúng ta vẫn không di chuyển mải mai, chỉ thỉnh thoảng đi từ đây ra ngoài vườn.

Nàng đáp :

— Anh tới đây làm cho tôi lười đi nhiều, anh Vinh à. Từ ngày anh tới, tôi xao lảng cả công việc của tôi. Tôi không đi thăm ai, mà cũng chẳng trồng nom gì đến cày cối, vườn tược nữa. Tôi vô công rồi nghề quá. Chú Tuấn chú ấy rầy tôi mất thôi.

Ng iêm Vinh cười nín miệng :

— Tư tưởng của chị đâu có ở không một chỗ. Tôi sợ tư tưởng của chị còn đi nhiều chỗ hơn là ông Tuấn đi hôm nay. Dù là ông ấy đi ngựa.

Tôi hiểu câu nói chế nhạo bóng gió, xa xôi của tên khổn nạn ấy ; hắn muốn nói tôi chỉ là một anh nhà quê dốt nát, không thuộc vào giới trí thức. Cái vẻ « cô giáo bệnh học trò » của Cầm Hướng khi bệnh vực tôi lại càng làm cho tôi bất mãn thêm.

Khi biết là tôi ra tinh, Cầm Hướng hướng câu chuyện sang lối khác. Nàng hỏi tôi có gặp ông Bửu Đoan không ?

— Có — Tôi đáp — Ông ấy gửi lời hỏi thăm chị.

— Ông Bửu Đoan có một cô gái đẹp lắm, anh Vinh

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Nàng nói với Nghiêm Vinh — Cô ấy trẻ hơn chú Tuấn vài tuổi. Tên cô ấy là Bửu Trang, đẹp và duyên lắm kia.

— Thật à ? — Nghiêm Vinh sảng mắt lên, có vẻ thú vị lắm — Nếu vậy, cậu em của chị cũng có bạn gái đấy chứ ? Đâu có đến nỗi cô đơn lắm.

— Đâu có cô đơn ? — Cầm Hướng cười vui — Các bà có con gái ở trong tỉnh này có bà nào lại không đê ý đến Tuấn !

Lúc đó, tôi có cau mặt nhìn nàng. Cái cau mặt của tôi chỉ làm cho nàng cười vui hơn. Khi đi ngang qua mặt tôi để ra khỏi phòng, nàng vỗ nhẹ lên vai tôi : cái cử chỉ nàng vẫn quen làm mà tôi rất ghét. Trước kia, có lần tôi nói rằng nàng vỗ vai tôi như Di Phấn vỗ vai tôi vậy.

Sau khi nàng ra khỏi phòng. Nghiêm Vinh nói với tôi :

— Ông và Ông Bửu Đoan đãi xử với bà Cầm Hướng tốt quá. Tôi muốn nói đến việc ông thu xếp cho bà Cầm Hướng có một số tiền cấp dưỡng. Việc ấy làm cho bà ấy cảm động lắm. Bà có viết thư cho tôi biết

Tôi không muốn nói cho hắn biết có những việc gì đã xảy ra cách đó một tháng sau.

Nghiêm Vinh tiếp :

— Chắc ông cũng biết rằng ngoài số tiền cấp dưỡng ấy ra, bà chị đâu của ông không còn một nguồn lợi tiền bạc nào nữa hết, ngoài những số tiền lặt vặt do tôi bán dùm bà ấy những món nữ trang hoặc những đồ vật trong nhà. Chuyện thay đổi chỗ ở này có ảnh hưởng tốt đến sức khỏe của bà ấy nhiều lắm, nhưng tôi chắc chắn rằng trong một thời gian nữa, bà ấy sẽ muốn trở về Vientiane. Vì bà ấy sống ở Vientiane đã lâu lắm rồi, đã quen rồi. Chính vì lý do đó mà tôi không bán chiếc ví la. Bà ấy quý ví la đó lắm.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi không nói gì cả.

Chính hắn là kẻ làm tất cả mọi chuyện đe cho Cầm Hường không bô được vi-la. Nàng có nói gì nhiều về cái vi la kiều «Tây Thuộc địa» đó đâu. Chưa bao giờ tôi nghe thấy nàng nói là nàng thích sống ở cái vi-la ấy. Tôi tự hỏi không biết hắn có giàu tiền lăm không và hắn có gửi tiền cho Cầm Hường cả những lúc hắn không bán được gì của nàng chăng. Huy khinh ghét và đe phòng hắn là phải lầm. Tại sao Cầm Hường lại có thè thân mật với hắn và dùng làm cố vấn được ?

— Nhưng... — Hắn lại nói tiếp, mặc dầu tôi vẫn lặng yên không bắt chuyện —... nếu nghĩ lại, việc bán vi-la cũng là việc rất nên làm. Bán đi lấy tiền mua một căn nhà vừa xinh khác cho bà ấy ở Vientiane cũng là một việc rất hay. Ở Vientiane, bà ấy có nhiều bạn lăm.

Tôi nói :

— Ông có nói trong lần gặp tôi ở Vientiane là bà Cầm Hường là người tình cảm nồng nàn và chỉ làm theo ý thích riêng của mình. Có lẽ chúng ta nên đe cho nàng tự chọn chỗ ở.

— Vâng ! — Nghiêm Vinh đáp — Nhưng những ý riêng của nàng cũng có thè thay đổi nếu có lời khuyên đúng. Không phải những ý riêng nào của nàng cũng có lợi cho nàng.

Tôi chắc khi nói câu đó, hắn muốn nhắc nhở tới cuộc hôn nhân của Cầm Hường với anh tôi. Và hắn coi việc Cầm Hường về Việt Nam, quê hương của nàng, cũng là một việc làm theo ý riêng bất lợi cho nàng. Hắn là người có quyền lực đối với Cầm Hường. Cái quyền lực đó, sở dĩ hắn có, là vì hắn là quản thủ các tài sản của nàng. Hắn tới đây chính là cốt dùng cái quyền lực ấy đe đưa nàng về Vientiane. Nhưng hắn mất còng vô ích mà thôi. Tôi

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

còn có một lá bài **nhất định thắng** mà tôi chưa hạ xuống bàn. Hắn không biết tôi đang làm gì. Chỉ cần ba tuần lễ nữa, Cầm Hướng sẽ hết phải nhờ vả hắn, và sẽ mãi mãi suốt đời nàng không bao giờ còn nhờ vả hắn. Nếu tôi không khinh ghét hắn quá đỗi, có lẽ lúc đó tôi đã mỉm miệng cười khi nghe hắn tính chuyện Cầm Hướng trở về Vientiane.

Đôi mắt sắc và lạnh như mắt rắn của hắn nhìn tôi dò xét :

— Ông không quen sống chung với đàn bà mà bây giờ phải sống quá lâu với bà Cầm Hướng như thế này chắc là ông khó chịu lắm đấy, ông Tuấn nhỉ ?

— Không ! Tôi thấy vui nữa là khác. Tôi đã 25 tuổi rồi... Anh đừng lo cho tôi.

Tôi gọi hắn bằng anh, hắn cười :

— Ông Huy, ông anh của ông, cũng nghĩ như vậy năm ông ấy bốn mươi ba tuổi... Nhưng về sau, sự thật đã chứng minh rằng ông ấy làn...

Tôi nhìn vào tận mắt hắn

— Anh khuyên tôi hay cảnh cáo tôi đấy ?

— Cả hai... nếu ông muốn nghe hoặc chịu nghe tôi.

Tôi cho rằng đó là cái thủ đoạn mà Nghiêm Vinh áp dụng để ly gián tôi và Cầm Hướng. Thỉnh thoảng, hắn lại buông nhẹ một câu bóng gió, xa xòi, có tác dụng đầu độc. Nếu hắn dám khuyên tôi nên đề phòng Cầm Hướng thì với Cầm Hướng, hắn sẽ nói những gì độc hại về tôi ? Tôi chắc là hắn có nhiều thủ đoạn và nhiều câu nói rất hiểm độc. Chỉ nhìn đôi mắt của hắn cũng đủ biết.

Một hôm, tôi đang đứng trên hiên nhà và khom lưng xuống để nói chuyện với anh Tám đứng dưới vườn tôi nghe thấy tiếng Nghiêm Vinh nói với Cầm Hướng trong phòng khách :

TÌM EM NƠI TÌNH YÊU

— Những người cao lớn thường có cái phiền là hay bị gù lưng. Và lúc có tuổi, thè nào cũng trở thành béo phì.

Cầm Hướng vội nói :

— Huy cũng cao lớn và có tuổi, nhưng Huy có bị béo phì đâu.

— Tại ông Huy đau yếu luôn và ăn ít, còn ông Tuấn đây thì lại khác. Ông ấy ăn thịt nhiều quá. Bữa ăn tối hôm qua, chắc chị cũng đề ý chứ, một mình ông ấy gần hết nguyên một bát cháo giờ hầm...

Cầm Hướng ra cửa sổ, gọi tôi :

— Tuấn, chú có nghe thấy anh Vinh nói gì không ? Anh ấy phê bình chú ăn nhiều quá đấy !

Và nàng bảo anh Công :

— Anh Công à, từ nay trở đi... anh nên làm ít thịt cho thôi !

Anh Công kêu lên :

— Rầm bà... ông Ba tài ăn thế đâu có nhiều quá a. Ông Ba còn đang sức lớn mà !

Nghiêm Vinh khẽ nói với Cầm Hướng :

— Hai mươi nhăm tuổi mà còn đang sức lớn thì có họa...

Hắn đưa ly rượu lên môi — Cầm Hướng chấp thuận cho hắn được uống rượu trong phòng khách — với một dáng điệu suy nghĩ. Đôi mắt sắc và lạnh của hắn nhìn tôi dăm dăm, làm cho tôi có cảm giác như tôi là một anh chàng có cái xác cao quá khổ thường được trình bày trong rạp xiếc.

Tôi lặng lẽ đi ra vườn, sau lưng tôi vang lên tiếng Cầm Hướng và Nghiêm Vinh nói chuyện với nhau bằng tiếng Lào chen lẫn tiếng Pháp. Hắn hỏi nàng vừa cười vừa trả lời. Qua giọng nói của họ tôi hiểu rằng họ đang nói chuyện về tôi, và có lẽ về cả Bửu Trang, về những tin

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đòn lỗ bích la tôi và Bửu Trang đã hứa hôn và sẽ kết hôn với nhau.

Lạy Chúa ! Tên khốn nạn ấy còn ở lại nhà tôi bao lâu ? Tôi sẽ còn phải chịu đựng bao nhiêu ngày, bao đêm bức túc, uất ức nữa mới thoát được hắn ?

Buổi tối cuối cùng của Nghiêm Vinh ở nhà tôi, Cầm Hướng mời ông Bửu Đoan và Bửu Trang qua ăn cơm. Bữa ăn khá vui. Tôi nhận thấy Nghiêm Vinh có tinh vui vẻ trò chuyện để lấy lòng ông cậu tôi. Hai người với Cầm Hướng gần như là họp chung một bàn, làm cho tôi và Bửu Trang trở thành hai kẻ ngồi ăn riêng. Thỉnh thoảng, tôi lại thấy Nghiêm Vinh đưa mắt nhìn hai chúng tôi — tôi và Bửu Trang — miệng mỉm cười, như một người anh cả nhìn hai đứa em sắp kết hôn với nhau. Tôi còn nghe rõ cả câu hắn hạ giọng nói với ông Bửu Đoan — « Trông cô cậu ấy đẹp đẽ quá cụ à » Bửu Trang cũng nghe thấy câu ấy. Đôi gò má nàng đỏ bừng lên. Tôi vội làm cho nàng đỡ ngượng bằng cách hỏi thăm đến hôm nào nàng lại về Huế, nhưng sự cố gắng cứu vãn của tôi không thâu lượm được một kết quả đáng kể nào cả.

Sau bữa ăn, vẫn đề đi Huế lại được nhắc đến.

Cầm Hướng nói với Bửu Trang :

— Có lẽ tuần sau, tôi cũng đi Huế, cô Trang à. Nếu chị em mình cùng đi thì vui biết mấy. Cô phải đưa tôi đi coi khắp các phong cảnh đẹp ở Huế. Lần trước về Huế có một mình, buồn quá nên tôi không thiết đi đâu cả..!

Ông Bửu Đoan r้อง tai nghe :

— Chị Huy định từ biệt chúng tôi rồi ư ? — Ông hỏi nàng — Mùa đông vừa qua, chị chịu rét cũng giỏi đấy chứ ? Mùa đông ở đây rét lạnh nhất miền Trung đấy...! Nếu chị về Huế thì vui hơn ở đây nhiều...

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Quay sang Nghiêm Vinh, ông hỏi tiếp :

— Ông Luật Sư cũng còn ở Huế lâu chứ ?

— Thưa vâng — Hắn đáp — Tôi có nhiều công việc cần phải ở lại Huế một thời gian. Nhưng nếu bà Huy mà cũng về Huế và cần tôi ở lại giúp đỡ bà thì tôi có thể ở lâu hơn được. Chúng tôi hi vọng được gặp cụ và cô Bửu Trang ở Huế !

— Vâng... nếu ông ở Huế, thế nào mà chẳng có chúng tôi !

Tôi muốn nắm lấy cổ ông Bửu Đoan để đập đầu ông vào đầu Nghiêm Vinh chỉ vì cái giọng bình thản như không có chuyện gì xảy ra cả khi họ bàn tính việc gặp nhau, ăn uống ở Huế. Nhưng cái gì làm tôi thù nhất là câu chúng tôi mà Nghiêm Vinh đè chỉ hắn với Cầm Hường. Hắn chỉ còn thiếu nước nói — « Vợ chồng chúng tôi ! ».

Tôi thấy rõ thủ đoạn của hắn. Hắn muốn lôi cuốn Cầm Hường về Huế, vì bây giờ, hắn chưa có thể đưa nàng về Vientiane. Đưa nàng về Huế rồi, hắn sẽ làm nàng quen sống lại cuộc sống xa hoa, phù phiếm cũ. Đến lúc đó hắn mới tính... Ông Bửu Đoan —lẽ cố nhiên— là người hoàn toàn tán thành cái chương trình ấy của Nghiêm Vinh.

Nhưng Nghiêm Vinh không biết rằng tôi cũng có một chương trình để giữ Cầm Hường ở lại. Và cái chương trình của tôi sẽ làm tan vỡ tất cả những âm mưu của hắn. Buổi tối trôi qua với những lời xung tụng nhau sáo mép. Tên khốn nạn Nghiêm Vinh còn kéo ông Bửu Đoan ra hiên, đứng rì rầm nói chuyện đến nửa tiếng đồng hồ. Chắc hắn lôi ông già ra đây để morm vào tai ông già dám bầy câu bóng gió chưa đầy nụ độc của hắn.

Đưa tiễn ông Bửu Đoan và Bửu Trang ra về, tôi

không trở lại phòng khách. Tôi lên lầu vào phòng ngủ, nhưng mở hé cánh cửa phòng để chờ nghe tiếng Cầm Hướng và Nghiêm Vinh về phòng. Họ ngồi với nhau dưới nhà rất lâu! Mười hai giờ đêm đã điềm, họ vẫn chưa chịu đi ngủ.

Tôi ra hành lang, đứng lắng tai nghe.

Cửa phòng khách cùng mở, tôi nghe có tiếng họ nói chuyện rì rầm vọng lên.

Tay đặt lên thành cầu thang tôi rón rén xuống đến nửa cầu thang. Những kỷ niệm thơ ấu trở lại trong óc tôi. Những đêm xưa, khi Huy có khách đến nhà ăn cơm, tôi cũng rón rén đi xuống như thế này để nghe xem Huy nói với khách những gì! Ngày ấy, tôi thấy nghe trộm như vậy là có lỗi.

Trong phòng, hai người vẫn nói chuyện với nhau. Nhưng nghe trộm họ không có ích gì cả, vì họ nói với nhau bằng tiếng Lào. Thỉnh thoảng, tôi lai nghe họ nhắc đến tên tôi—Tuấn—và tên ông Bửu Đoan.

Trong giọng nói của Cầm Hướng tôi thấy hình như có những âm thanh xúc động dị kỳ. Hình như Nghiêm Vinh đang cật vấn nàng về một chuyện gì đó. Bỗng tôi lắng tự hỏi hay là ông cậu của tôi đã tiết lộ cho Nghiêm Vinh nghe về những câu chuyện ông ta nghe đồn về đời tư của Cầm Hướng, và bây giờ Nghiêm Vinh đang kè lại cho Cầm Hướng nghe.

Bỗng nhiên... im lặng. Cả hai người cùng không nói. Tôi không nghe qua một tiếng động nào cả. Hay là hắn đã tới gần nàng? Hắn đang ôm nàng, và nàng đang đè cho hắn hôn môi?

Trái tim tôi đau nhói... Tôi gần như điên dại. Tôi muốn chạy xuống đẹp toang cánh cửa ra để bắt quả tang...

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Sau đó, tôi lại nghe tiếng Cầm Hường nói, rồi tiếng chân nàng đến gần cửa. Ánh đèn trong tay nàng chiếu sáng hành lang. Họ đã hết nói chuyện với nhau. Họ chia tay đi ngủ. Tôi rón rén trở về phòng, y như ngày tôi còn nhỏ.

Tôi nghe tiếng chân Cầm Hường đi qua dãy hành lang rồi dừng lại ở trước cửa phòng nàng, và tiếng chân của Nghiêm Vinh đi qua cửa phòng tôi đè về phòng hắn.

Có thể tôi sẽ không bao giờ được biết rằng đêm nay họ nói chuyện với nhau những gì mà lâu đến thế. Nhưng ít nhất, tôi cũng biết chắc rằng đêm nay là đêm cuối cùng Nghiêm Vinh ngủ dưới mái nhà tôi, và bắt đầu từ đêm mai, tôi sẽ được ngủ yên, sẽ nhẹ nhàng, thư thái.

Sáng hôm sau, tôi gần như không ăn hết được mầu bánh mì điểm tâm vì tôi sốt ruột muốn mau mau kết thúc bữa ăn để tổng tên khốn nạn ấy đi khuất mắt. Chiếc xe lô được mướn riêng để đưa hắn đi Huế đã đậu trước thềm nhà.

Cầm Hường – bạn bộ y phục mà nàng vẫn bạn mỗi khi nàng ra làm vườn – xuống chào tiễn biệt Nghiêm Vinh.

Hắn bắt tay nàng. Với tôi, hắn lịch sự chào tôi bằng tiếng Việt :

— Chị nhớ viết thư cho tôi biết ngay những quyết định của chị – Hắn bảo Cầm Hường – Chị nên luôn nhớ rằng có tôi ở Huế chờ chị.

Nàng đáp :

— Tôi sẽ không quyết định gì trước ngày mùng Một Tháng Tư đâu.

Nàng nghiêng người quay lại, nhìn tôi mỉm cười.

Lúc lên xe, Nghiêm Vinh còn nói thêm một câu :

— Ngày Mồng Một Tháng Tư là ngày sinh nhật của Ông Tuấn ? Có phải không ạ ? Tôi hy vọng ngày ấy sẽ là

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

một ngày vui hoàn toàn và hy vọng.. ông Tuấn đừng ăn
nhiều chán giờ quá.

Hắn còn thò đầu ra cửa xe, nói câu cuối cùng, như
hắn bắn lại một mũi tên thuốc độc :

— Ngày Mồng Một Tháng Tư... với người Âu Tây,
là một ngày dành riêng cho các trò đùa. Nhưng ông Tuấn
đã hai mươi nhăm tuổi rồi, ông ấy đâu còn thích đùa cợt
nữa.

Hắn rút đầu vào xe, và chiếc xe khuất dần sau hàng
cây.

Tôi nhìn Cầm Hướng.

Nàng nói :

— Ngày kỷ niệm sinh nhật của Tuấn, có lẽ chúng
mình nên mời anh Vinh đến chơi cho vui.

Rồi, với một nụ cười đột ngột làm cho trái tim tôi
xúc động, nàng giơ tay ngắt một bông hồng mới nở bên
lối đi đến gài vào ve áo tôi :

— Trong bảy ngày vừa qua. Tuấn chịu khó và đàng
hoàng lắm — Nàng khẽ nói — Còn tôi, tôi quá xao lãng
các công việc của tôi. Bây giờ chỉ còn có hai chúng mình
thời. Tuấn đã bằng lòng chưa ?

Không đợi câu trả lời, nàng bước xuống vườn cây,
đi tìm anh Tâm.

CHƯƠNG XX

HAI tuần lễ cuối Tháng Ba trôi qua rất mau. Mỗi ngày qua đi, tôi lại càng thêm tin tưởng ở tương lai và càng cảm thấy tâm hồn nhẹ nhàng.

Cầm Hướng như đoán biết là tôi đang vui, và nàng cũng vui để chia cái vui đó với tôi.

Nàng bảo tôi :

— Tôi chưa bao giờ thấy ai lại quá sốt sắng với ngày sinh nhật của mình đến như Tuấn. Tuấn như một người ngủ mê vừa sực tỉnh và thấy cuộc đời cái gì cũng đẹp. Việc không còn bị ông Bửu Đoan làm giám hộ nữa làm cho Tuấn vui mừng đến thế ư ? Tôi nghiệp ông Bửu Đoan. Tôi chắc chắn ở trên đời này chẳng có ai làm giám hộ mà lại dễ dãi bằng ông Bửu Đoan. Tuấn dự định làm những việc gì trong ngày sinh nhật của Tuấn nào ?

Tôi cười :

— Tôi sẽ làm một vài chuyện, nhưng đến ngày ấy Cầm Hướng sẽ biết. Có điều tôi muốn nhắc Hướng nhớ là Hướng có nói với với rằng : trong ngày sinh nhật, người ta muốn ước gì cũng được.

Nàng cũng cười :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Điều đó đúng, nhưng chỉ đúng với trẻ con dưới mươi tuổi thôi. Người lớn ước đâu còn được nữa.

Tôi cãi :

— Thế thì bất công quá. Hôm nọ, Hường đâu có nói rõ tuổi ?

— Nếu ngày ấy, Tuấn định đưa tôi vào rừng chơi hay là đi tàu máy ra biển, tôi nói trước là tôi không đi đâu. Tuấn nên mời cô Bửu Trang đi thi hơn.

— Tôi không mời cô Bửu Trang đi đâu hết — Tôi đáp — Tôi cũng không làm điều gì để Cầm Hường phải bắt mẫn đâu.

Sự thực, tôi chưa biết là ngày hôm đó, tôi sẽ làm **nhưng** gì. Tôi chỉ mới quyết định rằng Cầm Hường sẽ tìm thấy bản chuyền nhượng tài sản đặt trên khay trà bưng vào phòng nàng lúc bấy giờ sáng Sau đó sẽ hay. Tuy vậy, đến ngày 31 Tháng Ba, tôi bỗng nhớ ra một việc mà tôi đang cần làm. Đó là việc đi lấy tất cả các món nữ trang gửi tại nhà Băng đem về n à. Tôi thấy tôi ngu quá. Tại sao tôi lại không nghĩ tới việc đó trước ? Muốn lấy số nữ trang đó ra, tôi cần gấp và nói chuyện với hai người : Ông Quất và ông Bửu Đoan.

Tôi đi gặp ông Quất trước. Thấy rằng chiếc hộp đựng s i nữ trang quá lớn, không tiện mang về trên lưng ngựa, mà tôi lại không muốn bảo anh Bột thằng xe, sợ Cầm Hường thấy có xe ra tinh lại đi theo mua sắm gì **chẳng**, tôi đi bộ ra đường cái, vẫy xe đò về tinh.

Nhưng chẳng may hôm đó, gần như tất cả mọi người quen tôi đều có việc tụ tập về Đà Nẵng. Tôi phải trốn tránh mãi mới khỏi phải chạm mặt bà Mục Sư Trần Bát và bốn cô con. Nhưng chắc chắn là họ thấy tôi. Tôi lại vào chợ mua một cái bị trước khi tới Nhà Bango.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Sau cùng, tôi cũng lọt vào được ván phòng ông Quất. Ông ta tiếp đón tôi niềm nở y như lần trước.

Tôi bảo thằng ông ta :

— Hôm nay tôi tới để đem hết số gửi của tôi về nhà !

Ông ta nhìn tôi, vừa ngạc nhiên, vừa lo sợ :

— Ông muốn lấy hết tiền ra hay sao ?

Tôi đáp :

— Không, tôi chỉ muốn lấy hết các nữ trang và bảo vật của gia đình tôi gửi ở đây. Ngày mai tôi đã đủ hai mươi nhăm tuổi. Số nữ trang ấy sẽ chính thức thuộc về tôi. Tôi muốn lấy chúng về, để sáng mai khi vừa tỉnh dậy, tôi được cầm chúng trong tay.

Nghe tôi nói như thế, chắc ông ta cho tôi là một gã con nhà giàu dở hơi :

— Thưa ông, nếu tôi nghĩ không lầm thì ông muốn lấy tất cả số nữ trang về để giữ chơi vài hôm ? Như hôm Nô-En, ông đã lấy chuỗi ngọc ? Qua ngày hôm sau, ông Bửu Đoan đã đem chuỗi ngọc đến gửi lại chúng tôi ?

Tôi lắc đầu :

— Không phải lấy về để chơi đâu ông Quất ạ, lần này tôi lấy về thật. Tôi muốn giữ số nữ trang ấy ở nhà tôi, để lúc nào tôi muốn dùng đến là có ngay. Việc ấy có gì phiền cho ông lâm không ?

— Bầm không — Ông ta vội vã — Nhưng thưa ông, ở nhà ông cũng có sẵn tủ sắt hay một chỗ nào chắc chắn để cất giữ số nữ trang chứ ạ ?

— Đó là việc riêng của tôi — Tôi ngắt lời — Xin ông cứ giao hết số nữ trang cho tôi ngay sáng nay. Tôi lấy về tất cả chờ không phải chỉ lấy có chuỗi ngọc. Tất cả.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Ông Quát làm một dáng điệu khồ sơ, và trình bày một bộ mặt buồn rầu thê thảm. Tôi có cảm giác như số nữ trang ấy là của riêng của ông ta.

Ông ta miễn cưỡng nói :

— Bầm... cũng được. Để tôi cho người kiểm soát lại cần thận tất cả trước khi gửi ông. Nếu ông có việc gì cần làm trước 10 giờ ?

Tôi lắc đầu :

— Không, tôi chẳng có việc gì cả. Sáng nay, tôi cốt đến đây để đem số nữ trang về. Tôi chờ ông ở đây.

Đến lúc đó, hiểu rằng không còn có thể trì hoãn được nữa, ông ta gọi thư ký vào ra lệnh làm những thủ tục giấy tờ để tôi lấy lại số nữ trang gửi trong tủ sắt. Thấy tôi đưa chiếc bì cói mới mua ở chợ ra để đựng kim cương châu báu, bất giác, ông Quát nhàn mặt.

Đến phút cuối cùng, ông ta còn nói :

— Thưa ông, hay là ông để nhân viên chúng tôi đem số nữ trang này đến giao tận nhà ông ? Có lẽ hơn... Để ông mang đi như thế này.. lỡ có chuyện gì...?

Ông ta định cho nhân viên ngân hàng, có cảnh sát đi kèm, áp tải số nữ trang này bằng xe đến nhà tôi thì đúng là ông ta định hại tôi rồi còn gì. Để tôi xách bị qua giang xe lô trở về còn hơn.

Tôi gật đầu

— Không sao đâu ông Quát Tôi đem về một mình được mà.

Tôi xách bị đi phây phây ra khỏi Ngân Hàng. Vừa tới vỉa hè, tôi gấp ngay bà Trần Bát và bốn cô con.

Thấy tôi, bà Trần Bát kêu lên

— Lạy chúa... ông Ba đi đâu xách bị nặng thế kia ?

Tôi trịnh trọng ngẩng đầu chào :

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

— Thưa bà — Tôi nghiêm trọng nói — bà bắt gặp tôi trong một tình trạng đáng buồn vô cùng. Tôi phải đem bắp cải xúp lơ ở vườn nhà tôi đến bán cho Ông Quát và nhân viên của Nhà Băng. Hồi này, tôi sửa nhà too nhiều quá nên phải đem các sản phẩm đi bán để lấy tiền chợ.

Bà ta há hốc mồm ra nhìn tôi, còn bốn cô con thi trọn tròn 8 con mắt ngạc nhiên.

— Tôi rất tiếc — Tôi nói tiếp — Số các bắp cải và rau ở trong bị này đã có người nhận mua rồi. Nếu không, tôi xin mời bà mua. Từ nay nếu bà có cần cung cấp xu hào, cải bắp, cà rốt, cà chua hoặc các thứ « la ghim »... xin bà cứ cho tôi biết...

Ra đến đầu chợ, tôi xách bị vào chiếc xe lô ọp ẹp đang chờ người khách cuối cùng để chuyền bánh. Nhìn lại, tôi vẫn còn thấy bà Trần Bát và bốn cô con gái đứng sấp hàng trên vỉa hè dương mắt nhìn theo tôi. Chỉ một lát nữa thôi, nhờ sự tuyên truyền có hiệu lực của bà Trần Bát, tất cả mọi người quen biết già đình họ Tôn đều đồn đãng rằng tôi — Tôn Đinh Tuấn — không những chỉ dở hơi, gàn, điên khùng mà còn bị khinh kiệt cả tài sản.

Tôi xuống xe lô ở Ngã Tư Mã Đá và về nhà băng kẽi vườn sau. Tôi lẳng lặng đi thẳng lên lầu, cất chiếc bị vào trong phòng riêng của tôi, rồi xuống nhà ăn cơm.

Bữa ăn ấy, tôi ăn rất ngon miệng.

Tưởng là tôi không về ăn cơm trưa, Cầm Hướng đã ăn trước và iên phòng nàng. Hôm nay, tôi lại mừng vì không có mặt nàng trong bữa cơm. Nếu có nàng, nàng sẽ thấy nỗi vui thầm lén của tôi hiện rõ trên mặt, nàng sẽ biết rõ cái chuyện tôi muốn làm cho nàng ngạc nhiên.

Ăn xong, tôi lại đi khỏi nhà. Lần này tôi cưỡi con Bạch Phong đi sang Trại Bạch Lan. Trong túi tôi có bắn

TÌM EM NOI THIỀN DƯỜNG

chuyện nhượng tài sản do Luật Sư Trần Oanh làm sẵn
gửi đến cho tôi theo đúng lời hẹn, cùng với bản di chúc
không có chữ ký của Huy. Tôi biết trước cuộc gặp gỡ sắp
tới giữa tôi và ông Bửu Đoan sẽ có nhiều sóng gió chờ
không được yên lành như cuộc gặp gỡ vừa qua ở Nhà
Băng giữa tôi và ông Quất, nhưng tôi rất tự tin và nhất
quyết sẽ không chịu thay đổi ý kiến.

Tôi gặp ông cậu tôi trong phòng làm việc của ông :

— Kia anh Tuấn!...—Thấy tôi vào, ông vui vẻ buông
cây bút xuống bàn — Cậu chúc anh một ngày sinh nhật
thật vui. Cậu chúc hơi sớm, nhưng cũng chỉ sớm hơn có
nửa ngày thôi.

Tôi đến bắt tay ông :

— Cám ơn cậu, cháu cũng xin cảm ơn cậu đã có lòng
tốt và tận tâm giúp đỡ anh Huy cháu và cháu trong nhiều
năm nay với việc quản thủ tài sản.

Ông mỉm cười :

— Nhiệm vụ của cậu sắp chấm dứt ngày mai,
— Vâng... hoặc nói cho đúng hơn, là vào 12 giờ đêm
nay. Vì không muốn làm phiền ông lúc nửa đêm, tôi muốn
ông ký vào bản văn này, vì bản văn này sẽ được thi hành
từ 6 giờ sáng ngày mai.

Ông cầm cặp mắt kính đeo lên mắt :

— Hừm... cái gì thế?

Tôi đưa cho ông bản di chúc của Huy :

— Trước hết, xin ông đọc bản di chúc này. Từ lâu
cháu vẫn nghĩ rằng ít nhất, Huy cũng phải viết một bản
di chúc như thế này để lại. Đến nay cháu mới mượn
được.

Đọc xong ông nói :

— Bản di chúc này có đề ngày tháng, nhưng không
có chữ ký.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Tôi gật đầu :

— Vàng, tôi cũng biết thế. Nhưng chắc ông **cũng nhận** rằng đây đúng là nét chữ của anh Huy cháu.

— Chắc hẳn rồi. Nhưng cậu không hiểu tại sao Huy viết mà lại không chịu ký, và không chịu gửi về cho cậu để hợp pháp hóa ? Ngay từ ngày được tin Huy lấy vợ, cậu đã chờ bản di chúc này của Huy. Cậu có nói chuyện đó với anh mà...!

Tôi đáp :

— Chắc Huy đã ký nếu Huy không bị đau. Hai nứa, Huy vẫn có ý trở về đây.

Ông đặt tập giấy lên bàn

— Dù sao đi nữa bản di chúc này cũng vẫn chưa được ký. Những chuyện như thế này cũng thường xảy ra trong nhiều gia đình khác. Chỉ thiệt cho người vợ già. Nhưng chúng ta cũng không thể làm sao hơn, ngoài những việc mà chúng ta đã làm cho vợ Huy. Một bản di chúc mà không có chữ ký thì không thể làm ra thi hành.

— Thưa vâng — Tôi nói — Cảm Hường cũng không chờ đợi gì ở bản di chúc này cả. Tôi phải nói mãi nàng mới chịu cho mượn. Tôi có chép một bản sao!

Bỏ bản di chúc do chính tay Huy viết vào túi, tôi đưa cho ông Bửu Đoan bản sao do tôi chép lại.

— Nhưng ý anh định làm gì chứ ?

— Tôi chẳng làm gì cả — Tôi đáp — Tôi chỉ muốn làm cho lương tâm tôi đỡ bị cắn rứt. Tôi hiện được thừa hưởng một gia sản mà đáng lẽ ra, tôi không được quyền hưởng. Anh Huy tôi muốn ký bản di chúc này, nhưng không kịp... Xin ông đọc kỹ dùm bản này.

Tôi đưa cho ông bản chuyền nhượng tài sản do Luật Sư Trần Oanh làm dùm tôi.

TÌM EM NOT THIỀN ĐƯỜNG

Ông đọc rất chậm, chăm chú, cẩn thận từng chữ. Trong lúc đó, nét mặt ông trở nên nghiêm trọng. Ông sờn một lát rất lâu, ông mới bỏ kính, ngược lên nhìn tôi.

— Chị Cầm Hướng của anh — Ông hỏi — đã biết gì về bản nhượng quyền này chưa?

— Chưa biết gì cả — Tôi đáp — Nàng không biết gì về chuyện này hết. Hôm nay, nàng không biết là tôi có tới đây, không biết là tôi đưa cho ông coi tờ di chúc này của Huy. Chính ông đã nghe nàng nói là nàng muốn về sống ở Huế.

Ông ngồi yên sau bàn, đôi mắt nhìn tôi đăm đăm :

— Anh nhất quyết làm việc này à?

— Nhất quyết.

— Anh có sợ rằng người ta sẽ lạm dụng sự nhượng quyền này không? Cậu thấy không có gì bảo đảm cả, ngoài việc khi người ta chết, gia sản sẽ trở lại anh và còn con cháu anh. Nhưng người ta lén lút phá tan hết gia sản thì sao? Có thiếu gì cách? Ai biết...?

— Tôi chịu nhận sự nguy hiểm ấy..!

Ông lắc đầu, thở dài, rồi đi ra đứng bên cửa sổ, nhìn ra vườn. Một lát sau trở vào :

— Luật Sư cố vấn của chị ấy, ông Nghiêm Vinh, đã biết gì về chuyện này chưa?

— Cũng chưa!

— Tôi tiếc rằng anh không nói cho tôi biết trước chuyện này. Nếu biết trước tôi có thể thảo luận với ông Vinh. Ông ấy có vẻ là người hiểu biết và thẳng thắn. Tôi hôm đó, tôi có nói với ông ấy vài câu chuyện. Tôi có nói cả chuyện chị Cầm Hướng lấy tiền ra khỏi Ngân Hàng quá nhiều. Ông ta nhận nhận rằng nàng là người tiêu hoang, lúc nào cũng tiêu hoang. Cái tinh hoang phi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Áy không những chỉ làm cho Huy Jo buồn mà thôi, Ông chồng trước của Cầm Hướng — Kỵ Sư Sangallet — cũng phải khóc sobs vì cái tính ấy nữa. Ông Vinh có nói bóng cho tôi hiểu rằng chỉ có một mình Ông ấy có thể nói cho Cầm Hướng nghe theo !

— Tôi không cần biết hắn nói ba hoa những gì với Ông. Tôi khinh ghét hắn, tôi biết rằng hắn đang tìm cách đưa Cầm Hướng trở về Vientiane.

Một lần nữa, Ông cậu tôi lại nhìn tôi đăm đăm

— Tuấn—Ông hỏi—Xin lỗi anh, nhưng tôi cần hỏi anh một câu. Một câu hơi tò mò và riêng tư một chút, nhưng tôi biết anh tự nhủ, tôi tưởng tôi có quyền hỏi : Anh si tình chị dâu anh ? Phải không ?

Tôi cảm thấy đôi má tôi nóng bỏng như có lửa đốt. Nhưng tôi vẫn không quay mặt nhìn đi chỗ khác :

— Tôi không hiểu Ông có ý gì mà lại hỏi tôi câu đó ?— Tôi đáp — Si tình là một danh từ ha cắp và bẩn tiện. Tôi kính trọng chị Cầm Hướng hơn tất cả mọi người mà tôi đã gặp.

Ông lại thở dài :

— Còn một chuyện nữa mà tôi muốn nói với anh là : người ta đồn đại rất nhiều về cuộc viếng thăm kéo dài quá lâu của Cầm Hướng ở nhà anh.

Tôi nhún vai

— Kệ cho họ nói. Đến mai, họ còn có nhiều chuyện đe bắn tan nữa. Việc chuyện nhượng tài sản đâu có thể giữ kín được, mà giữ kín làm chi ?

— Nếu chị Cầm Hướng của anh biết điều một chút — Ông nói tiếp—Hoặc là chị ấy muốn giữ tiếng, tôi tưởng chị ấy nên về Huế ở, hoặc là yêu cầu chú đi ở chỗ khác, Tình trạng này làm cho cả hai người cùng mang tiếng.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi im lặng, Điều tôi cần bây giờ là ông ký tên vào
tờ giấy.

— Chỉ có một cách làm cho những kẻ nhiều chuyện
hết nói.. là chị Cầm Hường của anh lấy chồng khác!
Nhưng trong trường hợp ấy, theo tinh thần bản chuyền
nhưng này, tất cả tài sản lại trở về anh.

— Tôi không chắc nàng lại tái giá.

Ông đột ngột hỏi tôi:

— Anh có ý định xin cưới nàng không?

Một lần nữa, mặt tôi lại nóng rần rật :

— Tôi không dám.. **Đời nào nàng bằng lòng!**

Yên lặng một lát. Sau cùng, ông thở dài :

— Tôi rất buồn về chuyện này. Giá người đàn bà đó
đứng về đây thì hay hơn. Nhưng thôi, sự đã lỡ rồi. Anh
ký đi... Ký rồi gánh chịu những hậu quả.

Tôi cầm bút biền tên và ký tên dưới bản chuyền
nhưng. Ông ngồi vén nhín tôi hạ bút. nét mặt lạnh lùng
và nghiêm trang.

— Ở đời này, thường có nhiều người đàn bà — Ông
nói — nhiều người đàn bà tử tế, lương thiện, hiền lành...
tuy không làm điều gì lỗi cản.. nhưng vẫn đem tai họa đến
cho những người đàn ông gần họ, nhất là đem tai họa
đến cho những người đàn ông nào yêu thương họ. Tất cả
những chuyện gì có họ dính vào đều trở thành thảm kịch.
Cậu không hiểu tại sao cậu lại nói với anh như thế này,
nhưng cậu thấy... hình như cậu có bồn phận phải nói như
thế!

Sau đó, ông cầm bút ký tên vào bản chuyền nhưng.

Buông bút, ông nói:

— Chắc anh không muốn gặp em Trang.

— Muộn rồi cậu ạ!..

TÌM EM NGÀI THIÉN ĐỊU Ý NG

Tôi nói câu trên để cáo lỗi. Sau đó, tôi hối hận nên tôi tiếp:

— Ngài mai, cậu và em Trang có rảnh xin mời cậu và em sang bên con uống rượu mừng sinh nhật của con.

Ông ngần ngừ:

— Không biết ngày mai cậu có đi được không. Được rồi để trưa mai, cậu sẽ cho người mang thư sang trả lời cho anh biết.

Tôi hiểu rằng ông không muốn gặp mặt tôi và Cảm Hương, nhưng chưa biết viện lẽ gì để từ chối. Tôi mừng khi thấy việc ông chấp nhận việc chuyền nhượng tài sản đã xảy ra dễ dàng hơn là tôi tưởng tượng. Có lẽ bây giờ ông đã hiểu rằng tôi đã đủ thẩm quyền để quyết định những điều tôi muốn, và ông có ngăn cản cũng không ăn thua gì, chẳng thà ông chấp nhận cho vui vẻ còn hơn. Nhưng chắc ông buồn và đau đớn lắm. Chỉ trong nét mặt là ông cũng đủ biết là ông đau buồn. Tôi lại mừng vì ông không hỏi han gì đến các nữ trang. Nếu ông biết là số nữ trang ấy tôi đã lấy về nhà và cất ở trong một cái bị chắc là ông sẽ phải đau buồn đến cực điểm.

Tôi lên đường ra về, lòng bồi hồi nhớ lại hôm tôi cũng vui vẻ từ Đà Nẵng về nhà như thế này, để khi tôi nhà, trông thấy mặt Nghiêm Vinh, tôi như người bị dội một gáo nước lạnh vào đầu. Hôm nay chắc chắn tôi không còn gặp cảnh ấy nữa.

Chỉ trong ba tuần lễ, mùa xuân đã về tràn đầy trên đồng cỏ, đồi núi, biển xanh. Trời ấm như sắp sửa chuyển sang mùa hạ. Nhưng mặc dầu cảnh vật, thời tiết tươi đẹp như vậy, các ông nông dân cũng lo ngại tiên đoán với nhau về những cơn bão tố có thể xảy ra. Nhưng

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯƠNG

hôm nay, dù cho núi lở, biển động, đất sụt... nỗi ~~vui~~ của tôi cũng không bị giảm đi chút nào.

Mặt trời lăng xuống nơi biển xa, ráng trời đỏ rực hắt xuống mặt biển đỏ ối như lửa. Mặt trăng tròn vành vạnh đã lên sau đồi.

Tôi tự nhủ ~~thầm~~ — « Đây là cái cảm giác lâng lâng mà một người say rượu phải có khi say đến độ tuyệt đỉnh ». Tôi trông thấy cảnh vật đẹp như cảnh trong mơ. Vườn cây nhà tôi giống như một khu vườn thần tiên trong các chuyện cổ tích. Cả đàn bò lững thững đi về trên con đường sau hàng cây cũng khác với đàn bò mọi khi. Chim chiều bay cao trên nền trời, khói lam mơ hồ hương vấn trên các ngọn cây, tiếng người cười nói sau nhà, tiếng chó sủa. Tất cả những cảnh sắc, những âm thanh quen thuộc với tôi từ ngày tôi còn nhỏ ấy, bỗng hôm nay đều trở nên khác lạ, tất cả rạng ngời một màu sắc huyền diệu.

Trưa nay tôi ăn nhiều nên bây giờ tôi chưa thấy đói. Tôi chỉ thấy khát. Đi vòng sau nhà ra giếng nước, tôi uống một hơi nước giếng mát rượi trong lòng ngực.

Tôi dừng lại trong sân, nói đùa với bọn trẻ con đang lùa bò vào chuồng và đóng cổng sau. Bọn trẻ biết rằng ngày mai là ngày sinh nhật của tôi. Chúng thì thầm với nhau, rồi thằng Cầu chạy vào nhà, hai tay bưng ra một cái hộp có bọc giấy hoa và thắt nơ đàng hoàng đưa cho tôi :

— Bố ông, đây là quà mừng sinh nhật ông của chúng con. Đợi đến mai lâu quá, chúng con xin biếu ông ngay bây giờ.

Đó là một chiếc hộp gỗ mun, trong đựng ba cái « pip ». Để mua tặng tôi món quà này, ba đứa chắc phải chung nhau mỗi đứa nguyên một tháng tiền công. Tôi bắt

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

tay chúng, và nói rằng món quà tặng của chúng vừa ý tôi nhất. Ba đứa sung sướng nhìn tôi bằng những cặp mắt kinh mến chân thành làm cho tôi xúc động đến ứa nước mắt. Sự thực, từ trước đến nay, tôi chưa hút cái « pip » nào ngoài « pip » của Huy cho tôi từ năm tôi mười chín tuổi. Nhưng tôi đổi sang ba chiếc này trong thời gian tới để cho bọn trẻ khỏi thất vọng.

Tôi đi tắm và thay y phục. Cầm Hường chờ tôi trong phòng ăn :

— May hôm nay, tôi nghĩ Tuấn làm một chuyện gì mà Tuấn dấu tôi — Nàng hỏi — Hôm nay, Tuấn đi vắng suốt ngày. Có chuyện gì vui thế Tuấn ?

Tôi đáp :

— Thưa bà, tôi làm chuyện gì bà chẳng nên hỏi.

— Tuấn đi ra tỉnh hả ?

— Vâng, hôm nay tôi ra tỉnh.

Nàng hỏi dò

— Tuấn có gặp ai quen không ?

— Có. Tôi gặp bà Trần Bát và các tiều thư. Hình như tôi làm cho các vị ấy ngạc nhiên và thắc mắc lắm...

— Tại sao thế ?

— Vì tôi xách một cái bì và thưa với bà Mục Sư là tôi ra chợ bán xu hào, bắp cải !

Nàng nhuộm đỏ mày :

— Tuấn có nói như thế thật không ? Hay là lúc ấy Tuấn say rượu ?

Tôi đáp không cười :

— Ba ngày hôm nay, tôi không uống một giọt rượu nào cả. Còn muốn biết tôi nói thật hay không, Cầm Hường cứ hỏi bà Trần Bát chắc được báo cáo đầy đủ.

— Thế là nghĩa lý gì chứ ?

Tôi chỉ mỉm cười.

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯƠNG

Không đáp một câu hỏi của nàng, tôi nói qua chuyện khác :

— Đêm nay, lúc trăng đã lên ngang trời, tôi sẽ ra biển bơi suốt từ bãi Đá Trắng đến Tháp Hải Đăng. Hôm nay, tôi khỏe lắm. Tôi có thể làm được tất cả mọi chuyện kè cả chuyện vá trời lấp biển...

Nàng nghiêm trang nhìn tôi như hơi sợ vì thái độ kỳ dị của tôi :

— Nếu Tuấn muốn ngày mai Tuấn bị cảm và nằm liệt một chỗ rên hờ hờ... thì xin mời Tuấn cứ việc đi tắm biển tối nay. Nhưng Tuấn nhút là anh Công sẽ là người săn sóc Tuấn chứ không phải tôi đâu.

Ăn xong, chúng tôi qua ngồi trong phòng đọc sách. Tôi không nói dối nàng khi tôi khoe rằng hôm nay, tôi cảm thấy tôi có một sức lực phi thường. Tôi bồn chồn không ngồi yên chỗ. Tôi không thể ngồi chờ cho thời gian đưa đêm trôi qua và đem ngày mai tới.

Thấy tôi tung tăng hết ra lại vào và ngồi nhấp nhôm Cầm Hướng vò giận :

— Ờm... Tuấn làm tôi sốt ruột quá. Nếu Tuấn không thể ngồi yên được một chỗ thì Tuấn làm ơn đi chơi một vòng cho tôi ngồi yên đi. Nếu cần chạy nhảy Tuấn nên chạy thẳng một mạch ra Tháp Hải Đăng xem đèn có sáng không rồi lại về. Tôi thấy tối nay. Tuấn như là người điên...

— Nếu như thế này là điên thì tôi muốn tôi được điên mãi mãi... — Tôi cười đáp—Không ngờ điên lại thú đến thế !

Tôi ra vườn. Đêm nay đi chơi thật là đẹp. Trời sáng trăng, êm á, gió mát. Tôi không chạy thẳng một mạch như lời Cầm Hướng nói, nhưng tôi cũng đi ra đến Tháp Hải Đăng. Mặt trăng tròn vành vạnh tròn ngang lưng trời.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Với tôi, mặt trăng như một vật có hồn và đang cười với tôi vì thông cảm nỗi thù vị của tôi.

Qua bãi cát tráng phau, tôi thấy một khung cửa sổ có ánh đèn sáng nổi bật trong nền xanh của rừng cây. Đó là ánh đèn trong trại ông Bảo. Khi tôi đi ra đến tận chân tháp, mặt biển mở rộng quanh tôi. Bên tay phải, xa xa... tôi trông thấy ánh đèn điện ở Đà Nẵng. Quanh tôi, ánh trăng tràn đầy, trong suốt. Đêm nay đi chơi cũng đẹp, mà tắm biển cũng thú. Không có một tai họa hay một chứng bệnh hiểm nghèo nào có thể ngăn không cho tôi tắm biển đêm nay.

Tôi đi xuống bãi cát, ra ghềnh đá tôi vẫn tắm mọi khi, cởi quần áo đê trên phiến đá rồi nhảy úm xuống biển. Trời ơi, nước lạnh quá ! Chưa bơi ra xa bao được hai chục thước, tôi đã rét run lên. Hầm răng đánh vào nhau lập cập, chân tay cứng lại, tôi vội vã leo lên bờ.

Ban đêm, trời hãy còn lạnh mà ra biển tắm thế này quả là liều lĩnh và dại dột quá. Nhưng không sao, cũng chẳng hại gì. Tôi không hối hận gì cả.

Tôi lùi, khăn tay ra lau người qua loa đê bận quần áo rồi theo con đường đi qua rừng cây về nhà. Ánh trăng vể ra dưới chân tôi một con đường lung linh, chuyền động. Bóng tôi và ánh trăng vờn nhau sau những thân cây.

Về tới nhà, tôi đứng dưới vườn nhìn lên cửa sổ phòng Cảnh Hướng.

Hai cánh cửa cùng mở rộng. Nhưng ánh trăng sáng qua, trăng chiếu vào đầy phòng nàng nên tôi không thể biết rằng ngọn đèn trong phòng nàng còn thắp hay đã tắt. Tôi nhìn đồng hồ tay. Kim đồng hồ chỉ 12 giờ thiếu 5 phút. Bỗng tôi thấy rằng nếu bọn trẻ con không thể chờ đến mai mới tặng cho tôi hộp quà mừng của chúng, tôi cũng không thể chờ đợi đến mai mới tặng Cảnh Hướng.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

những thứ mà tôi muốn tặng nàng. Nghĩ lại chuyện bà Trần Bát và chuyện xu hào, bắp cải hồi sáng nay, tôi lại thấy náo nức.

Đến gần cửa sổ phòng nàng, tôi gọi tên nàng. Tôi gọi tên nàng ba lần mới có tiếng nàng trả lời. Nàng ra cửa sổ. Nàng bận bộ áo ngủ lụa trắng, cõi bẽ, vai bồng, tay ròng kiều « nữ đồng trinh ».

Một tay vịn vào thành cửa sổ, tay kia giơ lên vén mai tóc, nàng nhô người ra ánh trăng hỏi xuống:

— Gì thế Tuấn? Tôi đã chợp ngủ rồi.. Tuấn đánh thức tôi đây..!

Tôi nói lên :

— Hường chịu khó đứng chờ tôi ở đây. Chờ một chút siu thôi. Tôi muốn tặng Hường cái này. Cái bị mà bà Trần Bát trông thấy tôi xách ở chợ Đà Nẵng ấy mà!

— Tôi đâu có tò mò như bà Trần Bát.. Đề đến sáng mai Tuấn cho tôi cũng được...

— Tôi không thể chờ được đến mai sáng mai. Tôi muốn tặng chị ngay bây giờ..!

Vào nhà theo lối cửa sổ, tôi chạy vội lên phòng lấy bị nữ trang. Tôi bỏ cả bản nhượng quyền vào túi áo. Tôi xách bị chạy qua chuồng ngựa, lấy một cuộn dây thừng dài.

Nàng vẫn đứng chờ tôi bên cửa sổ.

— Tuấn dẫu cái gì trong cái bị đó vậy? Nàng hỏi xuống giọng vẫn dịu dàng—Này.. Tuấn mà rỡn tôi, Tuấn dẫu con cua hay dẫu chuột trong bị tôi giận đấy nhà! Cái gì thế?

Tôi đáp :

— Bà Trần Bát tưởng đây là bị rau cải. Nhưng bà ấy tưởng lầm. Tôi cam đoan với Cầm Hường là tôi không rỡn

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

mà vật dụng trong này không cần được đâu. Hường cứ yên tri. Tôi liêng dây lên này.

Tôi ném đầu giây lên cửa sổ :

— Kéo lên đi — Tôi nàng — Hường cần thận, khá nặng đấy.

Nàng làm theo lời tôi. Chiếc bị cói được kéo từ từ lên cao, bị chạm vào thành tường và dàn cây leo kêu lên những tiếng sột soạt. Tôi nhìn theo cười thầm trong lòng.

Nàng cầm chiếc bị vào phòng. Yên lặng. Vài giây sau nàng trở ra :

— Tôi sợ lắm... không dám mở đâu... Tuấn dấu cái gì trong bị thế ?

Không đáp, tôi bim vào dàn cây, leo tường lên cửa sổ phòng nàng.

Nàng kêu lên :

— Tuấn.., cần thận đấy. Té thì chết..

Vài giây đồng hồ sau, tôi đã đặt một chân vào phòng, chân kia tôi đặt ngoài thành bao lớn. Ánh trăng chiếu vào tóc tôi :

— Sao tóc Tuấn ướt thế kia ? Trời đêm nay có mưa đâu ?

Tôi đáp :

— Tôi vừa đi tắm biển về. Hồi tối, tôi đã nói với Hường là đêm nay, thế nào tôi cũng tắm biển mà. Hường mở bị ra đi. Hay là Hường muốn tôi mở...

Một ngọn đèn dầu tây leo lết cháy trong phòng. Nàng đi chân không trên sàn gác. Nàng run vì lạnh.

— Đến khô.. Tuấn về thay quần áo và bận áo ấm vào đi. Lỡ ốm thì sao.

Tôi cầm chiếc mền trắng nơi chân giường nàng choàng lên vai. Rồi tôi bồng nàng lên, đặt nàng lên giường.

— Có lẽ.. Tuấn điên mất rồi !

TÌM EM NGƯỜI THIỀN ĐƯỜNG

Tiếng nàng - hoảng hòn tai tôi.

Tôi vội nói :

— Không... Không... Hương đừng nghĩ thế. Tôi đâu có đèn? Giây phút này đây... Tôi đã hai mươi nhăm tuổi. Hương nghe này...

Tôi giơ tay... Tiếng chuông đồng hồ vang lên trong tòa nhà vắng. Tôi đếm đủ 12 tiếng. Sau đó, tôi bỏ tay vào túi.

— Còn đây → Tôi rất từ chyên nhưng tài sản ra đặt lên chiếc bàn ngủ bên cạnh ngọn đèn— tờ giấy này, Hương có thể đọc sau, những lúc nào rồi. Vậy giờ, để tôi tặng nàng mấy thứ này...

Tôi cầm chiếc bì lèn dốc tất mọi thứ bên trong lèn giường. Những gói giấy nho nhỏ theo nhau rớt ra. Tôi xé các giấy bọc, mở những chiếc hộp gỗ xinh xinh. Nào vòng, nào nhẫn, nào dây chuyền, bông tai... rơi đầy trên mặt mèn.

— Cái này của Hương... Cả cái này, cái này nữa. Tất cả là của Hương.

Trong phút xuất thần, tôi cầm các món nữ trang ấy đặt vào tay nàng, đặt lên ngực nàng, lên vai nàng.

Nàng kêu lên :

— Tuấn ? Tuấn làm gì thế này ?

Tôi cầm chuỗi ngọc — chuỗi ngọc mà tôi tặng nàng hôm Nô-en vừa qua, nhưng bị ông Bửu Đoan đòi lại — đeo lên cổ nàng :

— Tôi đã hai mươi nhăm tuổi. Hương vừa nghe đồng hồ đánh chuông nửa đêm. Từ nay trở đi, tôi có quyền làm tất cả mọi việc tôi muốn. Tất cả chồ nữ trang, châu ngọc này là của Hương. Nếu thế giới này là của tôi, tôi cũng cho Hương luôn.

Chưa bao giờ tôi nhìn thấy một đôi mắt nào ngạc

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

nhiên hơn mắt Cầm Hướng lúc ấy. Nàng nhìn tôi, nhìn những xuyến, nhẫn, rơi vãi trên giường, rồi lại nhìn tôi. Sau cùng, thấy tôi cười, bỗng nàng choàng tay lên bả tôi. Chúng tôi ôm ghi lấy nhau nàng cũng cười với tôi. Nàng như lây nỗi vui của tôi, như lây nỗi say sưa, nỗi sung sướng đến điên dại của tôi.

— Đây là cái chuyện mà Tuấn bí mật làm từ một tuần nay phải không?

— Phải! Lẽ ra, đến sáng mai... Cầm Hướng mới biết... Nhưng cũng như bọn thằng Cầu biếu tôi mấy cái «tip»... tôi cũng không chờ được đến mai...

— Còn tôi... tôi chẳng có gì biếu Tuấn cả — Nàng nói — Tôi chỉ có mỗi một bộ khuy gài tay áo và cà-vạt để tặng Tuấn. Ngày mai là sinh nhật của Tuấn... Tuấn có muốn gi không? Tuấn cứ nói đi... Tuấn sẽ có tất cả những thứ Tuấn muốn.

Tôi nhìn nàng ngồi giữa những miếng bạch ngọc, bích ngọc, hồng ngọc, giữa những hạt kim cương óng ánh, với chuỗi ngọc long lanh trên ngực nàng. Bỗng, tôi ngừng cười. Tôi vừa nhớ đến chuỗi ngọc và ý nghĩa của nó.

— Tôi muốn một việc... nhưng tôi không dám nói với Hướng...

— Tại sao chứ?

Tôi sợ nói ra... Hướng sẽ giận, Hướng sẽ đuổi tôi ra khỏi phòng...

Tay nàng mơn nhẹ lên má tôi:

— Tuấn nói đi...!

Giọng nàng êm và dịu dàng

Tôi không biết khi một người đàn ông đang yêu ngỏ ý xin người đàn bà mình yêu hãy lui làm vợ, người đó phải ăn nói ra làm sao. Trong trường hợp này, thường thường người ta có người quen đưa ra làm mai

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

mỗi nói dùm cho những câu khó nói, thường thường người ta đã nói trước với nhau là người ta yêu thương nhau. Tôi và Cầm Hướng không có ai làm mai, cũng chưa bao giờ tỏ tình, chưa bao giờ nói yêu nhau. Trời đã quá nửa đêm và chưa bao giờ chúng tôi nói đến hôn nhau. Tôi có thè nói với nàng một câu, vụng về, cộc lốc như — « Hướng, tôi yêu Hướng, Hướng có thuận làm vợ tôi không ? » Tôi nhớ lại buổi sáng nào ở trong vườn, nàng đã cười tôi về câu tôi tuyên bố : « Không bao giờ lấy vợ. Tôi sống một mình là đủ ». Không biết nàng có thông cảm nỗi lòng của tôi không ? Không biết nàng có nhớ buổi sáng ấy không ?

— Hướng!.. Có một buổi sáng trước đây, tôi có nói với Hướng rằng tôi sẽ không bao giờ lấy vợ. Hướng còn nhớ không ?

— Hướng không bao giờ quên..

— Nay tôi muốn rút lại câu nói đó.

Tay nàng lùa trong mái tóc tôi

— Thật ư Tuấn ? Cơ thật là Tuấn muốn thế không ?

— Thật chứ...

Đôi mắt nàng, trong ánh đèn mờ, hình như đèn hơn :

— Sáng hôm ấy, Tuấn nói chắc lắm mà..? Không bao giờ lấy vợ...

Nàng thòi tắt ngọn đèn.,.

Khi tôi trở ra vườn cổ lúc trời sắp bình minh — trước khi bọn người nhà thức dậy mở cửa và đi làm ngoài — tôi đứng nhìn trời và tự hỏi rằng không biết từ ngày Chúa sánh ra loài người đến giờ, có người đàn ông nào được người yêu nhận lời làm vợ một cách chân thành và cảm động như tôi không ? Lối hứa hôn của chúng

tôi tránh được hết những sự mồi mai phiền phức và mất thì giờ. Tôi không bị khô vì yêu, không thắc mắc vì yêu. Tất cả mọi người đàn ông, đàn bà ở trên cõi đời này đều có thể lừa dối nhau, dùng thủ đoạn với nhau... tôi bất chấp. Trước kia, tôi ngu mù và dại đột. Nay giờ tôi khôn ra rồi..

Những sự việc xảy ra trong những giờ phút đầu tiên khi tôi 25 tuổi sẽ sống mãi trong tôi, không bao giờ tôi quên. Chúng tôi không say mê, chúng tôi yêu thương nhau chân thành. Tôi vừa hiểu rằng khi người đàn bà yêu thương thật tình, người đàn bà sẽ vô cùng yếu đuối và hoàn toàn làm theo, sống theo ý muốn của người đàn ông: Có lẽ đó là cái nguyên do làm người họ yêu phải yêu thương họ suốt đời.

Tôi không thể so sánh Cẩm Hương với bất cứ người đàn bà nào hết. Vì...

Nàng là người đàn bà đầu tiên trong đời tôi. Nàng cũng là người cuối cùng.

Tôi nhớ rõ cảnh tòa nhà trở dậy với mặt trời hồng. Tôi nhớ vùng hồng, lên êm như một trái cầu màu da cam, trên hàng cây xanh viền nơi cuối vườn. Sớm ấy, sương đọng nhiều trên cành cây ngọn cỏ... Từng giọt sương óng ánh như những viên ngọc rơi trên tấm thảm xanh.

Một tiếng chim kêu, tiếp đó là nhiều tiếng chim khác ríu rít vang lên. Rồi như một dàn nhạc vừa tìm được điệu hòa tấu, tiếng chim xuân vang dậy khắp nơi. Bầy chim nhạn rời nóc nhà cao bay ra đón ánh nắng trước hồn tất cả...

Tôi trở vào nhà, lên phòng tôi, bắt ghế ngồi bên cửa sổ nhìn ra biển. Trí óc tôi lâng lâng không vướng bận, không suy nghĩ, có thể tôi êm dịu, thỏa mãn. Đời tôi không còn một thắc mắc nào cả. Tôi bằng an như một

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

tình hồn ở Thiên Đường. Với tôi, tất cả những vấn đề kinh như du được giải quyết và thanh toán hoàn toàn, con đường đi về như mở rộng thênh thang trước mặt tôi. Những năm qua hồn như chưa bao giờ có. Những năm sắp tới sẽ là một chuỗi dài những ngày, những tháng, những năm hoàn toàn tươi đẹp. Tương lai chỉ có tôi và Cầm Hướng: một người nam và một người nữ chung sống, vợ chồng êm ám trong tòa nhà riêng họ. Cuộc đời trôi ở bên ngoài, chúng tôi không cần biết đến. Không có gì có thể quấy rầy hạnh phúc của chúng tôi. Ngày lại ngày, đêm rời đêm, chúng tôi sẽ sung sướng bên nhau suốt đời.

Tôi nhắm mắt lại và cảm thấy nàng ở sát ngay bên tôi. Lúc ấy có lẽ tôi chợp ngủ đi một lúc, vì khi tôi mở mắt nhìn lên, ánh mặt trời đã chan hòa trong phòng. Thằng Cầu đã tới bưng thau nước nóng rửa mặt đặt trong phòng, và sắp sẵn quần áo mới cho tôi trên chiếc giường. Nó vào phòng lúc nào và đi ra lúc nào tôi không hay biết gì hết.

Tôi rửa mặt, cạo râu thay quần áo rồi xuống nhà dưới. Bữa ăn sáng chờ sẵn tôi trong phòng. Sáng nay, anh Công cho tôi diêm tam bắng cháo hoa án với đậu rim. Tôi ăn ngon quá là ngon. Sáng nay, tôi ăn gì mà chẳng thấy ngon?

Ăn xong, tôi huýt sáo gọi bầy chó đi ra vườn. Không cần biết gì đến những lời than thở của anh Tám, tôi đi ngang các bồn hoa, ngắt tất cả những đóa hồng vừa nở xếp lại thành một bó, đem lên phòng nàng.

Nàng đang ngồi bên giường. Không đợi chờ nàng kịp kêu hoặc chạy qua phòng bên, tôi đặt bó hoa vào lòng nàng:

— Chào Hướng... Hướng đừng quên rằng hôm nay vẫn còn là sinh nhật của Tnǎn...

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Nàng nhíu mày :

— Sinh nhật hay là không... khi vào phòng đàn bà,
ai cũng phải gõ cửa. Tuấn đi đi...

Nàng khó có thể làm mặt nghiêm với tôi, khi nàng
ngồi đó với bộ áo ngủ và những đóa hồng vương trong
mái tóc, rơi trên lòng nàng. Khay cháo của nàng cũng
có cánh hoa. Tuy vậy, tôi cũng giả vờ ngượng và ra đứng
bên cửa sổ :

— Xin lỗi Hương... từ lúc tôi vào phòng do lỗi cửa
sổ, tôi quên mất gõ cửa. Tôi bất lịch sự quá.

Nàng vẫn nghiêm giọng :

— Tuấn nên đi ra khỏi phòng.. trước khi anh Công
anh ấy đến.. Nếu thấy Tuấn ở đây, chắc là anh ấy sùng
sốt lắm.. dù rằng hôm nay có là ngày sinh nhật của Tuấn.

Giọng nói của nàng làm cho nỗi hờn hở trong lòng
tôi dứt bớt. Nhưng tôi cũng phải nhận rằng nàng nói có
lý. Mới sáng sớm đã sòng sọc vào phòng riêng của một
người đàn bà khi người ta chưa trang điểm vẫn là một
việc không nên làm, dù người đàn bà có sắp trở thành
vợ mình.

Anh Công đâu có biết là Cầm Hương sắp trở thành
vợ tôi ?

— Tôi đi đây. Xin lỗi Hương. Tôi chỉ muốn vào
nói với Hương một câu : « Tôi yêu em » !

Tôi ra khỏi phòng. Đến lúc ấy, tôi mới nhận thấy
là nàng không mang chuỗi ngọc trên cổ.

Chắc nàng đã tháo chuỗi ngọc ấy ra và cất đi sau
lúc tôi rời nàng khi trời chưa sáng. Những món nữ
trang khác cũng không còn rơi nằm trên giường như hồi
đêm. Nàng đã nhặt nhạnh cất đi hết. Nhưng trên mặt
bàn ngũ, tôi trông thấy bản thuyền nhượng tài sản mà tôi
vừa đưa cho nàng đêm qua cùng với số nữ trang.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Anh Công đứng chờ tôi trong phòng khách. Anh bưng trên tay một cái khung bọc giấy khá lớn.

Anh trịnh trọng :

— Hôm nay là ngày sinh của ông... Xin chúc ông một ngày thật vui...

Tôi cười :

— Cám ơn anh..,

Anh tiếp :

— Thưa ông, xin phép ông cho tôi được tặng ông vật mọn này. Tuy không đáng gì, nhưng vật này tượng trưng cho những năm trời làm việc trung thành của tôi trong tòa nhà này. Mong ông nhận cho và mong rằng tôi không làm khi nghĩ rằng kỷ vật này sẽ làm ông vui lòng.

Tôi mở khung giấy trong tay anh. Bức hình truyền thần có tô màu của anh hiện ra trước mắt tôi. Anh đã nhờ họa sĩ vẽ truyền thần hình anh để tặng cho tôi. Hình vẽ không đẹp lắm, nhưng giống anh thì rất giống.

Cũng trịnh trọng không kém gì anh, tôi nói :

— Chà... bức truyền thần đẹp quá. Đẹp thật... Tôi treo nó ở chỗ tốt nhất trong nhà này mới được. Anh bảo tại nó lấy búa, lấy đinh ra đây cho tôi...

Anh ra cửa, trịnh trọng ra lệnh lấy búa che thằng Cầu.

Sau đó, anh giúp tôi đóng đinh treo bức hình của anh trên bức tường trước cửa phòng khách.

Anh hỏi tôi :

— Hôm nay..., ông có thấy hình này giống tôi không à ? Tôi thấy... có lẽ... họa sĩ hãy còn non... cái mũi không được giống lắm...

— Vẽ truyền thần thì không thể nào giống như người thật được, anh Công à — Tôi đáp — Điều cần nhất là cái

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

tinh thần của người trong hinh được thể hiện Tôi thấy bức hinh này linh động lắm rồi. Đẹp đáy anh Công ạ...

— Cám ơn ông... ! Anh đáp.

Tôi muốn nói ngay cho anh biết là tôi và Cầm Hướng sắp kết hôn với nhau. Tâm hồn tôi tràn đầy hoan lạc và yêu đời. Nhưng có một sự do dự giữ tôi lại kịp. Tin tôi và Cầm Hướng sắp kết hôn là một tin quá quan trọng và quá tinh tế. Tôi không thể loan báo một cách đột ngột và vô ý thức như thế này được. Có lẽ tôi và Cầm Hướng sẽ cùng có mặt để cùng báo tin cho anh Công biết và nhờ anh nói lại với các gia nhân.

Tôi vào phòng đọc sách viện cơ làm việc, nhưng tôi không làm gì cả. Tôi chỉ ngồi gác chân lên bàn, miệng hút thuốc, mắt nhìn vào khoảng không. Tôi nhớ lại hình ảnh nàng — đêm qua — nằm ngủ trên gối, ánh trăng từ cửa sổ vờn lên ngực nàng... Nỗi vui yên lành sáng sớm nay đã tan đi, tôi lại rạo rực, say sưa như đêm qua...

Nhin làn khói xanh tỏa bay trước mặt, tôi mơ màng, khi tôi và nàng đã thành vợ chồng, nàng sẽ xua tôi ra khỏi phòng để đến như sáng nay được. Tôi sẽ ăn sáng với nàng. Tôi sẽ suốt ngày, suốt đêm ở bên nàng. Chúng tôi sẽ có những thói quen mới.

Chuông đồng hồ điểm 6 giờ. Tôi nghe tiếng bọn người lao xao từ sân sau vọng lên. Tôi cầm một tập hóa đơn lên lật coi rồi lại bỏ xuống bàn. Tôi cầm bút toan viết thư nhưng viết không được. Tôi không viết được một câu cho gọn gàng, rành rẽ, hoặc có viết được thành câu thì cũng là những câu vô nghĩa. Còn phải đợi hai giờ đồng hồ nữa tôi mới được gặp nàng trong bữa cơm.

Anh Sáu Năm, một người tá điền của tôi, đến xin gặp tôi để báo cáo với tôi một câu chuyện dài dòng : một con trâu của tôi giao cho anh trông nom vừa bị sa lầy,

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

nhung đó là lỗi tại anh ta điền ngù gần nhà anh. Để cho con đuổi con trâu của anh xuống vũng lầy v.v... Tôi nghe lời anh, nhưng tâm trí còn mãi nghĩ đến những chuyện khác. Tôi nghĩ rằng giờ này, chắc Cầm Hướng đã xuống vườn đi thăm hoa với anh Tâm.

Tôi ngắt lời anh Sáu. Thấy vậy, bộ mặt của anh ta dài ra. Anh cho rằng tôi giận anh vì chuyện đè trâu sa lầy. Tôi mỉm cười đè cho anh yên lòng và bảo anh xuống nhà việc uống la-ve với anh Công :

— Anh Sáu ạ... hôm nay, tôi không làm việc. Hôm nay là ngày sinh nhật của tôi. Và hôm nay, tôi là người sung sướng nhất đời...

Tôi vỗ vai anh, rồi đè mặc anh đứng, ngăn ngừa không hiểu là tôi nói gì, tôi thò đầu ra cửa sổ, gọi thằng Cầu bảo họ soạn ngay cho tôi một giỗ đanh nị và thịt nguội.. Tôi sẽ đem giỗ bánh vào rừng ngồi ăn trên cỏ non với nàng. Tôi muốn được ngồi một mình với nàng dưới ánh mặt trời.

Tôi ra khỏi nhà, đi xuống chuồng ngựa bảo anh Bột thằng yên cương cho hai con Xuân Hồng và Bạch Phong đè tôi với nàng cưỡi đi.

Nhưng anh Bột không có đầy. Nhà chưa xe mở rộng cửa. Chiếc xe ngựa của tôi không còn đầy nữa.

Một thằng nhỏ đang quét rác sau nhà. Nó nhìn tôi với một vẻ hốt hoảng :

— Bầm ông, bà chủ lấy xe đi lúc mười giờ. Con không biết là bà đi đâu.

Trở vào nhà, tôi gọi anh Công lên hỏi. Nhưng anh cũng không biết là « bà chủ » đi đâu. Từ trước đến nay, chưa bao giờ Cầm Hướng đi đâu mà nàng lại không nói cho tôi biết.

Nỗi vui cuồng say của tôi chợt nguội đi.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Ngày hôm nay — một ngày mà tôi cho là hoàn toàn tươi đẹp—đã xảy ra khác hẳn với sự tưởng tượng của tôi.

Tôi đành ngồi chờ nàng về. Đến trưa, bọn người nhà đi ăn cơm. Giỏ bánh của tôi vẫn nằm trên bàn, trên. Nhưng chiếc xe và Cầm Hướng vẫn chưa về.

Đến hai giờ trưa, ngồi mãi chịu không nổi tôi đi ra khỏi nhà

Đi gần tới Ngã Tư Mã Đá, tôi nhìn thấy chiếc xe nàng về chạy trên đường cát trắng ven biển. Tôi đứng ra giữa đường. Thấy tôi, anh Bột gò lưng cho xe dừng lại.

Tất cả những nỗi thất vọng, buồn rầu của tôi trong những giờ khắc vừa qua tan biến đi khi tôi trông thấy nàng ngồi yên lành trong xe. Tôi lèn ngồi với nàng.

— Tôi đi tìm Hướng từ mười một giờ trưa nay. Hướng đi đâu thế?

Nàng đáp :

— Tôi sang Trại Bạch Lan thăm ông Bửu Đoan.

Tất cả những thắc mắc, những lo sợ, những khó nghĩ từ đêm được chôn sâu, vùi chặt trong tâm trí tôi nay đột hiện trở lại. Tôi lo âu không biết là Cầm Hướng và ông Bửu Đoan vừa nói với nhau những gì? Họ đã toan tính những gì để làm tan vỡ cái chương trình đẹp tuyệt vời của tôi?

Tôi hỏi nàng

— Hướng qua bên ấy làm chi? Có gì cần phải bàn với ông ấy nữa đâu? Tất cả mọi việc đều được thu xếp xong cả rồi mà...!

Nàng hỏi lại :

— Tuấn nói « tất cả » là những gì?

Chiếc xe nhún nhảy trên một đoạn đường sỏi. Nàng giơ tay lên vịn vào thành cửa. Sao nàng ngồi đó — trong;

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

**Bộ y phục tang trồ — xa xôi và lạnh lùng, khác với người
thiếu phụ yêu đương nồng nàn đã ôm tôi trong tay đêm
qua biết là chừng nào.**

Tôi khẽ nói :

— Tôi biết Hường sang đó để hỏi ông Bửu Đoan về
việc chuyển nhượng tài sản. Việc ấy có luật sư phụ trách
không phải là do ông Bửu Đoan viết ra... Tất cả đều là
của Hường. Bản văn rất hợp pháp.

Nàng gật đầu :

— Tôi biết. Nhưng trong đó có vài câu tối nghĩa,
tôi không hiểu nên phải qua nhờ Ông giải thích. Thế thôi.

Giọng nàng xa xôi, lạnh lùng và bình thản. Trong lúc
nàng nói, tôi tưởng như vẫn còn nghe những âm thanh
nồng nàn, thi thảm, chan chứa yêu đương mà tôi được
nghe nàng nói trong đêm qua.

— Bây giờ Hường hiểu rõ tất cả rồi chứ?

— Rõ lắm rồi.

— Có gì thắc mắc cần hỏi nữa không?

— Không!

Tuy vậy, có một cái gì đó vẫn làm cho tôi nghi ngại.
Tại sao chúng tôi lại lạnh nhạt và xa cách nhau như thế
này? Ông Bửu Đoan làm cầm và gàn dở ấy có nói câu gì
chạm lòng tự ái của nàng không?

Tôi bảo nàng :

— Quay lại nhìn tôi...

Thoạt đầu, nàng ngồi yên. Sau đó, tôi thấy rèm mi
của nàng chuyển động. Nàng nhìn anh Bột ngồi cầm cương
trước mặt rồi mới từ từ quay lại...

Đôi mắt nhìn tôi không có ý vui, ý thương như tôi
hy vọng. Đôi mắt ấy cũng không có ngắn nước mắt như
tôi sợ. Đôi mắt ấy trong, sáng, bình thản. Đó là đôi mắt
của một người đàn bà vừa mới thanh toán xong một việc
có lợi.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Không hiểu tại sao, tôi cảm thấy bối rối và buồn bã lạ thường. Tôi muốn nhìn lại đôi mắt chan chứa tình ái và xanh những yêu thương của nàng khi trời chưa trờ sáng hôm nay. Tôi tưởng ra cảnh nàng ngồi trước mặt Ông Bửu Đoan—nghịêm chỉnh, bình thản, chăm chú, sắc sảo—trong lúc đó thì tôi bỗn chồn đứng chờ nàng trên hiên nhà, ruột nóng như lửa đốt.

— Lẽ ra tôi về sớm hơn — Nàng nói — Nhưng ông cụ và cô Trang cứ nhất định giữ ở lại ăn cơm. Tôi không từ chối được. Hôm nay, Tuấn đã quyết định làm những gì chưa ?

Nàng quay mặt ra cửa xe, nhìn phong cảnh bên đường. Tôi tự hỏi tại sao nàng lại có thể nói với tôi bằng cái giọng lạnh lùng như nàng vừa nói, tại sao nàng lại có thể coi tôi như một người thân thích rất thường, trong lúc tôi phải khẽ sờ lầm mới giữ được bàn tay tôi không nắm lấy tay nàng, mới giữ được vòng tay tôi khỏi hôm lấy tấm thân thon gọn của nàng. Từ đêm qua, mọi sự giữa tôi và nàng đã thay đổi hoàn toàn. Vậy mà bên ngoài nàng không để lộ một vẻ gì chứng tỏ là có sự thay đổi cả.

Tôi đáp :

— Tôi có nhiều dự định lắm nhưng có làm cũng được, không cũng chẳng sao.

— Ông Bửu Đoan và cô Trang ra tinh ăn cơm khách tôi nay. Nhưng sẽ tạt qua nhà thăm chúng mình rồi mới về nhà. Hôm nay, tôi đã chinh phục được thêm một chút cảm tình của cô Trang rồi. Cô ấy không còn lạnh nhạt lắm với tôi như trước nữa.

— Càng tốt... Nếu Hướng và Trang thân nhau thì còn gì bằng...

Nàng tiếp :

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Càng gần cô Trang... tôi lại càng thấy rằng cô ấy xứng đáng là người vợ hiền của Tuấn.

Nàng cười...

Nhưng tôi không cười với nàng. Tôi thấy việc nói rõn về Bửu Trang đè rồi cười rồi là một việc nhẫn tâm. Tôi rất mến Bửu Trang và rất mong cho nàng lấy được một người chồng hơn tôi.

Nàng lại nói :

— Hình như ông Bửu Đoan không mấy ưa tôi. Nhưng sau bữa cơm, tôi thấy thái độ của ông có vẻ đổi khác. Câu chuyện trở nên vui hơn. Ông cụ nói chuyện nhiều với tôi về Huế. Ông hứa sẽ giới thiệu tôi với nhiều bà ở Huế.

— Ở Huế? — Tôi hỏi — Hướng có ý định về Huế chứ?

— Có chứ? — Nàng đáp — Tại sao lại không?

Tôi không trả lời nàng. Nàng có quyền về Huế ở nếu nàng muốn, nhất là bây giờ nàng đã có tiền, có nhiều tiền... Nhưng.. tại sao nàng không nói đến chuyện tôi và nàng cùng về ư? Cưới xong, nàng muốn đi đâu tôi cũng chiều ý nàng, cũng đi theo nàng, trừ việc nàng đòi về Vientiane.

Tôi và nàng có nhiều chuyện cần nói với nhau quá, nhưng tôi do dự không biết phải bắt đầu ra làm sao. Tôi kinh hoàng khi chợt nhớ ra rằng Huy mới mất được có chín tháng. Chúng tôi phải chờ hai năm nữa mới có thể thành hôn với nhau. Đó là vấn đề trọng nhất mà từ đêm qua, tôi quên nghĩ tới.

— Đừng về nhà ngay. Hướng ạ — Tôi bảo nàng — Tôi muốn chúng mình vào rừng chơi một lát.

Nàng đáp :

— Cũng được!

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

Chúng tôi xuống xe trước một con đường mòn dẫn lên rừng thông và cho anh Bột đánh xe về trước.

Chúng tôi qua một hồ nước cạn rồi lên con đường uốn khúc dẫn lên đồi. Bên vệ đường có một vài cây hồng đai. Cầm Hường rẽ vào bụi cổ hái hoa.

Vừa hái, nàng vừa nói về Bửu Trang. Nàng đề cao những đức tính của Trang. Nàng khen Trang hiền lành, có giáo dục, có học và nấu nướng khéo.

Nhưng nàng không biết rằng lúc đó tôi đang nghĩ gì về nàng cũng như tôi đang nghĩ gì về Bửu Trang. Cô con gái của ông Bửu Đoan có thè lên đỉnh núi Hy Mã Lạp Sơn đi tu hoặc là dọn đờ lên Bắc Cực làm ăn không bao giờ về... tôi cũng không cần biết. Hôm nay, tôi không có ý đưa Cầm Hường vào rừng để nàng nói với tôi về Bửu Trang.

Tôi cầm lấy bó hoa trong tay nàng bỏ xuống cỗ. Rồi cởi áo trai xuống một gốc thông. Tôi mời nàng ngồi.

— Tôi không mệt — Nàng nói — Cũng chẳng mỏi chân. Tôi muốn đi dạo một lúc.

— Còn tôi.. tôi đã phải đứng suốt bốn giờ đồng hồ liền chờ Hường về

Tôi kéo nàng ngồi xuống bên tôi.

Trước hết, tôi hôn tay nàng. Rồi gỡ tấm voan «đăng ten» choàng lên mái tóc nàng, tôi hôn môi nàng... Những cái hôn tôi chờ đợi, tôi mong ước từ sáng đến nay.

Một lần nữa, tôi lại thấy nàng dịu hiền, mềm mại, không chống cự...

— Đây là cái việc mà Tuấn dự định làm... nếu Hường không ở lại ăn cơm ở nhà ông Bửu Đoan.

Tôi bảo nàng.

Nàng giơ tay vuốt lại mấy sợi tóc lòe sòe trên trán :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Hường cũng nghĩ như vậy... Chính vì thế-
Hường mới nhận ở lại đây ăn cơm.

— Hường... Hường đã hứa với tôi là trong ngày sinh
nhật của tôi, Hường không từ chối tôi một điều gì cả mà ?

Nàng lắc đầu :

— Cái gì cũng có giới hạn chứ ?

Tôi không thấy có một giới hạn nào cả. Tôi sung
sướng, nhẹ nhàng. Gần nàng, những nghi ngờ, những
thắc mắc lo sợ của tôi bỗng tan đi, không còn một dấu
vết.

— Nếu có ai đi tới... không biết họ sẽ nghĩ về
chúng mình ra sao ?

— Kệ họ — Tôi đáp — Chúng ta hãy biết yêu nhau
đã.

Tôi nằm trên cỏ, gối đầu vào lòng nàng.

Nàng giơ tay vuốt nhẹ mái tóc tôi, những ngón tay
thon của nàng lùa vào trong tóc tôi. Tôi nhắm lại, ước
mong chúng tôi được gần nhau như thế này mãi cho đến
ngày tận thế.

— Chắc Tuấn thắc mắc không hiểu tại sao tôi lại
chưa cảm ơn Tuấn về việc Tuấn đã làm ? — Tiếng nàng nói
trong và êm vang lên bên tai tôi — Tôi không thấy mắt
Tuấn nhìn tôi ngạc nhiên khi Tuấn lên xe. Tôi không còn
biết nói gì để cảm ơn Tuấn cả. Tôi đã là người hay có
những quyết định đột ngột rồi, nhưng Tuấn còn đột ngột
hơn tôi nhiều. Tuấn phải để cho tôi một thời gian, tôi
mới có thể nhận thấy rõ sự đại lượng của Tuấn.

Không mở mắt, tôi đáp :

— Chẳng có gì là đại lượng cả. Hường có quyền
được tài sản. Thôi... đừng nói đến chuyện ấy nữa... cho
tôi hôn... Hường phải đèn lại những giờ tôi đứng chờ
Hường.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Một lát sau, nàng nói :

— Hôm nay tôi học được một điều : không bao giờ tôi nên đi chơi với Tuấn trong rừng. Cho tôi đứng đây đi, Tuấn ..!

Tôi đỡ nàng đứng dậy và lượm chiếc voan, bó hoa trên cổ đưa cho nàng.

Nàng mở sắc tay lấy ra một cái hộp nhỏ với giấy hồng :

— Đây là quà kỷ niệm sinh nhật của Tuấn dây Lê ra, tôi phải đưa tặng Tuấn ngay từ sáng. Nếu tôi biết trước là tôi sắp được hưởng cả một gia sản, chắc tôi đã chọn cho Tuấn một món quà giá trị hơn.

Nàng mở gói lấy ra một khuy tay áo. Nàng gài chiếc kẹp vàng lên chiếc ca-vát trên ngực áo tôi :

— Böyle giờ... Tuấn cho tôi về chứ?

Nàng cầm lấy tay tôi. Tôi chợt nhớ rằng tôi chưa ăn cơm trưa. Tôi đói ngấu. Chúng tôi cầm tay nhau đi trên đường về nhà. Tôi nghĩ đến những món gà quay, chim câu và chả rán... Khi chợt nhìn lên, tôi mới thấy là tôi đã đưa Cầm Hướng đến gần tảng đá xanh, nơi Huy khắc tên, nơi tôi chôn dấu bức thư Huy viết về nàng.

Tôi, vội dắt nàng đi vòng qua hàng cây, nhưng không kịp nữa, nàng đã trông thấy phiến đá.

Buông tay tôi ra, nàng dừng lại nhìn lên

— Phiến đá gì thế Tuấn? — Nàng hỏi — Sao trông thấy giống mộ bia quá vậy? Ai khắc chữ gì kia?

Tôi vội nói :

— Có gì đâu. Đó chỉ là một phiến đá đánh dấu phần đất nhà mình đến đó là hết. Chúng mình về đi, tôi đói quá rồi... Hướng nên nhớ là tôi chưa ăn cơm trưa...

— Tuấn chịu khó chờ tôi một chút. Đề tôi lên xe... Sao chưa bao giờ Tuấn đưa tôi đến đây?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Nàng lên đứng bên phiến đá. Tôi thấy làn môi hồng thấp này khi nàng đọc những giòng chữ Huy khắc trên phiến đá. Tôi lặng lẽ đứng nhìn nàng. Không biết có phải do tôi tưởng tượng bay không, tôi như thấy Cầm Hướng rùng mình và toàn thân nàng như cõi lại. Nàng thẩn thờ đứng lại đó thật lâu, đứng yên như một pho tượng.

Khi trở xuồng, nàng không nắm tay tôi nữa. Nàng đi một mình... Nàng không nói gì về phiến đá. Tôi cũng không nói. Nhưng phiến đá xanh ấy như đi theo chúng tôi. Tôi như trông thấy những nét chữ in hằn vào đá nhảy múa trước mắt tôi — « Tôn Đinh Huy » — Tôi cũng thấy cả những vật mà Cầm Hướng không thể nhìn thấy : chiếc ví da bên trong có bức thư của Huy được chôn dưới chân phiến đá. Tôi có cảm giác như tôi vừa làm một thủ đoạn hèn hạ để phản bội, để lừa dối cả Huy lẫn Cầm Hướng.

Nếu tôi không nói cho nàng biết ngay bây giờ, phiến đá ấy sẽ là một chướng ngại ngàn cách chúng tôi, và cái chướng ngại vật sẽ nỗi ngày một lớn.

— Tôi vẫn có ý đưa Hường tới đây... Chỗ đó là chỗ Huy vẫn thích lên ngồi chơi. Vì thế, Huy mới khắc tên vào phiến đá.

Giọng nói của tôi — sau một thời gian lặng yên quá lâu — vang lên quá lớn và không tự nhiên chút nào.

Giọng nàng lạnh lùng, rõ rệt, nghe lạ như giọng nói của một người đàn bà không phải là nàng :

— Nhưng hôm nay... đâu Tuấn có định đưa tôi lên đây !

Tôi khẽ nói :

— Hường nói đúng. Hôm nay thì không...

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Suốt từ đây về đến nhà, chúng tôi không nói với nhau một tiếng nào nữa.

Tới nhà, nàng đi thẳng lên phòng riêng.

Tôi ăn qua loa vài miếng cho đỡ đói rồi cũng lên phòng riêng đi tắm. Tâm trí tôi không còn vui vẻ, nhẹ nhàng, lâng lâng nữa. Tim tôi nặng như một khối đá. Con ma nào vẫn lối, con quỷ nào đưa đường, đã dẫn dắt tôi và Cầm Hường đến bên tảng đá xanh ven suối ? Tại sao tôi lại quên rằng con đường đó dẫn đến tảng đá kỷ niệm. Nàng đâu có biết rằng trước kia, có những buổi hoàng hôn. Huy đã đứng bên tảng đá ấy nhìn xuống biển, gió chiều lùa trong tóc, môi Huy mỉm cười. Những câu thơ khôi hài, khắc sau tảng đá biếu lộ rõ rệt tâm hồn Huy : đa cảm, buồn, mơ mộng... Tảng đá ấy đứng cao trên ngọn đồi, như là một phần thân thể của người đàn ông không được số mệnh cho về chết ở nơi quê hương, của người bị số mệnh khắt khe bắt chết tại một xứ là cách quê hương mình cả ngàn cây số.

Ngày hôm nay, lẽ ra phải là một ngày hoàn toàn vui, nhưng tôi lại gặp quá nhiều chuyện bạc minh.

Dù sao, Cầm Hường cũng vẫn chưa biết dưới phiến đá ấy, tôi có chôn dấu bức thư của Huy viết về nàng. Tôi lại lo nghĩ thầm không biết tại sao tôi lại chôn bức thư ở đó, tại sao tôi không đem đốt đi cho phi tang ? Tôi như một con thú đem vùi một xác xương dưới lòng đất với cái ý định là sẽ trổ lại đào lên trong một ngày nào đó. Tôi gần quên hết những lời Huy viết trong thư. Trước đó tôi nghĩ rằng khi viết những lời đó, Huy không còn tỉnh trí nữa. Nay giờ, bỗng dưng tôi nhớ lại một câu trong thư

Tiền! Anh rất đau buồn mà phải nói rằng bây giờ Cầm ường chỉ biết có tiền. Với nàng, tiền là trên hết ».

Những nét chữ ấy nhảy múa trên mặt gương, khi

TÌM EM NOI THIÊN ĐƯỜNG

tôi đứng chải đầu. Chúng vẫn còn nhảy múa khi tôi thắt ca-vát và gài lên ca-vát chiếc kẹp vàng có đính hạt ngọc của Cầm Hường... Chúng theo tôi xuống cầu thang.. khi tôi vào phòng khách, nét chữ chuyền thành tiếng nói — « Tiền...! Tiền ! Nàng chỉ có tiền ! »

Khi xuống ăn cơm tôi Cầm Hường mang chuỗi ngọc trên cổ. Nàng mang chuỗi ngọc ấy như để xin lỗi tôi về hành động lạnh nhạt vừa qua của nàng, như để ngày kỷ niệm sinh nhật của tôi được tăng thêm phần long trọng. Nhưng, tôi không hiểu tại sao, tối nay... chuỗi ngọc chỉ làm cho nàng thêm xa tôi

Tối nay, riêng buổi tối hôm nay, tôi muốn nàng đừng mang một thứ nữ trang nào cả.

Tôi và nàng ngồi bàn ăn, có anh Công và thằng Cầu đứng hầu.

Cho rằng ngày sinh nhật của tôi là một ngày trọng đại, anh Công cho đem những bộ bát đĩa đẹp nhất ra bầy trên tấm khăn trải bàn đăng ten trăng tinh. Bữa ăn có món bò câu hầm hạt dẻ tàu mà tôi thích ăn từ thuở nhỏ. Tôi và Hường mỉm cười với nhau, nói chuyện vui vẻ với nhau. Nhưng tôi có cảm giác rằng chúng tôi chỉ cười nói để che mắt anh Công! Nếu chúng tôi ngồi một mình với nhau, chúng tôi sẽ không nói gì cả.

Một nỗi thất vọng não nề xâm chiếm tâm hồn tôi. Nhưng tôi vẫn bắt buộc phải nói, phải cười, phải tỏ ra vui vẻ hài lòng. Trong trường hợp ấy, tôi thấy không còn có cách gì hay hơn là cống rượu. Chất rượu sẽ làm cho tâm trí tôi liệt đi, làm cho tôi quên được u buồn trong giây lát và nhất là làm cho tôi quên được tấm đá xanh.

Đêm qua, khi chưa được yêu nàng, tôi đã đi một mình trong ánh trăng ven biển như người đi trong một giấc mơ vàng. Qua đêm nay, tôi đã được yêu, nhưng quanh tôi chỉ có toàn bóng tối.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Đôi mắt đục ngầu, tôi nhìn Cầm Hường ngồi đối diện bên kia bàn, nàng nghiêng người quay lại cười với Anh Công. Chưa bao giờ tôi thấy nàng dễ thương đến thế. Nếu tôi lấy lại được cảm giác làng làng, nhẹ nhàng hồi sáng nay, hợp với nỗi say đắm của tôi hồi trưa nay trên đồi thông, khi tôi hôn nàng, chắc tôi sẽ sung sướng lắm. Và Cầm Hường cũng sẽ sung sướng. Chúng tôi sẽ giữ mãi cái cảm giác hạnh phúc ấy đến tận cùng đời.

Anh Công rót thêm rượu vào ly tôi. Trong tâm hồn tôi, bóng tối lùi lại, những nỗi nghi ngờ, lo âu di xa. Tôi nghĩ thầm — « Khi mình và nàng ngồi riêng với nhau, mọi sự sẽ lại đẹp, sẽ lại ôn... Ngày đêm nay, mình sẽ yêu cầu nàng chấp thuận việc tuyên bố hứa hôn cho mọi người biết. Minh sẽ tranh đấu để nàng thuận cho cới sớm. Càng sớm càng hay, kéo dài làm gì? Vô ích. Minh muốn cho tất cả mọi người biết ngay là mình và Cầm Hường yêu nhau và sẽ cưới nhau... Nàng là bà Sương Phụ Tôn Đinh Huy. Nàng sẽ là người vợ hiền của ông Tôn Đinh Tuấn !

Bữa ăn của chúng tôi có lẽ kéo dài hơi lâu, vì khi có tiếng bánh xe lăn ngoài sân, chúng tôi chưa ăn xong. Có tiếng chuông vang ngoài cửa rồi ông Bửu Đoan và Bửu Trang bước vào phòng. Họ trông thấy tôi ngồi trước mặt Cầm Hường bên một chiếc bàn ăn bừa bộn và những ly rượu uống dở.

Tôi đứng dậy. Hơi lảo đảo một chút, tôi kéo hai chiếc ghế đặt lại gần bàn mời khách ngồi. Tôi nhớ rằng lúc đó, ông Bửu Đoan nói rằng ông và Trang đã ăn cơm rồi. Họ chỉ tạt qua uống ly nước và mừng tôi nhân ngày kỷ niệm sinh nhật.

Anh Công đem thêm ly chén đến bàn. Tôi thấy Bửu Trang — trong bộ áo xanh rất mới — mở rộng đôi

TÌM EM NOI THIẾN ĐƯỜNG

mắt nhìn tôi. Tôi cảm thấy rằng nàng đang nghĩ rằng tôi quá say.

Trang nghĩ đúng. Nhưng không phải tôi nào tôi cũng say. Hôm nay là ngày vui của tôi mà. Hơn nữa, tôi muốn làm cho nàng hiểu rằng nàng không có quyền phiền trách gì tôi hết. Cuộc đời của tôi không có liên can gì đến nàng. Nàng chỉ là một cô bạn gái hời tôi còn nhỏ, còn trẻ con, mà thôi. Nàng đừng nên dở những trò nhố nhăng. Cả ông Bửu Đoan làm cầm cũng vậy. Hai bố con ông già cần phải đoạn tuyệt với cái chương trình bắt tôi làm rè, bắt tôi làm chồng và chấm dứt những lời đồn đại vớ vẩn.

Chúng tôi ngồi nói chuyện gần như là rì rầm. Cảm Hường và Bửu Trang tỏ ra thân mật với nhau hơn. Tôi vẫn ngồi im lặng một đầu bàn, nhầm lại trong óc lời tôi sắp sửa nói.

Sau cùng, ông Bửu Đoan nêu lên người về phía tôi tay nàng cốc

— Cậu uống mừng anh hai mươi nhăm tuổi. Chúc anh nhiều hạnh phúc và sung sướng...

Ba người cùng nhìn tôi. Lúc đó, không hiểu tại vì rượu hay tại vì tim tôi tràn đầy yêu thương, tôi thấy rằng cậu tôi và Bửu Trang là những người bạn tốt, chân thành và chung thủy muôn đời, tôi thấy tôi yêu mến cậu tôi và Bửu Trang. Cũng lúc ấy, tôi cũng thấy Cảm Hường mắt rung rung lệ nhìn tôi. Nàng khuyến khích tôi qua một nụ cười..

Đây là dịp tốt nhất để tôi loan tin cho họ biết. Anh Công đã ra khỏi phòng, cái tin này sẽ chỉ có bốn chúng tôi được biết...

Tôi cũng đứng dậy nói vài lời cảm ơn. Khi đã uống hết ly rượu và lại rót đầy ly, tôi nói :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Cháu cũng xin mời cậu và em Trang uống với cháu một ly mừng cho cháu và Cầm Hướng... Từ sáng hôm nay, cháu là người sung sướng nhất đời... Thưa cậu.. cháu xin báo đ𝐞̂c cậu biết... cháu và Cầm Hướng sẽ kết hôn với nhau khi Hướng đoạn tang...

Tôi nâng ly lên uống cạn và nhìn họ, mỉm cười. Nhưng không ai trả lời tôi, cũng không ai động dè.

Tôi thấy đời lồng mày rậm của ông Bửu Đoan nhô lại, nghi ngờ, tắc mắc, như ông không nghe rõ lời vừa nói gì. Khi quay lại Cầm Hướng, tôi thấy nụ cười đã tắt trên môi nàng, và nét mặt nàng lúc đó lạnh như mặt tượng đài.

Nàng cất tiếng :

— Tuấn điên rồi à?

Tôi đặt ly xuống bàn. Tay tôi run.. Chỗ ly đặt quá gần mép bàn nên rớt xuống sàn nhà, vỡ toang... Tim tôi đập loạn.. Tôi không thể rời mắt khỏi bộ mặt xanh và bất động của nàng.

Tôi cố gắng nói :

— Tôi xin lỗi Hướng.. nếu Hướng thấy rằng tôi loan tin quá sớm... Nhưng ông Bửu Đoan với Trang là người nhà mình... Tôi nay lại là tôi vui của tôi...

Mắt tôi hoa lên, tay tôi ủ.. Tôi phải vịn tay vào bàn mới đứng vững được.

Cầm Hướng như không hiểu câu nói của tôi, nàng quay lại nói với ông Bửu Đoan và Bửu Trang :

— Chắc chú Tuấn uống quá say nên nói lộn xộn Xin ông và cô quên chuyện này đi cho. Khi tỉnh rượu chắc chú ấy sẽ hối hận lắm. Mời ông và cô qua phòng khách...

Nàng đứng dậy dẫn hai người ra khỏi phòng. Tôi đứng lại đó, giương mắt nhìn mặt bàn ăn hờn

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

bộn, bát đĩa ngổn ngang... Tôi chỉ thấy tim tôi trống rỗng. Tôi đứng lặng một lúc lâu rồi loạng choạng đi sang phòng đọc sách trước khi anh Công và thằng Cầu vào dọn bàn:

Tôi ngồi trong căn phòng tối om. Qua khe cửa hé mở, tôi nghe người nói chuyện từ phòng khách vắng sang. Đầu tôi nặng chõi như một tảng đá. Tôi giơ tay lên ôm lấy đầu, hơi thở của tôi nồng mùi rượu. Cứ ngồi yên như thế này một lúc, chắc con say của tôi sẽ dịu đi. Vì tôi say nên tôi nói quá nhiều. Nhưng tôi có nói gì, có làm gì bây giờ đâu nào ? Nếu Hường không muốn câu chuyện của chúng tôi tiết lộ quá sớm, nàng chỉ việc yêu cầu ông Bửu Đoan và Bửu Trang giữ kín dùm. Thế là xong. Có gì đâu mà nàng phải làm như đó là một thảm kịch.

Tôi ngồi im trong bóng tối, chờ cho khách ra về. Sau một khoảng thời gian hình như rất lâu — mà cũng có thể chỉ kéo dài có mười phút đồng hồ — tôi nghe tiếng người nói và tiếng chân đi từ phòng khách ra cửa. Có tiếng cửa mở rồi sau cùng, tiếng bánh xe lăn ngoài vườn cây.

Tôi đã tĩnh táo hơn trước. Tôi nghe tiếng chân nàng đi đến gần, dừng lại trước cửa phòng hé mở, rồi lại đi. Tiếng chân nàng nhẹ nhàng lên thang. Tôi đứng dậy đi theo nàng. Lên hết thang lầu, tôi gặp nàng đang đứng đóng cửa sổ, ngọn đèn đặt trên chiếc bàn nhỏ bên nàng.

Chúng tôi nhìn nhau qua ánh đèn lung linh.

— Tôi tưởng Tuấn đi ngủ rồi — Nàng nói — Tuấn nên về ngủ đi, đừng gây chuyện lộn xộn nữa !

TÌM EM NGÀI THIỀN HƯỜNG

— Họ đi về rồi, tôi xin lỗi Hường. Hường đứng im.
Không sao đâu. Họ sẽ giữ bí mật cho chúng mình.

Nàng nói, giọng hơi cao :

— Tôi cũng hy vọng là họ sẽ giữ kín dùm. Tuấn làm tôi nhục nhã quá... Tôi đã chịu nhục nhiều rồi, nhưng chưa bao giờ quá quắt đến thế này...

Trước mắt tôi, khuôn mặt của nàng vẫn trắng xanh và lạnh như đá : một khuôn mặt hoàn toàn xa lạ, khuôn mặt ấy không phải là mặt Cầm Hường...

Tôi run giọng :

— Sao đêm qua... Hường không nói câu đó với tôi ? Đêm qua, Hường hứa với tôi mà ? Nếu Hường không muốn, tôi đi ra ngay đâu có ở lại đến sáng ?

Nàng hỏi lại :

— Lời hứa nào ? Tôi hứa gì ?

Tôi đáp :

— Hường hứa sẽ lấy tôi ?

Bàn tay cầm cây đèn của nàng từ từ giơ lên soi rõ mặt tôi

— Tuấn àm... nói ngay trước mặt tôi là đêm qua... tôi hứa sẽ lấy Tuấn ? — Nàng kêu lên — Chết chúa, Tuấn điên mất rồi ! Tôi đâu có hứa àu như vậy ?

Bây giờ, đến lượt tôi nhìn nàng không chớp mắt.

Không phải tôi điên, chính là nàng điên mới đúng. Tôi cảm thấy mặt tôi nóng bừng lên :

— Đêm qua... Hường hỏi tôi là tôi muốn gì ? Tôi chỉ muốn có mỗi một điều, tôi chỉ muốn có mỗi một việc... được cưới Hường làm vợ ! Tôi còn muốn gì nữa chứ ?

Đứng yên không đáp, nàng mở rộng đôi mắt nhìn tôi, ngạc nhiên, không tin... như người đang phải nghe ai lải nhải nói những chuyện vô lý nhất đời.,,

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi bỗng sợ hãi và tuyệt vọng khi thấy rằng giữa tôi và nàng chỉ có sự hiều làm. Tất cả chỉ là làm lan. Nàng không hiều tôi đòi hỏi gì ở nàng hồi nữa đêm qua; và tôi — trong cơn ngày ngất — tôi mù quáng không biết là nàng muốn cho tôi những gì. Việc làm mà tôi tưởng là vì tình yêu ấy, thực ra đối với nàng, chỉ là một việc tầm thường, vô nghĩa.

Đến lượt tôi hổ thẹn vì nàng đã hiều làm tôi đến như thế...

Tôi gượng nói :

— Bây giờ chúng ta đã hiều ý muốn của nhau rồi, tôi muốn Hường trả lời tôi : bao giờ chúng ta làm lễ cưới ?

Tôi toan bước lên ôm lấy nàng, nhưng nàng vội vã giơ tay ra chặn tôi lại :

— Không bao giờ có chuyện chúng ta kết hôn với nhau. Đừng nói nhảm nữa...!

Nàng quay mình lại, toan bước đi. Tôi nắm lấy tay nàng, giữ nàng lại

— Em không yêu tôi sao ? Em giả vờ yêu tôi ư ? Tại sao đêm qua... em không từ chối tôi ? Sao em không đuổi tôi đi...?

Một lần nữa khuôn mặt trái soan trắng muốt ấy lại tràn đầy ngạc nhiên, kinh ngạc... Nàng không hiểu tại sao tôi lại nói với nàng câu ấy. Chúng tôi như hai người hoàn toàn xa lạ đứng trước mặt nhau, như hai người khác quốc tịch, không nói chung một thứ tiếng...

Nàng hỏi lại :

— Tuấn dám trách tôi về.. chuyện đêm hôm qua ư ? Tôi muốn cảm ơn Tuấn. Thê thật. Vì Tuấn đã cho tôi số nữ trang ..

Lúc đó, tôi tin rằng tôi đã được biết nhiều điều mới lạ về Cầm Hường như Huy đã được biết. Thông cảm nỗi khổ tâm của Huy : Huy nghĩ sao về Cầm Hường. Huy thấy nàng như thế nào, Huy muốn gì ở nàng, muốn nàng làm những gì và tại sao Huy không được toàn nguyễn. Tôi thấu rõ nỗi buồn rầu vô vọng của Huy, tôi trông thấy cái hổ sàu chia rẽ họ càng ngày càng mở rộng. Đôi mắt nhung đen của nàng.. tuy luôn luôn mở rộng nhìn Huy và tôi, đôi khi chứa chan triu mến, nhưng vẫn luôn dời không hiền là tôi và Huy muốn gì ! Giây phút đó, linh hồn Huy như hiện về đứng sát bên tôi, trước ánh đèn lung linh. Chúng tôi cùng đứng té tái, đau đớn nhìn người đàn bà mà chúng tôi yêu thương.. trong lúc đôi mắt nàng nhìn lại chúng tôi lạnh lùng kết tội. Khuôn mặt của nàng lúc ấy cũng là khuôn mặt của một người đàn bà nào khác mà tôi chưa từng gặp bao giờ : mắt to, trán hẹp, môi mím chặt... khuôn mặt đó như khuôn mặt của người trong ảnh. Bàn tay tôi lạnh và khô như một tờ giấy.

Nàng giựt tay ra Chiếc nhẫn trên tay nàng cùa mạnh vào lòng bàn tay tôi. Tôi buông tay nàng.. Cùng lúc ấy, tôi lại muốn với theo giữ lại...

Nàng thì thào :

— Tại sao Tuấn lại nhìn tôi thế ? Tôi có làm gì ?

Tôi nghĩ xem tôi có còn vật gì đáng giá để cho nàng nữa không ? Nàng đã có đồn điền, có tiền, có gia súc, có nữ trang.. Cuộc đời của tôi đã thuộc về nàng, cả trái tim và tâm hồn tôi cũng hoàn toàn là của nàng. Tôi có còn gì nữa đâu.

Tôi không còn gì hết.. Tôi chỉ có sự tuyệt vọng. Tôi cầm cây đèn trong tay nàng đặt xuống bàn. Tôi đặt hai bàn tay lên cổ nàng. Nàng không còn cựa quậy được nữa.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Nàng chỉ còn có thể mở rộng đôi mắt nhìn tôi. Tôi cầm tay nàng như tôi đang xiết mạnh một con chim bé bỏng trong bàn tay... Và chỉ cần xiết mạnh một chút nữa con chim sẽ rãy chết, nhưng nếu tôi buông tay ra là nó bay vù đi mất.

Tôi nói :

— Em đừng bỏ tôi... Đừng bao giờ em bỏ tôi... Em hứa đi... hứa đi...

Làn môi nàng mấp máy muốn trả lời tôi... nhưng hai bàn tay tôi làm cho nàng nói không thành tiếng. Tôi buông lỏng tay ra.. Nàng giơ tay lên lùi dần vào tường... Cỗ nàng có vết đỏ bầm...

Tôi tiến lên

— Em nói sao ? Em bằng lòng làm vợ tôi chứ

Không đáp, nàng men theo thành tường, lùi dần ra hành lang. Mắt nàng vẫn mở rộng nhìn tôi, hai tay nàng vẫn đặt trên cỗ.

Tôi trong thấy bóng tôi dựng trên tường, cao lớn hình thù quái dị... Tôi thấy Cầm Hường biến mất trong hành lang tối om và sâu thẳm.thẳm. Tôi nghe tiếng cửa phòng nàng đóng lại, tiếng khóa cửa đập tách.

Tôi lảo đảo về phòng. Khi trông thấy bóng tôi trong gương, tôi dừng lại nhìn... Không phải bóng tôi hiện ra trong gương. Đó chính là bóng Huy mặt méo mó, mồ hôi ướt đầm trên trán... Tôi tiến lên một bước... Bóng Huy tan biến đi, bóng tôi hiện ra lung tôi gục xuống, mắt tôi trợn trừng, hai tay quá dài suối xuống đầu gối.

Tôi ra mở cửa sổ... Đêm nay không có trăng... Trời lại mưa. Gió thốc vào phòng, giật tấm màn cửa bay phan phật... Tấm lịch treo trên tường chao qua, chao lại rồi rớt xuống sàn nhà. Tôi cúi xuống nhặt lên xé tờ lịch trên cùng vò lại vứt qua cửa sổ. Ngày Mùng Một Tháng Tư đã qua... Ngày kỷ niệm sinh nhật của tôi đến đây là hết.

CHƯƠNG XXI

SÁNG hôm sau...

Tôi ngồi một mình trong phòng ăn, trước đĩa trứng trong lạnh, gương đôi mắt vô hồn mở mà không trông thấy gì, những mảnh vườn gió lồng tả tơi hoa lá, anh Công bước vào phòng. Tay anh bưng một cái đĩa, trên đĩa một lá thư.

Vừa nhìn thấy lá thư ấy, trái tim tôi đập rộn lên trong lòng ngực. Thư của Cầm Hương! Có lẽ nàng muốn gọi tôi lên phòng nàng.

Nhưng thư đó không phải là thư của Cầm Hương.

Đó là thư của Bùi Trang.

— Bầm ống, anh người nhà cậu Hai vừa mang thư đến — Anh Công nói với tôi — Anh chờ thư ông trả lời. Tôi đọc

— *Anh Tuấn. Em rất buồn vì câu chuyện xảy ra tối hôm qua. Em tin rằng em thông cảm được nỗi khổ tâm của anh, và em hiểu anh hơn là ba em. Anh nên nhớ rằng lúc nào em cũng sẽ là bạn anh mãi mãi. Sáng nay, em có việc phải ra tinh. Nếu anh cần gấp em hay muốn nói với em điều gì, anh cứ cho biết. Em sẽ chờ anh trưa nay ở công viên sau Nhà Thờ vào lúc 11 giờ trưa. Em của anh.*

BÙI TRANG

TÌM EM NOI TÌMIỀN ĐƯỜNG

Gặp lá thư của Trang bỏ vào túi, tôi bảo anh Công **đi lấy giấy bút cho tôi trả lời nàng.** Thoạt đầu, tôi định viết mấy chữ cảm ơn nàng và từ chối cuộc gặp gỡ. Nhất là buổi sáng hôm nay, tôi không muốn phải gặp ai cả. Tôi không muốn được ai án ủi, tôi cũng không muốn kè kè, than thở với ai hết, dù người muốn an ủi tôi có là Bửu Trang.

Nhưng, khi anh Công mang giấy bút tới, tôi đổi ý. Sau một đêm mất ngủ, đang lúc cảm thấy mình cô đơn bơ vơ, trơ trọi, bị đói bỏ rơi, hắt hủi... tôi bỗng thèm có người chuyện trò. Tôi vẫn quen nói chuyện với Bửu Trang. Với nàng, tôi có thể nói tất cả những ý nghĩ của tôi, nói một cách hoàn toàn tin tưởng rằng nàng sẽ không phản đối tôi hoặc dùng những lời đó đe hại tôi.

Tôi viết thư cho nàng biết là tôi sẽ ra tinh và sẽ gặp nàng trưa nay ở nơi nàng hẹn.

Tôi đưa thư cho anh Công :

— Anh đưa thư này cho người nhà cụ Hai và bảo anh Bột thắng ngựa cho tôi đi vào lúc 9 giờ.

Ăn sáng xong, tôi vào phòng làm việc, ngồi soạn lại các hóa đơn và viết nổi bức thư viết dở hôm qua.

Không hiểu tại sao sáng nay, tôi lại viết được dễ dàng. Một phần trí óc tôi tự động làm việc, ghi nhận những con số, chọn lựa những quyết định. Tay tôi viết như một cái máy. Tôi làm việc theo thói quen.

Xong việc, tôi đi ngay xuống chuồng ngựa lấy ngựa đi.

Tôi muốn đi ra khỏi tòa nhà ấy sớm được phút nào hay phút ấy. Tôi không phόng ngựa qua rừng cây, rồi phi ngang đồng cỏ theo đường tắt như mọi khi, tôi sợ gặp lại những hình ảnh của buổi trưa hôm qua tôi đi chơi trong rừng với Cầm Hường. Tôi ra tinh bằng đường cái quan.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Trời nồi gió, mây nặng vẫn vũ đầy trời. Rừng cây quắn quại ngả mình theo gió, biến động sóng vỗ ầm ầm vào ghềnh đá. Những ngày êm, tươi nhẹ, mát của mùa xuân đã qua đi. Nhiều con quạ đen bay loạn trên các ngọn cây vì không có chỗ đậu.

Anh Sáu Năm đứng bên đường ngả nón và cất tiếng chào tôi khi tôi phi ngựa đi ngang, nhưng tiếng chào của anh bị gió cuốn bay ra biển.

Con đường nhựa vắng hẵn bóng người. Ra đến thị xã tôi buộc ngựa trước cửa một tiệm ăn và đi bộ đến Nhà Thờ Tin Lành. Mưa bắt đầu rơi từng hạt lớn, thưa nhưng lạnh buốt...

Bửu Trang đứng trú mưa chờ tôi trên hiên Giáo đường. Tôi đẩy cánh cửa sắt bước vào vườn. Chúng tôi cùng vào nhà thờ.

Tôi thấy tòa nhà lạnh, tối mờ và êm vắng. Bên ngoài gió reo ào ào trên hàng cây. Nhưng tôi vẫn bị cái cảm giác ngọt ngào, khó thở đè nặng trên vai, trên ngực. Chúng tôi đến ngồi trên hàng ghế dành riêng cho gia đình tôi. Mỗi lần đến ngồi trên tấm ghế đó, tôi lại nhớ đến những người trong dòng họ tôi: những người đã ngồi đây, đã sống, đã yêu, đã khổ đau và đã chết.

Trong bầu không khí êm vắng của giáo đường, chúng tôi lặng lẽ ngồi bên nhau. Một lát sau, khi nói chuyện, chúng tôi nói thì thầm:

— Em đã lo cho anh từ lâu rồi, từ trước cả ngày Nô-En — Bửu Trang khẽ nói — Nhưng em không thể nói với anh được, em có nói anh cũng không nghe em...

Tôi khẽ đáp

— Lỗi tại anh cả. Lẽ ra anh không nên nói những câu như đêm hôm qua. Tại anh...

— Đâu phải lỗi tại anh... Anh không nói thế nếu

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

anh không tin chắc là người ta bằng lòng. Ngay từ ngày đầu tiên, người ta đã lừa dối anh. Chính anh đã nghi ngờ như thế, anh nghi ngờ từ ngày chị ấy chưa về nhà mình...!

— Không em ạ... Không có ai lừa dối ai hết. Chỉ có anh hiểu làm. Anh chỉ trách có mình anh thôi.

Cơn mưa đột nhiên rơi nặng hạt. Khung cửa kính trên chỗ chúng tôi ngồi đội tiếng mưa nghè như một điệu đàn. Tòa nhà thờ tối hẳn đi.

Bửu Trang bỗng nói:

— Chị ấy tới đây làm gì? Tại sao chị ấy lại chịu khó đi bao nhiêu đường đè đất đến thăm anh? Chị ấy đến nhà mình đâu có phải vì cảm tình, đâu có phải vì tò mò? Chị ấy đến vì có một mục đích và hôm qua chị ấy đã đạt được cái mục đích ấy.

Tôi quay lại nhìn Bửu Trang. Đôi mắt nàng sáng lên ánh lửa chân thành.

Tôi hỏi nàng:

— Em nói như vậy nghĩa là thế nào?

Nàng đáp

— Chị ấy đã có tiền. Đó là mục đích của chị ấy. Vì muốn có tiền nên chị ấy mới về đây tìm anh.

Ông Giáo Sư Triết của tôi có một hôm đã nói với tôi rằng Sự Thực là một cái gì không thể dụng chạm được, không thể nhìn thấy được. Nhưng đôi khi, chúng ta vẫn bị vấp ngã vì sự thực mà chúng ta không biết. Chỉ những người già, trong giây phút sắp lìa cõi thế, hoặc những đứa trẻ con rất ngày thơ, mới thè tim thấy có sự thực.

Tôi bảo Trang:

— Em đừng nói thế. Em không biết gì về Cảm Hứng. Nàng là một người giàu tình cảm, dễ xúc động, nàng có

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

những việc làm tùy hứng không ai có thể đoán trước được. Tánh nàng hay thay đổi đột ngột. Nàng rời Vientiane về đây chỉ là vì nàng thích về. Nàng ở lại đây là vì ở đây nàng cảm thấy sung sướng, nàng có quyền ở lại...

Bửu Trang thương hại nhìn tôi.

Nàng đặt tay nàng lên bàn tay tôi :

— Nếu anh đứng tỏ ra mềm yếu quá... chị Huy sẽ không ở lại đâu. Chị ấy sẽ đến gặp ba em, dàn xếp với ba em vài chuyện, lấy một số tiền, rồi... đi. Ngay từ lúc đầu, anh đã làm ý muốn của chị ấy.

Tôi muốn thấy Bửu Trang đánh, tát, cấu, xé, dắt tóc Cầm Hướng, hoặc là cắn mắng, nhồ vào mặt Cầm Hướng hơn là phải nghe Trang nói những câu nàng vừa nói. Đánh nhau, chửi nhau là một hình thức đơn sơ của sự giận dữ khi được những người chân thành biếu lộ. Nhưng nói vắng mặt người ta, nói những câu rất đau, rất hại trong cái im lặng tôn nghiêm của giáo đường như thế này, tôi cho đó là một hành động vu khống, gần như là sàm bàng.

Tôi đứng dậy

— Cò độc ác quá. Tôi không thể ngồi nghe cô nói xấu Cầm Hướng... Tôi rất tiếc... Tôi cũng muốn ngồi nói chuyện lâu với cò, nhưng không thể được.

Nàng cũng đứng dậy.

Nắm lấy tay tôi, nàng nói, giọng khồ sờ, gần như nản nài :

— Anh không thấy là em muốn cứu anh sao ? Nhưng anh không chịu nghe. Anh chỉ biết nghe người ta. Người ta làm cái gì cũng phải, còn em thì làm gì, nói gì.. anh cũng cho là trai.

Nàng tiếp :

— Nếu chị Huy không tính toán trước, tại sao chị

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Áy lại gửi hết cả tiền về Vientiane làm chi ? Từ hồi đầu năm tới nay, anh có biết chị ấy gửi bao nhiêu tiền về Vientiane rồi không ? Tất cả gần một triệu bạc !

Tôi hỏi nàng :

— Tại sao cô biết ?

— Ba em nói cho em biết. Ông Quất cho ba em biết việc ấy, vì ba em là người giám hộ tài sản của anh.

— Thi đã sao ? Cầm Hường mắc nợ nhiều người ở Vientiane. Nàng phải gửi tiền về trả nợ. Có gì là lạ. Tôi biết rõ chuyện ấy. Cô và ba cô muốn cho nàng quét nợ sao ?

Nàng lắc đầu :

— Nợ gì mà nhiều thế ? Em không tin... Hai nữa, chị ấy đã qua đây ở, có ai sang tận đây tìm chị ấy để đòi nợ đâu ? Sao anh không nghĩ rằng chị ấy muốn chuyển tiền về Vientiane để gầy dựng một số vốn... Sao anh không nghĩ rằng lúc nào chị ấy cũng muốn về Vientiane, và chỉ ấy chỉ ở lại đây cho tới nay là vì chị ấy biết rằng tới ngày anh đủ 25 tuổi, anh mới hoàn toàn làm chủ sản nghiệp... Đến ngày ấy, tức là hôm qua, ba em không còn quyền hành gì nữa.. và chị ấy thi hò lấy tiền của anh. Nhưng... chị ấy đâu có phải mất công bòn rút..? Anh tự ý dàng cho chị ấy hết..

Tôi không thể nào tưởng tượng được rằng một cô gái mà tôi biết chắc là ngày thơ, trinh trắng và có học như Bửu Trang lại có thể tưởng tượng ra những chuyện sâu độc như thế, và lại có thể thốt ra được những câu nàng vừa nói. Nhất là những câu ấy lại.. có vẻ hợp lý và sáng suốt...

Tôi hỏi nàng :

— Câu cô vừa nói đó là lời của ba cô mà cô học lại, hay là do chính cô nghĩ ?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Không phải là lời ba em — Nàng đáp — Anh biết ba em ít nói lắm. Em cũng biết nhận xét chứ? Em có mù đâu!

Tôi cố làm ra vẻ thản nhiên:

— Cô có nói câu đó tôi cũng không lấy làm lạ. Tôi biết cô ghét Cầm Hướng từ ngày đầu tiên nàng tới đây. Hôm ấy là sáng chúa nhụt, có đúng không nào? Tôi đưa Cầm Hướng đi nhà thờ. Cô tới, mặt hầm hầm... ngồi suốt buổi không nói nửa lời. Khi cô đã cố tình thù ghét người ta thì thiếu gì chuyện xấu...

Nàng hỏi lại tôi

— Thế còn anh? Anh có nhớ những câu anh nói về người ta trước ngày người ta đến đây không? Lúc trước, anh ghét người ta hay anh thương? Em chưa quên những lời anh nói mà? Những nghi ngờ của anh bây giờ đều đúng cả...

Bên ngoài, có tiếng chân người lết sét ngoài hiên. Một bóng người đàn bà bước vào, tay cầm cày chổi. Người đó là vợ anh Bõ, vào quyết định Nhà Thờ.

Chị ta lẩm lét nhìn trộm chúng tôi và lết sét kéo lê chân đi ra góc nhà thật xa chúng tôi. Nhưng chúng tôi có cái cảm giác như bị chị ta ngồi sát bên cạnh.

Tôi nhún vai

— Cô có nói nhiều cũng vô ích thôi. Cô không thể giúp ích gì cho tôi được. Tôi mến cô nhiều và chắc cô cũng mến tôi, nhưng nếu chúng ta cứ nói chuyện với nhau như thế này mãi, chúng ta sẽ thù ghét nhau.

Bàn tay của Trang từ từ rời tay tôi.

Nàng hỏi, giọng rất nhẹ:

— Anh yêu nàng đến thế kia ư?

Tôi quay mặt nhìn đi.

Trang chỉ là một thiếu nữ... Nàng ít tuổi hơn tôi.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Nàng không thể hiểu được tại sao. Chỉ có một mình Huy
hiểu được, nhưng Huy đã chết.

Nàng lại hỏi :

— Tương lai sẽ dành cho anh và chị ấy những gì ?

Tiếng giày của chúng tôi vang lên trên nền đá. Cơn
mưa đã tạnh. Ánh mặt trời ló ra trên hàng cây viền công
viên.

Chỉ trong vài giây đồng hồ, ánh nắng tắt đi ngay :

— Tôi đã hỏi cưới Cầm Hường làm vợ — Tôi đáp —
Tôi đã hỏi nàng một lần, và tôi sẽ hỏi nàng hai lần, ba
lần. Tôi sẽ hỏi mãi mãi... Đó là tương lai của tôi, nếu cô
muốn biết..

Chúng tôi ra đến công. Tôi mở cánh cổng sắt,
chúng tôi ra đến đường. Trong vòm cây trên đầu chúng
tôi có tiếng chim sâu lách tách chuyền cành. Lá đọng
nước mưa rỏ giọt thánh thót trên hè phố.

— Anh hỏi cưới nàng lần đầu tiên vào lúc nào ?

Giọng nói của Trang vẳng đến tai tôi từ một nơi
nào rất xa.

Tôi sống lại bầu không khí dịu dàng, êm như thơ
mộng của đêm trăng khi ánh trăng xanh tràn ngập phòng
nàng, tới tiếng cười, tới vòng tay và tiếng thì thầm trên
gối...

Như để chế nhạo tôi, chuông đồng hồ Nhà thờ
điểm mười hai tiếng..! Cũng mười hai tiếng chuông ấy
đêm hôm kia...

Tôi đáp :

— Sáng hôm qua...

Trang chờ cho tiếng chuông cuối cùng dứt hẳn :

— Người ta trả lời anh ra sao ?

Tôi và Cầm Hường hiểu lầm nhau. Tôi tưởng nàng
bằng lòng. Nhưng sự thực.. nàng từ chối.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Lúc ấy nàng đã được đọc bản chuyền nhượng tài sản của anh chưa ?

Tôi nói đối :

— Lúc đó nàng chưa biết. Đến trưa nàng mới được lọc.

Bên vệ đường, tôi trông thấy chiếc xe ngựa của ông Bửu Đoan. Thấy cô chủ ra tời, anh người nhà vội nhảy xuống mở cửa.

Trang lấy chiếc khăn san trong sắc tay chít lên mái tóc.

Nàng thở dài :

— Vừa đọc xong, chị ấy đi ngay qua nhà em để nói chuyện với ba em ngay...

— Nàng không hiểu rõ tinh thần bản chuyền nhượng ấy...

— Có thể...! Nhưng khi từ nhà em ra về, chị ấy hiểu rõ lắm. Lúc ra đến hiên, bà em còn nói với chị ấy rằng, cái điều khoản về việc chị ấy tái giá có hơi ác độc một chút. Nếu muốn làm chủ gia sản, chị ấy phải ở góa mãi. Em nghe rõ chị ấy nói — « Cháu chẳng bao giờ tái giá đâu ! »

Mày đen lại kéo đến làm cho buồi trưa tối sầm lại.

Tôi ngưng lên nhìn trời :

— Điều khoản ấy chỉ được ghi vào đó để tránh sự phân tán của gia sản, và tránh việc gia sản lọt sang tay người khác họ, nhưng trường hợp Cầm Hường lấy tôi thì lại khác..!

Trang nhếch môi cười :

— Khác là thế nào ? Đó là điểm làm lẩn của anh đó. Nếu chị ấy lấy anh.. gia sản lại thuộc về anh. Chị ấy có được hưởng gì đâu... Anh không nghĩ đến chuyện ấy à ?

Tôi cao giọng :

— Thị đã sao ? Tôi sẽ cho nàng tất cả gia sản của

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

tôi, cũng như tôi đã cho nàng tất cả khi nàng chưa là vợ tôi. Đầu có phải vì sự mất gia sản mà nàng từ chối không chịu kết hôn với tôi? Có phải cô muốn nói thế không?

Đôi mắt của Trang nhìn tôi đăm đăm:

— Em chẳng muốn nói gì cả. Em chỉ muốn nói rằng.. người vợ không có quyền gửi tiền của chồng mình ra ngoài quốc, và người vợ cũng không có quyền bỏ chồng mình đi nơi khác. Thế thôi.

Tôi theo Trang đến bên cửa xe và đỡ nàng lên xe. Ngồi vào xe rồi, nàng mới nói

— Anh nói đúng. Em chẳng giúp gì được anh.. Chắc anh còn ghét em thèm nữa. Anh cho là em vô tình, tàn nhẫn và ưa nói xấu người khác.. Nhưng sự thực, người đàn bà nhiều khi sáng suốt, tinh tri hơn đàn ông. Nếu em có nói câu gì làm anh phiền, em mong anh tha lỗi cho em. Em chỉ mong anh khỏi phải khổ sở...

Và nàng bảo anh người nhà

— Đi về...

Chiếc xe chuyền bánh dưới bầu trời xám nặng như chì.

Tôi vào một tiệm ăn Tây ở bên bờ biển. Ngồi trong căn phòng vắng, quanh tôi là vài cặp vợ chồng người ngoại quốc nói chuyện rất khẽ, tôi suy nghĩ về những điều Trang vừa nói.

Trang nói đúng. Nàng không giúp ích được cho tôi.

Tôi đến tìm những lời an ủi, những câu nói làm cho ấm lòng, nhưng Trang chỉ cho tôi nghe những câu chuyện khô khan, thực tế và những sự thực bị bóp méo. Tất cả những câu Trang nói đó chỉ có nghĩa với một ông thầy kiệt, hoặc chỉ những người không yêu thương ai bao giờ mới thấy là đúng. Đã biết rõ lỗi suy nghĩ quá nghiêm về mặt pháp lý, lý trí và bỏ rơi hẳn tiếng nói của tình

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

cảm, của trái tim của ông Bửu Đoan, tôi không láv làm là khi thấy Bửu Trang cũng suy nghĩ và nhận xét sự việc y như ông thân của nàng.

Tôi biết rõ hơn Bửu Trang về những sự việc xảy ra giữa tôi và Cầm Hường. Tôi nhớ đến tấm đá xanh, mè

ở đỉnh đồi, ven bờ Suối Mơ, tôi nghĩ đến những năm những tháng mà Cầm Hường đã sống không có tôi trước kia — « Bà chị dâu của ông là người đa cảm và chỉ làm theo hứng ». Đó là câu nói giới thiệu Cầm Hường của Nghiêm Vinh Đề cho tôi yêu. Cầm Hường đã làm theo một cái hứng nhất thời. Rồi xò đay, hất hủi tôi, nàng cũng lại làm theo một cái hứng nhất thời khác. Huy là người đã đ ~~biết rõ~~ cái tánh thay đổi đột ngột ấy của Cầm Hường. Huy hiểu nàng. Và Huy cũng như tôi, chúng tôi chỉ có thể ~~đã~~ được người đàn bà ấy, chỉ có thể có nàng làm vợ.

Tôi ngồi mãi trong căn phòng lạnh lạnh. Tôi gọi một đĩa thịt cừu nấu đậu món đặc biệt của Nhà Hàng, và một chai rượu Nho hảo hạng. Nhưng tôi không ăn, không uống gì được.

Sau cùng, tôi ra đứng bên bờ biển xanh, nhìn sóng vỗ những ghềnh đá uốn lượn thót thót. Những đảo xa vắng tanh không một bóng thuyền. Ngọn Ngũ Hành Sơn xa xa chìm trong sương mù buổi trưa.

Mây nặng dần dần xuống thấp làm mờ mặt biển. Trời như sắp có bão lớn. Tôi vội lên ngựa về nhà. Những hàng cây ven con đường nhựa thẳng tắp và vắng hiu quắn quại uốn mình trong gió. Tôi cho con Bạch Phong rẽ vào đường tắt đè đi cho gần. Nhưng không may, vừa chạy đến lưng đồi thi con ngựa của tôi bị khập khiễng vì một hòn sỏi mắc vào móng. Tôi xuống ngựa đi bộ dắt ngựa đi chậm chạp qua rừng về nhà.

TÌM EM NOI THIỀN DƯỜNG

Nhiều trận gió lớn đã thổi qua rừng cây. Trên lối mòn tôi đi, nhiều cành cây rơi ngỗng ngang.

Lên tới đỉnh đồi, tôi thấy sương mù dâng lên từ thung lũng trắng như khói bốc. Rỗng nhiên, sau một cái rùng mình, tôi thấy rằng suốt từ lúc ngồi với Bửu Trang trong Nhà Thờ, qua những phút ngồi một mình trong tiệm ăn, đứng một mình ven biển, tôi vẫn ren rét ẩn lạnh lạnh trong xương sống như người sốt rét.

Tôi dắt ngựa đi vào con đường nhỏ mà hôm qua, tôi và Cầm Hướng đã đi. Dấu giày của nàng còn in trên mặt cỏ mềm, quanh những chỗ nàng rẽ vào hái hoa. Con đường qua rừng dài như vô tận. Mưa dội xuống làm đầu tóc, quần áo tôi ướt sũng. Nước mưa lạnh giá chảy vào cả lưng tôi.

Về đến nhà, mệt mỏi và lạnh quá tôi chỉ kịp vứt cương ngựa cho anh Bột, chỉ cho anh thấy chân ngựa khập khiễng rồi bỏ ngay lên phòng, không nói với anh nửa lời. Anh nhìn theo tôi ngạc nhiên.

Sau cơn say tối qua, tôi không còn muốn uống gì hơn là uống nước. Nhưng đang lúc bị rét lạnh, tôi thấy cần phải uống một ly rượu cho ấm.

Tôi vào phòng ăn. Thằng Cầu đang dọn bàn ăn. Tôi thấy nó bày ba bộ bát đĩa.

Tôi hỏi nó :

— Tại sao lại ba... ?

— Bầm ông, cô Bích vừa mới tới. Bà chủ đi mời cô Bích tới đây ít lâu để giúp bà chủ may những bộ màn cửa.

Tôi ngạc nhiên đứng sững :

— Cô Bích con gái Ông Bà Mục Sư Trần Bát à ?

— Bầm ông vâng !

Tôi nhắc lại :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Cô Bích con gái bà Trần Bát đến ở đây ít lâu?

— Bầm vàng. Bà chủ đã bảo dọn phòng riêng cho cô ấy. Hiện cô ấy đang ngồi trong phòng Bà chủ.

Nó tiếp tục bày bàn ăn. Bỏ ly rượu trên mặt tủ, không thiết uống nữa, tôi chậm chậm lên lầu. Trên mặt bàn ngồi trong phòng tôi có để một phong thư của Cầm Hướng. Tôi mở xem. Thư viết :

— Tôi đã mời cô Bích, nhà bà Trần Bát, tới ở đây với tôi cho tới ngày tôi đi. Từ tối hôm qua, tôi thấy không thể sống một mình với Tuấn trong tòa nhà này. Tuấn có thể qua phòng tôi ngồi nói chuyện như trước, nhưng tôi mong Tuấn lễ độ một chút.

CẦM HƯỜNG

Cầm Hướng không thể viết cho tôi một bức thư như thế này. Tôi không thể nào tưởng tượng được rằng có ngày nàng lại mời một cô gái phục phịch, vô duyên như cô Bích con gái bà Trần Bát đến sống chung với chúng tôi. Không thể được...! Đã quá nhiều lần, chúng tôi cười với nhau về những cái đoang vị của bốn cô con gái bà Trần Bát, nhất là cô Bích. Cô này thấp lùn, mắt cá vàng, da trắng như da người bạch tạng, hay nói vô duyên ngang với bà mẹ. Đến năm bốn mươi lăm tuổi như bà mẹ, chắc chắn cô Bích còn có râu mép nhiều hơn bà mẹ. Nếu muốn trên tôi, có thể Cầm Hướng sẽ mời riêng cô Bích đến nhà ăn cơm, và ngồi cười thầm trước vẻ mặt khồ sờ, hực dọc của tôi. Nhưng... đây đâu có phải là chuyện đùa rỡn?

Thay y phục xong, tôi ra hành lang. Đúng rồi, không còn làm lẩn gi được nữa. Căn phòng nhỏ bên cạnh phòng Cầm Hướng mở rộng cửa. Trong phòng bừa bãi nào va-li, nào giầy dép... cánh cửa phòng thông sang phòng Cầm Hướng, từ nhiều năm nay vẫn được khóa

chặt, nay mở rộng... Tôi nghe tiếng họ nói chuyện vui vẻ vang ra. Đây là hình phạt của tôi. Cô Trần Bích được mời tới để làm nhiệm vụ một Nữ Cảnh Bình, một nhân chứng, cô Trần Bích được dựng lên như một hàng rào dày thép gai để chia cách tôi với Cầm Hướng, để cho tôi không còn được sống một mình với Cầm Hướng.

Thoạt đầu, tôi giận điên lên. Tôi muốn đi thẳng vào phòng, nắm lấy cổ cô Bích tống ra khỏi nhà tôi ngay lập tức. Tại sao Cầm Hướng lại có thể mời một người lạ đến nhà chung sống với cái lý do để hạ sĩ nhục là nàng không thể sống được một mình với tôi! Tôi sẽ phải chịu đựng sự có mặt của cô Trần Bích trong các bữa ăn đến tận bao giờ? Tôi sẽ gặp bộ mặt bạch-tạng phì phì ấy trong phòng khách, bên cạnh Cầm Hướng, trong vườn hoa? Bộ mặt ấy sẽ ra sao dưới ánh đèn trong căn phòng Di Phấn? Tôi sẽ phải nghe giọng nói éo éo của cô ta suốt ngày ư? Tôi chịu làm sao được..?

Tôi đi theo hành lang.

Tuy đã thay quần áo, người tôi vẫn già, xương sống tôi vẫn rét run. Tôi mở cửa phòng Cầm Hướng. Nàng đang ngồi trên ghế. Cô Bích bạch-tạng ngồi bên cạnh. Hai người đang coi một cuốn sách hình.

— Chú đã về đấy à?

Từ lâu lắm, tôi mới lại nghe tiếng Cầm Hướng gọi tôi là « chú ».

Thấy tôi vào, tay nàng dừng trên trang giấy.

Nàng ngược mắt lên nhìn tôi

— Hôm nay mưa to, gió lớn thế này mà chú cũng đi chơi à? Gió lớn quá. Hồi nãy tôi qua Nhà Thờ tưởng gió thổi bay xe xuống biển chứ. Tôi mời cô Bích đến chơi ít ngày cho vui. May quá, cô ấy nhận lời ngay thành ra chuyến đi của tôi không vô ích...

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

Cô ả Bích cười ré lèn :

— Lúc bà Hai tới nhà mời em qua đây. — Cô à liền thoáng — cả nhà em ngạc nhiên. Các chị, các em em tức lầm, vì bà Hai mời em chờ không mời họ. Nhà bèn này đẹp quá... Em mà được sống ở đây thì em chẳng còn muốn đi đâu nữa. Em chẳng đi... lấy chồng nữa! Hé.. Hé..!

Tôi bỗng nói

— Tôi muốn nói riêng với Hướng một chuyện.

Nàng đáp :

— Chuyện gì thế chú ? Chú cứ nói trước mặt cô Bích. Được mà!

Cô Bích vội đứng dậy :

— Đè em qua phòng bên...

Cầm Hướng nói theo :

— Cô đẽ cửa mở, cô Bích nhé. Phòng khi tôi có gọi cô chẳng...

Đôi mắt lạnh lùng của nàng nhìn đăm đăm vào mặt tôi.

— Thưa vâng..

Cô Bích đi qua trước mặt tôi, đôi mắt cá vàng của cô à mở rộng nhìn tôi, e sợ.

Cô à đẽ cánh cửa thông sang phòng bên mở toang.

Tôi hỏi Cầm Hướng :

— Tại sao Hướng làm loli thôi như thế này ?

Nàng đáp :

— Việc đó Tuấn đã biết. Còn hỏi t i làm chi ? Hai nữa, tôi đã viết rõ trong thư để bèn phòng Tuấn...

— Cô ấy lại đây bao lâu ?

— Chưa biết được...!

— Hướng sẽ làm cô ấy chạm tự ái.. vì Hướng cũng

không chịu đựng nổi cô ấy lấy một ngày. Hường cũng không hơn gì tôi..

— Chủ làm... cô Bích là một người nói chuyện rất có duyên và dễ thương. Có cô ấy trong nhà, tôi sống vui vẻ hơn... Những vụ lộn xộn trong nhà này phải chấm dứt.. nhất là sau vụ chú say rượu... ông Bửu Đoan có khuyên tôi nên đề phòng.

— Ông ấy suy Hường những gì ?

— Ông ấy nói rằng sự có mặt của tôi ở đây làm cho người ta sì sầm bàn tán. Lại thêm chủ nói lộn xộn về chuyện cưới xin... Tôi không biết rằng chủ đã nói cái chuyện không thể có đó với những ai, nhưng sự có mặt của cô Bích ở đây sẽ làm cho thiên hạ hết đồn đại...

Có thể nào những câu tôi nói đêm qua lại làm cho Cầm Hường thay đổi đến như thế này ?

— Hường.. — Tôi cố nén giận nén cay đắng để nói... tất cả những chuyện ấy, chúng ta không có thể thanh toán được trong vài phút, trong một căn phòng cửa mở toang như thế này. Tôi xin Hường hãy nghe tôi.. Hãy cho tôi được ngồi riêng với Hường tối nay để nói với Hường... không có mặt cô Bich...

— Đêm hôm qua, Tuấn đã dọa nạt tôi. Chỉ một lần thôi, cũng đủ rồi. Cần gì phải diễn lại lần thứ hai...?

Nàng lắc đầu :

— Tuấn muốn ra khỏi đây thì cứ việc... Nếu không Tuấn cứ ngồi đây...

Nàng cầm lấy cuốn sách, yên lặng dở xem.

Tôi ra khỏi phòng. Đây là cái hình phạt mà nàng bắt tôi phải chịu... sau hành động điên dại đặt tay lên xiết cổ nàng đêm hôm qua. Cái hành động ấy, tôi đã hối hận, tôi đã hổ thẹn, đã tự sỉ nhục... nhưng nàng vẫn không

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

thề tha thứ cho tôi. Đây là cái hậu quả của nó mà tôi phải gánh chịu.

Cơn giận của tôi tắt đi, nhanh chóng như nó đã bùng lên. Tôi chỉ còn thấy buồn thê thảm, tuyệt vọng. Tôi đã làm gì? Tôi sẽ làm những gì?

Chỉ mới hai ngày trước đây, chỉ mới đêm hôm kia, mới sáng hôm qua, tôi và nàng sung sướng biết bao nhiêu. Tất cả những hoan lạc, say sưa, mè ly ấy đã tan biến đi — chỉ còn đọng lại một dư vị dǎng cay, chua xót — vì một phút lỗi lầm của tôi. Ngày buổi trưa hôm nay, khi ngồi một mình trong tiệm ăn vắng bên bờ biển, tôi vẫn còn hy vọng rằng chỉ cần vài tuần lễ nữa, nàng sẽ nhận làm vợ tôi. Nếu nàng không nhận lời ngay bây giờ thì mai sau, nàng sẽ nhận. Và.. nếu mai sau, không bao giờ nàng nhận lời cả... thì cũng chẳng sau, miễn là chúng tôi có được sống bên nhau, miễn là chúng tôi cứ yên thương nhau như đêm hôm ấy chúng tôi đã yêu thương nhau. Mới trưa hôm nay, tôi còn nghĩ rằng Cầm Hường là người quyết định, nàng có quyền lựa chọn, nhưng nàng yêu thương tôi, nàng sẽ không từ chối tôi. Trên đường về.. tôi đã tưởng tượng kí nàng nhận lời.

Nhưng khi về tới nơi, tôi chỉ gặp một thiếu phụ xa lạ lạnh lùng và một người thứ ba không biết một chút sis gì về mối tình của tôi hết..

Tôi về phòng riêng, ngồi ôm đầu ù rủ... Sau đó — một lúc khá lâu — tôi nghe tiếng họ nói ngoài hành lang, tiếng chân họ xuống cầu thang. Trời tối rồi, họ đưa nhau xuống ăn cơm. Tôi không thể ăn uống gì được với bộ mặt bạch tạng của cô Bích bên những đĩa thức ăn.. Hai nứa tôi không đói..! Tôi chỉ thấy lạnh lùng và mồi dù cả người. Tôi muốn đi nằm đắp mền ấm.

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

Tôi gọi thằng Cầu lèn, bảo nó xuống nói là tôi nay
tôi không ăn cơm.

Tôi vào giường nằm ngay. Đúng như sự sợ hãi của
tôi, anh Công mò lên ngay, mặt anh lo ngại:

— Bầm ông, ông mệt ạ? — Anh hỏi — Ông có muốn
«sông» cho ra mồ hôi để tôi bảo cháu nó đun nước?

Tôi đáp :

— Tôi chỉ mệt thôi. Anh đừng lo. Để tôi nằm yên...
Đừng hỏi gì tôi cả...

— Ông không muốn sơi cơm? Ông sơi cháo?

— Không tôi không ăn gì cả. Đêm qua, tôi mất ngủ.
Đêm nay tôi chỉ ngủ một giấc, đến sáng mai tôi lại mạnh
ngay đây mà...

— Để tôi xuống báo tin cho bà chủ rõ. Bà có vẻ lo
lắng...

Nằm trong phòng như thế này, tôi có hy vọng được
gắn chặt mình Cầm Hường. Ăn xong, có thể nàng sẽ vào hỏi
thăm tôi. Không lý nàng đưa cả cô bạch-tạng vào phòng tôi.

Nằm trong mền ấm, tôi vẫn lạnh run người. Tôi có
cảm giác như đang nằm trong cái áo quan đầy nước đá.
Toàn thân tôi mỏi dù, các đốt xương đau nhức, đầu tôi
như có búa bỗ vào.

Tôi nằm chờ Cầm Hường ăn cơm xong. Có những
tiếng người nói chuyện từ dưới nhà vẳng lên. Ít nhất,
nằm đây, tôi cũng khỏi phải nghe giọng nói eo éo của cô
bạch-tạng.

Vào khoảng 8 giờ tối, tôi nghe tiếng chân họ trở
lên lầu.

Tôi ngồi dậy, với chiếc áo da khoác lên vai. Chắc
nàng sắp vào hỏi thăm tôi. Lạnh quá, tôi lấy chiếc mền dạ
đắp lên lòng, rồi khoác cả mền lên vai. Mặt tôi bốc nóng
rần rật.

Tôi ngồi chờ... mắt đăm nhìn về phía cửa. Nhưng.. nàng không tới. Vẫn có tiếng nàng văng vẳng trôi sang. Tôi nghe tiếng chuông đồng hồ điềm chín tiếng, mười tiếng rồi mười một tiếng...

Đến nửa đêm, tôi hoàn toàn tuyệt vọng. Tôi biết rằng tôi nay nàng không có ý định qua thăm tôi. Có thể nàng cho rằng tôi giả vờ ốm để dụ nàng. Sự lạnh nhạt này cũng là một hình phạt mà tôi phải chịu đựng.

Tôi gượng dậy, xỏ chân vào dép, tôi lầm bước ra khỏi phòng. Cô Bích đã về phòng riêng. Tôi nghe tiếng cô ào ào khúc khắc—tiếng ho giống hệt bà mẹ mặt « Phéc-Nắng-Đen » — trong căn phòng kế bên phòng Cầm Hướng.

Vịn tay vào tường, tôi đi chậm chạp đến cửa phòng. Cầm Hướng. Tôi vẫn nắm đấm, nhưng cửa không mở, Nàng đã già khóa bên trong. Tôi gõ nhẹ iên cánh cửa, nàng không trả lời. Chậm chạp, tôi lùn bước về phòng, lên giường nằm.

Sáng hôm sau, tôi nhớ tôi trễ dậy, rửa mặt, bận quần áo mới nhưng không nhớ gì hết về lúc thằng Cầu vào phòng định thức tôi, cũng không nhớ là tôi ăn món gì điềm tâm. Tôi chỉ thấy đầu tôi nhức và cổ tôi cứng r้า như bị sai khớp xương. Tôi vào phòng đọc sách, ngồi viết thư trả lời về việc bán lúa cho một nhà máy xay lúa ở Hậu Giang, Nam Việt.

Đến trưa, anh Công vào phòng mời tôi qua ăn cơm. Tôi cho anh biết là tôi không ăn.

Anh lại gần bàn để nhìn tôi cho rõ hơn :

— Ông bệnh ạ ? Chết chửa.., mặt ông đỏ quá..

Anh cầm lấy bàn tay tôi. Sau đó, anh vội vã ra khỏi phòng. Tôi nghe rõ tiếng chân anh đi ra vườn hoa.

Một lát sau, cánh cửa phòng lại mở. Cầm Hướng

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

hiện ra trong khung cửa. Sau lưng nàng là cô Bích với đôi mắt cá vàng. Anh Công cũng theo vào phòng:

— Anh Công nói là Tuấn ốm? — Nàng hỏi tôi — Tuấn thấy trong người ra sao?

Tôi nhìn nàng. Mọi vật đều như hư ảo. Tôi tưởng như tôi đang ngồi trong phòng ngủ chờ nàng như tối hôm qua...

Tôi hỏi lại nàng:

— Đến bao giờ thì Cầm Hường cho cô ấy về? Tôi không làm phiền Hường nữa đâu. Tôi lấy danh dự mà hứa với Hường là tôi sẽ không làm điều gì cho Hường phạt lòng...

Nàng đến gần, đặt nhẹ tay lên trán tôi. Nàng cúi xuống nhìn vào mắt tôi rồi vội vã quay lại bảo anh Công:

— Anh gọi người dìu ông lên phòng nằm mau... Anh cho người đi mời bác sĩ mau đi. Ông bác sĩ quen của nhà ấy...

Tôi chỉ thấy khuôn mặt trái soan với làn da trắng mát và đôi mắt trong đen của nàng. Sau đó, khuôn mặt ấy mờ đi...

Vào giường nằm, tôi lờ mờ thấy anh Công đóng cửa sô. Căn phòng chìm trong bóng tối. Cái bóng tối rất mịt, rất êm, cái bóng tối mà tôi đang mơ ước. Có thể bóng tối sẽ làm cho cơn nhức đầu của tôi dịu đi. Tôi không còn cựa mình hay xoay đầu được nữa. Cõi tôi cứng ra...

Bỗng... tôi thấy bàn tay nhỏ nhắn, mát rượi của Cầm Hường xiết nhẹ bàn tay tôi.

Tôi nhắc lại :

— Tôi hứa danh dự với Cầm Hường là tôi không làm phiền... Hường cho cô Bích về đi...

Nàng khẽ đáp :

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Hứng nói nữa! Tuần năm yên đi...

Quanh tôi có những tiếng người rì rầm. Cánh cửa mở rồi khép. Những tiếng chát rón rén trên sàn. Có ánh đèn le lói rất xa, tiếng người thì thào không lúc nào ngưng. Trong cơn mê hoảng, tôi tưởng như nhà tôi có đầy khách lạ, và có cả trăm người lạ đứng quanh giường tôi. Cầm Hường lẽ làng đi lại giữa những người lạ ấy. Nàng chào hỏi, cười nói luôn miệng.

Và tôi cũng luôn miệng nhắc lại :

— Đuối người ta ra..! Đuối hết ra. Ra hết đi... Làm gì mà đến đông thế ?

Sau đó, tôi trông thấy khuôn mặt tròn vành vạnh của Bác Sĩ Thanh. Ông đã già lắm, ông chăm nom sức khỏe của tôi từ ngày tôi còn nhỏ. Vào khoảng mươi năm nay, tôi ít đau ốm nên không gặp ông...

— Sao... Cậu đi tắm biển lúc nửa đêm hả ? Thủ quỹ nhỉ...

Ông vẫn quen gọi tôi là cậu. Nói xong, ông gật gù cái đầu hói chỉ còn lơ thơ vài sợi tóc bạc... Ông nhìn tôi, môi chè ra trách móc, y như khi tôi còn là một anh bé con.

Tôi nhắm mắt lại vì ánh đèn chói. Có tiếng Cầm Hường khẽ nói :

Tôi sợ lại bị đau màng óc. Nhờ bác sĩ cố giúp cho...

Họ lùi xa tôi. Những tiếng thì thào lại vang lên. Có tiếng bánh xe lăn trên con đường sỏi qua vườn, rồi có tiếng người thở dài bên giường. Tôi hiểu những chuyện vừa xảy ra : Cầm Hường đã bỏ tôi, nàng đã đi khỏi nhà. Nàng vừa lên xe ra nhà ga, đáp tàu hỏa về Huế, rồi từ Huế, nàng về Vientiane. Nàng để cô Bích mắt cá vàng ở lại canh chừng tôi. Phải làm sao giữ nàng lại chứ ? Bọn

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

anh Công, anh Bột... thằng Cầu cũng bỏ tôi đi hết rồi. Trong căn nhà hoang vắng này, chỉ còn có tôi và cô Bích thôi.

— Cô đi đi... đè mặc tôi. Tôi không cần ai hết...!

Một bàn tay dơ ra sờ trán tôi : Bàn tay múp miếng của cô Bích. Tôi cố lắc đầu đè gạt bàn tay ấy ra. Nhưng không được, bàn tay lạnh, và cứng ấy vẫn đè nặng trên trán tôi. Rồi bàn tay ấy biến thành một tảng sắt đè trên ngực tôi. Bỗng... tôi nghe rõ tiếng Cầm „Hường“ nói bên tai tôi :

— Mình... nằm yên... Có em đây, mình khỏi ngay mà, không sao đâu !

Tôi cố quay lại phía phát ra tiếng nàng, nhưng không được. Nàng hãy còn ở bên tôi ư ? Nàng chưa về Huế sao ?

Tôi nói :

— Em đừng bỏ anh. Em phải hứa là em không bỏ anh... !

Tiếng nàng :

— Không bao giờ em xa anh. Em ở gần anh... mãi mãi.. !

Tôi mở mắt nhưng không nhìn thấy gì cả. Căn phòng tràn đầy bóng tối. Hình như đây không phải là phòng tôi. Căn phòng này dài và hẹp như một căn phòng giam tù nhân, chiếc giường tôi nằm như không có nệm. Một ngọn nến leo lét cháy trong góc phòng, gần đó là một bức tượng đá...

Tôi thét lên :

— Cầm Hường ! Cầm Hường..,

Tôi nghe thấy tiếng chân chạy đến, tiếng cửa mở, rồi bàn tay nàng nắm tay tôi, và tiếng nàng :

Em đây...! Em đây mà..!

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Tôi nhắm mắt lại.

Tôi đang đứng bên bờ sông Cửu Long. Tôi cui nhìn mặt nước đục ngầu và thè rắng tôi sẽ làm hại, làm đau đớn, làm ê chè một người đàn bà mà tôi chưa từng thấy mặt. Mặt nước sám như chỉ lồng sủi bọt trôi dưới chân tôi... Một mụ ăn mày đến gần... Tôi quay lại... Mụ ăn mày đó là Cầm Hướng... Nàng ăn bận rách rưới, gần như là trần truồng, nhưng trên cõ nàng sáng ngời chuỗi ngọc...

Bỗng nàng quắc mắt lên và chỉ tay xuống sông... Xác Huy nằm, hai tay chắp lên ngực, từ từ trôi qua rồi biến mất trong bóng tối... Sau đó, đến xác con chó chết, dơ bẩn cẳng lên khỏi mặt nước.

Vật mà tôi nhận thấy trước nhất là lùm cây bên cửa sổ phòng tôi đã ngả đầy lá vàng. Tôi nhìn lá cây, ngạc nhiên. Khi tôi nằm vào giường, vòm cây mới đầy nụ tươi, xanh non. Lạ nhỉ ? Tôi còn nhớ rõ buổi sáng hôm ấy — buổi sáng ngày kỷ niệm sinh nhật của tôi — tôi nhô mình ra cửa sổ nhìn xuống vườn.. các búp lá non còn mơn mởn trên các nhánh cây đượm sương. Tôi không còn thấy nhức đầu, không còn đau đớn, mệt mỏi nữa. Chắc tôi đã nằm mê man trong nhiều ngày.. khi đau ốm, người ta mất những khái niệm về thời gian.

Tuy vậy, tôi cũng nhớ rằng có nhiều lần, tôi trông thấy bộ mặt tròn vành vạnh của bác sĩ Thanh, và khuôn mặt của một người khác mà tôi không quen, xuất hiện trong căn phòng lúc nào cũng tối. Nay giờ, căn phòng đã sáng sủa. Tôi cảm thấy trên mặt tôi râu ria mọc ra lởm chởm và cần phải cạo mặt.

Tôi giơ tay lên sờ cầm. Ô hay... Râu tôi mà lại có thể mọc dài và rậm đến thế này được ư ? Tôi nhìn bàn tay tôi. Bàn tay tôi cũng lạ nữa. Bàn tay tôi trắng muốt, dài và mỏng, những ngón tay cùng dài và nhọn như móng tay con gái.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi quay đầu và thấy Cầm Hướng ngồi trong một chiếc ghế bên giường. Chiếc ghế ấy nàng mang từ phòng nàng qua. Nàng không biết tôi đang nhìn nàng nên vẫn **chăm chỉ đan áo** len. Nàng bận chiếc áo màu nâu—cũng **giống như tất cả những chiếc áo tang** của nàng — hở cổ, tay rộng, vai bồng. Trời đã sang thu rồi ư? Trời đang **nóng nực** hay là đang lạnh? Cửa sổ mở rộng, tôi như **người ngắn ngoi**.

Tôi lại giơ tay lên sờ râu. Có râu rậm rật sờ ran ráp cũng thú chử. Tôi bật tiếng cười khe khẽ.

Cầm Hướng — nghe tiếng cười — ngược lên nhìn tôi :

— Tuấn....

Nàng khẽ gọi

Nàng cười sung sướng, buông vội chiếc áo đan dở xuống giò may, nàng chạy tới quì bèn giường choàng tay ôm lấy tôi.

Tôi bảo nàng :

— Tôi có râu ! Hướng có thấy tôi có râu không..?

Tôi lại cười vì câu hỏi ngắn, ngày ngô của tôi. Tiếng cười làm cho tôi ho... Nàng cầm ngay một ly nước **đắng đè** trên bàn ngủ, đưa lên môi tôi. Khi tôi uống hết ly nước, nàng **dỗ** tôi nằm xuống gối.

Bàn tay cầm ly thuốc cho tôi uống của nàng gợi lại một hình ảnh trong trí tôi. Trong những ngày tôi mê man vừa qua, có một bàn tay cũng cầm những ly thuốc đưa lên môi tôi như thế. Tôi tưởng đó là bàn tay **bạch - tạng** của cô Bích nên tôi cứ gạt ra... Nhưng đây là tay Cầm Hướng..? Nhìn nàng, tôi giơ tay ra chạm vào má nàng. **Nàng cầm lấy** tay tôi, áp lên ngực. Tôi xoay tròn chiếc **nhẫn** quanh ngón tay nàng. Tôi ghịch chiếc nhẫn của nàng như thế mãi.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Tôi cũng, tôi hỏi :

— Hướng cho cô ấy về rồi à ?

Nàng hỏi lại :

— Cô nào ạ ?

— Cô Bích chờ còn cô nào nữa ?

Tôi nghe tiếng nàng thở dài rất nhẹ. Khi nhìn lên, tôi thấy ánh mắt trong đen của nàng không có ý cười chê riếu như trước nữa, đôi mắt ấy chỉ có ánh buồn...

— Cô Bích về từ hơn một tháng nay rồi — Nàng đáp — Tuấn đừng nghĩ đến chuyện ấy nữa, Tuấn có khát nước không ? Hướng có pha sẵn nước cam tươi đây.

Tôi uống. Chất nước cam ngọt làm cho miệng tôi dịu lại sau chất thuốc đắng vừa qua.

Tôi hỏi nàng :

Chắc tôi ôm nặng lắm ?

— Nặng lắm... Tưởng Tuấn chết...

Nàng làm một điệu bò muôn lùi xa. Tôi giữ nàng lại

— Kể hết cho tôi nghe đi...

Tôi tò mò như một kẻ ngủ say hàng chục năm, như chàng Từ Thủ nhập Thiên-Thai để khi trở về, thấy cuộc đời đổi thay tất cả.

— Nếu Tuấn muốn tôi sống lại tất cả những giây phút hãi hùng, lo sợ vừa qua tôi sẽ kể cho Tuấn nghe... Còn không, Tuấn chỉ nên biết rằng Tuấn ôm nặng... Thế là đủ.

— Tôi đau gì..?

— Đúng như tôi đoán lúc đầu, Tuấn bị đau màng óc. Tuấn thoát chết là cả một sự lạ...

Tôi không thể hiểu tại sao tôi lại có thể nằm được gần hai tháng trời, mê man không biết gì hết mà vẫn không chết. Tôi cũng không còn nhớ về cái nguyên do đã làm cho tôi đau ốm : Cảm Hướng giận tôi vì một

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

chuyện gì, tôi không còn nhớ, nàng mời cô Bích, con gái bà Trần Bát, vào nhà để làm gì tôi cũng quên mất rồi. Tôi chỉ còn là mờ nhớ rằng lễ cưới của tôi và Cầm Hướng đã được cử hành ở nhà thờ tỉnh vào một buổi sáng nắng đẹp...! Tôi không nhớ rõ là có những ai đến dự lễ. Hình như có ông Bửu Đoan và Bửu Tràng. Tôi nhớ rằng ngày ấy tôi sung sướng vô hạn, rồi tôi đột ngột chuyền sang tuyệt vọng. Thế rồi tôi ôm. Nhưng cũng chẳng sao, bây giờ tôi thoát chết là đủ rồi. Bây giờ đã sang thu...

Tôi bảo nàng:

— Đỡ tôi đứng dậy...

Nàng lắc đầu

— Không được, som lăm là một tuần nữa, Tuấn mới được ra ngồi trên ghế kê bên cửa sổ, nhìn xuống vườn cho đỡ buồn... Một tuần sau nữa, Tuấn mới được đi men theo tường trong phòng. Tất cả chừng độ một tháng nữa, Tuấn mới có thể đi xuống vườn. Phải từ từ mới được.

Những ngày khỏe lại của tôi diễn ra gần đúng như lời nàng nói. Trong đời, chưa bao giờ tôi thấy tôi còn nít và yếu đuối cho bằng hôm đầu tiên tôi đứng dậy loạng choạng đi trong phòng. Bàn ghế, giường tủ như dao lộn, xoay vòng quanh tôi. Anh Công đỡ tôi một bên, tay kia tôi vịn lên vai thằng Cầu, tôi lầy bầy như một con mèo vừa lọt lòng mẹ.

Anh Công kêu lên vẻ mặt sợ hãi

— Chết chửa... Thưa bà, ông Ba tôi lớn lên đến nùa tấc...

Giọng nói trịnh trọng của anh làm cho tôi phải ngồi xuống giường để cười.

Sau đó, tôi nhìn thấy bóng tôi trong gương : xanh xao, gầy yếu vao, mắt trũng xuống, đôi gò má nhô cao,

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

râu quai nón đen sì mọc từ hai thái dương xuống đến cằm, tóc tôi dài, thưa, phủ kín giang gác. Trông tôi như những ông Thánh Tông. Ngày xưa đi xuống đao Chúa Trời vẽ trong những bức hình màu.

Tôi hỏi nàng :

— Tôi muốn không cạo râu, cứ để mặt mũi như thế này đi đến mấy nhà quen, thử coi họ có còn nhận ra tôi không ! Hường nghĩ sao ?

Nàng suy nghĩ như đó là một câu hỏi rất quan trọng rồi đáp :

— Tuấn cạo râu đi coi dễ thương hơn.

Tôi bảo anh Công :

— Anh lấy cho tôi một thau nước nóng và ra chỗ gọi dùm tôi ông thợ cạo vào đây. Nhờ gọi ông bố ấy nhé anh cạo hẵn cùn non tay lắm...!

Khi cuộc cạo mặt đã xong, khi mặt tôi trở lại nhẵn nhụi, tôi lai thấy tiềng tiếc bô râu. Có bô râu quai nón ấy, tôi trông có vẻ «ông» và dữ tướng lầm. Còn bây giờ vì khuôn mặt trắng xanh và gầy, tôi trở lại là một chàng sinh viên.

Những ngày phục hồi sức khỏe của tôi thật là êm đẹp. Cảm Hường suốt ngày không phút nào rời tôi. Nàng ở bên tôi từ 6 giờ sáng — khi tôi chưa ngủ dậy — đến đêm, khi tôi đã vào giường nằm yên. Chúng tôi không nói chuyện nhiều với nhau, vì nàng sợ tôi nói nhiều bị mệt và đôi khi tôi vẫn còn bị khò chít vì nhức đầu.

Tôi thích nhất là được ngồi bên cửa sổ nhìn xuống vườn sau, có Cảm Hường ngồi cạnh, nhìn anh Bột giải buồn cho tôi bằng cách dắt ngựa đến, cho chúng chạy vòng quanh bồn hoa, như những trò ngựa chạy tròn trong rạp xiếc. Sau đó, khi tôi đã đi khá vững, tôi đi sang

phòng riêng của Cầm Hường và ăn cơm với nàng ở đấy. Nàng săn sóc tôi, chiều chuộng tôi như một chị vú em. Nàng chăm chỉ, khéo léo và cần thận đến nỗi tôi phải **sung sướng** nói là ở trên đời này, không còn một người đàn bà thứ hai nào giỏi chiều chuộng bằng nàng. Lúc tôi nói câu ấy, nàng nhìn tôi bằng một đôi mắt rất lạ, nàng **muốn** nói với tôi một câu gì đó xong lại thôi và nói ngay qua chuyện khác.

Hình như vì một lý do nào đó, lễ kết hôn của tôi và Cầm Hường được nàng giữ kín. Có lẽ nàng muốn dấu tất cả mọi người trong nhà, để đến đoạn tang Huy mới báo. Nàng cần thận thế cũng phải. Tôn trọng ý muốn của nàng, tôi cũng không nói cho ai hay, kể cả anh Công. Cần gì phải nói cho ai biết ? Chỉ cần tôi và Cầm Hường biết rằng chúng tôi đã làm lễ kết hôn với nhau là đủ. Càng ngày, tôi lại càng yêu thương nàng hơn, và nàng cũng dịu dàng trêu mến tôi hơn mùa đông năm ngoái.

Khi ra đến vườn sau, tôi ngạc nhiên khi thấy những công việc mà nhóm thợ nề, thợ mộc đã làm xong trong thời gian tôi đau ốm. Mái nhà đã được lợp ngói lại hoàn toàn, hai bức tường được xây lại, trần nhà phòng ăn được lát lại bằng gỗ vân trông thật là đẹp mắt. Hồ nước nெi phía Tây được đào đã gần xong, các bắc thợ nề bắt đầu lát đá ba mặt hồ.

Anh Tám hân hạnh dẫn tôi đi xem nhà ướm cây. Những giống cây mới do Cầm Hường đem từ Vientiane về giờ đã lên cao tới ngang ngực tôi.

Anh Tám chỉ cho tôi một thứ cây lạ, lá nhọn và màu green như tím :

— Bồm ông,.. tôi không biết tại sao bà chủ lại lấy

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

giống cây này về giống... Có lẽ là lúc lấy cây, người ta bê lộn mấy cây này vào số cây qui...

Thứ cây lạ ấy tuy hay còn thấp, nhưng đã có vài nụ hoa đỏ đỏ.

— Cây gì thế anh?

Tôi hỏi anh Tâm.

Anh gãi đầu :

-- Bầm ông... tôi cũng không rõ lắm. Hình như đây là, cây lưu dài. Trái nó ăn vào chết người... Tôi có nghe nói hoa nó vẫn được dùng làm thuốc trị các bệnh lở ghẻ, trốc lác của trẻ con rất là công hiệu, nhưng nếu đem nấu nước ai uống phải.. cũng có khi chết. Nhưng không biết đây có phải là cây lưu dài không ?

Tôi bỗng chợt nhớ là hôm tôi vi-la Cầm Hướng ở Vientiane tôi có trông thấy trong vườn vi-la — ở bên những bồn nước có tượng đàn bà khỏa thân—vài bà cây lá tím, hoa đỏ giống y như thế này.

Tôi bảo anh Tâm

— Chắc không phải thứ cây anh sợ đâu. Ở vườn cây của bà chủ ở Vientiane, tôi thấy có trông đến ba bốn cây này...

— Bầm ông, nếu vậy thì chắc không phải là lưu dài..

Tuy nói thế, nhưng tôi vẫn thấy anh có một vẻ e sợ khi anh chạm tay vào cành cây lá tím.

Chúng tôi lặng yên ngắm cây, một lát sau, anh nói,

— Bầm ông... chắc vườn cây và vi-la của bà chủ ở Vientiane rộng và đẹp lắm ? Thảo nào bà chủ vẫn cứ muốn trở về Vientiane.

Tôi mỉm cười :

— Đâu có ? Ai bảo anh thế ? Bà ở luôn đây mà ?

— Bầm... thế mà tôi nghe người ta đồn bây là bà chủ chỉ ở lại đây đợi cho ông mạnh hắn là bà về Vientiane

TÌM EM NOT THIỀN ĐƯỜNG

cứu nói của anh Tám làm cho tôi khó chịu ! Thật là lầm chuyện ! Người làm trong nhà tôi toàn là đàn ông, vậy mà họ cũng lầm chuyện, cũng làm nhảm không kém gì đàn bà. Chuyện đồn nhảm này chắc chắn là do anh Công loan đ..! Lạ thật..! Tại sao một chuyện đồn vu vơ như thế mà anh Tám cũng có thể tin được ? Tôi người cơn bực tức khi nhớ rằng không một người nào trong nhà tôi — kể cả anh Công — biết rằng tôi và Cầm Hướng đã kết hôn với nhau. Bây giờ, muốn cho họ hết đồn đại, tôi và Cầm Hướng chỉ cần nói cho họ biết...

Nhưng tôi ngần ngại, tôi sợ phải nói chuyện ấy với Cầm Hướng. Hình như trước ngày tôi ốm, tôi với nàng đã giận nhau cũng chỉ vì chuyện ấy.

Buổi tối hôm đó, trong phòng nàng, lúc uống ly thuốc bắc trước khi về phòng ngủ, tôi bảo Cầm Hướng :

— Người ta lại đồn những chuyện vớ vẩn.

Nàng ngược mắt nhìn tôi :

— Chuyện gì ạ ?

— Chuyện Hướng muốn trở về Vientiane..!

Không đáp ngay, nàng cúi xuống nhìn chiếc áo len đan dở trên lòng :

— Một lát sau, nàng mới nói :

— Có vội gì ? Đợi bao giờ Tuấn mạnh hẳn đã..

Tôi ngạc nhiên nhìn nàng..!

Anh Tám không đoán làm ! Người ta đồn không sai sự thực là mấy ! Quả thực Cầm Hướng vẫn còn muốn trở về Vientiane ? Nàng về làm chi ?

Tôi hỏi nàng :

— Hướng vẫn chưa bán xong vi-la sao ?

— Không, Tuấn ạ — Nàng đáp — Hướng không muốn bán, Hướng cũng chẳng muốn cho ai mướn. Bây giờ Hướng không cần tiền nữa, bán hay là cho mướn để làm gì ?

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi không muốn nói gì về việc ấy cả. Tôi không muốn làm nàng buồn nhưng trong thâm tâm, tôi không thích nàng giữ lại cái vi-la ấy. Tôi thù ghét cái vi-la của nàng và tôi tưởng rằng bày giờ, nàng cũng thù ghét nó như tôi vậy.

Tôi hỏi nàng :

— Hường định đến Tết này Hường về thăm Vientiane à ?

Nàng gật đầu :

— Có thể, nhưng Tuấn nói đến chuyện đó làm chí vội ?

Tôi gượng cười :

— Lâu quá tôi không lo lắng gì đến công việc nên tôi muốn bàn tính với Hường một lúc. Tôi phải ở đây lo việc nhà mình.. Nếu tôi đi vắng, ai sẽ lo cho mình ? Đừng nói gì là tôi đi vắng cả năm, chỉ cần một tháng thôi. Không lẽ mình mướn Quản-Lý..?

— Tuấn nói đúng. Nếu Tuấn không ở đây, tôi ở Vientiane cũng không được yên. Chỉ có cách thuận tiện nhất là mỗi năm, tôi về ở đây ba tháng !

Trận đau vừa qua làm cho trí óc tôi như dại đi, tôi như người chậm hiểu. Ngay lúc đó, tôi chỉ thấy là nàng vừa nói một câu hoàn toàn vô nghĩa :

— Mỗi năm Hường chỉ về ở đây có ba tháng ? Thế là nghĩa lý gì ? Mỗi năm chúng ta chỉ được gần nhau có ba tháng thôi sao ? Vô lý... Tương lai của chúng ta đến tối như thế ư ?

Nàng lại buông chiếc áo đan dở xuống lòng và ngẩng lên nhìn tôi :

— Tuấn — Nàng dịu dàng nói — Hường đã nói là Hường không muốn Tuấn nói gì về tương lai trong lúc này hết. Tuấn vừa mới đau nặng, Tuấn vẫn còn chưa

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

mạnh hẳn... và chúng ta cũng chẳng nên tính xa quá
Hường hứa với Tuấn là Hướng sẽ không bao giờ đi
khỏi đây trước Tuấn mạnh hẳn...

Tôi cố hỏi :

— Nhưng tôi không hiểu Hướng cứ nhất định về
Vientiane làm chi ? Đây là nhà của Hướng, Hướng còn
cần gì phải đi đâu nữa ?

— Hướng còn chiếc vi-la.. và nhiều bạn hữu,
họ hàng ở Vientiane. Cuộc sống của Hướng ở đây có
khác cuộc sống ở đây đôi chút, nhưng Hướng cũng đã
quen với cuộc sống ấy. Hướng về đây đã được 10 tháng
rồi. Hướng cũng đi đây đi đó cho thay đổi một chút.
Tuấn cũng nên thông cảm...

Rất chậm chạp, tôi nói :

— Tôi hơi ích kỷ... Tôi chưa bao giờ nghĩ đến
chuyện Hướng có thể về Vientiane.

Như vậy có nghĩa là tôi công nhận rằng việc Cầm
Hướng muốn về Vientiane là hợp lý, và phải làm quen
với cái ý nghĩ là nàng sẽ không ở đây suốt năm. Nàng
sẽ về ở Vientiane ít lâu, rồi lại về đây, rồi lại đi Vientiane.
Và tôi sẽ di chuyển theo nàng, vì chúng tôi không
thể nào xa nhau được.

Mãi theo đuổi dòng tư tưởng đang dần trôi trong
tôi, bất giác tôi nói to lên ý nghĩ của tôi :

— Có thể ông Bửu Đoan sẽ giúp mình tìm được
một người khác...

Nàng hỏi :

— Tìm người để làm gì ạ ?

Tôi đáp :

— Để làm Quản Lý trông nom cho chúng mình đồn
điền này, khi chúng mình đi vắng chứ ?

— Việc gì mà phải tìm Quản Lý ? Nếu Tuấn đến

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Vientiane chơi, Tuấn chỉ ở lại vài tuần thôi .. Nếu thích lắm thì Tuấn chỉ ở lại vài tháng là nhiều... Vientiane chỉ vui vào mùa có Lễ Dâng Nước hay là vào dịp Tết...

— Tại sao Hường lại cứ nói đến Tết ? Tôi sẽ cùng về Vientiane với Hường ! Chúng mình không thể xa nhau được lấy một ngày...

Khuôn mặt trái soan của nàng lại thoáng một vẻ rất lạ, đôi mắt nàng như nghi ngại, sợ hãi điều gì.

— Thôi, chúng mình bỏ chuyện ấy đi — Nàng nói — Đã mười giờ đêm rồi, hôm nay Tuấn thức khuya quá. Đề tôi gọi người đưa Tuấn về phòng.

— Đừng.. Đừng gọi...!

Tôi chậm chạp đứng dậy, hai chân tôi cũng vẫn còn yếu. Tôi đến qui bên ghế nàng, hai tay ôm lấy nàng.

— Anh sợ về phòng nằm một mình lắm... Nhất là khi anh nghĩ rằng em ở gần anh, chỉ cách anh có vài bước. Sao chúng mình không nói cho họ biết... ?

— Nói cho ai biết chuyện gì ạ ?

— Chuyện chúng mình đã kết hôn với nhau !

Nàng ngồi im trong tay tôi.

Tôi co cùm giac như nàng là người vô hồn.

Rồi nàng đặt hai tay lên vai tôi, cúi xuống nhìn vào tận mắt tôi

— Tại sao Tuấn lại nói thế..?

Một gân máu nào đó bỗng đập mạnh trong óc tôi làm cho tôi choáng váng. Cái choáng váng ấy như là tiếng vang của những cơn đau nhức trước đây của tôi. Nhịp máu đập mỗi lúc một mạnh và mau hơn. Tôi bắt đầu hoảng hốt...

Tôi nhắc lại :

— Chúng mình chẳng cần dấu họ lâu hơn nữa. Cứ

TÌM RA NƠI THUẬN ĐƯỜNG

nhó hoài két là chúng mình đã lấy nhau... Vợ chồng mình
chẳng sống trong nhà mình là lẽ tự nhiên chứ?

Giọng nói của tôi nghèn hại vì đôi mắt tràn đầy kính
ngạc của nàng :

— **Những Tuần..** Chúng mình đã lấy nhau đâu ?

Có một cái gì đó như vừa phát nổ trong óc tôi...

— **Chúng ta** đã làm lễ cưới rồi mà ? Hôm kỷ niệm
sinh nhật ấy... ? Hường quên rồi à ?

Tôi cũng ngạc không kém gì nàng. Nhưng..
chúng tôi kết hôn ở trong nhà thờ nào ? Ông Mục Sư nào
làm lễ ? Có đúng chúng tôi kết hôn hôm sinh nhật không?
Óc tôi bỗng nhức nhối, đau đớn một cách lạ lùng... Đò
vật quay tròn quanh tôi.

Tôi bảo nàng :

— Có đúng thế không minh? Minh nhận là đúng đi.
Thế rồi... chỉ trong nháy mắt... tôi hiểu rằng cái
đám cưới của tôi với Cầm Hường chỉ là một ảo tưởng —
Chúng tôi chưa cưới nhau — Cái hạnh phúc mà tôi có từ
ngày khỏi bệnh tôi nay chỉ là do tôi tưởng tượng ra. Giác
nặng đẹp của tôi đã vỡ.

Gục đầu vào ngực nàng, tôi khóc... Chưa bao giờ —
ngay cả những khi tôi còn nhỏ — tôi lại khóc nhiều đến
như thế. Nàng ôm tôi, nhẹ nhàng vuốt tóc tôi, không nói.
Sau cùng, nàng dịu dàng trả lại ghế ngồi. Nàng rót nước
cho tôi uống. Nàng ngồi trên chiếc ghế thấp đặt bên ghế
tôi. Bóng trắng thu rồi qua cánh lá thấp thoáng lay động
theo gió trên tường.

Tôi thồn thức

— Lẽ ra... em phải để cho tôi chết...

Nàng thở dài và đặt tay lên má tôi

— Tuần đừng nói thế... Nàng khẽ nói — Tuần muốn
giết tôi thì hãy nói những câu như thế. Bây giờ Tuần

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

buồn khóc vì Tuấn đang đau yếu, nhưng mai đây, khi Tuấn mạnh lại, Tuấn sẽ thấy những chuyện này không còn quan trọng mấy nữa. Tuấn sẽ hăng hái làm việc, sẽ yêu đời, sẽ vui vẻ. Tuấn sẽ tìm thấy những thú vui mới. Như mùa hạ chẳng hạn, Tuấn sẽ đi câu, đi xuồng may, đi tắm biển, đi bắn chim...

Giọng nói của nàng làm cho tôi cảm thấy rằng nàng nói câu đó cốt để làm cho chính nàng tin là tôi sẽ sung sướng khi không có nàng chờ không phải là để khuyến khích tôi.

Tôi hỏi nàng

— Chỉ có thể thôi ư ?

— Sống ở đây—Nàng tiếp—Tuấn sẽ sung sướng... Tuấn cho tôi tất cả gia sản, nhưng tôi vẫn coi gia sản này là của Tuấn, là của chung hai chúng ta.

Tôi cay đắng

— Hường cho rằng tôi sẽ sung sướng vì suốt đời, từ nay cho đến lúc tôi chết... mỗi tuần tôi sẽ được viết cho Hướng một lá thư và nhận được một thư của Hướng. Trong thư, tôi sẽ viết — « Cầm Hướng thân mến, hôm nay rừng mai vàng sau nhà ta đã bắt đầu nở hoa...! » Và Hướng sẽ viết cho tôi — « Tuấn ạ, năm nay mực nước Cửu Long cao hơn năm ngoái...! » Cuộc đời của chúng ta sẽ như thế ư ?

Tôi tưởng tượng ra cảnh tôi đi với vẫn trong vườn mỗi buổi sáng, chờ anh khu trại đến đưa thư, dù ~~đã~~ biết chắc rằng anh ta chỉ đến cho tôi hoàn toàn những thư đòi nợ hoặc là hỏi mua lúa, mua gỗ.

Nàng quả quyết :

— Mỗi năm, Hướng sẽ về đây thăm Tuấn một lần, vào mùa hạ...

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

— Hường trở về như những cánh chim én... về mùa Xuân và bay đi mùa thu.?

— Hường sẽ mời Tuấn qua Vientiane chơi.! Tuấn sẽ có dịp đi đây, đi đó.

— Tôi chán đong đát xứ Lào lắm... Tôi cũng không muốn đi đâu hết. Tôi chỉ muốn sống ở đây với... Hường,

Giọng nói của tôi tràn đầy cay đắng và nhuộm vẻ mỉa mai. Nhưng tôi không biết làm sao hơn. Nàng lại thở dài và khò sờ nhíu mày cố nghĩ ra những lý do mới để chứng tỏ rằng nàng nàng tôi vẫn sung sướng.

Nàng nhắc lại :

— Thật đấy mà... Hường không dối Tuấn đâu. Khi Tuấn mạnh hẳn rồi, sẽ nghĩ khác. Có gì thay đổi lắm đâu nào. Gia sản vẫn là của Tuấn. Còn về tiền..

Nàng ngừng lại nhìn tôi.

Tôi hỏi :

— Tiền à?

Nàng tiếp :

— Tiền của hai chúng ta... vẫn được gửi ở Ngân Hàng như cũ. Tuấn muốn tiêu gì cũng được. Tôi chỉ mang một ít về Vientiane đủ để sống thôi.

Nàng có thể đem hết cả tiền đi... tôi không cần biết gì đến chuyện ấy! Tiền bạc là cái gì so với mối tình của tôi ?

— Tuấn sẽ có nhiều công việc phải làm.. Việc sửa chữa lại tòa nhà này sẽ làm cho Tuấn bận nhiều. Muốn làm gì, Tuấn cứ việc làm; tôi hoàn toàn theo ý Tuấn. Ông Bửu Đoan sẽ giúp Tuấn được nhiều trong việc quản trị tài sản. Rồi Tuấn sẽ thấy mọi việc sẽ ổn định, sẽ êm đềm y như là trước ngày tôi về đây.

Ánh đèn dầu chợt mờ đi. Tôi không nhìn rõ nét mặt của nàng :

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

-- Em có tin chắc như thế không ?

Không trả lời ngay, nàng còn cố tìm thêm vài lý lẽ nữa qua quyết rằng nàng chờ tôi vẫn sung sướng êm đềm như thường. Nhưng nàng không tìm thêm được mộ lý lẽ nào cả, ngoài những câu nàng vừa nói với tôi không còn lý do nào khi nàng biết như thế. Nàng quay lại và cầm lấy tay tôi

— Hướng bắt buộc phải tin.. Nếu không, Hướng sẽ không thể sống xa Tuấn được.

Từ ngày gặp nàng đến giờ phút ấy, nàng đã trả lời nhiều câu hỏi quan trọng hoặc vắn vơ của tôi. Những câu trả lời đều vui vẻ, khéo léo, nhưng tất cả đều có duyên và dễ thương... Câu trả lời vừa qua của nàng mới là câu trả lời thành thực, xuất phát từ trái tim. Muốn được sống yên lành, muốn sống xa tôi... nàng tự bắt buộc tưởng tượng rằng tôi sung sướng khi vắng nàng. Chúng tôi chỉ có thể yêu thương nhau trong tưởng tượng, yêu thương nhau trong mơ. Trước đó, tôi tưởng tượng rằng tôi và nàng đã kết hôn với nhau, sau đó, đèn lợt nàng tưởng tượng rằng vắng nàng, chờ tôi sẽ không có gì thay đổi...

Tôi bảo nàng

— Em đi... nếu em muốn. Nhưng xin đừng đi ngay. Cho anh được sống với em vài tháng nữa. Anh chưa yêu ai bao giờ. Với anh, em là tất cả.

CHƯƠNG XXII

CHÚNG tôi không nhắc nhở gì đến chuyện nàng ra đi nữa. Chúng tôi không cố nghĩ đến chuyện cố đầy chuyện ấy vào quên lãng, như những kẻ sơ mờ không dám nghĩ đến đêm tối.

Để làm vui lòng nàng, tôi cố tỏ ra vui vẻ, vô tư. Nàng cũng cố tỏ ra vui vẻ, vô tư như tôi. Mùa Xuân lại trở về. Tôi bắt đầu mạnh lại. Nhưng đây chỉ là bê ngoài. Thỉnh thoảng, tôi vẫn bị nhức đầu. Tuy những cơn nhức ấy không làm cho tôi đau đớn lắm như ngày tôi nằm liệt giường, nhưng cũng đủ để làm cho tôi lo ngại.

Tôi cố dấu không cho Cầm Hướng biết chuyện ấy. Cho nàng biết để làm gì? Tôi không nhức đầu vì yếu sức, cũng không phải vì nắng gió. Tôi chỉ nhức đầu mỗi khi tôi suy nghĩ. Chỉ cần suy nghĩ chút sию thời, chỉ cần một câu hỏi của một người tá điền cũng đủ làm cho tôi xôn xao, không thể chọn được một quyết định. Trí óc tôi như có một màn sương bao phủ.

Nhưng tôi suy nghĩ nhiều và bị nhức đầu nhiều nhất vì Cầm Hướng. Có những buổi chiều mùa hạ, ngồi trên thềm nhà, trước khung cửa sổ phòng khách... tôi bỗng tự hỏi không biết nàng đang suy nghĩ gì trong lúc

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

nàng ngồi yên nhìn bóng chiều xuống dần trên vườn cây như thế kia ? Phải chẳng nàng đang tinh trước những ngày nàng còn phải sống buồn nản ở đây với tôi ? Phải chẳng nàng đang nghĩ — « Tuần đã mạnh hẳn rồi, tuần sau mình có thể đi được ! »

Vi-la Sangallet ở Vientiane hiện ra ở trong óc tưởng tượng của tôi với những hình ảnh khác, trong một bầu không khí khác. Chiếc vi-la ấy không còn buồn hiu, tối tăm và sặc mùi âm mốc với những hàng cửa sổ đóng kín mít và những hàng tượng đá lạnh lẽo đứng trên những bồn nước cạn khô như ngày tôi tới đó nữa, trong óc tưởng tượng của tôi, chiếc vi-la ấy sáng choang ánh đèn, tất cả các cửa ra vào, cửa sổ đều mở rộng. Nhiều người hoàn toàn xa lạ với tôi, nhưng là bạn thân của Cầm Hường di lại trong căn phòng rộng, tiếng cười nói rộn vang lên như trong những đêm hội tưng bừng. Cả tòa nhà chan chứa niềm hoan lạc, yêu đời...nước trong cái bồn đá chảy rất mạnh. Cầm Hường — bà chủ nhà xinh đẹp, duyên dáng, lịch sự, quý phái nhất đời — nhẹ nhàng lướt qua từng nhóm khách, nói với mỗi người một câu, nụ cười duyên nở trên đôi môi hồng. Đó là cuộc sống mà nàng đã sống, nàng muốn được sống và yêu thích. Những ngày nàng sống ở đây với tôi chỉ là tạm bợ. Nàng vui vẻ trở lại với cuộc sống cũ của nàng. Tôi tưởng tượng ra giây phút đầu tiên nàng về đến vi-la anh gác gian và người vợ tím tít chạy ra mở cổng, chiếc xe chờ nàng chạy vào trong vườn. Rồi nàng xuống xe, uyển chuyển, nhẹ nhàng đi lên hiên nhà. Những bước chân thoăn thoắt ấy đi qua những can phòng quen thuộc, mắt nàng dịu dàng nhìn những đồ vật thân yêu mà từ lâu nàng không được thấy. Trong lúc nàng hỏi chuyện vợ chồng anh gác gian và nghe những câu trả lời của cặp vợ chồng này, nàng ngồi xé những

TÌM EM NOI 'THIỀN ĐƯỜNG

bức thư gửi tới trong lúc nàng đi vắng, thản nhiên, vui vẻ, hài lòng trong một cuộc sống không có tội...

Cảm thấy đôi mắt tôi nhìn nàng một cách kỳ lạ, nàng ngược lên hỏi :

— Có chuyện gì vậy Tuấn ?

Tôi đáp :

— Không, chẳng có chuyện gì cả...

Tôi thấy khuôn mặt nàng thoảng qua một vẻ buồn rầu, nghi ngờ và tôi cảm thấy rõ ràng tôi chỉ là một gánh nặng trên vai nàng. Nàng sẽ sung sướng hơn nếu nàng thanh toán được tôi, tức là khi nàng xa tôi, khi nàng không còn bị tôi sống bên cạnh và quấy rầy nàng với những chuyện vô lý. Tôi cố sức làm việc hăng hái, chăm chỉ với những công việc thường ngày như trước khi tôi đau, nhưng không thể được. Tôi không còn thấy ham thích làm việc nữa. Trời có thể hạn hán, mùa lúa năm nay có thể mất mùa, việc ấy liên can gì đến tôi ? Trâu bò của trại tôi có thể chiếm giải nhất trong các Cuộc Thi Mục Súc, tôi cũng không thể lấy thế là một việc đáng vinh dự.

Năm ngoái, tôi vẫn còn khoan khoái vì những phần thưởng ấy, nhưng từ nay trở đi thì tôi không thể ..!

Tôi cố tỏ ra hăng hái làm việc nhưng những người làm của tôi vẫn thấy rõ sự bơ thô, trễ nải, chán nản của tôi. Họ buồn nhiều vì thấy tôi không chú ý đến những việc làm của họ. Cà đến anh Công cũng phải nói :

— Bầm ơng, ông hãy cồn yếu lắm. Anh em tôi có nói vụng về ông tối hôm qua... Anh Tám có nói là hồi này ông vẫn chưa được hăng hái như ngày xưa. Chúng tôi có bàn là ông nên đi đồi gió, hoặc là về Sài Gòn vào một đường đường lớn điều trị cho thật mạnh.

Tôi gạt đi

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Anh làm ơn nói với anh Tâm là anh nên đề tâm
lo đến sức khỏe của ảnh. Còn tôi, tôi khỏe hoàn toàn rồi.

May mắn sao, chúng tôi vẫn chưa phải mở lại
những bữa ăn tập đoàn chiều chủ nhụt với hai gia đình
Ông Bửu Đoan và Mục Sư Trần Bát. Chắc rằng cô Bích
mắt cá vàng, sau vài ngày sống ở nhà tôi, đã trở về báo
cáo với bà mẹ là tôi mắc bệnh điên. Hôm đầu tiên sau
ngày ốm dậy, tôi đi nhà thờ và bắt gặp cô ả nhìn trộm
tôi mấy lần một cách sợ hãi, và cả gia đình Trần Bát
nhìn tôi như thương hại.

Ông Bửu Đoan qua thăm tôi luôn, cả Bửu Trang
cũng vậy. Hai người này cũng có một thái độ khá kỳ dị
đối với tôi. Họ vui vẻ, ngọt ngào và chiều chuộng tôi
như đối với một đứa trẻ đau yếu. Họ cố tránh không
nhắc nhở gì đến những chuyện có thể làm cho tôi buồn.

Những hôm họ đến chơi, chúng tôi bốn người cùng
ngồi trong phòng khách. Ông Bửu Đoan lè vè khó chịu
rõ ràng, tuy ngồi đó nhưng ông chỉ nghĩ đến những
chuyện gì khác. Ông đến thăm tôi chỉ vì ông cho rằng
ông có bốn phận phải qua lại thăm hỏi tôi. Còn Bửu
Trang với cái thiên tính đần bà nhạy cảm của nàng, nàng
thông cảm, đoán biết được những chuyện gì đang xảy ra
cho tôi, và nàng lo sợ.

Trong những buổi ngồi nói chuyện ấy. Cầm Hướng
— với tư cách nữ chủ nhân — giữ cho câu chuyện trôi
đều với những chuyện mưa nắng, chuyện thóc gạo, thịt
và lén già, xuống giá v.v... Ngồi nghe những chuyện nhạt
nhẽo ấy, tôi vẫn tưởng tượng rằng câu chuyện của chúng
tôi sẽ ra sao nếu cả bốn chúng tôi đều dám nói ra
những điều mình nghĩ.

Nếu dám nói, chắc ông cậu tôi sẽ bảo Cầm Hướng:

-- Chị nên về Vientiane ngay đi. Chị đừng nên nán
nhà ở lại đây để làm khổ cho nó nữa..!

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Bửu Trang sẽ bảo tôi :

— Anh vẫn còn yêu chị ấy. Anh còn yêu hơn là trước ngày anh đau nữa. Em biết, chỉ nhìn đôi mắt của anh, em cũng biết...

Cầm Hường không nói gì cả, nàng chỉ nghĩ :

— Tôi nghiệp Tuần... Mình phải cố giữ làm sao cho hai cha con ông này khỏi làm cho Tuần khổ...

Còn tôi, tôi kêu sẽ lèn :

— Các người đi đi. Để cho tôi được sống một mình với nàng...

Hàng lỷ phải nói những câu như vậy, chúng tôi lại trao đổi những câu nhạt nhẽo, vô ích, những lời lịch sự, hào nhoáng giả tạo. Đến phút từ giã, ai cũng thấy nhẹ nhõm, khoan khoái. Nhìn theo chiếc xe chở Bửu Trang và ông già chạy ra cổng, tôi nghĩ đến chuyện xây một bức tường thành ở quanh nhà để cấm không cho ai vào như các tòa lâu đài trong các chươn cỗ.

Tôi thấy hình như Cầm Hường lặng lẽ thu xếp đồ trả về Vientiane. Một buổi tối tôi bắt gặp nàng đang xếp lại tủ sách của nàng trong phòng riêng. Nàng làm cái việc của một người ưa đọc sách lúc sắp dọn nhà đi xa lựa chọn cuốn nào mang đi, cuốn nào bỏ lại. Một hôm khác, tôi thấy nàng ngồi trước bàn viết soạn lại những thư từ, giấy má. Những giấy tờ không cần thiết được nàng xé hết bỏ đầy sọt đựng giấy. Những bức thư còn lại được nàng xếp gọn rồi buộc bằng giây màu. Khi thấy tôi vào phòng, nàng bỏ hết giấy má vào ngăn kéo rồi dở đồ đan ra đan, hoặc nàng đứng dậy đến gần cửa sổ lơ đãng nhìn ra ngoài trời.

Nhưng nàng không thể dấu được tôi cái ý định sắp ra đi của nàng. Nếu không định ra đi, tại sao nàng lại sửa soạn như vậy? Cần phòng nàng — đối với tôi —

trở thành trơ trọi hơn cả trước ngày nàng về. Nhiều món đồ dùng lặt vặt của nàng tự nhiên biến mất : chiếc gương soi viền bạc treo trên tường, đôi giày nhung vẫn để dưới gầm tủ, chiếc khăn voan treo bên cửa... Những thứ ấy theo nhau biến mất. Tôi nhớ lại những ngày xưa khi tôi sửa soạn về Huế học sau mỗi vụ hè.

Những ngày ấy, anh Công thường giúp tôi dọn dẹp phòng riêng. Anh xếp sẵn những cuốn sách tôi cần đem theo đến trường, anh soạn quần áo xếp vào vali cho tôi, và lựa những bộ chật tôi không mặc vừa đi đem cho bọn trẻ con nghèo trong vùng. Ngày ấy, tôi vẫn bất mãn vì anh đem cho những món đồ cũ của tôi mà không cần hỏi tôi lấy nữa tiếng. Nay giờ tôi cũng có cảm giác như vậy, nhưng vô lý hơn, vì Cầm Hường thu dọn, đem cho những đồ vật của nàng chứ không phải của tôi.

Nhưng... tôi chưa thấy một chiếc rương, hay một chiếc vali nào xuất hiện trong phòng nàng. Tôi biết rằng khi tôi trông thấy rương và vali, tức là ngày hôm sau Cầm Hường sẽ ra đi. Tuy vậy, người nào kém nhận xét lầm cũng phải thấy rằng Cầm Hường đang sửa soạn đi xa. Nàng có những dáng điệu, có thái độ rất lạ. Thế rồi, một sự việc khả nghi khác xảy ra : buổi sáng, nàng thường lấy xe đi ra tỉnh. Để giải thích việc ấy nàng cho tôi biết là nàng có nhiều việc cần phải ra tỉnh: mua sắm những thứ cần dùng, thanh toán với Ngân hàng về vài tiền bạc. Những lý do ấy hợp lý, nhưng tôi tưởng rằng tất cả những việc ấy nàng có thể làm xong nội buỗi sáng. Vậy mà nàng đi luôn luôn. Tuần rồi, nàng đã ba lần ra tỉnh. Tức là cách một ngày, nàng lại ra tỉnh một lần. Và tuần này, nàng đã ra tỉnh hai lần : một lần buổi sáng, một lần buổi chiều cùng ngày.

Khi tôi hỏi nàng :

TÌM EM NƠI THIỀN ĐƯỜNG

— Hồi này, Hương ra tinh làm gì mà đi luộn thế
— Tôi cần mua nhiều thứ... Lẽ ra tôi phải đi tìm
mua từ lâu rồi, nhưng vì Tuấn đau thành thử...

— Hương có gặp ai ngoài tinh không ?

Nàng lắc đầu

— Không Tuấn ạ.

Rồi nàng tiếp ngay

— À... quên tuan trước tôi có gặp cô Bích
Trang và cô Bích, Cát... ấy hỏi thăm Tuấn... những
còn nồng nhiệt lắm !

Tôi hỏi gặng

— Nhưng Hương đi làm những việc gì mà luộn
thế ? Tôi có thấy Hương mua gì về đâu nao ?

Nàng giương mắt

— Sao Tuấn tò mò quá... Cô cần mua bán tôi mới
đi chứ ? Hay là Tuấn sợ tôi đi nhiều hại xe ?

Tuy chỉ là câu nói dừa, nhưng tôi thấy câu nói dừa
ấy đầy ác ý. Tôi đề nghị nàng để tôi cùng đi, nhưng nàng
không nói gì cả. Chắc nàng đi làm những chuyện gì riêng
tự và quan trọng lắm nên mới phải dấu tôi như thế.

Sáng hôm sau, nàng lại đi vắng. Mọi lần, tháng Cầu
vẫn cầm lái xe cho nàng, nhưng hôm nay, nó đưa nên
nhường cho anh Bột cầm lái. Ở nhà một mình buồn quá,
tôi đi lang thang trong sân, bỗng tôi gặp nó đang lui cui
dọn dẹp trong nhà bếp.

— Cầu... Tôi gọi nó ra sân — Sao anh Công nói mày
đau ?

Nó chạy ra :

— Bầm ông cháu chỉ bị cảm. Tại hôm qua cháu đứng
ở sân nhà ga, gió lạnh quá.

Ngọn lửa nghi ngờ trong lòng tôi bùng lên

— Hôm qua mày lái xe cho bà chủ kia mà ? Mày
ra nhà ga làm gì ?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Bầm ông... bà chủ vào khách sạn ở trước cửa nhà ga có việc. Cháu đứng chờ lâu quá nên vào nhà ga coi tàu chạy...

— Bà chủ đi mua hàng mà ?

— Bầm ông, cháu không biết. May mắn cháu lái xe đưa bà đi, bà chỉ vào khách sạn Bồng Sơn trước nhà ga.

Tôi ngạc nhiên nhìn nó. Lạ nhỉ ? Cầm Hướng vào khách sạn Bồng Sơn làm gì ? Hay là khách sạn ấy mở thêm tiệm bán Tạp hóa — Mỹ phẩm ? Vô lý, làm gì có tiệm tạp hóa ở trong khách sạn ? Nàng vào đó với ai ? Tôi muốn hỏi thêm thằng Cầu vài câu nữa nhưng lại thôi. Tôi sợ nó biết là tôi nghi ngờ Cầm Hướng. Có khi tôi hỏi thêm nó cũng không nói, vì hình như nó biết là nó đã lỡ lời nói tôi quá nhiều về những chuyện mà nó không được phép tiết lộ. Hình như anh Công và anh Bột cố tình che dấu không cho tôi biết gì về những việc làm của Cầm Hướng. Người ta dấu tất cả mọi chyện. Trong nhà này tôi không còn tin ai được nữa. Có những sự việc bí mật nào đó đang diễn ra quanh tôi.

Khi nàng về, tôi không nói gì hết về chuyện tôi vừa khám phá được. Tôi chỉ hỏi nàng đi có mua được nhiều hàng đẹp không ? Thế thôi.

Qua hôm sau, nàng ở nhà, ngồi trong phòng riêng viết thư. Tôi bảo anh Công là tôi đi thăm vài nhà tá điền trong vùng.

Tôi đi thăm vài nhà thật, nhưng chỉ hỏi thăm họ qua loa rồi đi thẳng ra đường cái đón xe lô về tỉnh lỵ Đà Nẵng.

Đến tỉnh, tôi vào tiệm ăn quen, gọi nhờ điện thoại về khách sạn Bồng Sơn :

— A-lô... Ông làm ơn cho tôi biết ông Nghiêm Vinh,

TÌM EM NGÀI THIỀN DƯỜNG

Luật Sư Nghiêm Vinh... có còn ở đây không hay đã về Huế rồi...?

Tiếng nói của người quản lý khách sạn ở đầu dãy dãng kia trả lời tôi:

— Thưa ông... Ông Nghiêm Vinh hãy còn ở đây a.

— Tôi là bạn của Ông Luật Sư muốn đến thăm Ông ấy, số phòng của Ông bao nhiêu Ông?

— Thưa Ông ở phòng 12, lầu hai

Tôi hỏi thêm một câu nữa:

— Tôi muốn nói chuyện bằng điện thoại với Ông Luật Sư ngay bây giờ có được không?

— Xin Ông chờ cho một chút, để tôi xem Ông Luật Sư ở trên phòng không?

Vài giây sau, giọng nói tiếp tục:

— À lò... Thưa Ông Luật Sư vừa mới đi khỏi...

— Ông có nói mấy giờ Ông trở lại không?

— Thưa không, nhưng thường thì Ông về ăn cơm trưa ở đây.

Tiệm ăn nơi tôi gọi dãy nói xé cửa khách sạn Bồng Sơn. Chọn một chiếc bàn gần cửa kính, tôi ngồi nhìn sang bên kia đường. Vào khoảng 11 giờ 30, một chiếc xe tắc xi dừng lại ở trước cửa khách sạn. Một người đàn ông bạn y phục đen, dáng người cao cao, từ trên xe bước xuống. Tay y xách chiếc cặp da cùng màu đen. Khi lên thềm khách sạn, y còn quay lại nhìn xuống đường. Tôi trông rõ bộ mặt dài dài và đôi mắt lạnh của kẻ mà tôi thù ghét nhất đời.

Tôi ra bến xe đón xe lô trở về. Tôi đi mất đến bốn mươi phút con đường từ đường cái về nhà. Con đường ấy, mọi khi tôi chỉ đi hết mươi lăm phút.

Cầm Hướng ngồi trong phòng đọc sách. Nàng cố

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

chờ tôi về mới ăn cơm. Nàng ra hiện đón tôi, nét mặt lo âu :

— Tuấn đi đâu thế, tôi lo quá..

Tôi đáp :

— Tôi ra tĩnh chơi... thăm một người bạn qui ở... khách sạn Bồng Sơn...

Chỉ nhìn đôi mắt nàng lúc đó tôi cũng đủ biết rõ sự thực...

Tôi nói tiếp :

— Thôi, tôi biết rõ cái chuyện bí mật ấy rồi. Hướng khôi mắt cùng nói dối nữa...

Anh Công vào phòng mời chúng tôi qua ăn cơm.

Tôi chỉ nhìn nàng không nói gì cả. Chúng tôi qua phòng ăn. Anh Công đoán biết là có chuyện không vui xảy ra nên anh đơn獨 đã lại lăng xăng quanh bàn ăn. Anh mời tôi ăn và đứng nhìn tôi như ông thầy thuốc săn sóc một bệnh nhân :

— Bầm ông, ông mời mạnh dạn mà làm việc nhiều quá — Anh nói — Lỡ ông đau lại thì thật khổ.

Anh nhìn Cầm Hướng, chờ đợi một câu biểu đồng tình của nàng, nhưng nàng chỉ yên lặng.

Sau bữa ăn — cả tôi và Cầm Hướng cùng ăn rất ít — Cầm Hướng đứng dậy và đi ngay lên lầu.

Tôi đi theo nàng. Nàng vào phòng riêng đóng sập cửa vào mặt tôi, nhưng tôi đã tiến lén chặn được cửa. Bước vào phòng, tôi khoanh hai tay trước ngực, đứng dựa lưng vào tường. Vé sờ hãi hãi hiện ra trong mắt nàng. Nàng lùi lại, đứng vịn vào thành tủ.

Tôi hỏi :

— Nghiêm Vinh nó đến ở khách sạn Bồng Sơn từ bao giờ ?

Nàng đáp :

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

— Đó là việc riêng của tôi.

— Đó cũng là việc riêng của tôi nữa. Hường trả lời..

Chắc nàng thấy rằng nàng có muốn không nói
cũng không được, và nàng cũng không thể bịa chuyện lừa
dối tôi được, nàng thẳng thắn đáp :

— Được lắm, nếu Tuấn muốn biết... Nghiêm Vinh
về đây từ hai tuần nay.

Tôi lại hỏi :

— Tại sao hắn lại về đây?

— Tại vì tôi yêu cầu anh ấy. Vì anh ấy là bạn tôi,
vì tôi cần anh ấy khuyên bảo... và biết là Tuấn ghét anh
không muốn mời anh về đây.

— Hường cần gì mà phải nhờ đến hắn khuyên bảo?

— Đó là chuyện riêng của tôi, Tuấn không nên hỏi.
Tuấn đừng trêu con nữa. Tuấn phải thông cảm tôi.

Tôi hái lòng khi thấy nàng khẽ thở. Việc chứng
tử rằng nàng có lỗi.

— Hường còn yêu cầu tôi phải thông cảm nữa à

Tôi nói — thông cảm cái gì chứ? Tôi phải thông cảm
rằng tôi bị Hường lừa dối phải không? Từ hai tuần lễ
này, tôi bị Hường lừa dối mỗi ngày. Đến đó, Hường
không chối cãi được..

Nàng cười mặt :

— Nếu tôi nói dối Tuấn... là vì tôi bắt buộc phải
nói dối. Tôi nói thế để cho Tuấn khỏi... nghĩ ngợi. Tuấn
vẫn ghét anh Vinh. Nếu Tuấn biết là tôi đi gặp anh ấy...
Tuấn sẽ làm lỗi thôi ngay, và có khi.. Tuấn lại khó chịu,
lại đau ốm...

Bỗng nàng ngừng lại. Nàng quay đi, nói như người
than thở một mình :

— Lạy chúa... Tôi cứ phải chịu mãi cái cảnh... tra

hỏi này tr? Trước kia Huy đã tra hỏi tôi, bày giờ lài đến Tuấn...

Khuôn mặt nàng xanh xao, giàn như tái đi. Nhưng tôi không hiểu nàng đang buồn, đang giận hay là đang sao? Tôi không thể biết được nàng đang nghĩ gì :

— Tôi thù ghét Nghiêm Vinh cũng như Huy thù ghét hắn vậy. Và tôi có lý...

Nàng quay lại, nàng hỏi :

— Lý gì?

Hắn... yêu Hường... Hắn mê Hường từ nhiều năm nay...

— Đừng bậy.

Nàng rời góc tủ để di lại gần cửa sổ:

— Nghiêm Vinh là người đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong những lúc tôi gặp hoạn nạn, những lúc tôi buồn. Chỉ có Vinh là người biết rõ tôi, không hiểu làm tôi và không bao giờ đòi hỏi ở tôi những đức tính tôi không có. Vinh biết rõ những tật xấu của tôi, những điều tôi ưa thích.. nhưng Vinh không kết tội tôi mà cũng không bao giờ bắt tôi phải làm những việc mà tôi không thể làm nổi. Không có sự giúp đỡ của anh ấy, trong những năm đen tối nhất của tôi — những năm mà Tuấn không biết gì hết — có lẽ tôi đã khờ sỗ đến phải tự tử. Vinh là bạn tôi. Anh ấy là người duy nhất hiểu tôi.

Nàng ngừng lại và quay lại nhìn tôi, Có lẽ nàng vừa nói sự thật, cũng có lẽ nàng chỉ nói như vậy để che dấu cái lỗi nàng gắp đàn ông lén lút. Nhưng lời nói của nàng không làm cho tôi thay đổi ý kiến về Nghiêm Vinh. Hắn giúp đỡ Cầm Hường để làm gì? Nếu không phải là để chiếm lấy sự tin cẩn của nàng, rồi chiếm lấy trái tim nàng, và sau cùng, chiếm luôn thè xác nàng? Hắn đã chiếm được lòng tin của nàng rồi. Tháng sau, năm sau,

TÌM EM NƠI TMIỀN ĐƯỜNG

hắn hy vọng sẽ lấy được nàng làm vợ, Nghiêm Vinh là một gã thừa thủ đoạn chính phu đòn bà và biết chờ đợi cơ hội, nhưng tôi và Huy thì không t

Tôi nói :

— Bảo nó đi về đi...

Nàng lắc đầu

— Anh ấy sẽ đi khi nào cần phải đi. Nếu tôi còn cần đến, anh ấy còn ở lại đây mãi. Nếu Tuấn còn... để dọa tôi nữa, tôi sẽ mời anh ấy đến ở luôn trong nhà này, để che chở tôi...!

— Hường không dám mời nó đến...

— Tại sao tôi lại không dám? Tại sao chứ? Nhà này là nhà của tôi kia mà?

Như vậy có nghĩa là tôi và nàng đã cắn xé nhau. Câu nói của nàng là một sự thách thức mà tôi không thể nào trả lời được. Bộ óc đàn bà của nàng hoạt động khác với óc tôi, nàng không nghĩ giống tôi. Nàng có thể dùng tất cả những thủ đoạn đau đớn để hại tôi. Còn tôi, tôi chỉ có thể chế ngự nàng bằng sức mạnh. Đàn bà chỉ chịu thua đàn ông về sức mạnh, chứ không chịu thua về lý lẽ. Tôi tiến đến nàng... nhưng nàng đã mở toang cửa sổ, sẵn sàng nhoài mình ra gọi xuống sân...

Nàng kêu lên

— Tuấn đứng lại ngay... Không thì tôi kêu ầm lên bây giờ? Tôi sẽ nói cho cả nhà biết là Tuấn định đánh tôi...

Tôi dừng lại :

— Tôi không muốn đánh Hường...

Tôi quay lại mở rộng cánh cửa phòng :

— Hường muốn gọi ai đến coi thì cứ việc gọi đi. Gọi họ đến và kè hết cho họ nghe. Nếu Hường chịu nhục

SIM EM NOI THIEN DƯƠNG

**Được thì tôi chịu cũng được. Nếu Hường muốn, chính tôi
sẽ gọi...**

Nàng đứng gần cửa sổ, tôi đứng gần cửa ra vào.
Nàng lắc đầu, rồi ôm mặt nàng tràn đầy nước mắt.

Nàng nhìn tôi :

— Người đàn bà không thể chịu đựng được đến hai
lần một vài sự khinh số. Tôi đã phải khinh số đến như thế
này cách đây mới gần hai năm...

Giót tay lên cổ, nàng tiếp :

— Trước kia, tôi cũng đã bị Huy siết cổ... Bây giờ...
lại đến Tuấn...

Tôi nhìn bức ảnh của Huy đặt trên mặt tủ. Ảnh
chụp Huy lúc trẻ cũng bằng tuổi tôi hiện nay vậy. Cả Huy
và tôi cùng yêu Cầm Hường và cùng thua nàng.

Tôi khẽ nói :

— Được rồi, nếu Hường muốn gặp Nghiêm Vinh,
Hường hãy mời vớt đi đây. Phải chịu đựng y ở đây tôi
còn sung sướng hơn là thấy Hường lén lút đến gặp y ở...
Ôi-ten !

Bỗng đứng dậy, tôi trở về phòng riêng.

Ngày hôm sau, Nghiêm Vinh đến nhà tôi ăn cơm.

Buổi sáng, trong lúc tôi ăn điềm tâm, Cầm Hường
sai thằng Cầu đem xuống cho một lá thư ngắn. Trong thư
nàng xin tôi cho phép nàng mời Nghiêm Vinh đến ăn
cơm. Nàng đã tạm quên lời thách thức của viêng trong
cuộc cãi lộn tối hôm qua để làm cho lòng tự ái của tôi
khỏi bị tổn thương.

Tôi viết giấy gửi lên lầu cho nàng biết rằng tôi sẽ sai
anh Bột lái xe đi đón Nghiêm Vinh. Y tới nơi vào lúc bốn
giờ rưỡi chiều.

Túc ấy, tôi đang ngồi một mình trong phòng đọc
sách.

Vì làm lần, tưởng là y tới thăm tôi, anh Còng dẫn y đi thẳng vào chỗ tôi ngồi chờ không đưa y vào phòng khách. Tôi đứng dậy tiếp y. Y giơ tay bắt tay tôi, trông y tươi tinh và mạnh khỏe hơn mấy tháng trước.

— Chắc ông đã mạnh hẳn rồi? — Y vui vẻ nói — Thật ra, tôi trông ông hôm nay còn hồng hào và có da, có thịt hơn lần trước! Tôi vẫn được bà Cầm Hường cho biết về tình trạng sức khỏe của ông. Tôi thấy bà ấy lo sợ quá đáng.

Tôi đáp :

— Có lẽ thế. Hồi này, tôi mạnh hẳn rồi...

— Ông chóng mạnh như thế là nhờ tuổi trẻ. Cơ thể hãy còn trẻ, nên chiến thắng được bệnh tật một cách mau chóng. Chắc ông đã phi ngựa suốt ngày ở trên đồi được rồi? Bạn có tuổi như chúng tôi mà đau nặng như ông thì hàng năm cũng chưa lại sức. Riêng tôi, tôi thấy yếu lắm rồi.

Tôi mời y ngồi. Y làm theo lời tôi. Y nhìn quanh phòng, mỉm cười :

— Phòng này vẫn chưa có gì thay đổi cả — Y tiếp — Chắc bà Cầm Hường có ý muốn để căn phòng này giống y như cũ. Cũng phải, bà ấy nên để dành tiền sửa chữa những cái khác. Bà Cầm Hường có cho tôi biết rằng khu vườn nhà đã được sửa lại nhiều, trông khác hẳn với ngày tôi đến thăm lần trước. Tôi không ngạc nhiên ~~h~~m... vì tôi biết tính bà ấy thích sửa đổi. Nhưng điều cần biết là bà ấy sửa sang... đẹp rã hay là xấu đi? Điều ấy, tôi phải thấy tận mắt mới biết được.

Y rút trong túi ra hộp thuốc lá mạ vàng, rút một điếu, châm lửa hút.

Y nói tiếp

— Sau ngày ông chuyển nhượng tài sản cho bà Cầm

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Hường, tôi có viết thư cảm ơn ông... nhưng không gửi, vì liền đó, tôi nhận được tin ông đau nặng. Thư cũng chẳng viết gì nhiều. Ngoài việc cảm ơn ông, về lòng tốt của ông đối với bà Cầm Hướng, tôi có hứa là tôi sẽ cố sức giúp bà Cầm Hướng và ông quản trị tài sản. Tôi hy vọng sẽ làm cho gia sản họ Tôn Đình phát triển gấp hai, gấp ba. Tôi sẽ kiềm soát chi tiêu của bà Cầm Hướng.

Y cười, rồi đột ngột, y đổi chuyện :

— Cô Bửu Trang hồi này ra sao ạ ?

Tôi nhìn bàn tay y cầm điếu thuốc lá, và nhận thấy rằng tay y nhỏ, mảnh mai và chải chuốt trông không phải là tay đàn ông. Mặt y, mắt y, và hai bàn tay y có những cái vể rất là đàn bà. Cả chiếc nhẫn y mang ở tay trông cũng y như là nhẫn đàn bà.

Tôi hỏi y :

— Bao giờ ông về Vientiane ?

Y gạt tàn thuốc vào đĩa đá :

— Việc ấy, tôi đe bà Cầm Hướng quyết định. Tôi chỉ còn ở lại Huế ít ngày nữa để thanh toán cho xong công việc, sau đó, hoặc là tôi sẽ về Vientiane trước đe cho người sửa sang lại vi-la chờ bà Cầm Hướng về, hoặc chúng tôi sẽ cùng về một lượt. Chắc ông cũng biết là bà ấy đang sửa soạn về Vientiane ?

— Có, tôi biết...

— Tôi cũng mừng khi thấy ông không đeo bà ấy ở lại. Trong thời gian ông đau nặng vừa qua, chắc ông đã quen được bà ấy săn sóc. Bây giờ đột nhiên thiếu bà ấy, chắc ông cũng buồn, bà ấy cũng có nói với tôi như thế. Nhưng tôi nói rằng ông đau còn là con nít nữa mà cần săn sóc ? Có phải không ạ ?

— Ông nói rất đúng !

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Y thở khát lên trần nhà :

— Rồi đây... chúng tôi sẽ có dịp đón tiếp ông ở Vientiane...

Tôi ngắt lời y :

— Ông nói « chúng tôi » là những ai..?

Hiểu ý tôi, y có vẻ nương. Nhưng cái nương ấy
chỉ thoáng qua, y trản tĩnh ngay được :

— Tôi là luật sư của bà Cầm Hướng, tôi thường
suy nghĩ dùm bà ấy nên tôi quen dùng hai tiếng « chúng
tôi »... Sau này, tôi hy vọng tôi sẽ có quyền được dùng
hai tiếng ấy theo cái nghĩa.. thân mật của nó. Nhưng cái
đó là thuộc & Trời.. Không phải tôi muốn mà được ! À...
Bà chủ đây rồi...!

Y và tôi cùng đứng dậy. Cầm Hướng vào phòng. Nàng
giơ tay bắt tay Nghiêm Vinh và chào y bằng tiếng Pháp.

Trong bữa cơm, tôi không hiểu vì sao — vì đôi mắt
sắc của Nghiêm Vinh nhìn khuôn mặt Cầm Hướng không
chớp, vì những nụ cười của nàng, vì thái độ đôi khác
hỗn của nàng khi có mặt y — tôi không thấy khó chịu như
muốn nôn mửa. Những đĩa thức ăn đầy trước mặt tôi
như có mùi tro than, mùi thuốc nhà thương. Ly nước
trà do chính tay nàng pha sau bữa ăn có mùi hôi mốc và
đang một cách kỳ lạ.

Ăn xong, đè họ ngồi trong phòng khách, tôi đi lên
lầu về ngồi trong phòng riêng. Vừa lên thang, tôi đã nghe
thấy họ nói chuyện với nhau bằng tiếng Lào.

Tôi bắc ghế ngồi bên cửa sổ, như những ngày mới
khỏi bệnh vừa qua tôi vẫn thường ngồi nhìn ra vườn.
Chỉ có điều khác là những lúc ấy, tôi có Cầm Hướng,
ngồi bên cạnh. Lòng tôi cay đắng, chán chường.

Khi Nghiêm Vinh ra về tôi không có đủ can đảm
để gượng đi xuống tiễn y. Tôi nghe thấy tiếng xe rồ máy,

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

tôi nghe tiếng họ nói chuyện với nhau trước cửa nhà, nhưng tôi vẫn ngồi yên trên ghế.

Một lát sau, Cầm Hường lên lầu. Nàng gõ nhẹ vào cửa phòng Tôi không đáp. Nàng đẩy cửa bước vào, và đến gần tôi. Nàng nhẹ nhàng đặt tay lên vai tôi.

Nàng hỏi :

— Lại có chuyện gì nữa đây ?

Giọng nói của nàng ảo não chán chường, như giọng nói của một người buồn chán đến cùng cực, không còn chịu đựng nổi nữa.

Nàng tiếp :

— Người ta không thè nào nhã nhặn, lịch sự hơn được nữa.

Vậy mà Tuấn vẫn còn chưa hài lòng ư ? Tuấn giận gì nào ?

Tôi đáp :

— Tôi chẳng giận gì cả.

— Nghiêm Vinh khen Tuấn nhiều lắm. Nếu Tuấn nghe được những lời anh ấy nói về Tuấn, Tuấn sẽ thấy là anh ấy mến trọng Tuấn rất nhiều. Tôi nay, anh ấy không nói một câu nào để Tuấn có thể giận được cả. Nếu Tuấn tỏ ra dễ dãi một chút nữa, nếu Tuấn đừng ghen quá...

Nàng ra khép cửa sổ vì đêm đã xuống, gió lạnh lùa vào đầy phòng. Cử chỉ của nàng, lối đóng cửa sổ của nàng, cho biết là nàng đang sốt ruột.

— Tuấn muốn ngồi bó gối như thế này đến nửa đêm chắc ? — Nàng tiếp — Tuấn muốn ngồi thì ngồi, nhưng làm ơn chùm cái mền lên chân đi. Lỡ ra đau lại thì lại khổ thôi... Tôi mệt lắm rồi, tôi đi ngủ đây.

Nàng xoa nhẹ mái tóc tôi rồi đi ra khỏi phòng. Cái xoa tóc ấy không phải là một cái vuốt ve âu yếm mà chỉ

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

là một cù chỉ mà người lớn thường làm với một đứa trẻ con khó tính, hay hờn dỗi. Đó là cù chỉ của một người vì quá mệt mỏi nên không muốn tranh luận hay mắng dậy nữa. Tôi có cảm giác như nàng muốn nói — « Lỡ ra đau thì lại khổ tôi thôi ! » Và... « Thôi tôi xin ông, lắng chuyện lầm tôi chịu không có nỗi ! »

Đêm hôm ấy, tôi lại sốt. Tôi không bị nóng sốt dữ dội như những lần sốt vừa qua nhưng tôi cũng bị khó chịu, khó sở không kém. Chắc hôm trước, tôi đi bộ quá nhiều và bị lạnh.. ? Sáng hôm sau, khi trở dậy, tôi đứng không vững, tôi nhức đầu như búa bổ và lạnh hết cả chân tay. Tôi lại phải vào giường nằm.

Anh Công lại hốt hoảng sai thằng Cầu đạp xe máy đi mời bác sĩ.

Tôi nằm đó, đau đớn như muốn bể óc, nhưng vẫn lo sợ tự hỏi rằng hay là tôi lại sắp sửa mê man như trận ốm vừa qua.

Bác sĩ Thanh đến chẩn bệnh. Ông bảo tôi bị đau gan và cho một lô thuốc uống.

Cơn nhức đầu của tôi dịu dần đi. Nhưng đến chiều, khi Cầm Hướng vào phòng ngồi bên giường, tôi lại nhìn thấy khuôn mặt nàng có cái vẻ chán nản, mệt mỏi như vẻ mặt tối hôm qua. Tôi tưởng tượng nàng đang nghĩ — « Lại ốm ? Khổ thật...! Minh cứ chịu tội nuôi người ốm mãi đến bao giờ mới thoát nợ đây ? » — Nàng đưa ly thuốc cho tôi uống với một dáng điệu đột ngột. Tôi khát nước, nhưng không dám bảo nàng cho uống, vì sợ làm phiền nàng.

Nàng cầm trên tay một cuốn sách. Sách mở, nhưng

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

nàng không đọc. Sự có mặt của nàng ở bên giường tôi như một lời oán trách thầm lặng.

Sau cùng tôi nói :

— Nếu Hướng có việc gì cần làm, Hướng cứ đi làm đi. Tôi không bắt buộc Hướng phải ngồi với tôi.

Nàng hỏi lại :

— Tuấn nghĩ tôi có việc gì cần làm bây giờ ?

— Hướng đi gặp Nghiêm Vinh để bàn tinh công chuyện chẳng hạn ?

Anh ấy về rồi !

Nghe nàng nói thế tôi cảm thấy trái tim tôi nhẹ hẳn đi. Tôi gần như khỏi hẳn.

Tôi hỏi :

— Hắn về Huế rồi à ?

— Không — Nàng đáp — Anh ấy về Vientiane rồi, đi bằng máy bay sáng nay.

Tôi sung sướng đến nỗi tôi phải ngoanh mặt đi vì sợ nàng trông thấy mặt tôi, cơn bức bội của nàng lại tăng lên :

— Tôi tưởng hắn còn có nhiều việc phải làm giúp Cầm Hướng ở đây ?

— Có nhiều việc thật, nhưng chúng tôi quyết định thanh toán bằng thư từ với nhau cũng được. Để cho Nghiêm Vinh về bên nhà, chúng tôi lo công việc tiện hơn. Bây giờ Tuấn đã hài lòng chưa ?

Nghiêm Vinh đã đi khỏi Việt Nam ! Việc ấy lẽ cổ nhiên là tôi hài lòng rồi. Nhưng tôi không hài lòng với lối Cầm Hướng dùng hai tiếng «chúng tôi» và «nhà chúng tôi». Tôi biết là Nghiêm Vinh về Vientiane để làm gì rồi ! Hắn về cho người sửa sang vi-la Sangallet để chờ bà chủ về. Đó là cái công việc mà hắn phải lo gấp rút. Tôi cảm thấy giây phút tôi phải xa nàng đã tới gần, rất gần.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

— Bao giờ Hương về Vientiane ?

Nàng đáp :

— Cái đó còn tùy ở Tuấn !

Muốn giữ nàng lại, tôi có thể giả vờ ốm ? Phải bịa ra những chứng bệnh mà tôi không có ? Nhưng cũng vô ích mà thôi. Làm như thế, tôi cũng chỉ kéo dài thời gian được chứng vài tuần lễ nữa là cùng. Rồi sau đó, nàng cũng đi... Căn phòng ấm cúng của nàng sẽ khép cửa bỏ hoang quanh năm, tòa nhà này sẽ vắng lạnh, bóng tối và yên lặng sẽ bao trùm tất cả.

Nàng thở dài :

— Nếu Tuấn dừng tỏ ra cay đắng, tàn nhẫn quá... có phải là những ngày cuối cùng này, chúng ta sống với nhau êm đẹp biết là bao nhiêu không ?

Trong những ngày vừa qua, tôi mà là người cay đắng ư ? Tôi tàn nhẫn với nàng ư ? Có thể là tôi cay đắng — ai ở vào trường hợp tôi mà lại không cay đắng — nhưng tàn nhẫn thì không. Nàng là người lạnh nhạt, tàn nhẫn với tôi mới đúng. Chúng tôi kiêu làm nhau, chúng tôi oán trách nhau. Hỗn chia rẽ mỗi ngày một sâu rộng. Không còn cách gì có thể cứu vãn được mối tình của chúng tôi.

Lòng tôi nát tan, đau đớn. Tôi giơ tay về phía nàng. Nàng đặt bàn tay nhỏ nhẫn, mát dượi của nàng trong tay tôi. Tôi nắm tay nàng, nhưng óc tôi nghĩ đến Nghiêm Vinh, và trong lúc ấy, tôi biết nàng cũng nghĩ đến Nghiêm Vinh.

Đêm hôm đó, tôi nằm mơ thấy tôi trở lên đồi thông, tự bờ suối móc bức thư của Huy chôn dưới phiến đá xanh lên đọc lại. Giác mơ rõ rệt quá đến nỗi buổi sáng

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

khi tỉnh dậy, tôi còn nhớ như in từng sự việc. Suốt buổi sáng, tôi chỉ nghĩ đến bức thư.

Cơn sốt đã hết. Tôi gượng dậy và đi xuống được nhà dưới. Tôi muốn làm việc để bắt trí óc phải nghĩ đến những chuyện khác, nhưng không được. Tôi chỉ muốn được đọc kỹ bức thư đó một lần nữa. Tôi không còn nhớ Huy đã viết gì trong thư về Nghiêm Vinh. Tôi muốn biết Huy nghĩ gì về hắn, về sự giao thiệp của hắn và Cầm Hướng.

Buổi trưa, nhân lúc nhà vắng người, tôi lên xe khỏi nhà đi thẳng vào rừng thông. Tâm hồn tràn ngập sự ghê tởm cái việc mà tôi sắp làm, tôi cầm cúi rảo bước lên đồi. Trước phiến đá, tôi ngồi sụp xuống, lấy hai tay bới đất.

Ngón tay chạm vào mặt da ấm. Tôi móc chiếc ví lên. Một con óc sên nằm ò trong mép ví, rơi rải nó lồng nhồng. Tôi cầm chiếc ví chùi xuống cổ cho sạch nhớt rồi mở nhẹ và lấy bức thư ra.

Tờ giấy ấm đã gần bởn, màu mực nhiều chỗ đã phai nhòa nhưng nét chữ vẫn còn đọc được.

Tôi đọc vội bức thư, lướt qua những dòng đầu. Nhưng tôi cũng nhận thấy những triệu chứng bệnh trạng của Huy giống y như triệu chứng căn bệnh của tôi, mặc dầu nguyên do khác nhau.

Tôi đọc đến đoạn Huy viết về Nghiêm Vinh :

— *Càng ngày — Huy viết — anh càng thấy rõ là chị càng gần người đàn ông mà anh đã cho em biết trong các thư trước. Hắn là luật sư, tên hắn là Nghiêm Vinh. Hắn là bạn thân của Ký sư Sangallet. Chị gần hắn và hỏi ý kiến hắn về mọi chuyện chờ không hỏi anh nữa. Chắc tên Luật sư đó có ảnh hưởng xấu tới chị. Anh nghĩ hắn đã yêu trộm, dấu thăm Cầm Hướng từ lâu, có thể là yêu từ*

ngày kỷ sứ Sangallei còn sống. Từ trước đến lúc đó, anh vẫn hoàn toàn tin tưởng ở lòng chàng thủy của chị, nhưng từ khi thấy chị có ý xa anh để gần Nghiêm Vinh, anh đâm ra hoài nghi hết. Khi có ai nhắc đến tên Nghiêm Vinh trước mặt chị và anh, anh thấy nét mặt chị có vẻ khác lạ, đôi mắt chị như mặt biển đổi màu, làm cho anh rất nghi.

Sinh trưởng trong một gia đình có một lối sống không được nề nếp, già giáo và quí phái gì cho lắm, rồi trước khi lấy chồng, chị ấy đã cùng bà mẹ sống một cuộc đời mà cả anh lẫn chị đều không muốn nhắc lại, chị ấy làm cho anh thấy rằng quan niệm về cuộc sống của chị ấy khác với quan niệm nhân sinh của anh và Tuân rất xa. Với chị ấy tình nghĩa vợ chồng không chắc đã được coi là thiêng liêng như chúng ta hằng nghĩ. Anh nghi — thực ra, anh có bằng cớ chắc chắn — rằng tên Nghiêm Vinh vẫn cho chị ấy tiền! Tiền! Anh rất đau buồn phải nói rằng bây giờ Cầm Hường chỉ biết có tiền. Với nàng, tiền là trên hết.

Tôi không có quên được câu kết tội Cầm Hường trên đây của Huy, câu đó ám ảnh tôi mãi mãi. Tới đây, chỗ giây gặp lại đã mục nát, nhưng lướt qua, tôi lại đọc thấy tên Nghiêm Vinh :

— Anh vừa thò đầu ra tới hiên nhà đã chạm trán với Nghiêm Vinh. Thấy anh ra Cầm Hường và hắn đang nói chuyện bỗng im bặt. Tuổi độ của họ làm cho anh thắc mắc muôn biết họ vừa nói với nhau những gì?

Một hôm, anh ngồi một mình với Nghiêm Vinh. Cầm Hường còn đang bận việc gì đó trong nhà, hắn đường đột hỏi thẳng về bản di chúc của anh. Hắn đã được biết qua về bản di chúc ấy trong thời gian anh và Cầm Hường sắp kết hôn. Hắn nói rằng theo như sự hiểu biết của hắn về tinh

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

thần bản di chúc của anh nếu anh qua đời, vợ anh không được hưởng gì cả. Việc đó anh cũng biết, và cũng chính vì thế, anh đã viết một bản di chúc khác, và anh sẽ sẵn sàng ký trước mặt những nhân chứng nếu không bị do dự vì sự tiêu tài hoang phí của Cầm Hường. Anh còn xem sự tiêu hoang của chị ấy là do chị buồn phiền mà sinh ra, hay là bản tính của chị ấy như thế.

Theo bản di chúc mới của anh, nhà cửa và của cải của anh sẽ được để lại cho chị ấy hết, nhưng trong thời gian chị ấy còn sống thôi. Nghĩa là khi chị ấy chết đi, tài sản sẽ trở về Tuân. Vì trong suốt đời chị ấy, em sẽ là người có quyền quản thủ tài sản của chị ấy. Em là người có quyền quản thủ tài sản họ Tôn. Chị ấy muốn tiêu gì, làm gì, mua bán gì cũng phải có sự đồng ý của em mới được.

Nhưng cho tới nay, vì lý do kè trên đây, anh vẫn chưa hạ bút ký bản di chúc ấy.

Em nên đề ý rằng chính Nghiêm Vinh là người thứ nhất đã gợi đến chuyện bản di chúc của anh, chính Nghiêm Vinh đã nhẫn mạnh ở điểm thiểu sót của bản di chúc ấy. Cầm Hường không nói gì với anh về chuyện ấy cả. Nhưng biết đâu nàng chẳng nói chuyện đó với Nghiêm Vinh và nhờ hắn gọi lên dùm nàng? Nhưng lúc anh không có đó, họ nói những gì với nhau?

Vấn đề di chúc được gọi lên vào tháng Ba. Trong tháng đó, anh bị đau nặng, bị nhức đến gần như mù cả mắt. Có lẽ Nghiêm Vinh nhắc đến chuyện đó là vì y nghĩ rằng anh sắp chết. Có thể lắm. Cũng có thể là Nghiêm Vinh tự ý gọi lên những chuyện đó, vì hắn là Luật Sư chờ không phải là Cầm Hường nhờ hắn! Điều đó anh không thể nào biết được. Nay giờ, nhiều lần, anh bắt gặp nàng nhìn anh một cách kỳ dị. Những lúc anh gần nàng, hôn nàng, hình như nàng có vẻ sợ. Nàng sợ gì, sợ ai chứ?

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Cách đây hai hôm — đây là việc chính mà anh muốn nói với em trong thư này — anh lại bị một trận sốt dữ dội cũng giống như trận sốt đã quật ngã anh hồi Tháng Ba. Cơn sốt đến đột ngột. Anh đau đớn và nóng gần phát điên. Sau cơn làm dữ đó, cơn sốt dịu đi, anh bỗng thèm ngủ. Anh ngủ lịm đi suốt ngày. Anh nhớ là ba anh ngày xưa không bị thèm ngủ như thế. Ba anh lúc đầu thì có, nhưng sau cơn sốt, ông không thèm ngủ và không mệt như anh.

Tuần, em là người duy nhất ở trên trái đất này mà anh có thể tin cẩn được. Em hãy nói cho biết tại sao anh lại đau đớn và không睡 như thế này ? Và nếu có thể được, em nên đến đây với anh ngay. Em đừng nói gì về chuyện này cho ông Bửu Đoan biết. Đừng nói gì cho ai biết hết. Và cũng đừng viết thư cho anh. Em đến ngay với anh là đủ rồi. Có em đến, anh không còn sợ gì hết.

Tuần ạ, anh đang sợ... không biết có phải là họ định đầu độc anh không ?

HUY

Lần này, tôi không chôn bức thư nữa, tôi xé nó ra từng mảnh vụn rồi lấy gót giày dập xuống đất. Chiếc ví da đã mục bị tôi xé ra làm đôi quẳng vào bụi rậm.

Tôi làm lũi trở về nhà.

Vừa vào tới nhà, như một mảnh « Tái Bút » của bức thư tôi vừa xé, tôi thấy anh Công chờ tôi trên thềm. Anh vừa nhận thư do người phu trạm đem tới.

Anh đem thư vào phòng đọc sách cho tôi và đứng đấy xem tôi có sai bảo gì không.

Trong số thư từ giao thiệp mua bán của tôi, có lần một phong bì màu xanh. Chỉ nhìn nét chữ hoa hòe, hoa sói vòng lộn, cuốn xuống đè tên Cầm Hường và mang Bưu Cục Thừa Thiên. Tôi cũng biết ngay đó là thư của Nghiêm

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Vinh. Giả không có anh Công, tôi đã tịch thu bức thư ấy rồi. Nhưng chắc anh đã soát qua, và đã biết là Cầm Hướng có thư, tôi không làm sao khác được, nên dành đưa thư cho anh đem lên lầu cho Cầm Hướng.

Thêm một cay đắng mỉa mai nữa. Khi tôi lên phòng Cầm Hướng, tất cả những vẻ lạnh lùng oán trách, đè phòng của nàng đã biến đi hết. Nàng lại dịu dàng, âu yếm đầm thắm với tôi như ngày xưa. Nàng vui vẻ cười nói với tôi — ôi nụ cười triu mến của nàng — Nàng không nói gì hết đến bức thư nàng vừa nhận được. Rồi chúng tôi đi bên nhau như một đôi vợ chồng xuống ăn cơm.

Suốt bữa ăn tôi tưởng tượng ra những lời lẽ trong bức thư của Nghiêm Vinh. Hắn viết những gì cho nàng, hắn gọi nàng là «em» hay là «chị» hay là «Hường» trong thư. Bức thư đó là thư tình hay là thư công chuyện? Có một điều không cần hỏi mà tôi cũng biết chắc chắn là bức thư ấy làm cho nàng vui vẻ, nên nàng mời tôi ngay thái độ với tôi. Chắc chắn thế rồi...

— Sao hôm nay Tuấn ít nói thế? Tuấn nghĩ gì thế?
Nàng hỏi tôi.

— Tuấn thấy trong người ra sao? Tuấn có được khỏe không?

Nàng triu mến và lo âu tiếp.

— Tôi khỏe...

Tôi đáp lời nàng, và tự dung tôi đỏ mặt, như là nàng vừa đọc được những tư tưởng thầm kín của tôi và nàng đoán được những việc tôi sắp làm.

Ăn xong, chúng tôi lên phòng nàng. Nàng pha trà cho tôi uống như mọi tối. Đặt ly trà bên cạnh tôi, nàng đến gần chiếc bàn nhỏ cầm một cuốn sách ngồi đọc.

Tôi trông thấy phong thư của Nghiêm Vinh đè trên bàn, có chiếc khăn tay của Cầm Hướng chặn lên. Như bị

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

thôi miên, đôi mắt tôi trở lại nhìn bức thư ấy luôn luôn. Tôi xôn xao muốn biết Nghiêm Vinh viết những gì cho người đàn bà hắn yêu thương? Trước khi lên đường về nước, trước khi xa nhau một thời gian, hắn có quyền viết cho nàng những lời ái ân, hẹn hò đầm thắm...

Thấy lạ, nàng hỏi tôi :

— Tuấn nhìn gì trong góc phòng ấy? Tuấn sao thế?

Tôi lắc đầu :

— Không, có gì đâu...

— Tôi có cảm tưởng như Tuấn nhìn thấy một bóng ma...

Lần đầu tiên, tôi nói dối nàng. Tôi đến gần nàng, hôn nàng, tôi cố tỏ ra say sưa, nồng nàn, yêu đương đầm thắm để nàng không có thời giờ hỏi tiếp, và làm nàng quên bức thư trên bàn.

Đêm khuya, để nàng ngủ yên trong phòng ngủ, tôi trở ra phòng ngoài. Trên mặt bàn, chiếc khăn tay của nàng vẫn còn ở đây, nhưng bức thư đã biến mất.

Tôi nhìn quanh. Không có tro giấy trong đĩa gạt tàn thuốc lá. Hường chưa kịp đốt bức thư ấy. Cùng không có giấy vụn trong giỗ mày dưới gầm bàn. Chắc chắn nàng chỉ kịp dấu bức thư vào đâu quanh đây. Tôi mở ngăn kéo bàn. Giấy má và nhiều thư từ của nàng được xếp gọn trong ngăn kéo, nhưng không thấy bức thư mà tôi đang cần đọc đâu cả.

Có một ô kéo có khóa. Tôi lấy con dao để trên bàn cho vào khe cạy khóa nhưng không được.

Tôi lặng lẽ về phòng riêng, lấy chùm chìa khóa của tôi đem qua. Một chiếc chìa mở được ổ khóa. Trong ngăn chỉ có một gói giấy nhỏ. Tôi chán nản khi thấy gói

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯƠNG

giấy đó không phải là bức thư mà tôi đang tìm. Tôi mở gói giấy ra coi. Trong đó có nhiều nụ hoa tim tim. Nụ hoa gì thế này ? Hình như tôi đã trông thấy những nụ hoa màu tím như thế này ở đâu rồi !

Tôi chợt nhớ ra đó là nụ trái lựu dại—thứ cây mà tôi thấy mọc nhiều trong vườn cây của Cầm Hướng ở Vientiane, thứ cây nguy hiểm mà nàng vừa đem về trồng trong vườn cây nhà tôi — nụ hoa này có thể giết chết người và súc vật một cách dễ dàng.

Tôi bỏ gói nụ hoa vào ngăn, khóa lại. Không trở vào phòng để nhìn nàng nằm êm ngủ trên giường, tôi rón rén về phòng.

Trong nhiều tuần lễ, chưa bao giờ tôi thấy thản nhiên và tĩnh trí bằng đêm nay.

Trên chiếc bàn ngủ trong phòng tôi còn đè hai ve thuốc do bác sĩ Thanh kê đơn. Tôi cầm cả hai ve thuốc đem ra đồ vào chậu cây bên cửa sổ. Sau đó, tôi cầm đèn đi xuống nhà bếp.

Vào giờ đó, bọn gia nhân đã đi ngủ cả. Trên bàn còn đè hai ly nước trà do Cầm Hướng pha cho tôi và nàng uống hồi tối. Thẳng cầu mang ly xuống đây; nhưng nó lười nên bỏ đó để sáng mai mới rửa.

Đúng như dự đoán của tôi, trong đáy ly có cặn nước trà. Tôi soi đèn vào đáy ly, nhưng không thè nhận ra ly nào của tôi, ly nào của nàng. Tôi nếm thử chất nước cặn còn lại trong hai ly. Mùi nước giống nước, vị nước cũng không có gì khác hoặc co khác tôi cũng không thè phân biệt được.

Trở về phòng, tôi thay y phục vào giường nằm. Tôi không thấy giận, cũng không thấy sợ hãi. Tôi chỉ thấy thương hại. Tôi thấy nàng là một người tội lỗi nhưng vô trách nhiệm trước những việc làm của nàng, nàng làm lạc

TÌM EM NGÀI THIỀN ĐƯỜNG

vì tội lỗi, nàng bị sai khiến bởi một gã đàn ông lưu manh, thủ đoạn gian hièm. Ngay từ thuở thiếu thời, nàng đã thiếu những căn bản đạo đức, luân lý... Vì vậy, tôi thấy rằng việc nàng dúng tay vào tội lỗi không phải là một sự lạ. Tôi muốn cứu nàng nhưng không biết làm cách nào. Trong đêm yên vắng và thao thức ấy, tôi thấy rõ ràng Huy đang sống gần tôi. Huy sống lại trong tôi hoặc tôi chính là Huy tái sinh. Bức thư Huy viết để cho tôi xem đi... và việc Cầm Hướng đầu độc Huy rồi đầu độc tôi chỉ là một.

Tôi hiểu rằng sự thật Cầm Hướng có yêu thương tôi, cũng như nàng đã yêu thương Huy vậy. Nhưng cùng với thời gian, cả tôi và Huy cùng trở nên thừa thãi trong cuộc đời nàng. Nàng cần phải loại trừ chúng tôi đi để cho cuộc đời nàng được thành thạo, sung sướng. Rất có thể trong người nàng có hai con người, mỗi người đều có những lúc thua và những lúc thắng, và nàng bị dăng xé, bị chia xé giữ: hai con người ấy. Nhưng cũng chưa chắc. Tôi không thể biết gì hơn về nội tâm nàng. Bùa Trang với sự nhanh xét sắc bén của nàng – vẫn quả quyết rằng Cầm Hướng rất thâm độc – không bao giờ mâu thuẫn trong việc làm. Trước sau, Cầm Hướng chỉ là một. Tất cả những hành động của Cầm Hướng đều có định trước, đều có mục đích, đều vụ lợi! Cầm Hướng bắt đầu sống giả dối từ bao giờ? Phải chàng nàng giả dối, gian trá từ những ngày năm xưa, năm xưa, khi than phụ nàng vừa qua đời? Hoặc nàng chỉ mới sống gian dối, giả trá từ năm nàng kết hôn với kỹ sư Sangallet và khi ông chồng Tày này của nàng tự tử? Đối với tôi cũng như đối với Huy, Sangallet chỉ là một cái bóng mờ. Sangallet có bị đau khổ vì Cầm Hướng không? Nếu tôi đem chuyện đó ra hỏi Bùa Trang, chắc chắn nàng sẽ nói có.

Bửu Trang vẫn tin chắc rằng ngay từ phút đầu tiên gặp Huy, Cầm Hường đã muốn lấy Huy vì thấy Huy giàu tiền. Nhưng khi Huy không chịu cung cấp cho nàng một cuộc sống giàu sang, đầy đủ vật chất như nàng mong muốn, Cầm Hường đã làm cho Huy phải chết. Bửu Trang suy luận giống hệt như ông già của nàng. Đó là lối suy luận của một Luật Sư, của một ông Thanh Tra Công An. Bửu Trang không được biết gì về bức thư của Huy mà tôi vừa xé đi. Nhưng, nếu có được đọc bức thư ấy, tôi tin rằng Bửu Trang cũng không nghĩ khác đi là bao nhiêu.

Làm tội ác được một lần mà không bị trừng phạt, người ta sẵn sàng làm lại cái tội ác ấy. Đó là trường hợp phạm tội của Cầm Hường.

Bức thư của Huy đã được xé đi. Bửu Trang không được đọc mà cũng không một ai được đọc bức thư đó nữa. Những lời Huy viết trong thư cũng không còn quan trọng nữa. Tôi chỉ còn nhớ đến những dòng chữ cuối cùng trong bức thư không có mạch lạc mà Huy viết cho tôi và tôi nận được trong buổi sáng tôi lên đường đi Vientiane tìm Huy. Tôi thuộc lòng bức thư ngắn mà Nghiêm Vinh cũng như ông Bửu Đoan cùng đồng ý cho rằng do một người loạn thần kinh viết ra — « Em đến cứu anh ngay. Họ muốn giết anh. Cầm Hường làm anh khổ. Em đến muộn, anh chết mất ! »

Tôi là người duy nhất biết rằng Huy đã viết sự thật và Huy muốn nói gì qua những dòng thư vẫn tắt ấy.

Tâm hồn tôi trở về hòn giận như ngày nào tôi căm thù Cầm Hường, căm thù người đàn bà mà tôi chưa từng thấy mặt. Lòng tôi nặng hòn giận phor đêm nào — một đêm nóng bức — tôi đứng bên dòng Cửu Long, nhìn xuống làn nước đục ngầu, lều phèu rác rến mà thề rằng tôi sẽ làm cho người đàn bà ấy phải khổ đau, phải khổn

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

mạn đề báo thù cho Huy. Có lẽ đây là lúc tôi thực hiện lời thề ấy, dù rằng trong thời gian giữa hai khoảng cách từ lúc thề cho đến lúc thực hiện lời thề, tôi đã yêu thương...

Ngày hôm sau là ngày chủ nhật...

Như tất cả những buổi sáng chủ nhật từ trước — nghĩa là từ ngày Cầm Hướng về nhà — chúng tôi ngồi xe đi Nhà Thờ.

Buổi sáng trời đẹp và ấm. Nàng bận chiếc áo mới bằng lụa màu nâu sẫm mỏng và mịn mặt, vai nàng choàng khăn voan màu vàng mờ gà, tay cầm chiếc sắc da đen có khóa trắng. Ra tới cửa nàng mỉm cười gật đầu đáp lời chào của anh Bột và anh Công. Tôi đỡ nàng lên xe.

Khi tôi đã vào xe ngồi bên nàng và chiếc xe bắt đầu chuyền bánh, nàng đặt bàn tay nhỏ nhắn, mát dịu của nàng vào lòng bàn tay tôi.

Đã nhiều lần tôi được ân yếm cầm bàn tay của nàng, bàn tay trắng muốt mát dượi, tôi đã nhiều lần sung sướng vuốt từng ngón tay thon dài, xoay xoay chiếc nhẫn quanh ngón tay, đã nhiều lần tôi trùi mến hôn vào lòng bàn tay nàng và nhìn từng nét vân tay. Nhưng sáng nay, khi cầm bàn tay ấy, lần đầu tiên tôi nghĩ rằng đó là một bàn tay giết người, bàn tay đầu độc. Tôi tưởng tượng những ngón tay thon muốt này nhẹ nhàng nhón một dum nụ hoa lựu dại, bóp nhẹ cho nụ hoa dập ra, lén bỏ vào bình trà. Tôi nhớ trước đây, có một lần tôi nói với nàng rằng bàn tay của nàng đẹp quá và chưa từng bao giờ được thấy một bàn tay đàn bà nào đẹp như tay nàng. Và nàng cười, đáp rằng cũng chưa bao giờ nàng được nghe ai khen tay đẹp nồng nàn đến như tôi.

Hôm ấy, nàng nói với tôi :

— Tay Hướng nhỏ, nhưng không yếu. Hướng có thể

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

làm những việc cần đến sức mạnh. Huy vẫn nói rằng lúc
tỉa hoa, tay Hường nhanh như tay thợ gặt lúa.

Xe chạy vào khu rừng thông. Bóng râm che ánh
nắng bùn mai làm cho xe tối. Nàng ngả đầu vào ngực tôi:

— Đêm qua, Hường ngủ say... Lúc Tuấn về. Hường
chẳng biết gì cả...

Nàng ngược nhìn tôi, àu yếm mỉm cười. Nàng hôn
nhẹ lên môi tôi.

Mặc dầu nàng lừa dối và phản bội tôi, nhưng trong
giây phút ấy, tôi thấy như chính tôi mới là kẻ giả dối, chính
tôi là kẻ có tội. Không thể trả lời nàng, tôi đành tiếp tục
nói dối bằng cách yên lặng, và nắm bàn tay nàng chặt
hơn, tôi quay mặt nhìn ra cửa xe.

Bãi cát dưới nắng mai nỗi một màu vàng ánh. Mặt
biển lùi xa, lóng lánh như điểm sao. Xe chúng tôi chạy
qua chợ rồi thẳng đến Nhà Thờ. Chưa đến giờ hành lễ,
bọn trẻ con — trong những bộ y phục chỉ được bán
những ngày chủ nhật — chạy chơi trong công viên. Nhiều
người đứng nói chuyện trên hiên Nhà Thờ. Chúng tôi
xuống xe. Cầm Hường duyên dáng ngả đầu chào mọi
người với một nụ cười tươi tắn nở trên môi. Nàng vịn
tay tôi, chúng tôi đi qua mặt ông Bửu Đoan, Bửu Trang,
bà Trần Bát, ông bà Quận Phú cùng nhiều người khác đè
vào Giáo đường trong tiếng nhạc phong cầm bổng trầm.

Vào đến chiếc ghế dành riêng cho dòng họ Tôn
Đinh, tôi và nàng song song qui xuống bức, ngả trán vào
lòng bàn tay. Nhưng tôi không cầu nguyện, tôi chỉ
nghĩ — «Cầm Hường nói những gì với Chúa của nàng
nếu nàng tin là có Chúa? Nàng cảm ơn Chúa về cái
ân mưu thành côngtron vẹn của nàng hay là nàng cầu
xin tha tội?

Sau đó, nàng ngồi xuống ghế, mở cuốn sách kinh ra

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

đọc nhầm. Khuôn mặt nàng tươi sáng rạng rỡ và sung sướng. Tôi muốn được thù ghét nàng như những ngày tôi chưa từng được thấy mặt nàng. Còn bây giờ, nhìn nàng như thế này, tôi chỉ thấy thương hại nàng, thương hại một cách kỳ dị.

Chúng tôi đứng dậy khi ông Mục Sư bước ra trước bàn thờ và Thánh Lễ cử hành. Tôi nhớ lại bài Thánh Ca được hát vào buổi sáng hôm ấy – « Kẻ nào lừa dối không được sống trong nhà ta, kẻ nào dối trá không được phép đứng trước mặt ta ». Làn môi nàng mấp máy hát theo Ban Đồng Ca.

Khi ông Mục Sư lên đàn giảng, nàng ngồi yên, hai tay chắp lại trên đầu gối, mặt ngược lên, chăm chú và nghiêm trang, nhìn ông Mục Sư đứng trên đàn, trong lúc ông này trịnh trọng nói đến nhau để bài giảng : « Khốn khổ cho kẻ nào phạm tội để bị Chúa trừng phạt lúc còn sống ».

Ánh nắng chiếu qua ô kính màu trên cao, rạng ngời chỗ nàng ngồi. Tôi nhìn thấy những bộ mặt hồng hào của bọn trẻ con ngồi trước mặt tôi. Bọn này ngồi yên, nhưng ngáp ngèm và chỉ mong cho chóng hết lễ để chạy chơi, nhặt hào hến ngoài bãi biển. Thỉnh thoảng tôi lại thấy vài anh bé cựa cậy vì bị té chân, hoặc ngọ nguậy cho đỡ đau trong những đôi giày da quá chật. Trong khoảnh khắc, tôi ao ước, tôi khao khát được nhỏ dại và thơ ngây như bọn chúng, được có Huy ngồi bên cạnh tôi chờ không phải là Cầm Hường.

– « Sau tường thành có những ngọn đồi xanh... » Tôi không hiểu sao hôm ấy, ông Mục Sư lại cho hát bài ca ấy. Tôi chỉ biết rằng lẽ phải nghĩ đến Jérusalem, tôi lại nghĩ đến một ngôi mộ nghèo nàn nằm trong một Nghĩa Trang Cơ Đốc lạnh lẽo ở Vientiane.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Tan lẽ, giáo hữu di dời ra khỏi Nhà Thờ. Cầm Hường nói thì thầm vào tai tôi :

— Hôm nay, chúng mình nên mời Ông Bửu Đoan, cô Bửu Trang, cùng ông bà Trần Bát và các cô ấy đến ăn cơm. Tuần mạnh đã lâu rồi, không mời... sợ họ nghĩ ngợi!

Tôi suy nghĩ vài giây, rồi tôi đồng ý với nàng. Như vậy có lẽ hơn. Sự có mặt của họ sẽ che bớt cái hố sâu chia rẽ giữa tôi và nàng. Cầm Hường sẽ bận tiếp khách, nàng sẽ không chú ý đến thái độ khác thường của tôi.

Nghe lời Cầm Hường mời, ông bà Trần Bát sốt sắng nện lời ngay, còn ông Bửu Đoan và Bửu Trang tỏ ra do dự :

-- Ăn xong, tôi có việc phải đi ngay—Ông Bửu Đoan nói: Nhưng tôi sẽ cho xe trở lại đón em Trang về.

Bà Trần Bát đón đả

— Trước nay, chúng tôi cũng phải về sớm. Đề chúng tôi đưa cô Hai về nhà hầu cụ.

Trong lúc thiên hạ thảo luận một cách quan trọng về vấn đề trọng đại : « đem trả tiều thư Bửu Trang về loan phòng sau bữa cơm khách »... tôi nhìn thấy ông Cai Thợ Hồ — người phụ trách xây hồ cho tôi — đứng bên vệ đường, tay cầm mũ, nhìn tôi như muốn nói với tôi điều

Tôi bước ra :

— Có chuyện gì không ông Mùi ?

Ông ta đến gần tôi :

— Bầm ông, cháu có lên nhà tìm ông chiều hôm qua nhưng không được gặp ông.. Cháu xin báo để ông biết từ hôm nay đến trưa thứ hai, ông có đi ra coi hồ thì cần thận đừng đi lên cầu. Vì chúng cháu mới đồ xi-măng chân cầu và rút cây chống ra, sợ xi-măng chưa khô

TÌM EM NƠI TIỀN ĐƯỜNG

đau có thể bị sụp nếu có người đi qua. Sự xảy ra tai nạn chết người.

— Cám ơn ông — Tôi đáp — Tôi nhớ rồi...

Khi tôi trở lại, các thực khách của tôi cùng Cầm Hướng đã thanh toán xong vẫn đề di chuyển tiêu thư Bửu Trang. Cũng như buổi sáng chủ nhật hôm nào khi Cầm Hướng mới đến Nhà Thờ này lần đầu tiên — một buổi sáng chủ nhật mà bây giờ đây, tôi thấy rất xa, rất xưa — chúng tôi rời Nhà Thờ về nhà trên 3 chiếc xe Cầm Hướng và ông Bửu Hoan đi chung một xe. xe thứ hai chở tôi và Bửu Trang, gia đình Mục Sư Trần Bột chẳng chất trên chiếc xe thứ ba.

Trong khoảng thời gian trôi qua từ buổi sáng chủ nhật đầu tiên ấy đến sáng hôm nay, chúng tôi đã nhiều lần chia nhau ra hai xe đi về nhà như thế này, nhưng sáng nay, tôi chỉ còn nhớ đến buổi sáng đầu tiên ấy. Thật thoát đã 14 tháng trôi qua rồi. Sáng hôm ấy, Bửu Trang làm tôi bức mình vì thái độ hờn mát cứng ngắc của nàng. Cũng từ ngày đó, tôi lạnh nhạt với Bửu Trang, nhưng tuy vậy nàng vẫn là bạn tôi.

Khi xe về đến bờ biển, tôi hỏi nàng :

— Trang có biết gì về nụ hoa lựu dại không ? Trang có nhìn thấy nụ hoa ấy bao giờ chưa ?

Nàng nhìn tôi ngạc nhiên

— Em chưa nhìn thấy bao giờ, nhưng em có nghe nói trâu bò ăn phải nụ hoa ấy thì chết. Cả trẻ con ăn cũng chết nữa. Em cũng chỉ nghe người ta nói lại thế thôi, chứ em cũng chưa thấy ai chết cả. Tại sao anh lại hỏi em thế ? Bên anh có trâu bò tự dung chết à ?

— Không, tôi hỏi thế cho biết thôi...

Khi xuống xe bước lên thềm nhà cao, tôi tự hỏi không biết Bửu Trang sẽ nghĩ sao, sẽ nói sao nếu tôi nói

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

cho nàng nghe sự bí mật về những vụ hoa lựu đại mà tôi vừa khám phá được đêm qua? Nàng sẽ kinh hoàng nhìn tôi mà cho là tôi vừa hóa điên hay là nàng sẽ cho rằng tôi bịa chuyện vu cáo Cầm Hường vì tôi không được Cầm Hường yêu? Không tôi không, tin Bửu Trang sẽ nghĩ như thế. Tôi chắc là nàng sẽ tin tôi. Nhưng bây giờ chưa phải là lúc mà tôi có thể tiết lộ được chuyện ấy với Bửu Trang.

Tôi cần tìm được một vài bằng cớ xác thực nữa Cho một người thứ ba biết bây giờ, rất có thể người đó sẽ vô tình làm lộ chuyện, và nữ thủ phạm sẽ đè phong.

Tôi và Trang đứng bên nhau trên thềm nhà chờ hai xe sau về tới. Tôi khẽ nói với nàng :

— Tôi có chuyện muốn nói với Trang. Chuyện hơi dài... Lát nữa ăn xong, khi Cụy Hai đi, Trang kiểm cờ ngồi lại, tôi sẽ nói...

Nàng nhìn tôi dò hỏi, nhưng tôi không nói thêm gì nữa.

Người ta có thể làm buổi sáng chủ nhật hôm nay với buổi sáng chủ nhật đầu tiên tòa nhà này có Cầm Hường hơn một năm về trước. Trời cũng trong xanh, nắng cũng vàng tươi, không gian cũng dịu mát y như thế này. Và lúc xuống xe, Cầm Hường cũng mỉm cười duyên dáng y như ngày cũ. Nàng cũng lại thảo luận với ông cậu tôi về những vấn đề chính trị cổ hũu của ông già.

Buổi sáng năm xưa, mặc dầu đã bị nàng quyến rũ, tôi vẫn coi Cầm Hường như một người không quen. Còn sáng nay? Không còn một cái gì thầm kín của nàng mà tôi chưa được biết. Tôi biết rõ những cái tốt đẹp nhất và những cái xấu xa, ghê gớm nhất của nàng. Tôi biết đến cả những cái tội lỗi của nàng mà chính nàng không biết là nàng đã phạm. Nàng không còn dấu được tội điều gì nữa. Ôi Cầm Hường... người tôi yêu, người toan giết tôi, người làm hỏng cả một đời tôi.

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Khi tất cả mọi người đã vào đến hành lang. Cảm Hường vui vẻ nói :

— Chúng ta lại có dịp họp mặt như những ngày đã qua... Thật không còn gì vui bằng...

Nàng nhìn quanh một lượt tất cả mọi người đứng quanh nàng rồi bước vào phòng khách trước.

Sáng nay, căn phòng thật thoáng và mát mẻ. Các cửa sổ mở rộng, không khí mát thơm mùi lá non và nắng tươi, mùi hoa nở, từ vườn cây theo gió lùa vào phòng. Bên ngoài, nắng hanh tràn đầy thảm cỏ. Vòm cây có tiếng chim ríu rít ! Một con ong mật bay đi kiếm mồi kêu vo ve trên những đóa hoa bên cửa.

Khách khuya chia nhau ngồi xuống ghế. Ai cũng tỏ vẻ khoan khoái, yêu đời... Riêng có tôi Bửu Trang là bối rối.

Anh Công mang nước giải khát vào phòng. Cảm Hường nhanh nhẹn đứng dậy pha nước ngọt mời khách. Nàng bưng ly nước cam tươi đến đưa cho tôi sau cùng. Nhưng tôi không giơ tay ra cầm ly.

Đứng gần bên tôi, nàng khẽ hỏi :

— Tuấn không khát à ?

Tôi lắc đầu.

Từ nay trở đi, tôi không muốn nhận ở tay nàng bất cứ một vật gì. Nàng đặt ly nước cam lên mặt bàn chỗ tôi ngồi, rồi cầm ly nước của nàng, nàng qua đi và ngồi nói chuyện với bà Trần Bát và Bửu Trang.

Ông Mục Sư mở đầu câu chuyện :

— Tôi chắc tháng này ở trên Vientiane trời nóng lắm ? Nhiều ông bạn tôi đã sống ở Vientiane nói rằng gió Lào về mùa hè, độc lắm. Có khi chỉ cần một cơn gió thổi qua, lá cay khô nóng cọ vào nhau bật lửa... Thế là đủ làm cho cả một khu rừng bị cháy. Các ông ấy còn nói có ngày

hè, ở ngay Vientiane nóng tới 40 độ trong bóng râm. Khi hậu như vậy thì bà Huy chịu sao cho nổi?

Cầm Hướng tươi cười đáp :

— Không ạ, Vientiane về mùa hè cũng nóng, nhưng đâu có đến nỗi tệ quá như thế? Trái lại, có lẽ vì tôi quen rồi, nên tôi thấy khí hậu Vientiane dễ chịu lắm. Ở bên ấy bốn mùa thời tiết rất phân minh, rõ ràng. Mùa hè nhà tôi có một khu vườn rộng, có cây lớn che quanh nên phòng tôi mát suốt ngày. Ngay chỗ cửa sổ phòng tôi nhìn ra vườn lại có một bồn nước. Hôm nào trời nóng quá, tôi cho mở nước thật mạnh. Hơi nước tỏa vào phòng dễ chịu lắm.

Tôi tưởng tượng đến những buổi chiều mùa hè, nàng ngồi trong vườn vi-la, nhìn những nụ hoa lựu dại nở trên vai những pho tượng bằng đá trắng đứng quanh bồn nước. Rồi mùa hạ tàn, những nụ hoa héo rơi đầy trên lối sỏi. Nàng ngồi nhìn xác hoa rơi, ngồi với Huy bên cạnh.

— Ước gì em được qua Vientiane chơi ít lâu...

Cô Bích mắt cá vàng da bạch-tạng là người nói câu trên. Cô ả mở rộng đôi mắt lồi, mơ màng đến cái xứ Lào chết khóc mà cô tưởng tượng là thơ mộng như một Thiên Đường hạ giới.

Cầm Hướng quay lại nói với cô Bích :

— Cuối năm nay, tôi mời cô qua Vientiane ăn Tết với tôi. Tôi sẽ lần lượt kính mời từng cô qua Vientiane chơi

Nàng nói chưa dứt lời, người ta đã nhao nhao hỏi nàng là bao giờ nàng về Vientiane, tại sao nàng không ở đây, bao giờ nàng trở lại... Nàng về Vientiane làm gì v.v..?

Trước những câu hỏi ấy, nàng chỉ mỉm cười :

— Tôi sắp đi... và chưa biết chừng tôi sẽ trở lại đây

ngay. Nhưng tôi không muốn quyết định trước bất cứ một việc gì hết.

Tôi thấy ông Bửu Đoan liếc mắt nhìn tôi giơ tay lên về vê bộ ria, ông quay nhìn ra cửa sổ. Tôi đoán ông đang nghĩ rằng — « Không có mặt người đàn bà này nữa, Tuấn nó sẽ khỏi bệnh... nó sẽ hăng hái làm việc, nó sẽ trở lại vui vẻ và yêu đời như ngày xưa »

Buổi sáng chuyền dần qua buổi trưa. Chúng tôi ngồi vào bàn ăn lúc 12 giờ.

Một lần nữa, tôi lại ngồi đầu bàn. Cầm Hường ngồi đầu bàn bên kia đối diện với tôi. Nàng ngồi giữa ông Bửu Đoan và ông mục sư Trần Bát. Lại một lần nữa, người ta vui vẻ nói chuyện và ông Trần Bát cùng ông cậu tôi lại thi nhau nói chuyện về thơ phu... của người khác

Cũng như lần đầu tiên, tôi ngồi yên nghe họ nói chuyện với nhau và nhìn ngắm khuôn mặt nàng. Ngày đó, tôi bị nàng quyến rũ gần như là thôi miên, vì lúc đó, tôi chưa được biết nàng. Tôi chưa bao giờ được nghe được thấy một người đàn bà xinh đẹp nào gọi chuyện, thay đổi câu chuyện, bắt tất cả mọi người quanh mình phải gộp chuyện và chú ý đến tất cả mọi người nên tôi rất lấy làm lạ khi thấy Cầm Hường thàuh công trong những việc ấy. Còn bây giờ, tôi đã quá quen thuộc với những chuyện ấy rồi. Tôi biết cách nàng mở đầu một vấn đề, tôi có thể đoán biết là lúc nào nàng sắp hạ giọng, tại sao nàng lại nghiêm người nói nhỏ vào tai mục sư Trần Bát. Tôi biết trước lúc họ sắp cười và biết chắc rằng nếu họ cười thế nào ông Bửu Đoan cũng vội vã hỏi — « Có chuyện gì vui mà hai người cười vui thế? » Nếu ông Bửu Đoan hỏi thế, tôi biết là nàng sẽ đáp — « Chuyện của ông Mục Sư, xin đẽ ông ấy kể cho ông nghe! » Và ông Mục Sư sẽ đỏ mặt lên vì khoái chí và kể liền một chuyện vui mà bà vợ to lớn của ông

chưa từng bao giờ được nghe. Nàng nói chuyện với chúng tôi dễ dàng như một người ở kinh đô nói chuyện và trêu chọc một lù người nhà què ngò nghêch thật thà.

Tôi tự hỏi không biết trong giới thành lịch ở Vientiane nàng có nói chuyện được dễ dàng như vậy không? Tôi không chắc. Ở Vientiane, người ta đã biết nàng quá nhiều. Ngay ở đây, nhiều lúc nàng đang nói mau... tôi cũng thấy nàng ngập ngừng giơ hai tay trước mặt, vãy vãy mấy ngón tay như người gõ những sợi chỉ rồi. Hôm nay, nàng cũng ngắt một câu nói của ông cậu tôi với cái cùi chỉ y như vậy. Sau đó, trong lúc nghe ông cậu tôi nói, nàng chấp hai bàn tay đè yên trước mặt, mặt nghiêng về phía cậu tôi. Nét mặt nghiêng của nàng nồi lên, rõ rệt như nét mặt của một Nữ Thánh trên các tấm huy chương bằng bạc. Trông nàng khác quá. Khi nàng quay mặt lại nhìn tôi, tôi lại tìm thấy khuôn mặt dịu dàng, tươi tắn, khả ái của nàng.

Ông Bửu Đoan nói xong, moi người yên lặng một lát. Tôi nhìn đôi mắt Cầm Hướng, dự đoán nàng sẽ nhìn ai trước. Nàng nhìn bà Trần Bát, rồi nhìn tôi :

— Mời quý vị qua phòng khách uống trà cho mát.
Chúng tôi cùng đứng dậy.

Ông Trần Bát rút đồng hồ quả quít ra coi, rồi thở dài :

— Rất tiếc... Tôi phải đi. Không thể ở lại hầu chuyện bà được. Công việc trên hết..

Ông Bửu Đoan tiếp :

— Tôi cũng phải đi. Tôi có việc phải ra tỉnh... Nhưng em Trang có thể ở lại đây đến tối...

Cầm Hướng nói :

— Nhưng hai ông cũng ở lại uống trà chứ...

Tuy đã nói là nhất định phải đi ngay, nhưng hai ông

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

già lầm chuyện còn đa đận mãi đèn ba giờ rưỡi chiều mới
ra khỏi nhà. Bà Trần Bát cùng 4 cô con gái cũng rút lui
theo ông bố. Lòe nhà chỉ còn có tôi, Cầm Hướng và
Bửu Trang, vắng vẻ hẳn lại.

Ba chúng tôi rời phòng khách để lên ngồi nói chuyện
trong phòng Cầm Hướng. Nắng chiều tắt dần, vườn cây
xanh đi... Không gian yên tĩnh hoàn toàn. Tôi có cảm giác
như người đang sống trong một giấc mơ.

Cũng như mọi khi, Cầm Hướng tự tay pha nước trà
trớp sen cho chúng tôi uống. Nhưng khi nàng bưng ly
nước cho tôi, một lần nữa, tôi lại lắc đầu...

— Sao Tuấn lại không uống ? — Nàng ngạc nhiên
nhưng vẫn cố lấy vẻ thản nhiên để hỏi tôi—Trà này mát,
uống ngủ được mà. Không phải là trà tàu mà Tuấn sợ.

Tôi nhìn thẳng vào mắt nàng :

— Hướng uống dùm tôi đi !

Nàng nhún vai :

— Tôi đã có ly của tôi kia rồi. Tôi thích uống loãng,
còn của Tuấn tôi lấy nhiều nước cốt hơn... Tuấn vẫn thích
uống đậm mà ? Bỏ đi vậy...

Nàng bưng ly nước ra cửa sổ, đỗ vào chậu cây. Khi
trở vào, nhân lúc Bửu Trang bận nhìn xuống vườn
nàng, đến gần tôi, đặt nhẹ tay lên vai tôi.

Trong giây phút ấy, tôi cảm thấy mùi người nàng —
Không phải là mùi nước hoa—mà là mùi da thịt, mùi thơm
đàn bà riêng biệt của nàng một thứ mùi quyến rũ toát ra
từ làn da của nàng.

— Tuấn mệt à ?

Nàng hỏi tôi thật khẽ để cho Bửu Trang đừng nghe
tiếng.

Nghe nàng dìu dàng hỏi như vậy, tôi muốn quên
hết... Tôi muốn quên bức thư tôi xé vụn trên đồi cao,

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

quên gói nụ hoa lựu dài dấu kín trong ngăn kéo, quên
răng nàng lừa dối tôi. Bàn tay nàng từ vai tôi nhẹ đưa
lên chạm vào má tôi trong một cái vuốt ve kín đáo. Nàng
đứng quay lưng về phía Trang nên dù có nhìn, Trang
cũng không thấy là nàng vuốt ve tôi.

Nàng lại khẽ hỏi :

— Giận gì mà giận mãi thế ?

Tôi nhìn qua vai nàng lên bức hình chụp Huy treo
trên tường. Trong bức hình ấy, đôi mắt sáng đầy tươi trẻ
và tin tưởng của Huy cũng đang nhìn tôi. Tôi không trả
lời Cầm Hướng... Tôi đ𝐞 mặc nàng đi xa tôi.

Nàng hỏi Bửu Trang.

— Cô uống trà thấy thế nào ?

Bửu Trang đáp, giọng xin lỗi :

— Em uống chưa được quen lắm..!

Chúng tôi ngồi nói chuyện với nhau chừng một
tiếng đồng hồ nữa. Nói là Cầm Hướng nói chuyện với Bửu
Trang thì đúng hơn, vì tôi chỉ ngồi yên nghe.

Sau cùng, Cầm Hướng đứng dậy xếp lại bộ ly trà lên
khay :

— Trời hết nắng rồi — Nàng nói — Có ai đi dạo với
tôi một vòng trong vườn không ?

Bửu Trang nhìn tôi.

Nàng hiểu ý tôi nên không nói gì cả.

Tôi đỡ lời Trang :

— Tôi có hứa tim cho cô Trang mấy tấm hình cô
ấy chụp ở nhà này hồi nhỏ. Để tôi đưa cô Trang qua
phòng sách tim trong mấy tập hình...

Cầm Hướng mỉm cười :

— Tôi đi dạo một mình vậy. Tuần cứ đ𝐞 cô Trang
ngồi ở đây, Tuấn xuống nhà tim hình cho cô ấy cũng
được chứ gi ?

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

Nàng đi vào phòng ngủ, miệng khe khẽ hát một điệu hát quen thuộc.

Bửu Trang đứng dậy, nhưng tôi nói khẽ với nàng:

— Cứ ngồi lại đây...

Tôi xuống nhà dưới, vào phòng sách tìm tập hình. Khi cầm tập hình trở lên, tôi gấp nàng trên hành lang.

Tay nàng cầm một cái lồng như khi nàng đi hái hoa.

— Tôi về ngay — Nàng bảo tôi — Tuấn đừng cho cô ấy về vội nhé ! Tôi đi ra hò xem người ta làm đến đâu rồi...

— Hướng coi chừng...

Nàng ngạc nhiên

— Coi chừng gi... kia ?

Tôi đáp rất chậm :

— Coi chừng... trời tối...

Nàng cười rồi đi ra khỏi nhà. Tôi đứng nhìn theo bóng nàng khuất dần nơi cuối vườn...

Tôi vội vã lên lầu. Bửu Trang đứng chờ tôi trong căn phòng xanh.

Tôi bảo nàng :

— Tôi muốn Trang giúp tôi. Gấp lắm rồi...

Nàng sợ hãi :

— Có chuyện gì vậy anh ?

— Trang còn nhớ hôm buổi trưa... trước ngày tôi ốm, chúng ta nói chuyện ở trong Nhà Thờ chứ ?

Nàng gật đầu.

— Bây giờ, tôi mới thấy là Trang nói đúng và tôi làm...

Bây giờ... tôi còn nghi ngờ nhiều chuyện ghê gớm nữa...

Tôi nghĩ là Cầm Hướng định đầu độc tôi... cũng như nàng đã đầu độc Huy. Nhưng tôi cần có bằng chứng.

Bửu Trang không nói gì cả, nhưng đôi mắt nàng mở rộng và kinh hãi.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Tôi nói tiếp :

— Tôi phải tìm cho được bằng chứng.. với bất cứ
giá nào... Tôi chắc là phải có bằng chứng trong những
bức thư của tên Nghiêm Vinh gửi cho Cầm Hường... Bức
thư ấy được dấu trong phòng này. Chúng mình sẽ tìm
khắp phòng..

Tôi đến chiếc bàn viết kê ở góc phòng tìm thật kỹ
trong các ngăn kéo.

Đứng gần tôi, Bửu Trang thì thầm :

— Sao anh không nói chuyện đó cho ba em biết?

— Cần phải có bằng chứng đã chín?

Tôi tìm thấy nhiều thư từ, nhiều thư đòi nợ, nhiều
hóa đơn chi tiêu có thể làm cho ông Bửu Đoan sợ xanh
mặt, nhưng tôi thì tôi không cần biết gì đến những sự chi
tiêu ấy của nàng, tôi chỉ cần tìm bức thư của Nghiêm
Vinh. Tôi chỉ cần tìm chứng cứ là nàng đầu độc tôi.

Một lần nữa, tay tôi lại chạm đến cái ngăn kéo được
khóa chặt đêm qua. Nhưng hôm nay ngăn kéo đó được
mở. Trong ngăn chẳng còn gì cả. Gói nợ hoa lụa dại đêm
qua đã biến mất. Sự mất tích của gói giấy ấy lại càng làm
tăng thêm sự nghi ngờ trong lòng tôi. Tay tôi run lèn. Tôi
nóng nảy kéo mạnh tất cả các ngăn kéo ra.

Bửu Trang đứng yên nhìn tôi, đôi lông mày của
nàng nhíu lại.

— Lẽ ra.. anh phải chờ đợi đến lúc nào có chứng
cứ rõ rệt—Nàng nói—Anh làm thế này với vã và dại quá.
Chị ấy có thể kiện anh được.. Hoặc là chị ấy sẽ nghi ngờ
và đề phòng nếu quả thật chị ấy có tội. Dù sao, em cũng
thấy anh hành động như thế này.. không xứng đáng với
anh một chút nào. Chúng ta lén lút như bọn ăn trộm...

Tôi đáp :

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

— Tôi có thể bị chết hôm nay, ngày mai, hoặc là
lát nữa... Tôi không thể chờ đợi được.. Cái gì thế này?

Tôi tìm được một cuốn sò tay, bìa đen. Dở ra xem,
tôi thấy trong ghi tên nhiều giống cà, giống hoa. Trong
số có nhiều cái tên rất lạ. Đưa cuốn sò cho Bửu Trang,
tôi bảo nàng:

— Trang tìm cho tôi xem có trang nào viết về cách
dùng nụ hoa lưu dại không?

Đôi mắt nàng nhìn tôi, thông cảm trong một giây,
rồi cầm lấy cuốn sò, nàng dở tìm thật nhanh...

— Đây rồi, nụ hoa lưu dại.

Tôi giật lấy cuốn sò..

Nhưng suốt trang giấy, tôi chỉ đọc thấy những dòng
chữ viết về cách trồng cây và ghép thứ cây vô ích này. Ở
dưới trang tôi chỉ thấy một dòng chữ: « Nụ hoa lưu dại
đem sắc vàng, tán nhỏ trộn với dầu dừa, đem bôi lên các
nốt lở, ghẻ, trốc, lác, có tác dụng trị trùng và lành da
rất hiệu nghiệm ».

Chỉ có thế thôi.

Như người thất vọng; tôi vứt cuốn sò xuống bàn
rồi lại lục lọi các tập thư của nàng.

Tôi tìm thấy một chiếc phong bì mang tên Ngân hàng.
Đó là một bức thư của ông Văn Quát gửi cho Cầm Hường.

Thư như sau :

Kính Bà,

Hàn hạnh kính báo để bà được rõ Ngân Hàng chừng
tôi đã nhận được đủ số nút trang của họ Tôn Đinh đã ký
gửi tại Ngân Hàng chúng tôi từ trên hai mươi năm nay.
Theo đúng ý muốn của bà, chúng tôi sẽ giữ số nút trang ấy
để hoàn lại ông Tôn Đinh Tuấn trong trường hợp cần
thiết. Cũng theo ý muốn của bà, kể từ nay, số nút trang ấy đã
được chúng tôi kẽ là của riêng của ông Tôn Đinh Tuấn.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Chúng tôi sẽ báo cáo ông Tôn Đinh Tuãn biết về việc này sau khi bà rời Việt Nam theo đúng như ý muốn của bà.

Nay kính,
NGUYỄN VĂN QUẤT

Buông bức thư xuống bàn, lòng tôi bỗng nao lên một niềm sợ hãi ghê rợn. Dù Cầm Hường chịu ảnh hưởng của Nghiêm Vinh đến thế nào mặc lòng, nàng vẫn còn yêu thương tôi, nàng vẫn còn nghĩ đến tôi, nàng vẫn muốn cho tôi sung sướng. Và nàng không tham tiền như tôi tưởng. Việc trả lại tất cả số nữ trang là một bằng chứng không ai có thể chối cãi là Cầm Hường không tham lam.

Không còn giấy tờ gì quan trọng nữa. Tôi đã tìm kỹ trong tất cả ngăn kéo, những tập dụng giấy. Chắc nàng đã hủy bức thư nàng nhận được hôm qua, hoặc là nàng giữ bức thư ấy ngay trong mình nàng.

Thất vọng, tôi bảo Bửu Trang :

— Lạ thật..! Vừa mới hôm qua Cầm Hường nhận được một bức thư của Nghiêm Vinh. Bức thư ấy đâu kia?

Bửu Trang hỏi lại tôi :

— Anh đã tìm trong cuốn Kinh Thánh chưa?

Trong cơn vội và tôi đã quên khuấy mất rằng Cầm Hường có thể gài bức thư vào cuốn Kinh Thánh bìa da nâu trên bàn. Tôi vội cầm quyển Kinh, mở ra xem. Bức thư mang dấu Bưu Cục Huế rót ra ngay mặt bàn.

Tôi mở ra coi và ngạc nhiên khi thấy bức thư — không phải viết bằng chữ Lào, hoặc chữ Pháp — mà là chữ Việt.

Tôi đọc bức thư. Theo đúng như dự đoán của tôi, bức thư của Nghiêm Vinh không có những câu mở đầu lịch sự, thừa thãi và dài dòng.

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

Thư nói ngay vào chuyện :

« Ngày giờ, Hướng đã trở thành người Việt Nam hoàn toàn rồi, tôi thấy rằng tôi nên viết thư cho Hướng bằng tiếng Việt. Như vậy tiện hơn.

Bây giờ đã 11 giờ trưa. Đúng 12 giờ, tôi sẽ rời Huế về đến Vientiane, tôi sẽ làm ngay tất cả những việc mà Hướng muốn tôi làm. Có thể tôi sẽ làm hơn cả những việc mà Hướng muốn nữa. Tuy rằng tôi vẫn thắc mắc, tự hỏi không biết Hướng có xứng đáng được tôi hy sinh như thế không.

Dù sao đi nữa, chiếc vi-la của Hướng sẽ được sửa sang lại hoàn toàn và sẵn sàng tiếp đón Hướng bất cứ lúc nào Hướng về, cả bọn già nhàn, đầy tờ trong vi-la cũng vậy, Tôi hy vọng Hướng sẽ sớm trở về Vientiane. Tôi không tin là & lại đây. Hướng sẽ tìm thấy hạnh phúc. Cậu con trai ấy chỉ làm khổ Hướng, cũng như Hướng chỉ có thể làm cho hắn khổ. Nhìn sau cùng, tôi cũng dành phải khuyên Hướng một câu : nếu Hướng không thể xa nỗi hắn, Hướng nên đưa hắn về Vientiane vậy Tuy nói thế, nhưng tôi cũng thấy cần phải nói thêm là Hướng sẽ làm lớn nếu Hướng, không dứt bỏ được hắn. Chúc Hướng mạnh luôn. Người bạn thân nhất của Hướng.

NGHIỆM - VINH

Tôi đọc lại một lần nữa bức thư ngắn ấy rồi đưa thư cho Büro Trang.

Nàng hỏi :

— Anh có thấy chứng cứ gì không ?

Tôi lắc đầu :

— Không !

Bức thư này chắc còn có một cái gì đó mà tôi chưa từng thấy. Một câu tái bút hay một mảnh giấy nhỏ chẳng hạn. Tôi dở kỹ từng trang trong Thánh Kinh, nhưng

TÌM EM NƠI THIÊN ĐƯỜNG

không có gì khác, ngoài một bức hình nằm trong tờ giấy mỏng gấp tư.

Tôi mở ra xem. Nét mặt của Huy hiện ra trên làn giấy láng. Dưới tấm hình, tôi chỉ thấy đề chữ Vientiane và con số 6 Tháng Sáu, khi Huy sắp qua đời.

Tôi nhìn kỹ tấm ảnh và biết chắc đó là tấm ảnh cuối cùng của Huy. Huy đã già đi nhiều kể từ ngày chàng đi khỏi nhà. Quanh miệng chàng, tôi thấy có nhiều nếp rãnh. Đôi mắt ấy chưa đựng những tình ý lo lắng, sợ sệt như đôi mắt của một con vật bị săn đuổi, như đôi mắt của một người biết rằng sau lưng mình có một cái ghê rợn nhưng không dám quay lại để nhìn. Toàn thể khuôn mặt gầy ốm của Huy toát ra một cái gì buồn nản, cô đơn, lạc lõng. Đôi mắt van xin tình yêu, và cũng van xin cả tình thương. Sau tấm ảnh có một dòng chữ chính tay Huy viết — « Cho Em đề kỷ niệm những ngày chung sống ! HUY ».

Bửu Trang cúi nhìn bức hình trên tay tôi.

Nàng hỏi :

- Chị ấy chưa bao giờ cho anh coi bức hình này à ?
- Chưa ! tôi đáp.

Tôi và Bửu Trang yên lặng nhìn nhau một lát.

Rồi Bửu Trang khẽ nói

— Có thể nào chúng mình nghi oan cho chị ấy được không ? Không có chứng cứ... Sao anh lại nghĩ là chị ấy định đầu độc anh... ?

— Bây giờ thì hết rồi. Không bao giờ chúng ta còn có thể tìm thấy chứng cứ nữa !

Tôi đặt tấm ảnh của Huy và bức thư của Nghiêm Vinh lên bàn.

— Nếu không có chứng cứ — Bửu Trang nói — Anh không thể kết tội chị ấy được. Có thể chị ấy có tội... Nhưng cũng rất có thể là chị ấy vô tội. Nếu chị ấy vô tội

TÌM EM NGÀI THIÊN ĐƯỜNG

mà anh kết tội chị ấy, thì chính anh là người có tội. Anh sẽ không bao giờ tha thứ cho anh được. Thôi, chúng ta xuống nhà dưới đi. Em hối hận vì chúng mình đã lén lút lục lọi phòng riêng của chị ấy như thế này...

Tôi đến gần cửa sổ nhìn ra vườn sau.

— Anh có thấy chị ấy đâu không?

Bửu Trang hỏi tôi.

— Không! Cầm Hướng đi đã đến nữa giờ rồi còn

vì. Sao chưa thấy nàng về kia?

Bửu Trang lại gần tôi.

Nàng nhìn thẳng vào mắt tôi.

— Tại sao giọng nói của anh lại kỳ lạ thế — Nàng hỏi — Anh nghĩ gì? Anh nhìn gì mà ngây ra thế? Có chuyện gì vây anh?

Tôi đầy nàng ra và rảo bước ra cửa:

— Trang có biết đường tới gác chuông trong Đồn điền không? Cái gác chuông phòng khi có hỏa hoạn thì kéo chuông cầu cứu ấy? Trang chạy ra kéo chuông làm lên cho tôi...

Nàng nhìn tôi không hiểu:

— Đề làm chi ạ? Tại sao..?

— Tại vì chiều nay là chiều chùa nhứt, người làm nghề đi chơi cả. Tại vì... có thè tôi sắp cần người giúp... Có thè... có một tai nạn đã xảy ra cho Cầm Hướng...

Bửu Trang nhìn tôi dăm dăm. Đôi mắt ngây thơ của nàng dò xét nét mặt tôi

— Anh đã làm gì nàng?

Tôi nhìn thấy những nét nghi ngờ hiện trên khuôn mặt nàng. Tôi vội bước ra khỏi phòng.

Tôi chạy bốn bức thang mặt xuống nhà dưới. Tôi phóng mình ra vườn. Trên hiên trước, hiên sau, không có bóng Cầm Hướng đâu cả.

TÌM EM NOI THIỀN ĐƯỜNG

Tôi chạy ra vườn sau. Gần chiếc cầu gỗ làm dở bừa bỗn những vôi gạch, tôi trông thấy hai con chó nhỏ. Trên mặt cát có vết dép đi lên cầu. Rồi tôi trông thấy một chiếc dép nhung của Cầm Hường nằm trên ván cầu nghiêng.

Bỗng tiếng chuông đồn hồi vang vang .. Trong buổi chiều yên lặng, tiếng chuông sẽ chạy dài ven biển... Những người ở xa năm cây số chắc cũng nghe rõ tiếng chuông chiều nay.

Tôi rón rén lên cầu. Một nửa chiếc cầu gỗ còn nguyên nhưng nửa cầu bên kia đã rớt xuống hố sâu...

Tôi đi xuống gần nàng qua nhưng tảng đá lớn và những mảnh ván gỗ chấn ngang. Tôi cầm lấy tay nàng : bàn tay ấy đã lạnh ngắt.

Tôi gọi nàng

— Cầm Hường ! Cầm Hường...!

Có tiếng chó sủa trên đầu chúng tôi, lẫn vào tiếng chuông đồng hồ. Nàng mở mắt nhìn tôi... Thoạt đầu nàng như người đau đớn. Sau đó, nàng như người ngạc nhiên. Sau nữa, tôi thấy hình như nàng nhận ra tôi. Nhưng tôi lầm... Nàng gọi tôi là Huy. Tôi ngồi đó nắm lấy bàn tay nàng cho đến lúc nàng chết.

— HẾT —